

Thánh Ca



Thánh Ca

HÁT THỜ - PHỤNG ĐỨC CHÚA TRỜI
TRONG MỌI LỄ CHUNG
HOẶC RIÊNG



HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

Songbook

Vietnamese Edition

Copyright 2015 Voice Media

info@VM1.global

Web home: www.VM1.global

All rights reserved. No part of the publication may be reproduced, distributed or transmitted in any form or by any means, including photocopying, recording, or other electronic, or mechanical methods, without the prior written permission of the publisher, except in the case of brief quotations embodied in critical reviews and certain other noncommercial uses permitted by copyright law. For permission requests, email the publisher, addressed “Attention: Permission Coordinator,” at the address above.

This publication **may not be sold, and is for free distribution** only.

**Hãy đầy đầy Thánh Linh,
dùng Thi thiên, Thánh ca
và linh khúc mà đối đáp nhau.
miệng hát, lòng họa ngợi khen Chúa**
— Êph. 5 : 18, 19 —

THÁNH CA ĐƯỢC XUẤT BẢN VỚI SỰ TÀI TRỢ CỦA HỘI TRUYỀN GIÁO
PHƯỚC ÂM LIÊN HIỆP VÀ GIÁO HẠT VIỆT NAM TẠI HOA KỲ

MỤC - BIỂU

	Bài số
I. THỜ - PHƯỢNG	1-38
1. Ngợi-khen Đức Chúa Trời	1-7
2. Ngợi-khen Jêsus-Christ	8-21
3. Thờ-kính	22-28
4. Khai-lễ	29
5. Tắt-lễ	30
6. Buổi sáng	31
7. Buổi tối	32-36
8. Chúa-nhật	37-38
II. ĐỨC CHÚA TRỜI	39-52
1. Ba Ngôi	39-40
2. Thuộc - tánh	41-43
3. Gin-giữ, dẫn-dắt	44-52
III. CHÚA JÊSUS-CHRIST	53-134
1. Giáng-sanh	53-75
2. Bàn-tánh, đời sống và chức-vụ	76-87
3. Chịu khổ và chết	88-102
4. Phục-sanh	103-112
5. Thăng-thiên	113-113
6. Tái-làm	119-134
IV. ĐỨC THÁNH - LINH	135-144
V. HỘI - THÁNH	145-149
VI. KINH - THÁNH	150-155
VII. TIN - LÀNH	156-205
1. Sứ-mạng	156
2. Lời mời.	157-167
3. Sự ăn-năn, sự tha tội	168-176
4. Tín-nhận Tin lành	177-180
5. Huyết của Christ	181-192
6. Thập-tự-giá	193-199
7. Ứng-hứa và ân ban	200-205

VIII. ĐỜI TÍN-ĐỒ.	206-334
1. Vui-vẻ vì được cứu	206-213
2. Ngợi-khen vì được cứu	214-221
3. Sự tái-sanh.	222
4. Sự nên thánh	223-228
5. Sự dâng mình cho Chúa	229-239
6. Nguyễn-vọng	240-246
7. Sự chữa bệnh	247-250
8. Tinh-thức cầu-nguyện	251-260
9. Bền lòng tin-cậy	261-269
10. Chúa dẫn-đưa	270-273
11. Bình-an, vui-vẻ	274-280
12. Sự an-ủi	281-288
13. Giao-thông cùng Chúa	289-298
14. Yêu-mến Chúa	299
15. Được Chúa yêu	300-301
16. Ân-điền	302-308
17. Đức-tin	309-311
18. Can-đảm, trung-tín	312-313
19. Linh-chiến	314-317
20. Phục-sự Chúa, cứu tội-nhân	318-329
21. Qua đời và sống đời đời	330-334
IX. CỐI LAI-SANH	335-348
1. Sống lại và chịu phán-xét	335-337
2. Thiên đàng	338-348
X. TRỌNG-TRÁCH HỘI-THÁNH	349-362
1. Truyền-giáo khắp nơi	349-362
XI. THIẾU-NHI	363-373
XII. THANH-NIÊN	374-382
XIII. ĐỘC-TẤU-CA — SONG-TẤU-CA	383-392

Suốt cả sách Thánh-ca còn nhiều bài khác có thể dùng để hát theo cách độc-tấu và song-tấu. Người hát chỉ cần lựa-chọn mà hát tùy ý và theo cơ-hội thích-đáng.

XIV.	LỄ-NGHI	393-400
	1. Dâng trẻ con	393-396
	2. Báp têm	397-398
	3. Tiệc-thánh . 399-400 — cũng xem số 88-102	
XV.	BIỆT-LỄ-CA	401-411
	1. Hôn-lễ	401-403
	2. An-túng . 404 — cũng xem số 338-348	
	3. Năm mới	405-406
	4. Từ-giã	407-408
	5. Phong chức Mục-sư 409-411 — cũng xem 349-362	
XVI.	VIỆT-NAM-CA	412
XVII.	HỢP-XƯƠNG CA	413-431
	1. Nam-nữ-ban	413-421
	Hội-Thánh nào có nam-nữ-ban hát nên dùng các bài trong sách Thánh-ca mà hát theo cách hợp-xương. Âm-nhạc của phần nhiều Thánh-ca đều được sắp-đặt cho bốn giọng nam-nữ.	
	2. Nam-ban	422-431
XVIII.	KINH-TIỆT-CA	432-438
XIX.	ĐOÀN-CA	439-455
	Xem thêm số : 108, 115, 129, 133, 142, 144, 189, 191, 197, 204, 205, 341, 347, 357, 379 381, 385, 387, 389, 391.	
	XX. BÀI THEO THÁNH-CA CŨ	456-509
	XXI. BÀI KINH THÁNH ĐỌC ĐỐI-ĐÁP	510-564
XXII.	BÀI TÍN - ĐIỀU CÁC SỨ - ĐỒ	
XXIII.	BÀI CẦU - NGUYỆN « LẠY CHA CHÚNG TÔI »	
XXIV.	MỤC - LỤC BÀI THÁNH - CA	
XXV.	MỤC-LỤC BÀI KINH-THÁNH ĐỌC ĐỐI-ĐÁP	

Thánh Ca



HỒI THÁNH-VƯƠNG. KÍP NGỰ-LAI

1

Dịch lời của Charles Wesley, 1757.

Falica de Giardini, 1769.

1. Hồi Thánh-Vương, kíp ngự - lai, Hộ tôi cung - chúc danh Ngài; Hát
2. Cúi xin Đạo - thể ngự - lai, Nịt gươm chói sáng hiển - oai, Đồi
3. Đấng Ủy - lạo hồi, ngự - lai, Nguyễn đem thánh - chứng theo Ngài Chính
4. Hát khen muôn thuở nào thời, Hiệp tôn Chân - Chúa Ba Ngôi, Chúa

lên khen-ngợi; Ngợi Cha sáng-láng trên trời, Là danh chiến-thắng muôn đời,
nghe tôi nài: Nguyễn ban-tứ thánh - dân Ngài Dùng chân - lý nuôi tâm-hoài,
phút vui này: Nguyễn xin Thánh-Linhnăng - tài, Quyền thiêng, sức thiêng ai tày,
trên muôn loài! Nguyễn trong hiển-vinh nơi Ngài, Được xem dáng tôn - nghiêm hoài,

Nguyễn quang-lâm trên chính tôi, Chúa thánh muôn đời.
Thần- Nhân ôi, xin giáng đây, Ở chính tâm này.
Ngự vô tâm tôi, Chúa ơi, Quán - cai muôn đời.
Thờ - tôn yêu-thương Chúa tôi Trải đến đời đời. A - MEN.

NGUYỄN TỤNG-MỸ CHÚA LINH-NĂNG

Joachim Neander, 1680.

Nhạc-điệu Đức, 1668

1. Nguyễn tụng-mỹ Chúa linh-năng, Vua vinh-diệu tạo vạn-vật chúng
2. Nguyễn tụng-mỹ Chúa, Đấng cai - trị vạn-vật, thật khôn-ngoaan quảng-
3. Nguyễn tụng-mỹ Chúa, Đấng đem muôn sự hiệp lại làm lợi - ích
4. Nguyễn tụng-mỹ Chúa, ban người vô - luận địa - vị nào may - mắn
5. Nguyễn tụng-mỹ Chúa, hồi linh - hồn cùng mọi điều chỉ trong chính

dân! Này hồn hồi, khá ca - khen Ngài, là nguồn lực-lượng, sông
 thông; Ngài dùng cánh chim ưng nâng người, ban đều cao hơn người
 người, Từ từ dẫn - dắt người, ban sinh - lực dồi - dào đời người
 luôn, Hằng ngày cứ điềm-trang người do ơn lành từ trời cao
 ta, Này toàn - thể chúng - sinh mau tung - hô thờ - phượng danh Giê-

cứu - ân! Tôn - vinh danh Chúa, Đồng-tâm mãi trời khúc kim-
 ước - mong; Bao nhiêu nhu - yếu Ngài hằng ban cho không diên-
 thăm - tươi; Trong cơn nguy - biến Ngài giơ tay che người mọi
 đồ - tuôn; Khi người suy - nghĩ Quyền-năng Thánh-Chúa cao lạ-
 hô - va! Muôn muôn dân thắp Động-thanh hô, " A - men " rập-

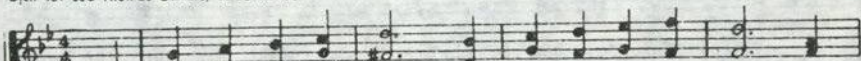
cám, Cùng ngợi Ba Ngôi nhân-ái chí - - - thăm.
 tri, Lòng Ngài thật người không thể am - - - tri.
 chiều, Dường gà mẹ che con khỏi chim diều.
 lòng, Thi lòng người nên vui - về vô - - - cùng.
 rằng, Thờ - lạy Vua muôn vua cách hân - - - hoan. A - MEN.

NGỢI GIÊ-HÔ-VA THÁNH-ĐẾ

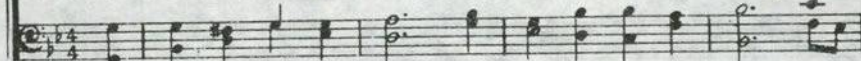
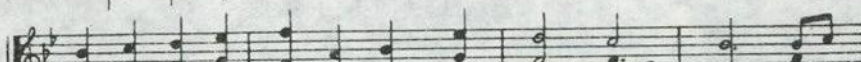
3

Dịch lời của Thomas Olivers, 1725-1799.



Trích-sọn bởi Meyer Lyon, 1751-1797.



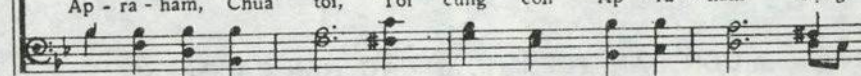

1. Ngợi Giê - hô - va Thánh-Đế, Là Chân-Chúa Áp - ra - ham, Từ
 2. Ngợi Giê - hô - va Thánh-Đế, Nhờ linh cao-minh Chúa ban, Diu
 3. Ngài thệ-tuyên nhơn danh thánh, Là lời tôi tin sắt đing, Nhờ
 4. Nghìn muôn tinh-binh đặc - thắng, Tạ ơn Ba Ngôi thánh thay, Ngợi


xưa cho đến vĩnh - viễn độc - tôn, Bác - ái, siêu phàm. Trời
 tôi xa nhân - thế đến thương-thiên, Thỏa - vui, nhẹ - nhàng. Kê
 chim ưng kia giương cánh vức tôi, Cất lên thiên - đing. Ở
 Cha, Con, Linh, ca - khúc trăm thăng, Chúc - tôn đêm ngày. Chúa

đất thầy thầy chứng - minh: Tự - hữu, vĩnh-hữu duy Ngài, Qui
 phú - quý thầy ảo - không, Chọn phân sở - hữu duy Ngài, Là
 đó yết - bá Thánh - nhan, Tôn - thờ quyền - phép thiên-thượng, Mừng
 Áp - ra - ham, Chúa tôi, Tôi cùng con Áp - ra - ham Tụng-

đây, tôi tung-hô Đấng Chí-thánh, Hiên - vinh lâu dài!
 khiến che thân, cây thập ngã bóng, Đỡ che tôi hoài.
 vui ca - khen ân - điển chói - sáng, Suốt cõi miên-trường.
 ca Ba Ngôi Chân-Chúa vô - đối, Dưng - uy siêu - phàm. A - MEN.



4

HA-LÊ-LU-GIA! VINH DANH NGÀI!

Dịch lời của George W. Whitcomb.

C.H. Marsh

1. Lạy Thần đời đời ban ân-phước, Ai có thể ca - khen cho được?
 2. Đạo từ lòng Ngài xưa ban phát, Tâm chúng tôi nay nghe thông - đạt.
 3. Vì tội người Ngài dâng sinh - tế, Công - giá trả xong-xuôi mọi bề.
 4. Lòng này mờ - mịt như đêm tối, Cha lấy linh-quang soi rạng-ngời.
 5. Ngài hiện - diện lời xưa tuyên án, Đau - khổ lui xa khi Ngài gần.
 6. Ngài định ngày đại ban ân thưởng, Phu - phi chúng tôi trong mọi đường.

Điệp-khúc.—

Ha - lê - lu - gia! vinh danh Ngài! A - men, chúng tôi tôn - thờ đây; Ha -
 lê - lu - gia! vinh danh Ngài! Nguyện được yêu Chúa thêm lên hoài. A - MEN.

5

MUÔN DÂN TRÊN HOÀN-CẦU NÊN CA-XƯỚNG

Dịch lời của William Kethe, Thế-kỷ 16.

Louis Bourgeois, 1551.

1. Muôn dân trên hoàn-cầu nên ca-xướng, Chúc-tán Chúa Cha, thật thỏa-thích thay! Lòng
 2. Giê - hô - va thật là Ngôi Chân-Chúa, Ch/nh Chúa, chẳng ai tạo - hóa thế-gian; Hằng
 3. Hân - hoan ta vào đền Vua minh-chánh, Cát tiếng hát trong Hội-Thánh Chúa Cha, Đấng
 4. Ba Ngôi Chân-Thần từ - bi chạn-chứa, Ai - đức Chúa tôi đắm-thắm thủy-chung, Nguồn

vui hát, siêng-năng hầu-việc luôn, Khá đến ngời-kher Chúa cách vui-vầy.
 nuôi chúng ta trong bầy Ngài mua, Dẫn-dắt mọi chiến cách rất vẹn-toàn.
 tâm cảm ơn, khen-ngợi hòa-thanh, Chúc danh Ngài luôn hiện-vinh rạng-lòa.
 chân-lý đây nguyên từ ngàn xưa, Suốt bao thời-gian đứng vững vô-cùng. A-MEN.

THÀNH-TÂM TÔN VUA THÁNH

6

Dịch lời của Robert Grant, 1785-1838.

F. J. Haydn, 1732-1809.

1. Thành-tâm tôn Vua Thánh, đây hiện-hách oai-phong, Niềm yêu-thương khôn
2. Ngợi-khen Giê-hô-va, quyền-phép rất siêu-cao, Tàn không-trung che
3. Nghiệm xem thiên-cơ bủa, kia quả đất vẫn xoay, Đều do công linh
4. Sự chăm-nom của Chúa miệng lưỡi khó tả ra, Hà bao nhiêu sanh-
5. Bầy chiến con non-nớt, bụi đất vốn chóng tan, Thành-tâm luôn nương-
6. Tình yêu-thương của Chúa thật chẳng thể chuyên-lời, Kia, thiên-bình hát

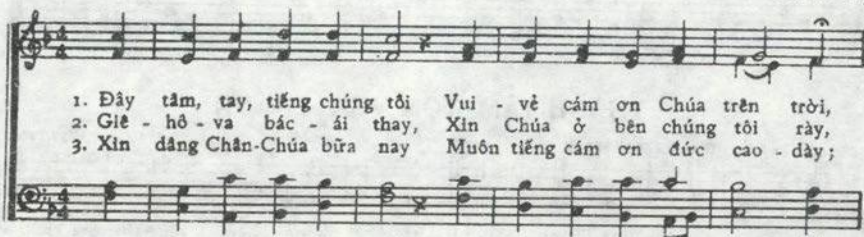
sánh, đáng hát-xướng ghi lòng; Ngài là Thần hộ thân, linh, cây kiền, Vua
 tòa, ánh-sáng chính vương-bào; Bầu trời rền vang lời-oanh như đưa xa-
 Chúa, thuở sáng-thể an-bài; Mọi sự vật thiên-nhiên kia, qui-tác không
 khí, chiếu sáng khắp sơn-hà, Dội từ nguồn qua trung-nguyên đưa cao hơi
 náu Đấng tín-nghĩa châu-toàn; Lòng Ngài mềm-dịu nhưng luôn khăng khăng như
 mùa, chúc Đấng ở ngai trời; Vật thọ-tạo vô-giai-thịnh, tuy ca không

muôn thuở, Kia, vinh-quang bao chung-quanh Đấng khắp chốn tôn-thờ.
 giá-thánh, Ngài đi trên mây u-minh, cánh bão-tổ vô-hình.
 cải-hoán, Đại-dương bao quanh bốn phía, quả đất có đai-ràng.
 nước bốc, Luồng mây un lên gây nên giá móc nhỏ mưa ngọc.
 đóng ấn, Ngài thật Tạo Công, Cứu-Chúa, Thiết-Hữu, Bảo-An-Thần.
 êm-ái, Đồng thanh đơn-sơ bái-kính, hát chúc Chúa thiên-đài. A-MEN

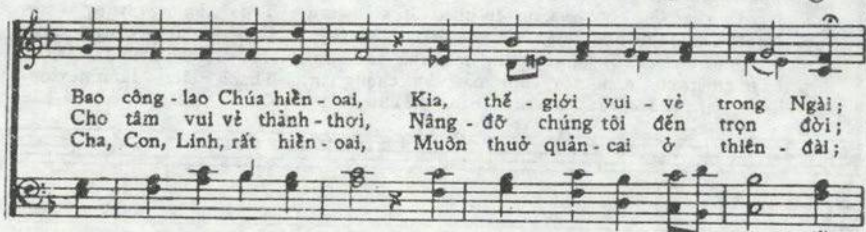
CA CẨM-TẠ

Martin Rinkart, 1648.

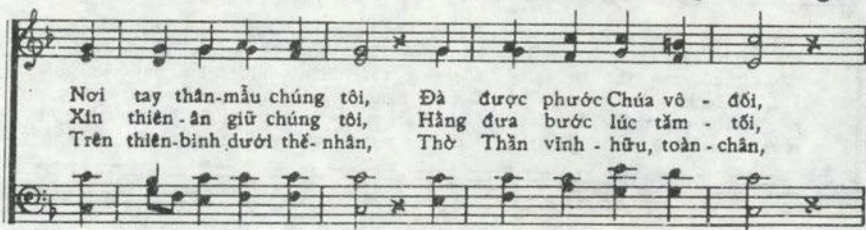
Johann Cruger, 1647.



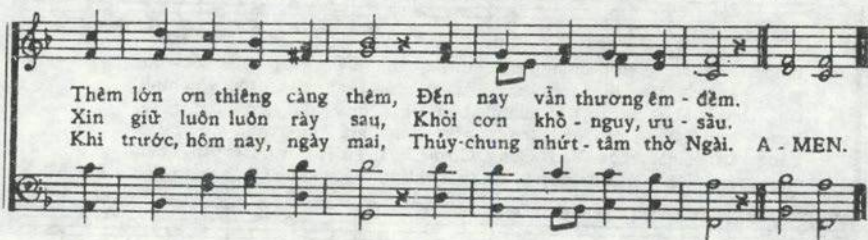
1. Đây tâm, tay, tiếng chúng tôi Vui - về cảm ơn Chúa trên trời,
 2. Giê - hô - va bác - ái thay, Xin Chúa ở bên chúng tôi rày,
 3. Xin dâng Chân-Chúa bữa nay Muốn tiếng cảm ơn đức cao - dày;



Bao công-lao Chúa hiền-oai, Kia, thể-giới vui - về trong Ngài;
 Cho tâm vui về thành-thời, Năng - đỡ chúng tôi đến trọn đời;
 Cha, Con, Linh, rất hiền-oai, Muôn thuở quân-cai ở thiên - đài;



Nơi tay thân-mẫu chúng tôi, Đà được phước Chúa vô - đôi,
 Xin thiên-ân giữ chúng tôi, Hằng đưa bước lúc tâm - tối,
 Trên thiên-bình dưới thế-nhân, Thờ Thần vĩnh - hữu, toàn - chân,



Thèm lớn ơn thiêng càng thêm, Đến nay vẫn thương êm - đềm.
 Xin giữ luôn luôn rày sau, Khỏi cơn khò - nguy, tru - sâu.
 Khi trước, hôm nay, ngày mai, Thúc-chung nhứt - tâm thờ Ngài. A - MEN.

NGỢI DANH JÊSUS RẤT OAI-QUYỀN

8

Dịch lời của E. Perronet, 1779.

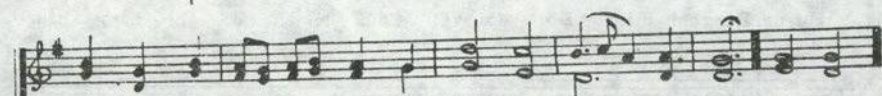
Oliver Holden, 1792.



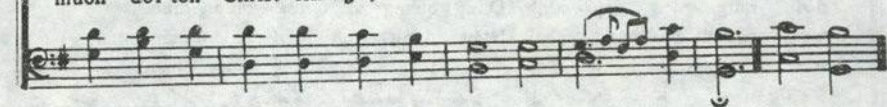
1. Ngợi danh Jê - sus rất oai-quyền thay! Các thiên-thần sắp trước Ngài; Cung-
2. Tội - nhân yêu Chúa chẳng khi nào phai Nuốt cay ngậm đắng bao nài; Bao
3. Phàm ai trong giống A - đam tự - lai, Đã được chuộc bởi ơn Ngài; Cung-
4. Mọi dân muôn giống chẳng phân-biệt ai, Sống trên toàn thế - gian này, Xưng
5. Nguyện ta chung các thánh trên trời nay Kính cung qui dưới chơn Ngài; Ca



hiến vương-miện tôn Christ lên ngài, Tung-hô danh Chúa quyền-oai! Cung-hiến
chiến-thắng - vật đem hiến trước ngài, Tung-hô danh Chúa quyền-oai! Bao chiến-
kính tôn - thờ nghiêng dưới bệ ngài, Tung-hô danh Chúa quyền-oai! Cung-kính
Đấng Christ là Vua hiển - vinh thay, Tung-hô danh Chúa quyền-oai! Xưng-Đấng
khúc muôn đời tôn Christ lên ngài, Tung-hô danh Chúa quyền-oai! Ca khúc



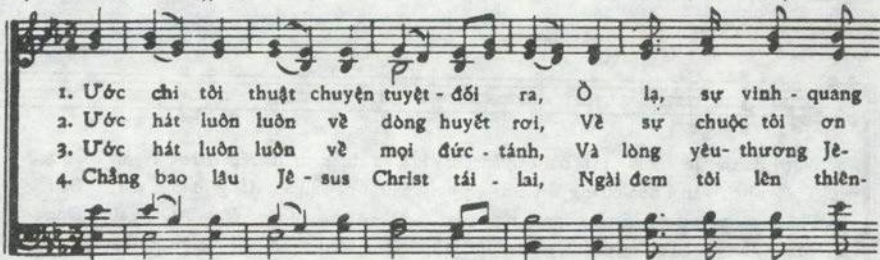
vương-miện tôn Christ lên ngài, Thành-kính tôn Chúa muôn loài!
thắng - vật đem hiến trước ngài, Thành-kính tôn Chúa muôn loài!
tôn - thờ nghiêng dưới bệ ngài, Thành-kính tôn Chúa muôn loài!
Christ là Vua hiển - vinh thay, Thành-kính tôn Chúa muôn loài!
muôn đời tôn Christ lên ngài, Thành-kính tôn Chúa muôn loài! A - MEN.



9 ƯỚC THUẬT CHUYỆN TUYỆT-ĐỐI

Dịch lời của Samuel Medley, 1738-1799.

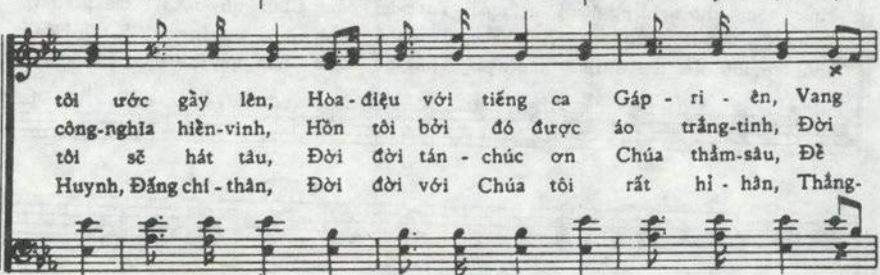
W. A. Mozart, 1756-1791.



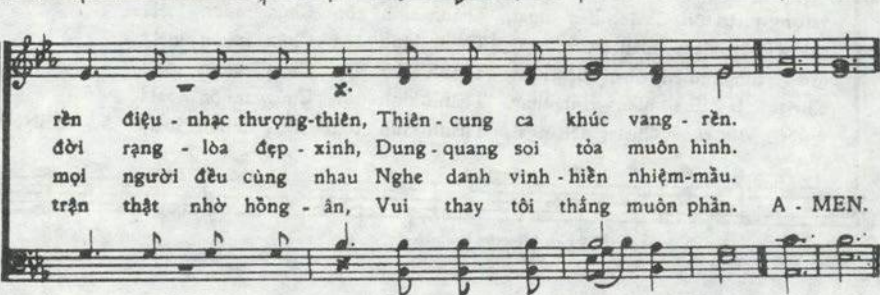
1. Ước chi tôi thuật chuyện tuyệt - đối ra, ò lạ, sự vinh - quang
 2. Ước hát luôn luôn về dòng huyết rơi, Về sự chuộc tôi ơn
 3. Ước hát luôn luôn về mọi đức - tánh, Và lòng yêu - thương Jê -
 4. Chẳng bao lâu Jê - sus Christ tái - lai, Ngài đem tôi lên thiên-



kia vô - giá, Bời Chúa Jê - sus soi lòa! Đờn cầm thánh - quốc
 cao khôn vói, Thoát gánh ác, người giận trời; Nguyên tụng - mỹ đức
 sus Chúa thánh, Ấy Đấng chỉ - tôn thiên-thành; Điệu ca nhã - hứng
 quốc phước-thái, Thỏa bầy ngắm dung - nhan Ngài; Thật Ngài Đấng Ái-



tôi ước gầy lên, Hòa - điệu với tiếng ca Gáp - ri - ên, Vang
 công-nghĩa hiển-vinh, Hồn tôi bời đó được áo trắng-tinh, Đòi
 tôi sẽ hát tâu, Đòi đòi tán - chúc ơn Chúa thâm-sâu, Đề
 Huynh, Đấng chỉ - thân, Đòi đòi với Chúa tôi rất hi - hân, Thăng-



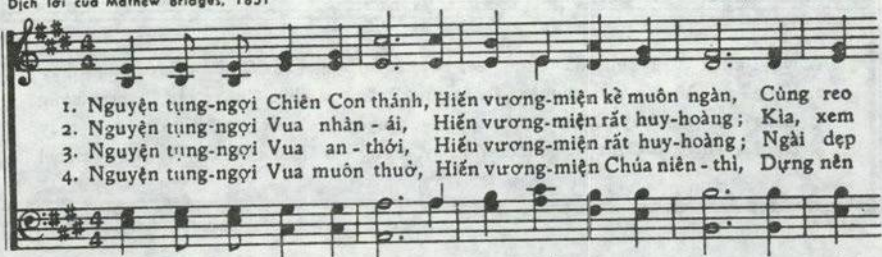
rên điệu - nhạc thượng-thiên, Thiên - cung ca khúc vang - rền.
 đời rạng - lòa đẹp - xinh, Dung - quang soi tỏa muôn hình.
 mọi người đều cùng nhau Nghe danh vinh - hiển nhiệm-mầu.
 trận thật nhờ hồng - ân, Vui thay tôi thăng muôn phần. A - MEN.

NGUYỄN TỤNG-NGỢI CHIÊN CON THÁNH

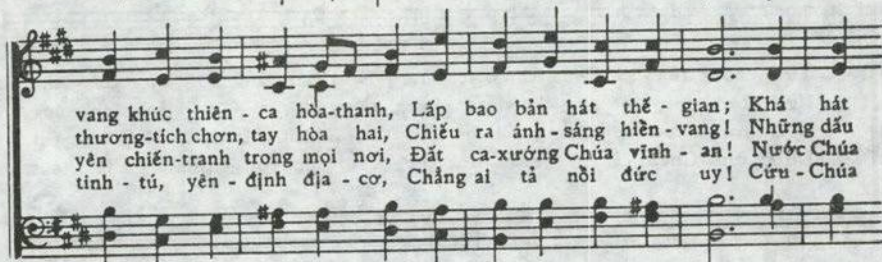
10

Dịch lời của Mathew Bridges. 1851

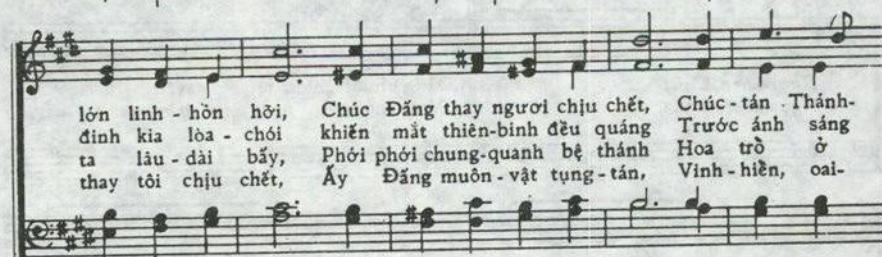
George J. Elvey. 1868.



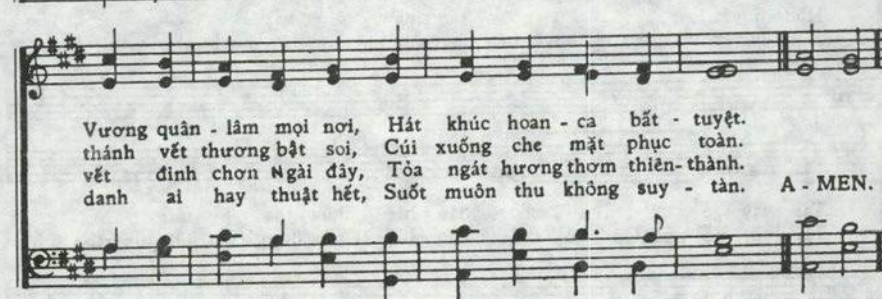
1. Nguyễn tụng-ngợi Chiên Con thánh, Hiên vương-miền kẻ muôn ngàn, Cùng reo
 2. Nguyễn tụng-ngợi Vua nhân - ái, Hiên vương-miền rất huy-hoàng; Kia, xem
 3. Nguyễn tụng-ngợi Vua an - thối, Hiên vương-miền rất huy-hoàng; Ngài đẹp
 4. Nguyễn tụng-ngợi Vua muôn thuở, Hiên vương-miền Chúa niên - thi, Dựng nên



vang khúc thiên - ca hòa-thanh, Lấp bao bản hát thể - gian; Khá hát
 thương-tích chơn, tay hòa hai, Chiếu ra ánh - sáng hiên - vang! Những dấu
 yện chiến-tranh trong mọi nơi, Đất ca-xương Chúa vinh - an! Nước Chúa
 tinh - tú, yện - định địa - cơ, Chẳng ai tả nổi đức uy! Cứu - Chúa



lớn linh - hồn hỡi, Chúc Đấng thay người chịu chết, Chúc - tán Thánh-
 đing kia lò - chổi khiến mắt thiên-binh đều quáng Trước ánh sáng
 ta lâu - dài bấy, Phói phối chung-quanh bệ thánh Hoa trời ở
 thay tôi chịu chết, Ấy Đấng muôn - vật tụng - tán, Vinh - hiên, oai-



Vương quân - lâm mọi nơi, Hát khúc hoan - ca bắt - tuyệt.
 thánh vết thương bật soi, Cúi xuống che mặt phục toàn.
 vết đing chơn Ngài đây, Tòa ngát hương thơm thiên-thành.
 danh ai hay thuật hết, Suốt muôn thu không suy - tàn. A - MEN.

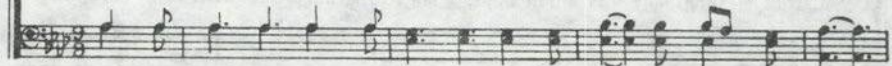
NGỢI-KHEN CỨU-CHÚA !

Dịch lời của P.P. Bliss, 1838-1876.

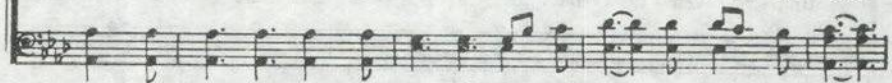
James McGranahan, 1840-1907.



1. Ngợi-khen Cứu-Chúa đã chuộc tôi nay, Lòng nhân-ái Chúa lớn rộng thay!
2. Lòng ra kẻ đến màu chuyện yêu đương, Phận tôi chết Chúa vẫn còn thương;
3. Lòng ra tán-mỹ Đấng chuộc tôi nay, Quyền đấng-thắng của Chúa lạ thay,
4. Ngợi-khen Cứu-Chúa đã chuộc tôi đây, Lòng nhân-ái thánh-khiết rộng thay!



Từ nơi rủa - sà Chúa chuộc tôi ra, Ngài đau-đớn ở Gô - gô - tha.
 Ngài ban phép - tắc cứu - chuộc nhưng không, Lòng nhân-ái vì biển mênh-mông.
 Ngài ban sức chiến-thắng quyền âm ti, Tội khiên, chết-chóc, chẳng sợ chi.
 Được ơn Chúa cải tử hoàn sinh cho Ở luôn với Thánh-Tử Jê - sus.



Ngợi-khen Chúa, Đấng chuộc chính tôi nay,
 Ngợi-khen Chúa, ca khen Jê - sus, Đấng chuộc tôi nay, đem thân mua tôi nay,



Hồng-huyết lưu ra chuộc tôi đây;
 Hồng-huyết lưu, mua tôi huyết lưu ra, chuộc tôi đây, huyết chuộc tôi đây;



Tại cây gỗ dấu - hiệu Chúa tha tôi,
 Tại cây gỗ nơi Gô - gô - tha, dấu - hiệu Chúa dung - tha tôi, dung-tha tôi,



NGỢI-KHEN CỨU-CHÚA ! (Tiếp theo)

Nợ xưa trả, thành - thoi trọn đời.
 Nợ xưa trả, Cứu-Chúa đã trả, thành - thoi trọn đời, thông-thả cả đời,

ĐẸP THAY TRẦN CHỨA

12

Dịch lời của Samuel Stennett, 1787

Thomas Hastings, 1837.

1. Đẹp thay dung-quang nơi trần Chúa tôi, Vừa oai-nghi lẫn dịu-
2. Trần - gian xưa nay ai dám sánh ngang, Tuyệt không ai sánh kịp
3. Vì thương tôi đang đau - khổ suy-nhược, Ngài quang-lâm cứu - trợ
4. Đời tôi bao nhiêu vui - thú sở - năng, Nguyên dâng cho Chúa vẹn-
5. Nhờ ơn khoan - nhân tôi lãnh phước đây, Thực-nghiệm tinh - yêu phi-

dàng; Diệu - vinh thay tia kim - mao vô - đối, Mím cười cặp
 Ngài; Dầu thiên - binh trên cao kia chói-sáng, Sánh cùng Thần-

liên, Vì tôi Ngài mang cây gỗ hồ-nhuộc, Gánh mọi buồn-

tuyên; Nhờ ơn Jê - sus cho tôi đắc-thắng, Tử - Thần tử

thượng; Đời tôi nguyện dâng cho Jê - sus đây, Đề đẹp lòng

môi duyên trần, Cười chúm-chím môi duyên trần.
 nhan khôn tày, Thật sánh Thánh - nhan khôn tày.
 lo ưu - phiền, Chịu hết khổ - đau ưu - phiền.
 đây vô - quyền, Mỏ - má đối tôi vô - quyền.
 Cha trăm đường, Đẹp ý Chúa Cha trăm đường. A - MEN.

13

JÊ-SUS ĐẸP THAY

(THẬP-TỰ-QUÂN CA)

Nguyên bản-văn Đức. 1677.

Ca-dao xứ Silésie (Đức).

1. Ôi, Jê - sus đẹp thay! Ôi, Vua thiên - nhiên-giới nay! Con Đấng
 2. Khoe tươi thanh-thảo xinh, Đưa chen bao lâm - trúc xanh, Cây khoác
 3. Xinh thay tia thái - dương, Trông lên cung trăng như gương, Sao lấp-

chí - tôn cũng Con loài người, Tôi chỉ yêu Ngài thôi, Duy Chúa
 áo hoa, nguyệt ghen, mây hờn; Nhưng Jê - sus đẹp hơn, Jê - sus
 lánh soi lòa muôn ngàn lần; Nhưng Jê - sus lòa - hơn, Jê - sus

tôi sùng - tôn, Xem như kim-mão vinh cho linh - hồn.
 thanh-bạch hơn, Cho ai tâm thông hát theo nhịp đờn.
 thanh-bạch hơn, Xinh hơn thiên - sứ trên mây chập-chờn. A - MEN.

14

DANH JÊ-SUS

Dịch lời của John Newton, 1779.

A.R. Reinagle, 1826.

1. Khi các giáo - hữu nghe danh Jê - sus, Xiết bao đẹp - đẽ êm - dềm!
 2. Danh cấp - cứu kẻ thương-tâm lao-thần, Rối - reng thành tỉnh - an liền;
 3. Danh chí - ái, ấy khiến che thân mình, Chỗ nương - cậy, Đá xây nền;
 4. Jê - sus hỡi, Chúa tôi, Vua, Bạn, chồng, Tế - tư và Đấng chấn chiến;
 5. Dầu sấp tất hơi, vui rao Con Trời Chí - công, toàn - ái tuyệt - vời;

DANH JÊSUS (Tiếp theo)

Buồn - lo vụn biển, đau-thương tiêu - trừ, Làn sóng kinh - sợ liền êm.
 Là ma - na cấp cho ai cơ - bản, Hằng giúp ai mệt được yên.
 Là kho vàng chứa bao nhiêu ơn lành, Đây-dây phước thật từ trên.
 Đường đi, Sự sống, Tiên - tri, Cuối-cùng, Nhận lấy bao lời ngợi-khen.
 Kia, danh dự bấy đưa tôi qua đời, Hồn thỏa-vui hằng cười - tười. A-MEN.

NGÀY NGÀY NGỢI DANH CHÚA HIỀN-VINH 15

Phỏng-dịch theo lời của J.E.A.

James McGranahan, 1840-1907.

1. Ngày ngày ngợi danh Chúa hiền-vinh hoài, Báo - cáo Tin - Lành muôn thu,
 2. Nhờ - cậy ơn Christ cứu - rỗi chu - toàn, Nhứt-sanh nguyện làm tôi trung,
 3. Thân-huệ ban cho bởi Thánh-Linh Ngài, Sức thêm lòng được hân - hoan,

Về lòng yêu-thương bề thăm sông dài, Khiến mọi người biết Jê - sus.
 Dặn lòng luôn luôn quyết tin trăm ngàn, Chắc-chắn được đến thiên - cung.
 Một dạ khăng khăng cứ bước theo hoài, Chúa đưa vào chốn vinh - an.

Điệp-khúc. -

Mỗi phút quyết tụng - mỹ Jê - sus, Mỗi phút quyết tụng - mỹ Jê - sus, Ngày

ngày đêm đêm tán - mỹ Jê - sus, Mãi ca - xướng danh Jê - sus. A-MEN.

DANH CHÚA JÊSUS

Dịch lời của W. C. Martin.

E. S. Lorenz, s. 1854.

1. Danh Chúa Jê-sus thật rất dịu-dàng, Tôi thích hát danh Ngài khắp nhân-gian ;
 2. Tôi mến-yêu danh Jê - sus trọn đời, Ngon Chúa xẻ chia buồn-bã trong tôi,
 3. Danh Chúa tôi ưa được nghe thường thường, Tôi náu-nương luôn và mãi yêu-thương ;
 4. Ngôn-ngữ thế - gian thuật sao tận-tường Danh Chúa Jê-sus là Đấng yêu-thương ;

Danh ấy khiến tôi tươi vui hoàn-toàn, Diệu-vinh thay danh Chúa Jê - sus!
 Ngài đuổi lo - âu, xua kinh-hoàng rồi, Lòng nguyện yêu danh Chúa Jê - sus.
 Danh ấy lau khô bao nhiêu lụy hường, Nguyện tôn cao danh Chúa Jê - sus.
 Ta khá tôn-vinh danh Vua lạ-thường, Hằng tụng-hô danh Chúa Jê - sus.
 (1) Diệu-vinh thay danh Chúa Jê-sus !

Điệp-khúc. -

Jê - sus, có phương-danh diệu-kỳ ! Jê - sus, mãi không di - dịch gì !
 Jê - sus, thánh-dân vui tụng truyền, Ngợi danh Jê - sus thiên ỨC NIÊN.
 Khen danh Jê - sus

TÔN-VINH CHÚA LINH-NĂNG

Dịch lời của Charles Wesley, 1708-1788.

Carl. G. Glaser, 1828.

1. Nguyên tâm tôi tôn-vinh Chúa linh-năng, Ngài buông-tha khỏi ác - căn, Ước
 2. Nguyên tâm tôi khiêm - ti mãi qui-phục, Làm ngai cho Đấng Cứu-thực, Ở
 3. Nguyên tâm tôi khiêm - ti thông-hối nay, Sạch-trong, tin-kính, thẳng-ngay, Dầu
 4. Nguyên tâm tôi suy - tư mới - mẻ luôn, Tình yêu do Chúa dấy tuôn, Thánh-
 5. Lạy Jê - sus Christ, xin đến Chúa ôi ! Và ban tâm Chúa trong tôi, Ước

TÔN-VINH CHÚA LINH-NẰNG (Tiếp theo)

cảm-xúc huyết Chiên Con trọn đời, Tuôn-tràn ra ân cứu tôi.
 dấy duy nghe thanh - âm Ngài hoài, Duy Ngài luôn luôn quản - cai.
 sống chết chẳng sao ngăn Jê - sus Vô lòng tôi như gió thu.
 khiết, công-minh, tinh-anh, thiện-hiền, In hình Jê - sus hiển-nhiên.
 khắc tên-danh trên tâm - hồn này, Danh-hiệu Yêu-Thương quý thay. A-MEN.

DANH YÊU-QUÍ

18

Dịch lời của George W. Bethune, 1805-1862.

William B. Bradbury, 1816-1869

1. Này danh yêu-quí, danh thật dịu-êm, Tột trời, thông đất, vượt cò - kim;
 2. Hỡi treo thân Chúa trên thập-tự kia, Họ đề "Vua Jê - sus" đề bia,
 3. Hiện nay Jê - sus đang ngồi cạnh Cha, Đòi đòi cai - quản hoàn - vũ ta,
 4. Ồ danh tôn-quí duy một Jê - sus, Ban mọi ơn cứu thật phi - phụ;

Mệnh-danh cho trước khi Ngài đầu - thai, Danh Jê - sus có một không hai.
 Hầu muôn dân thấy cho họ đều hay, Ngọn-nguồn ta ái - mộ Christ đây.
 Tội - khiên dung - xá, tật - bệnh trừ - xu, Do quyền Vua Chúa là Jê - sus.
 Từ hôm qua, bữa nay, ngàn đời sau, Danh Jê - sus chẳng thay - đổi đâu.

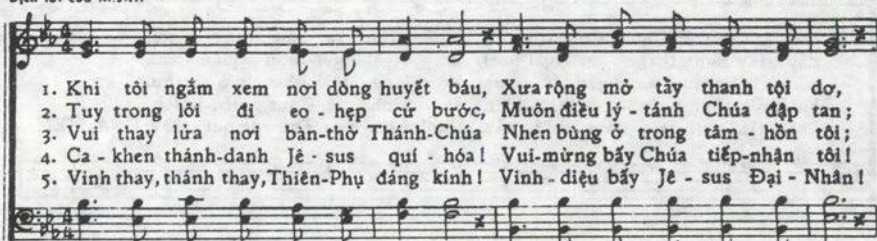
Điệp-khúc.-

Ta rất thích hát-xương danh Jê - sus, Danh đáng chúc - tôn, danh muôn thu;
 Từ xưa nay chẳng danh nào đẹp hay Cho bằng danh báu Jê - sus đây.

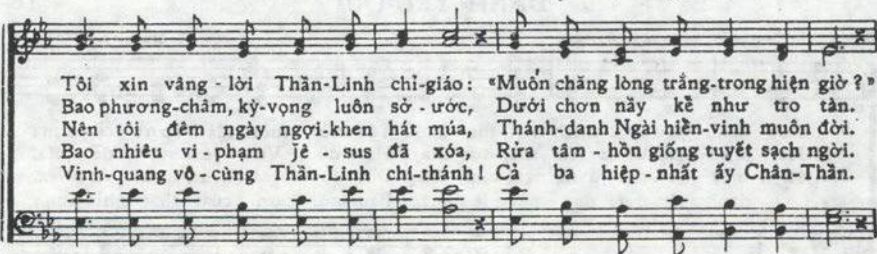
TÔN-VINH CHÚA TÔI

Dịch lời của M.J.H.

Mrs. M.J. Harris, 1898.

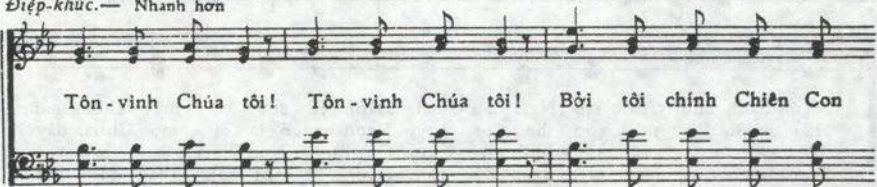


1. Khi tôi ngắm xem nơi dòng huyết báu, Xưa rộng mở tay thanh tội dơ,
 2. Tuy trong lối đi eo - hẹp cứ bước, Muốn điều lý - tánh Chúa đập tan;
 3. Vui thay lừa nơi bàn-thờ Thánh-Chúa Nhen bùng ở trong tâm - hồn tôi;
 4. Ca - khen thánh-danh Jê - sus quý - hóa! Vui-mừng bấy Chúa tiếp-nhận tôi!
 5. Vinh thay, thánh thay, Thiên-Phụ đáng kính! Vinh - diệu bấy Jê - sus Đại - Nhân!

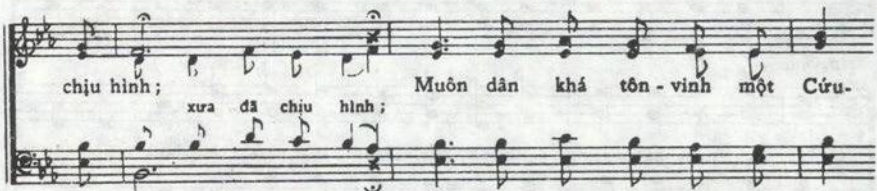


Tôi xin vâng - lời Thần-Linh chỉ-giáo: "Muôn chằng lòng trắng-trong hiện giờ?"
 Bao phượng-châm, kỳ-vọng luôn sờ - ước, Dưới chơn này kẻ như tro tàn.
 Nên tôi đêm ngày ngợi-khen hát múa, Thánh-danh Ngài hiển-vinh muôn đời.
 Bao nhiêu vi - phạm Jê - sus đã xóa, Rửa tâm - hồn giống tuyết sạch ngời.
 Vinh-quang vô - cùng Thần-Linh chí-thánh! Cả ba hiệp-nhất ấy Chân-Thần.

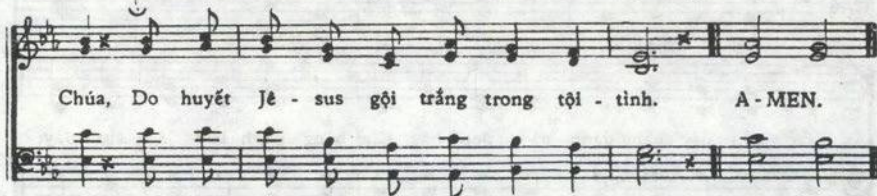
Diệp-khúc. — Nhanh hơn



Tôn - vinh Chúa tôi! Tôn - vinh Chúa tôi! Bởi tôi chính Chiên Con



chịu hình; xưa đã chịu hình; Muốn dân khá tôn - vinh một Cứu-



Chúa, Do huyết Jê - sus gội trắng trong tội - tình. A - MEN.

NGỢI-KHEN ĐẲNG QUÂN-LÂM MUÔN ĐỜI

20

Dịch lời của W.H. Clark.

Wm. J. Kirkpatrick, 1888.

1. Đồng-ngợi-khen Đấng-quân-lâm-muôn-đời, Từ-thượng-thiên-tò-quyền-oai; Chúa-phó
2. Ngợi-tuờng-danh-chúa-quang-minh-muôn-đời, Toàn-quyền-trên-cả-kiến-khôn; Ánh-hữu
3. Christ-là-Thần-hữu-hi-sinh-thực-hồi-Loài-người-hư-mắt-hồn-linh; Chúa-đã
4. Biệt-hiệu-Mưu-sĩ-danh-cao-lạ-lùng, Thần-bình-an, Chúa-Quyền-oai; Đắc-thắng

Diệp-khúc.—

Con-Một, nguyên-Đấng-vô-tội, Chịu-hình-thay-thể-nhơn-loài.
 Thiên-Phụ, Jê-sus-đang-ngồi, Được-toàn-thiên-sứ-suy-tôn.
 lo-liệu-phương-cứu-cho-rời, Ngài-vì-ta-phải-lâm-hình.
 quân-thù, muôn-nước-phục-tùng, Trị-vi-ngôi-báo-lâu-dài.

Đồng-ngợi

danh-Jê-sus, Tôn-kính-danh-Jê-sus, Đồng-ngợi-khen-danh-Cứu-Chúa

Jê-sus, Đồng-ngợi-danh-Jê-sus, Tôn-kính-danh-Jê-sus,

Đồng-ngợi-khen-danh-Cứu-Chúa-Jê-sus.

A-MEN.

Dịch lời của J. Wilbur Chapman.

Robert Harkness.

1. Jê - sus, Bạn thiết của muôn tội - nhân, Jê - sus yêu tôi ngàn muôn
 2. Jê - sus, Thần-năng kẻ suy-nhược nay, Suốt nhứt-sinh tôi nguyện nương
 3. Jê - sus, Nguồn năng-đỡ bao sầu-tâm, Giúp tôi khi ba-đảo vang-
 4. Jê - sus, Thần năng-đỡ, đưa đường tôi, Ở giữa cơn ba-đảo dập-
 5. Jê - sus, giở tôi tiếp-nghinh Ngài đây, Chính Chúa nơi tôi nhận ơn

phần; Bè - bạn lừa tôi, ác-nhân phục quanh, Chúa giữ tôi luôn
 Ngài; Hồi rên-luyện, cơn thử-thách sầu-cay, Chúa thẳng, ban linh-
 âm; Dầu khi lòng tan-vỡ, muôn sầu sanh, Cứu-Chúa Jê-sus
 đời; Nhờ tay Jê-sus lái con thuyền đây, Khỏi tổ-giông đem
 đây; Thật tôi nhờ ơn Christ tha tội nay, Christ của tôi, tôi

Điệp-khúc.—

được vẹn lành.
 lực tôi rày.
 Ngài rít lành. Ha - lê - lu - gia! Cứu-Chúa siêu - việt; Ha - lê -
 mù - mịt này.
 thuộc Christ rày.

lu - gia! Chúa, Bạn thiết; Cứu - rồi, giúp - đỡ, yêu - thương

chẳng rồi, Jê - sus ở bên tôi trọn đời. A - MEN.

TA BƯỚC LÊN SI-ÔN

22

Dịch lời của Isaac Watts, 1674-1748.

Robert Lowry, 1826-1899.

1. Yêu Chúa ta họp tại đây, Ai nấy lộ vẻ vui thay, Cùng nhau
 2. Bao kẻ không chịu tụng - ca, Do chẳng nhận-biết Chúa Cha; Nhưng ta
 3. Muôn phước thiên-thượng ngọt-ngon Lưu xuống từ núi Si - ôn, Hiện ta
 4. Nay hãy ca - tụng không thôi, Đôi mắt lụy dứt tuôn rơi, Ta bước

ta hát thánh-ca nhịp-nhàng, Cùng nhau tâu khúc thánh-ca dịu-dàng,
 con - cái của Vua trên trời, Thật con yêu - quý của Vua muôn đời,
 vui hưởng trước khi qua đời, Hiện ta vui hưởng trước khi lên trời,
 qua xứ Em - ma - nu - ên, Cùng bước qua xứ Em - ma - nu - ên,

Hỡi ta đang nhóm dưới ngai, Nhóm chung-quanh Đấng quyền-oai.
 Thuật ơn vui - - - về khắp nơi, Chứng ơn vui - về nào thôi.
 Đường tinh - kim tuy chưa lên, Dầu chưa lên cõi thượng-thiên.
 Đồng lên thiên - quốc hiển-vinh, Đến nơi thiên-quốc đẹp-xinh.
 (1) Hỡi ta đang nhóm dưới ngai, Nhóm chung-quang Đấng quyền - - - oai.

Diệp-khúc. —

Ta bước lên Si - ôn hè, Tiến lên ngọn núi Si - ôn đẹp - đẽ, Ngắm
 bước

Si - ôn ta háng-hải bước tới Thủ-đô thiêng-liêng vinh-quang muôn đời.
 bước

28

TÔN-VINH CHÂN-THẦN

Dịch lời của Thomas Ken, 1692.

Louis Bourgeois, 1551.

Tôn-vinh Chân-Thần, Nguồn ơn vô - đối, Dưới đất chúng - sinh tung - mỹ khắp nơi, Trời
cao cũng chung khen-ngợi Ba Ngôi, Ấy Cha cùng Con với Linh muôn đời. A - MEN.

24

TÔN-VINH BA NGÔI ĐỨC CHÚA TRỜI

«Gloria Patri.»

H.W. Greatorex. 1811-1858.

Ôi, trong nhân-gian, trên thiên-đình Hằng được tôn - vinh duy Cha, Con
với Thánh-Linh; Nguyên Ba Ngôi từ trước không thay-dời, Hôm nay và
đến muôn muôn đời, Vô - biên vô - giới! A - men, A - men.

TÔN-VINH CHA

25

«Gloria Patri»

Charles Melnck, 1782-1850.

Ôi, Tôn - vinh thay Cha chí - thánh, Con minh - chánh, Linh quang - vinh,

Ba Ngôi trọn lành; Ngài từ muôn muôn xưa vốn trước tiên, Hiện

nay, mai sau mãi đứng nguyên, Vô - biến vô - thiên! A - men, A - men.

CHÚC CHO ĐĂNG NGÔI TRÊN NGÔI

26

Khởi 5: 13b

John D. Olsen.

Chúc cho Đăng ngôi trên ngôi, Cùng Chiên Con, được ngợi-khen, tôn-qui, vinh-hiền

và quyền-phép, Cho đến đời đời, cho đến đời đời. A-men, A-men, A - men.

XIN BA NGÔI NGHE LỜI CẦU-NGUYỆT

«Koralbok» của Giáo-hội Na-uy.

Schörring, 1783.

Ba ngôi hỡi, xin nghe tôi cầu, Nguyễn Đức Chúa Cha vinh-quang,

oai - nghi, chí-nhân Đồi đến anh em tôi qui tâu; Nguyễn Đức

Chúa Con yêu-thương hi - sinh cứu dân, Đồi đến anh em tôi

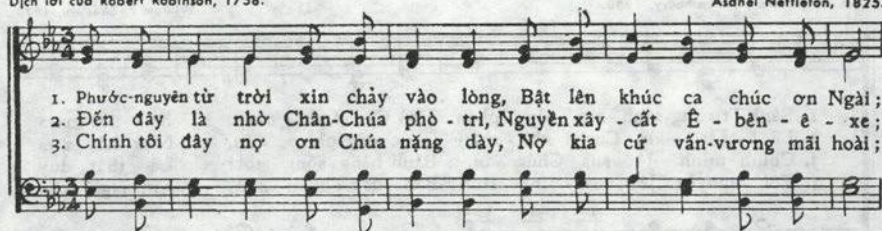
qui tâu; Nguyễn Đức Thánh-Linh ban cho an-ninh, hi - hân Khi

chúng tôi đang kêu - cầu. A - - - - - men.

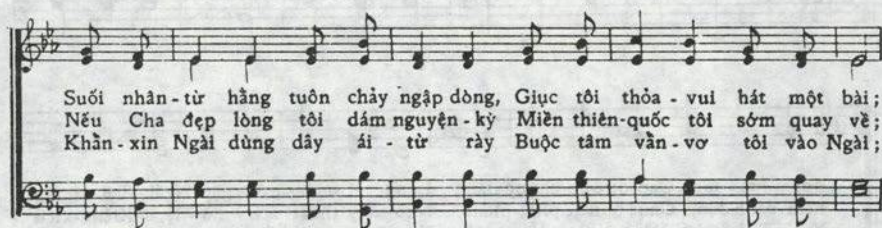
PHƯỚC-NGUYỄN TỪ TRỜI XIN CHẢY VÀO LÒNG 28

Dịch lời của Robert Robinson, 1758.

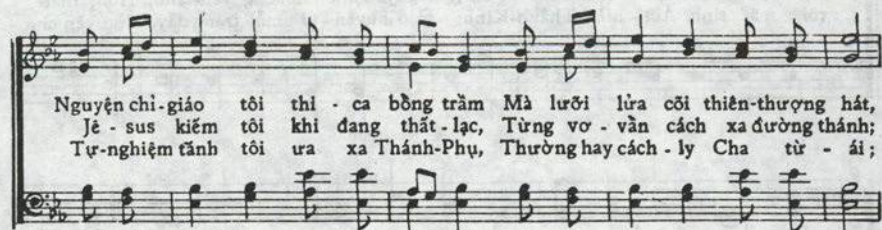
Asahel Nettleton, 1825.



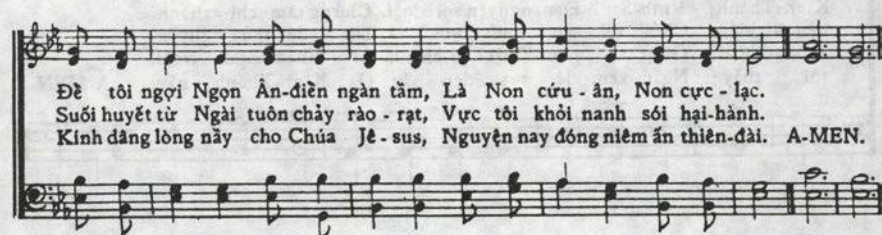
1. Phước-nguyên từ trời xin chảy vào lòng, Bật lên khúc ca chúc ơn Ngài;
 2. Đến đây là nhờ Chân-Chúa phò - trì, Nguyên xây - cất Ê - bèn - ê - xe;
 3. Chính tôi đây nợ ơn Chúa nặng dày, Nợ kia cứ vãn-vương mãi hoài;



Suối nhân - từ hằng tuôn chảy ngập dòng, Giục tôi thỏa - vui hát một bài;
 Nếu Cha đẹp lòng tôi dám nguyện - kỳ Miền thiên-quốc tôi sớm quay về;
 Khấn - xin Ngài dùng dây ái - từ rày Buộc tâm vãn - vương tôi vào Ngài;



Nguyện chi-giáo tôi thi - ca bằng trăm Mà lưới lừa dối thiên-thượng hát,
 Jê - sus kiếm tôi khi đang thất-lạc, Từng vơ - vẩn cách xa đường thánh;
 Tự-nghiệm tẫn tôi ưa xa Thánh-Phụ, Thường hay cách - ly Cha từ - ái;



Đề tôi nợ Ngài Ân-diên ngàn tầm, Là Non cứu - ân, Non cực - lạc.
 Suối huyết từ Ngài tuôn chảy rào - rạt, Vực tôi khỏi nanh sói hại-hành.
 Kính dâng lòng này cho Chúa Jê - sus, Nguyện nay đóng niêm ấn thiên-đài. A-MEN.

BÁNH TRƯỜNG-SANH

Dịch lời của Mary A. Lathbury, 1880.

William F. Sherwin, 1877.

1. Bánh Trường-sanh xin cấp - phân, Hỡi Christ chí - nhân, Như đời xưa
 2. Lẽ - thật xin Christ chí - thân Chúc đây phước - ân, Như hồi xưa
 3. Chính mình Jê - sus Chúa ôi, Bánh hằng sống tôi; Lẽ - thật duy
 4. Tôi nguyện Jê - sus vĩnh - sinh Ban đây Thánh-Linh, Xin Ngài cho

nơi hải - tân Cấp-dưỡng chúng dân; Lòng tôi mong-ước gặp Ngài Tại trang
 năm bán đàng, Chúc phước phát-phân; Nhờ đây thoát ách nô - lệ, Xiềng-xích
 Kinh-Thánh thời Đã cứu - rỗi tôi; Nguyên nuôi tôi sống yên-lành, Hồn, thân
 tôi mắt tinh Am - hiểu Thánh-Kính; Đạo huyền - vi mỗi trang đây, Nguyên cho


Kính-Thánh; Vĩnh-Sanh-Đạo, nguyện soi đoái, Chứng tâm chí - thành.
 tiêu - biển, Chính tôi an - bình vui - vẻ, Dư - dật thỏa nguyện.
 khoan-khoái; Giúp tôi yêu Đạo chân-chánh, Ái - Nhân chính Ngài.
 tôi thấy; Ngắm xem Jê - sus đẹp bấy Ở Kinh-Thánh này. A-MEN.

TÁN-MỸ CHÚA TRƯỚC KHI LỄ CHUNG


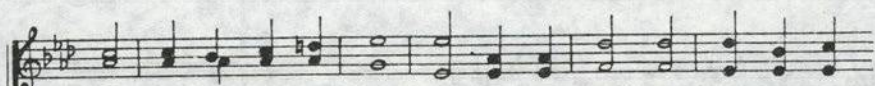
80

Dịch lời của John Ellerton, 1866.

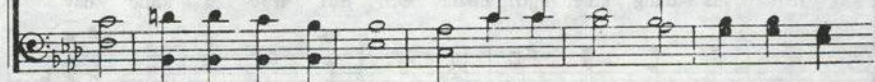
E. J. Hopkins, 1867.



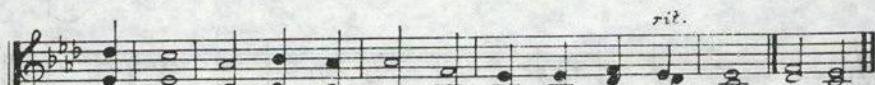
1. Nguyễn cùng nhau lại ca danh Giê - sus thân - ái, Hòa điệu nhạc trầm
 2. Nguyễn Ngài ban bình - an khi về nhà ai nấy, Trọn ngày quyết nhờ
 3. Nguyễn Ngài ban bình - an trong giờ đêm sắp tới, Nguyễn vì dân Ngài
 4. Nguyễn Ngài ban bình - an trong đời bao nguy-biến, Tuổi-vui giữa sáu-


bồng xen lời ca hàng - hái; Đứng cùng tụng - tán Chúa trước giờ lễ -
 Chúa tâm - hồn yên - vui bấy; Trót ngày nguyện Chúa giữ khỏi tà - tâm
 biến đêm thành ngày sáng chói; Giữa hoạn - nạn khổ - ách giúp bày chiến
 khổ, an - tĩnh khi tranh-chiến; Lúc Ngài truyền kết - liễu cả mọi cơn



rit.



bái xong, Cầu chúc - an êm - dịu. nguyện Ngài ban mọi lòng.
 ác - ngôn, cho xừnng môi luôn lòng vừa cầu Danh trường-tồn.
 thânh - thời, Đêm tối hay sương mù, Ngài nhìn thật rạng - ngời.
 chiến-tranh, Kêu chúng tôi đi về đời đời nơi lạc - thành. A - MEN.



81 VÀNG RỰC THIÊN-KHÔNG ÁNH MAI

Nguyên-bản Đức

Sir Joseph Barnby, 1838-1896.

1. Vàng rực thiên - không ánh mai, Vầng dấy tôi hồ trước ngại:
 2. Lạy cha cao - minh hiển - oai, Nhiệt-thành tôi reo trước ngại:
 3. Dầu hồn tôi luôn đấng - cay, Nhìn đời thêm ngao - ngán nay,
 4. Trọn ngày đêm tôi sống đây, Bài này nên thiên - khúc nay,

Jê - sus đáng khen - ngợi hoài! Cầu - nguyện, tác - công mỗi ngày,
 Jê - sus đáng khen - ngợi hoài! Điệu thần - khúc vui - vẻ rày,
 Jê - sus đáng khen - ngợi hoài! Đời tạm phước không mấy ngày,
 Jê - sus đáng khen - ngợi hoài! Đời đời ước ca khúc này

Một lòng đến Jê - sus rày, Thật Jê - sus tôn - qui thay!
 Là điệu mới luôn mỗi ngày, Thật Jê - sus tôn - qui thay!
 Nhờ thần - khúc an - ủi rày, Thật Jê - sus tôn - qui thay!
 Thành tuyệt - khúc duy - nhứt rày, Thật Jê - sus tôn - qui thay! A - MEN.

CẦU CHÚA Ở BÊN TÔI HOÀI

82

Dịch lời của Henry F. Lyte, 1847.

William H. Monk, 1861.

1. Chúa hỡi ở cùng tôi lúc kim - ô lặn rồi, Màn hoàng - hôn bủa
 2. Cảnh ký - sinh đường hoa nở ban mai chiều tàn, Sự vinh - hoa thế
 3. Hỡi Chúa, tôi cần Chúa ở bên tôi thương thường, Ngoài ra ăn - điển
 4. Có Chúa ở cùng tôi, qui - ma khôn đương-đầu, Lệ buồn cay - đắng
 5. Chúa lấy thập - tự đưa - dẫn tôi khi qua đời, Bật soi trong tôi,

giăng, xin Ngài ngự bên tôi; Lúc hết mong nhờ ai, tôi vô - phượng
 gian giãc hoàng-lương mau tan; Cảnh bề đầu, tưởng hưng-vong xung-quanh
 Chúa, lấy gì địch ma-vương? Há có ai bằng Chúa, Đấng ban ơn
 đâu? ác - tật nặng-nề đâu? Hỡi chết, nọc mầy đâu, sao mộ - phần
 đất tôi vào nơi nghỉ-ngơi; Ánh-sáng thiên-đàng soi, tan âm - u

kêu - nài, Lòng đương bối - rối, xin Ngài ở với tôi hoài!
 thân này, Ngài đau đời-thay, xin cùng ở với tôi hoài!
 mọi ngày? Dầu mưa, nắng, Chúa ôi, nguyện ở với tôi hoài!
 cô - tịch? Ngài luôn ở với tôi, hằng quét hết quân nghịch!
 đêm dài, Hoặc khi sống, chết, xin Ngài ở với tôi hoài. A-MEN.

88

DƯƠNG-QUANG TÂM-HỒN

Dịch lời của John Keble, 1820.

Peter Ritter, 1792.

1. Dương-quang tâm - hồn duy Chúa chí - thân, Ban đêm không còn
 2. Khi tôi trên giường đôi mắt lim - dim, Trong đêm u - tịch
 3. Hôm nay xin Christ luôn ở tâm - hồn, Như tôi xa Ngài
 4. Xin ban ơn hồi tôi thức giấc điệp, Lúc khởi bước trên

khi Jê sus gần; Nguyên lòng mây đen sạch tan mãi mãi,
 tôi ngủ êm đêm; Nguyên hằng mơ Chúa, hồn, thân khoan-khoái,
 khôn thể sinh - tồn; Càng gần ban đêm cầu Ngài ở với,
 dương - thể bặt - thiệp, Tận hồi tôi đắm - chìm trong bề ái

Đề chính mắt tôi trông rõ mặt Ngài.
 Phước bấy cứ nghiêng đầu ở ngự Ngài.
 Chẳng có Jê - sus đâu dám qua đời.
 Ở nước Chúa an vui, cảnh thiên - đài. A - MEN

84

NGÀY GẮN TÀN RỜI

Dịch lời của Sabine Baring-Gould, 1865.

Joseph Barnby, 1868

1. Giờ này ngày gần tàn rồi, Không-gian màu biển - đời,
 2. Người mệt - nhọc được Jê - sus Ban cho bình - an ngủ,
 3. Mộng vàng nguyên được nhìn Ngài, Đây hi - vọng mãi mãi,
 4. Nguyên Ngài từ trời truyền lời Cho thiên - thần bay tới,
 5. Nguyên được chờ dậy mạnh - dạn Khi đêm tàn ừng sáng,

NGÀY GẦN TÀN RỜI (tiếp theo)

Bóng tối phủ trên mọi người, Lăn lăn đây bầu trời.
 Mắt nhắm chẳng e người thù, Nhờ Ngài hằng hộ - phủ.
 Thủy - thủ phiêu - lưu cậy - nhờ Ngài diu thuyền vào bờ.
 Trái cánh phủ trên giường này, Hộ - vệ toàn - vẹn rày.
 Trước mắt Chúa luôn sạch ngằn, Đẹp lòng Ngài mười phần. A-MEN.

NGUYỄN ĐÊM NAY CHRIST HÀ PHƯỚC

35

Dịch lời của James Edmeston, 1791-1867.

George C. Stebbins, 1846-1946.

1. Nguyễn đêm nay Christ hà phước tỉnh - an, Lúc tôi nằm
 2. Dầu quanh tôi sự tàn - phá phủ - bao, Dầu tên độc
 3. Dầu ban đêm mù - mịt khủng - khiếp thay, Tối - tăm tuyệt
 4. Dầu đêm nay bị thần chết hãm vô, Chỗ tôi nằm

gần yên giấc vắng; Giờ tôi xưng tội cùng khuyết - điểm
 thù chăm nầy vào; Thì tôi luôn nằm bình - tĩnh ngủ
 chẳng che mắt Ngài; Je - sus Christ nào hề chớp mắt
 thành ra mà mờ; Nguyễn ban mai diệu - kỳ đánh thức

đây, Chúa tất cứu rịt lành lòng này.
 ngon, Bởi Chúa bảo thiên - thần gin tròn.
 đầu, Thức dẫn - dắt chiến Ngài nhiệm - màu.
 tôi, Đến nước Chúa, quang - rạng đời đời. A - MEN.

BÓNG XẾ SẤP KHUẤT

Dịch lời của Mery A. Lathbury, 1841-1913.

William F. Sherwin, 1826-1888.

1. Bóng xế sấp khuất non đoài nay, Cõi hải - võ trông an - tịnh
 2. Giữa cảnh sắc dưới khung trời cao, Chỗ Chúa ở tốt-tươi đường
 3. Giữa lúc tối - tăm đêm quạnh - hiu, Chúa ẩn chúng tôi trong tinh-
 4. Lúc sấp tách bước xa trần - gian, Thấy thấy ánh trắng, sao đều

thay, Đèn trời kia tinh - tú nhấp - nháy, Chúc - tán hoan - ca
 bao, Cầu Ngài hợp bầy chiến ngọ - ngáo, Âm mãi trong tay
 yêu; Nguyện vượt bao tinh - quang vi - diệu, Chốn hiền - vinh an-
 tan, Nguyện được trông ban mai tươi sáng, Bóng tối - tăm kia

Điệp-khúc.—

Chúa nhân - ái, Thấy tôn - vinh Ngài.
 , để chỉ - giáo, Chẳng xa khi nào. Thánh thay, thánh thay,
 , điện phản - chiếu Thánh - nhan quang - diệu
 , bóng tiêu - tán, Sống trên thiên - đàng.

thánh thay, Chúa duy - tôn rày! Bao-hàm trên trời tột phương

đất, Thiên địa nhân cùng hòa - thanh hát, Chúa - tề vạn - quân! A-MEN.

NGÀY NGHỈ PHƯỚC-HẠNH

37

Dịch lời của Christopher Wordsworth, 1862.

Lowell Mason, 1839.

1. Ngày nghỉ rất phước-hạnh, khương-bình, Ngày thánh hơn - hờ hân - hoan,
 2. Ngày ấy lúc sáng - tạo ban đầu, Sự sáng trước nhất khai - sinh;
 3. Ở giữa cảnh thế môi - mê này, Ngày ấy Chúa đờ ma - na;
 4. Nhận-lãnh phước mới, muôn ơn lành, Ngày nghỉ thánh Chúa Cha ban;

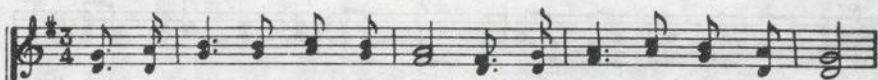
Là thuốc chữa khổ - tâm thương-tình, Rực - rỡ ánh - sáng về - vang;
 Ngày ấy Chúa sống ban ơn màu, Toàn cứu chúng thoát u - minh;
 Rền khắp tiếng trống, chuông vui - vầy, Họp-nhóm giáo - hữu chúng ta;
 Từ đây tiến bước vô thiên-thành, Về chỗ các thánh nghỉ an;

Muôn thuở trời khúc giữa người hoài, Du-dương hòa-thanh nổi vắn: Ngợi-
 Hóm ấy Chúa khiến Thánh-Linh Ngài Vui lâm - trần soi - sáng lòa; Lạ
 Nơi có ánh - sáng của Tin - Lành, Thanh-quang trời cao rỡ - ràng, Dòng
 Vui - về chúc - tán Chúa trên trời, Cha, Con và Linh chí - thuẫn, Nghĩ

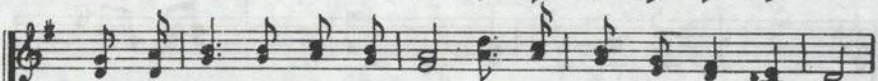
khen, tôn thánh Vua thiên - đài, Ba Ngôi ấy vốn Chân-Thần.
 thay, ba ánh - sáng thiên - đài, Hôm nay giữa người chung - hòa.
 thiêng phun mãi tưới tâm-tình, Muôn thu thỏa - vui an - nhàn.
 muôn dân thánh chung khen-ngợi Ba Ngôi ấy vốn Chân-Thần. A - MEN

Dịch lời của John Newton, 1779.

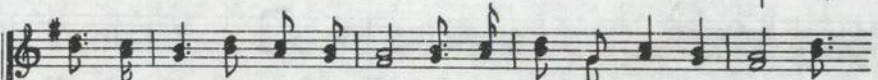
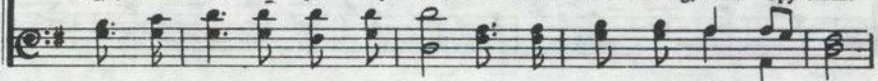
Lowell Mason, 1824.



1. Tuần vừa qua thay thầy chúng tôi Được bình - an bởi Chúa cho rồi ;
2. Rày nhơn danh Chân-Chúa chúng tôi, Cầu Ngài tha - thứ cả muôn tội ;
3. Cùng tôn vinh danh Chúa chúng tôi, Nguyễn được xem Thánh-nhan rạng-ngời ;
4. Nguyễn mọi nơi vang tiếng Phước-âm, Vực tội-nhan cứu chiên lạc - lăm ;



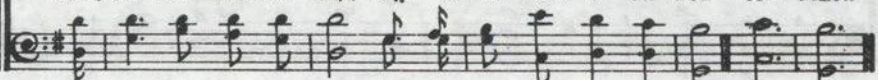
Ngày nay xin Chân-Chúa Ba Ngôi Đờ các phúc thiêng - liêng từ trời.
 Nguyễn Ngài đem gian - ác xóa - bôi, Tỏ vẻ khoan - nhân Cha đời đời.
 Nhà Ngài đây ai nấy chúng tôi Ước thấy vinh - quang Cha đời đời.
 Nguyễn linh-hoa, ân - quả này đơm, Tán cảnh đau thương, tiêu lụy trăm.



Chính bữa nay phúc nhất trong tuần, Tương-trung cảnh bình-thái tương-lai, Chính
 Ước bữa nay nghỉ an trong Ngài, Không lo-lắng sự thế mây may, Ước
 Ước bữa nay chúng tôi tiên thưởng Tiệc thiên-quốc toàn hưởng nay mai, Ước
 Ước chúng tôi nếm luôn an - nhậ, Tận khi đến thành thánh muôn đời, Ước



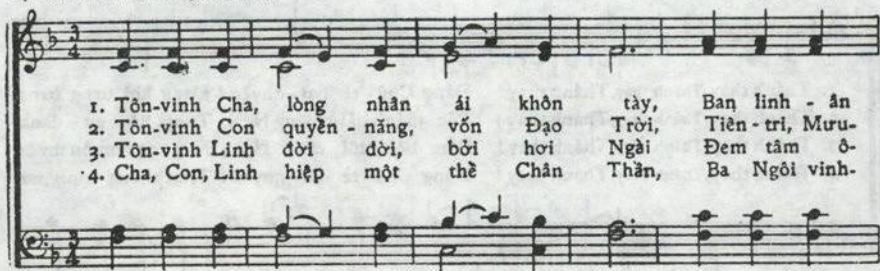
bữa nay phúc nhất trong tuần, Tương-trung cảnh an-thái lâu-dài.
 bữa nay nghỉ an trong Ngài, Không lo-lắng ở thế - gian rày.
 bữa nay chúng tôi tiên-thưởng, Tiệc thiên-quốc sẽ hưởng lâu-dài.
 chúng tôi nếm luôn an - nhậ, Kịp vô cõi thánh ở trên trời. A - MEN.



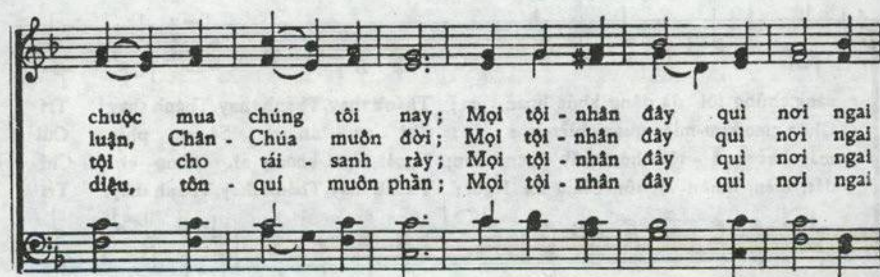
TÔN-VINH BA NGÔI

Dịch lời của Edward Cooper, c.1833.

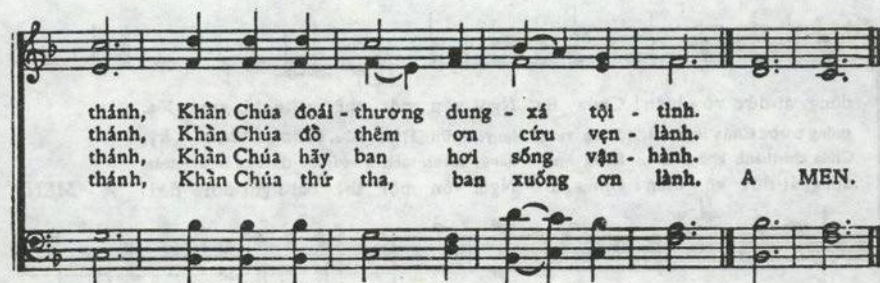
Peter Ritter, 1792.



1. Tôn-vinh Cha, lòng nhân ái khôn tày, Ban linh - ân
 2. Tôn-vinh Con quyền - năng, vốn Đạo Trời, Tiên - tri, Muu-
 3. Tôn-vinh Linh đời đời, bởi hơi Ngài Đem tâm ô-
 4. Cha, Con, Linh hiệp một thể Chân Thần, Ba Ngôi vinh-



chước mua chúng tôi nay; Mọi tội - nhân đây qui nơi ngài
 luận, Chân - Chúa muôn đời; Mọi tội - nhân đây qui nơi ngài
 tội cho tái - sanh rày; Mọi tội - nhân đây qui nơi ngài
 điếu, tôn - qui muôn phần; Mọi tội - nhân đây qui nơi ngài



thánh, Khăn Chúa đoái - thương dung - xá tội - tình.
 thánh, Khăn Chúa đờ thêm ơn cứu vện - lành.
 thánh, Khăn Chúa hãy ban hơi sống vện - hành.
 thánh, Khăn Chúa thứ tha, ban xuống ơn lành. A MEN.

40 THÁNH THAY, THÁNH THAY, THÁNH THAY!

Dịch lời của Reginald Heber, 1829.

John B. Dykes, 1860.

1. Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay! Đấng Chủ - tể oai - quyền! Đấng khi tung tung
 2. Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay! Các thánh bá - chiêm Ngài, Tung - hô uy - danh
 3. Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay! Dầu bóng tối che Ngài, Xưa nay muôn muôn
 4. Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay! Đấng Chủ - tể oai - quyền! Trên không - trung, nơi

sáng, chúng tôi đã dâng khúc hoan - ca; Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay! Trí
 Chúa, gieo kim - miện quanh biển lưu - ly; Chê - ru - bin và Sê - ra - phin Cúi
 mắt kẻ ô - tội khôn thấy thiên-nhan; Ngoài Ngài không ai, không ai, Chỉ
 đất, biển, muôn-vật tôn Chúa Ba Ngôi; Thánh thay, Thánh thay, Thánh thay, Trí

đồng, ái-đức vô - biên! Chúa Ba Ngôi vốn một thể oai-nghi, rạng-lòa.
 xuống trước Chúa linh-oai; Đấng xung Nguyên-hữu, Hiện-hữu, chung vô hạn - kỳ.
 Chúa chí-thánh không hai, Đấng linh - năng, thánh-sạch với yêu-thương hoàn - toàn.
 đồng, ái-đức vô - biên! Chúa Ba Ngôi vốn một thể oai-nghi đời đời! A - MEN.

CHỮA, BỨC THÀNH KIÊN-CỐ TA

41

(THÁNH-CA CỦA CUỘC CẢI-CHÁNH)

Dịch lời của Martin Luther, 1529.

Martin Luther

1. Chúa vốn bức thành kiên - cố ta rày, Thuần khiến ta che - đờ hằng ngày;
 2. Khá biết sức mình non-kém vô - tài, Dễ khiến ta thua ngã năm dài;
 3. Dầu qui dữ đầy trên thế-gian này, Đuổi theo ta, toan nuốt hằng ngày;
 4. Tiếng Phán ấy nghìn thuở vẫn đương còn, Thế gian khinh-chê chẳng suy - mòn;

Đấng cứu-giúp hồi nguy - khốn tru - sâu, Đấng giúp ta luôn thắng nhiệm - mầu.
 Dầu thế, biết nhờ Đấng chi - huy minh, Đối-phương thua chạy hết rập - rình.
 Trước Đấng có quyền xưa nó lui liền, Chúng ta không kinh khiếp ưu - phiền.
 Bởi có Chúa gần - gũi với ta hoài, Xướng Thánh linh, an - tứ từ Ngài.

Ngày đêm dầu quân thù xưa Nghịch ta, ta khôn nghiêng ngựa, Tuy nó thâm mưu đa
 Bằng ta hỏi tên Ngài chẳng? Là Jê-sus, danh chiến-thắng; Danh-tướng thiên-bình anh
 Kia, vua tối-tầm giặc chẳng? Thật ta không nao chi hấn, Nay hấn khoe-khoang nhưt
 Vay, con, của, danh, mạng ta, Bằng ai kia toan cướp phá? Thôi, cướp đi ta không

tài, Quyết chống ta suốt đêm ngày, Quả không ai trên đất địch tay.
 tài, Cứu - pháp duy chính tay Ngài, Đắc - thắng Sa - tan đến lâu - dài.
 thời, Ân hấn xưa Chúa khép rồi, Thúc - thú khi Christ phán một lời.
 chồn, Bởi chẳng thế cướp linh - hồn, Phước Chúa trên thiên-quốc trường-tồn. A-MEN.

42 TÌNH YÊU-THƯƠNG CHÚA KHÔN SUY-LƯỜNG

Dịch lời của Mrs. M.M. Stockton.

W.G. Fischer, 1835-1912.

1. Kia, tình yêu-thương Chúa khôn suy-lường, Dầu người gian - ác, Chúa
 2. Giờ này tôi xưng Đấng sống lại rồi Thuộc về tôi bởi đức.
 3. Vì tình yêu-thương Thánh-Linh lâm-trần, Dạy mọi con - cái của
 4. Mọi người tin Chúa bước đi vui hoài, Được đây ơn-phước Chúa
 5. Nay người tân - sanh khải - ca vang lừng, Giày - đập oai - thế qui-

thương, Ban một ơn - cứu giá cao phi-thường, Ai nhận tin thoát từ-vương.
 tin; Do sự hi - sinh Chúa, tôi sạch tội, Tâm-hồn trong-trắng tuyệt in.
 Cha thoát tội-căn, hưởng nghỉ-ngơi thập phần, Duy nhờ tin danh Chúa ta.
 ban, Hân-hạnh tiên hưởng vinh-sanh thiên - đài, Ô, thật vui - thú, về - vang!
 ma, Do quyền-năng Chúa chính khi ly - trần, Từ - thần kinh-khiếp lánh xa.

Điệp-khúc. —

Cao-quí thay! Đức Chúa Trời tôi, Vì yêu-thương chính thân tôi, Sai

Con quý - yêu xuống chốn tội-lỗi, Chết thay trên thập-tự rồi. A - MEN.

48 THÀNH-TÍN CHÚA RẤT LỚN THAY

Dịch lời của T.O. Chisholm.

William M. Runyon, 1923.

1. Giê - hô - va ôi, sự thành-tín Chúa rất lớn thay! Không bóng
 2. Thu, đông, xuân qua, hạ lại đến, tám tiết vắng - lai, Giăng - búa
 3. Tâm tôi yên - vui tội được xá, hưởng mãi cứu - ân, Cha chí-

THÀNH-TÍN CHÚA RẤT LỚN THAY (Tiếp theo)

biển - thiên, muôn đời Ngài luôn vững - chãi; Ngài không thay - đổi, đức
trên không, tinh, nhật, nguyệt luân - chuyển mãi; Toàn thiên-nhiên-giới chứng-
nhân luôn hiện-diện dạy, khuyên, đưa - dẫn; Ngày nay sức mới, suốt

yêu - thương vô - cùng rộng dài, Thật xưa đã có, hôm nay, mai
minh luôn thiên - đại vạn - đại Về thành-tín lớn, khoan-nhân, yêu-
trương - lai hi - vọng rạng - ngời, Hằng vui hưởng phước, tâm - linh thỏa-

Điệp-khúc.—

sau còn hoài. Thánh-Chúa thành - tín đường nào! Thánh-Chúa thành-
thương trong Ngài. mãi muôn phần.

tín biết bao! Ngày thêm tươi mới, lòng tôi cảm thấy ơn

đạo; Điều tôi nhu - yếu Chúa ban cho dư - dật đường nào,

Lòng thành - tín Chúa trên tôi rộng lớn làm sao! A - MEN.

ĐẰNG XƯA GIÚP CHÚNG TÔI

Dịch lời của Isaac Watts, 1719.

William Croft, 1708.

1. Ôi, lạy Chúa, nguyện Đấng giúp tôi mãi, Là ước - vọng lúc hậu - lai, Nơi
 2. Nương-dựa bóng ngai Chúa thái - an bấy, Cho thánh - dân thỏa lòng thay! Duy
 3. Ngay từ trước khi có biển, sông, đất, Rừng, núi, tinh - tú, nguyệt, nhật, Nguyên-
 4. Muốn đời trước mặt Chúa thoát mau quá, Thật giống đêm chóng vượt qua, Như
 5. Nhân - loại vốn thuộc huyết khí A - đam, Sờn chỉ, phiến-não, sâu - tâm, Họ
 6. Danh-lợi, hiển - vinh, phú-quí khương-tráng, Đều cuốn theo sóng thời-gian; Chỉ
 7. Ôi, lạy Chúa, nguyện Đấng giúp tôi mãi, Là ước - vọng lúc hậu - lai, Xin

bảo-toàn giữa giông - tố dội-vang, Là nhà muôn thuở bình - an.
 cánh tay Chúa bao - phủ ngày đêm, Lòng càng được vững-vàng thêm.
 thủy Ngai vốn Chân-Chúa độc - tôn, Đời đời cai - quản kiên - khôn.
 thể canh chốt đêm sắp tàn kia, Rồi dương-quang lộ nghìn tia.
 trời - dạt cuốn theo sóng thời-gian, Tuyệt không tâm-tiếng dội vang.
 thoáng qua ví như giấc hoàng lương, Rạng ngày tiêu - tán hà phượng.
 Chúa gin - giữ tôi suốt đường thiêng, Làm nhà muôn thuở bình - yên. A - MEN.

LUỒNG THANH-QUANG CHIẾU GIỮA ĐÊM

Dịch lời của J.H. Newman, 1833.

J.B. Dykes, 1867.

1. Luồng thanh-quang Chúa chiếu giữa đêm mịt canh trường, Xin hàng đưa tôi! Hồi canh khuya
 2. Ngày xưa đâu có thiết-tha đêm ngày xin Ngai Đưa đường cho tôi; Vì hay câu-
 3. Lòng tôi tin chắc phước ơn xưa hiện đương còn Đưa đường cho tôi, Vượt qua nơi

vắng, lúc tôi xa nhà lạc đường, Diu tôi, Ngai ôi! Xin đưa chơn tôi, tôi không
 chấp ý riêng nên lạc sai hoai, Vực tôi, Ngai ôi! Bao phen ham mê vui chơi
 bần, lối eo, ao, đầm, suối, cồn, Kia đêm tàn rồi, Ban mai trông nhau anh em

LUỒNG THANH-QUANG CHIẾU GIỮA ĐÊM (Tiếp theo)

muốn cách xa nhà, Chỉ mong Je - sus đưa tôi một bước hồi - gia.
 chẳng chút e - ngại, Ý tôi kiêu - căng, mong Christ quên hẳn thời xưa.
 chí - thân tươi cười, Bấy lâu xa nhau, hôm nay gặp đây mừng vui. A - MEN.

GIÊ-HÔ-VA XIN DẮT TÔI

46

Dịch lời của William Williams, 1745.

Walter Shirley, 1725-1780.

1. Hồi Giê - hô - va, xin dắt tôi rày, Lúc trải đường thế khô - hạn nay;
 2. Chúa hãy tuôn dòng sông sống linh - trị, Phát khởi từ suối chân từ - bi;
 3. Lúc bước tôi đập trên mé Giô-đanh, Mỗi lo - sợ cúi xin trừ thanh,
 4. Thống-khò, nghi-sợ, tâm - tối, ưu - sầu, Với hồ - thẹn quyết không còn đâu;

Tôi dẫu yếu nhưng Chúa dư sức thần, Xin hãy lấy tay thánh đỡ - nâng;
 Cây lũa, áng mây dắt tôi suốt đàng, Trông nước Chúa, dong-ruồi vững - an;
 Đưa dẫn lướt trên sóng ma phũ-phàng, Yên - ổn bước lên Ca - na - an;
 Bao nẻo tối - tăm Chúa đi trước hoài, Biết có đức - tin chẳng biết mai;

Bánh của thiên-thượng, tôi cúi xin Ngài, Khiến thỏa lòng đói vượt trần - ai.
 Chúa hẳn năng - lực khiến thuận tôi rời, Đấng Cứu - thực rất oai hùng ỏi!
 Lúc đó tôi cùng dân thánh vui-vầy, Tân - mỹ Ngài khúc bất - tuyệt đây.
 Lúc đó tôi cùng dân thánh vui-vầy, Tân - mỹ Ngài khúc bất - tuyệt đây.

Dịch lời của Mary E. Servoss, s. 1849.

James McGranahan, 1840-1907.

1. Giữa giông-tổ, sóng biển kia bờ dờn, Dậy vang đất mưa qui gió òn,
 2. Nguyên theo ý Chúa, dầu gặp khở-nàn, Càng giục tôi mong đến thiên-đàng;
 3. Dầu tôi phải kẻ ác gây khở-hành, Qui Sa-tan giăng lưới chung-quanh,
 4. Vậy, trong lúc phải vác thập-giá mình, Gặp phong-ba tôi vẫn an-bình,

Chính tôi kiếm ngay được nơi núp hồn Tại trong cánh Thiên-Phụ độc-tôn.
 Ngài yêu, thét luyện hầu cao tuổi vàng, Nào đâu phải con giận Ngài chan.
 Thì Chân-Chúa thay-đổi con khở-nàn Trở nên phước miên-trường hân-hoan.
 Vì Christ giúp cho hồn tôi vững-băng; Là con Chúa, ai hại được chăng?

Điệp-khúc.—

Ngài che kín tôi, Ngài che kín thay, Thật yên-
 Ngài che kín tôi, Ngài che kín thay,

Ồn không họa-tai chuyễn-lay; Ngài che kín tôi,
 Thật yên-ồn Ngài che kín tôi,

thật an-thái thay, Ở trong bóng cánh linh-năng Ngài.
 thật an-thái thay, Ở trong bóng

NƯƠNG MÌNH TRONG CÁNH CHÚA

48

Dịch lời của W.O. Cushing, 1823-1902.

Trà D. Sankey, 1840-1908.

1. Lòng luôn an-ninh do nương trong cánh Christ, Chúa tôi, Dầu đêm tăm-
 2. Hối gặp phiến-ru, tôi nương trong cánh đây thái-an, Lòng tôi khao-
 3. Thật hân hoan thay an-ninh trong cánh Ngài thẳng-xông, Kịp hồi rên-

tối, phong-ba vang-dậy cuộn-sôi; Lòng tin Jê-sus luôn giương cánh
 khát ơn an-ninh từ Ngài ban; Đòi tạm này vô phương an-ùi
 thừ trong nhân-gian này tận-chung; Còn đâu tai-trong, Sa-tan bó

bao quanh tôi hoài, Ơn Chúa đã cứu tôi, hiện trở nên con Ngài.
 tâm-linh tru-sầu, Được phước thỏa-mãn duy nhờ cánh Christ nhiệm-mầu.
 tay khôn khoe hùng, Nương dưới cánh Chúa tôi được nghỉ-an vô-cùng.

Diệp-khúc.—

Nương mình trong cánh, cánh Christ êm-ái, Chẳng chi đoạn khỏi yêu-thương Ngài;

Hồn tôi nương-náu trong cánh linh-năng hoài, Được thơ-thái, an-bình lâu-dài.



1. Giờ bạn gặp gian - truân chớ hoang-mang, Nhờ Chúa lo - liệu châu - toàn ;
2. Bạn gặp hồi gian - lao khiến nản tâm, Nhờ Chúa lo - liệu châu - toàn ;
3. Mọi điều cần - nhu do Chúa cấp - chu, Nhờ Chúa lo - liệu châu - toàn ;
4. Dầu bạn - bè phân - ly phải cố - đan, Nhờ Chúa lo - liệu châu - toàn ;
5. Dầu gặp rên - thừ đau - đớn đến đâu, Nhờ Chúa lo - liệu châu - toàn ;



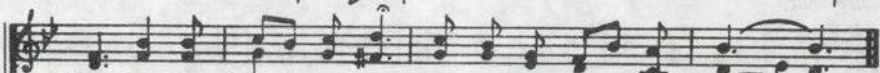
Bạn cần dựa - nương trong cánh yêu-đang, Nhờ Chúa lo - liệu bảo - an.
 Dọc đường bạn gặp tai - ách nhiều-xâm, Nhờ Chúa lo - liệu bảo - an.
 Bạn hằng cậy - trông Chúa ắt phi - phu, Nhờ Chúa lo - liệu bảo - an.
 Ngài rít lành - sâu - tâm đã vỡ - tan, Nhờ Chúa lo - liệu bảo - an.
 Bạn mệt, dựa ngực Chân-Chúa mau mau, Nhờ Chúa lo - liệu bảo - an.



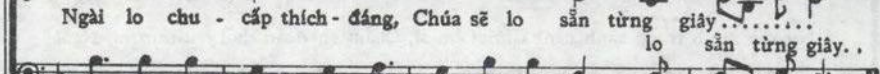
Điệp-khúc.—



Chúa sẽ luôn luôn lo - toan, Trong mỗi năm, ngày, qua cả đời này ;



Ngài lo chu - cấp thích - đáng, Chúa sẽ lo sẵn từng giây.....
 lo sẵn từng giây..



1. Nguyễn đưa tôi đi, hỡi Đức Chúa Cha, Vượt miền trần-hải lướt phong - ba ;
2. Nguyễn dung-tha tôi, hỡi Đức Chúa Con, Ngài tường - tận bản - tâm suy - mòn ;
3. Nguyễn mau quang-lâm, hỡi Đức Thánh-Linh, Nguyễn lòng đầy-dây các ơn lành ;



NGUYỄN ĐƯA TÔI ĐI, HỜI ĐỨC CHÚA CHA (Tiếp theo)

Hộ - vệ, đùm-bọc, chăn-nuôi tôi hoài, Không ai giúp tôi duy một Ngài; Từ Ngài từng vượt chặng gian-lao trên đời, Tiên chinh ném đàng - cay ngậm-ngùi; Trong Cho tôi được tình yêu-thương vô-lường, Tâm nay mãi hân - hoan phi-thường; Nguyễn

ngày tôi được Ngài làm Cha thánh, Hưởng đầy hạnh-phước với ơn lành. nơi sa - mạc rừng-rợn nguy nan, Chúa đã từng-trải cả mọi đàng. được tha tội, chăm-nom, đưa - dẫn, Hẳn không gì quấy rối tâm-thần. A - MEN.

51 GIÊ-HÔ-VA, XIN DẪN TÔI TRỌN ĐƯỜNG

Dịch lời của William Williams, 1745

R. Kelso Carter, 1891.

1. Giê - hô - va, xin dẫn tôi trọn đường, Vượt qua khỏi cảnh thế nôi trôi; Dầu tôi
2. Mồ thiên-môn cho suốt linh từ Ngài, Trần ra tưới khắp cả đến tôi; Cúi xin
3. Lúc chơn tôi sấp phải qua Giô-đanh, Nguyễn tôi khỏi tán-đâm khiếp-can; Đất tôi

thật bạc-nhược, Chúa kiên-cường, Nguyễn tay Chúa mau sẽ nắm tôi; Cúi lấy bánh yêu-thương Ngài dùng trụ lửa đêm dài, Trụ mây giữa ban ngày dẫn tôi; Giê - hô - va ôi, tôi qua ngang dòng nước tuôn mạnh, Diu tôi bước lên Ca - na - an; Chính lúc đó tôi ca

nuôi tôi thường, Dưỡng-dục tôi trọn đời sống vui, Đời tôi sống thỏa-nguyện vô hồi. trông mong Ngài, Dũng-lực tôi và hậu-thuần tôi, Thật hậu thuần, dũng-lực tôi hoài. vang thiên-thành, Khúc trường-ca Giê - sus hiền-vang, Ngợi-khen Chúa Giê - sus chân-thành. A-MEN.

Theo ý Thi-thiên 23.

R. E. Hudson.

1. Dòng binh - tĩnh nguyên Chúa đưa bầy chiến đến hoà, Đòi tôi xin quyết
2. Vì đường hẹp - hòi cúi xin Ngài hộ tôi hoà, Cho tôi đủ sức
3. Dầu gặp chặng đường khó, đương-dầu cùng tử-thân, Ngài đưa tôi bước

nương - cậy Ngài; Đồng cỏ xanh tươi ngọt - bùi ngon thay, Ôn Ngài
theo kịp Ngài; Vì có thánh-danh Ngài đưa tôi nay, Tâm - hồn
không ngại-ngần; Nhờ Chúa ủy - lao trọn đời hoan - hân, Gậy gin,

Điệp-khúc.—

vô - cùng lảng - lai. Quanh đêm luôn ngày lạ thay Chúa dẫn-
ca - tụng Chúa đây. roi dạy chỉ - nhân.

dắt dây, Thật tôi tin Ngài, thật tôi nhận Ngài; Nặng - nề khi trước

nay Chúa mang hộ rồi, Cực - nhọc hóa ra thành - thoi.

KÌA, THIÊN-BÌNH CÙNG NHAU TRỜI HÁT 53

Dịch lời của Charles Wesley, 1739.

F.B. Mendelssohn, 1840.

1. Kìa, thiên - bình cùng vang tiếng hát, Chúc Thánh-Đế mới sanh trên đất!
 2. Kìa, thiên - bình thờ Vua chánh ngôi, Cứu - Chúa Christ vinh sanh vô - đối;
 3. Tụng-ca Vua bình - an đến kìa, Hát chúc Ánh Thái-dương công - nghĩa!

Bình - an ân - trạch ban khắp cả, Chúa và người đôi bên thuận-hòa.
 Đồng-trình xưa hoài - thái Thánh-Tử, Đấng loài người bao năm đợi - chờ.
 Ngài đem theo thân-quang, vinh-sanh, Phép trị bịnh do tay nhơn-lành.

Khắp đất hát: Ha - lê - lu - gia! Suốt cả cõi trời cũng hoan-ca,
 Dấu Chúa có hình - thể như ta, Vẫn chiếu sáng thân - tánh như Cha,
 Chúa gác bỏ quyền quý thiên-cung, Xướng đề cứu người thoát nguy-vong,

Các sứ thánh huyền-ca giọng êm, Mừng Christ giáng tại Bết - lê - hem! Khá chú-
 Kẻ tiếp Chúa, Chúa luôn ngự bên, Thật rõ Chúa Em - ma - nu - ên. Khá chú-
 Xướng đề vớt ai đương lâm - than, Được trùng-sanh, phục-hồi vinh-quang. Khá chú-

ý khúc ca điệu thay: Vinh - hiển bầy Christ hạ - sanh rày!
 ý khúc ca điệu thay: Vinh - hiển bầy Christ hạ - sanh rày!
 ý khúc ca điệu thay: Vinh - hiển bầy Christ hạ - sanh rày! A-MEN.

PHƯỚC CHO NHÂN-LOẠI!

Dịch lời của Isaac Watts, 1719.

Trích-sọn bởi Lowell Mason, 1830.

1. Phước cho nhân - loại! Chúa ta ra đời: Trần-gian nghinh Vua vô-
 2. Phước cho nhân - loại! Chúa nay cai - trị: Muôn dân âu - ca hoan-
 3. Chúa đến tiêu - diệt ác-khiên, bịnh-tật, Tật - lệ không sanh trên
 4. Lẽ chánh, ơn lành Chúa đem cai - trị, Làm cho muôn dân khai-

đổi; Kíp mở cửa lòng tiếp - rước Con Trời, Bầu
 hi, Hải - đảo, sơn - hà trời bản ca - thi, Đờng
 đất; Chúa đến đem lại suối phước chân thật, Trần-
 trí, Thấy rõ vinh - quang chính - nghĩa trị - vi, Lòng

trời vạn vật hòa - bình, Bầu trời vạn vật hòa - bình,
 hòa vạn - điệu mừng - vui, Đờng hòa vạn-diệu mừng - vui,
 ngập mọi vùng họa - ương, Trần-ngập mọi vùng họa - ương,
 đại - từ Ngài lạ - thay! Lòng đại - từ Ngài lạ thay!

Bầu trời vạn vật hòa - bình, Trời đất xưng ca,
 Trời đất xưng - ca kinh - khen Vua minh.
 Hòa khúc thánh - ca hi - hân muôn đời.
 Nguyên - rúa biển ra phước - âm thiên-thượng.
 Từ - ái Chúa ta cõ - kim ai tày. A - MEN.

HỜI MÔN-ĐỒ TRUNG-TÍN!

55

Nguyên-bản Latin « Adeste Fideles », Thế-kỷ 17.

Nhạc-điệu Bô-Đào-Như, 1751.



1. Hỡi môn-đồ trung-tín, diu - dắt nhau vui hát du - dương, Vô nơi
2. Jê - sus từ Đấng Chúa Trời, Thánh-quang do chínhThánh-quang, Nhưng đâu
3. Ban âm-nhạc thiên-sứ đều trời vang lên khúc hân-hoan, Thiên-dân
4. Hoan-nghinh Thần-Nhân Jê - sus giáng-sanh ở giữa chúng tôi, Bao vinh-



Bết - lê - hem chiêm-ngưỡng thật tận-tường, Chúa-tê muôn sứ thánh
khinh-thị từ-cung nữ-trình bản-hàn; Cứu-Chúa nay giáng-sanh
mau đồng-thanh ca-xướng điệu nhịp-nhàng: Sáng danh Cha nơi cao,
quang thuộc Anh-Nhi thánh kia đời đời; Đấng Cha sai giáng-sanh



Điệp-khúc. —

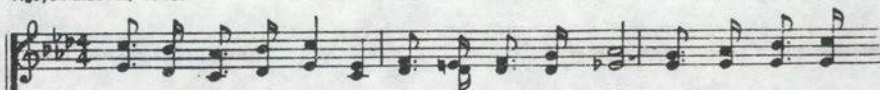


nay giáng-sanh chỗ tâm-thường.
không bởi tinh-huyết thành-toàn. Mau mau cùng nhau đến tôn-thờ, Mau mau
vinh-hiền qui Chúa mọi dâng! trong xác-thịt, ấy Đạo Trời.



cùng nhau đến tôn-thờ, Mau đến nơi đây tôn-thờ Chúa Christ, Vua ta. A-MEN.

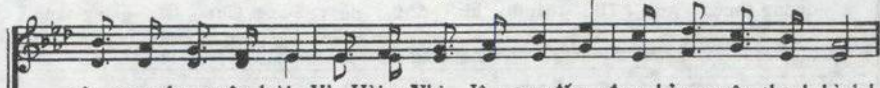
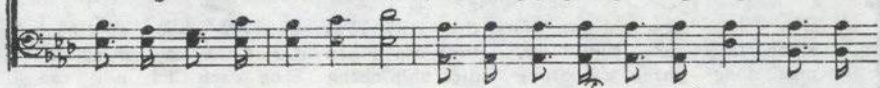




1. Tiếng chuông lừng vang đón mừng đêm màu-nhiệm-vinh-quang, Ngàn xưa muôn thiên-
2. Chúa nhân từ thương-xót người tội trầm-luân linh-đỉnh, Lia ngôi cao - sang
3. Thế - gian đầy tang - chể, sầu - muộn vì họa binh - đao, Ngàn muôn tim than-



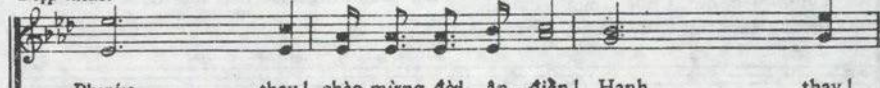
sứ hân-hoan bay liệng ca vang: Ân-diên vô-biên cho nhân-loại, Hoan-hi,
vê-vang trên thiên-dàng quang-vinh, Lâm-thế chết thay cho muôn người, Lưu huyết
vân trong an-ninh từ trên cao; Mau đến ngay nghiêng trên ngực Ngài, Vua thánh



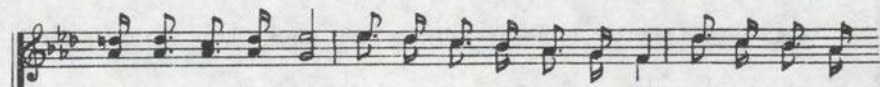
vô-song cho muôn loài, Vì Hài-Nhi Giê-sus đến, đem kỷ-nguyên thanh-bình!
hi-sinh tha muôn đời; Kỳ-diệu thay Chiên Con, Đấng đem kỷ-nguyên thanh-bình!
ban yên-vui lâu-dài; Kìa, Thần-Nhân Giê-sus đến, đem kỷ-nguyên thanh-bình!



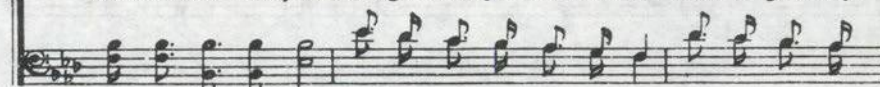
Điệp-khúc.—



Phước thay! chào mừng đời ân-diên! Hạnh thay!
Chào mừng đời ân-diên! Cảnh thái-an rất phước



hoan-hô thời bình-yên! Xương-ca danh Giê-sus muôn đời! Tân-dương Vua uy-



KỶ-NGUYÊN THANH-BÌNH (tiếp theo)

linh trên trời, Huyền-diệu thay Jê - sus đến, đem kỷ-nguyên thanh-bình! A-MEN.

KÍP ĐẾN TÔN THỜ

57

Dịch lời của James Montgomery, 1816.

Henry Smart, 1867.

1. Thiên-thần xuống kia ánh-sáng huy-hoàng, Lướt khắp trên hải, giang, sơn, hà ;
2. Mực - đồng im - lặng giữa đêm thanh này, Tinh-thức canh-giữ chiến nơi đồng ;
3. Bao lần chiêm-nghiệm bác - sĩ không ngờ, Bên Đông-phương thấy ngôi sao Ngài ;
4. Khi mọi thánh - đồ cúi-cung tôn - thờ, Tinh thức luôn ngóng-trông pháp-phông ;

Xưa ngôi danh Tạo - hóa Đấng hiển-vang, Bữa nay rao Jê - sus sanh - hạ.
 Thiên-Đạo nên người giữa chúng tôi đây, Ánh sao lòa chiếu nơi Nhi-đồng.
 Đi tìm Đấng vạn - quốc vẫn ước-mơ, Đến nơi nhìn chính ngôi sao này.
 Bỗng Jê - sus hạ - giáng cảnh tiêu - sơ, Sẽ xuất-hiện giữa nơi tôn-sùng.

Điệp-khúc.—

Kíp đến tôn-thờ, cúi xuống tôn-thờ, Kính-chúc Christ nay sanh làm Vua. A-MEN.

58 NĂM YÊN TRONG MÁNG CHIÊN KIA

Dịch lời của Martin Luther, 1530.

J.E. Spilman, 1835.

1. Năm yên trong máng chiên kia, nào được nói, nệm, giường, Đâu kẻ rơm khô
 2. Cầu Je - sus ở bên tôi, hằng ngự trong lòng này, Nguyên yêu-thương tôi

thế giới, Ấu - Chúa trông hiền-lương, Kia, bao tinh - tú trên cao đều dòm
 mãi mãi, đáp tiếng kêu - cầu đây; Bầy con thơ cúi xin ơn Ngài âu-

xuống nơi này, Hài - Nhi Je - sus an - giấc, thánh-nhan hồn-nhiên thay! Bầy chiên
 yếm hộ - trì, Và đem lên trên thiên-quốc hưởng phúc-hạnh trường-hi; Năm yên

kia bỗng be - be, chọc thức giấc Anh-Hài, Je - sus không tiếng oe-oe, nằm
 trong máng chiên kia nào có nói, nệm, giường, Đâu kẻ rơm, đáng thơ-ngây Hài-

tự - nhiên khoan-khoái, Chúa ơi, tôi yêu Ngài nhiều, nguyên nhìn xuống từ
 Nhi trông vui - sướng; Các sao long-lanh Vằng - vặc dòm vào máng hèn

trời, Lại bên nôi ru tôi ngủ, Cứu - Chúa Jê - sus ơi!
 này, Hài - Nhi Jê - sus an - giấc, thánh - thể hồn-nhiên thay!

ĐÊM YÊN LẶNG

59

Dịch lời của Joseph Mohr, 1818.

Franz Gruber, 1818.

1. Đêm yên-lặng! Đêm thánh này! Vắng-vẻ thay! sáng-láng thay! Chung-quanh
 2. Đêm yên-lặng! Đêm thánh này! Bóng kẻ chần hoâng-hốt thay, Vinh - quang
 3. Đêm yên-lặng! Đêm thánh này! Đức Chúa Con yêu-thương đây, Dung - quang

chốn Ma - ri đang ngậm con mình, Con Trai-thánh rất tươi - vui, rất
 thánh ở nơi thiên - quốc soi lòa, Muôn thiên-sứ hát vang: Ha - lê -
 Chúa chiếu ra ân - điển thiên-đàng, Như tia thái-dương khi tung sáng

an - bình, Đương nơi dưới khung trời vắng, Êm - đềm giữa đêm yên-lặng.
 lu - gia! Cứu - Chúa giáng - lâm trần - thế! Y - kỳ Thánh-Vương nghi - vệ!
 huy-hoàng, Jê - sus giáng - lâm trần - thế! Y - kỳ Thánh-Vương nghi - vệ! A-MEN.

60

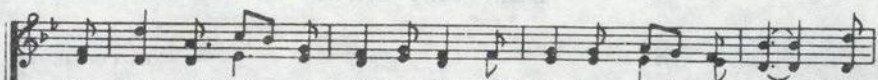
THOẠT ĐẾN ĐÊM NỌ

Dịch lời của Edmund H. Sears, 1850

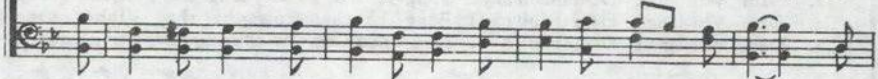
Richard S. Willis, 1830.



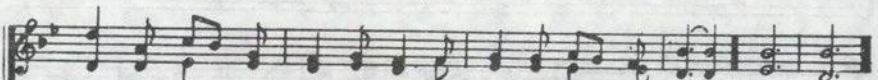
1. Thoạt đến xưa lúc yên-tĩnh đêm nọ, Rực - rỡ thiên - sứ giáng - lâm,
2. Rợp đất thiên-sứ bay liệng nhẹ-nhàng, Rực - rỡ giương cánh thái - an,
3. Vẫy ở ai gánh ưu - lự nặng nề, Lại nổi thân - thế mông - manh,
4. Nghiệm đúng thi - bá xưa dự-ngôn rồi, Thật cảnh kia hẳn đến mau;



Đạo khúc trầm bổng giai - điệu ly - kỳ, Thần-binh ca - xướng hòa - âm; Khắp
Nhạc thánh kia tiếng còn dội vang-rền, Tận nơi nhân - thế sâu - than; Ấy
Lội suối, lăn dốc, trèo đèo, băng ngàn, Nhọc công khôn lướt dặm quanh; Kịp
Lệ bấy ngày tháng vùn-vụt qua kia, Độ xuân-thiên có chậm đâu; Lúc



đất bình-hòa, người người hạnh-phước Bởi Vua thiên-quốc nhân-hòa, Thật
chôn hèn-hạ tại miền nhân-gian Sứ thánh cung-kính bay là, Tại
kịp nhìn lại giờ vàng thoi đưa, Đến ở ai, hãy mau mà! Bọn
ấy thật thanh-thời hoàng-kim thay, Chối lối trên cả muôn loài, Dậy



chôn trần bấy giờ tịnh đường nào, Lặng nghe thiên-sứ tụng-ca.
chôn đây tiếng Ba - bên, ồn - ào, Họ vui reo tiếng đồng-ca.
khá đứng bước khờ-trình quay đầu, Đặng nghe thiên-sứ tụng-ca.
đất càng đáp hòa lại rập-ràng Giọng ca thiên-sứ hùng-oai. A - MEN.



Ồ, BẾT-LÊ-HEM ẤP NHỎ!

61

Dịch lời của Phillips Brooks, 1868.

Lewis H. Redner, 1868.

1. Ô Bết - lê - hem, ấp nhỏ này, Chốn người thật an - bình bấy! Khi
 2. Xưa khi Ma - ri sanh Jê - sus, Chúng dân thay-thảy đều ngủ; Thiên-
 3. Ōn ban yên - lặng, ơn rất kỳ, Giữa đêm thanh-vắng hùng-vĩ; Hòm
 4. Anh em tôi thành - tâm kính mời Thánh - Anh Bết - lê - hem hỡi, Vô

người đương giấc mê-man không ngờ, Ánh sao nhẹ lướt êm tò. Ấy
 bình âu - yếm trông-nom Con Trời, Tới nay vừa mới ra đời. Các
 nay ơn ấy ban cho tâm này Cũng yên - lặng giống như vậy. Dầu
 tâm - trung đuổi ra muôn muôn tội, Giáng-sanh trong cả chúng tôi. Thánh-


chốn phát chân - quang đời đời, Trong đường người đang tâm - tối, Bao xưa
 thánh-sứ cao - rao nhiệt-thành Tin mừng đêm sanh Con Thánh: Tôn-vinh
 Christ đến êm - ru lặng - bật, Tuy đời tội - ô sâu - sắc, Nhưng ta,
 sứ Nô - ên rao tận-tường Tin trọng - đại, tin vui-sướng; Xin Em-


hi - vọng, kinh - hãi đôi đàng, Bữa nay gặp giữa đêm trăng.
 Thiên-Phụ, danh sáng trên trời, Đắt an - bình, phước cho người.
 ai người tâm - tánh nhu - mì, Christ vui ngự đến trị - vì.
 ma - nu - ên ở trong lòng, Chúng tôi thành - kính phục - tòng. A - MEN.

62 HỜI BẾT-LÊ-HEM, TIÊU-THÔN CÔ-QUẠNH


Dịch lời của Phillips Brooks, 1868.

Đệu Ca-đạo Ne-uy.


- 
1. Hỡi Bết - lê - hem, tiêu - thôn cô-quạnh, Bình-yên bầy trong vùng người!
 2. Trời khuya, thế-gian ngủ mê đầu gối Giò Ma - ri sanh Jê - sus;
 3. Thật yên - tĩnh thay Chúa ban ơn lành, Từ nay phước ban cùng nơi;
 4. Nguyễn Con Trê Bết - lê - hem đêm này, Ngự vô chính nơi lòng đây,



Người đang ngủ mê, đất đang an-tĩnh, Nhật thừa ánh sao trên trời. Phở
 Kia, thiên - sứ đang nhóm nhau tôn-thờ, Chờ xem ái - tâm Thiên-Phụ; Các
 Là Ngôi chí - tôn ở trên thiên-thành, Lặng-yên giáng-cư tâm người. Dưới
 Trục tâm - tối ra, thồi tan mây vầy, Cầu Christ giáng-sanh tâm này. Sứ



lều thừa-thốt đắm trong giấc nồng, Ánh-sáng thiên-thượng bật ra, Nghìn xưa khiếp-
 vì tinh - tú ứng-thanh chung lời, Báo-cáo Con Trời vừa sinh, Hòa-thanh tán-
 đời chan-chứa xấu - xa hư - hoại, Mấy ai khen-ngợi Ngài nay? Hề ái biết
 trời rao vang phước-âm chi tày, Christ sanh như người lạ thay! Em - ma - nu -



kinh cách xa hi-vọng, Giờ nay giữa người chung - hòa.
 dương Thánh-Vươngra đời, Trần-gian hưởng ơn thanh-bình.
 khiêm-tôn hoan-nghinh Ngài, Christ vô ở trong tâm rày.
 ên hỡi, tôi xin Ngài Ngự luôn ở tâm tôi rày. A - MEN.

KHÔNG CHỖ TRONG QUÁN

83

Dịch lời của A.L. Skilton, 1891.

E. Grace Updegraff, 1891.

1. Nào, phòng đẹp chốn cao - lâu, Nào giường nệm có dàu, Sanh trong
 2. Nào, người vì Chúa dâng mình, Hầu Ngài giờ giáng-sinh, Ai khiêm-
 3. Nào, người nhận biết Vua mình, Nào người chịu tiếp-nghinh, Hoa tươi

chường chiên đó thôi, Đâu Christ không chỗ gối; Có đâu khúc ca
 nhường đâu thấy đây, Đạo - tâm ai sẵn đây; Mấy ai khóc than
 dầu thơm có nao, Rặc thanh đao mũi giáo; Mấy ai kiếm ơn

tàu hòa, Có đâu lòng tri-quá, Không vinh-cảnh, chỉ bi-trường, Lều
 tội mình, Khát-khạo về Con Thánh, Ai mong ơn Chúa thiên-đường, Lều
 thiên-thành, Mấy ai hầu Con Thánh, Ai săn-sóc giữa canh trường, Lều

Diệp-khúc.—

hèn nào còn giường. Ấy khéo không chỗ cho Ngài đây, Kíp hoan-nghinh

Chúa hôm nay, Kéo đến thiên - môn nghe lời thẹn bầy: "Không nơi nào thuộc người đây!"

LÚC KÈ CHẶN CANH BẦY

Dịch lời của Nehum Tate, 1702.

George F. Handel, 1685-1759.

1. Bọn chặn giữa ban đêm trên đôi xanh, Ngồi chung nhau canh
 2. Vị thiên-sứ thấy kẻ chặn sợ - kinh, Liền khuyên ngay: « Nền
 3. « Thành Đa - vít nay sanh cho bọn người Chờ Đa - vít nguyên
 4. « Này Con Thánh giáng-sanh trong trần-gian, Tại nơi thê - lương
 5. « Rạng danh Chúa Thánh trên khung trời cao, Bình - an thay cho

chiến minh; Bỗng thấy khâm-sai quang-lâm trần-gian, Phóng ra
 an - bình, Ta đến đem cho tin vui-mừng đây, Các người
 Con Trời, Là Chúa, là Christ ban cho vạn dân, Dấu đây
 đơn - hàn, Ngoài chiếc khăn ra không chi bọc thân, Máng chiến
 địa - cầu, Ân - điển nhân-gian do thiêng-thượng ban, Trãi qua

muôn tia hào-quang, Chiếu vào kẻ chặn huy-hoàng.
 luôn nhân-loại hay, Các người với thiên-hạ rày.
 các người nhận-chân, Đề tìm đến Ngồi Chân-Thần.
 hoan-nghinh Thân-Nhân, Máng chiến chỗ sanh Chân-Thần.
 vô - hạn thời-gian, Ấy ơn cứu ta hoàn-toàn.» A - MEN.

HỒ - SA - NA !

65

Dịch lời của César Malan, 1824.

C. Malan.

1. Hồ - sa - na ! Đáng kính-khen đại-danh Jê - sus chính Chân - Thần, Vì yêu
 2. Hồ - sa - na ! Đáng kính-khen Ngài cho ta sống vui đời đời, Được hân-
 3. Hồ - sa - na ! Đáng kính-khen Bạn Jê - sus, ái - tâm rạng - lòa, Ngài hay
 4. Hồ - sa - na ! Hãy hát khen Jê - sus Christ, Đáng rất công - bình, Vì muốn
 5. Hồ - sa - na ! Hỡi chúng dân tự - do, trung - tín vui ca mừng, Cùng reo

nhân-thể hôm nay bỏ ngai vàng vinh-hiến lâm - trần ; Ấy chính danh
 hoan ở tâm-linh bởi ta nhờ danh thánh Con Trời ; Khúc thánh-ca
 tha - thứ cho ai ăn - năn tội quay bước về nhà ; Chúa tón-khiêm
 dân Chúa hi - sinh thân vàng đèn xong hết tội - tình ; Chính Vua trên
 vang hô - sa - na với tinh - thần hăng - hái tung - búng ; Hồ - sa - na !

Con đợc-sanh từ trong lòng Cha chí-thần, Hạ - sanh đem theo ân - điển,
 nay nguyện tâu ngợi-khen Thần-danh khắp nơi, Bầy con thân-yêu Cha thánh
 vâng-phục Cha, Ngài vui mang nhân-tính ta, Ngài nguyên Ngồi Hai vinh-hiến,
 muôn vì vua từ nơi vinh-hiến giáng-sinh, Ngài đưa ta lên thiên - quốc
 Thanh-bình-ca hòa vui ngợi-khen Thánh-Quân, Nghìn muôn năm ca không dứt,

trùng - sanh cho ai tin-kính, Trùng-sanh bởi chính Thần - Linh.
 cùng nhau hân-hoan ca-xướng, Cùng hoan-ca khúc bình-khương.
 vì thương ta mang nhân-tính, Tạm che khuất tính Thần - Minh.
 nhờ huyết-linh-năng tuôn-chảy ; Hồ - sa - na ! Đáng ngợi thay !
 Hồ - sa - na ! Vua vinh-hiến ! Hồ - sa - na ! Chúa thượng-thiên ! A - MEN.

Dịch lời của John S. Dwight, 1813-1892.

Adolphe Charles Adam, 1803-1856.

1. Kia, vùng trời đông ngôi sao Tin - Lành soi sáng - choang, Con Trời
 2. Mọc - đồng gặp ngay Anh - Nhi trong chuông chiên đáng thương, Đon - thành
 3. Ngài từng dạy ta nên yêu - thương cùng nhau chờ phai, Yêu là

tự - hạ thành - nhân giữa đêm kinh - hoảng; Vì lòng Ngài yêu nhân -
 thờ - lạy Thần - Nhân hiền - vinh lạ - thương; Tim thờ - lạy Vua xưa
 Luật Ngài, bình - an ấy Tin - Lành Ngài; Ngài vì tội - nô nên

thế đâm - chìm nơi bến mê, Ra đời làm giá cao - qui cứu chúng - sinh
 Bác - sĩ nhìn sao ruồi - đong, Nay ta thành - kính cùng tôn Chúa cách hết
 bề xích - xiềng ma - qui kia, Danh Ngài truyền đến, bao áp - chế thày xa

về; Bao năm cảnh đời như giữa đêm ác - tội khiếp - kinh, Hóm
 lòng; Jê - sus trải - trường đau - khổ thương - cảm nhục - diêm ta, Ban
 lìa: Ta nên hết lòng tôn - kính danh Đấng vừa giáng - sinh, Đấng

Điệp-khúc. -

nay khắp trời trông rõ quang - cảnh bình - minh.
 ơn giữ - gìn ta khỏi mưu qui quyền ma. Chúa sanh giờ đây, Đêm
 lên khúc thần - ca cảm ơn Chúa diệu - vinh.

ĐÊM - THÁNH (tiếp theo)

thánh vinh-quang vui - vẻ bấy! Đêm phước-hạnh đây, Đêm bình - hòa,
 đêm an - ninh, Đêm Chúa từ - ái, Ấy đêm Thần - từ giáng-sinh.

67

MỤC - TỬ THỨC GIỮ CHIÊN

Dịch lời của A. Nahum Tate, 1702.

Geo. Kirbye, c. 1634.

1. Mục - tử liú canh-trường thức giữ chiên, Ngồi cùng nhau trên đồi nghiêng;
2. Họ khiếp, bỗng nghe thần - sứ nhủ-khuyên: "Đừng sợ chi, nên bình - yên!
3. "Hồng-phúc các người thành Đa - vít đây Chờ Đa - vít sanh ngày nay;
4. "Thần - tử các người nhìn thấy bữa nay, Trình-diện cho nhơn - loại đây,
5. "Tụng-mỹ Chúa trên trời cả sáng danh, Đạ - hạ an - vui bình-thanh,

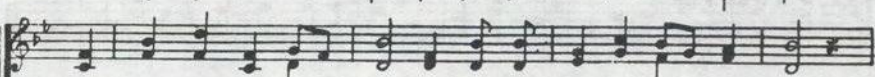
Thoạt có thiên-bình thân - lâm huy-hoàng, Chiếu quanh đây muôn hào-quang.
 Này, phước-âm ta rao cho mọi người, Các người hôm nay cùng vui.
 Là Christ, Cứu-Chúa ban cho nhơn-loài, Dấu như sau đây tìm coi:
 Nào có chi hơn vương khải bọc mình, Máng chiên kia nơi Ngài sinh.
 Hạnh-phước giáng-lâm nay trên nhơn-loài, Mãi tươi - vui không hề phai. ♪ A-MEN

Phon-đinh-Liệu, 1928.

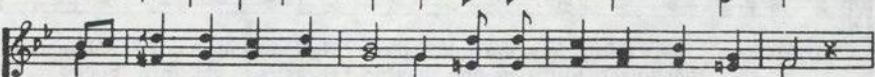
Cò-điệu No-vy.



1. Này đêm Chúa Trời ban ơn lành, Xưa chưa hề có trong nhân-gian,
2. Kia, xem ánh hào-quang soi-ngời, Bao thiên-thần xướng-ca dậy vang,
3. Miên đông chói-rạng sao huy-hoàng, Tia vui-mừng bác-sĩ nhận ra,
4. Mừng đêm ấy thật đêm phước thần, Thiên-ca mừng-rỡ ta hoà-thình,



Truyền Con Thánh Ngài lia thiên-đình, Đem thân vàng xuống cõi lăm-than.
 Mừng nay phước-trạch cho muôn người, Vinh danh trời, đất được bình-an.
 Cùng nhau sấm một-được, hương, vàng, Xông-pha nào quản dậm đường xa.
 Rạng xưa Christ chịu thân ti-bần, Đưa ta vào nước Vua Thần-Minh.



Dầu Bết-lê-hem tiêu-ty-thành, Máng cỏ hiu-quạnh chiến quanh ràn;
 Hỡi các kẻ chần-chờ run-rời, Hãy vững tâm-thần nghe ta truyền
 Ngừa mắt nhắm sao cứ băng-chùng, Muốn yết Vua nại bao sơn hà,
 Kịp giáng phước-âm khắp xa gần, Tinh-thức ai còn mê tục-tình,



Mà vinh-hiền trời rạng muôn hình, Đang đêm mực-tử sợ hoang-mang.
 Thành Đa-vít Thần-Nhi ra đời, Tin vui-mừng lớn cho nhân-gian.*
 Vào dáng lẻ-vật nơi sao đứng, Anh-Nhi này hẳn Quân-Vương ta.
 Ngàn xưa nhớ lại đêm phước thần, Thiên-dân mừng-chúc Vua hạ-sinh.




THIÊN-SỨ BẢO TIN CHÚA LÂM-PHÀM



69

Phan-dình-Liêu 1930.



Cổ-điệu Na-uy, Thố-ký 11.




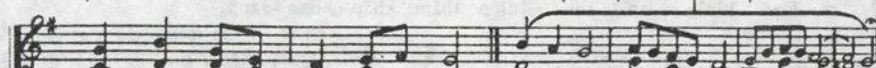
1. Một thiên - sứ đương đêm lạnh canh thâm, Báo cùng bọn chần tin
 2. Nghìn vạn thiên - thần ca giọng du-dương, Chúc Giê - sus sanh vui-
 3. Vì tội nhân - loại nên Ngài hi - sinh, Chỗ thập-tự, ôi, trông
 4. Địa - hạ có một, thiên-thượng không hai, Huyết chuộc tội, ban ơn


Chúa lâm-phàm Trong Giu-đa, thành Bết - lê - hem; Chúng nghe xong, vội
 về lạ đường; Ca hòa nhau vạn - điệu nghệ-thường, Tân-dương danh Ngài
 thấy ghê mình; Chon và tay đều bị đóng đinh, Giáo đăm hông, đầu
 cứ lâu - dài; Tâm - hồn tôi gọi sạch khoan-thai, Quyết rao Tin-Lành

dời chon đến tằm, Thấy Con Thánh tươi-cười yên - lặng nằm, Lời
 rạng trên thiên-đường, Thế-nhân hưởng ơn nghìn thu miên-trường, Từ
 bị gai khổ tình, Có sao chính Con Trời nay chịu hiñh? Vì
 mọi nơi Chúa sai, Giống thiên - sứ xưa truyền tin nầy hoàì, Cùng

kia quả nghiệm thật không lầm.
 nay cả địa - cầu an - khương.
 tâm-huyết thương người nhiệt - thành.
 nhau xướng - ca rập một bài. A MEN.



ĐĂNG THÁNH LÂM - PHÀM

Là-đình-Tuoi, c. 1942.

John R. Sweney, 1887.



1. Đêm vắng trời thanh canh khuya sao sáng, Có tiếng thiên-thần báo vang,
1. Bác - sĩ nhờ ngôi sao Mai soi - sáng, Tiến bước bao nài khổn - nan,
3. Ôi, cảnh vườn xưa A - dam sa - ngã, Khiến tử - tôn phục ác - ma;
4. Chân-Chúa thành-nhân ban ơn giải-phóng, Thế - giới khỏi vòng tử - vong;



Mừng bầy bọ chấu bốn - ba đến chỗ, Thấy Con sanh nơi máng cỏ.
Ra mắt Hải-Nhi đương nường trong quán, Kính dâng trân-châu chúc-tán.
Máng cỏ hèn nay Jê - sus sanh-giáng, Cứu ta, đưa lên nơi sáng.
Hạnh-phước đời ta hân-hoan, vui thỏa, Bởi tin hồng - ân vô - giá.



Diệp-khúc



Đăng Thánh Lâm - - - - - phàm, giữa đêm vinh - - - - - hạnh,
phàm, Ngài làm-phàm, hạnh, đêm vinh-hạnh,



Đạo bình - an, ân - diên thấm khắp chúng - sanh,
ân thấm chúng-sanh,



Bởi thương ta, Christ bỏ ngôi thiên-đường, Mãn sương chiếu đất thâu đêm trường.



NGỌI CON THÁNH

71

Vô-danh

W. B. Bradbury, 1816-1868.

1. Mừng khôn xiết vì Con Thánh mới sanh ra ngày nay, Thiên-sứ hát ngợi-
 2. Đòi đau-đớn, người hư-mắt, tiếng than-van sâu - bi, Con sông ác - tội
 3. Mãn sương ác - tội che - khuất Chúa Cha không nhìn ra, Ta nhớ tiếc nhà
 4. Nhờ Con xuống đời ta mới thấy ơn ban từ trên, Nên hãy đến thờ

khen Cứu-Chúa yêu-thương lạ thay, Lìa ngôi báu Ngài vui sống giữa
 diên - đảo cuốn - lời nhơn - loại đi, Lòng thương-xót Ngài làm - thể cứu
 Cha thống-hối bao phen lụy sa, Kia, Con Thánh hiện ra chiếu sáng
 Con chí-thánh Em - ma - nu - ên, Qui bên máng cang tôn - kính Chúa

D.S.- Mừng khôn xiết vì Con Thánh mới

nhơn-gian từ đáy, Không nại đường thập - tự sâu - cay. *Điệp-khúc.*
 muôn dân lâm-than, Cảm lòng Ngài muôn vật lặng - an.
 đưa lên lạc-cung, Đê Trời, người thuận-hòa hiệp-chung. Ngợi Con Thánh!
 Je - sus vừa sinh, Xin mời Ngài cai - trị hồn - linh.

sanh ra ngày nay, Không nại đường thập - tự sâu - cay.

ngợi Con Thánh! Rất diệu-vinh! rất diệu-vinh! Ngợi
 Ngợi Con Thánh! ngợi Con Thánh! Rất diệu-vinh! rất diệu-vinh!

Con Thánh! ngợi Con Thánh! Tôn-vinh Hải-nhi Christ vừa sanh.
 Ngợi Con Thánh! ngợi Con Thánh!

THIÊN-ĐÀNG CHUNG VUI

Ông-vân-Trung

Vô-danh



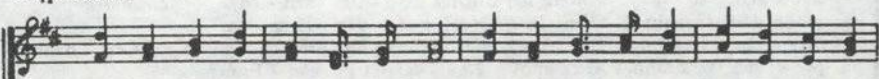
1. Thiên-đàng chung vui Con Chúa ra đời đêm thánh, Đêm hiển-vinh đêm hòa-bình ;
2. Thiên-thần bay mau đem xuống tin-lành tươi mới, Tuyên-bố Vua ta ra đời ;
3. Xưa mục-đồng nghe tin, kiếm Con Trời chiêm-bái, Bác - sĩ bôn - ba tìm Ngài ;



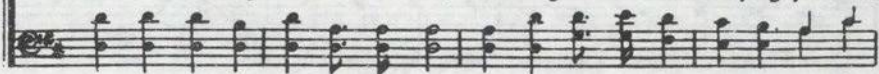
Con Trời thương ta không quản ngôi vàng cao-cà, Ngài xuống trần-gian cứu ta.
 Con Trời vinh-quang sanh chốn đê-hèn dương-thế, Chuộc nhân-loại trong bến mê.
 Nay đồng-bào ta nên đến tôn-thờ Con Thánh, Cùng nhau mừng Vua giáng-sanh.



Điệp-khúc. -



Dưới đời ca-xương trên trời hòa-thịnh, Chúc mừng Hài-Nhi đem đến kỷ-nguyên thanh



bình ; Ô lạ thay ! Con Trẻ đang nằm trong máng, Là Je-sus, Chân-Chúa trần-gian.



NÔ-ÊN ĐẦU-TIÊN

78

Dịch ra tiếng Việt, 1948.

Cô điệu Anh.

1. Nô - ên đầu tiên thiên - sứ rao truyền Cho kẻ chăn
 2. Bỗng một ngôi sao họ thấy xa xa, Đang chiếu bên
 3. Cũng nhờ hào-quang do chính sao này, Bắc - sĩ ba
 4. Sao lần lần qua tây - bắc sáng trưng, Đến Bết - lè-
 5. Ba vị cùng vô trong quán vui - mừng, Qui xuống khiêm-
 6. Nay mừng Nô - ên ta hát một bài, Cung-kính khen-

nghèo đang thức quanh miên ; Quây-quần cùng nhau canh - giữ chiến-nhà,
 trời đông ánh rạng - lòa ; Tia hào - quang kia soi khắp sơn - hà,
 người chung đến vui - vậy, Bước lần lần theo sao sáng trên trời,
 hem sao bỗng-nhiên ngừng, Nơi này đì - tinh đứng mãi không dời,
 nhường tôn - kính Con Thần, Lễ - vật bày ra nơi máng sơ - sài :
 ngôi Chân - Chúa thiên-đài ; Muôn-vật được nên do Chúa phán-tuyên,

Điệp-khúc. -
 Đêm giá canh-trường thân phủ sương già.
 Không cứ đêm ngày soi - sáng muôn nhà.
 Nôn - nã đi tìm Vua mới ra đời Nô - ên, Nô - ên,
 Chính chỗ Anh - Hài Jê - sus ra đời.
 Vàng, nhũ-hương, một-được kính dâng Ngài.
 Tuôn huyết tha tội ơn cứu linh-huyền.

Nô - ên, Nô - ên, Chính đêm sanh Vua Y - sơ - ra - ên!

NGHE XA XA ĐIỀU THẦN-CA

BA GIỌNG

1. Ồ lạ - lùng dường nào! nghe xa xa Du - dương bông trăm
 2. Rày toàn-cầu được bình - an vui thay, Muôn dân hưởng ân-
 3. Cùng hợp lại thờ Ngài anh em ta, Tôn-vinh Chúa vi

điều Thần - ca, Rền bầu trời giai - vận thánh - thốt thay:
 trạch từ nay, Hồn được chuộc, muôn tội thứ - tha ngay,
 tội được tha; Giờ được gặp mặt Ngài trên thiên - cung,

SỐN GIỌNG

"Ha - lê - lu - gia!" trời vang dậy. Lặng yên nghe thiên - bình
 Đồn ra khắp tin mừng-vui này: Mừng Je - sus hôm nay
 Rồi ta sẽ khen Ngài vô - cùng. Vậy ta nên hâm - mộ

cất tiếng thanh, Hoan-ca Cứu - Chúa Christ giảng-sanh: «Ngợi-khenChúa,
 đã giảng - sinh, Khắp đất hãy ca - tụng Chúa mình, Hoan-nghinh Đấng
 tích Thánh - Anh, Chiếu ánh - sáng thánh cho chúng-sanh; Cùng đi khắp

NGHE XA XA ĐIỀU THẦN-CA (Tiếp theo)

danh vinh - hiển lớn - lao, Chói sáng mãi mãi trên trời cao."
 Cha ban xuống thế-gian, Đê cứu bách - tánh được bình - an.
 rao Tin - Lành cứu - ân: Ấy Chúa Christ bửa nay thành-nhân.

Điệp-khúc.—

Đơn-tấu.- Kia, thiên-thượng danh Cha thánh hiển - - vang, Này, địa-hạ
 Hòa-tấu.- Anh em ta yên lặng mà nghe khúc ca huyền-diệu

khắp nơi bình-an ;
 từ khung trời thanh. Đây nhân-loại từ nay hưởng phước

thánh, Thỏa thay, vui thay ngày Jê - sus giáng - sanh. A - MEN.

75

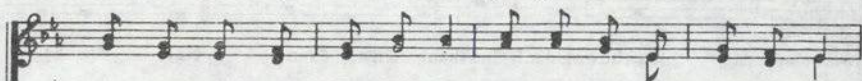
NÔ-ÊN ĐÊM VUI-THỎA :

Ông-văn-Trung, 1934.

Wm. B. Bradbury, 1816-1868.



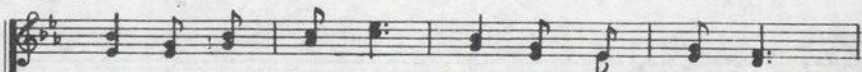
1. Nơi Bết - lê - hem trong Giu - đã, Canh khuya Chúa Jê - sus sanh ra,
2. Xưa thiên - binh cùng nhau hân-hoan, Cao - rao phước-âm cho nhân-gian ;
3. Thiếu-nhi ta cùng nhau ca lên, Hân - hoan nhóm quanh cây Nô - ên,



Bỏ nơi thiên - đàng ngôi quang-vinh, Chúa đã lâm - trần cứu dân mình.
 Nay ta rao - truyền tin Christ sinh, Đê thế-gian nhận biết Vua mình.
 Nhắc nhau câu chuyện Jê - sus sinh, Đê chết trên thập - giá thay mình.



Điệp-khúc. -



Nô - ên đêm vui - thỏa! Jê - sus tìm - kiếm ta ;



Nô - ên đêm vui - thỏa! Ấy đêm hạnh - phước muôn nhà.



JÊSUS KHÔNG ĐÒI-DỜI

76

Dịch lời của R. Kelso Carter

R. Kelso Carter, 1886.



1. Ôi Jê-sus, Đấng không chút biến-canh, Dầu thời-gian qua vẫn không thay-dời ;
2. Yêu tôi thân Chúa dính đống huyết rơi, Vì mọi tội tôi Chúa thay chịu hình ;
3. Muốn năm như hứa tay Chúa nắm đầu, Lời Ngài còn nguyên dấu muôn-vật đời ;
4. Xưa nay không có chi Chúa bất-năng, Ngài cầm quyền trên hải, xuyên, sơn, hà ;
5. Xa bao kinh-khiếp tôi đến trước ngôi, Giờ này nguyên đem hết thân, hồn, thần ;



Kìa, mọi vinh-quang của chính thánh-danh, Rành rành dấu chứng Chúa sống lại rồi.
 Mọi tật - bịnh kia Chúa gánh thế tôi, Kìa, nhìn Jê-sus tim đã tan-tành.
 Ngài hằng nhìn - xem khắp cả ngũ châu, Phù-hộ ai đang thồn - thức sục - sôi.
 Ngài dùng quyền thiêng cứu khỏi ác - căn, Mà lại không phương cứu-chữa bịnh à ?
 Nhờ Ngài làm cho thánh - khiết, Chúa ôi, Ngài đã thay tôi hiến thân một lần.



Điệp-khúc. -



Nhơn tôi Jê - sus thân báu mang hình, Ngài chịu đau-thương, huyết tuôn đầy mình,




Ngài bằng lòng gánh thay-thế tôi rồi, Gánh bao ô - tội cùng tật - bịnh tôi.




77 HÔM QUA, NGÀY NAY, CHO ĐẾN ĐỜI ĐỜI


Dịch lời của A.B. Simpson, 1890.

J.H. Burke, 1890.


- 
1. Ai tin thành - thực câu Kinh-Thánh đây, Đều hưởng ơn vẹn - tuyền;
 2. Xưa Jê - sus Bận thân của ác - nhân, Hiện kiếm anh lạc - vè;
 3. Xưa Jê - sus trị bao kẻ đờn - đau, Bằng cánh tay đại - quyền;
 4. Hai môn-đồ về Em - ma - út xưa, Được Chúa ta đi cùng;



Hôm qua, ngày nay, cho đến mãi sau, Jê - sus vẫn y - nguyên.
Xin anh qui - phục nơi chơn Chúa mau, Ân - năn chớ câu - nệ.
Nay tật - bệnh, sâu - tâm ta biến tiêu, Ngay khi thánh-ngôn tuyền.
Nay trên đường đời ta đang tiến đây, Jê - sus cũng đi chung.

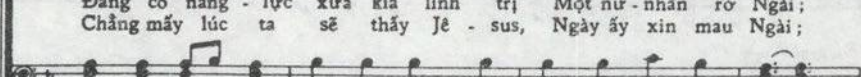


Chúa vẫn thương tội - nhân, cứu - rồi ngay, Trị bất - câu bệnh nào,
Đấng đã phán, «Ta cũng miến xét người, Về, chớ tái - phạm rày;»
Đấng có năng - lực xưa kia linh trị Một nữ - nhân rờ Ngài;
Chẳng mấy lúc ta sẽ thấy Jê - sus, Ngày ấy xin mau Ngài;




Phong-ba bình - tĩnh, tang - tóc úy - yên, Chúa hiển-vinh dương bao.
Đình-ninh kia Ngài đem câu ấy vui Phán với anh ngày nay.
Nay năng - lực còn ban cho kẻ tin Thấy ứng-linh nào sai.
Nhưng Jê - sus phục - lâm như Jê - sus Lúc cất lên nào sai.

Điệp-khúc. —



Jê - sus bữa qua, hôm nay, mãi sau, Thật không thay - đổi đâu;



HỒM QUA. NGÀY NAY. CHO ĐẾN ĐỜI ĐỜI (Tiếp theo)

Chúa bất-biến tuy non sông đổi màu, Đẹp bấy danh Giê-sus! Vinh-diệu danh Giê-sus,
 Vinh thay danh Giê - sus! Dầu thiên-di địa-dịch Ngài còn đây, Hiên-vinh danh Ngài thay!

VUA CHĂN-NUÔI

78

Dịch lời của Sir H. W. Baker, 1821-1877.

J. B. Dykes, 1823-1876.

1. Vua chí-nhân, Vua chăn-nuôi tôi rày, Lòng lành Ngài vạn-niên bất-di;
2. Nay Chúa dất - đưa tôi luôn an-lành Gần dòng-trường-sinh-yên-tinh thay,
3. Tuy lấm lúc tôi ngày - ngộ sai đàng, Mà Ngài đây từ - bi kiểm tôi;
4. Trong trứng bóng chết tôi không kinh-hoàng, Vì kia, Giê - sus đang đứng bên;
5. Giê - sus thiết-diên cho tôi trang-hoàng, Và dùng dầu hồng - ân xúc tôi;
6. Nên suốt nhứt-sinh tôi vui chi tày, Lòng Ngài từ - bi không đổi-thay;

Nếu tôi thuộc Vua, Vua thuộc tôi nay, Quả thật đời tôi không thiếu chi.
 Có tươi ngọt ngon kia trong đồng xanh, Là nguồn linh-lương vui thỏa nay.
 Vác tôi lên vai yêu đưng, hân-hoan Về nhà ngày đêm vui chẳng thôi.
 Có thập - tự Chúa dẫn đưa bình - an, Roi, gậy hằng khuyên-lon, ủy-yên.
 Chén vui-mừng thánh-khiết do Ngài ban, Ngập-dây lòng tôi khôn tả thôi.
 Hỡi Đấng chăn chiên khoan-nhân, từ nay Tại nhà Ngài tôi luôn ở đây. A-MEN.

79

THƯƠNG SAO HI-KỶ

Dịch lời của Chas. H. Gabriel

Chas. H. Gabriel, 1856-1932.

1. Ôi, tôi ngạc-nhiên khi đứng trước ngài Jê - sus Na - xa - rét hiền-oại!
 2. Nhơn tôi vườn xưa Jê - sus thiết - tha: "Con nguyện rằng được nên ý Cha!"
 3. Khâm-sai trời đấng thương-xót ngắm - xem, Vui lòng đồng hạ - lâm tởn-khiêm,
 4. Christ mang sầu - bi gian - ác của tôi, Như Ngài là phạm-nhân đó thôi;
 5. Khi tôi cùng muôn thiên-dân hiền-vinh, Trông trông mặt Jê - sus thánh-minh,

Nghiệm lòng từ - bi Jê - sus diệu thay, Thương đến đấng ác như tôi nay.
 Dòng châu lai - láng, huyết-hạn trào-tuôn, Ôi, Chúa bởi có tôi đau-buồn.
 Cùng nhau an - ủi Chúa khi sầu tuôn, Đêm ấy Chúa bởi tôi đau-buồn.
 Gó - gó - tha Chúa gánh chịu sầu - cay, Đau - đớn bấy, chết đơn - cò thay!
 Dùng điệu - nhạc "Chúa yêu-thương hồn tôi", Vui - vẻ hát suốt muôn muôn đời.

Điệp-khúc. —

Thương sao hi - kỷ, thương sao hi - kỷ, Tôi hân-hoan hát khúc thánh-thí:
 Thương thương sao hi - kỷ, thương thương sao hi - kỷ,

Thương sao hi - kỷ, thương sao hi - kỷ, Tình ái Chúa đối tôi kỳ - hi!
 Thương thương sao hi - kỷ, thương thương sao hi - kỷ,

CHẲNG CÓ AI NHƯ JÊSUS

80

Dịch lời của Johnson Oatman Jr., 1856-1926.

Geo. C. Hugg. 1898.

1. Chẳng có ai khiêm-tì như Jê - sus, Bận hiên, Chẳng có ai! chẳng ai bằng!
 2. Chẳng có ai cao-minh trong sạch như Jê - sus, Chẳng có ai! chẳng ai bằng!
 3. Chẳng lúc nao Jê - sus không cận-thân cùng mình, Chẳng lúc nao! chẳng khi nào!
 4. Chẳng có khi nào Jê - sus lia môn - đồ Ngài, Chẳng lúc nao! chẳng khi nào!
 5. Chẳng có ơn như ơn Jê - sus cao tuyệt-vời, Chẳng có đâu! chẳng ơn nào!

Chẳng có ai cho vết thương lòng được lành liền, Chẳng có ai! chẳng ai bằng!
 Chẳng có ai ôn - nhu khiêm-nhường như Jê - sus, Chẳng có ai! chẳng ai bằng!
 Chẳng có đêm âm - u Ngài đứng khuyên-giục mình, Chẳng lúc nao! chẳng đêm nào!
 Chẳng lúc nao Christ không nghe tội-nhơn kêu - nài, Chẳng lúc nao! chẳng khi nào!
 Chẳng lẽ Chúa không cho ta một nơi trên trời, Chẳng có đâu! chẳng khi nào!

Điệp-khúc.—

Cuộc giao-tranh của chúng ta Christ am-tường, Ngài chăm-nom dắt-đưa ta luôn ngày;

Chẳng thiết-hữu nào như Jê - sus, Đấng khiêm-nhường, Chẳng có ai! quyết không ai!

HOA HUỆ TRONG TRỨNG

Dịch lời của C.W. Fry

Trích-sọn bởi Joshua Gill.

1. Bạn thân tôi, ấy Jê - sus Christ, lo - lắng cho tôi trọn đời, Ngài đẹp-
 2. Jê - sus Christ gánh bi-thương tôi, lau ráo bao châu lụy trào, Là ,ngọn
 3. Hỡi tôi đây sống bởi đức - tin, vâng ý Ba Ngôi trọn tinh, Ngài thật

xinh, vui-tươi thay, quán-quân trong muôn người; Thật tôi xem Chúa như Hoa Huệ
 thấp che tôi khi qui - ma xâm-phạm vào; Vì Christ, tôi bỏ muôn muôn sự,
 không xa tôi, không bỏ tôi đi một mình; Lửa linh bao-phủ xung-quanh tôi

D.S.- Thật Jê-sus Christ như Hoa Huệ,
 FINE.

trong trứng, hương thơm nhẹ-nhàng, Ngài thay-đổi ác-tâm này nên trắng-trong vẹn-toàn;
 xa ném bao nhiêu tượng-hình, Lòng tôi đây Chúa đem quyền-linh giữ cho an - bình;
 nên bền - tâm không bởi - hời, Nhờ ma-na Chúa ban, hôn đang đôi thấy no rồi;

như chính Sao Mai rạng-ngời, Ngài vui-tươi bấy, xinh-đẹp thay, quán-quân muôn người!

Hỡi bi - ai Jê - sus an - ủi, lúc bối - rối cho bình - an,
 Dầu khi nhân - gian khinh chê cháu, lắm lúc Sa - tan gạt tôi.
 Rồi tôi bay lên nơi vinh - quí, thấy rõ Thiên-nhan đẹp xinh,

D.S.

Bảo rằng, "Mọi đều sâu - thối nên giao ta mang;"
 Chỉ nhờ Jê - sus đạt đích an - ninh vô - hời;
 Chỗ nguồn cực - lạc đây - đây tua ra muôn hình;

CUNG-ĐIỆP BẰNG NGÀ

(THEO Y THÌ-THIÊN 45: 8)

82

Dịch lời của Henry Barraclough

Henry Barraclough, 1915.

1. Kia, áo Chúa thơm không chi sánh kịp được, Vì đã tắm trong một - đực ;
 2. Kia, áo của Ngài xưa cũng tắm trầm-hương, Ngài ném trải bao đoạn - trường ;
 3. Kia, chiếc áo Ngài dầm nhục-quế diệp-thanh, Rồi đến, kẻ đau được lành ;
 4. Mặc áo hiền - vinh Jê - sus sẽ hồi - lai, Mừng-rỡ tiếp-nghinh con Ngài ;

Mùi hương bay vào tâm tôi phảng-phất thơm, Tưởng đứng trên đời hương-nam.
 Hồi tôi truy-niệm về thập - giá Chúa mang, Cảm-xúc hai hàng lụy chan.
 Hồi chon tôi trợt, Jê - sus đỡ vững - yên Khỏi chỗ ô - nhục, tội - khiên.
 Mặc áo trắng-tinh tôi lên nước hiền-vinh, Hưởng phước hoan-lạc trường-sinh.

Diệp-khúc. —

HAI GIỌNG — Em dịu với nhạc cảm.

Lìa đèn bằng ngài Ngài hạ - giáng nơi trần, Đây nơi ti - ô trần phần,

BỐN GIỌNG HAI GIỌNG — Rất êm-dịu

Vi lòng đại - từ nên Chúa ra đi, Bỏ bửu-cung tiếc gì

JÊSUS - CHRIST ĐẾN

Dịch lời của Godfrey Thring, 1823-1903.

Henry Smart, 1813-1879.

1. Xưa Jê - sus hạ - giáng cách an - bình. Trên thiên-cung hí - hân phục-sự ;
 2. Nay Jê - sus lại đến cách nhơn-hiên, Giữa lúc ta khổ - ưu, nghi-ngờ ;
 3. Jê - sus đến làm thỏa tâm ưu - sầu, Với Phước-âm thứ - tha tội - tình ;
 4. Jê - sus đến hồi phước hay khi họa, Đê - xê chia khổ vui mọi đường ;
 5. Khi trời qua đường cuốn sách lãn tròn, Chúa tái - lâm khải - ca oai - hùng ;

Ra đời khiêm-nhường cốt cứu dân mình, Chúa phó thân chết trên thập - tự ;
 Lâm-hạ đáp lời thiết - tha tâm-nguyên Của dân Ngài bấy lâu mong-chờ ;
 Jê - sus đến đây tiếng ca vui-mừng, Dắt dân được cứu lên thiên-đình ;
 Jê - sus đến dầu cảnh trái hay thuận, Ủy - an lòng khổ, lau lụy hường ;
 Dung-mạo tươi đẹp hiển-vinh vô - cùng, Rất đáng cho chúng ta tôn-sùng ;

Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Chúa đến tôn-khiêm ai tày ư!
 Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Đến cứu ai tuyệt-vọng cùng - cơ.
 Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Phá cửa tử - vong, xua tà - linh.
 Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Dẫu đến tuổi cao luôn kiện-khương.
 Ha - lê - lu - gia! hát hát không ngừng, Đến buổi sớm mai vô - tận - chung.

ÁNH-SÁNG CỦA THẾ-GIỚI DUY JÊSUS

84

Dịch lời của Philip P. Bliss

Philip P Bliss, 1838-1876.

1. Toàn dân trên đất đắm trong tội đêm dài tăm - tối, Sự sáng của thế-
 2. Phạm ai trong Cứu-Chúa tâm - thần không còn tăm - tối, Sự sáng của thế-
 3. Kia, ai trong tối mắt linh bị mây tội che - áng, Sự sáng của thế-
 4. Ngài cho hay thánh-quốc không cần quang - cầu soi - sáng, Sự sáng của thế-

giới duy Jê - sus; Hào-quang Chân-Chúa giống mặt trời trưa hè đang chói,
 giới duy Jê - sus; Hằng đi trong ánh - sáng do Ngài đem đường đưa lối,
 giới duy Jê - sus; Lại ao kia rửa đúng như lệnh xưa liền được sáng,
 giới duy Jê - sus; Vì Chiên Con chiếu sáng kim - thành muôn đời quang-đăng,

Diệp-khúc. -


Sự sáng của thế - giới duy Jê - sus.
 Sự sáng của thế - giới duy Jê - sus. Anh em đến ngay, Jê - sus
 Sự sáng của thế - giới duy Jê - sus.
 Sự sáng của thế - giới duy Jê - sus.

liền soi - sáng, Như tâm của tôi bữa nay thật quang-đăng, Xưa



lòng này đui, rày nhờ Ngài được sáng, Ánh - sáng của thế - giới duy Jê-sus.

Dịch lời của J. Wilbur Chapman, D. D.


Chos. H. Marsh, 1910.




1. Một ngày xưa thiên-cung ca - chúc Jê - sus vui - vầy, Một ngày xưa
 2. Một ngày xưa dân quân dân Chúa đến Gò - gô - tha, Một ngày xưa
 3. Một ngày xưa nơi thăm-viện xác Chúa cô - đơn nằm, Sau giờ chịu
 4. Một ngày xưa niêm-phong cửa mà khôn phương ngăn Ngài, Do quyền-năng
 5. Một ngày kia loa vang tin Chúa tái - lâm nơi trần, Một ngày kia


ô - tội mù - đen nhân - gian này, Xa lìa ngôi vinh, Jê - sus
 trên thập - tự huyết báu chan - hòa; thân vàng vì tôi cam khổ-
 đau nhức, nay ngủ giấc êm - dằm; Thiên-thần ngồi bên thức - canh
 thiên-thượng hôn đá lăn ra ngoài; Jê - sus phục - sanh ngay, đã
 thiên-thượng tỏa vinh-quang rạng - ngời; Ôi, ngày lạ thay, tôi với





bởi nữ - trinh ra đời, Ngài nên gương-mẫu tôi, luôn chiếu-lòa khắp nơi.
 sờ, đón - đau vô - hồi, Ngài thật Chân-Chúa, ban ân - điển chuộc cứu tôi.
 giữ suốt cả đêm trường Bạn thân - yêu lánh xa, ôi cảnh thật đáng thương!
 chiến thắng tử-vong rồi, Ngài ngự lên nước Cha, vinh-viên làm Chúa tôi.
 kẻ yêu lên thiên-đình, Ngợi-khen Jê - sus tôi, Chân-Chúa toàn hiền-vinh.



Điệp-khúc. —



Sống, Ngài mến tôi rồi; chết, để cứu thân này; Chôn, chôn tội tôi,



MỘT NGÀY! (Tiếp theo)

bao ô - điếm không còn thấy; Sống lại, để tôi nhờ Ngài
 được xưng-nghĩa châu - toàn: Một ngày Ngài đến, ngày hiển-vinh hạnh-phước chan.

HỒI JESUS, NGUYỄN DẪN ĐẠO CÙNG

86

Dịch lời của Edward Hopper, 1871.

John E. Gould, 1871.

1. Hồi Jê - sus, nguyện dẫn đạo cùng Giữa biển khổ đương cơn cuồng-phong;
 2. Chúa phán ra, cuồng hải lặng liền, Giống ai - mẩu ru con nằm yên;
 3. Chiếc bách tôi gần đến bờ rồi, Dầu giữa khoảng an - ninh và tôi

Trông ghê thay kia ba - đào xảo, Chung quanh tôi đầy rạn, gành, lao;
 Con phong - ba đều phục quyền - uy, Khi Jê - sus truyền rằng, «Lặng đi!»
 Phong - ba đương cuộn-cuộn găm vang, Tôi nương nơi ngực Ngài cầu an,

Chúa ban cho đồ - biểu la - bàn, Đề hướng-dẫn tôi đi bình - an.
 Chúa - tể trên đại - hải lạ - kỳ, Hãy hướng-dẫn tôi trọn đường đi.
 Quyết xin nghe Ngài phán một lời, «Chớ bối - rối, ta đương diu người!»

87

KIA, CHÍN MƯƠI CHÍN CON

Dịch lời của Elizabeth C. Clephane, 1868

Ira. D. Sankey, 1840-1908.

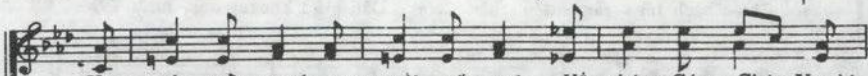
Chậm và cảm-dộng



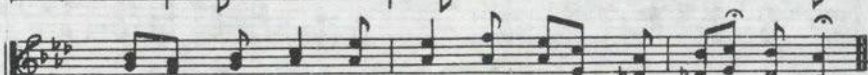
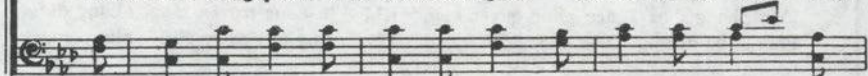
1. Kia, chín mươi chín con nằm bình-yên, Trong bốn vách-tường ràn chiến,
2. "Còn chín mươi chín chiến kia đẹp bao, Ôi, Chúa, chẳng hải lòng sao?"
3. Tuyệt-nhiên không ai đo dò cạn sâu, Sông, suối Chúa từng vượt đâu,
4. "Lạy Jê - sus sao trên đường thương-sơn In dấu huyết từng bàn chơn?"
5. Điệu ca nghe như lời - đĩnh đội vang, Rung núi lớn, dậy rừng hoang,



Một con bơ - vơ nơi dốc núi xa, Xa cách cửa vàng nhà Cha:
 Lệ tuôn Jê - sus quay đáp thiết-tha: "Con đó đã lia ràn ta,
 Hoặc đêm âm - u tâm Chúa chẳng yên, Nòn - nả cố tìm gặp chiến.
 "Vi chiến kia nên ta đổ huyết ra, Khi kiếm nó dọc rừng xa".
 Vượt qua không-trung lên đến thánh-môn: "Vui quá đã tìm được con!"



Ngơ - ngác quần-quanh non - núi gốc - gai, Vẳng bóng Cứu - Chúa, Người
 Lên dốc, xuống đường, bao quan khó gay, Quyết sống chết kiếm một
 Trong núi Chúa nghe chiến ré thâm-thương, Ôm - yếu sấp chết nào
 "Tay Chúa có sao lưu dấu vết đây?" "Ấy lúc bóng tối bị
 Thiên - sứ đứng quanh bên Chúa xương-ca: "Cứu - Chúa đã kiếm được



chăn êm - ái, Vẳng bóng Cứu - Chúa diu - dặt đêm ngày.
 con chiến ấy, Quyết sống chết kiếm tìm con chiến này!"
 ai cấp - dưỡng, Ôm - yếu sấp chết nào kẻ am-tướng.
 gai đâm bấy, Trong đêm tối - tăm bị xước tay này."
 chiến vui quá, Cứu - Chúa đã kiếm được chiến vô nhà!"



ĐƯỜNG ĐẾN GÔ-GÔ-THA

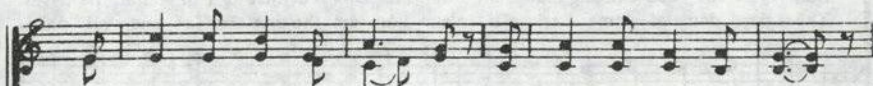
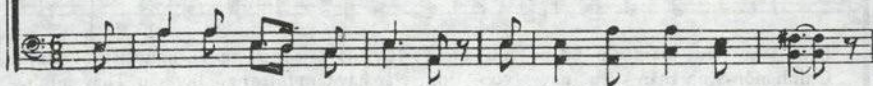
88

Dịch lời của C.G. Liander

C.G. Liander.



1. Từ Ghết - sê - ma - nê khởi-hành Đường thập-tự trong đêm thánh,
2. Tại đây Chúa cam chịu khổ-phiên, Đoạn-trường này khôn phở - diễn,
3. Chạnh nhớ Chúa trong vườn thuở nọ, Nặng - nề vì con thương - khó,
4. Hồn hỡi, lúc người gặp khổ - nạn, Căn học - tập theo gương sáng,
5. Lăn giáo mũi dính loài phân - tặc, Ngài chịu tận khi hơi tắt;
6. Thật phước bấy cho hồn kẻ nào Được đắm vào sông huyết báu,
7. Đường ấy, chúng ta học bản nhạc Hằng nhưt nhưt tân vang hát,



Nhìn Chúa bước đi mình tó - xiêu, Đau - đớn bởi chịu đòn nhiều.
 Giờ ấy ái - tâm Ngài vỡ tung, Cho đến thờ hơi sau cùng.
 Giờ phút tối - tăm càng khàn Cha, Thân Chúa huyết hạn chan - hòa.
 Thập - giá ấy kho vàng quý thay, Minh-huấn chính người đêm ngày.
 Từ những vết-thương này phát nguyên Sông nước vinh-sanh linh - huyền.
 Sạch ác - điềm, tâm-hồn sáng tươi Như tuyết thánh-sạch rạng - ngời.
 Càng hát mãi đêm ngày chẳng thôi, Tôn Cứu-Chúa muôn muôn đời.



Điệp-khúc. —



- 1-6. Kìa, đường Gô - gô - tha khổ - nhục bấy! Ấy chính nguồn hạnh-phước quý thay!
7. Dầu đường Christ đã khổ - đau hi - sinh, Dắt dẫn mình vào chốn phước-vinh.

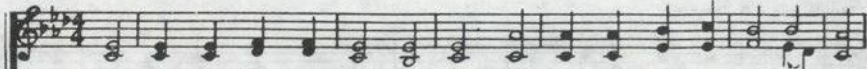


89

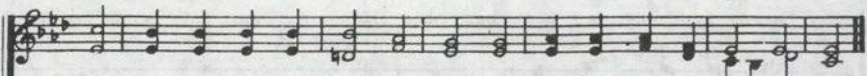
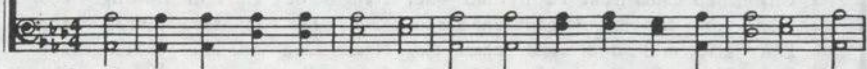
KHUYA NAY TRÊN ĐỈNH NÚI Ô-LI-VE

Dịch lời của William B. Tappan, 1822.

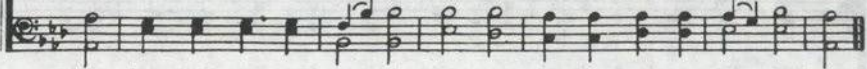
Wm. B. Bradbury, 1853.



1. Khuya nay trên đỉnh núi Ô - li - ve Sao thưa lu - li cảnh trông đê - mê,
2. Khuya nay Jê - sus lánh xa nhân-gian, Cô - đơn giao-tranh với bao nguy-nan,
3. Khuya nay do gánh ác muôn muôn dân, Châu rơi pha huyết ở «Thống-khê-nhân»,
4. Khuya nay vắng-vắng, ở trên thính-không Thiên-ca duy thiên-sứ nghe tinh-thông,



Giữa làm-viên thâm - u đêm hiu - quạnh Jê - sus đau-thương cầu-nguyện một mình.
 Chính môn-sinh thân - yêu nay vô - tình, Nào hay tâm thương, lụy sâu Thầy mình.
 Dầu Jê - sus đau-thương thấu đêm dài, Mà Cha yêu-thương nào đành lia Ngài.
 Thế - gian đâu ai am - tri giai - vận Làm êm thương-tâm Jê - sus vài phần.



90

KÌA, XEM NGỌN ĐỒI XANH

Dịch lời của Mrs. C.F. Alexander, 1848.

Hugh Wilson, 1764-1824.



1. Kìa, xem ngọn đồi xanh ở chân trời, Ngang với vách thành vắng-tanh, Chỗ
2. Nào ai hiểu được, ai tả cho tường Thần Chúa khổ-nhục đáng thương; Quyết
3. Ngài thay dân mình huyết báu tuôn ròng, Đê rửa bao tội vẩn-vương; Huyết
4. Tuyệt không việc làm khổ - khắc thân, hờn Mong trả giá tội - ác đâu; Chúng
5. Ngài yêu dân mình không quản khó - khăn, Ta phải yêu Ngài tất-sanh; Quyết
6. Vì kìa, ngọn đồi xanh ở chân trời, Ngang với vách thành vắng-tanh, Chỗ



KÌA, XEM NGỌN ĐỒI XANH (Tiếp theo)

Jê-sus Christ xưa huyết báu rơi, Đê chuộc tội - lỗi dân mình.
 tin vì tội ta Chúa đả-đương Ở thập - tự khổ trăm đường.
 Chúa linh-nghiệm cứu-rỗi vô-song Cuối cùng đưa đến thiên-đường.
 ta đây được qua cánh thiên-môn, Chỉ Ngài thương mở cho vào.
 tin huyết Ngài tiêu - khử ác - căn, Đốc lòng hầu Chúa trung-thành.
 Jê - sus mình treo huyết báu rơi, Đê chuộc tội - lỗi dân mình. A - MEN.

THỐNG - KHỔ - NHÂN

91

Dịch lời của Philip P. Bliss

Philip P. Bliss, 1838-1876.

Nhịp vừa

1. Danh chi danh là "Thống-khổ-nhân", Danh Con Thượng-Đế xưa lâm-trần!
 2. Thay tôi mang nhục-nhã khổ-thân, Jê - sus chịu án mang tội-trần;
 3. Tôi sanh trong tội - ác xấu - xa, Chiên Con Trời thánh-minh vô - hà,
 4. Xưa treo thân chịu chết thế tôi, Trên thập - tự Chúa kêu "Xong rồi",
 5. Khi Vua vinh - diệu sẽ tái - lai, Đem dân Ngài thầy lên thiên-đài.

Thay tâm ô - tội, rửa ác - bản, Lạ thay Cứu-Chúa! Ha - lê - lu - gia!
 Ôn buông-tha dùng huyết đóng ấn, Lạ thay Cứu-Chúa! Ha - lê - lu - gia!
 Dâng hi - sinh chuộc lỗi hết cả, Lạ thay Cứu-Chúa! Ha - lê - lu - gia!
 Hôm nay trên trần - quốc sáng chói, Lạ thay Cứu-Chúa! Ha - lê - lu - gia!
 Dâng tán - giai - diệu hát chúc - bái, Lạ thay Cứu-Chúa! Ha - lê - lu - gia!

92

TA HI-SINH VÌ CON HẾT

Dịch lời của Frances R. Havergal, 1836-1879

Phillip P. Bliss, 1838-1876.

1. Ta hi - sinh vì con hết, Huyết tuần tim này tan - tành,
 2. Nơi Cha ta ngự đẹp - đẽ, Ngồi ta sang-trọng vô - cùng,
 3. Thương con ta chịu đau - khổ, Trí con đau kịp suy-lương,
 4. Ta vui xa - lìa thiên - quốc, Giáng-sanh đem đây ơn hồng,

Đem con ra từ nơi chết, Chuộc tội đặng con lại sanh; Ta
 Nhưng ta vui lòng lâm - thế, Đê - hèn, buồn - thảm, hư - không; Ta
 Đem con lên từ âm - phủ, Thân này chịu bao đau - thương; Ta
 Yêu-thương, tha tội, ban phước, Hoàn - toàn đều ban nhưng-không; Ta

đã phó tánh-mạng cho con rồi, Phó chi cho ta, con ỏi?
 đã bỏ hết vì con kia rồi, Bỏ chi cho ta, con ỏi?
 đã gánh hết vì con kia rồi, Gánh chi cho ta, con ỏi?
 phó hết bầy - vật cho con rồi, Đem chi cho ta, con ỏi? A-MEN.

93

NHÌN CÂY THẬP-TỰ

Phỏng dịch lời của Samuel Wesley, Sr., 1810-1876.

Hugh Wilson, 1764-1824.

1. Nhìn cây thập-tự găm Chúa Jê - sus, Phải đóng đinh chịu khổ-đau; Chúa
 2. Kia, xem bầu trời tâm - tối đê - mê Đương giữa ban ngày góm-ghe; Chính
 3. Tại đây Jê - sus cất tiếng: "Cha ỏi, Nay đã xong việc của tôi, Kính
 4. Từ nơi mộ - phần Chúa sống về - vang, Cõi chết nay bị phá-tan, Bê

NHÌN CÂY THẬP-TỰ (Tiếp theo)

ói, thân Ngài tuôn huyết thấm thay Khổ-hình bởi chúng tôi nay.
 trong điện-thờ Đức Giê-hô và Bức màn phải xé hai ra.
 giao linh-hồn trong cánh tay Cha. » Nói rồi, Chúa trút hơi ra.
 then địa-ngục duy Chúa Giê-sus, Đấng được tán-mỹ muôn thu. A - MEN

TÔI THẤY ĐẰNG TREO THÂN TRÊN THẬP-TỰ 94

Dịch lời của John Newton, 1725-1807

Gioacchino A. Rossini, 1792-1868.

1. Tôi thấy Đấng treo thân trên thập-tự Gắn chết, huyết tươi tuôn đầy ;
2. Sự ngó ấy xui tâm tôi nghẹn đầy, Đến chết cũng không quên đau,
3. Chẳng biết nỗi chi xưa tôi làm vầy, Dầu khốc ịch chi thân này ;
4. Lần ngó thứ hai như tuyên lời vàng: " Ta thứ-tha con nhưng-không,
5. Vầy, chính chỗ đây bêu ra tội trọng, Thật gớm-ghe thay tâm tôi!

Ngài ngó tôi với cặp mắt mệt lử, Đứng bên thập-giá, tôi ngây.
 Dường-cáo tôi thù-phạm giết Ngài đây, Dầu Christ nào nói nửa câu.
 Sợ-khiếp tôi biết chạy trốn đâu đây, Bởi tôi từng giết Chúa đây.
 Vì cứu con sống ta chết nào quản, Giá mua-chuộc chính huyết hồng »
 Mà cũng nơi ấy tha-thứ Ngài đóng, Ấy sâu-nhiệm của ơn Trời! A-MEN.

95

GIỜ ĐƯỢC CHIÊM-NGƯỞNG THẬP-GIÁ

Dịch lời của Isaac Watts, 1707.

Trích soạn bởi Lowell Mason, 1824.

1. Giờ được chiêm-ngưỡng thập - giá quý - hóa, Nơi Đổng-Cung
 2. Nguyễn Jê - sus giúp tôi chẳng khoe - khoang, Duy khoe ơn
 3. Nhìn đầu, tay, chơn Chúa cảm cảnh bấy! Yêu-thương bi-
 4. Minh Ngài lưu huyết đường khoác xích - y, Tay, chơn dính
 5. Dầu rằng tôi có toàn cả thể giới, Đem dâng cho

Thánh xưa chịu hình đây, Lòng thật coi phú - quý thầy
 Chúa bỏ mình vì tôi; Mọi vật hư - ảo xưa mãi
 dát chung - hòa giọt rơi; Từ nghìn xưa chẳng chi sánh
 đóng khô - hình vì tôi; Đời này tôi kẻ mình đã
 Chúa vẫn hèn - mọn thay! Kỳ - diệu thay ái - tình Chúa

lò - cả, Quyết bỏ hết kiêu-ngạo tâm-tánh này.
 mê - man, Nay đem dâng nơi thập - tự - giá rồi.
 cảnh ấy, Há thấy mỗ - miện bằng gai khác đời?
 chết đi, Cõi thế đổi tôi thật như chết rồi.
 thắm - tươi, Xui tôi vui dâng hồn, thân, cả rày. A - MEN.

GHÉT - SÊ - MA - NÊ

96

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949

Asa Hull.

1. Ghét - sê - ma - nê, tôi ấy ai - bi, Ký - ức tôi hằng nhớ - ghi,
 2. Giữa lúc thâm-nghiêm, cảnh vắng đêm sâu, Bỗng trí tôi nhìn những đầu,
 3. Lúc ấy môn - sanh chi - ái lui ra, Đến nỗi Cha Ngài cũng xa,
 4. Nếu ái - tâm tôi đối Chúa phôi-pha, Chẳng có đâm chồi nở hoa,

Mồ - hôi pha huyết, chiến-đấu cô - đơn, Cứu-Chúa quyết không nao - sòn.
 Vì tội tôi khiến Cứu - Chúa dè - mề, Gánh vác biết bao nặng - nề.
 Thật tôi sao rõ những nỗi đau-thương, Chúa gánh thế tôi đêm trường.
 Thì xin cho thấy Ghét - sê - ma - nê, Chỗ Chúa thế tôi nặng - nề.

Điệp-khúc.—

Ghét - sê - ma - nê! Ghét - sê - ma - nê! Ký - ức tôi hằng nhớ - ghi,


Nhìn - xem Chân - Chúa giữa lúc đêm sâu Cúi xuống thiết - tha kêu - cầu.

97

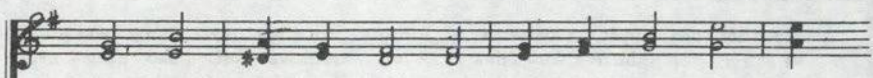
VÌ TỘI-NHÂN JESUS CHẾT!

Dịch lời của Isaac Watts, 1674-1748.

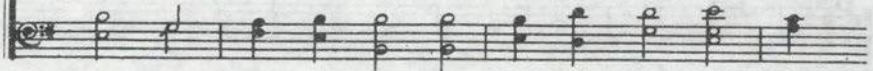
Daniel Reed.



1. Vì tội - nhân Jê - sus chết kia rồi! Kia bao người
 2. Lại mau chur - thánh, ngấm bi - kịch này, Vì ta, kia
 3. Này tình yêu với khổ - đau tuyệt - vời, Là Vua diệu-
 4. Ngài phục - sanh, thoát khỏi nơi mộ - phần, Ngự lên ngôi
 5. Đừng nên than - khóc, hãy rao ra cùng Về Vua quyền-
 6. Cùng tung - hô Thánh-Đế Jê - sus hoài, Hạ - sanh chuộc

yêu khóc than bồi - hồi; Trời đưng ban trưả bồng tối-
 thân Chúa mang tội đây, Ngài đã hi - sinh gánh hết
 vinh chết thay muôn người! Thình - linh ta vui thấy cảnh
 bên Chúa Cha rạng - ngời, Hỡi Ngài muôn muôn thánh - sứ
 nâng cứu ta oai - hùng; Tụng - ngợi Vua ta đặc - thắng
 mua, cứu - giúp nhơn - loài. Kia, nọc người đâu, hỡi Chết,




tám bảy, Ô kia, trái đất rung - rinh lạ này!
 gian - ác, Thay ta đóng đinh mang bao hình phạt.
 siêu - thoát, Jê - sus đã chết, nhưng nay phục - hoạt!
 tươi - sáng Hoan-nghinh Chúa Con vinh - qui thiên - đàng.
 vinh - hiển, Xích tay từ - vương lâu nay độc - quyền.
 ta hỏi, Ôi, âm - phủ, sức thắng người đâu rồi? A - MEN.



THÁNH - THỦ

98

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1924.

Hòa-điệu: J. S. Bach, 1685-1750.

1. Đầu Chúa tôi sao trông gục-nghiêng? Vì dằng ác - nhân mĩa - mai
 2. Đầu Chúa tôi sao giọt hồng rơi, Thay chỗ ác - nhân đằm-đương?
 3. Bạn thiết ôi, tâm tôi rày sau Dừng thứ tiếng chỉ cảm - ơn
 4. Giờ tắt hơi mong Ngài gần tôi, Nguyễn thấy mào gai của Ngài;

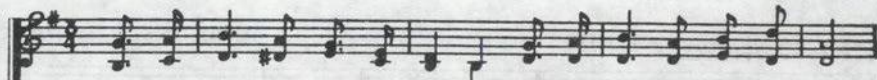
Đội mào gai cho Vua thượng-thiên, Thê-thảm, đờn-đau, đắng - cay;
 Vì có tôi vi - phạm luật trời, Nên Chúa chết thay thảm-thương;
 Bạn chết thay tôi thân chịu đau, So ái - đức hơn thái - sơn.
 Cầu Chúa bay mau lại cùng tôi, Thiên-quốc đưa tôi đến ngay;

Thánh - thủ ngàn thu luôn khả - kính, Vinh-hiến thiên-cung rạng - ngời;
 Nơi chôn Ngài tôi đang thốmg - hời, Tôi đáng mang nhục-hình này;
 Tôi qui - thuộc trong tay Thiết - hữu, Ghi - gán keo - sơn một lòng;
 Mắt ngó Ngài luôn không biến chuyển Trong đức - tin như thạch - bàn,

Ôi, dầu huyết tuôn - rơi bị khinh, Tôi vui xưng Ngài ky-phần.
 Xin Ngài lấy yêu-thương nhìn tôi, Hầu hưởng ơn Ngài đầy-đầy.
 Xin đừng để tâm tôi lạc - luru, Luôn ở trong Ngài thủy chung.
 Ai người chết đức - tin còn nguyên, Trong ái - tâm Ngài nghi-an. A-MEN.

Dịch lời của B. Francis, 1734.

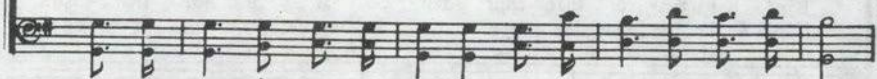
Louis Von Esch



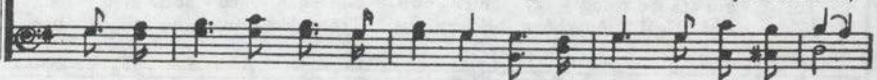
1. Lời ân - diên với yêu-thương chan-hòa, Dội vang ra từ Gò - gô - tha ;
2. Diệu thay, tiếng Jê - sus kêu "xong rồi !" Làm vui-thỏa lòng ta chẳng thôi ;
3. Mọi hình-bóng đến nay đã xong rồi, Trọn nghỉ lễ từ trước các đời ;
4. Sê - ra - phin, hãy lên dây kim - cầm, Hòa âm với giọng ca bông trầm ;



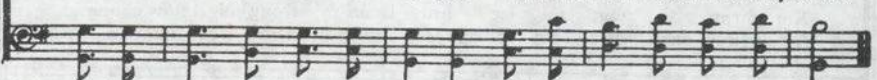
Làm rung đất, tối - tăm cả bầu trời, Văng đá kia bỗng-nhiên nứt rời.
 Từ Chân-Chúa phước-ân kia tuôn tràn, Giục-giã ta tiến lên vừng-vàng.
 Lời tuyên-hứa cũ - lai đã trọn rồi, Ngục chết tan, từ - vương suy - đồi.
 Trời nên hát, đất hoan-ca vang rền, Tụng-mỹ danh Em - ma - nu - ên.



"Việc chứng-cứ đã xong rồi, xong rồi!" Lời Jê - sus lúc trút linh-hồn ;
 "Việc chứng-cứ đã xong rồi, xong rồi!" Lời ban trời, thánh-dân ghi lòng ;
 "Việc chứng-cứ đã xong rồi, xong rồi!" Lời yên-ủi thánh-dân muôn đời ;
 "Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!" Ngợi-khen Chiên Con huyết chan-hòa ;



"Việc chứng-cứ đã xong rồi, xong rồi!" Lời Jê - sus kêu khi trút hồn.
 "Việc chứng-cứ đã xong rồi, xong rồi!" Lời trời kia, thánh-dân ghi lòng.
 "Việc chứng-cứ đã xong rồi, xong rồi!" Lời ủy-lao thánh-dân suốt đời.
 "Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!" Thật hiển-vinh Chiên Con huyết lòa.



CHÚA MANG THẬP-HÌNH

100

Lê-dinh-Tươi, c. 1942.

E. S. Lorenz, 1901.



1. Ôi Chúa Giê - sus đành mang thập-hình, Vì ác - nhân đây Ngài phải hi - sinh,
2. Ôi Chúa chí - tôn vì sao hạ mình, Đau-khổ không nao, nhục-nhã xem khinh,
3. Do huyết Chúa tuôn lòng tôi sạch rờng, Dạn-di đến nơi hạnh-phước vô-song,



Đem đức yêu-thương, ban ơn hòa - bình, Ngôi-khen Giê - sus, Chúa nhơn-lành.
Thập-giá xưa kia vui dâng mạng vàng, Vì chuộc tôi đây huyết tuôn-tràn.
Tôi hiến thân, linh cho Giê - sus hoài, Truyền danh tôn-vinh, cứu nhơn - loài.

(1) Ngôi-khen Giê-sus, Chúa nhơn-lành.



Điệp-khúc. —



Cứu người, Chúa vui mang thập-hình, Thẽ tôi, Chúa cam tâm hi - sinh;



Chính tôi biết lấy chi đền - bồi Tình-yêu vô - đối, ời Chúa ời!
Tình - yêu vô - đối,





1. Đồng lòng ca - tụng tán - mỹ Giê - sus, Xưa bị chính dân mình khinh - lờn ;
2. Đồng lòng ca - tụng tán - mỹ ChiênCon, Cha, chọn thế ta chịu cực - hình ;
3. Đồng lòng ca - tụng tán - mỹ Giê - sus, Ngôi vàng Chúa về - vang trường - tồn ;
4. Sùng-phụng, năng-lực, hiển-hách, tôn-vinh, Duy thuộc Chúa Giê - sus muôn đời ;
5. Nay bày chiến Ngài sắp hiển-vinh thay, Vui thuật các ân - huệ thiên-thượng ;



Ngài vì nhân-loại chết cách đôn-đau, Chuộc-cứu nhưng-không mọi tội-nhơn.
 Ngài được xúc dầu bởi Đấng Chí-tôn, Làm tế - lễ một lần vẹn - tinh.
 Hiện Ngài đương ngời ánh hữu Thiên-Phụ, Được các thánh, thiên-thần thờ - tôn.
 Đồng lòng ca - tụng Đấng đã hi-sinh, Cùng lớn tiếng khen-ngợi không thôi.
 Điệu - nhạc vui-mừng hát lớn tiếng nay Về Chúa bởi ta từng bị thương.



Hát chúc Đấng mang sầu - khổ ưu-phiên, Thay ta gánh ô - nhục ác - gian ;
 Thiên-dân muôn tội được tha vẹn-toàn, Do hồng huyết ChiênCon chảy - tuôn ;
 Giê - sus thay cho tội-nhơn kêu-cầu, Sám-chổ ở chúng ta tương - lai ;
 Hỡi các thánh trên trời, khá chung-hòa Thiên-ca tán - mỹ reo lớn lên,
 Trên thiên-cung nay kim - mảo huy-hoàng, Thay ta khấn-xin Cha thiết - tha,



Nhờ đại-công Ngài, lãnh đủ ơn thiêng, Sự sống bởi danh Ngài được ban.
 Nhờ Ngài thiên-đàng cửa đã mở toang, Người với Chúa được thuận - hòa luôn.
 Hằng vì con Ngài khấn-đào trên cao, Tận lúc tiếp ta xa trần - ai.
 Rập - ràng ca - tụng Cứu-Chúa chúng ta. Tụng-mỹ Đấng Em - ma - nu - ên.
 Nhìn mặt Giê - sus Christ rất vinh-quang, Thờ-kínhChúa dâng điệu trường-ca. A-MEN.



BÂY GIỜ TÔI TIN

102

Dịch lời của Isaac Watts D.D., 1674-1748.

Vô-danh

1. Thương vì Vua tôi thân-hình dẫm máu, Con Trời nay chết thế sao?
 2. Thay vì tôi Jê - sus chịu ác - báo, Trên thập - tự cam khổ - đau;
 3. Đương giờ ban trưa mặt trời bỗng tối, Che sự vinh-quang Chúa ta;
 4. Nay mặt tôi nên thẹn-thường khiếp-thối, Khi thập - tự Ngài biểu-dương;
 5. Tuy lệ tuôn rơi tôi nào trả nổi Bao nợ tình - yêu Chúa tôi;

Gẫm tâm thân tôi đáng giá con sâu, Chúa phải dâng Thánh-Thủ sao?
 Biền ái, non ân quá đổi sâu cao, Chẳng có chi sánh nổi đâu.
 Đấng Hóa - Công xưa huyết phải tuôn-rơi, Bởi cơ vật Chúa tạo ra.
 Cảm xúc ơn Cha nước mắt tuôn-rơi, Khiến quả tim vỡ thắm-thương.
 Hỡi Chúa, tôi dâng cả nhưt-sinh tôi, Thầy - thầy dâng Cứu - Chúa thôi.

Điệp-khúc.—

Bây giờ tôi tin, tin thật quả - quyết, Jê - sus tuôn huyết cứu tôi;

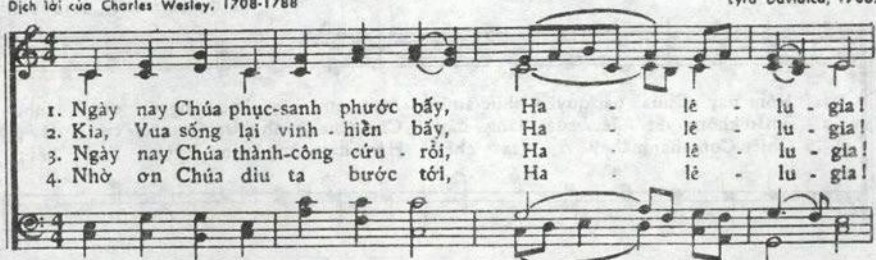
Cảm biết Chiên Con bù - huyết tuôn-rơi, Ác - tích tôi Chúa xóa - bởi.

NGÀY NAY CHÚA PHỤC-SANH

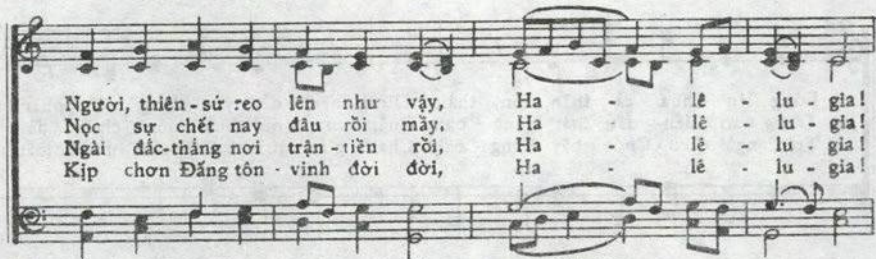
104

Dịch lời của Charles Wesley, 1708-1788

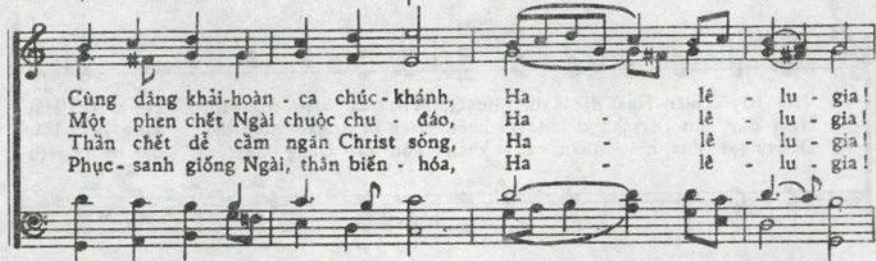
Lyra Davidica, 1708.



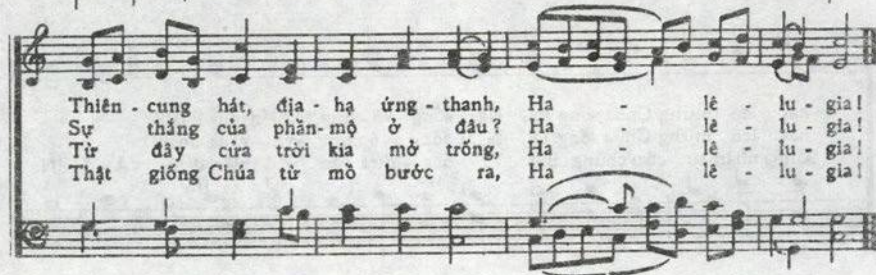
1. Ngày nay Chúa phục-sanh trước bấy, Ha - lê - lu - gia!
 2. Kia, Vua sống lại vinh - hiển bấy, Ha - lê - lu - gia!
 3. Ngày nay Chúa thành-công cứu - rỗi, Ha - lê - lu - gia!
 4. Nhờ ơn Chúa diu ta bước tới, Ha - lê - lu - gia!



Người, thiên-sứ reo lên như vậy, Ha - lê - lu - gia!
 Nọc sự chết nay đâu rồi mây, Ha - lê - lu - gia!
 Ngài đắc-thắng nơi trận-tiền rồi, Ha - lê - lu - gia!
 Kịp chơn Đấng tôn - vinh đời đời, Ha - lê - lu - gia!



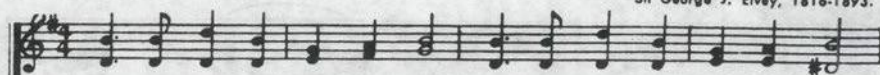
Cùng dâng khai-hoàn - ca chúc-khánh, Ha - lê - lu - gia!
 Một phen chết Ngài chuộc chu - đảo, Ha - lê - lu - gia!
 Thần chết dễ cầm ngăn Christ sống, Ha - lê - lu - gia!
 Phục-sanh giống Ngài, thân biến - hóa, Ha - lê - lu - gia!



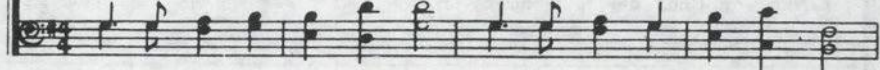
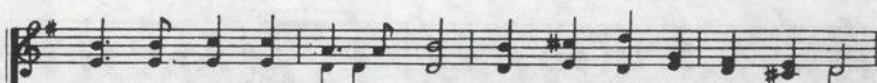
Thiên - cung hát, địa - hạ ứng - thanh, Ha - lê - lu - gia!
 Sự thắng của phần-mộ ở đâu? Ha - lê - lu - gia!
 Từ đây cửa trời kia mở trống, Ha - lê - lu - gia!
 Thật giống Chúa từ mồ bước ra, Ha - lê - lu - gia!

CHÚA OAI-QUYỀN PHỤC-SANH

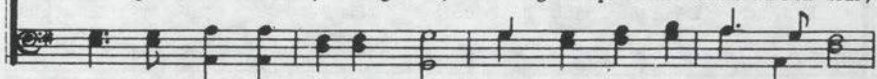
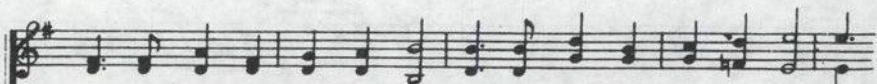
Sir George J. Elvey, 1816-1893.



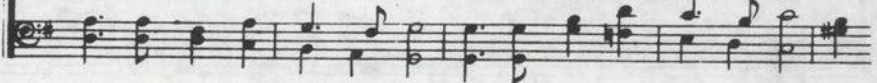

1. Hôm nay Chúa oai-quyền phục-sinh, Anh em hãy khen - ngợi tôn - vinh,
 2. Thân không vết Jê - sus dằng dấy Cho Cha thánh thương nhận con đây;
 3. Chiến Con thánh thay vì ta chết. Hôm nay sống vinh - diệu hơn hết;


Dâng lên Chúa cả thân, hồn, thân, Đừng nên đề ý riêng dự - phần;
 Trong con chiến - đấu thật hùng - oai, Quân ma - qui thua luôn chạy dài;
 Trên ngôi Cứu - Chúa thật hùng - oai, Cha giao quân-cai muôn muôn loài;

Vi bầy chiến Ngài đánh tuôn huyết, Thay ta hiến trọn thân cao-khiết; Hãy
 Ngài dấy ân - trạch vì ta chết, Nên đem cả hồn, thân dâng hết; Hãy
 Đồng ngợi Vua hỡi - quân ca - khai, Tôn cao Đấng ban sống mãi mãi; Hỡi

hát lên mừng Chúa sống lại, Ngài sống vô-cùng, khiến vui hoài!
 hát lên mừng Chúa sống lại, Ngài sống vô-cùng, vẻ - vang hoài!
 Chúa nhận-từ, cứu chúng sinh, Và dất - đưa vào ở thiên-đình. A - MEN.



HA-LÊ-LU-GIA! ĐẰNG SỐNG THẮNG

106

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949

Trích soạn bởi William H. Monk. 1861.

Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!

Cơn giao-
Âm-bính
Ba hôm
Dây xích
Òi, Jê -

tranh dứt, linh-trận đã tan, Đấng sống đặc-thắng chiến-công lừng vang,
gây dữ sôi-cuộn cuồng-ba, Đấng Christ chiến-thắng phá-tan quyền ma,
tâm-tối tru-sầu đã qua, Chúa thắng từ-phủ bước từ mờ ra,
ma-qui xưa Ngài đập phăng, Nay trên thiên-môn không còn rào ngăn,
sus, bởi vết-thương Ngài nay Cát ách chết khôi chúng tôi từ đây,

Hân-hoan ca khúc muôn đời bình-an, Ha - lê - lu - gia!
Vui lên dân thánh, reo mừng ngợi-ca, Ha - lê - lu - gia!
Vĩnh thay Vua thánh, Jê - sus Đâu ta, Ha - lê - lu - gia!
Rao Jê - sus thắng, ta ca trăm-thăng, Ha - lê - lu - gia!
Cho tâm-linh sống, ca-ngợi mừng thay, Ha - lê - lu - gia! A-MEN.

107

JÊSUS CHÂN-CHÚA LẠI SỐNG

Dịch ra tiếng Việt, 1931

Kristian Wendelborg.

1. Giờ rất vui - mừng, thật vui nào sánh tày, Là Jê - sus Chân-Chúa ta
 2. Ngài sống, thân-hình Ngài tôi được thấy rồi, Truyền cho anh em Chúa tin
 3. Giờ rất vui - mừng, thật vui nào sánh tày, Là Jê - sus Chân-Chúa ta

lại sống! Kia, Chúa oai - hùng bước tới cõi thắng nay, Sao ta đương còn
 mừng ấy: Ôi Chúa, sao lạ bấy đã biết đến tôi, Tuy thân tôi hèn-
 lại sống! Kia, Chúa oai - hùng bước tới cõi thắng nay, Sao ta đương còn

bực rục buồn lòng? Ngài nào chịu nằm an-nhiên nơi mộ - địa, Sự chết
 hạ tột mực này! Dầu vậy, lời Ngài tôi vui đi rao liền, Lòng ước-
 bực-rục buồn lòng? Rày còn tìm gì loanh-quanh nơi mộ phần, Sự chết

đâu còn quyền trên Ngài rày? Này chính tôi nhìn thật thân Ngài sống kia,
 ao hàng ngự - khen vang dậy; Kia, chính tin - lành từ thiên-thượng giảng-truyền,
 ban gì mà người tìm đặng? Gặp Chúa Jê - sus phục-sanh thật rất mừng,

JÊSUS CHÂN-CHÚA LẠI SỐNG (Tiếp theo)

Hình-dung nay so trước xinh đẹp bấy ! Vui bấy tôi mục-kích Chúa sống
 Là tin muôn thiên-sứ mong truyền bấy ; Ôi phúc-âm tuyệt - đối giăng khắp
 Từ nay người vui hát câu đại-thắng ; Vui bấy người đã thấy Chúa sống

hiền - vinh, So trước dung - quang nay thấy càng xinh.
 chốn nay, Thiên-sứ nay đang mong giăng-truyền ngay.
 hiền - nhiên, Ta khả chung hoan - ca khúc bình-yên. A - MEN.

THIÊN-CA VÔ-ĐỐI

108

Dịch lời của Eliza M. Sherman

Geo. C. Stebbins, 1846-1946.

Văng đá trước mộ thiên - sứ lăn rồi, Ta hát một thiên ca vô - đối,

Chúc Jê - sus phục - sanh vinh vô - cùng, Hoan-ca ngày Chúa thắng oai-hùng.

Dịch lời của C. Wordsworth D.D., 1807-1885

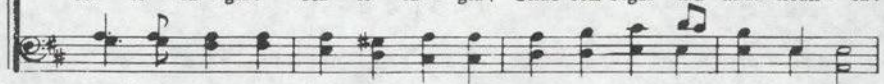
Sir Urthur S. Sullivan 1842-1900.



1. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Khả hướng tâm lên trời tụng - ca,
2. Christ lại sống, vinh thay cho thiên-đình! Trái chín trước nhut trong đồng-linh,
3. Christ lại sống, ta nay phục-hoạt rồi; Chúa hỡi, ban thiên-ân, Ngài ôi!
4. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Đức Chúa Cha Danh rạng gần xa:



Hòa giọng hát lớn khen - ngợi Chúa rày, Dâng lên Ngài thi - ca mừng thay;
 Là đồng sẽ trở hoa - màu rất dào, Trong khi Ngài quang-lâm từ cao:
 Đầy đồng lúa mọc mùa nhuộm ánh vàng, Bởi muôn hào-quang nơi Thần - nhan,
 Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Chúc con Ngài tàu khai - hoàn - ca!



Ngài đã vì mục-dịch cứu chúng-sinh, Thân cao-quí phải chịu gai đinh, Là
 Diệp điệp trùng trùng những lúa trở bông, Trông như biển sóng gợn mênh-mông, Nhờ
 Cho môn-đồ hằng hướng đến nước Cha, Trên đất kết rất nhiều hoa - quả, Rồi
 Ha - lê - lu - gia! tán-chúc Thánh-Linh, Nguồn nhân-ái khiến lòng sạch-tinh; Ha -



Vua hiển-vinh oai - nghi muôn đời, Chết ba ngày sống lại lên trời.
 vinh-hiền Chúa tỏa muôn tia hồng, Lúa trong ruộng thánh vàng rực đồng.
 Đầy các thiên-binh vui gặt về, Nơi Cha cùng vinh-lạc mọi bề.
 lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Ba Ngôi một thể hồng-ân lòa. A - MEN.



CHÚA CHẰNG Ở NƠI MỘ NÀY

110

Dịch lời của D.W. Whittle, 1840-1901.

James McGranahan, 1840-1907.

Andantino

1. Bữa ấy giữa trưa trời ủ - ê - Jê-sus Christ chết! Tất cả mọi
 2. Tối ấy biết bao lụy chửa-chan - Jê-sus Christ chết! Chẳng thể ngủ
 3. Sáng ấy mỗi tâm - hồn vẩn-vương - Jê-sus Christ chết! Áo - não bầy

hi - vọng tái - tê - Jê - sus chết rồi!
 duy ngời khóc-than - Jê - sus chết rồi! Kia, nhìn bàn-thạch chặn mở
 bao niềm cảm-thương - Jê - sus chết rồi!

Allegro

mở toang, Rạng-lòa mộ - phần, một thiên - sứ phán: « Jê - sus phục - sanh rồi đâu
 có đây, Chúa đã sống chẳng ở chi nơi này! Kia, những đêm tối
 từ - vong đã qua, Rày đón-nghinh buổi sáng tươi đầy hoa, Jê - sus
 đã phục - sanh như hứa đấy, Chúa sống chẳng ở chi nơi mộ này.» A-MEN.

The musical score is written for voice and piano. It begins with a treble clef, a key signature of one sharp (F#), and a 2/4 time signature. The tempo is marked 'Andantino' and the dynamics are 'p' (piano) and 'pp' (pianissimo). The score consists of three systems of music. The first system contains three verses of lyrics. The second system continues the lyrics and includes the tempo change to 'Allegro'. The third system concludes the piece with the lyrics 'A-MEN.' and a double bar line. The piano accompaniment features chords and moving lines in both hands, with dynamics like 'cres.' (crescendo) and 'pp'.

CHÚA SỐNG

Dịch lời của A.H. Ackley

A. H. Ackley

1. Hài - việc Je - sus Đấng sống nay, Ngự trong dương thế rõ - ràng; Lòng biết
2. Hằng ngày tôi xem thế - giới đầy, Ngài dang sán - sóc mỗi điều, Lòng quyết
3. Này cùng vui lên giáo hữu ơi, Hòa - thanh tâu khúc khải-hoân; Bài Ha -

chắc Chúa sống trăm phần, Mặc ai đa - nghi vấn - nan; Lời Ngài tôi nghe
 chẳng thê thất-vọng được, Dầu tôi gian - nan tố - xiêu; Nhìn-nhận Je - sus
 lễ - lu - gia muôn đời, Je - sus Christ, Vua hiển - vang; Nguồn cậy-trông cho

thỏa - thích thay, Nhìn tay thương-xót rõ - ràng, Ngài hằng gần tôi khi nhu
 dân - dật tôi, Vượt qua cơn sóng gió nhiều, Hi - vọng gặp Je - sus ta
 kẻ kiếm nay, Hộ-phương cho kẻ đã gặp, Không người nào hiền lành ăn-

Điệp-khúc.—

yếu, Phi - phu mọi đảng.
 đến, Biết đâu mai, chiều. Ngài sống, Ngài sống, Chúa Je - sus
 ái Sánh Je - sus kịp. Ngài sống, Ngài sống.

sống hiện rày! Đi chung trò-chuyện suốt lối hẹp-hòi, Tâm tôi vui-mừng thơ-

CHÚA SỐNG (Tiếp theo)

thái; Ngài sống, Ngài sống, Đê ban ơn cứu ta đây; Nếu
 Ngài sống, Ngài sống,

Rit. ff

hỏi chứng - có Chúa sống đâu nào, Rằng, Chúa sống trong lòng nay!

JESUS PHỤC-SINH ĐÌNH-NINH

112

Dịch lời của Thomas Kelly, 1769-1855.

George F. Root, 1820-1895.

1. Jê - sus phục - sinh đình - ninh, Trừ - diệt cơ - mưu âm - binh;
2. Jê - sus phục - sinh đình - đình, Hiện ngự trên ngòai quang - vinh,
3. Jê - sus phục - sinh đình - ninh, Này, nghe mau mau thiên - binh!
4. Hiệp cùng ngàn muôn thiên - binh, Hòa điệu hoan - ca tôn - vinh,

Nay mai dân thánh cùng Ngài phục-sinh, Đồng-trị nghìn thu quang-vinh.
 Hằng cầu Cha cứu-chuộc mọi sanh-linh, Vì họ Ngài xưa hi - sinh.
 Bay lên thiên-quốc truyền lại phân-minh Về Jê - sus Christ phục-sinh.
 Reo vang thiên-quốc rập - ràng âm - thính, Đồng-ngợi Jê - sus phục-sinh. A-MEN.

Dịch lời của Frances R. Havergal, 1872

Frances R. Havergal, 1872.

1. Réo - rất bầy khúc kim - cầm. Sự thánh ca ly - kỳ, Cửa ngọc kia
 2. Đấng đã đến cứu muôn người. Huyết đỏ, tim tan-tành, Đấng hiện đương
 3. Chúa vẫn thể các con Ngài, Khấn Chúa Cha đêm ngày, Giúp bầy chiến

mở toang rồi, Rước Thánh-Vương trị - vi. Kia, Christ, Vua rất hiền - vang,
 khoác kim - miện Ở bên Cha non-lành; Từ rày còn đâu đón - đau,
 những ơn lành, Đến nơi vinh-quang Ngài; Ngài dự - bị thiên-quốc - cung,

Lòng từ - ái chứa - chan, Về trời ca khúc khai-hoàn, Được tiếp lên ngai vàng.
 Đòi đời sống hiền - vinh, Jê - sus Vua vinh - hiển kia, Từ đất lên thiên-đình.
 Dành phần kẻ tíu - trung, Jê - sus Christ Vua vinh - tôn, Ngài mến ta vô cùng.

Điệp-khúc. —

Cứu - Chúa đã mẫn công rồi, Chúng tôi vui khen-ngợi; Ngài hỏi-

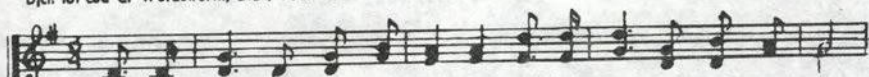
loan trên cõi trời, Thật hiền - vinh muôn đời! A - MEN.

KIA, NHÌN VUA THĂNG-THIÊN



114

Dịch lời của C. Wordsworth, D.D., 1807-1885.

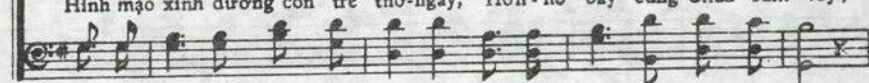
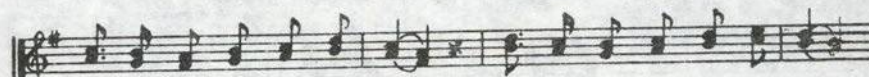
Lowell Mason, 1840.



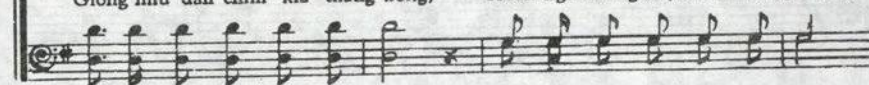

1. Kia, nhìn Vua ngự xa - giá thăng-thiên, Đấng chiến-thắng tại các trận-tiền ;
2. Kia kia, ai vào thiên-quốc vinh thay Với những tiếng kèn thổi vui-vầy ?
3. Loài người nay được ơn Chúa đem lên, Ở cánh hữu Thượng-Đế linh-huyền,
4. Từ trần - gian nguyên đưa chúng tôi lên, Cánh tín, ai, nguyên giúp lâu bền ;
5. Ngày phục - lâm, ngày vinh-hiền hoan-hân, Chúng tôi sống vượt khỏi mộ - phần,


Ngài dùng mây làm xe cỡi bay lên, Đèn thánh-quốc vào cửa cung-đền ;
 Đây là Vua quyền trên cả muôn binh, Đã chiến-thắng mọi đối-phương-minh ;
 Cùng Giê - sus ngồi trên các nơi cao, Đứng với Chúa rúc - rở mực nào ;
 Nguyên-vọng ban đường cơn gió đưa cao, Chôn thánh-quốc nhẹ cánh bay vào ;
 Hình mạo xinh đường con trẻ thơ-ngây, Hơn - hồ bấy cùng Chúa sum - vầy ;

Kia, thiên-thần du-dương xướng - ca, Hoan-hô Ngài, « Ha - lê - lu - gia ! »
 Đấng trên thập-tự xưa thống - bi, Chôn trong mồ, phục-sanh hiển-huy,
 Chúa cai - trị thiên-bình kính - tôn, Trên linh - đài Thiên, nhân nhứt-môn ;
 Đề tâm - hồn trông lên nước trời, Chúng tôi cùng Giê - sus nghỉ-ngoi,
 Giống như đàn chim kia thăng xông, Hoan-nghinh Ngài tại nơi khoáng-không,

Mọi hoàng-môn đầu đương ngược lên cao, Đề tiếp-rước Ngự - giá vào.
 Ngài dẹp tan tội - ô, - quét âm-binh, Chiến-thắng bởi sự chết mình.
 Một ngày kia cùng nhau sẽ thăng-thiên, Nói gót Chúa tại ước-nguyên.
 Tòa diệu-vinh tại thiên-quốc tương lai, Hương vinh-phước cùng dân Ngài.
 Cùng Giê - sus ngồi cai - quản muôn dân, Ở thánh-quốc đẹp muôn phần. A-MEN.



115

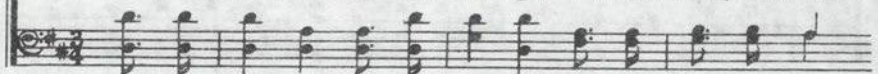
TÔN-VINH JÊSUS !

Dịch lời của James G. Deck

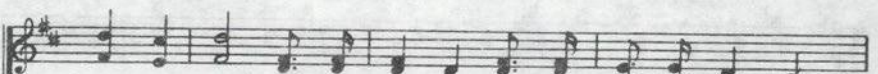
Thomas Hastings, 1784-1872.



1. Bên ngôi Thiên - Phụ, Jê - sus oai - hùng, Con dân thành kính - tôn,
2. Jê - sus ôi, trần - thế miệt-khinh Ngài, Đem thân Chúa đóng đinh
3. Ôi Jê - sus, nguyên kíp phục - lăm Ngài, Cho dân Chúa, Chúa tôi



phụng-cung; Muôn thiên-bình qui trước Ngài vui - vầy, Hoan-ca thánh - thót
 nghiệt-tai; Do ơn Cha, Ngài sống lại rạng-ngân, Lên ngôi Chúa - tể
 đồng cai; Mau mau chung-tận những ngày ưu - sầu, Vui dâng khúc thánh-



linh - diệu đây: « Tôn-vinh Jê - sus! Huyết Chúa cứu chúng tôi ngày
 thiên, địa, nhân: « Tôn-vinh Jê - sus! Chúa chết khiến chúng tôi trùng-
 ca đồng tâu: « Tôn-vinh Jê - sus! Chúa hãy đến, đến mau, A -



nay; Tôn - vinh Jê - sus! Huyết Chúa cứu chúng tôi ngày nay. »
 sanh; Tôn - vinh Jê - sus! Chúa chết khiến chúng tôi trùng sanh. »
 men; Tôn - vinh Jê - sus! Chúa hãy đến, đến mau, A - men. » A-MEN.




QUANG-CẢNH TUYỆT-VỜI



116

Dịch lời của T. Kelly, 1769-1854.


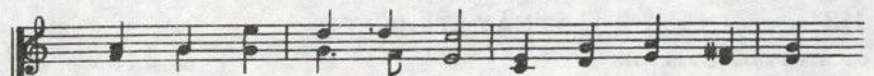
H.J. Gauntlett, 1805-1876.




1. Kia, ta vui trông quang-cảnh tuyệt - vời, Hôm nay «Thống - khò -
 2. Này thiên - binh tung - hô Chúa muôn loài, Lập nhiều chiến - công,
 3. Tội - nhân xưa khinh Vua của muôn loài, Họ đội mào gai,
 4. Lời tung - hô nghe vang chuyền khung trời, Điệu-nhạc khải - ca,

nhân lên trời, Từ trận - trung vinh - qui vào khải - môn; Thánh-
 vinh - qui rày. Kia, đang khi không-trung rền tiếng vang, Mau
 bêu danh Ngài; Dầu vậy, nay thiên-binh cùng thánh-dân, Tung-
 Vua muôn đời; Nhìn quang cảnh khiến hi - hân biết bao, Christ

dân qui tiếp - nghinh kính - tôn, Đồng ca - xướng, ngợi - khen
 tôn - phò Chúa lên ngai vàng, Nguyên dâng đế - miện cho
 hô rằng chính Vua chí - nhân; Họ dâng đế - miện thay-
 nay ngự ở ngai chí - cao; Nguyên dâng đế - miện cung-




Chúa hiển - vang, Nguyên hiển mào đế - vương huy - hoàng!
 Đấng hiển - vinh, Vua của các vua, Vua thanh - binh!
 thế mào gai, Ngai Đấng đác - thắng, rao danh Ngài!
 tấn Thánh-Chúa, Là Chúa các chúa, Vua muôn vua! A - MEN.



117 ĐÀU JÊSUS XƯA CAM ĐÍNH MÃO GAI

Dịch lời của Thomas Kelly, 1820.

Trích-sọn bởi Lowell Mason, 1839.

1. Đầu Jê - sus xưa cam đính mảo gai, Rày gia vinh-mảo hiền - oai, Bách-
 2. Này, ngai trên thiên-cung, chỗ tối cao Thuộc Jê - sus sớng biết bao; Chúa
 3. Nguồn vui cho ai ai ở thiên-đàng, Cùng ta trên khắp thế - gian, Ấy
 4. Họ đợc Ngai ban thập - giá với bao Nhục - ô, ân - diên lớn lao; Phức

Thắng-Vương vinh nay ai kịp Ngai, Vương-miền kia trông hiền-oai.
 của muôn vua, Vua trên mọi trào, Toàn-quyền do Cha phó-giao.
 kẻ Christ ban yêu-thương vẹn-toàn Đợc tởng danh Vua hiền-vang.
 phức danh thom muốn thu ngạt-ngào, Vui trời, ôi vui khiết-cao! A-MEN.

118

THẦY TẾ-LÊ TA

Dịch lời của Alexander Pirie, 1785.

George Kirroye, c. 1834.

1. Cùng đến chúc-tôn Thầy Tế - lễ ta, Ngày ngày hân - hoan đồng-ca;
 2. Tại đất Chúa xưa từng đổ huyết ra, Gọi sạch muôn muôn tội ta;
 3. Còn có tánh ta Ngai vẫn cảm-thương, Vì hồn thân ta hèn - ươn;
 4. Từ - ái Chúa ta nào có biến tan, Vượt trên không-gian, thời - gian;

Ngôi Chúa thang-thiên, mang trên ngực Ngai Bằng ghi tên ta nào phai.
 Rày Chúa luôn luôn thay ta câu-nguyên, Trước ngai thì - ân thương-thiên.
 Vì Chúa thắng quân Sa - tan vẹn - toàn, Giữ ta luôn luôn bình - an.
 Ngai chết thế ta nơi Gò - gô - tha, Sống trên thiên - cung vì ta.

JESUS QUANG-LÂM

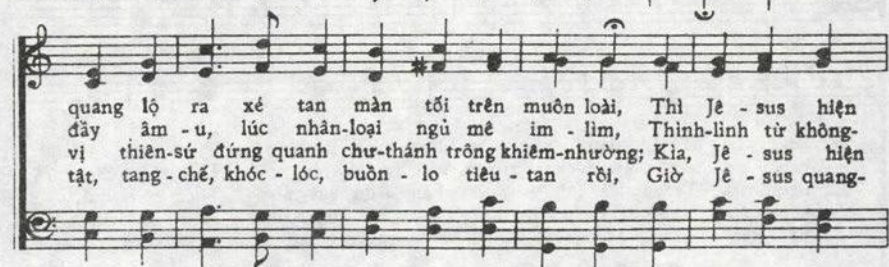
119

Dịch lời của H. L. Turner

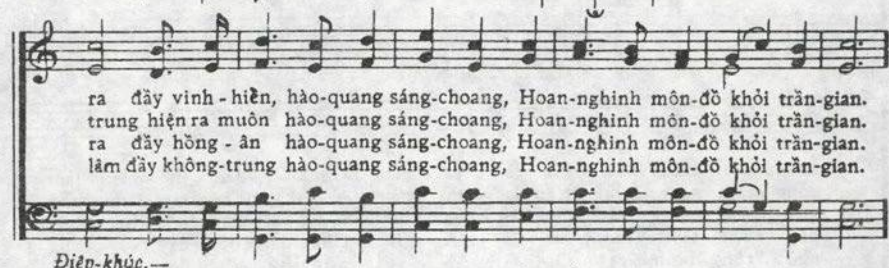
James McGranahan, 1840-1907



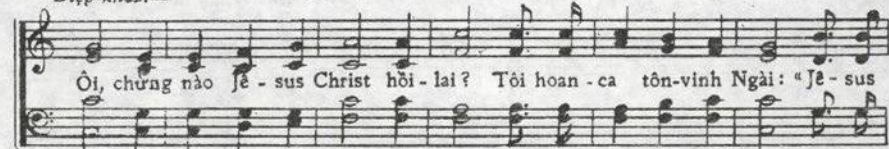
1. Hoặc giữa khi rạng đông, ánh - sáng ban mai vừa ửng soi, Vàng dương-
 2. Giờ tái - làm nào ai biết đâu giữa trưa hoặc nửa đêm, Bầu trời
 3. Kia, ưc muôn thần-binh cất tiếng hô vang dậy bốn phương, Ngàn vạn
 4. Ò, xiết bao mừng-vui, chết chóc nay không còn nhiều tôi, Nào bịnh-



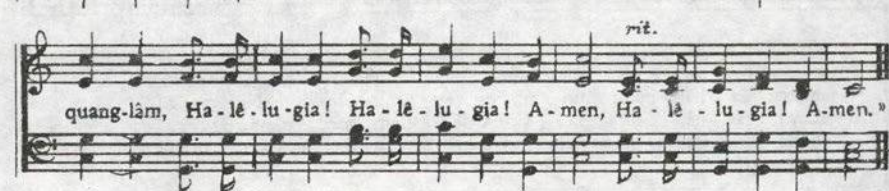
quang lộ ra xé tan màn tối trên muôn loài, Thì Jê - sus hiện
 đây âm - u, lúc nhân-loại ngủ mê im - lim, Thỉnh-linh từ không-
 vị thiên-sứ đứng quanh chư-thánh trông khiêm-nhường; Kia, Jê - sus hiện
 tạt, tang - chế, khóc - lóc, buồn - lo tiêu - tan rồi, Giờ Jê - sus quang-



ra đây vinh - hiển, hào-quang sáng-choang, Hoan-nghinh môn-đồ khỏi trần-gian.
 trung hiện ra muôn hào-quang sáng-choang, Hoan-nghinh môn-đồ khỏi trần-gian.
 ra đây hồng - ân hào-quang sáng-choang, Hoan-nghinh môn-đồ khỏi trần-gian.
 lăm đây không-trung hào-quang sáng-choang, Hoan-nghinh môn-đồ khỏi trần-gian.

Diệp-khúc.—


Ôi, chừng nào Jê - sus Christ hồi - lai? Tôi hoan - ca tôn-vinh Ngài: "Jê - sus



rit.
 quang-lâm, Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! A - men, Ha - lê - lu - gia! A - men."



1. Kia, Jê - sus đã chết vì nhơn - loài, Nay đương cõi áng mây
2. Nhân-gian nay nhìn Chúa phục - lâm kia, Oai - nghi chói - lói vương-
3. Thân vinh-quang còn vết sẹo kia kia, Hôm nay chiếu sáng muôn
4. Bao năm muôn vật nóng lòng trông Ngài, Nay hoan - hi thấy Vua
5. A - men! muôn loài khâm qui trước Ngài, Tôn-vinh tán - mỹ quanh



hồi - lai; Thiên - dân muôn vàn đón chờ sứ - đoàn, Theo xa - giá
 báo kia: Ai khinh-khi, từng bản, nộp, trừu, đũa, Đem thân Chúa
 nghìn tia: Trông lên thân ngọc, thánh - đồ vui mừng, Thêm tôn qui,
 hồi - lai; Xưa kia môn - đồ đã bị khinh-nhạo, Hôm nay Chúa
 bệ ngai: Xin Jê - sus dùng phép - quyền giáng - hạ, Tuyên dương đoán-



xuống nơi trần-gian. Ha - lê - lu - gia! Chúa tái - lâm thế - gian làm
 đóng đinh ngày xưa, Kêu la ân hận lúc thấy Chúa tái - lâm trần
 mến - yêu bội phần; Ta hân - hoan nhìn những vết đinh hiện-vinh Ngài
 tiếp lên trời cao. Ha - lê - lu - gia! Chúa đến hôm nay vui mừng thay!
 ngũ công-binh ra! Ôi, Giê - hô - va! nước hiện-vinh đây cai - trị



Vua; Ha - lê - lu - gia! Chúa tái - lâm thế - gian làm Vua.
 gian; Kêu la ân - hận lúc thấy Chúa tái - lâm trần-gian.
 mang; Ta hân - hoan nhìn những vết đinh hiện-vinh Ngài mang.
 thay! Ha - lê - lu - gia! Chúa đến hôm nay vui mừng thay!
 luôn! Ôi, Giê - hô - va! nước hiện - vinh đây cai - trị luôn! A - MEN.



KIA, CHÚA ĐẾN !

121

Dịch lời của Mrs. Phoebe Palmer

Wm. J. Kirkpatrick, 1838-1921.



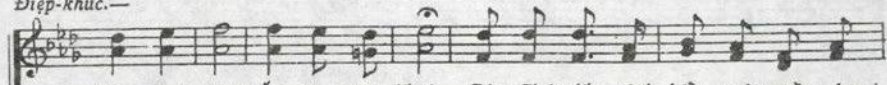
1. Cùng chờ - đợi nhìn lên chư-thánh ơi, Bầu trời rền oanh-lôi vang khắp nơi,
2. Này là lời Jê - sus tuyên-hứa đây, Ngài chuộc tội ban linh - ân cứu nay,
3. Quyền lực đời nay tan như khói mây, Bầu trời rền kia xa - giá chuyển-xoay;
4. Dầu liệt-cường tự - cao nhưng chóng tan, Kia, Ngài gập lập thiên - quốc vững-an,
5. Thật mềm-mại, này Chiên Con Chúa Cha! Thật hùng-cường, kia Sư - từ Giu - đã!
6. Này, người tội Jê - sus khuyên đến ngay, Kia, Ngài cầu cho anh tha - thiết thay,



Hãy chiếu sáng đèn các anh căn khêu,	Sẵn rước Chúa khi tiếng loa rền kêu.
Áo phiếu huyết luôn với kim-miền ban;	Các thánh hỡi, đem Phước-âm truyền vang,
Khá kịp báo ân-diễn cho trần - gian,	Giữa lúc tiếng loa chót đang dội-vang.
Kết-thúc cảnh bi-thống nơi trần - ai,	Các thánh hỡi, hô Jê - sus hỡi lai!
Khoác áo trắng Trinh-nữ xinh-đẹp thay,	Hôn-hờ đón xe Thánh-Lang hỡi-lai.
Đến gặp gặp ân - diễn không còn lâu,	Lúc Chúa đến anh tiếc-than kịp đâu.



Diệp-khúc.—



Kia, Chúa đến! Ấy Jê - sus đến! Cứu-Chúa đến vinh-hiền oai-quyền thay!



Chúa đặc-thắng nay đến cai - trị đây, Kia Chúa đến! Jê - sus hỡi - lai!



ĐỜN VÀNG REO

Dịch lời của Thomas Kelly, 1804.

Lowell Mason, 1840.

1. Đờn vàng reo, đây vang tiếng du-dương, Khắp nước Chúa hòa khúc nghệ-thường;
 2. Mừng Jê-sus lò ra ánh vinh-quang, Khiến thánh-quốc trọng quí vô-vàn;
 3. Lạy Jê-sus, nguyên mau tái-lâm nay, Ước sớm thấy ngày về-vang này:

Trời mừng-vui vì Jê-sus lên ngai, Lạy ái-đức trị khắp muôn loài;
 Nụ cười Vua làm dân thánh hàn-hoan, Dầu ở đất, đường ở thiên-đàng;
 Giờ kèn vang, truyền kêu cách kinh-nguy, Đất biển mất, trời cuốn tức thì;

Jê-sus ngồi trên ngôi về-vang, Duy một Ngài quân-lâm thế-gian.
 Chúng tôi nghiệm tâm nhân-ái nay, Kính-khen tình-yêu vô-đối thay.
 Gây kim-cầm thiên-dân xướng-ca, Hiền-vinh diệu-kỳ Vua Thánh ta!

Ha-lê-lu-gia! Ha-lê-lu-gia! Ha-lê-lu-gia! A-men.
 Ha-lê-lu-gia! Ha-lê-lu-gia! Ha-lê-lu-gia! A-men.
 Ha-lê-lu-gia! Ha-lê-lu-gia! Ha-lê-lu-gia! A-men.

XA XA TRÊN NGỌN NÚI

128

Dịch lời của J.S.B. Monsell, 1863.

Thomas Hastings, 1784-1872.

1. Xa xa trên ngọn núi miền đông kia, Dương-quang chói-lói muôn nghìn tia;
 2. Christ ôi, tôi từng thảng đợi năm chờ, Trông-mong Chúa suốt đêm năm mơ;
 3. Nay mai đây Ngài cứu-chuộc vẹn-toàn, Sao mai đã ló, đêm hầu tan;
 4. Tôi đang kêu đèn sáng-rực lên hoài, Nghe theo Chúa, tránh xa đường sai;

Tâm-linh ơi, bưng mắt vùng dậy nhìn, Vui ca-xướng, thức-canh, cầu-xin;
 Nơi nhân-gian thật âm-đạm kinh-hoàng, Tôi không thể ngắm-xem thần-quang;
 Cho tôi đây dấu ở địa-vị nào, Luôn trông Chúa tái-lâm từ cao;
 Không-trung mong Jê-sus phục-lâm liền, Đưa lên nước thú-vui bình-yên;

Jê-sus người kia, Khởi tái-lâm trên đường diệu-vinh, Jê-
 Ôi Jê-sus Christ, Chúa sẽ quang-lâm khi nào đây? Ôi
 Ôi Jê-sus Christ, Đắt hứa vinh-quang do Ngài ban, Ôi
 Tâm tôi đương nguyện; Hỡi Chúa, xin mau mau phục-lâm! Tâm

rit.

sus người kia, Khởi tái-lâm trên đường diệu-vinh.
 Jê-sus Christ, Chúa sẽ quang-lâm khi nào đây.
 Jê-sus Christ, Đắt hứa vinh-quang do Ngài ban.
 tôi đương nguyện: Hỡi Chúa, xin mau mau phục-lâm. A - MEN.

Dịch lời của W. Macomber

W. Macomber

1. Khi dương-quang soi - lòa trong buổi mai, Hay trong lúc canh-trường êm - ái ;
 2. Khi lưu - tâm tôi thăm nghe tiếng chân Jê - sus lướt trên thời-gian nay ;
 3. Lâu nay tôi đương chờ mong Chúa đây, Xin mau đến, Jê - sus thân - ái !

Châu - môn kia trên trời đang mở toang, Thiên - sứ lâm hào-quang rực thay,
 Tương-lai kia tuy màn đen bủa-giăng, Được sáng ra nhờ hi - vọng đây.
 Trông Sao Mai sớm hiện ra chói - soi, Xua-đuôi tan tội - ô, họa - tai.

Thò - thê bên tai tôi lời dịu - êm, Lúc thiên - binh trên cao đồng ca :
 Hỡi thiên - binh, khảy kim-cầm vang lên, Khúc thiên - ca rất linh - động đây ;
 Bóng tối hôm nay không còn bao lâu, Chúa tái - lâm, ô hân - hạnh thay !

Kỳ - diệu thay, kia chuyện vui thỏa bấy ! Jê - sus sắp đến làm Vua ta ;
 Màn trần - gian mờ - mịt nay sắp cuốn, Jê - sus chắc đến, hầu đến đây !
 Kia, phương đông vàng thần-quang lấp - ló, Jê - sus chắc đến, hầu đến đây !

Kỳ - diệu thay, kia chuyện vui thỏa bấy ! Jê - sus sắp đến ngự - trị ta.
 Màn trần - gian mờ - mịt nay sắp cuốn, Jê - sus chắc đến, ngày gần đây.
 Kia, phương đông vàng thần-quang lấp - ló, Jê - sus chắc đến, ngày gần đây.

CHẤM DỨT CẢNH KHỜ

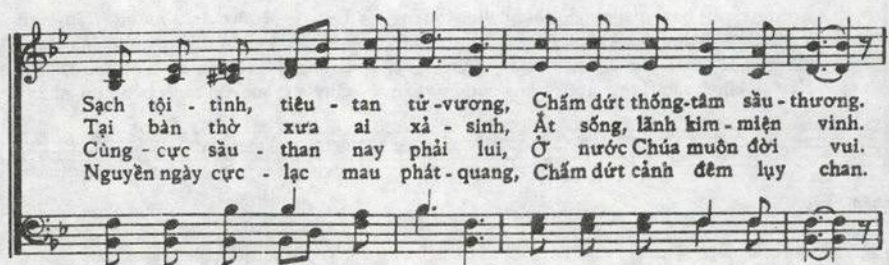
125

Dịch lời của A.B. Simpson

A.B. Simpson, 1843-1919.

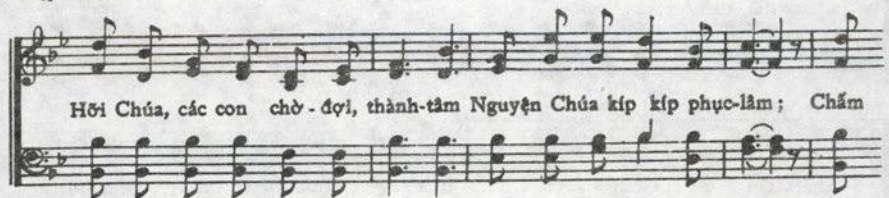


1. Rồi đây chung-kết cảnh đêm trường, Còn đâu in ngấn lụy - hường,
 2. Mọi lòng nhờn tử - ly tan - tành, Trùng phùng yêu-mến trọn tình;
 3. Sa - tan hết cám - dỗ ta rời, Tội - khiến tiêu-mất đời đời;
 4. Cầu - xin Chân-Chúa mau lai - hoàn, Lộ tia minh - đán huy - hoàng;

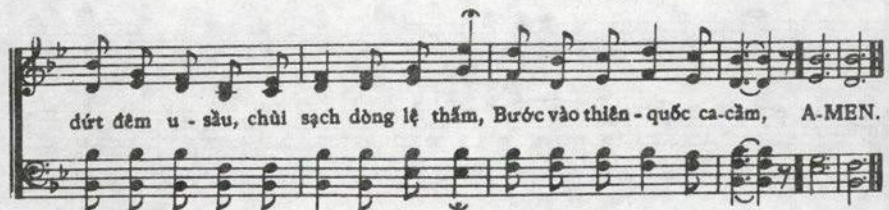


Sạch tội - tình, tiêu - tan tử - vương, Chấm dứt thống-tâm sầu - thương.
 Tại bàn thờ xưa ai xả - sinh, Ất sống, lãnh kim - miện vinh.
 Cùng - cực sầu - than nay phải lui, Ở nước Chúa muôn đời vui.
 Nguyên ngày cực - lạc mau phát - quang, Chấm dứt cảnh đêm lụy chan.

Điệp-khúc.—



Hỡi Chúa, các con chờ - đợi, thành-tâm Nguyện Chúa kịp kịp phục-lâm; Chấm



dứt đêm u - sầu, chùi sạch dòng lệ thấm, Bước vào thiên - quốc ca-cầm, A-MEN.

Dịch lời của Mrs. C.D. Martin, 1914

W. Stillman Martin, 1914.

1. Tia sáng ban mai ta chờ mong đây, Khi ấy nhìn Vua tái-làm từng mây,
 2. Tia sáng ban mai ta chờ mong đây, Tuyết-đích hồng-ân ấy vinh-diệu thay,
 3. Tia sáng ban mai ta chờ mong đây, Mong tiếng gọi ta cất lên từng mây,
 4. Tia sáng ban mai ta chờ mong đây, Mong sớm được ngai báu, kim-miền nay,

Trông cảnh ban mai phước-hạnh vinh-quang, Lúc Jê-sus đem xuống trần-gian.
 Vâng ý Cha sai, không luận tây, đông, Mỗi ngày chức thiêng quyết làm xong.
 Mong cõi thân hư - hoại mạc vinh - y, Giống Ngài hiển-vinh cõi trường hi,
 Nay kíp rao Tin - lành cùng muôn dân, Quyết thành-tín răn - bảo tội-nhân.

Điệp-khúc.-

Xin Chúa hiển-vinh từ trời phục-lâm mau, Vui bấy chúng tôi chờ nghinh
 Xin Chúa Vui bấy

khải - tâu, Ô lạ - lùng bấy hứa - ngôn xưa tuyên cùng chúng tôi:
 Ô lạ - lùng bấy

« Nay, ta sẽ đến làm Vua, Chúa cứu - chuộc người ».
 Nay, ta sẽ đến

GIỜ JÊSUS HIỆN RA

127

Dịch lời của Fanny J. Crosby, 1820-1915.

William N. Doane, 1832-1915.

1. Giờ Jê - sus hiện ra ban thường môn-đồ đây, Hoặc ngày hay đêm ai
 2. Nhược bằng Jê - sus quang-lân giữa khi bình-minh, Cho gọi ngay mỗi một
 3. Nhiệm-vụ Ngài truyền ta đã gắng công làm chẳng? Hiện giờ bé - trẻ hoặc
 4. Giờ Ngài lai - hồi ai tỉnh-thức vinh-hạnh thay, Được phần vinh-hiền Ngài

biết đây; Ngài gặp ngay giờ ta đang tín-trung chờ-trông, Đèn linh
 tôi thánh, Đều trình ta - lẳng đương chôn giấu hay lợi - tăng, Được Jê-
 siêng-năng? Nhược bằng trong lòng ta không trách ta điều chi, Thì vô
 ban đây; Giờ kèn vang dội trong đêm tối hay rặng đông, Gặp anh

Điệp-khúc. —

kia khêu sáng tỏ không?
 sus khen tín-trung chẳng? Ta, ai kẻ thừa: «Rày tôi chờ - mong
 nơi an - nghỉ quang-huy.
 em ta thức-canh không?

thức-canh, Chực sẵn đi về nhà quang-minh? Giờ phục - lâm giờ

Jê-sus thấy anh và tôi Đợi - chờ kiên-tâm hay đang ngủ mê rồi?

Dịch lời của C.H. Morris

Mrs. C.H. Morris, 1912.

1. Je - sus phục-lâm nay mai chẳng còn nghi, Ngày nay Chúa đến thì sao ?
 2. Quyền-lực Sa - tan nay mai sẽ tận-chung, Ô vui thay nếu ngày nay !
 3. Ngài tìm gặp ta đang trung-tin cùng không, Bằng như Chúa đến ngày nay ?

Đại-quyền ngự-lâm, đem nhơn - ái thống - trị, Nếu chính hôm nay thế nào ?
 Hoạn-nạn sâu - than không lâu sẽ cuối-cùng, Nếu hôm nay được như vậy !
 Chờ - đợi đây tươi - vui không chút hãi-hùng, Nếu Christ quang-lâm hôm nay ?

Đến rước Tân-nương xưa kén chọn đây, Ấy kẻ được chuộc trong-trắng thanh-cao,
 Kẻ chết trong Christ sẽ sống lại ngay, Cất lên không-trung gặp Chúa vui sao,
 Biết bao nhiêu đêm Chúa đến gần thay, Ánh Sao Mai hừng rạng đỉnh non cao,

rit. *a tempo*
 Ở rải - rác trên khắp nhân-gian này, Hoặc bữa nay ta thế nào ?
 Đối cảnh ấy bao lâu, bao lâu rày ? Hoặc bữa nay ta thế nào ?
 Hãy tỉnh-thức, quyết chẳng bao nhiêu ngày, Hoặc bữa nay ta thế nào ?

Điệp-khúc. —

Phước thay, phước kỳ ! Giờ lòng tôi hưởng khương-bình ;
 Giờ lòng tôi hưởng khương-bình ;

NGÀY NAY CHÚA ĐẾN THÌ SAO? (Tiếp theo)

Vinh bầy, diệu thay! Giờ tôn Christ' Vua thiên-đình;
Giờ tôn Christ Vua thiên-đình;

Phước thay, phước thay! Trang-hoàng nghinh Chúa tái-lai;
Trang - hoàng nghinh Chúa tái-lai;

Phước thay, phước thay! Jê - sus sẽ đến nay mai.

rit.

JESUS CHẮC TÁI LẠI

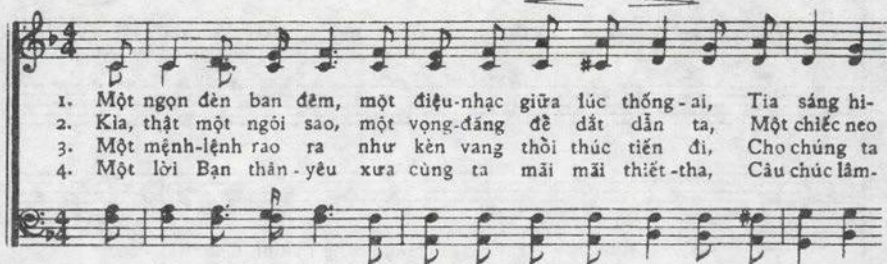
129

Dịch lời của Alice E. Sherwood

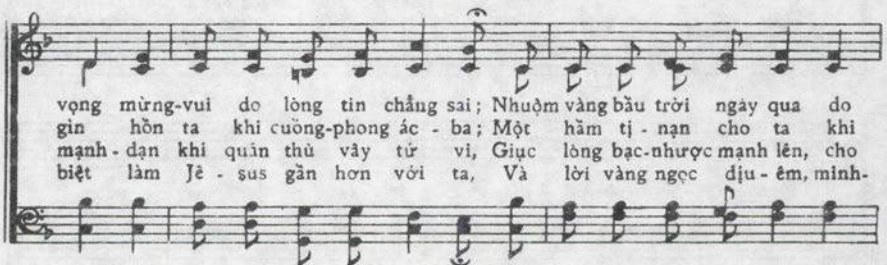
C. Austin Miles, s. 1868.

Vui bầy, nay mai Jê - sus Christ chắc tái-lai! Nhờ hồng - ân
Vui bầy nay mai

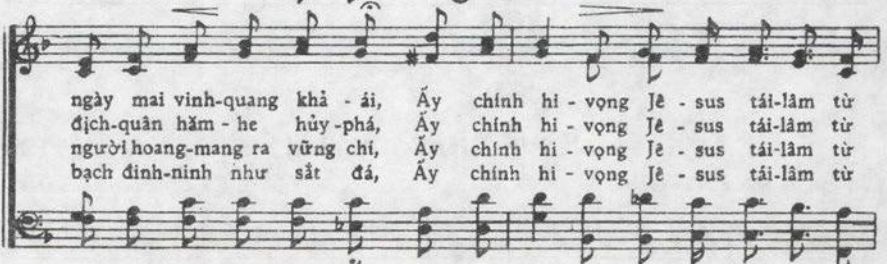
Ngài, tôi ngắm mặt Ngài vui bầy! Cứu - Chúa tôi chắc tái-lai.



1. Một ngọn đèn ban đêm, một điệu-nhạc giữa lúc thống-ai, Tia sáng hi-
 2. Kia, thật một ngôi sao, một vọng-đăng để dắt dẫn ta, Một chiếc neo
 3. Một mệnh-lệnh rao ra như kèn vang thòì thúc tiến đi, Cho chúng ta
 4. Một lời Bạn thân - yêu xưa cùng ta mãi mãi thiết-tha, Cầu chúc lâm-

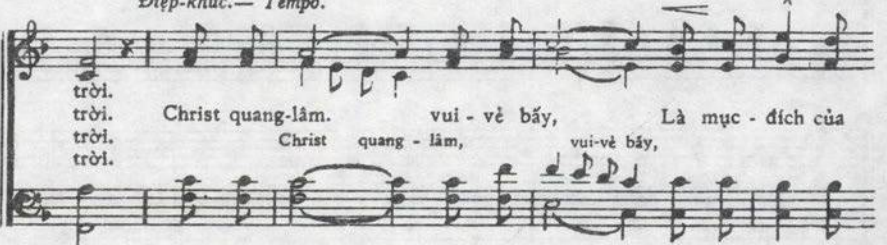


vọng mừng-vui do lòng tin chẳng sai; Nhuộm vàng bầu trời ngày qua do
 gin hồn ta khi cuồng-phong ác - ba; Một hãm tị - nạn cho ta khi
 mạnh - dạn khi quân thù vây tứ vi, Giục lòng bạc-nhược mạnh lên, cho
 biệt làm Jê - sus gần hơn với ta, Và lời vàng ngọc dịu - êm, minh-



ngày mai vinh-quang khả - ái, Ấy chính hi - vọng Jê - sus tái-lâm từ
 địch-quân hãm - he hủy-phá, Ấy chính hi - vọng Jê - sus tái-lâm từ
 người hoang-mang ra vững chí, Ấy chính hi - vọng Jê - sus tái-lâm từ
 bạch đĩnh-ninh như sắt đá, Ấy chính hi - vọng Jê - sus tái-lâm từ

Điệp-khúc. — Tempo.



trời.
 trời. Christ quang-lâm. vui - về bấy, Là mục - đích của
 trời. Christ quang - lâm, vui-về bấy,
 trời.

chúng ta đang hi - vọng đây; Làm lòng buồn-rầu được nhẹ bầy, Giọt lụy sụt-

sùi đầu còn thấy, Ấy chính hi - vọng Jê - sus tái - lâm từ trời. A-MEN.

SỐNG TRONG LINH-QUANG TÁI-LÂM

131

Dịch lời của E. May Grimes

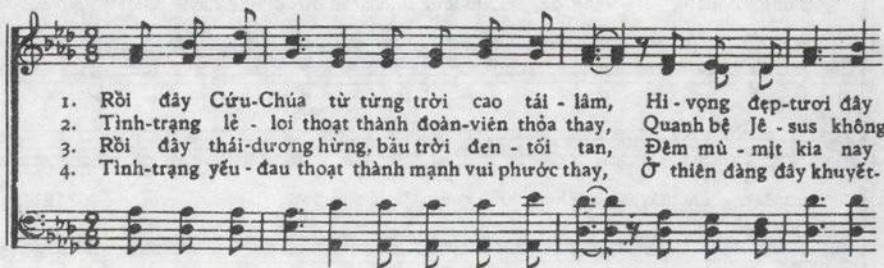
Vô-danh

1. Lạy Jê - sus Christ, tôi sống đêm ngày Trong linh-quang Chân-Chúa tái-lâm, Đón
2. Lòng này có Chúa cai - quản đêm ngày, Phân ly bao vui - thú thế - gian, Mắt
3. Vây, từ hiển-vinh qua hiển - vinh hoài, Vui trong linh-quang Chúa tái - lai, Bước
4. Hằng làm chứng linh-quang tái-lâm Ngài Cho nhân-gian tâm - tởi từ - vọng; Khâu-
5. Đọc dâng đến thiên-cung hát vui tình, Vui trong vinh-quang Chúa tái - lai, Bước
6. Christ gần tái-lâm! Christ sắp lai - hồi! Tân-Lang kia ta đi đón mau! Khâu-
7. Kla, kia ánh tái - lâm chiếu muôn loài, Xưa kia tin nay mắt thấy đây, Mắt

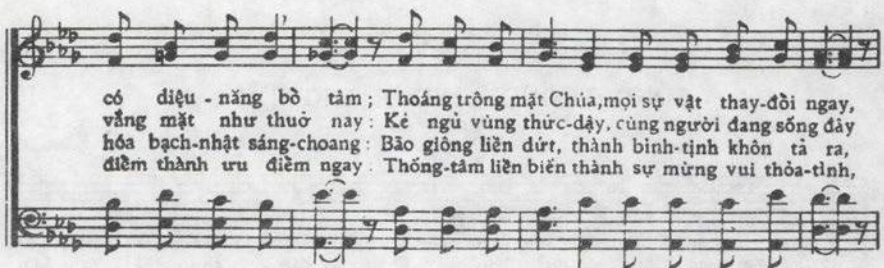
chờ, thức-canh, công-tác vui - vầy, Biết ngày Chúa nay không trễ-chậm.
 lòa bởi vinh-quang tái - lâm rày, Ước được ở bên Christ rõ - ràng.
 đường tiến lên thiên-quốc thêm rộng, Cứ càng sáng-soi tận giữa ngày.
 hiệu thánh đây ghi ở tâm hoài, Lá cờ Chúa phất cao đến cùng.
 nhẹ giống như thâu ngân thiên-trình, Hát hoài đến khi trông rõ Ngài.
 hiệu ấy nên tuyên-bố ra hoài, Chúc-mừng Đấng Thiên-Phụ xúc đầu
 nhìn mắt, tôi vui ngắm mặt Ngài, Tâm gọi ánh vinh-quang đây - đây. A-MEN.

Dịch lời của Ade R. Hebershon, 1905.

Robert Harkness, 1905.

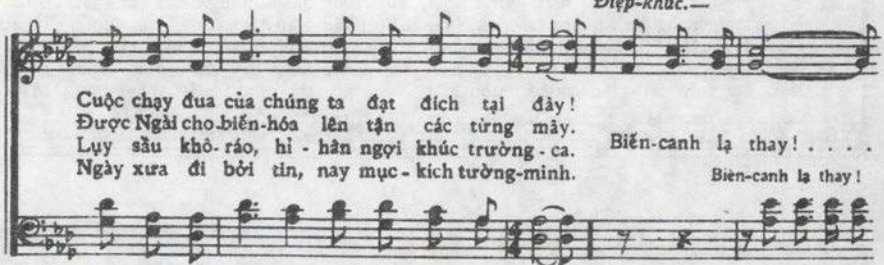


1. Rồi đây Cứu-Chúa từ tầng trời cao tái - lâm, Hi - vọng đẹp-tươi đây
 2. Tình-trạng lẻ - loi thoát thành đoàn-viên thỏa thay, Quanh bề ế - sus không
 3. Rồi đây thái-dương hùng, bầu trời đen - tối tan, Đêm mù - mịt kia nay
 4. Tình-trạng yếu - đau thoát thành mạnh vui phước thay, Ở thiên đàng đây khuyết.



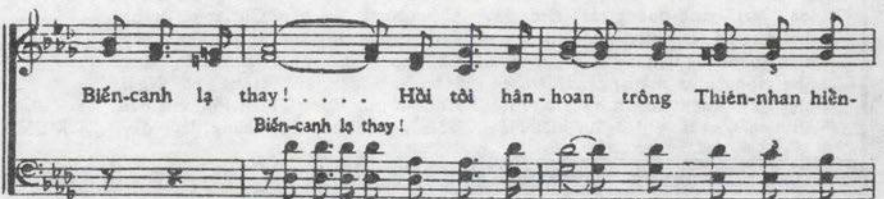
có diệu - năng bỏ tâm; Thoảng trông mặt Chúa, mọi sự vật thay-đổi ngay,
 vắng mặt như thuở nay: Kê ngu vùng thức-dậy, cùng người đang sống đây
 hóa bạch-nhật sáng-choang: Bão giông liền dứt, thành bình-tĩnh khôn tả ra,
 điềm thành ưu điềm ngay: Thống-tâm liền biến thành sự mừng vui thỏa-tĩnh,

Điệp-khúc.—



Cuộc chạy đua của chúng ta đạt đích tại đây!
 Được Ngài cho biến-hóa lên tận các tầng mây.
 Lụy sầu khô-ráo, hi - hân ngợi khúc trường - ca.
 Ngày xưa đi bởi tin, nay mục - kích tường-minh.

Biển-canh lạ thay!
 Biển-canh lạ thay!



Biển-canh lạ thay! Hỡi tôi hân-hoan trông Thiên-nhan hiển-
 Biển-canh lạ thay!

BIỂN-CANH LẠ THAY! (Tiếp theo)

oai; Biển - canh lạ thay! Biển-canh lạ thay! Biển-canh lạ thay! Hồi tôi trông thánh - nhan Ngài! Biển - canh lạ thay!

JÊ-SUS TÁI-LÂM RÀY MAI

183

Dịch lời của M.J.C

Mabel Johnston Camp, s. 1871

Jê - sus tái - lâm rày mai, Jê - sus tái - lâm rày mai, Là Jê - sus xưa tái - hồi, Một Jê - sus ấy thôi; Jê - sus tái - lâm rày mai, Jê - sus tái - lâm rày mai, Kia, Chúa Jê - sus lại đến Đầy vinh-hiền, rất oai-quyền. thật oai-quyền.

Dịch lời của Philip P. Bliss

Philip P. Bliss, 1838-1876.

1. Cảnh kim-sanh mệt - mê này, mong Christ mau hiện ra ; Thức-canh ta
 2. Ước nay cây đèn tôi rạng - soi, Trước Christ hiện ra ; Thỏa thay khi
 3. Chính nay tâm-hồn tôi buồn đau, Biết Christ hiện ra ; Thỏa thay tâm
 4. Hỡi ai nghi-ngờ, run - sợ, nên Biết Christ hiện ra ; Khờ - nguy đau

Điệp-khúc.—

đợi mong giờ Christ Cõi mây ngự - hạ.
 được nghinh-phùng Christ Cõi mây ngự - hạ.
 nguyện mong Ngài mau Cõi mây ngự - hạ. Khi Chúa tái - lâm thỏa lòng
 còn trong giờ Christ Cõi mây ngự - hạ.

bấy, Bởi Christ hiện ra ; Lên cõi thiện-thượng chẳng hề chết, Lúc Christ

hiện ra ; Thức-canh, trông-đợi lên từng mây Rước Christ hiện ra ;

Hiền-vinh tôi còn muôn nghìn thu, Lúc Christ ngự - hạ. A - MEN.

KIA, THẦN YÊN-UI GIÁNG-LAI

185

Dịch lời của F. Battome, 1890.

Wm. J. Kirkpatrick, 1838-1921.

1. Ta lo báo tin mừng ngay Cho bao thể-nhân đều hay, Những
 2. Canh khuya tối - tấm đà qua, Ban mai đặng-quang lộ ra, Đuối-
 3. Kia, Vua của muôn vì vương, Đem theo biết bao diệu-phương, Xá-
 4. Yêu-thương Chúa vô-lượng thay, Tuy tôi đứn con dại-ngây, Quyết
 5. Nay ta xướng-ca đồng-thanh, Dư - âm thẩu lên trời xanh, Cối

ai có tâm sâu - cay, Khóc-lóc, khổ-đau, buồn thay; Anh em kíp khuyên-
 xua khiếp-kinh sâu-than, Bão - tố ác - ma liền tan; Non kia ánh tia
 dung biết bao tội-nhân, Khiến hưởng cứu-ân mười phần, Lao-lung trống không
 rao khắp thiên-hạ hay, Đứn đáng ở địa-ngục đây. Thiên-ân cứu tội
 thiên thánh-dân đồng-tâm, Réo - rất khúc ca hồi - âm; Yêu-thương ấy ca

D.S.- Cha hứa ban hạ nay, Hứa-ngữ ấy linh-nghiệm thay; Mau đi báo tu

FINE.

giục nhau, Lo đi báo tin này mau: Kia, Thần Yên-úi giáng - lai!
 vàng soi, Kim - ô lướt mau đường thoi; Kia, Thần Yên-úi giáng - lai!
 từ nay, Vang lên khúc ca tuyệt hay: Kia, Thần Yên-úi giáng - lai!
 lạ thay! Soi ra ảnh Thiên-Phụ nay: Kia, Thần Yên-úi giáng - lai!
 diệu hay, Vui thay khúc bắt - tuyệt nay; Kia, Thần Yên-úi giáng - lai!

mừng ngay Cho bao thể-nhân đều hay: Kia, Thần Yên-úi giáng - lai!
 Diệt-khúc. D.S.

Kia, Thánh-Linh đã lai giáng! Kia, Linh giáng nơi trần-gian! Đấng

ĐẦY LÒNG TÔI

Dịch lời của E.H. Stokes, D.D., 1823-1917.

John R. Sweney, 1837-1899.

1. Hỡi Thánh-Linh, bay đậu trên tôi ngay, Xin ban ơn tưới tâm kinh-hoàng,
 2. Hỡi Thánh-Linh, hay đầy lòng tôi đây, Tuy tôi khôn thể mô - tả ra;
 3. Yếu - đuối thay tâm-hồn tôi hôm nay, Nên tôi xin cúi nơi chơn Ngài;
 4. Hãy cứu giúp, ủy - lạo, luyện-sạch tôi, Và ban ơn tưới tâm-linh đây;

Ước Chúa mau làm-ngự trong tôi đây, Hôm nay hãy giáng cho đầy tràn.
 Dầu thế, tôi đương cần Ngài hôm nay, Trông-mong lửa Thánh-Linh rạng-lòa.
 Hỡi Thánh-Linh muôn đời hạnh-vinh thay, Xin ban xuống linh-năng đầy hoải.
 Phải, Chúa cứu, ủy-lạo hiện không thôi, Ngài đang giáng trong tôi thật đây.

Điệp-khúc. —

Đầy lòng tôi, hiện giờ đây, Ước Giê - sus hà-hơi Linh Ngài; Chúa

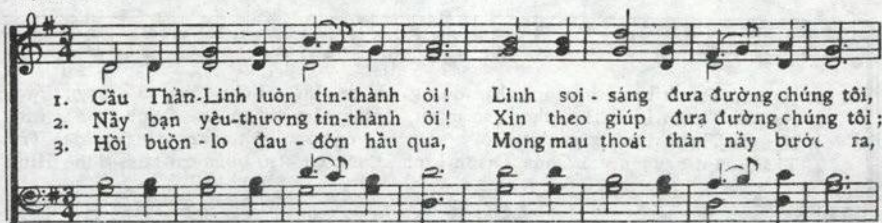
hãy kíp ban vào lòng tôi nay Linh-năng thánh-khiết cho đầy hoải. A-MEN.

THÀNH-LINH DẪN-DẪT

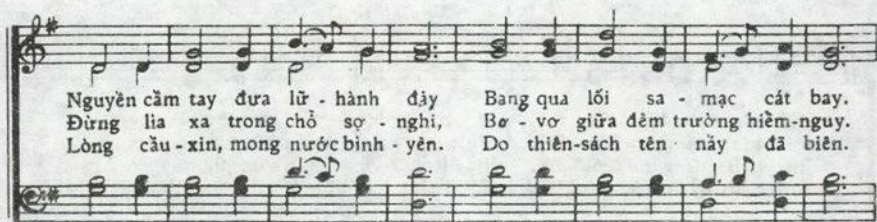
137

Dịch lời của Marcus M. Wells

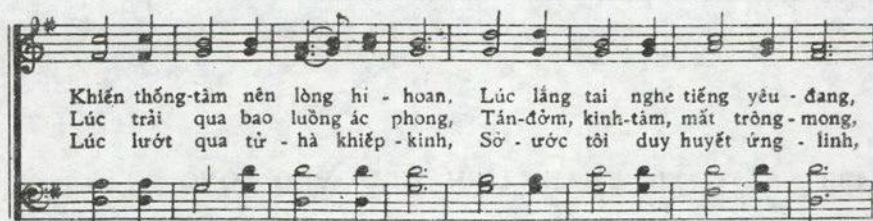
Marcus M. Wells, 1815-1895.



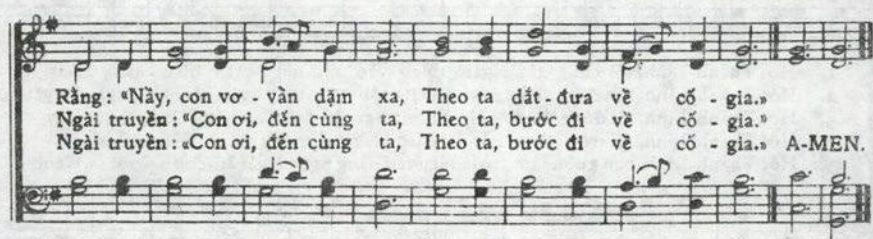
1. Cầu Thành-Linh luôn tin-thành ôi! Linh soi - sáng đưa đường chúng tôi,
2. Này bạn yêu-thương tin-thành ôi! Xin theo giúp đưa đường chúng tôi;
3. Hồi buồn - lo đau - đôn hầu qua, Mong mau thoát thân này bước ra,



Nguyên cầm tay đưa lữ - hành dấy Bang qua lối sa - mạc cát bay.
Đừng lia xa trong chỗ sợ - nghi, Bơ - vơ giữa đêm trường hiem-nguy.
Lòng cầu - xin, mong nước bình - yên. Do thiên-sách tên này đã biên.



Khuyến thống-tâm nên lòng hi - hoan, Lúc lắng tai nghe tiếng yêu - đang,
Lúc trải qua bao luồng ác phong, Tân-đơn, kinh-tâm, mắt trông - mong,
Lúc lướt qua tử - hà khiếp - kinh, Sờ - ước tôi duy huyết ứng - linh,



Rằng: «Này, con vợ - vắn dặm xa, Theo ta dật - đưa về cố - gia.»
Ngài truyền: «Con ơi, đến cùng ta, Theo ta, bước đi về cố - gia.»
Ngài truyền: «Con ơi, đến cùng ta, Theo ta, bước đi về cố - gia.» A-MEN.

188 NGUYỄN THÁNH-LINH CHIẾU ÁNH CHÂN-QUANG

Dịch lời của Andrew Reed, 1817.

Trích soạn bởi Edwin P. Parker, s. 1836.

1. Nguyễn Thánh-Linh chiếu ánh chân-quang, Khai tâm - trí cho tôi rõ - ràng; Mọi
 2. Nguyễn Thánh-Linh lấy phép cao minh, Đòi tâm ác tôi ra thánh lành; Mọi
 3. Nguyễn Thánh-Linh kịp khiến tôi vui, Lòng buồn-bã trở nên sáng ngời; Trừ-
 4. Thành-tâm nguyện với Chúa Thánh-Linh Luôn cư - trú quán-cai thánh-tinh; Hình-

đều tâm - tối đuổi tức - tán, U - minh biến mắt, sáng huy-hoàng.
 tội xin chiêm-cứu bôn-tánh, Ngài trực - xuất, khiến hết tung-hoành.
 diệt sạch những nỗi bối - rối, Rịt lòng vỡ - nát sớm phục - hồi.
 tượng tiêu-tán trước Đấng Thánh, Tâm này có Chúa rất an - bình. A-MEN.

189 XIN THÁNH-LINH NGỰ VÀO LÒNG

Dịch lời của G.W. Crofts

John P. Hillis, 1904.

1. Hỡi Thánh-Linh, tôi cúi xin Ngài Ngự vào lòng này cách hiền - oai; Đáp
 2. Hỡi Thánh-Linh, xin đến lòng này, Đặt tội vào thập-giá đóng ngay, Quyết
 3. Hỡi Thánh-Linh, tôi đóng đinh rồi, Lòng nguyện được sự sống Chúa thôi; Hãy
 4. Hỡi Thánh-Linh, tôi ước lòng này Được Ngài ngự đây chính bữa nay; Hãy
 5. Hỡi Thánh-Linh ban xuống từ trời, Nguyên hằng ngày Ngài ăn-chứng tôi; Cảnh

XIN THÁNH-LINH VÀO LÒNG (Tiếp theo)



xuống như chim bồ - câu hiện, Ở mỗi tâm chờ - đợi khàn - nguyện.
 đóng đinh luôn tội - tâm này, Đền tâm - linh được sạch - sẽ hoài.
 lấy hơi linh đầy năng-lực, Bứt đứt dây sự chết trói buộc.
 đến đem nhân - từ dư - dật, Ước mến ơn hiện - diện thom nức.
 ái - nhơn luôn đổ thân này; Đến hưởng ơn thiên-đàng vui - vậy

A-MEN.



JÊSUS TỪNG HÀ-HOÌ CÁC THÁNH XƯA

140

Dịch lời của Harriet Auber, 1773-1862.

J.B. Dykes, 1823-1876.



1. Jê - sus từng hà - hơi các thánh xưa, Vui hứa, về trời bèn sai
2. Ngài từng hiện như lưỡi lửa sáng-choang, Dạy - dỗ, ngự - trị tâm-linh
3. Từ trời Ngài đem thanh-phong cao-thượng, Thiên-khách dụ-đàng, hiển-hương;
4. Đây nguồn đạo - tâm ta vốn có nay, Đắc - thắng mọi trận hùng oai,
5. Nguyên Thần đây ân - điển với khiết-tinh, Thương kẻ bạc-nhược hiện nay,



Thần Ngài hạ - lâm an - ủi, dắt - đưa, Ngự giữa ta hoài.
 Từ trời ngự - hạ như gió chuyền-vang, Mà vẫn vô hình.
 Ngài tim lòng nào khiêm-tốn đáng thương, Ngự suốt miền-trường.
 Mỗi ngày lòng hằng từ-trởng thẳng-ngay, Đều bởi công Ngài.
 Nguyên lòng này nên nơi ở Thánh-Linh, Thành-tâm mời Ngài. A-MEN.



141

HÀ-HƠI LINH

Dịch lời của Kelso Carter, 1891.

R. Kelso Carter

1. Cầu - xin Chúa Christ hà - hơi Linh-Thần, Làm cho tôi chan-chứa Thánh-Linh,
 2. Nhằm khi Thánh-Linh lượn trên đầu này, Lòng tôi đây xin Chúa khoan-khai,
 3. Hộ tôi trở nên người thánh vẹn phần, Tự - do khỏi xu-hướng thế - gian;

Nguyên Cha tái - ban ngày lễ Ngũ - tuần, Cho hứa-ngôn xưa, nay được thành.
 Phục - hưng chúng tôi tợ ảnh-tượng Ngài, Xin chứng-minh tâm - linh này hoải.
 Nguyên ban lửa thiêng luyện cho sạch ngàn, Xin giúp tôi thành-thời hoàn - toàn.

Điệp-khúc.—

Hà - hơi Linh-Thần, đồ thêm linh-ân, Xin lấy yêu-thương linh-cảm tôi;

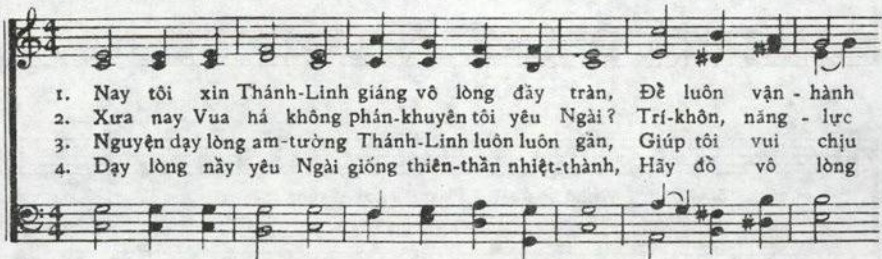
Hà trên chúng tôi đây - dấy Linh-Thần, Ban lửa báp - têm ngay từ trời. A-MEN.

XIN THÁNH-LINH GIÁNG VÔ TÂM TÔI

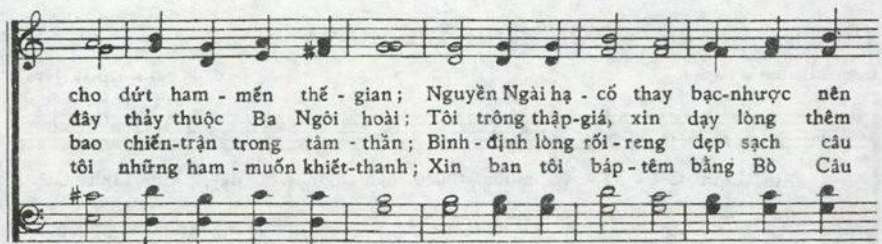
142

Dịch lời của George Croly, 1780-1860.

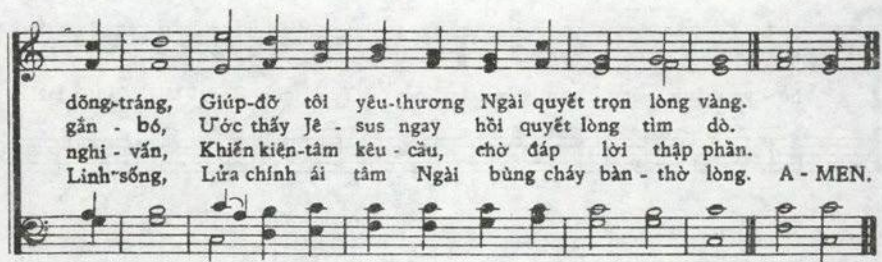
Frederick C. Atkinson, 1841-1897.



1. Nay tôi xin Thánh-Linh giáng vô lòng đây tràn, Đề luôn vận - hành
2. Xưa nay Vua há không phán-khuyên tôi yêu Ngài? Trí-khôn, năng - lực
3. Nguyện dạy lòng am-tường Thánh-Linh luôn luôn gần, Giúp tôi vui chịu
4. Dạy lòng này yêu Ngài giống thiên-thần nhiệt-thành, Hãy đồ vô lòng



cho dứt ham - mến thế - gian; Nguyên Ngài hạ - có thay bạc-nhược nên
đây thầy thuộc Ba Ngôi hoà; Tôi trông thập-giá, xin dạy lòng thêm
bao chiến-trận trong tâm - thần; Bình - định lòng rối - reng dẹp sạch câu
tôi những ham - muốn khiết-thanh; Xin ban tôi báp-têm bằng Bô Câu



đồng-tráng, Giúp-đỡ tôi yêu-thương Ngài quyết trọn lòng vàng.
gân - bó, Ước thấy Je - sus ngay hồi quyết lòng tim dò.
nghi - vấn, Khiến kiên-tâm kêu - cầu, chờ đáp lời thập phần.
Linh-sống, Lừa chính ái tâm Ngài bùng cháy bàn - thờ lòng. A - MEN.

GIÓ THÁNH-LINH

Tôi xin gió Thánh-Linh, Gió Thánh-Linh vô lòng; Jê -
 sus ôi, xin Ngài đoái ban hơi sống;
 sus ôi, xin hà Thánh - - - Linh vô lòng.

144

XIN LINH GIÊ-HÔ-VA

Dịch lời của Daniel Iverson.

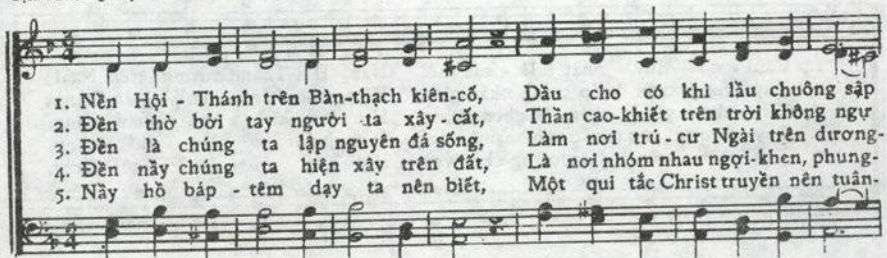
Daniel Iverson, 1926.

Xin Linh Giê - hô - va muôn thuở, đến ngự tâm đây, Xin Linh Giê-
 hô - va hằng - sống, mau đến tâm này, Tan tôi! Xoay tôi! Nung tôi!
 Trau tôi! Xin Linh Giê - hô - va mau đến, đây - đây tâm này.

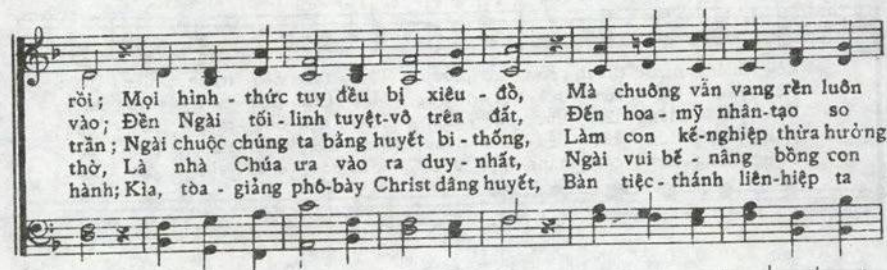
NỀN HỘI-THÀNH TRÊN BÀN-THẠCH KIÊN-CỐ 145

Ludvig M. Lindeman, 1812-1887

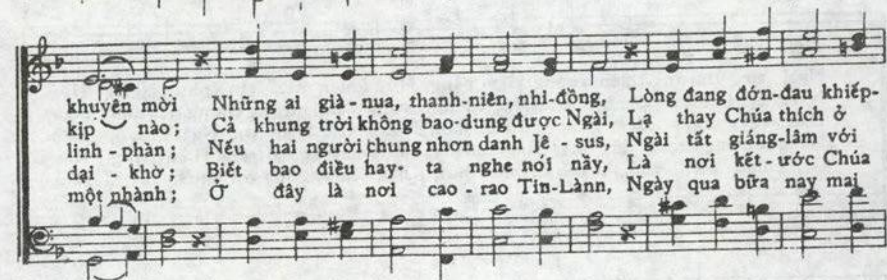
Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.



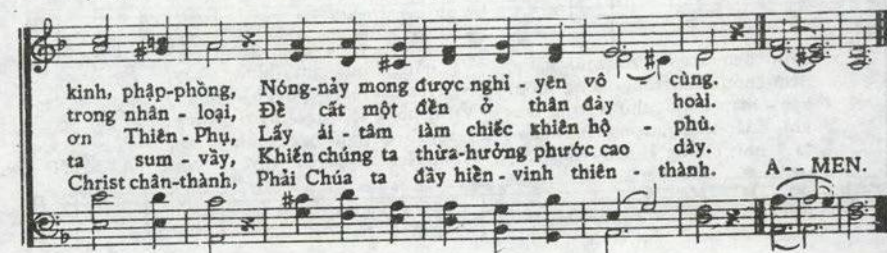
1. Nền Hội - Thánh trên Bàn-thạch kiên-cố, Dầu cho có khi lâu chuông sập
 2. Đèn thờ bởi tay người ta xây - cất, Thần cao-khiết trên trời không ngự
 3. Đèn là chúng ta lập nguyên đá sống, Làm nơi trú-cư Ngài trên dương
 4. Đèn này chúng ta hiện xây trên đất, Là nơi nhóm nhau ngợi-khen, phụng
 5. Này hồ báp - têm dạy ta nên biết, Một qui tắc Christ truyền nên tuân



rời; Mọi hình - thức tuy đều bị tiêu - đổ, Mà chuông vẫn vang rền luôn
 vào; Đèn Ngài tối - linh tuyệt-vô trên đất, Đèn hoa - mỹ nhân-tạo so
 trần; Ngài chuộc chúng ta bằng huyết bi - thống, Làm con kế-nghiệp thừa hưởng
 thờ, Là nhà Chúa ưa vào ra duy - nhất, Ngài vui bề - năng đồng con
 hành; Kia, tòa - giảng phổ-bày Christ dâng huyết, Bàn tiệc - thánh liên-hiệp ta



khuyến mời Những ai già - nua, thanh-niên, nhi-đồng, Lòng đang đón-đầu khiếp
 kịp nào; Cả khung trời không bao-dung được Ngài, Lạ thay Chúa thích ở
 linh - phần; Nếu hai người chung nhơn danh Giê - sus, Ngài tất giáng-lâm với
 đại - khờ; Biết bao điều hay - ta nghe nói này, Là nơi kết-ước Chúa
 một phần; Ở đây là nơi cao - rao Tin-Lành, Ngày qua bữa nay mai



kinh, pháp-phòng, Nóng-này mong được nghỉ - yên vô cùng.
 trong nhân - loại, Đè cát một đèn ở thân dày hoài.
 ơn Thiên - Phụ, Lấy ái - tâm làm chiếc khiên hộ - phủ.
 ta sum - vầy, Khiến chúng ta thừa-hưởng phúc cao dày.
 Christ chân-thành, Phải Chúa ta đây hiền - vinh thiên - thành. A -- MEN.

Dịch lời của Samuel J. Stone, 1866.

Samuel S. Wesley, 1864.

1. Căn - cơ duy - nhất Jê - sus thôi, Nàng Hội-Thánh nương trên Ngài ;
 2. Tuy dung thân khắp trong nhân-gian, Hiệp một thánh - dân , thiên-thành,
 3. Tuy nhân - gian chán-chê ghen-tuông, Họ làm khổ cho thân nàng,
 4. Tuy đương cơn đấu-tranh hoang-mang, Đường đời khổ - lao thân nàng,
 5. Tuy thân trên đất đương chơi-vơi, Hội - hiệp với Ba Ngôi Trời,

Lời thiêng, nước thánh rửa lỗi xưa, Tân - tạo nên trang hiền - giai ;
 Này qui - tắc cứu - rồi qui - nương, Một Cha, đức-tin, trùng-sanh ;
 Vì phe - đảng lắm lúc xé - tan, Thêm họa bởi men dị - đoan ;
 Nàng mong lúc kết - liễu chiến - đoan, Qua ngày thiên-niên binh - an ;
 Cùng thông-cảm các thánh nghi - ngơi, Sớm hôm chén vui đây - vui.

Ngài từ thượng-thiên xuống kiếm nàng, Hứa khiến nên tân - phụ Ngài, Hi -
 Nàng ngợi một danh Chúa hiền-vinh, Bánh thánh hưởng chung tiệc linh ; Ngày
 Dầu vậy, ngày đêm các thánh luôn Tinh-thức khấn ơn Ngài ban, Đêm
 Nàng mừng tượng đôi mắt sáng-choang, Nóng-nảy ngắm-trông Hiền-Lang, Rồi
 Ồ, nhìn lên chư - thánh thành - thời, Khấn Chúa xuống ơn nhuần-tươi, Hầu

sinh đem huyết cao mua nàng, Vì nàng Chúa làm - hình cay.
 đêm nôn - nả trông-mong luôn, Nguyễn đạt mỗi ơn Thần-minh !
 kêu - than sấp như sương tan, Vùng hồng lộ, ca - ngợi vang.
 khi đắc-thắng, trong vinh-quang Nàng được nghỉ-ngơi binh - an.
 ta như chúng khiêm - nhu kia, Cùng Ngài ở trên trời vui. A - MEN.

BAO CƯỜNG-QUỐC CÒN ĐẤU?

147

Dịch lời của A. Cleveland Cox, 1818-1896

William Croft, 1708

1. Bao cường-quốc, vương-bá ngũ-đại - châu Xưa lầy - lừng nay còn đâu? Ôi
 2. Xem nền - tảng Hội-Thánh vững-lập thay, Muốn thuở đôn thiêng còn đây; Từ
 3. Ôi, lạy Chúa, Hội-Thánh vững bền thay, Không giống cường-quốc đời nay; Dầu
 4. Ôi, Hội-Thánh muôn thuở vững-bền thay, Như Thái - sơn chẳng hề lay, Tràn-

Christ, Hội-Thánh nghìn thu còn nguyên, Cầu-nguyện, rao-giảng thường-xuyên.
 trong Hội-Thánh linh-khúc trường - ca, Trăm thắng thánh-thót gần xa.
 cho động đất giông-tổ ngược-nghiêng, Nền Hội-Thánh vẫn còn nguyên.
 lan hùng - cứ trên ngũ-đại - châu, Nhà xây không bởi người đầu. A-MEN.

LÒNG TÔI YÊU GIÁO-HỘI

148

Dịch lời của Timothy Dwight, 1800.

Aaron Williams, 1760

1. Lòng tôi yêu Giáo - hội thay, Chỗ Chúa cư - trú xưa nay; Ấy
 2. Lòng tôi yêu Giáo - hội thay, Trước Chúa vách thánh chẳng lay, Chúa
 3. Lòng tôi hơn Giáo - hội đây, Tuôn nước mắt khàn-đào nay; Bởi
 4. Đều vui hơn hết lòng tra: Hội-Thánh noi dấu Chúa xưa, Cảm-
 5. Thật như Kinh-Thánh bền lâu, Hội-Thánh rực-rỡ kém đâu, Hiền-

do ân - điển Ngài cao - sâu bấy, Tuôn huyết cứu mua Hội này.
 khắc danh thánh vào tay nhân-ái, Sấn - sóc giống con người Ngài.
 yêu-thương Giáo-Hội tôi lo - lắng, Cho đến lúc hết nhọc-nhân.
 thông, giao-kết ngọt-ngào cao-quí, Ca khúc yêu-thương muôn thi.
 vinh, hạnh-phước nghìn thu vô-đổi, Trên đất cũng như trên trời. A-MEN.

Dịch lời của John Newton, 1779.

Franz Joseph Haylen, 1797

1. Này Si - ôn, thành Chúa muôn đời ơi! Biết bao giai - thoại luận về người;
 2. Kia, vô số sông sông luôn từ nơi Suối yêu-thương đêm ngày trào - sôi;
 3. Kia, trên mỗi nhà ở trong thành đây, Có lửa mây bao - bọc lạ thay!
 4. Lạy Giê - hô - va, nếu tôi được ơn, Chép tên tôi dân thành Si - ôn,

Thật do Chúa thành - tín đã dựng - xây Chơn người nên nhà Ngài ngự đây;
 Làm cho mỗi con - cái người bình - an, Hết khát-khao, không còn thờ-thần;
 Lòa vinh-hiến và chờ-che bầy con, Chứng - tỏ Giê - hô - va gần luôn;
 Dầu non-thế nhạt-báng, chê - cười tôi, Quyết khoe-khoang trong Giê - sus thời;

Người đứng trên nền Đá Sống vô - hình, Quyết không gì làm cho rung-rinh, Vách
 Khi đứng bên dòng nước sông tuôn tràn. Há ai còn buồn lo than - van? Chúa,
 Giê - hô - va là ánh lửa đêm trường, Bóng bao trùm ngày người an-khương, Bánh
 Vui thú trên đời chóng phai màu tàn, Phủ vinh dưỡn béo dạt mây tan; Các

cứu - rồi bao-phủ người muôn thu, Nhà người mim mỗi cười kẻ thù.
 Đáng ban ân - điển không thay - dời, Ngài muôn thuở, ơn còn muôn đời.
 ma - na ban xuống nuôi người hoài, Hỡi người vững tin cầu - khấn Ngài.
 thú vui châu-báu muôn năm còn, Được hưởng chỉ dân thành Si - ôn. A - MEN

KINH-THÁNH CAO-QUI

150

Dựa trên của Sir Robert Grant, 1785-1836

Christopher E. Willing, 1830-1904.

1. Trông lên các tinh - tú kia trên trời, Dầu muôn vinh -
 2. Duy xem Thánh-Kinh thỏa - vui đời đời, Dạy tôi bao
 3. Christ ôi. dầu khi thái - dương tiêu - tàn, Di trắng quên
 4. Tuy - nhiên Thánh-Kinh mỗi câu không đời, Lời thiêng thêm

quang sáng soi rạng - ngời, Không sao chiếu ra vinh - hiển
 chân - lý khôn - ngoan trời, Kim - ngôn Chúa luôn luôn tòa
 kê tích ban đêm nằng, Không-trung vàng - tanh, mây hết
 vừng - chãi, thêm rạng - ngời, Trong khi không - không tiêu, trái

Chúa tôi, Giống như Kinh - Thánh diễn - phô rạch - rời.
 sáng soi, Đất - đưa tôi mỗi phút luôn gần Ngài.
 vắn - vơ, Các ban tinh - tú dứt - ca êm tờ.
 đất tan, Chúa ôi, Kinh - Thánh vẫn không suy - tàn! A - MEN.

LỜI CHÚA VỮNG LẬP

nguyên-bản của Thánh-thơ Công-hội.



1. Dầu thù - nghịch càng thêm đánh-đồ hơn, Lời Kinh-Thánh chẳng nao - sòn,
2. Dầu cừ - địch dùng tên lừa tấn - công, Lời Kinh-Thánh vững như đồng ;
3. Đồng lòng nguyện truyền Kinh-Thánh khắp nơi, Tương-tận cho mỗi người đời,



Vì nhờ đại - quyền tay Chúa phủ - bao, Nên không thể chi mòn - hao.
 Người đời hằng hoài-nghi Sách thánh kia, Như tên bắn vô trông bia ;
 Răng lòng đại - từ thương xót Chúa Cha, Công lao Chúa Con chuộc ta ;



Tuy hết cả oai - quyền của ác - ma, Cùng đạo - binh hung hủ - phá,
 Kinh-Thánh giống thạch-bản vững biết bao, Mặc đời khinh-chê, vu - cáo ;
 Grom báu Thánh-Linh tỏa ánh vinh-quang, Quyền-lực Sa - tan tiêu - tán ;



Nó chẳng có thể rung - rinh được nào, Kinh-Thánh vững như cù - lao.
 Con - cái Chúa luôn hường bao ơn lành, Duy Thánh - Kinh ban trường-sanh.
 Tuy cả trái đất qua đi mặc dầu, Kinh-Thánh chẳng di - dịch đâu.



Điệp-khúc. —



Lời Chúa cứ đứng vững bầy, Cứ kiên - lập thật không chi tày, Tràn



LỜI CHÚA VỮNG LẬP (Tiếp theo)

khắp chốn chốn thế-giới. Linh-năng thực-hữu mỗi nơi; Lời Chúa quyết
 cứ đứng vững, Dầu quân nghịch tràn-lan như rừng, Trời qua, nhân-
 gian tan như mây khói, Lời Kinh-Thánh đứng y-nhiên hoà. A - MEN.

KINH-THÁNH VÀ NGỌN ĐÈN

152

Dịch lời của Bernard Barton


Vô-danh

1. Ta xem Kinh-Thánh là ngọn đèn lửa, Rọi chơn ta khỏi nghiêng ngã; Là
2. Linh-lương cung-dưỡng hồn ta nhận được, Là ma-na của thiên-quốc; Địa-
3. Ồi, duy Kinh-Thánh lời Cha đàn-hi-ranh, Ngân thu nguyên-chí Con thánh, Thật
4. Xin Cha soi-sáng đặng tôi học-hành, Được khôn-ngaoan bởi Kinh-Thánh;Nguyện



nguồn ơn-phước do nơi thiên-đình, Là sông chảy bên đường linh.
 đồ xem lối, là - kinh đưa đường Về trên nước trời bình-khương.
 ngoài Kinh-Thánh, u - minh trên đàng, Làm sao bước vào thiên - quan.
 nhận linh-huấn cho tâm nhu - mi, Và đơn-giản như .hài - nhi. A - MEN.

Dịch lời của William Walsham How, 1867.


Samuel S. Wesley, 1864




1. Ôi, Nhân - thân Chúa nguyên Thiên-Đạo Ở Thần - trí cao tuyệt - vời,
2. Do nơi Chân-Chúa yêu-thương mình, Mà Hội-Thánh hưởng ơn lành,
3. Xưa nay Kinh-Thánh như linh - kỳ, Giục mạnh-mẽ quân - đội thần,
4. Xin Christ thân - ái, ban ơn cho Toàn Hội-Thánh nên đèn vàng,


Ôi Chân - Lý đứng vững biết bao, Thánh-quang giữa đêm trường oi;
Hiện đang đem ánh-sáng Thánh-Kinh, Chiếu ra khắp nơi tường-minh;
Dường như tháp hải-đăng quang - huy, Chiếu qua thế - gian trăm - luân;
Hầu dâng cả trí - tâm chuyên lo Chiếu chân - lý cho trần - gian;




Từ mọi trang trong quyền Thánh-Kinh, Chiếu sáng cách rất diệu - vinh,
Là hộp tinh - kim quý - báu đây, Chứa chánh - giáo châu-ngọc nay,
Họa - đồ đây, kim chỉ hướng đây, Giữa biển phong-ba cuồng quay,
Nguyên dùng chân-quang dẫn - dắt nay Lữ - khách bước trên đường ngay,

Đèn linh đưa suốt chơn thiên-trình, Ngày ngày sáng-soi đẹp-xinh.
Là tranh thiên-quốc không chi tày, Về Đạo vinh-sanh diệu thay!
Gành, lao, sương-ám băng qua rày, Đưa ta đến Christ mừng thay!
Tận khi tan đám mây đen đây, Nhìn Thần-nhan tinh-tường thay! A - MEN.

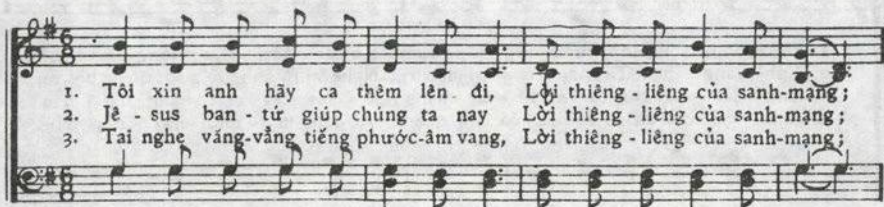


LỜI DJU-DÀNG

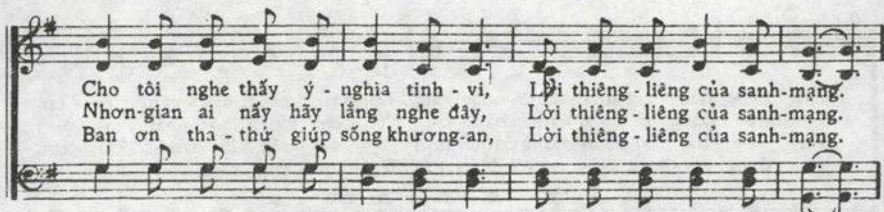
154

Dịch lời của Philip P. Bliss

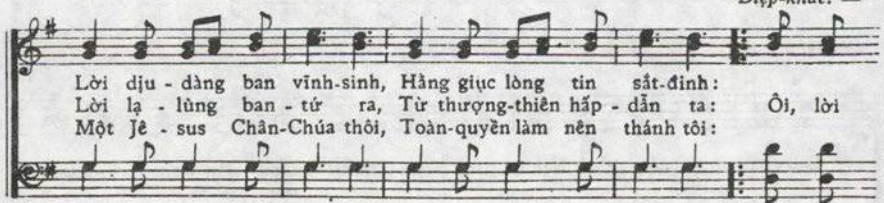
Philip P. Bliss, 1838-1876



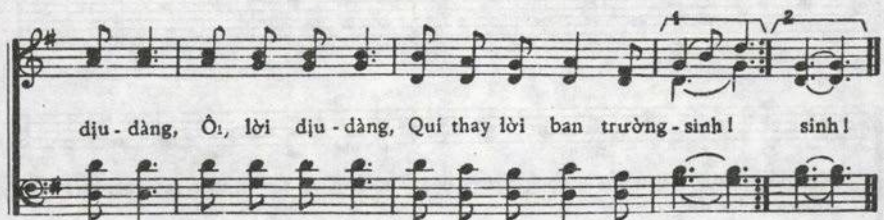
1. Tôi xin anh hãy ca thêm lên đi, Lời thiêng-liêng của sanh-mạng;
 2. Giê - sus ban - tứ giúp chúng ta nay Lời thiêng-liêng của sanh-mạng;
 3. Tai nghe văng-vẳng tiếng phước-âm vang, Lời thiêng-liêng của sanh-mạng;



Cho tôi nghe thấy ý - nghĩa tinh - vi, Lời thiêng-liêng của sanh-mạng.
 Nhơn-gian ai nấy hãy lắng nghe đây, Lời thiêng-liêng của sanh-mạng.
 Ban ơn tha - thứ giúp sống khương-an, Lời thiêng-liêng của sanh-mạng.

Điệp-khúc. —


Lời dju - dăng ban vĩnh-sinh, Hằng giục lòng tin sắt-định:
 Lời lạ - lùng ban - tứ ra, Từ thượng-thiên hấp - dẫn ta: Ôi, lời
 Một Giê - sus Chân-Chúa thôi, Toàn-quyền làm nên thánh tôi:



dju - dăng, Ôi, lời dju - dăng, Quý thay lời ban trường-sinh! sinh!

MỘT JÊSUS

156

Dịch lời của A.B. Simpson, 1890.

J.H. Burke, 1890.

1. Một Jê - sus Christ là chân-sứ-mạng, Jê - sus, Đạo ta hằng rao-giảng ;
 2. Một Jê - sus Christ là Chân Chúa mình, Mang tội-tình ta trên thân thánh ;
 3. Một Jê - sus cho ta nên thánh rày, Rửa tội-tình tư - dục thay thây,
 4. Một Jê - sus Christ, Danh-y lầy-lùng, Mang tật-bệnh ta thật linh - ứng,
 5. Một Jê - sus, Năng-lực lễ Ngũ-quần, Ban linh-quyền cho ta phục-hưng ;
 6. Một Jê - sus, ta chờ-trông suốt đời, Nghe kèn truyền vang : « Jê - sus tội »

Lòng nguyên tôn cao Jê - sus mỗi đảng, Duy mong một Jê - sus vinh-quang.
 Lại còn xưng ta công-nghĩa tốt - lành, Thêm năng-lực cho thân, hồn, linh.
 Dùng Thân-Linh ban cho như suối đầy, Tâm vui-mừng hát thật như say.
 Nguồn phục - sanh kia tuôn chảy chẳng ngừng, Dây - dây toàn thân hằng phục - hưng.
 Nguyên Ngài nhen cho tâm-khảm cháy bùng, Do mạch dầu Linh chảy không ngừng.
 Thì một Jê - sus xưa vẫn chẳng đời, Đấng muôn sự, muôn đời không thôi.

Diệp-khúc. —

Jê - sus : Cứu-Chúa, Thánh-toàn, Danh-y, Vua vị - lai, Chân-Chúa vinh - qui,

Ngài hàm - bao mọi sự, cai-quản các thì, Khen Vị Độc-tôn cõi trường-hi.

157

NÊN HÃY ĂN-NĂN HIỆN NAY

Vô-danh

E.O. Excell. 1851-1921.

1. Nay Chúa khuyên mời, nay Chúa khuyên mời, Ta khá mau mau nhận lời;
 2. Ai nấy trong trần, ai nấy trong trần, Mau đến Giê - sus nhận phần;
 3. Duy huyết Con Trời, duy huyết Con Trời, Ba cứu - ân muốn muốn đời;
 4. Ân - điển cao - dày, ân - điển cao - dày, Ân-diên cao khôn chi tày;

Chúa Giê - sus lưu huyết vì cứu đời, Nên hãy ăn - năn hiện nay.
 Thú - vui khi nay chẳng được mấy ngàn, Nên hãy ăn - năn hiện nay.
 Chớ nghi hay lơ - lửng mà trễ thời, Nên hãy ăn - năn hiện nay.
 Chính hôm nay ân - điển còn tỏ - bày, Nên hãy ăn - năn hiện nay.

158

CHRIST GỌI BẠN MỆT-NHỌC

Dịch lời của S.C. Morgan.

Ira. D. Sankey, 1840-1908.

1. Nay bạn mệt - mỏi lắng nghe Christ khuyên Lại chớ hồng thương - đau;
 2. Nay bạn tìm Chúa, Chúa đương tìm kia; Bạn đến đem nguyên - tâm,
 3. Bạn thừa nhận Chúa, Chúa cho trùng-sanh, Toàn cứu thân, tâm, linh;
 4. Bạn còn từ chối cứu - ân Ngài sao, Mà nói «Không, không» a?
 5. Cuộc đời bạn cảm thấy lao - phiền ư? Lòng thống - bi than - van?

Chúa phán, «Muốn tâm - linh an - ninh liền, Lại đây mau».
 Chúa đứng gõ tâm - môn luôn luôn kia, Chờ ngự - lâm.
 Chúa bảo - dưỡng đến khi tên thiên-thành, Thật hạnh - vinh.
 Nỡ thoái - thác để Christ đau-thương nào, Ngài dành qua.
 Khá tiếp cứu - ân nay không nên từ, Được nghỉ - an. A-MEN.

ÂN-ÁI JÊ-SUS KÊU TÔI

159

Dịch lời của Oswald Allen, 1816-1878

David Jenkins, 1849-1915.
Trích-sọn bởi William M. Runyan.

1. Ân - ái Jê - sus kêu tôi về, Từ đây ly - thoát bến mê;
2. Nay Chúa mở - toang thiên - môn Ngài, Và dang âu - yếm khuyển nài,
3. Cha Thánh bữa nay kêu tôi vào, Thần-Linh nôn - nả ước - ao,
4. Ôi, biển ái - ân sâu vô-cùng, Hồng-môn muôn thuở mở tung;

Tuy trước ác - khiên như đon - nong, Đòi tôi dăng - hoang cuồng-phóng ;
Nghinh-tiếp những ai đang đi lạc, Vào đây thứ - tha tội - ác ;
Thiên - sứ nhóm quanh thiên - môn chờ, Nhà cha tiếp - nghinh rục - rờ.
Trong lúc thương-tâm châu tuần đảo, Bằng không Chúa, tôi làm sao.

Từ lâu tôi tẻ đường quang-minh, Lia Cha nhân - ái diệu - vinh ;
Bao lỗi trước, Chúa thật quên ngay, Rày yên vui mãi mừng thay,
Tuyệt không ai hỏi gạn chi đâu, Nào ai ngăn - trở một câu ;
Gặp khi bao cảnh nghịch vậy tôi, Làm cho tôi thất - vọng thôi,

Nhưng huyết Chúa xưa tuần gọi lòng, Nay Ngài phiếu tôi sạch rỗng.
Ban-thường tương-lai trông-cậy hoài, Kim-miền lãnh nơi lạc - đài.
Đây vốn gia-hương cha tôi mà, Con lạc - lối quay về nhà.
Tay Chúa sẵn nghinh con lạc-loài, Tai nghe tiếng tôi cầu - nài. A-MEN.

Dịch lời của Will. L. Thompson.

Will L. Thompson 1847 1909

Rất chậm và êm

1. Jê - sus đang êm - dịu, tha - thiết kêu - gọi mọi người, Kêu anh luôn
2. Có sao Jê - sus gọi tha - thiết, ta lại chần - chờ ? Kêu anh luôn
3. Chẳng khác thời đưa, thời - gian sẽ không đợi - chờ mình, Xuân xanh ta
4. Bởi yêu - thương sâu - nhiệm Chúa hứa tha mọi tội - tình, Bao - dung tha

với tôi hồi - lai ; Đứng nơi thiên - môn hằng mong - mỏi trông - đợi, nài
 với tôi lại ngay ; Có sao ta bỏ - thờ, ân - điển chưa nhận hiện
 há luôn đẹp - xinh ? Bóng tối tăm bao - bọc, lưới hái từ - thần thánh -
 thứ tôi cùng anh ; Chúa vẫn yêu - thương dẫu ta bản - đờ tội đây

mời, Ngài chờ chính tôi và anh hoài.
 giờ ? Ngài chờ chúng ta từ lâu nay.
 linh, Người tội tránh sao được khổ - hình ?
 minh, Nhờ - cậy Chúa chắc được trắng tinh.

Điệp-khúc.

Về mau, chớ trễ,
 mau mau, đừng trễ,

Người mệt - nhọc nên mau đến Chúa ; Jê - sus đang êm - dịu, tha

thiết kêu - gọi mọi người, Ai ơi, hồi - tâm về quê chưa !

JÊ-SUS NGHINH-TIỆP TỘI-NHÂN

161

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.

James McGranahan, 1840-1907.

1. Mọi tội - nhân Chúa chờ tiếp nay : Là phước-âm kịp rao đêm ngày; Nào người xa
 2. Người nào tin ắt được thái an, Kia, tiếng Chúa phán rất rõ-ràng; Dầu tội-nhân
 3. Lòng tôi nay chẳng còn cáo tôi, Tội-lỗi xưa Chúa bỏi xong rồi; Vì Jê - sus
 4. Mọi tội - nhân Chúa đều tiếp nghinh, Dầu chính tôi với bao tội - tinh; Được Jê-sus

Điệp-khúc.—
 bỏ đường chánh-minh, Nào những kẻ hồn, thân linh-định.
 khôn - nạn đến đâu, Ngài cứu do lòng từ rộng sâu. Nguyễn luôn hát,
 đã đền giá cao, Luật-pháp dễ đòi gì tôi nao. hát luôn luôn ta
 rửa lòng trắng tinh, Vào thánh-quốc thật là hạnh-vinh.

. cứ hát không thôi, Christ chờ-mong nghinh - tiếp
 hát, nay ta hát không thôi, Christ chờ-mong nghinh-tiếp

tội-nhân; Truyền ra khắp phước-âm muôn
 tội-nhân, nghinh-tiếp ác-nhân; Ta luôn tuyên-rao khắp

đời, Jê - sus Christ tiếp-nghinh tội - nhân. A - MEN.
 rao phước-âm nơi nơi,

CHỈ TIN NƠI NGÀI

Dịch lời của J.H. Stockton.

J.H. Stockton, 1813-1877

1. Người tội nên vội quay bước bữa nay Chạy đến với Giê - sus ngay,
 2. Ngài đành dâng mình tuôn huyết báu ra, Diệu-pháp cứu - rỗi hồn ta;
 3. Ngài là lẽ - thật, sự sống, lối đi, Diu - dắt đến chốn trường hi;
 4. Nguyên cùng gia-nhập Hội-Thánh khiết-cao, Đồng tiến đến chốn lạc - đạo,

Tin quyết Chúa đã thay anh làm-hình, Lòng liền được Chúa tái-sinh.
 Kia, suối huyết báu mau mau gieo mình, Lòng sạch như tuyết tinh-anh.
 Nên hãy kíp đến tin danh Giê - sus, Gọi nhuần hạnh-phước muôn thu.
 Chung sống cảnh thú vui nơi thiên-đàng, Đòi đòi được phước về - vàng.

Điệp-khúc.—

Chỉ tin nơi Ngài, duy nhờ - cậy Ngài, Đừng bê - trễ rày mai;

Chúa chắc cứu anh, anh đừng ngại rày, Ngài vui cứu anh ngay.

JÊSUS ĐƯƠNG ĐỨNG KHUYÊN-LON

Dịch lời của E.J. Hanbury.

E. Bullinger, 1837-1913.

1. Giê - sus đương đứng khuyên-lon tôi hoải, An - tâm chớ nhọc - lo;
 2. Ngài tạo tôi thuở xưa cách ly - kỳ, Vinh danh Chúa dường bao;
 3. Thật lòng tôi những mệt - mỏi lo hoải, Mang bao xích - xiềng nay;
 4. Lay Ngài tôi quyết vui vâng-phục rày, Thần đầy ý từ - nhân;
 5. Cầu Ngài đưa - dẫn tôi trên thiên-trình, Duy dâng ý - nguyện Cha;
 6. Mừng nào hơn lúc tôi qui - phục toàn, Không toan giữ phần riêng;

JÊSUS ĐANG ĐỨNG KHUYÊN-LƠN (Tiếp theo)

Lòng nguyện quyết vâng tiếng ấy, mong Ngài Ban ơn cho.
 Hình - hài vòn của Chúa, dám giữ gì Về tôi sao?
 Dầu vũng - vầy chiến - đấu bao nhiêu ngày, Được gì đây.
 Nguyên được Chúa năn - đúc, khiến tâm này Đây thiên - ân.
 Nguyên lời nói, cứ - chỉ, thầy vui tình Giê - hô - va.
 Đầu - phục Chúa tôi cảm thấy rõ - ràng Đây bình - yên. A-MEN.

ĐỜI NGƯỜI NGẮN-NGŨI

164

Lê-dinh-Tuoi, c. 1942.

Geo. C. Stebbins, 1846-1946.

1. Đời người ngắn-ngũi ví thề hoa rơi, Ham chi lợi-quyền như bèo trôi,
 2. Mạng vàng chính Chúa đã phó thay anh, Sao anh còn miệt - mài lợi - danh?
 3. Thi-giờ thăm-thoát chẳng khác thoi đưa, Sao anh còn hẹn - mai hẹn trưa?

Chừng giờ nhắm mắt, tay phải sạch rồi, Thân, hồn trăm-luân địa - ngục thôi.
 Đời này sắp hết, Chúa đến thanh-linh, Mong rằng anh, tôi được phùng nghinh.
 Kia, lời Chúa phán, anh chớ tự lừa, Quay đầu ăn - năn giờ này chưa?

Điệp-khúc. -

Lòng Chúa chí-nhân, Ngài đã phó thân, Nơi thập-tự kia cứu chúng dân;

Này giờ cứu - rồi, xin chớ ngại-ngần, Khuyên bạn giờ đây nhận hồng - ân.

165

MAU ĐẾN THEO JÊSUS

Dịch lời của G. F. Root.

G. F. Root, 1820-1895.



1. Mau đến theo Jê - sus, sao trẻ - nài hoài, Kia, lời Kinh-Thánh Chúa luôn luôn
2. Xưa Chúa ta truyền, «Đừng ngăn-trở nhi-đồng.» Vậy mọi người nên khá reo vui
3. Nên nhớ luôn rằng Ngài đương ở với mình, Mạng-lệnh Chân-Chúa chúng ta vui



khuyên-nài; Jê - sus đương-diện cùng ta chính hôm này, Dịu-dàng gọi, « Con đến đây! »
 một lòng; Tin Chúa nay là phần tinh-tuyền lâu - dài, Đừng còn hẹn nay hứa mai.
 tuân-hành; Ta khá nghe lời Ngài vãng-vãng đương còn: «Này, lại đây mau, các con!»



Điệp-khúc.—



Jê - sus đã cứu chúng ta vui-mừng thay! Nay ta nhóm hơn-hở âu - ca một



bài; Khi Chúa trở lại bọn ta nhóm quanh Ngài, cùng Jê-sus sung-sướng hoài.

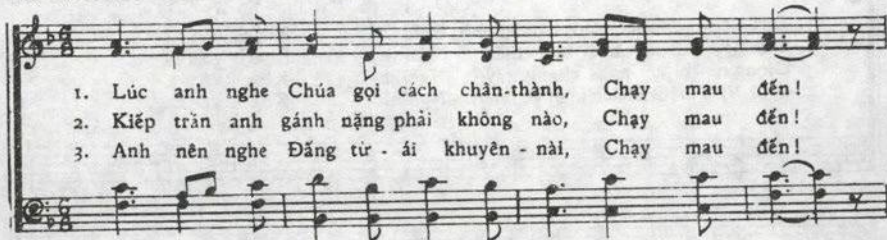


VỀ GẤP LÊN

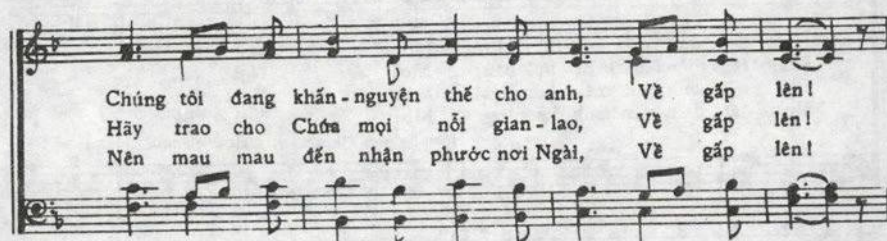
106

Dịch lời của W. E. Witter.

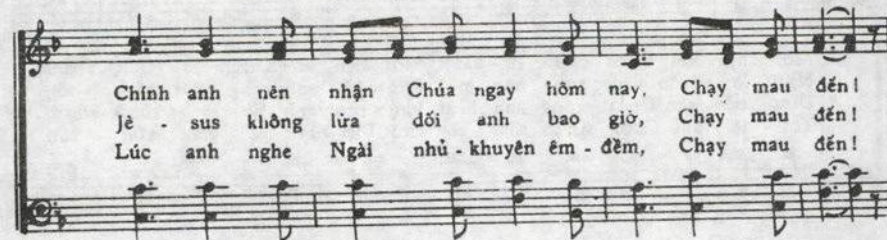
H. R. Palmer. 1877.



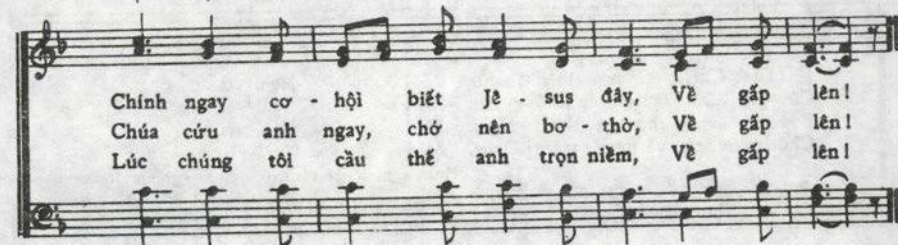
1. Lúc anh nghe Chúa gọi cách chân-thành, Chạy mau đến!
 2. Kiếp trần anh gánh nặng phải không nào, Chạy mau đến!
 3. Anh nên nghe Đấng từ - ái khuyên - nài, Chạy mau đến!



Chúng tôi đang khẩn - nguyện thế cho anh, Về gấp lên!
 Hãy trao cho Chúa mọi nỗi gian - lao, Về gấp lên!
 Nên mau mau đến nhận phước nơi Ngài, Về gấp lên!



Chính anh nên nhận Chúa ngay hôm nay, Chạy mau đến!
 Jê - sus không lừa dối anh bao giờ, Chạy mau đến!
 Lúc anh nghe Ngài nhủ - khuyên êm - đềm, Chạy mau đến!



Chính ngay cơ - hội biết Jê - sus đây, Về gấp lên!
 Chúa cứu anh ngay, chớ nên bơ - thờ, Về gấp lên!
 Lúc chúng tôi cầu thế anh trọn niềm, Về gấp lên!

NGHINH KHÁCH VÔ

Dịch lời của J.B. Atchinson, 1840-1882.

E.O. Excell, 1851-1921.

1. Dưa tiền-môn Viễn-Khách đang chờ, Nghinh Khách vô;
 2. Giờ này anh hãy khai tâm - điền, Nghinh Khách vô;
 3. Giọng từ - bi có nghe chẳng này? Nghinh Khách vô;
 4. Mời Vị Thiên-Khách mau vô lòng, Nghinh Khách vô;
 Hoan-nghinh Jê-sus vô; Hoan-nghinh Jê-sus vô;

Ngài đợi đây mất bao thì - giờ, Mời ngư vô;
 Báng tri - điền Khách đi - bộ liền, Mời Ngài vô;
 Giờ này anh khá nên chọn Ngài, Mời Ngài vô;
 Ngài đặt điền-yến anh dự cùng, Mời Ngài vô;
 Hoan-nghinh Jê-sus vô; Hoan-nghinh Jê-sus vô;

Mời kịp khi Chúa chưa từ - hành, Mời liền vô Khách là Con Thánh,
 Ngài là Thân-hữu anh nên mời, Phù - hộ anh trong hồi tâm - tối,
 Dưa tiền-môn Chúa trông anh hoài, Phục-hưng anh cho lòng khoan-khoái,
 Tội - lệ anh Chúa tuyên tha rồi, Hồi biệt - ly thế - gian tâm - tối,

Jê - sus Christ từ nơi thiên - thành, Mời Ngài vô.
 Cứ giữ anh tận-chung không rời, Mời Ngài vô.
 Bởi đó anh thờ-tôn danh Ngài, Mời Ngài vô.
 Chúa rước anh về ngay trên trời, Mời Ngài vô.
 Hoan-nghinh Jê-sus vô; Hoan-nghinh Jê-sus vô;

NAY QUI-HƯƠNG CỔ-GIA

168

Dịch lời của Wm. J. Kirkpatrick

Wm J. Kirkpatrick, 1892

1. Ngày trước cách Cha tôi đã lạc đường, Nay qui-hương cổ - gia ;
 2. Từng phí biết bao năm, tháng, ngày, giờ, Nay qui-hương cổ - gia ;
 3. Mệt ngất bởi tôi đeo - đuổi tội hoai, Nay qui-hương cổ - gia ;
 4. Hồn rất đắng - cay, đau - khổ tận lòng, Nay qui-hương cổ - gia ;
 5. Nguyên-khân, ước-mong luôn của lòng này, Nay qui-hương cổ - gia ;
 6. Căn huyết Jê - sus thanh - tẩy tội - trần, Nay qui-hương cổ - gia ;

Tội - lỗi bước xưa tôi trải dậm trường, Nay qui - hương cổ - gia.
 Tư - hối khóc - than, đôi mắt mịt - mờ, Nay qui - hương cổ - gia.
 Cây ở ái - tâm, tin ở lời Ngài, Nay qui - hương cổ - gia.
 Nguyên bỏ sức thêm, hưng - khởi nguyện-vọng, Nay qui - hương cổ - gia.
 Là Chúa chết thay tôi, kẻ tội đây, Nay qui - hương cổ - gia.
 Nguyên phiếu trắng tôi hơn tuyết bội - phần, Nay qui - hương cổ - gia.

Diệp-khúc.—

Hương cổ - gia, tôi quay về, Lòng quyết tách đường mê ;

Lạy Chúa hãy giang tay mãi - từ Ngài, Tôi nay quyết áo - lai.

JÊSUS ĐỨNG TRƯỚC CỬA

Dịch lời của W.W. How, 1867

Trích-sọn bởi Edward Husband, 1871.

1. Ôi, Jê - sus đứng trước cửa tâm, Xưa nay gài kín âm - thầm, Đang
 2. Ôi, Jê - sus vẫn gõ cửa kia, Hai tay còn dấu đinh kia, Nơi
 3. Ôi, Jê - sus khuyên-nhủ thiết-tha, Cầu khiêm-nhường, tiếng ôn-hòa: « Ta

mong - chờ ta mở cửa xong, Cho Ngài bước ngay vô lòng: Này hơi
 son - đính lưu dấu mào gai, Trên mặt ngăn châu dọc dài: Ôi, đức
 xưa vì con đã xả - sinh, Các con đấng ta vô - tình » Ôi Chúa,

Cơ - đốc - đồ ta nay, Mang hiệu ấy găm hồ thay, Chúa gỡ
 yêu-thương Ngài lớn, sâu, Đợi - chờ trước cửa đã lâu! Ôi, then
 chúng tôi then lắm thay! Nguyên đồng mở các cửa nay, Xin vô


cửa lòng chẳng mở ra, Khá lâu Ngài chờ chúng ta!
 ác - tội cũng góm thay, Khóa tâm-môn này bấy nay!
 trong lòng của chúng tôi, Ở luôn muôn đời chẳng thôi. A - MEN.

CHÚA ÔI, TÔI LẠI NGAY !

170

Dịch lời của L. Hartsough.

L. Hartsough, 1820-1872.




1. Kia, tiếng Chúa kêu dịu - dàng, Gọi tôi mau đến theo Ngài; Dòng
 2. Dấu tội yếu thân gãy hình, Ngài cho mạnh sức phi-thường, Ngài
 3. Giê - sus muốn tôi hoàn - toàn, Tinh - yêu nên giống như Ngài, Nào
 4. Ngài chứng-quyết cho mọi người Lòng luôn trung-tin chân-thành; Lời




huyết Gô - gô - tha rửa tôi sạch, Lòng nay thật trắng - trong hoài.
 xóa hết bao nhân - vết tội - tình, Lòng nay sạch - sẽ la đường.
 đức - tin, yên - vui với trông cậy, Trần-gian cùng với thiên - đài.
 hứa Chúa đĩnh-ninh ứng-nghiệm hoài Cùng ai thật quyết thân-hành.

Điệp-khúc.—



Chúa ôi, tôi lại ngay, Nay tôi xin lại đây; Xin huyết lưu



nơi Gô - gô - tha làm tôi sạch trắng hơn ngà. A - MEN.

171

VĂNG ĐÁ MUÔN ĐỜI

Dịch lời của A. M. Toplady, 1776.

Thos. Hastings, 1830.

1. Xin núp trong Văng Đá muôn đời, Vì tôi phải nức ra, Ngài ôi!
 2. Không bởi công-nghiệp chính tay này, Làm phu - phi pháp - luật Ngài nay;
 3. Bên gốc thập - tự - giá tôi qui, Bàn tay trắng chẳng bạc vàng chi;
 4. Trong lúc tôi còn chút hơi tàn, Giờ sắp nhắm mắt xa trần - gian

Lòng mong suốt huyết kia trào - phun, Từ hồng võ Chúa xưa tràn - tuôn,
 Dầu cho khắc - khổ thân-hình tôi, Dầu đau-đớn, mắt luôn lệ rơi,
 Nguyên ban áo phủ thân trần tôi, Cầu ơn cứu-giúp kẻ mờ - côi;
 Đặng bay đến nước chưa từng hay, Nhìn lên Chúa ở thiên - tòa đây;

Nên những linh-dược chữa muôn tội, Trừ căn - ác vốn hay hành tôi.
 Ôi, hân không chuộc tôi khỏi tội, Cầu Christ cứu, chỉ một Ngài thôi.
 Đem ác - tâm lại suốt linh gọi, Bằng không, chết mất đi, Ngài ôi!
 Văng Đá muôn đời nức bởi tôi, Nguyên tôi chỉ núp trong Ngài thôi. A - MEN.

NƠI GÒ-GÒ-THA

172

Dịch lời của Wm. R. Newell, s. 1868.

D. B. Towner, 1850-1919.

1. Bao năm tôi truy - lạc, kiêu-căng đáng kinh, Chẳng dè ý Jê - sus đã bị
 2. Tống-thiên-đạo, được Thần-Linh-thuyết-minh, Khủng-khiếp bởi biết tôi giày-đạp
 3. Nay tôi xin dâng mọi sự ngay Chúa ôi, Thỏa bầy bởi tôn Vua Jê - sus
 4. Ôi! tâm nhân-tử tru-hoạch phương cứu linh, Ôi! duy thiên-ân thi-hành chuộc

đóng đinh, Đâu hay hơn tôi Jê - sus Christ xả-sinh Trên Gò - gò - tha.
 Thánh-kinh; Nay tôi quay đầu nhận tội-danh đáng khinh Trông Gò - gò - tha.
 Christ tôi; Tâm-linh hoan-lạc hằng tụng-ca chẳng thôi Khen Gò - gò - tha.
 chúng - sinh; Ôi! sông sâu liền cầu thiên, nhân tiếp-nghinh Do Gò - gò - tha.

Điệp-khúc. —

Ấy nơi tỏ ân-diễn yêu-thương dịu-dàng, Ấy nơi Chúa tha - thứ tôi được

trắng án; Nơi này gánh nặng Chúa buông-tha nhẹ-nhàng Nơi Gò - gò - tha.

JÊ-SUS TRỌN QUYỀN CỨU

Dịch lời của Mrs. Annie Wittenmeyer.

William G. Fischer. 1835-1912.

Moderato 3



1. Ca-khen Jê - sus vinh-hiễn vô-sông, Cứu-thân, hồn tôi, ơn ấy nhưng không;
2. Tôi nguyên tội-ô, tâm - tối khiếp-kinh, Bởi ơn Ngài đem lên chốn quang - vinh;
3. Cao thay tình-yêu không chút sai dời, Sâu thay hồng - ân Cứu-Chúa muôn đời,
4. Jê - sus là mọi nhu - yếu tôi nay, Ái - tâm Ngài đem thiên-quốc xuống đây,



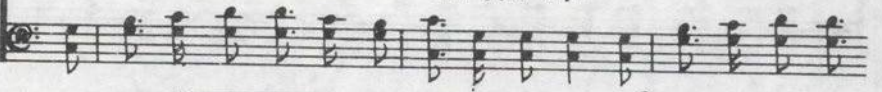
Bao nhiêu tội được tha - thứ, xóa-bôi, Ngài có linh-quyền cứu không từ tôi.
 Tên tôi thuộc trong gia-quyền trên cao, Nơi ấy hiển-vinh bấy, vui dường bao!
 Thỏa thay hồn tôi khi ném ơn dào, Vui bấy suốt nhân - ái sâu - rộng bao!
 Huyết Ngài trọn quyền linh-ứng không thôi, Đem phiêu trắng hơn tuyết tâm - hồn tôi.



Điệp-khúc. -



Ơn cứu duy Jê - sus trọn quyền thay!..... Ơn ấy khắp năm châu
 trọn quyền thay!



đều được hay;..... Ngực Jê - sus dựa vui bấy, Huyết Jê - sus
 đều được hay;



JÊSUS TRỌN QUYỀN CỨU (Tiếp theo)

làm nên thánh, Tâm tôi trắng, trắng hơn tuyết luôn bạch tinh! A - MEN.

CHRIST TRẢ XONG TỘI-TRÁI

174

Dịch lời của Mrs. H.M. Hall, s. 1818.

John T. Grape, s. 1833.

1. Tôi nghe tiếng Christ đang truyền: «Lực con trăm phần trong-yếu, Thì nên thức-canh,
2. Rày tôi thấy trong tâm-thần Quyền-năng Christ thật vô-đối; Bịnh phung chữa cho
3. Lòng tôi chữa bao tội-trần, Nhận ơn trên trời vô-giá, Dầm huyết, áo tôi
4. Rồi đây ở trước ngài trời, Hồn, thân trong Christ tươi mới, Miệng tôi nhắc luôn

Điệp-khúc

tâm nguyện, Tìm trong chính ta mọi điều.
 sạch ngăn, Lòng đá đánh tiêu - tan rồi.
 tinh ngần, Nhờ Chiên ở Gô - gô - tha.
 luôn lời: «Thập-giá cứu-phương muôn đời!»


Christ trả xong tội - trái, Nay chính

tôi nợ Ngài; Christ tẩy tâm đường tuyết chẳng sai, Dầu tội đỏ như son mài.


TIỆN-DANH ĐÃ CHÉP CHƯA NGÀI

Dịch lời của Mary A. Kidder, 1820-1905


Frank M. Davis 1839-1896.



1. Làm giàu tôi không ham, Chúa ôi, Bạc vàng phù-vân đầy thối; Lòng nay mong
 2. Tội-tính tôi đây như hải-sa, Thật nặng-nề thay, hỡi Cha! Nhờ Jê - sus
 3. Kia, thành nguy-nga xinh quá xinh, Đèn ngọc lâu son quý - vinh; Nhiều thiên-bình,

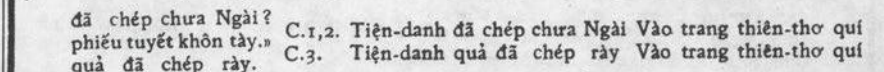
sao cho biết thấu Sẽ đến thiên-đàng lúc sau; Được liệt danh trong sổ vinh-
 tuôn huyết quý-báu, Đã tẩy tâm-hồn trắng phau; Vì lời Chân-Kinh chép chẳng
 thiên-sứ chói-ánh, Áo-xống phò màu trắng tinh; Thành tuyệt không gian-ác, đốn-


sinh, Tờ tờ thật trắng tinh; Jê-sus, hỡi Chúa, Vua thiên-đài, Tiện-danh
 ngoa, Từ miệng Ngài ban hứa ra: «Dầu người ác - ế như son rày, Này ta
 đau, Làm mờ màu xinh tốt dầu, Muốn thiên-sứ ngóng trông đêm ngày, Tiện-danh




Điệp-khác.—



đã chép chưa Ngài? C.1,2. Tiện-danh đã chép chưa Ngài Vào trang thiên-thơ quý
 phiếu tuyệt khôn tày.» C.3. Tiện-danh quả đã chép rày Vào trang thiên-thơ quý
 quả đã chép rày.

thay? Trong thiên-quốc hiển - vinh chi tày, Tiện-danh đã chép chưa Ngài?
 thay, Trong thiên-quốc hiển - vinh chi tày, Tiện-danh quả đã chép rày.



DẦU ẮC-KHIÊN ĐỎ NHƯ ĐƠN HỒNG

176

Dịch lời của Fanny J. Crosby, 1820-1915

W. H. Doane, 1832-1915.

HAI GIỌNG - Em-điu

1. Ta cho người lòng như tuyết bạch, Dầu ắc-khiên đỏ như đơn hồng; Ta
2. Đây tin vui cần nên lắng nghe, Thượng-Đế khuyên khá mau quay về; Đây
3. Giê-hô - va truyền tha thứ anh, Ngài ắt quên lỗi anh phạm rồi: Giê-

BỐN GIỌNG

cho người lòng như tuyết bạch, Dầu lỗi người đỏ như thề son; Lòng được
tin vui cần nên lắng nghe, Thượng-Đế khuyên chớ nên chấp-nê; Lòng đại-
hô - va truyền tha thứ anh, Mọi vi-phạm xưa Ngài xóa bỏi. Nguyên nghe

HAI GIỌNG

gội trắng như lông chiên, Dầu xưa thắm tội-khiên. Tâm-
từ Chúa như non cao, Tình-yêu lớn đường baoi Đây
lời phán Giê-hô - va: "Này con khá nhìn ta!" Giê

(1) Lòng được gội trắng

BỐN GIỌNG

linh người đường son đỏ chẳng? Sẽ phiêu trắng sạch hơn tuyết băng;
tin vui cần nên lắng tai, Chúa bác-ái gọi anh đảo-lai,
hô - va truyền tha thứ ngay, Chúa chẳng nhớ tội anh mây may,

rit.

Dầu trong người tội như đơn-hồng, Ta thay nên băng-tâm tình-trong.
Khá nghe Giê-hô - va khuyên-nài, Mau ăn-năn tin ngay hôm nay.
Ắc-ước anh Ngài bởi sạch-ròng, Quảng xa anh như tây xa đông.

Dịch lời của A. M. Hull.

E. G. Taylor.

Vui-vẻ

1. Chỉ chăm xem Jê sus, Đấng treo trên thập - tự kia, Hẳn trong
 2. Bởi ai Jê - sus Christ gánh muôn tội - tình đường kia, Quả không
 3. Hẳn không do than - van, khóc kêu luôn ngày đêm đau, Chỉ do
 4. Vây anh không nên nghi Chúa không nhận - nhìn anh nay, Bởi trong
 5. Hãy mau tin Jê - sus chính hôm nay, đứng tri - diện, Ngài ban

giây - phút anh được vinh - sinh; Hãy mau mau chăm xem, ó anh
 mang ác - khiến bạn đó a? Bởi đâu hồng Jê - sus huyết vô
 nơi nức nở - hồi cứu thôi; Bởi huyết hồng Jê - sus chính anh
 Kinh-Thánh xưa Ngài phán-tuyên: Kỳ chung, Jê - sus sanh, hiển thân
 cho chính anh được vinh-sanh; Vì trong tay Jê - sus, Đấng công-

em tội - nhân kia, Ngắm Đấng đã vì anh gánh thập - hình.
 tội trần mệnh-mông, Quả chẳng do nợ anh Chúa chịu à?
 được quyền giờ đây, Đền trút gánh tội - khiến, khỏe nhẹ rồi.
 vàng chuộc tội-nhân, Của - lễ duy một, ân - cứu vẹn-tuyên.
 nghĩa trường - tồn kia, Bạo - đảm anh trường-sanh ở thiên-thành.

Điệp-khúc.—

Nhìn xem! xem, xem, sống! Nhìn chăm chăm lên Jê - sus, Đấng treo

NHÌN XEM JÊSUS (Tiếp theo)

thân thành kỳ-công, Thì anh chắc hưởng trường-sanh, lãnh ơn hồng. A - MEN.

TÔI NGUYỆN ĐẾN LIÊN

178

Dịch lời của Charlotte Elliott, 1836.

Wm. B. Bradbury, 1849.

1. Tuyệt-nhiên không cách chi bàu-chữa tôi, Chi huyết Jê - sus đã đổ thay rồi; Ngài
2. Tuyệt-nhiên tôi chẳng cậy một pháp môn Có thể gọi sạch vết ố tâm-hồn; Nhờ
3. Kìa, tâm tôi phải đập-dội lăm ngoai, Vớicuộcphân-tranh lăm-quần nghi-hoài, Bè
4. Dầu: tâm đau - khổ, thân nghèo, mắt dui, NhưngtrongNgàidây-đúpước-ơn trời, Giàu-
5. Dầu tôi như thế, Jê - sus thứ - tha, Phóng-thích, gọi sạch, tiếp-rước vô nhà; Lời
6. Dầu tôi gian - ác, ơn Ngài xóa - bôi, Nổi chớung-ngại lòng Chúa phá tan rồi; Từ

yêu tôi lăm, hằng khuyên tôi đến, Kính thưa Chiên Con, tôi nguyện đến liền!

huyết Jê - sus tội - khiến tiêu-biến, Kính thưa Chiên Con, tôi nguyện đến liền!

trong giao-chiến, ngoài luôn xao-xuyến, Kính thưa Chiên Con, tôi nguyện đến liền!

sang, thanh-khiết, tròng-sanh, vinh-hiến, Kính thưa Chiên Con, tôi nguyện đến liền!

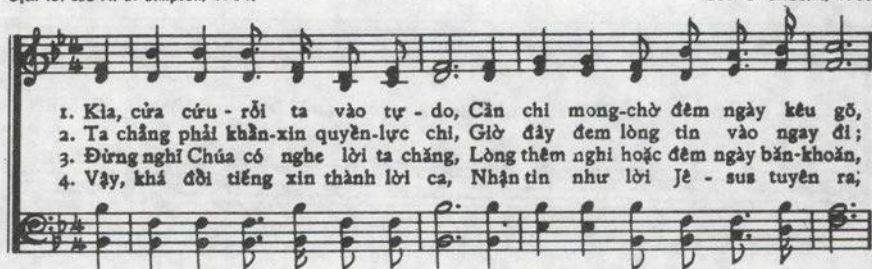
Cha tuyên-hứa, lòng tin, quyết tiến, Kính thưa Chiên Con, tôi nguyện đến liền!

đây tôi quyết thuộc Chúa vĩnh-viễn, Kính thưa Chiên Con, tôi nguyện đến liền!

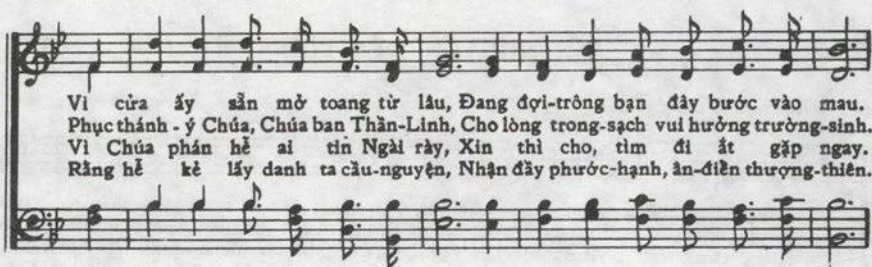
KÌA, CỬA CỨU-RỜI

Dịch lời của A. B. Simpson, 1904.

Geo. C. Stebbins, 1936.

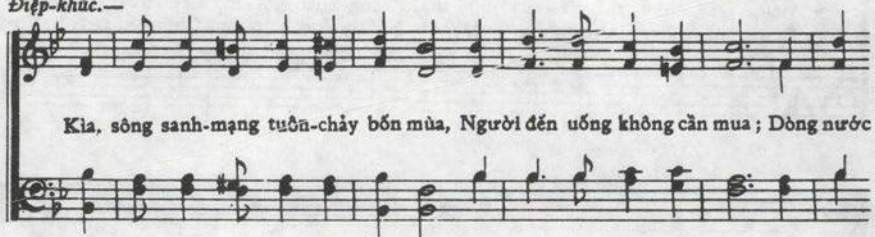


1. Kìa, cửa cứu - rời ta vào tự - do, Căn chi mong-chờ đêm ngày kêu gõ,
 2. Ta chẳng phải khần-xin quyền-lực chi, Giờ đây đem lòng tin vào ngay đi;
 3. Đừng nghĩ Chúa có nghe lời ta chẳng, Lòng thêm nghi hoặc đêm ngày bán-khoản,
 4. Vậy, khá đổi tiếng xin thành lời ca, Nhận tin như lời Jê - sus tuyên ra;

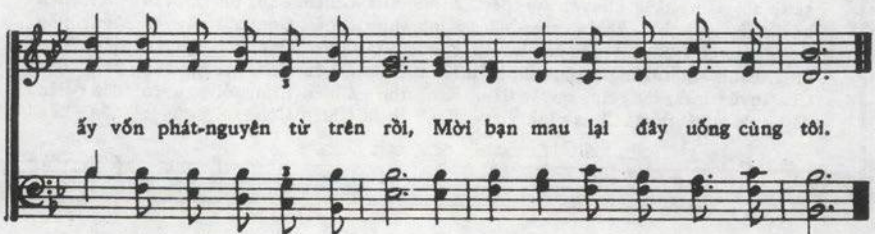


Vì cửa ấy sẵn mở toang từ lâu, Đang đợi-trông bạn đây bước vào mau.
 Phục-thánh - ý Chúa, Chúa ban Thần-Linh, Cho lòng trong-sạch vui hưởng trường-sinh.
 Vì Chúa phán hể ai tin Ngài rày, Xin thì cho, tìm đi ắt gặp ngay.
 Rằng hể kẻ lấy danh ta cầu-nguyện, Nhận đây phúc-hạnh, an-diên thượng-thiên.

Điệp-khúc.—



Kìa, sông sanh-mạng tuôn-chảy bốn mùa, Người đến uống không cần mua; Dòng nước



ấy vốn phát-nguyên từ trên rời, Mời bạn mau lại đây uống cùng tôi.

JÊ-SUS, TÔI ĐẾN

180

Dịch lời của W. T. Sleeper, 1840-1920

George C. Stebbins, 1846-1946.

1. Ra khỏi xiềng-xích, đau-thương, đêm mơ-màng, Jê - sus, tôi đến, Jê - sus, tôi đến;
 2. Ra khỏi phù-thế hư - hoa ô - trược này, Jê - sus, tôi đến, Jê - sus, tôi đến;
 3. Ra khỏi ngạo-khí bàng-khuàng trong cuộc đời, Jê - sus, tôi đến, Jê - sus, tôi đến;
 4. Ra khỏi mờ - mà khiếp-kinh ghê - rợn này, Jê - sus, tôi đến, Jê - sus, tôi đến;

Vô miên thông-thả, tươi-vui thêm huy-hoàng, Jê - sus, tôi đến theo Ngài; Tôi
 Vô miên thập-giá, vinh-hoa hân - hạnh đây, Jê - sus, tôi đến theo Ngài; Nơi
 Vô tận trong ý Cha cao-minh trên trời, Jê - sus, tôi đến theo Ngài; Ra
 Vô nhà vui - vẻ, sáng-choang nơi thiên-đài, Jê - sus, tôi đến theo Ngài; Ra

bệnh-tật đến nơi Ngài là nguồn sống, Tôi nghèo nhưng Chúa giàu-có ban rời-
 trần đau-đớn, trong Ngài đây từ - ái, Xa đời giông - tố, về Chúa an - tịnh
 khỏi tư - ý, vô lòng dầy từ - ái, Tuyệt-vọng nay biến thành có hi - vọng
 khỏi nơi đầy hư - hoại, miên trần - thế, Vô chuỗi chiến Chúa được thành thời muôn

rộng, Muôn tội-tình đến xin nương ơn khoan-hồng, Jê-sus, tôi đến theo Ngài.
 hoài, Đâu còn buồn-bã, thi - thiên ca một bài, Jê-sus, tôi đến theo Ngài.
 hoài, Như bồ-câu thánh vút bay lên thiên-đài, Jê-sus, tôi đến theo Ngài.
 bề, Trông mặt Ngài rõ - rõ, vinh-quang lập - lờ, Jê-sus, tôi đến theo Ngài.

SUỐI HUYẾT TUÔN

Dịch lời của Wm. Cowper, 1772.

Trích-sọn bởi Lowell Mason, 1792-1872.

1. Kia, trông suối thiêng huyết báu tuôn đầy, Từ hồng Jê - sus phát - nguyên,
 2. Kia, tên cướp xưa lúc chết phước thay, Kịp trông hồng huyết Ngài - đây;
 3. Quyền-năng huyết Chiên suốt đến muôn đời, Diệu thay, vô - đối linh - được,
 4. Nhờ tin chính tôi thấy suối láng - lai, Từ hồng Jê - sus trào - sôi,
 5. Rồi khi lười tôi ắp-úng, ngập - ngừng, Nghi yên trong mà rày mai,

Tội - nhân tâm mình dưới suối huyết này, Sạch hết mọi gian - ác liền.
 Dầu tôi xấu - xa giống kẻ cướp này, Nhờ huyết được trong-trắng ngay.
 Tận khi thánh - dân Chúa cất lên trời, Toàn cứu tội khôn nhiệm được.
 Đê - mục của tôi, ấy ái - tâm Ngài, Vẫn nói dầu tôi chết rồi.
 Phải, tôi cứ cao-xương khúc thanh-tân, Hát khúc quyền-năng huyết Ngài.

Sạch hết mọi gian - ác liền, Trắng-trong bao nỗi ác-khiên; Tội - nhân
 Nhờ huyết được trong - trắng ngay, Trắng trong không vết mây may; Dầu tôi
 Toàn cứu tội khôn nhiệm được, Ác - khiên khôn nhiệm gì được; Tận khi
 Vẫn nói dầu tôi chết rồi, Nói luôn tuy hết đời tôi; Đê - mục
 Hát khúc quyền-năng huyết Ngài, Hát khen ơn cứu của Ngài; Phải, tôi


tâm mình dưới suối huyết này, Sạch hết mọi gian - ác liền.
 xấu - xa giống kẻ cướp này, Nhờ huyết được trong-trắng ngay.
 thánh-dân Chúa cất lên trời, Toàn cứu tội khôn nhiệm được.
 của tôi, ấy ái - tâm Ngài, Vẫn nói dầu tôi chết rồi.
 cứ cao - xương khúc thanh - tân, Hát khúc quyền - năng huyết Ngài. A - MEN.

HUYẾT CHÚA MÀU-NHIỆM BIẾT BAO

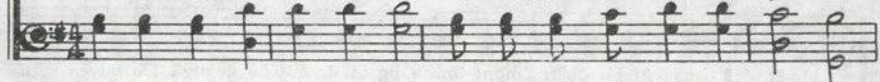

182

Dịch lời của Robert Lowry, 1877.

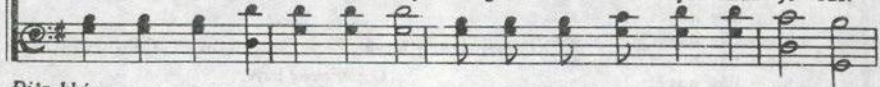
Robert Lowry, 1877.



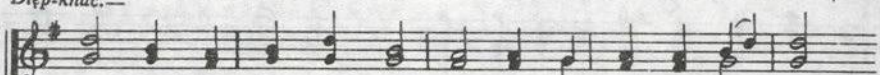
1. Lòng tội này sao cho trắng bắng? Còn gì ngoài ra huyết Chúa Je - sus;
 2. Mọi tội-tình tôi nay Chúa tha, Đều nhờ quyền trong huyết Chúa Je - sus;
 3. Tội được sạch không do khổ - tu, Bèn là nhờ duy huyết Chúa Je - sus;
 4. Nguyên-vọng và bình-an của tôi, Đều là nhờ duy huyết Chúa Je - sus;
 5. Này, một ngày hoan-hô khải - ca, Thật nhờ quyền-năng huyết Chúa Je - sus;
 6. Ô, lạ - lùng thay! vinh-hiền thay, Là thần-quyền huyết báu Chúa Je - sus;

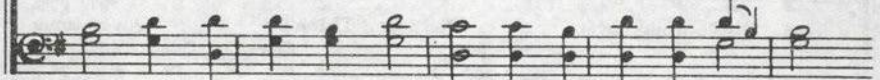

Bệnh - tình này phương chi chữa chẵng? Còn gì ngoài ra huyết Chúa Je - sus.
 Rày hoàn-toàn thoát ách qui - ma, Đều nhờ quyền trong huyết Chúa Je - sus.
 Viêc từ - thiện đâu hay cứu ru? Hoàn-toàn nhờ duy huyết Chúa Je - sus.
 Hoàn-toàn sự xưng công-nghĩa tôi, Đều là nhờ duy huyết Chúa Je - sus.
 Vào nhà đây vinh-quang nước Cha, Đều nhờ quyền-năng huyết Chúa Je - sus.
 Bài nào lòng tôi ra hát nay Bằg bài thần - ca huyết Chúa Je - sus.



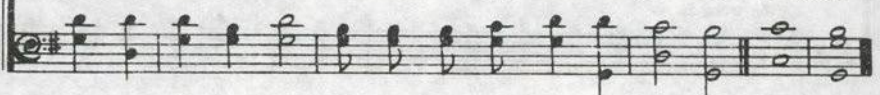
Điệp-khúc.—



Huyết Chúa màu-nhiệm biết bao! Cho tôi sạch trong hơn tuyết; Ấy

chằg nhờ chi khác đâu, Hoàn-toàn nhờ huyết báu Chúa Je - sus. A - MEN.



QUYỀN TRONG HUYẾT JÊ-SUS

Dịch lời của L. E. Jones, 1899.

L. E. Jones, 1899

1. Tâm-linh ai kia đương mong thoát gánh ác-căn? Do quyền trong dòng huyết, quyền
 2. Ai mong ly-khai kiêu - căng lẫn cả ác - đục? Do quyền trong dòng huyết, quyền
 3. Tâm-linh ai kia mong cho trắng quá tuyết không? Do quyền trong dòng huyết, quyền
 4. Ai mong dâng công cho Vua Thánh Jê - sus ư? Do quyền trong dòng huyết, quyền

huyết Jê - sus ; Ai kia đương mong linh-năng thắng qui-dữ chàng? Do quyền màu-
 huyết Jê - sus ; Do linh-nguyên Gò - gô - tha rửa hết ố - tục, Do quyền màu-
 huyết Jê - sus ; Do sông linh kia bao ô - điếm rửa trắng-trong, Do quyền màu-
 huyết Jê - sus ; Ai ưa luôn luôn ca cung-chúc Cứu-Chúa ư? Do quyền màu-

Diệp-khúc.

nhiệm bảy huyết Jê - sus.
 nhiệm bảy huyết Jê - sus. Quyền trong huyết, huyết, huyết linh-năng vẹn-
 nhiệm bảy huyết Jê - sus. Quyền trong huyết
 nhiệm bảy huyết Jê - sus. Quyền trong huyết

toàn, Quyền trong huyết Chiến Con Thánh ; Quyền trong
 Quyền trong huyết Chiến Con Thánh ;

huyết, huyết, huyết linh-năng vẹn-toàn, Quyền-năng do huyết báu Chiến Con lành.
 Quyền trong huyết

HUYẾT CHIÊN CON BÔI SẠCH LÒNG

184

Dịch lời của E.A. Hoffman 1839-1929.

E.A. Hoffman.

1. Này anh đến với Giê - sus nhận quyền huyết chí-thánh, Chiên Con có lấy huyết
 2. Lòng anh mỗi phút đối Giê - sus Christ thân hay sợ, Chiên Con có lấy huyết
 3. Hiện anh đã có áo trong-sạch chờ - mong Tân-Lang, Chiên Con có lấy huyết
 4. Này anh khá cởi áo dơ vì tiêm - nhiễm ác - tính, Và đem phiếu ở suốt

phiếu anh sạch chưa? Đã quyết tin nơi ơn Chúa, hay chưa được trọn thành, Chiên
 phiếu anh sạch chưa? Đã hưởng an ninh trong Đấng trên thập-tự hằng giờ. Chiên
 phiếu anh sạch chưa? Lúc anh lên thiên-cung hỏi tâm-linh được hoàn-toàn. Chiên
 huyết linh diệu đi; Đây suối thiêng đương tuôn, tẩy-thanh linh-hồn tội-tình, Kia,

Điệp-khúc.

Con đã gọi lòng anh thuần-bạch chưa?
 Con đã gọi lòng anh thuần-bạch chưa?
 Con đã gọi lòng anh thuần-bạch chưa? Huyết Chiên Con Bôi sạch
 sông hồng, lại giặt đi, còn chờ chỉ? Huyết Chiên Con

lòng, Anh đã sạch do sông huyết tẩy-thanh chưa? Áo anh nay
 bôi sạch lòng, tẩy-thanh chưa?

tinh như tuyết hay đương đầy bụi hồng, Chiên Con đã gọi lòng anh thuần-bạch chưa?

Dịch lời của Charles Wesley, 1742

Lewis Edson, 1782.

1. Tâm-linh ơi, vùng lên này! Sầu kinh bao mối trút ngay; Kia, Sinh - tế dâng vì
 2. Đấng vinh-hữu ngự thiên-tòa, Vì ta khần - đảo thiết - tha; Tình-yêu cứu mỗi người
 3. Trên Gò - gô - tha lạ đường, Ngài mang nám vết huyết-thương, Lời năm vết ấy diệu
 4. Changhe Con Ngài nguyện-cầu, Là Con Cha xúc linh - du, Thật Cha thánh chẳng hề
 5. Tâm tôi nay tội sạch ngăn Hòa-thân với Đấng Chân-Thần, Làm con của Cha thượng-

ta, Xưa đã tuôn huyết hồng ra; Là Đấng bảo-chứng tại nơi ngôi Cha, Tiệm-danh nay. Do huyết Ngài đem cầu thay; Dùng huyết cứu-rỗi tội-nhân qui - lai, Tòa thiên-thay, Đấng thế tôi khần nguyện nay: « Tội - lỗi của nó cầu Cha tha ngay, Người Cha quên Khi Chúa Con khần một bên; Hồi-đáp huyết-tích, Thần-Linh kêu lên Răng, người thiên, Tâm-trí từ nay bình-yên; Lại ngôi thiên - ân lòng tin cương-kiên. Mừng vui

ta ghi ở tay Jê - sus, Tiệm-danh ta ghi ở đó nghìn thu.
 ân bồi huyết Con Hi - sinh, Tại ngôi thiên-ân huyết vẫn nghiệm-linh.
 mua xin, chớ nên buồn xa, Người Cha mua đây, xin chớ lia xa.
 nay sanh bởi Cha thiêng-liêng, Răng, người nay sanh do Chúa thượng-thiên.
 tôi kêu Chúa, A - ba, Cha, Mừng thay tôi xưng Chân-Chúa là Cha. A - MEN.

Dịch lời của W McDonald, 1820-1901.

J. H. Stockton, 1813-1877.

Huyết Jê - sus thật cao - quý kia, Xưa thế tôi tuôn - trào kia!

HUYẾT JÊSUS THẬT CAO-QUÍ (Tiếp theo)

Thập-giá tuôn dòng huyết quyền-năng thay! Bởi tin lòng tôi thấy rày.

VINH THAY DANH JÊSUS

187

Dịch lời của E.A. Hoffman, 1839-1929.

J.H. Stockton, 1813-1877.

1. Chính chỗ thập - tự xưa Jê - sus treo mình, Nay tôi xin Chúa xóa muôn tội
2. Chúa cứu tôi, ôi, ơn sâu rộng muôn trùng! Tâm-linh tôi có Chúa vui ngự
3. Suối huyết tha tội kia linh-nghiệm vô cùng, Vui thay trong suối ấy tôi gọi
4. Hãy đến nơi mạch huyết Jê - sus tuôn tràn, Đem dâng cho Chúa cả tâm-hồn

trắng tinh, Bởi huyết Chiên Con tâm thanh-sạch, an-bình; Kính-ngợi Chúa Jê - sus!
 thủy-chung, Chúa với tôi nơi thập - tự kia nghinh-phùng; Kính-ngợi Chúa Jê - sus!
 tâm xong, Chỉ suối huyết kia mong rửa sạch như lòng; Kính-ngợi Chúa Jê - sus!
 vô - - tan, Chúa giúp anh nay luôn luôn được an-toàn; Kính-ngợi Chúa Jê - sus!

Điệp-khúc. —

Vinh thay danh Jê - sus! Vinh thay danh Jê - sus! Bởi

huyết Chiên Con tôi thanh-sạch, an-bình, Kính-ngợi Chúa Jê - sus! A-MEN.

Dịch lời của E.R. Latta

H.S. Perkins.

Moderato

1. Tôi hân-hoan ngợi-khen dòng huyết báu, Đã tuôn vì tội-nhân khắp hoàn-cầu ;
 2. Jê - sus mang thập - tự nặng - nề thay Mãi gai Ngài đội, đau - khổ chỉ tày ;
 3. Lâu nay tôi trụ - lạc lia nhà Cha, Bước theo trần-tục trên lối gian - tà ;

Tôn-vinh Con độc-sanh từ Cha thánh, Đã mang lần đôn đặng chữa tôi lành ;
 Tuy xưa Jê - sus đau buồn, phiền-lao, Há thập - tự Ngài chịu luống-công nào ?
 Tâm-linh ô - tội nầy đậm đường son, Nước trong dương-gian khôn rửa sạch hồn ;

Tuy xưa tôi lang-thang đi xa chuông, Tâm-linh cru-mang khổ-đau lo - buồn ;
 Ước Chúa dặt đến suối huyết tuôn đầy, Cho tâm-linh tôi rửa trắng trong đây ;
 Quyết chí năm chắc lấy hứa-ngôn Ngài, Tôi gieo thân trong suối huyết vô - nhai ;

Xin Chiên Con gọi tôi bằng huyết quý, Ất tâm tôi tinh-anh tuyệt khôn bì.
 Xin Chiên Con gọi tôi bằng huyết quý, Ất tâm tôi tinh-anh tuyệt khôn bì.
 Xin Chiên Con gọi tôi bằng huyết quý, Ất tâm tôi tinh-anh tuyệt khôn bì.

NGỢI-KHEN DÒNG HUYẾT (Tiếp theo)

Tinh - - - - - bạch hơn tuyết nay!
 Tinh - bạch hơn huyết nay! Tinh - bạch hơn tuyết nay!

Tinh - - - - - bạch hơn tuyết nay! Chúa lấy huyết báu
 Tinh - bạch hơn tuyết nay! Tinh - bạch hơn tuyết nay!

phiếu trắng-trong ngần, Chắc tôi tinh bạch hơn tuyết muôn phần!
 trắng - trong ngần, muôn phần!

XEM ƠN VÔ-LƯỢNG

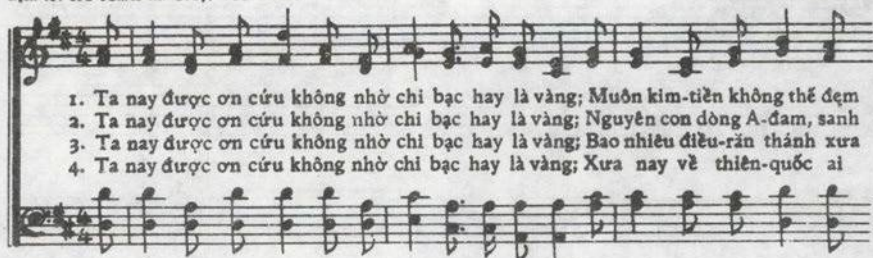
189

Xem ơn vô - lượng vô - biên, Ơn từ Cứu - Chúa phò - biến, Quyền-

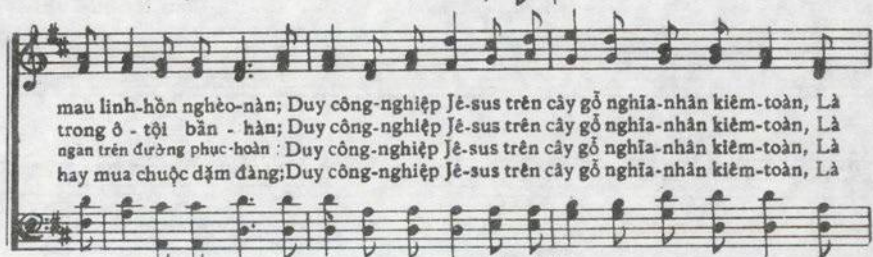
phép huyết Chúa phiếu lòng sạch bấy, Hãy mau mau tin - nhận ngay.

Dịch lời của James M. Gray, 1851-1935.

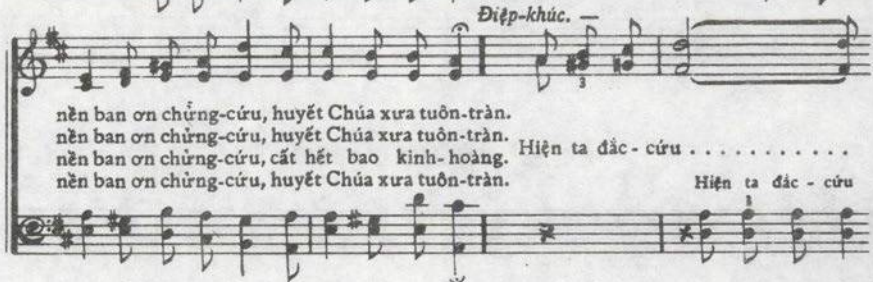
D. S. Townner, 1850-1919.



1. Ta nay được ơn cứu không nhờ chỉ bạc hay là vàng; Muốn kim-tiền không thể đem
 2. Ta nay được ơn cứu không nhờ chỉ bạc hay là vàng; Nguyên con dòng A-đam, sanh
 3. Ta nay được ơn cứu không nhờ chỉ bạc hay là vàng; Bao nhiêu điều-răn thánh xưa
 4. Ta nay được ơn cứu không nhờ chỉ bạc hay là vàng; Xưa nay về thiên-quốc ai

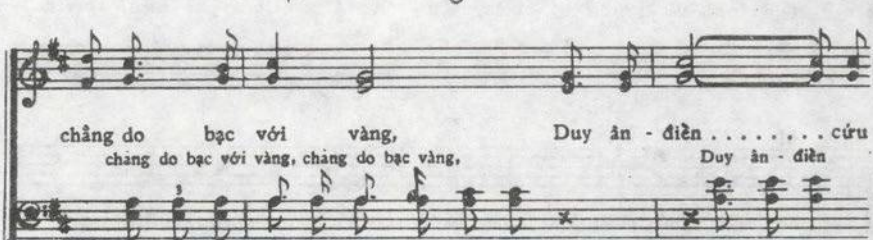


mau linh-hồn nghèo-nàn; Duy công-nghiệp Jê-sus trên cây gỗ nghĩa-nhân kiem-toàn, Là
 trong ô - tội bần - hàn; Duy công-nghiệp Jê-sus trên cây gỗ nghĩa-nhân kiem-toàn, Là
 ngan trên đường phục-hoàn; Duy công-nghiệp Jê-sus trên cây gỗ nghĩa-nhân kiem-toàn, Là
 hay mua chuộc dậm đàng; Duy công-nghiệp Jê-sus trên cây gỗ nghĩa-nhân kiem-toàn, Là



Điệp-khúc.

nền ban ơn chứng-cứ, huyết Chúa xưa tuôn-trần.
 nền ban ơn chứng-cứ, huyết Chúa xưa tuôn-trần. Hiện ta đác - cứ
 nền ban ơn chứng-cứ, cất hết bao kinh-hoàng.
 nền ban ơn chứng-cứ, huyết Chúa xưa tuôn-trần. Hiện ta đác - cứ



chăng do bạc với vàng, Duy ân - điển cứu
 chẳng do bạc với vàng, chẳng do bạc vàng, Duy ân - điển

KHÔNG NHỜ BẠC VÀNG (Tiếp theo)

ta hoàn - toàn; Tại thập - tự - giá huyết Jê-
 cứu hoàn - toàn, cứu ta hoàn - toàn; Tại thập-tự-giá

sus tuôn - tràn, Bởi ái - tâm, hi - sinh mọi đàng. A-MEN.
 huyết Jê - sus tuôn - tràn, tuôn - tràn.

VÌ TÔI

191

Vô-danh.

Vì tôi, vì tôi, Jê-sus vì tôi huyết hồng
 Jê - sus đau - khổ, Jê - sus tuôn huyết, tràn trên thân máu,

trời, Jê-sus chết, huyết báu xóa hết tội, Vì tôi Chúa khổ - đau, vì tôi, vì tôi.

CON SÔNG TÂY-UẾ

Dịch lời của Mrs. Phoebe Palmer.

Mrs. Joseph F. Knapp, 1839-1908.

1. Kia, tôi thấy sông sâu, rộng mênh - mông, Tây - uế tâm tôi sạch rỗng;
 2. Từ nay bước đi trên đường quang-minh, Lướt cõi nhân - gian tội - tình;
 3. Lòng luôn biết huyết linh-nghiệm không thôi, Ở thế - gian như cung trời;

Jê - sus cứu tôi do quyền vô - song, Chỉ chỗ hồng tuôn giọt hồng.
 Bạch - y Chúa ban tâm - hồn sạch tinh, Có Chúa nơi tâm - điện minh.
 Lòng duy biết Jê - sus, Jê - sus tôi, Jê - sus chết thay tôi rồi.

Diệp-khúc. —

Được xem con sông tây - uế hôm nay, Gieo mình tôi xuống bồng trắng-trong thay!

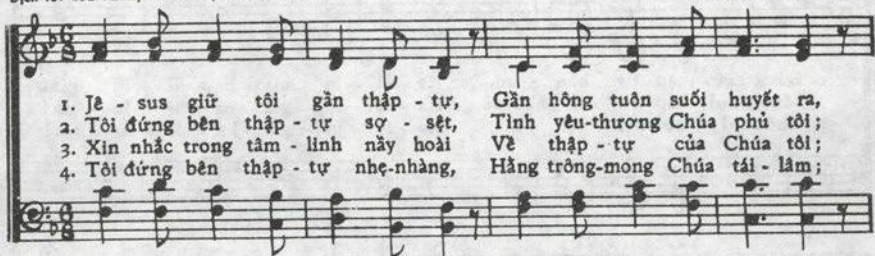
Ngợi-khen Jê - sus, suối tây - thanh đây, Tôi được thanh-tây, được tây - thanh ngày.

GẦN THẬP-TỰ

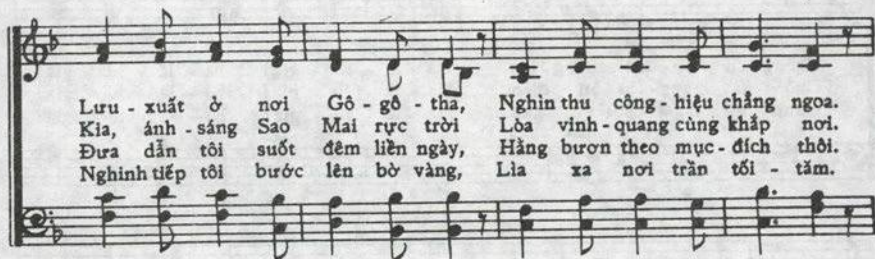
108

Dịch lời của Fanny J. Crosby, 1820-1915.

W.H. Doane, 1832-1915.

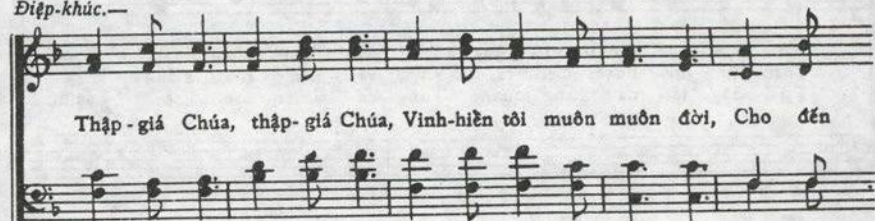


1. Je - sus giữ tôi gần thập - tự, Gần hông sườn suối huyết ra,
 2. Tôi đứng bên thập - tự sợ - sệt, Tình yêu-thương Chúa phủ tôi;
 3. Xin nhắc trong tâm - linh này hoài Về thập - tự của Chúa tôi;
 4. Tôi đứng bên thập - tự nhẹ-nhàng, Hằng trông-mong Chúa tái - lâm;

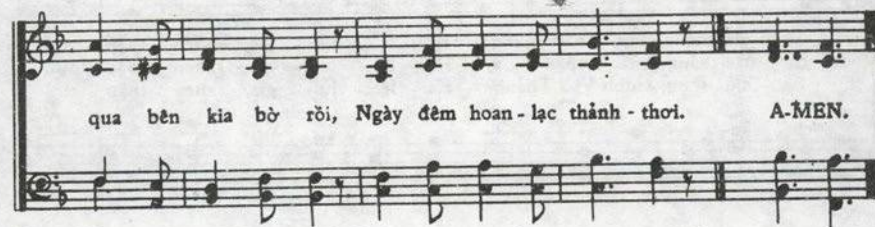


Lưu - xuất ở nơi Gò - gô - tha, Nghìn thu công - hiệu chẳng ngoa.
 Kia, ánh - sáng Sao Mai rực trời Lòa vinh - quang cùng khắp nơi.
 Đưa dẫn tôi suốt đêm liền ngày, Hằng bươn theo mục - đích thời.
 Nghinh tiếp tôi bước lên bờ vàng, Lia xa nơi trần tối - tăm.

Điệp-khúc.—



Thập - giá Chúa, thập - giá Chúa, Vinh - hiển tôi muôn muôn đời, Cho đến



qua bên kia bờ rồi, Ngày đêm hoan - lạc thành - thời. A-MEN.

HA-LÊ-LU-GIA, KHEN THẬP-TỰ

Dịch lời của Horatius Bonar, 1808-1889.

James McGranahan, 1840-1907.

1. Đáng ngợi thập-tự bàn-an, Ha-lê-lu-gia! ha-lê-lu-gia!
 2. Muốn đời thập-tự còn nguyên, Ha-lê-lu-gia! ha-lê-lu-gia!
 3. Chốn này nợ đền, tội tha, Ha-lê-lu-gia! ha-lê-lu-gia!

Chống-cự nộ-đào cuồng-lan, Ha-lê-lu-gia! ha-lê-lu-gia!
 Chỗ này rặng-lòà ân-điền, Ha-lê-lu-gia! ha-lê-lu-gia!
 Gánh tội Ngài chịu vì ta, Ha-lê-lu-gia! ha-lê-lu-gia!

res.
 Dầu âm-ty phun tổ-giông, Trần-gian ghen-tuông tấn-công,
 Thần-tử đồ huyết cứu ta, Vây ta nên rao-giảng ra
 Tại đây ta nay đứng quanh Tụng-ca Chiên con tế-sanh,

ff
 Thập-giá chẳng chút nao-núng, Ha-lê-lu-gia, khen thập-tự!
 Sự đắc-thắng của thập-giá, Ha-lê-lu-gia, khen thập-tự!
 Là Chúa sống, chính Vua Thánh, Ha-lê-lu-gia, khen thập-tự!

res.

HA-LÊ-LU-GIA, KHEN THẬP-TỰ (Tiếp theo)

Điệp-khúc.—

Ha - lê - lu - gia, ha - lê - lu - gia, Ngày đêm luôn ca-xướng thập - giá! Ha - lê -

lu - gia, ha - lê - lu - gia, Đắc-thắng luôn luôn giữa chúng ta! A - MEN.

GÔ - GÔ - THA

195

Dịch lời của W. M' K. Darwood.

Jno. R. Sweeney.

Kìa, Gô - gô - tha tối-tăm vô-hồi! Là nơi Jê - sus huyết tuôn vì tôi, vì tôi

Kìa, Gô - gô - tha nơi hạnh-phước bấy! Nơi Ngài treo mình chết thế tôi đây.

Dịch lời của Carrie E. Breck.

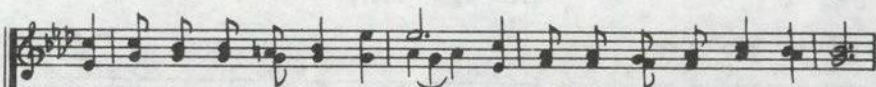
Geo. C. Stabbins, 1901.



1. Vượt qua bao gai - điệu trong đời này, Vượt bao cơn cạnh-tranh, lổ, lời đầy,
2. Nào ai, duy Jê - sus mang nhục-hình, Nào Chiên Con hiền như Chúa bị đánh,
3. Ô, khen thay thập-tự vinh vô - hồi, Là nơi Jê - sus cam chết vì tôi!



Vượt trên bao tiếng khóc hay tiếng cười, Tôi được nghe chuyện thập-giá đẹp tươi;
 Đầu ai kham chiếc mào gai khô - nằn, Tìm nào hơn tội tôi phải đập tan;
 Vinh thay cây gỗ huyết lưu cứu - phò, Cho hồn nô - lệ nay hưởng tự-do!



Ấy tích Jê - sus từ - bi bác - ái, Đã cho bao tội - nhân hết bị - ai,
 Chẳng có chon ai bị đing khổ-thống, Cũng không tay nào vui phó nhưng không,
 Vững-chãi thay thập-tự luôn chói - sáng, Đề muôn dân nhận-tin Đấng nhân khoan;



Lại ban thiên-quốc kế-nghiệp vững-vàng, Muôn đời vui-mừng, sung-sướng, bình-an.
 Nào ai như Thánh-Tử vui giáng-trần, Đem tình-yêu liều thân cứu tội-nhân.
 Lòng yêu-thương Chúa nhân-gian khó dò, Duy một Thiên-Phụ xưa khai-thị cho.



CHUYỆN THẬP-GIÁ XƯA (Tiếp theo)

Điệp-khúc. —

Này chuyện xưa, ... chuyện rất xưa, Chuyện thập-giá xưa trong tâm-thần mến ưa,
chuyện xưa

Dầu trời qua hay đất kia thay - đời, Chuyện đây vẫn cao-quí muôn muôn đời, Về

thập-giá cứu - ân diệu bầy, Về thập-giá chuộc - cứu linh thay! A-MEN.

KHÁ CHĂM XEM JÊSUS

197

Dịch lời của W.W.D.

James McGranahan, 1840-1907.

Xưa Jê - sus chết trên cây thập - tự, Nay Ngài đang sống quản - cai mọi

sự, Đời đời duy Ngài xưng công-nghĩa, Khá chăm xem Jê - sus Christ kia.

198

TẠI THẬP-GIÁ BÌNH-YÊN

Dịch lời của William McDonald, 1820-1901.

W.G. Fischer, 1835-1912.

1. Tại thập-giá bình-yên thỏa lòng, Hiện tôi coi thế - gian hư - không;
 2. Lòng tôi vẫn hằng mong Chúa rày, Vì gian - ác quân - cai trong rồi;
 3. Ngàn muôn mối nguyên cung hiến Ngài, Thi - giờ hay thiết - hữu, châu - trân;
 4. Lời Cha hứa lòng tin vững-vàng, Hiện tôi thấy bửu - huyết rất linh;
 5. Je - sus sống, hồn tôi đây - đây, Toàn- vẹn trong thánh - đức Chúa tôi;

Diệp-khúc.—

Đời tôi quyết cậy-nương Chúa rày, Là Chiến Con Gò - gô - tha đây;

Diệp-khúc.— D.C.

Lợi - danh kẻ bèo - trôi giữa dòng, Chuyên-tâm tìm ơn cứu khoan - hồng.
 Je - sus phán lời êm ái - này; « Mọi tội - tình ta rửa trong rồi. »
 Hồn, thân cũng nguyện dâng Chúa hoài, Mọi sự đều qui - hướng Chân - Thần.
 Phục trên đất phận tôi khôn - nản, Thập-tự cùng Chân-Chúa đóng đinh.
 Ngài ban sức hồn, thân, trí này, Chiến Con được vinh - hiển muôn đời.

FINE.

Thành-tâm cúi tạ cây gô nguyên, Ngài chuộc rồi, xin cứu vẹn - tuyền.

199

ĐỜI TÔI LẤY THẬP-TỰ LÀM HIỀN-VINH

Dịch lời của John Bowring, 1825.

Ithamar Conkey, 1851.

1. Đời tôi lấy thập-tự làm hiền-vinh, Cao ngất trên trời-cuộc điều-linh; Nghìn
 2. Sự đau-đớn trong đời rượt đuổi tôi, Bao ước-vọng dường tuyết-vọng thời, Thi
 3. Đời tôi có mặt trời rạng phước lành, Chân ái-tình, hào-quang vậy quanh, Nhờ
 4. Thật, muôn mối tai-họa hoặc phước lành Nên-thánh nhờ thập-tự diệu-vinh; Dòng

tia sáng Kinh-Thánh giao-chiếu kia, Giao-chiếu trên đỉnh thập-tự kia.
 thập-giá không bỏ tôi nửa chừng, Nhưng chiếu tia thái-an vui-mừng.
 thập-giá soi suốt ngày của tôi, Rực-rỡ thêm đến muôn muôn đời.
 an-thái do suối này phát-nguyên, Tâm - chí tôi khoái-lạc vẹn-tuyền.

A - MEN.

MẮT TA HẰNG DẮT NGƯỜI

200

Dịch lời của Nathaniel Niles, s. 1835

Philip P. Bliss, 1838-1876.

1. Đây là kim-ngôn Chúa hứa đời đời Cùng ai đang đi đường mê - mõi,
 2. Dầu khi thua mưu cám - dỗ buồn-phiền, Bạn thân không yêu-thương thăm-viếng,
 3. Đều thâm-tâm người mong ước hằng ngày Bị hư - không, tiêu - tán thay thay,
 4. Hồi người nghe hơi - thở đã gần tàn, Kia, Vị Hoa-tiêu vẫn tuyên - phán,

Từ nhân-gian lên thiên-quốc sáng tươi, « Mắt Ta nhìn mà diu chơn người ».
 Mau nghe câu kim-ngôn lảnh lảnh khuyên: « Mắt Ta nhìn mà diu chơn người ».
 Nghe câu Chúa hứa được vững-chí ngay, « Mắt Ta nhìn mà diu chơn người ».
 Bằng câu kim-ngôn ân - ái chứa-chan: « Mắt Ta nhìn mà diu chơn người ».

Điệp-khúc. —

Chính Ta đưa đường, diu-dắt bước người, Ta lấy mắt đưa người nào lời;

Từ nhân-gian lên thiên-cung tươi mới, Mắt Ta hằng dắt người trọn đời. A - MEN.

Dịch lời của R. Kelso Carter.

R. Kelso Carter.

1. Tôi nay đang đứng trên mọi lời Vua Christ hứa-phán, Nguyên đời đời tôi tán-
 2. Tôi nay luôn đứng trên lời nghìn thu không cải-hoán, Luồng ngò-ực kinh-hải
 3. Tôi nay đang đứng trên mọi lời Vua Christ hứa-phán, Thật đời đời tôi với
 4. Tôi nay đang đứng trên mọi lời Ngài như đá-tàng, Hằng ngày lòng lặng nghe

mỹ Vua thành-thật, hoàn-toàn; Tôi hoan-ca mãi trên từng trời danh Cha cả
 đến như phong-ba ngập-trần, Nhưng tôi luôn thẳng do lời trường-sinh Christ đã
 Chúa đầy yêu-thương buộc-ràng, Tôi luôn luôn thẳng do tay cầm gươm Linh chói-
 Thánh-Linh kêu tôi dịu-dàng; Tôi luôn an-nghỉ trong Vua Christ lòng được thỏa-

sáng, Chính hứa-ngôn đây chỗ đứng thật bàn-an.
 phán, Chính hứa-ngôn đây chỗ đứng thật bàn-an.
 sáng, Chính hứa-ngôn đây chỗ đứng thật bàn-an.
 mãn, Chính hứa-ngôn đây chỗ đứng thật bàn-an.

Đứng
 Tôi luôn nương trên

trên lời đây, Tôi nay luôn hân-hoan kiên-lập
 kim-ngôn đây, Tôi luôn nương trên kim-ngôn đây,

trên hứa-ngôn nào lay; Đứng trên lời ấy,
 Tôi luôn nương trên kim-ngôn đây, Tôi luôn nương trên kim-ngôn đây,

ĐỨNG TRÊN LỜI HỨA (Tiếp theo)

Đứng khăng khăng luôn trên hứa-ngữ Vua Christ nay. A - MEN.

CƠN MƯA PHƯỚC LÀNH

202

Dịch lời của Daniel W. Whittle (El. Nathan), 1840-1901.

James McGranahan, 1840-1907.

1. Từ trời dội một cơn mưa phước lành, Lời vàng từ lòng yêu hứa ban,
 2. Từ trời dội một cơn mưa phước lành, Đượm-nhuần lòng này do phước thiêng;
 3. Từ trời dội một cơn mưa phước lành, Nhiệt-thành cầu Ngài mau đổ mưa;
 4. Từ trời dội một cơn mưa phước lành, Nguyên giờ này được mưa chữa-chơn;
 5. Từ trời dội một cơn mưa phước lành, Vào lòng nào ngày đêm tin - trung;

Đồi - dào nguồn phước mát-mê hồn - linh, Do Giê - sus tuôn-tràn lai - láng.
 Tràn - trề từ trũng chảy quanh đồi xanh, Cơn mưa to nghe âm vang tiếng.
 Làm lòng đầy phước mát - mê đẹp - xanh, Ban mưa cho như lời tuyên - hứa.
 Đồng lòng toàn - thể xưng nhận tội - danh, Nhân danh Giê - sus cầu mưa giáng.
 Gọi-nhuần nguồn phước mát - mê hồn - linh, Luôn kêu - xin Cha, đừng nao-súng.

Điệp-khúc.
 Ấy,..... mưa phước ơn dồi, Chúng tôi đang mong-chờ mưa ấy;
 cơn mưa

Mới lác - đặc chung-quanh vài giọt thôi. Nguyên Ngài dội trận mưa lớn đây.

Dịch lời của Mrs. C. H. Morris, 1912.

Mrs. C.H. Morris.

1. Này anh đang trông-mong thiên - ân dư - dật từ Jê - sus ban xuống ngay,
 2. Băn-nhân ơi, hôm nay mau đem cho Ngài bình đất sạch-trong, trắng - không,
 3. Ngài ban cho linh - ân sung-dinh như nguồn dầu bất-tuyệt thanh-khiết thay,

Ở tâm - hồn đời sống phải không? Thì anh nên tin như kim - ngôn Cha
 Đã lau tại dòng huyết Jê - sus, Qui bên ngôi vinh-quang, anh em khiêm-
 Ái tâm Ngài nào có đổi - thay; Ngài ban luôn linh - ân, linh - năng cho

ta truyền lưu trong Kinh-Thánh đây, Nơi thánh xưa, theo qui - điều chung.
 cung, thành-tâm dâng lên, ngửa-trông, Ngài rót xuống chứa-chan Thần - du.
 như lời vàng trong Kinh-Thánh đây, Đây - đây mỗi hũ trong giờ nay.

Điệp-khúc. —

Kìa, Ngài sẽ chắc-chắn đồ phước xuống tâm anh tuôn - - - -
 Bao ơn lành Christ truyền sẽ ban xuống

trần
 đây trần, Như Thánh-ngôn nay đương còn vang: «Đem hũ người mau, đem

TRÔNG MONG THIÊN-ÂN (Tiếp theo)

nhiều lên. » Thật Ngài sẽ chắc - chắn đờ phước xuống tâm - linh
ban ơn

anh liền, Đờ anh đây Thánh-Linh, năng-quyền. A-MEN.
vào lòng bạn giờ này liền

JÊ-SUS THẮT TÍN ĐẬU

204

Dịch lời của A.A. Luther.

A.A. Luther.

Jê - sus thắ - tín đầu, Jê - sus thắ - tín đầu, Trời,

đắ qua nhưng Jê - sus bất biến, Jê - sus thắ - tín đầu.

205

TÔI VỪNG-VÀNG

Dịch lời của M.L. Dillon.

Mildred Leightner Dillon.

Tôi vừng-vàng, Tôi vừng-vàng, Tôi vừng-vàng, Tôi vừng-vàng, Trong cánh tay Christ

đường Thái-san; Che kín rồi, Che kín rồi, che kín rồi, che kín rồi, Do ái-

tâm Christ hằng phủ tôi; Không lo - sợ điều ác, Không quân thù dọa-

nhát, Chúa giữ tôi ngày đêm bao - quát; Tôi vừng-vàng Tôi vừng-vàng, tôi

vừng-vàng, Tôi vừng-vàng, Trong cánh tay Christ đường Thái - san.

GẶP ĐƯỢC THIẾT-HỮU

208

Dịch lời của J.G. Small, 1817-1888.

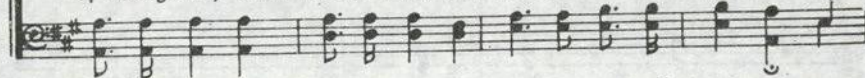
Geo. C. Stebbins, 1846-1946.



1. Gặp được thiết-Hữu, thỏa-thích tôi thay! Khi chưa nhận Ngài, Ngài đã thương; Lòng
2. Gặp được thiết-Hữu, thỏa-thích tâm tôi! Nhơn tôi Ngài liêu minh ngọc-châu; Kia,
3. Gặp được thiết-Hữu, thỏa-thích tâm tôi! Giê - sus nhận được mọi quyền-năng, Hành-
4. Gặp được thiết-Hữu, thỏa-thích tâm tôi! Khoan-nhân, thành-thật và hiền-nhu, Là



lành hấp - dẫn tôi đến gần Ngài, Giê - sus buộc tôi vào Ngài luôn. Lòng
dòng huyết báu thay giá chuộc rồi, Tâm-hồn sạch-trong, còn tội đâu. Mọi
trình tới chốn vinh-hiền đời đời, Do Ngài đưa tôi vào bình-an. Được
Vị Thống-Soái, Mưu - Sĩ trọn đời, Bình-vực tôi như một trạng - sư. Ngài



văn kết - liên cùng Chúa tôi nay, Dây buộc kia không dứt mối liên; Lòng
sở - hữu tôi nào dám giữ chi, Xin hoàn lại cho Cứu - Chúa tôi; Nào
mãi mãi vinh-diệu ở thiên-cung, Quan-niệm này giục - già bản - tâm; Từ
triu - mến tôi nồng-thắm khôn phai, Không quyền nào chia - rẽ Chúa, tôi: Đấng



này của Chúa, Chúa của lòng này, Muôn đời Giê - sus hằng còn nguyên.
lòng, trí, sức, của - cải, gì gì, Tôi nguyện trọn dâng Giê - sus thôi.
rày tình-thức, chiến-đấu bên lòng, Sau được bình-an ngàn ngàn năm.
ngục, sống, chết, cả vũ-trụ này, Không hề! đời tôi thuộc Ngài thôi. A - MEN.



Dịch lời của E.E. Hewitt, s. 1851.

Jno. R. Sweney, 1887.

1. Tại cõi lòng này dương-quang dương chói, Sáng - rõ muôn màu tỏa soi;
 2. Hòa khúc nhạc lòng tôi nay cao - xướng, Chúc - tán Giê - sus Thánh-Vương,
 3. Hiện cảnh mùa xuân trong tôi phơi-phới, Lúc Chúa đang gần - gũi tôi,
 4. Hiện cõi lòng đầy yêu-thương, vui sướng, Kính - mến, hi - vọng, tán-dương,

Sự sáng đời nay không sao so-sánh, Bởi Giê - sus Chân-Quang thánh.
 Còn khúc thần-diệu tuy tôi khôn tấu, Duy một Giê - sus nghe thấu.
 Linh-diệu bình-an trong tôi đương hát, Với hoa thiên-ân thơm ngát.
 Bởi phúc hiện tại tâm tôi lai-láng, Với vui tương-lai tươi - sáng.

Điệp-khúc.—

Ánh thái-dương này, ánh vinh-hạnh đây, Luồng bình-
 Ánh thái-dương ánh vinh-hạnh

tịnh tươi-thắm cả tâm - linh đây, cả tâm - linh đây, Lúc Giê - sus Christ

vui mim miệng cười, Lòng tôi tâm ánh dương-quang ngời.

NGÀI VỰC TÔI

Dịch lời của Charlotte G. Homer.

Chas. H. Gabriel 1856-1932.

1. Vì lòng yêu - thương, Giê - sus đã đến, Để đỡ linh - hồn của chính
 2. Ngài gọi tôi khi lòng chưa nghe thấy, Trước lúc linh - động ở ác -
 3. Kia, Ngài đỡ tay còn vết huyết thắm, Với trán mang đầy những dấu
 4. Lòng này hiện được mừng-vui sung-sướng, Sống chốn cao-thượng, xuất - thể

tôi lên; Từ hầm tội - dục, nhục - ô, hôi - thối, Chúa lấy ơn nâng-
 tâm đây; Từ hồi tôi tin lời hứa báu - bối, Chúa thứ-tha, nâng-
 gai đằm; Thật vì tôi đây chìm trong tăm - tối, Chúa lấy yêu-thương
 an-khương; Dầu vậy tôi khôn thuật ra manh-mỏi Với cách Giê - sus

Điệp-khúc.—

vực
tôi
 vực
tôi. Ngài vực tôi thoát khỏi chốn sập-sinh,
 vực
tôi.
 vực
tôi.

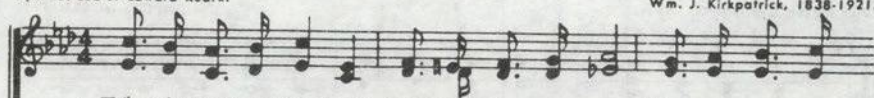
mang-đỡ tôi) rồi.

Dùng tay âu - yếm cứu - vớt thân, linh; Từ trong hang thăm lên chốn
 cao thay, Đấng ngự Giê - sus, Đấng vớt tôi rày. A - MEN

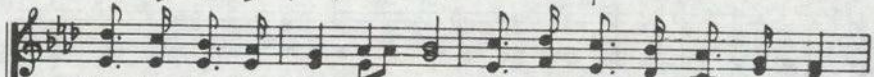
TIẾNG CHUÔNG LÒNG VUI-VỀ

Dịch lời của J. Edward Ruark.

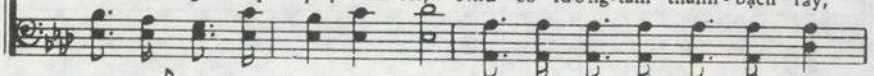
Wm. J. Kirkpatrick, 1838-1921.



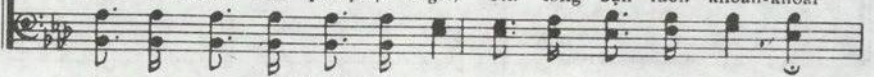
1. Tiếng chuông lòng vui-vẻ mà bạn hòng nghe reo vang, Và sự an - ninh
2. Ái - tâm Ngài sung-mãn mà bạn hòng nhận-tri nay, Và bạn nên đem
3. Bước đi về thiên-quốc dầu bạn gặp chặng long - đong, Nhờ Ngài ban ơn
4. Hãy soi-rạng danh Chúa trọn sanh-hoạt bạn không thôi, Làm được chi cho



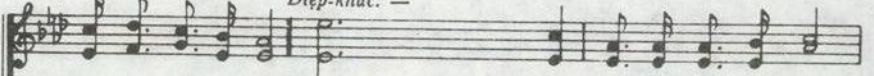
bất - đi do Jê - sus vui ban; Duy bước ngay trên con đường hẹp,
 tỏ cho ai lẫn - cận được hay; Nên nói - năng câu ân - hậu rày,
 đắc-thắng trên thiên-trình thông-dong, Tuy mắt nay khôn trông Chân-Thần,
 Chúa; không nên quên phận làm tôi, Như có lương-tâm thanh - bạch rày,



Mong sống cho Jê - sus vui đẹp, Thì lòng bạn luôn khoan-khoái
 Cư - xử trong yêu-thương mọi ngày, Thì lòng bạn luôn khoan-khoái
 Nhưng Chúa Jê - sus luôn luôn gần, Và lòng bạn luôn khoan-khoái
 Đem lăm sanh - linh qui - phục Ngài, Thì lòng bạn luôn khoan-khoái



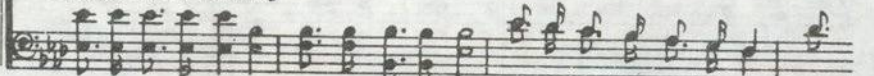
Điệp-khúc. —



nghe Chúa rung chuông hoai. Tiếng chuông rền lòng bạn vui - vẻ,
 Chuông vang reo đĩnh-đong



Hồi chuông rung tâm bạn vui-vẻ, Bất câu nơi nao đêm hay ngày, quyết
 Chuông vang reo đĩnh-đong



TIẾNG CHUÔNG LÒNG VUI-VẺ (Tiếp theo)

cứ đưa Giê-sus theo rày, Thì lòng bạn luôn khoan-khoái nghe Chúa rung chuông hoài.

NGÀY VUI-VẺ

210

Dịch lời của Philip Doddridge, 1702-1751.

E.F. Rimbault, 1816-1876.

1. Ngày vui hợt hết, ngày tôi tin Chúa, Tôn Giê-sus Christ làm Cứu-Chúa mình!
2. Ở đây thân - ái buộc tôi trong Chúa, Tôi, Chúa sắt - son hiệp-nhất trọn đời;
3. Lòng nay trong-trắng nhờ ơn Giê - sus, Tôi của Chúa luôn, Ngài của tôi hoài;
4. Lòng xưa xao-xuyến, từ đây yên - tĩnh, Kiên-quyết đứng trên nền đá vô - hình;

Từ đây tôi mãi mừng-vui ca múa, Đi khắp mỗi nơi truyền-bá Tin - lành.
 Nguyên trong nơi thánh miệng ca tay múa, Linh-khúc tấu vang đền Đức Chúa Trời.
 Ngài kêu tôi đến, mừng nghe chăm-chú, Không trễ hôm mai, một quyết theo Ngài.
 Dầu sao tôi chẳng lia xa Cha thánh, Vui sống trong Ngài đây - đây ơn lành.

Điệp-khúc.—

FINE.

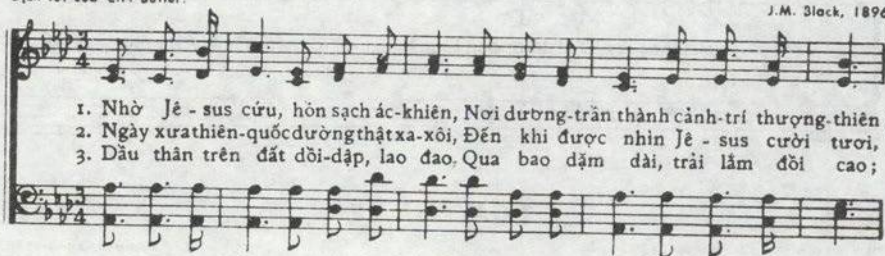
Ngày vui - vẻ, ngày sung-sướng, Khi Chúa rửa tôi sạch - sẽ mọi đường!

Je - sus khuyên tôi tinh-thức, khần-nài, Cho tôi an - ninh vui sống mỗi ngày;

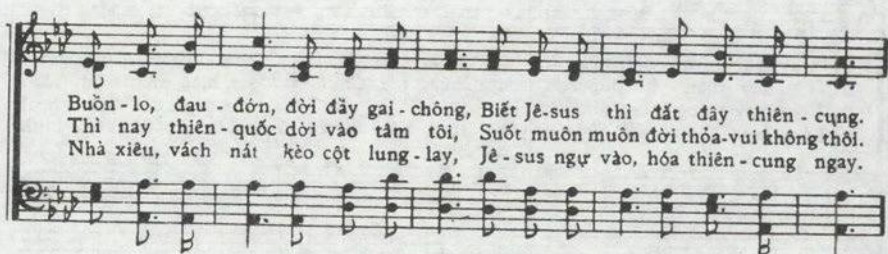
211 JÊ-SUS NGỰ CÙNG, ẤY NƠI THIÊN-CUNG

Dịch lời của C.F. Butler.

J.M. Black, 1896.

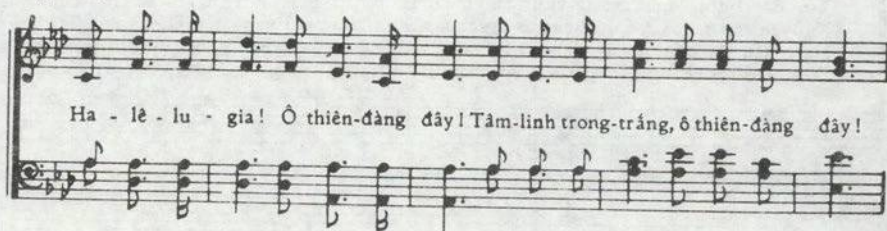


1. Nhờ Jê - sus cứu, hờn sạch ác-khiến, Nơi dương-trần thành cảnh-trí thượng-thiên ;
2. Ngày xưa thiên-quốc đường thật xa-xôi, Đến khi được nhìn Jê - sus cười tươi,
3. Dầu thân trên đất đời-dập, lao đao. Qua bao dặm dài, trải lắm đời cao ;

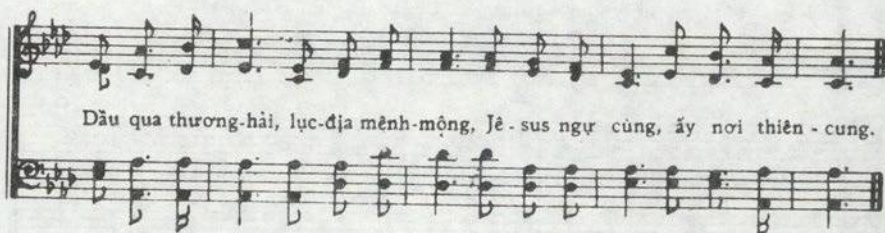


Buồn-lo, đau - đớn, đời đầy gai-chông, Biết Jê-sus thì dặt dây thiên-cung.
Thì nay thiên-quốc đời vào tâm tôi, Suốt muôn muôn đời thỏa-vui không thôi.
Nhà xiêu, vách nát kéo cột lung-lay, Jê - sus ngự vào, hóa thiên-cung ngay.

Diệp-khúc.—



Ha - lê - lu - gia ! Ô thiên-đàng đây ! Tâm-linh trong-trắng, ô thiên-đàng đây !



Dầu qua thương-hải, lục-địa mệnh-mông, Jê - sus ngự cùng, ấy nơi thiên - cung.

CÓ JÊSUS PHẦN TÔI THỎA RỜI

212

Dịch lời của Fanny J. Crosby, 1820-1915.

Ino. R. Sweeney, 1837-1899.

1. Dầu ai tranh giàu-sang thế-gian, Có Jê - sus phần tôi thỏa rời;
 2. Phần tôi lãnh duy một Jê - sus thôi, Khiến tâm-linh được an-ủi hoài;
 3. Phần tôi lãnh duy một Jê - sus thôi, Ước ngấm xem Ngài luôn mỉm cười;
 4. Phần tôi lãnh duy một Jê - sus thôi, Quyết vững tin thập-tự-giá hoài;

Cuộc vinh-hoa như phù-vân chóng tan, Đức yêu-thương còn đến đời
 Dầu chung-quanh ba-đảo vây-phủ tôi, Vãn xướng-ca vì ở trong
 Nhờ Jê - sus linh-trình luôn sáng tươi, Dắt-dẫn tôi từ đất lên
 Kịp khi đến thiên-đường kia sáng tươi, Thỏa chí tôi nhìn rõ mặt

Điệp-khúc. —

đời.
 Ngài. Cao sâu bầy đức từ-ái Jê - sus! Cao sâu thật nào ai đo tới!
 trời.
 Ngài.

Ồ, ơn cứu muôn đời ban phi-phu, Bảo-chứng tôi vào ở trên trời.

GIẶT MỌI CHUÔNG TRỜI

Dịch lời của Wm. O. Cushing, 1823-1902.

Geo. F. Root.

Vui-vẻ

1. Giặt mọi chuông trời "đính-đông," bữa nay mừng-vui thay! Vì con đấng-hoang
 2. Giặt mọi chuông trời "đính-đông," bữa nay mừng-vui thay! Vì con đấng-hoang
 3. Giặt mọi chuông trời "đính-đông" báo tin tiệc vui đây, Đoàn thiên-sứ vui-

D.C. Đoàn hùng-binh được cứu như biển đang gầm vang to, Cùng thiên-sứ vui-

FINE.

đã quay bước về Cha; Kia, Từ-Phụ chạy đón con trước sân ngoài cửa
 với Cha đã hòa nhau; Ồ, một linh-hồn thoát-ly khỏi con đường lạc
 về tâu khai-hoàn ca; Nguyễn truyền Tin-lành khắp nơi thế-gian đều được

về ca khúc tự - do.

Điệp-khúc.—

tay, Mừng hôn đũa con bấy lâu đã lạc xa.
 sai, Được ơn tái-sanh khỏi hư - mất đời sau. Ồi, thiên-sứ ca
 hay Về một linh-hồn tái-sanh thoát quyền ma.

D.C.

vang đờn cầm rền tiếng, Kia, thật vinh-hiền thay danh Cha nhân-hiền!

TỪ LÚC CHÍNH TÔI ĐƯỢC CỨU

214

Dịch lời của E. O. Excell, 1884.

E. O. Excell, 1884.

1. Lòng tôi ưa - thích trời khúc hoan-ca, Từ lúc thoát-ly đường tôi,
 2. Mừng thay tôi có Jê - sus trong tâm, Từ lúc thoát-ly đường tôi,
 3. Lòng tôi nay có chứng-cớ minh-bạch, Từ lúc thoát-ly đường tôi,
 4. Lòng tôi không tả xiết cảnh vui tươi, Từ lúc thoát-ly đường tôi,
 5. Giờ đây tôi có chỗ sẵn trên trời, Từ lúc thoát-ly đường tôi,

Ngợi Vua yêu tôi huyết báu lưu ra, Bởi ơn Jê - sus chuộc tôi.
 Làm theo ý Chúa hưởng phước cao-thâm, Bởi ơn Jê - sus chuộc tôi.
 Lòng đa - nghi, kinh - hải xưa tiêu sạch, Bởi ơn Jê - sus chuộc tôi.
 Đều do công-nghĩa huyết Chúa tuôn roi, Bởi ơn Jê - sus chuộc tôi.
 Là nơi vinh-quang sống vui muôn đời, Bởi ơn Jê - sus chuộc tôi.

Điệp-khúc. —

Từ lúc..... chính tôi được cứu, Từ khi Jê-sus buông-
 Từ lúc chính tôi được cứu, Chính khi Jê - sus cứu tôi,

tha, Lòng ưa tôn cao danh Jê - sus; Từ lúc..... chính tôi được
 Từ lúc chính tôi được cứu, Chính

cứu,
 khi Jê - sus cứu tôi, Trọn đời quyết sẽ giảng-rao danh Jê - - sus.

LÚC JÊ-SUS NGỰ TRONG LÒNG

Dịch lời của R. H. McDaniel.

Chas. H. Gabriel, 1856-1932

1. Lạ - lòng thay đời tôi nay nhờ ân - điển được đổi - thay, Bởi Jê - sus ngự vô
 2. Từ rày không còn lạc-sai, không vơ-vẩn như trước đây, Bởi Jê - sus ngự vô
 3. Đời tôi nay được cậy-trông càng thêm chắc không đổi-thay, Bởi Jê - sus ngự vô
 4. Kia, một lòng chơn-quang đương bật soi trong trũng từ-vong, Bởi Jê - sus ngự vô
 5. Một ngày kia, mừng-vui thay! được bay lên cung hiển-vinh, Bởi Jê - sus ngự vô

tâm - linh này; Từ xưa tôi tìm đâu đâu mà nay thấy chân - lý đây, Chính
 tâm - linh này; Mọi tội xưa dầu như son mà nay rửa trông-trắng phau, Chính
 tâm - linh này; Mọi lòng mây mờ - vực tan, còn chỉ cản - ngăn nửa đây, Chính
 tâm - linh này; Nhìn từ xa kia thiên-môn ngày nay thấy đương mở tung, Chính
 tâm - linh này; Lòng hân-hoan nhẹ-nhàng thay được đi đến nơi vĩnh-sinh, Chính

Điệp-khúc.

lúc lòng hằng có Chúa ngự đây. Chúa Jê - sus ngự tâm tôi mừng
 Chúa Jê - sus vô tâm này

bấy! Chúa Jê - sus ngự tâm tôi đêm ngày, Sự mừng-
 vui thay, vui thay, Giờ Jê - sus ngự tâm này thật mừng trọn ngày.

vui tràn-ngập tôi dường như biển đang nhầy sóng, Lúc Jê-sus ngự đến ở trong lòng.

KỶ-DIỆU THAY, CHRIST CHUỘC TÔI!

216

Dịch lời của Elisha A. Hoffman.

Elisha A. Hoffman, 1839-1929.



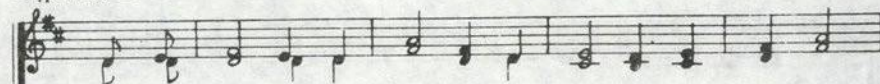
1. Jê - sus chết chuộc tội - ác tôi đây, Thật lạ - lùng, lạ - lùng xưa nay!
2. Nhờ Chúa cứu tôi, tôi mãi xưng-ca, Thật lạ - lùng, lạ - lùng xưa nay!
3. Ngài đã rửa lòng sạch hết ác-căn, Thật lạ - lùng, lạ - lùng xưa nay!
4. Ngài ở với tôi trong mỗi bước đường, Thật lạ - lùng, lạ - lùng xưa nay!
5. Ngài giúp sức mình toàn-thắng ác-ma, Thật lạ - lùng, lạ - lùng xưa nay!
6. Nguyễn-hướng-cả đời thờ Chúa thánh-minh, Thật lạ - lùng, lạ - lùng xưa nay!



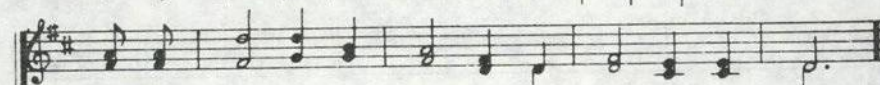
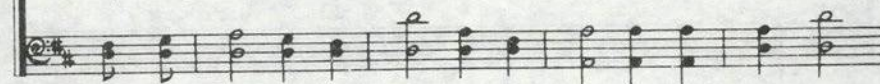
Kia, giá cứu-chuộc Ngài đã trả thay, Thật lạ - lùng, thưở nay ai tày!
 Nhờ huyết-báu được hòa với Chúa Cha, Thật lạ - lùng, thưở nay ai tày!
 Lòng có Chúa ngự-trị thẳng Sa-tan, Thật lạ - lùng, thưở nay ai tày!
 Ngài giúp - đỡ tôi trung-tín luôn luôn, Thật lạ - lùng, thưở nay ai tày!
 Giờ thử-thách lòng nhờ Chúa khải-ca, Thật lạ - lùng, thưở nay ai tày!
 Trần-thế chẳng hề trần lẫn tâm-linh, Thật lạ - lùng, thưở nay ai tày!



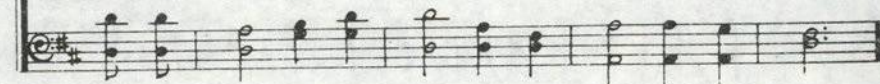
Điệp-khúc.—



Lạ - lùng thay, Jê - sus tôi, Jê - sus tôi lạ - lùng vô - đối;



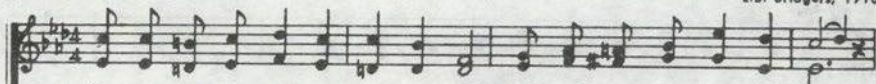
Lạ - lùng bầy, Chúa Jê - sus, Chúa độc - nhất muôn muôn đời!



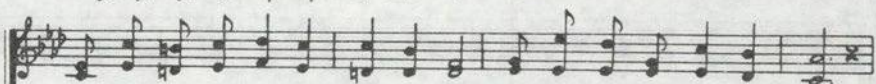
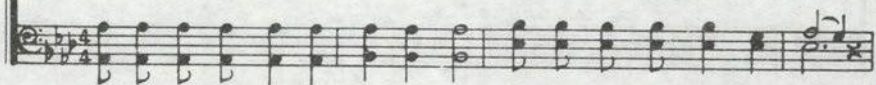
217 TÂM TÔI RÀY VẮNG-VẮNG LINH-ÂM GIAI-ĐIỆU

Dịch lời của L.B. Bridgers, 1910.

L.B. Bridgers, 1910.



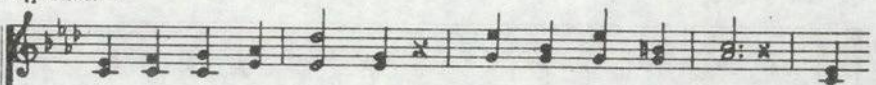
1. Tâm tôi rày vắng-vắng linh-âm giai-điệu, Jê - sus luôn se - sẽ ca - ngâm :
2. Tôi xưa bị tan-vỡ bởi chính ma quỷ, Nhịp lòng do đau-đớn sai xa ;
3. Nay chung tiệc ân-điền Chúa thỏa muôn đời, Được bình-tĩnh trong cánh Jê - sus ;
4. Đôi khi Ngài đưa-dắt qua cơn ba - đào, Dọc đường gặp thử-thách ngăn-trở ;
5. Nay mai Jê - sus đến tiếp - rước tôi về, Vượt trùng trùng tinh-tú bay tới,



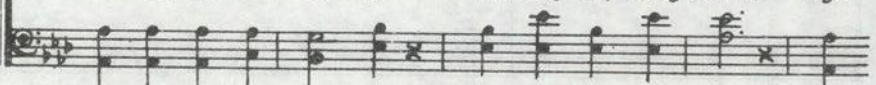
« Đừng kinh-sợ chi, có Ta đương lo-liệu, » Trăm bông trên cuộc thế thăng-trầm.
Mọi dây dòn xưa đứt Chúa nối cho liền, Rồi gảy thăng-trầm khúc nhả - ca.
Hàng-trông mặt Chân-Chúa chòm-chím tươi-cười, Là có tôi mừng hát thiên - thu.
Dầu lên đèo, leo dốc, xuống thác, qua hào, Nhìn dấu chơn Ngài trước sờ - sờ.
Cùng nhau vào tân thế - giới rất ly - kỳ, Cùng Chúa cai-trị đến muôn đời.



Điệp-khúc.—



Jê - sus, Jê - sus, Jê - sus, — Tốt - đẹp bấy hồng - danh! Ngài



làm cho tôi thỏa tình, mừng hát trong mọi bước thiên - trình.



TÔI ĐÂY NGUYÊN ÁC-NHÂN NHỜ ƠN CỨU 218

Dịch lời của James M. Gray, 1851-1935.

D.B. Towner, 1850-1919.

1. Muôn sự nay tôi có thấy do Chúa thiên-thượng, Ngay từ khi tin Chúa phước
 2. Xưa nhiệt-cường, ngu-ngốc, tâm-linh vốn hư - hoại, Tôi lìa xa Chân-Chúa, bước
 3. Xưa lụy hồng tuôn-chảy hết phương chữa tội mình, Duy nhờ ơn thương-xót, nếu
 4. Xin bạn vui cho phép kể tội Chúa yêu này, Đem trường-trình bao nỗi mến-

ban xuống vô-lượng; Khoe minh và kiêu - hãnh kẻ đường bụi phấn, Chính tôi
 theo lối lạc - loài; Nay nhờ Giê - sus kiếm, dắt đường trực-tấn; Chính tôi
 không chỉ chịu hình; Tôi sợ dung-quang Chúa, bởi tội buộc - vắn, Nhưng nay
 yêu Chúa ngập đầy, Xin thừa-nhận vui - vẻ, hết lòng làm chứng, Ấy tôi

Điệp-khúc. —

nay được chuộc đây bởi hồng - ân!
 nay được chuộc đây bởi hồng - ân!
 nay được chuộc đây bởi hồng - ân! Tôi đây nguyên ác-nhân nhờ ơn cứu!
 nay được chuộc đây bởi hồng - ân!

Này, tôi nguyên ác-nhân nhờ ơn cứu! Ấy chính gốc-tích tôi, vinh thay

danh Cha trên trời, Là tội nhân duy nhờ ân - điển chuộc thôi!

CHUYỆN TÔI ƯA XƯƠNG-CA

Dịch lời của Francis H. Rowley, Thế-kỷ 19.

Peter P. Bilhorn, s. 1861.



1. Này chuyện hay tôi thích ca chẳng thôi, Xưa Jê - sus lưu huyết thay tôi,
 2. Ngài tìm tôi đương lúc tôi cách xa, Như chiến kia trong núi kêu - la;
 3. Minh bị thương, Jê-sus săn-sóc tôi, Khi sa chân mê - mẩn chơi - voi;
 4. Hiên bao phen tắm-tối vầy-hăm tôi, Tai-trong như theo dõi không thôi,
 5. Ngài gin tôi cho đến nơi mé sông, Trên bao nhiêu con sóng nguy-vong,



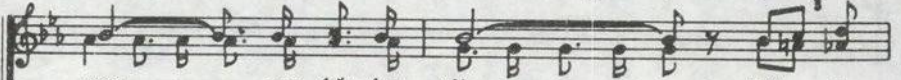
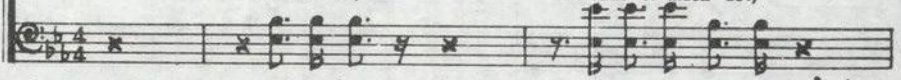
Đành lia Cha, vui cách xa nước, ngài, Gô - gô - tha chết thay tôi rồi.
 Ngài dùng tay âu - yếm ôm bẻ ra Đường chánh-minh đưa tôi về nhà.
 Lòng sợ-kinh, hai mắt như tối đui, Ngài cứu-chữa tươl - vui rạng-ngời.
 Nhờ Jê - sus đi với tôi mỗi nơi, Dựa cánh Chúa thấy an - tịnh rồi.
 Ngài bồng tôi trông bến kia thẳng xông, Cùng những kẻ mến-yêu tương-phùng.



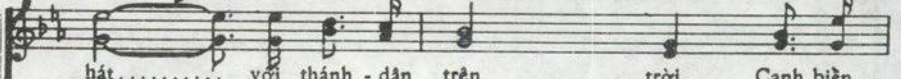
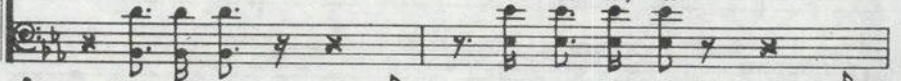
Diệp-khúc.—



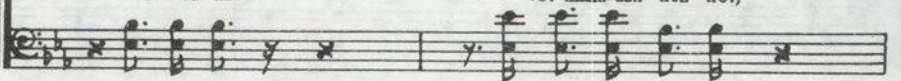
Phải tôi hát, hát khúc ca muôn đời, Jê - sus
 Phải tôi hát, hát khúc ca muôn đời,



xưa cam chết thay tôi, Tôi sẽ
 Jê - sus xưa cam chết thay tôi



hát với thánh - dân trên trời, Cảnh biển
 Tôi sẽ hát với thánh-dân trên trời,



CHUYỆN TÔI ƠI XƯƠNG CA (Tiếp theo)

như..... pha - lê rạng - ngời..... A - MEN.
 Cảnh biển như pha-lê rạng-người.

DỨC-DẤY CHÚNG TÔI HOÀI!

220

Dịch lời của Wm. P. Mackay, 1839-1885.

John J. Husband, 1760-1825.

1. Ngợi-khen Cha thiêng-liêng, Hằng yêu-thương tôi vô - biên, Đành ban Giê-sus
2. Ngợi-khen Cha cao-sang, TừngbanThánh-Linhchân-quang, Dạy Giê-sus cho
3. Ngợi-khen Cha cao-minh, Về Chiên Con xưa hi-sinh, Từng mang bao gian-
4. Ngợi-khen Cha khoan-nhân, Chuộc-mua tôi nên thiên-dân, Tim đưa tôi lên
5. Phục-hưng tâm tôi luôn, Cầu Cha ban ơn yêu-thương, Hằng nhen tâm tôi

Điệp-khúc. —

chết thay, Đã sống sau thắng-thiên.
 chúng tôi, Đuổi tôi-tâm tiêu-tan.
 ác tôi, Phiếu trắng trong tâm-linh. Ha - lê - lu - gia! Kính-khen Giê-sus, Ha - lê - lu -
 hải - tân Dẫn-dắt trong linh-ân.
 cháy thêm, Tòa ngát bao thiên-hương.

gia! A-men; Ha - lê - lu - gia! Kính-khen Giê-sus, Dức-dậy chúng tôi hoài. A-MEN.

Kiểu-công-Thảo, 1942.

Robert Lowry, 1826-1899.

1. Khi trước tôi là tội-nhơn, Đầu đáng gì Chúa ban ơn, Xưa đã
 2. Ôi Chúa, tôi là tội-nhơn, Mỗi phút cần Chúa ban ơn, Tôi chẳng
 3. Ơn Chúa vô-lượng vô-biên, Tôi nhờ nào sống ý riêng; Xin Cha
 4. Ôi, giấc kẻ-vàng mau tan, Đầu sánh kịp phước Chúa ban; Tôi trông-

chất-chứa biết bao tội-tình, Tôi đáng chết mất ở trong tội mình, Mà
 đủ sức bước đi một mình, Xin Chúa dẫn-dắt tôi trên thiên-trình, Lăn
 sai-khiến, con lo việc Ngài, Con xin vâng ý thánh Cha dạy hoà; Dầu
 mong Chúa rước lên thiên-đàng, Mau mau xa cảnh thống-bi, cơ-hàn, Cùng
 (1) Mà

Jê - - sus Christ chí-nhân Cứu tôi ra khỏi trăm-luân.
 theo chọn Chúa tín-trung, Dầu cho đất chuyền trời rung.
 cho lao - khở, đắng-cay, Tô trung chuyễn giữ lòng ngay.
 nhau lên chốn vĩnh-an, Sướng-vui thay cảnh buồn-than.
 Jê - sus Christ chí-nhân, Cứu tôi ra khỏi trăm - - luân.

Điệp-khúc. —

Ôi Chúa, tôi tôn-vinh Ngài, Jê - sus là Chúa chí-tôn chân-ái, Sống bao
 Chúa Christ,
 lâu tôi tôn-vinh Chúa mãi, Quyết chí nhứt-tâm theo Ngài. A - MEN.
 tôn mãi mãi.

NGƯỜI PHẢI TRÙNG-SINH

222

Dịch lời của W. T. Sleeper, 1840-1920.

Geo. C. Stebbins, 1905.



1. Một đêm kia Ni - cô - đem đến thăm Giê - sus, Hỏi Chúa có phương nào khâ-
2. Này ai ơi, mau mau cung-kính nghe lời đây, Chính Chúa Giê - sus truyền dạy
3. Này ai mong lên nơi yên - nghỉ tâm, hồn, thân, Với những kẻ được chuộc chung
4. Người yêu anh nay trên thiên-quốc trông chờ anh, Dưới đất đây anh cùng nờn-



đi cứu linh - hồn ru; Lời cao - sâu Giê - sus khoan - thai đáp khuyên tường-minh :
 đoan-nghiêm chân-thật thay; Lịnh Giê - sus đĩnh-ninh đây anh chớ xem thường-khinh :
 trời khúc ca hồng - ân, Trùng-sinh tương-lai anh mong vui hưởng nên tường-minh :
 nả sớm được phùng-nghinh; Vậy, anh nên vui lưu tâm nghe hát khúc điệp-thinh :

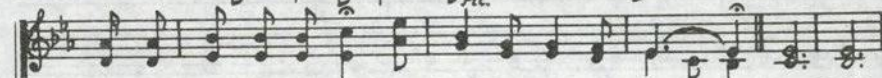
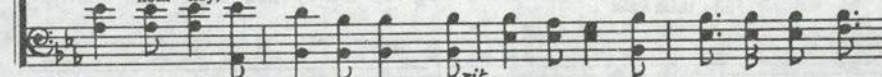


Điệp-khúc. -

« Quả thật người nên trùng-sinh! » « Mau mau sanh lại hôm
 trùng - sinh! »



nay, » « Kíp kíp phải trùng-sinh ngay; » Quả thật, quả thật, này
 hôm nay, » bữa nay; »



là lời người nên ghi-nhớ : « Phải tái-sinh ngay hiện giờ. » A - MEN.
 bây giờ. »



Dịch lời của A. B. Simpson, 1891.

R. Kelso Carter, 1891.



1. Kia, thật hồng-ân Cha mệnh-mông như biển lớn - lao, Thăm-thẳm bát - ngát
2. Nhiều người vì đa-nghi hôm nay đương đứng ngàn-ngờ, Trông biển bát - ngát
3. Nhiều người toan ra khơi mong cho thỏa chí ước - mơ, Nhưng cứ lẩn-quần
4. Này cùng chèo ra khơi anh em ta thủy - thủ ời, Nơi nước cứ - rồi



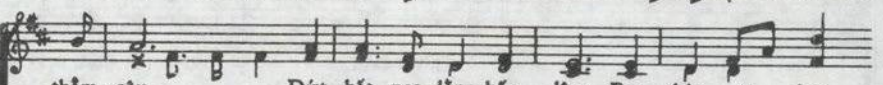
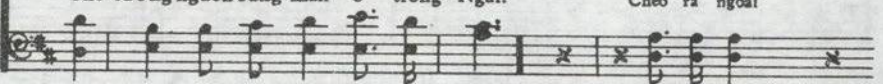
ai đo được nào! Lên thuyền cùng đoạn neo, ra khơi biển tằm ngay,
loanh-quanh dọc bờ, Chưa hề bạo gan ra nơi sâu - thăm thẳm đầu,
trôi theo dọc bờ, Ba - đào dỗi - dập đưa bao ô - uế tấp vô,
mệnh-mông tuyệt-vời; Chôn vùi vào tình yêu, ôi sâu - thăm lảng - lai,



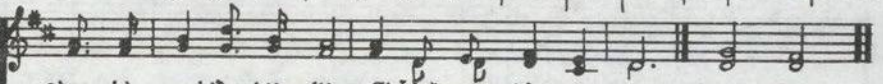
Điệp-khúc.—



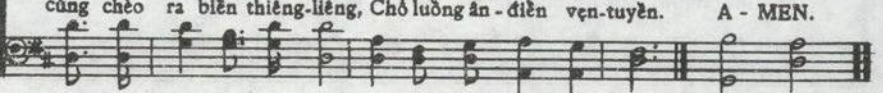
Trong dòng hồng-ân kia thăm-sâu thay.
Hay vượt luồng ân - điển đến nơi sâu. Chèo ra ngoài biển
Con thuyền giạt lùi, mũi, lái nhấp - nhô. Chèo ra ngoài
Cho tường nguồn sung-mãn ở trong Ngài. Chèo ra ngoài



thăm - sâu, biển thăm - sâu, Dứt hết neo dăng bấy lâu; Bạn chèo ta hỏi,



cùng chèo ra biển thiêng-liêng, Chỗ luồng ân - điển vẹn-tuyền. A - MEN.



NGUYỄN TÌNH-YÊU THƯỢNG-GIỚI GIẢNG-LÂM

224

Dịch lời của Charles Wesley, 1747.

John Zundel, 1870.

1. Nguyễn tình-yêu thượng-giới giảng-lâm ngay, Yêu tuyệt-đối kia hoan - lạc trời;
2. Nguyễn hà-hơi bằng Thánh-Linh yêu-thương, Vô đây mỗi tâm đương lo - buồn;
3. Mời Ngài ngự vào, hỡi Đấng thiêng-liêng, Ban đây chúng tôi sanh-mạng Ngài;
4. Nguyễn thành-toàn vật Chúa tái - tân nay, Xin làm chúng tôi luôn sạch - ngần;

Nguyễn đặt ngôi Ngài giữa chúng tôi nay, Nguyễn diêm-trang ơn thiêng đẹp tươi.
 Nguyễn cùng được thừa - kế phước vô-cương, Nguyễn thầy nghỉ yên như dự-ngôn.
 Lòng này nguyện Ngài đến cách hốt-nhiên, Ngự mãi mãi nơi tâm-diên đây.
 Nguyễn được xem dòng cứu - rỗi láng-lai, Nguyễn giúp chúng tôi luôn phục-hưng.

Jê - sus ôi! chân - từ - ái duy Ngài, Yêu sao thánh-khiết, sâu-thâm thay! Cầu
 Xin xua ma vi-phạm khỏi tâm rày, Xin mau phóng-thích tâm chúng tôi, Thành-
 Nơi thiên-bình cung-dịch Chúa tận-thiền, Vui ca-chúc luôn luôn trước ngài, Hằng
 Mong sao khi lên nhận chỗ trên trời, Trông vinh-hiền đến vinh-hiền luôn, Cùng

Ngài đem sự cứu - rỗi không phai, Ngự đến mỗi tâm run - sợ đây
 toàn An - pha, Ô - mê - ga nay, Nguồn-gốc đức-tin duy Ngài thôi.
 cầu-nguyện tưng-tán Chúa vô - biên, Thần-ái Chúa vinh-diệu nào phai.
 đầu kim-miền trước Chúa vui tươi, Ngập bề ái, kinh - ngạc, tưng-tôn. A-MEN

Dịch lời của Della T. White.

1. Thần - quyền từ Thần - Phụ ban, Vào tâm ác - ố nguy-nản, Hằng giờ hộ-
 2. Qui tại thập-tự tôi dâng Hồn-linh, thờ-phách, tâm-thần, Trên bàn-thờ
 3. Nào cậy vào việc lành tôi, Gin lời Chúa hứa cho rồi, Công nhận một

tri không thôi, Giúp ơn nhu - cần đời tôi; Từ hồi Thần Ngài ngự - lai,
 Ngài giờ nay, Quyết-tâm dâng trọn đời đây; Nhờ Ngài chúc hôn, thân an,
 mình Je - sus, Cứu tôi bởi ơn nghìn thu; Nguyên đồng lòng ngợi-khen Cha,

Cầm-quyền thống-quân tâm-hoài, Lửa tình yêu-thương bốc cháy, Nung - nấu thức-
 Gọi tôi cách rất dịu-dàng; Lửa từ thiên-cung linh-chiếu Cho của - lễ
 Tụng - ca ha - lê - lu - gia; Ôi từ - bi cao - sâu bấy! Ôi, lửa đốt

Điệp-khúc.-

giục hồn đây. Tâm - hồn tôi đang cháy nay, Tâm - hồn cháy luôn đêm
 được toàn thiêu. hực lòng đây!

ngày, Lửa lòng yêu-thương thiên-quốc cháy hực cả tâm - linh đây;
 trong tâm - linh tôi đây;

Khi Thần - Linh đã giáng - lai, Ôi, thật hiển - vinh danh Ngài! Lửa lòng

TÂM-HỒN TÔI ĐANG CHÁY (Tiếp-theo)

yêu - thương thiên-quốc đốt tâm - linh nóng hực thay.
nóng cháy hực lắm thay.

LO BIỆT GIỜ NÊN THÁNH RA

226

Dịch lời của W. D. Longstaff, 1822-1894.

Geo. C. Stebbins, 1890.

1. Lo biệt giờ nên thánh ra, Hằng nói chuyện cùng Cha; Sống với Ngài luôn
2. Lo biệt giờ nên thánh ra, Ngần sống đời trần qua; Kiếm hết dịp - tiện
3. Lo biệt giờ nên thánh ra, Nhờ Chúa đưa đường ta; Không nên vội đi
4. Lo biệt giờ nên thánh ra, Yên - tĩnh linh - hồn ta; Bao tâm-sự, bao

mỗi giây, Linh-lương nuôi ta đây. Tương-giao thân-tinh muôn mối, Giúp kẻ
ở riêng, Thông-công Cha thiêng-liêng. Châm xem Jê - sus ta hóa Giống Chúa
chiếc-đơn, Theo Jê - sus keo-sơn; Đỉnh-ninh vâng lệnh Nguyên-soái, Dầu khỏe
lý - do- Giao ngay Jê - sus lo. Đức Thánh-Linh hộ ta tới Suối bác-

góa, già, côi, Luôn trong mọi sự chớ quên Kiếm phước ơn từ trên.
đầu nào ngoa, Trông ta, bạn-bè thấy ngay, Giống Jê-sus lạ thay.
hay mệt-mỏi; Nói gót Jê-sus bước hoài, Thánh-Linh luôn cầm tay.
ái nào vui, Đây ơn Ngài dấm-thấm ta, Xứng lo việc nhà Cha. A - MEN.

DUY CHÍNH NGÀI

Dịch lời của A.B. Simpson.

A.B. Simpson, 1843-1919.

1. Xưa từng chăm ơn-phước hoài, Quyết nay chăm mặt Ngài; Mãi-miệt bao
 2. Xưa hằng tu - thân, khở - nản, Quyết nay tin . vẹn - toàn; Thân-huệ xưa
 3. Xưa ngày đêm mưu tính hoài, Quyết nay kêu - cầu Ngài; Phiền-lự xưa
 4. Xưa hằng tu - nhân, thí - tài, Biết nay công-việc Ngài; Jê - sus xưa
 5. Xưa hằng trông-mong chí-tinh, Biết Chúa nay thuộc mình; Đền tôi xưa

xưa cảm - tình Nay Kim-ngôn Thánh - Minh; Xưa tôi muốn ơn trên
 hưởng bán phần Nay dinh - sung cứu - ân; Xưa tôi giữ tôi bao
 khôn đứng ngồi, Nay giao cho Chúa thôi; Xưa lo thiếu ơn bôn-
 tôi nãm Ngài, Nay Jê - sus nãm tôi; Xưa ham phép hay, thiên-
 như sắp tàn, Nay luôn luôn sáng-choang; Xưa thân chết theo tôi

trời, Nay mong Cứu-Chúa thôi; Bệnh-tình xưa mong phép tài, Nay cầu
 hồi, Nay ơn Chúa giữ tôi; Đồn - dập xưa bao sóng dôi, Nay đã
 chôn, Nay lo chính phán - ngôn; Trần-trọc xưa luôn khản-nguyên, Nay tụng-
 đình, Nay duy Đấng chỉ - linh; Nhẫn-nhoc xưa lo chính mình, Nay vì
 hoài, Nay trông Chúa tái - lai; Hoài-vọng tôi nay vững - vàng, Neo từ

Điệp-khúc. —

chính thân Ngài.
 vững neo rồi.
 chúc linh-quyền. Luôn tụng - ca Jê - sus ta, Duy Ngài ban ơn cả,
 Chúa trung-thành.
 phía trong màn.

DUY CHÍNH NGÀI (Tiếp theo)

Chi Je - sus vạn - hữu thời, Trong Chúa có muôn sự rồi. A - MEN.

TUYẾT KIA KHÔN SO

228

Dịch lời của James Nicholson, 1871.

William G. Fischer, 1872.

1. Lạy Je - sus, tôi ước thân, hồn nên thánh vẹn-tuyên, Nguyên Ngài luôn luôn sống
2. Lạy Je - sus vinh-hiền, xin từ ngài ở thiên-đàng Hằng nhìn xem, bỏ sức
3. Lạy Je - sus nhân-ái, đầy đủ tôi vẫn khiêm-nhường Cầu-nguyện nơi chơn Đấng
4. Lạy Je - sus xin đoái tôi hằng kiên nhẫn đợi - chờ, Nguyên Ngài mau mau đến

trong lòng tôi để cảm quyền; Tiêu-hủy quân thù, đập hình-tượng, quét rác-rến cho đời tôi hiển vẹn - toàn, Tôi quyết dâng Ngài mọi sự, nguyện chẳng giữ mây đình còn lưu vết tò - tướng; Nhơn đức-tin tôi nhìn vào dòng huyết tây - uế cho lòng nên thánh hiện giờ; Ai khần - xin Je - sus, nào Ngài há có ngần

Điệp-khúc.—
 ngay, Lòng này xin Chúa rửa trắng hơn tuyết ngay bữa nay.
 may, Lòng này xin Chúa rửa trắng hơn tuyết ngay bữa nay.
 đây Lòng này xin Chúa rửa trắng hơn tuyết ngay bữa nay. Tuyết kia khôn so, thật
 tay? Lòng này xin Chúa rửa trắng hơn tuyết ngay bữa nay.

tuyết kia khôn tày, Lòng này xin Chúa rửa trắng hơn tuyết ngay bữa nay. A - MEN.

TÔI NGUYỄN DÂNG TẮT-SANH

Dịch lời của A. C. Sneed, 1917

Gen. C. Stebbins, 1846-1946.

1. Tôi nguyện dâng tất - sanh, Chúa hãy nhậm lời, Giê - sus
 2. Tôi nguyện dâng tất - sanh: sức - khỏe, năng tài, Thay thầy
 3. Tôi nguyện dâng tất - sanh, cả đến bạc, vàng Cho Giê.
 4. Tôi nguyện dâng tất - sanh, thầy thuộc về Ngài; Tôi nguyện

thân - ái ôi, quyết dâng trọn đời; Muốn sự dâng ở
 do Chúa ban, hiển Chúa bao nài; Mong được nghe Chúa
 sus, Đấng ban của - cải muôn ngàn; Muôn sự thuộc Chúa
 dâng tất - sanh, hỡi Chúa thiên - đài; Trong Ngài tôi sống

bản - thờ, Xin toàn dâng Chúa bây giờ, Huyết Chúa mua
 ban lời, Vui nguyện theo Chúa không rời, Quyết vâng Kim-
 trên trời, Do Giê - sus cứu tôi rồi; Hỡi Giê - sus
 vui - vậy, Ơn lành nơi Chúa luôn đây, Chúa sống trong

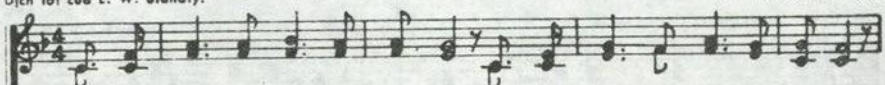
rit.
 thân, hồn này, Nguyện đầu - phục Ngài.
 ngôn hiện - thời, Và tận đời đời.
 tôi từ rày, Đòi đời thuộc Ngài.
 tôi hoài hoài, Mọi sự là Ngài. A - MEN.

HIỆN TÔI NGHE CỨU-CHÚA KÊU

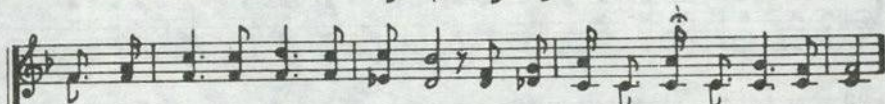
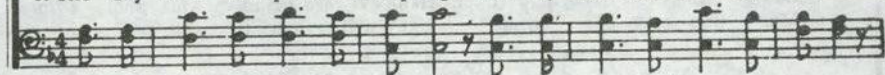
280

Dịch lời của E. W. Blendy.

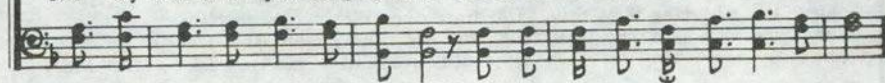
J. S Norris, 1890.



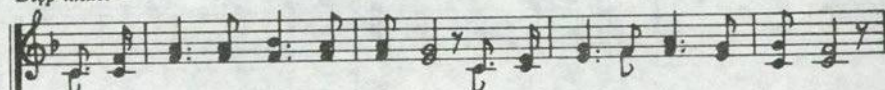
1. Hiện tôi nghe rõ tiếng Cứu-Chúa tuyên, Hiện tôi nghe rõ tiếng Cứu-Chúa truyền,
2. Đồng chết với Đấng Christ, cứ chết nay, Đồng chết với Đấng Christ, tôi chết rày,
3. Đồng chôn với Đấng Christ, lấp kín nay, Đồng chôn với Đấng Christ, tôi chôn rày,
4. Được lại sống với Christ, cứ sống nay, Lại sống với Đấng Christ, tôi sống hoài,
5. Hiện nay có Christ sống trong tôi đây, Thật hiện nay Christ sống trong tôi hoài,
6. Rồi đây lãnh mào quý-báu vinh-quang, Rồi đây mào công-nghĩa ban huy-hoàng,



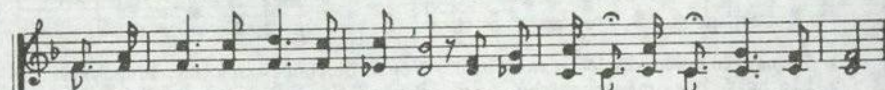
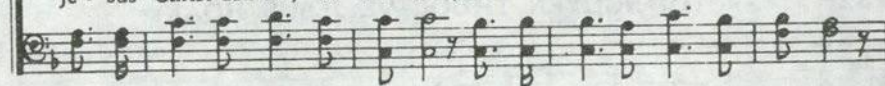
Hiện tôi nghe rõ tiếng Cứu-Chúa khuyên, Hãy vui vác thập-giá mình theo Ngài liền.
 Đồng chết với Đấng Christ, cứ chết đây, Nguyên đi với Ngài, với Ngài luôn mọi ngày.
 Đồng chôn với Đấng Christ, lấp kín đây, Nguyên đi với Ngài, với Ngài luôn mọi ngày.
 Lại sống với Đấng Christ, cứ sống đây, Nguyên đi với Ngài, với Ngài luôn mọi ngày.
 Hiện tôi có Đấng Christ, Chúa sống đây, Ngài đi với mình, với mình luôn mọi ngày.
 Rồi đây lãnh mào quý, sống vẻ-vang, Mừng vui hát bài, hát bài ca khải-hoàn.



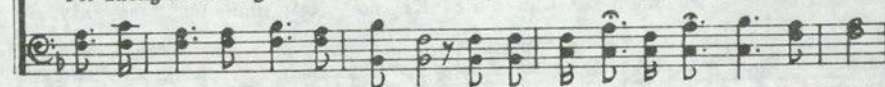
Điệp-khúc.—



Jê - sus Christ dẫn-dắt, tôi xin theo, Dầu đi đâu tôi quyết đi theo thờng;



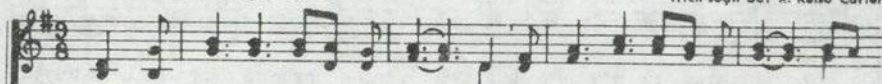
Tôi không kẻ khoảng-khoát hay chèo-leo, Mừng đi với Ngài, với Ngài chung một đường.



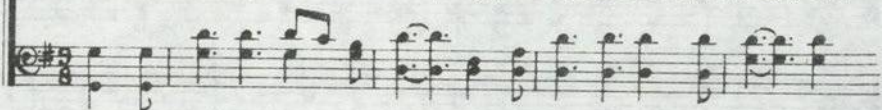
231 NGUYỄN CUNG-HIỂN CHÚA CẢ ĐỜI TÔI

Dịch lời của Frances Ridley Havergal, 1874.

Cổ-điệu Anh.
Trích-sơn bài R. Kelso Carter.



1. Nguyễn cung-hiến Chúa cả đời tôi, Thành-tâm dâng tất cả muôn mối; Cũng
2. Nguyễn xin Chúa lấy cả bàn tay, Hành - vi theo thánh-đức nhân-ái; Xin
3. Nguyễn xin Chúa lấy cả giọng tôi, Ngày đêm ca - chúc Đấng vô-đổi; Dâng
4. Bạc tôi đó với cả vàng đây, Nguyễn dâng luôn chẳng giữ một mảy; Bao
5. Cầu - xin Chúa lấy ý-nguyện tôi, Hành - vi theo thánh-chỉ mà thôi; Tâm-
6. Mọi tinh - túy của ái - tinh tôi, Nguyễn dâng luôn Cứu-Chúa vô-đổi; Xin



đem hết bao nhiêu năm ngày, Đề khen-ngợi Chân-Chúa tôi nay.
Chúa lấy hai chân tôi đây, Khiến lệ - làng đẹp - đẽ cho Ngài.
luôn lữ-ôi tôi đây cho Ngài, Đề vui truyền-rao Phước-âm hoài.
nhiều trí - não dâng thay thầy, Đề được dùng theo ý thánh Ngài.
linh cũng hiến luôn cho Ngài, Đề làm đèn Vua Thánh lâu - dài.
Christ lấy tấm thân vô - tài, Đề thuộc quyền Chân-Chúa lâu - dài.

A - MEN.



232 TÔI NGUYỄN THUỘC VỀ JÊSUS HOÀI

Dịch lời của F. R. Havergal, 1839-1879.

Nhạc điệu Trung-hoa.



1. Tôi nguyện thuộc về Jê - sus hoài, Vốn được chuộc - mua do chính Ngài;
2. Lâu ngày bị ma-vương chủ - trị, Bây giờ được mang danh Chúa hoài;
3. Hỡi Jê - sus tôi đương phục-dịch, Tôi phục - dịch nhược-nhu, bất - toàn;
4. Ôi Jê - sus, nhơn sao Chủ dùng Kê nọ Ngài như tôi thế này?



TÔI NGUYỄN THUỘC VỀ JÊSUS HOÀI (Tiếp theo)



Linh-năng huyết Chiên Con chi tày, Xưa đã liều mình thay thân này, Tâm
Vâng theo tiếng yêu-thương nhu-mi, Tâm khản-nguyện luôn luôn thê này; Tôi
Xin ban sức thắng hơn quân nghịch, Cho ứng-nghiệm lời Cha muôn vàn; Xin
Tôi đâu kén chi, duy phục-tùng, Tai lắng từng giờ nghe tiếng Ngài; Xin



tôi quyết dâng nơi tay Ngài, Xin sống vì Ngài luôn mỗi ngày.
duy có Jê - sus thiên - đài, Vui thú trần-tục đâu sánh tày.
cho mắt tôi tinh mọi đàng, Xem ý Ngài dạy tôi rõ - ràng.
dâng trái tim mong thương cùng, Vui - vẻ hầu - việc, xin Chúa dùng.

A-MEN.



THẬP-TỰ JÊSUS VÁC ĐI LAO-ĐÀO

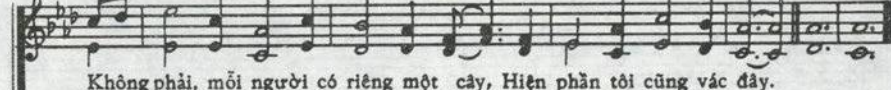
288

Dịch lời của Thomas Shepherd, 1693.

George N. Allen, 1850.



1. Thập - tự Jê - sus vác đi lao - đào, Còn mọi người thông-thả sao?
2. Đường này ngày xưa thánh-dân không lui, Trên trời hiện nay sướng vui;
3. Thập - tự đời tôi vác đi luôn luôn, Giờ từ - trần tôi mới buồn;
4. Bệ ngọc, kia nơi Chúa đương kê chân, Tôi phục mình, tâm hi - hân,



Không phải, mỗi người có riêng một cây, Hiện phần tôi cũng vác đây.
Đang nếm hương-vị ái - tâm tinh-thần, Sạch lẹ, thơ-thái, vui-mừng.
Khi đến thiên-đàng Chúa ban kim-miền, Dự phần tôi cũng có riêng.
Gieo chiếc kim-miền thỏa vui tâm-thần, Lặp lại danh Đấng chí-thần. A-MEN.



TA THEO Ý CHÚA CHƯA ?

Dịch lời của Elisha A. Hoffman, 1839-1929.

Elisha A. Hoffman.

1. Bao nhiêu tư-niệm mình đã treo trên cây gỗ, Đề thích - hiệp
2. Nay ta hay trị được tội - khiến luôn tư - kỷ, Đề thích - hiệp
3. Mau xem trong lòng sạch - tinh không chỉ lên án, Đề thích - hiệp
4. Nay ta dâng trọn quyền cho Jê - sus vi - chủ, Đề thích - hiệp
5. Nay trên thiên-trình được đi trong chân-quang thánh, Đề thích - hiệp

ý Chúa chưa? Bao nhiêu tư - lợi vì Jê - sus coi như lỗ,
 ý Chúa chưa? Xua tan ma - lực bề ngoài hay trong tâm - trí,
 ý Chúa chưa? Tâm-trung ta thành đèn - thờ Jê - sus cai-quản,
 ý Chúa chưa? Nay trong tâm - hồn hằng ngày Jê - sus cư - trú,
 ý Chúa chưa? Tâm - linh ta mặc bạch - y không chỉ so-sánh,

Điệp-khúc.—

Đề thích - hiệp ý Chúa chưa? Nay ta theo ý Chúa chưa?

Bằng - tâm do suốt hồng xưa, Thánh - khiết với tinh - anh,

Khiêm-cung thêm hiền - lành, Đoan-trang theo mắt Chúa chưa?

có chưa ?

LẠY CHÚA, TÔI NAY THUỘC NGÀI

285

Dịch lời của Edm. Scherer, 1815-1889.

L. Bonnet, 1805-1892.

1. Lạy Chúa, tôi nay thuộc Ngài, Ngài sáng danh muôn đời,
 2. Ngày trước tôi đi lầm - lạc, vào lối hay nghi - ngờ,
 3. Ngày trước tôi luôn phục - tùng trần - thế, quá đảo - điên,
 4. Gặp Chúa tôi vui tìm được đây - đây bao nhu - cần,
 5. Kia, cuốn thiên - thư người nào được xóa - bỏ tên tôi,
 5. Phù - thế hôm nay tạm dùng làm chỗ dung - thân tôi,

Jê - sus, hỡi Chúa, tôi xin vâng theo luật trời; Thế
 Tâm tôi tề ngất, từ - vong luôn luôn đợi - chờ; Lúc
 Nhưng nay tôi quyết tôn Jê - sus Vua toàn - quyền; Ách
 Thiên - ân qui ấy bởi đức - tin được bội - phần; Dưới
 Không chi xen - lẫn khiến tôi ly - khai luật trời; Sống,
 Ôi, Jê - sus Christ! tôi xin qui - phục trọn đời; Bởi

phách, tâm - linh thuộc Ngài, tôi mến Chúa chẳng phai, Thuộc
 Chúa đến soi - rạng đường tôi, khiến bước thẳng ngay, Thuộc
 Chúa êm thay, sự bình - an Chúa ban lâu - dài, Thuộc
 cánh Chúa tôi được bình - an, chẳng chút lung - lay, Thuộc
 chết chỉ do Ngài nhìn qua quyết hẳn chẳng sai, Thuộc
 đức yêu - thương Ngài mời tôi ở trên thiên - đài, Thuộc

trong Chúa thôi, tôi chỉ thuộc Ngài.
 trong Chúa thôi, tôi chỉ thuộc Ngài.
 trong Chúa thôi, tôi chỉ thuộc Ngài.
 trong Chúa thôi, tôi chỉ thuộc Ngài.
 trong Chúa thôi, tôi chỉ thuộc Ngài. A - MEN.

286

NGUYỆN ĐỜI TÔI DÂNG CHÚA

Dịch lời của Frances R. Havergal, 1874.

Philip P. Bliss, 1838-1876.

1. Nguyên đời tôi dâng Chúa thủy-chung, Duy mong - ước Je - sus đẹp lòng,
 2. Này bàn chơn tôi quyết hiến - lai, Đi đây đó để lo việc Ngài;
 3. Này miệng môi dâng để phát-thanh, Cho khắp đất nghe vang Tin - lành;
 4. Dục - vọng tôi dâng hết bữa nay, Không dám giữ ý riêng từ rày;

Này bàn tay tôi quyết hiến - lai, Siêng-năng giúp mỗi công việc Ngài.
 Này giọng tôi xin cũng quyết dâng, Luôn luôn tán - mỹ danh chân-Thần.
 Bạc vàng xin dâng hết Chúa tôi, Đem chi - phí để rao Đạo Trời.
 Nguyên lòng tôi xin Chúa quản - cai, Đem biến-hóa nên ngôi ngự Ngài.

Diệp-khúc.—

Trọn đời tôi nguyện cung-hiến, Để chuyên-tâm lo việc thượng-thiên. A - MEN.

287

NGUYỆN THEO Ý CHA

Dịch lời của Adelaide A. Pollard, 1906.

Geo. C. Stebbins, 1907.

Chậm

1. Tôi nguyện theo ý Cha, Vâng Ngài không thôi, Cha là Thợ gốm
 2. Tôi nguyện theo ý Cha, Vâng Ngài không thôi, Xin Ngài tra - xét
 3. Tôi nguyện theo ý Cha, Vâng Ngài không thôi, Đương bị thương môi.
 4. Tôi nguyện theo ý Cha, Vâng Ngài không thôi, Xin Ngài cai - quản

NGUYỆN THEO Ý CHA (Tiếp theo)

thiên, Đất sét là tôi. Tôi nguyện theo ý Cha, Xin Ngài nung-
 tôi, Thờ tôi, luyện tôi. Tâm này xin tẩy-thanh, Thanh-bạch hơn
 mẹ, Khăn Cha dịu tôi; Bao quyền-năng dưới trên Qui về Cha
 luôn Cả thân, hồn tôi; Ban đầy ơn Thánh-Linh, Cho người ta

đúc, Tôi chỉ biết yên-lặng, Đợi-chờ vâng-phục.
 tuyết, Tôi cúi dưới chơn Ngài, Khiêm-nhường chân-thiệt.
 thánh, Xin hãy đưa tay rờ, Tôi được yên-lành.
 thấy Duy Chúa Giê-sus Christ Cai-trị tâm này. A - MEN.

NGUYỆN SỐNG VÌ ĐẮNG ĐÃ CHẾT

238

Dịch lời của R. E. Hudson, 1892.

C. C. Dunbar, 1892.

1. Đời sống hiến Christ, tình-ái hiến Christ, Là Chiên Con chết chuộc gian-ác tôi; Lòng
2. Lòng quyết tín Chúa nhận-tiếp chắc-chắn, Nhờ xưa Christ chết, rày tôi sống vui; Từ
3. Tại Gò-gô-tha tràn huyết cứu-rỗi, Là phương duy-nhất chuộc tôi đó thôi; Từ

Diệp-khúc.—

Nguyện sống mãi mãi vì Đấng đã chết, Hồn tôi khi ấy mừng-vui thành-thời; Vì

Diệp-khúc.— D.C.

đốc tín - nghĩa sắt đá trí tri, Hỡi Ngài là Chúa trên trời!
 đầy tín - thác Cứu-Chúa khăng khăng, Hỡi Ngài là Chúa trên trời!
 đầy quyết-chí hiến tất-sinh tôi, Hỡi Ngài là Chúa trên trời! A - MEN.

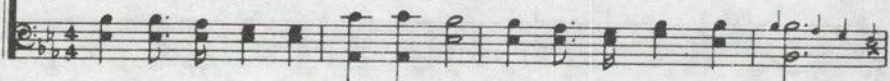
Christ đã chết, quyết sống cho Christ, Hỡi Ngài là Chúa trên trời.

Dịch lời của Jennie Evelyn Hussey, s. 1874.

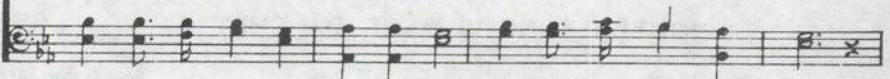
Wm. J. Kirkpatrick, 1838-1921.



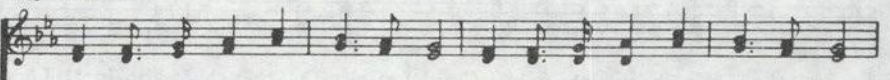
1. Tôn Vua Jê - sus ngự - quản nhất-sanh, Hiền-vinh về Chúa nhân - lành;
2. Hãy chỉ tôi phần-mộ xác Chúa chôn, Chỗ bao người nước mắt tuôn,
3. Nói gót Ma - ri một buổi sớm mai, Thuốc thơm, dầu qui dâng Ngài;
4. Hỡi Chúa, tôi nguyện vì có Chúa nay Vác thập - tự - giá tôi rày;



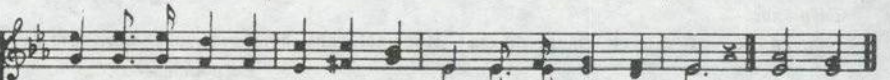
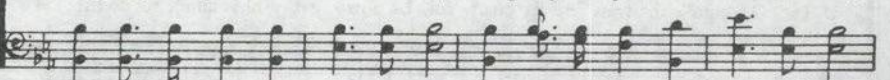
Gô - gô - tha nguyện Ngài dẫn đến ngay, Hầu đừng quên mào gai rày.
Có cả thiên-thân mặc áo trắng-tinh, Hộ - vệ Ngài ngủ an - bình.
Chúa chỉ tôi mộ Ngài đã bước ra, Nguyễn diu lên Gô - gô - tha.
Chén khồ tôi nguyện cùng uống, Chúa ơi, Ngài vì tôi uống xưa rồi.



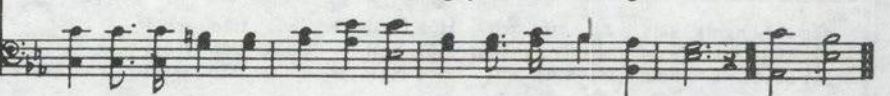
Diệp-khúc.—



Lòng này e quên Ghết - se - ma - nê, Lòng này e quên Chúa đau trăm bề,



Đề nhớ ái - đức Jê - sus chan-hòa, Nguyễn diu lên Gô - gô - tha. A-MEN.



CÀNG GẦN CHÚA HƠN

240

Dịch lời của Sarah F. Adams, 1841.

Lowell Mason, 1856.

1. Chúa ôi, cho tôi càng gần, Gần nơi Chúa hơn; Dầu
 2. Dầu khi kim - ô lặn rồi, Lạc nơi hiềm - nham, Đá
 3. Ước nơi đây thông tận trời, Một thang bắt - liên, Xưởng
 4. Tỉnh giấc tôi ca Je - sus, Đội vang bốn bên, Thoát
 5. Đến lúc tôi bay về trời, Thật khoan - khoái thay! Bỏ

phải mang cây thập - tự, Càng gần Chúa hơn; Trong
 thiêng tôi kẻ đầu nằm, Hỏi trời tôi - tâm; Trong
 lên trên thang rặng-ngôi, Nhiều vị sứ - thiêng; Đem
 ly tru - tư, buồn - rầu, Lập một Bê - tên; Khi
 xa trắng, sao, mặt trời, Vùn - vụt lướt bay; Tôi

lúc đau - thương sầu - u, Tôi vẫn luôn xin Je - sus: Chúa
 giặc chiêm - bao nguyện - mong, Mong Chúa cho nương bên lòng; Chúa
 phước yêu - thương từ nay, Ban xuống cho tôi mọi ngày; Chúa
 đối - phương gây họa - tai, Cương-quyết nương thân nơi Ngài; Chúa
 vẫn hoan - ca dậy rần, Xin Chúa. đem tôi được gần; Chúa

ôi, cho tôi gần Ngài, Càng gần Chúa nay.
 ôi, cho tôi gần Ngài, Càng gần Chúa nay.
 ôi, cho tôi gần Ngài, Càng gần Chúa nay.
 ôi, cho tôi gần Ngài, Càng gần Chúa nay.
 ôi, cho tôi gần Ngài, Càng gần Chúa nay. A - MEN

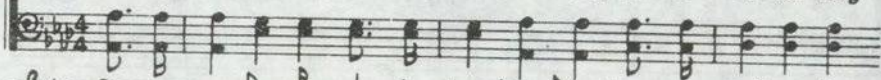
XIN KÉO TÔI LẠI GẦN HƠN

Dịch lời của Fenny J. Crosby, 1820-1915.

W.H. Deane, 1832-1915.



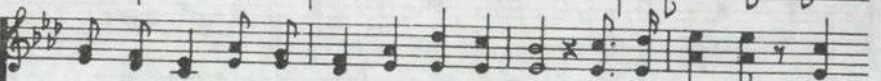
1. Nghe tiếng Giê-sus tuyên, yêu-mến tôi vện tuyên, Ôi tôi đã thuộc Ngài
2. Ôi Chúa, xin ban sai, tôi quyết lo việc Ngài, Do nơi quyền-lực-hồng-
3. Giây-phút tươi-vui thay, tinh-khiết không gì tày, Trước ngời Ngài lòng được
4. Sâu bấy đức yêu-thương, tôi chẳng sao dò-lường, Qua tử - hà rồi lòng



như nguyên; Tay đức - tin giờ cao, tôi quyết không sờn nào, Càng gần
 ân hoai; Tôi ngược chăm chăm đây, mong-ước linh-hồn này Phục theo
 giải - bày; Tôi, Chúa luôn giao-thân, đem khúc nói tường-trần, Đường như
 sẽ tường; Bao thú - vui siêu - cao, chưa nếm qua phần nào, Cho đến



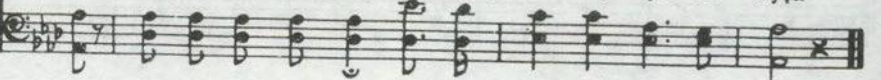
Chúa, khỏi-lạc đường bao;
 ý Chúa trọn đời nay. Xin hãy kéo tôi, kéo tôi
 thò - thẻ cùng bạn thân. kéo tôi, kéo tôi,
 lúc bước vào lạc - giao.



cho càng gần Nơi thập - tự xưa Chúa xá thân; Cho tôi khăng-khít, khăng-



khít, khít nơi hồng trào huyết, Khít hồng trào dòng huyết bất - tuyệt.



LÊN CHỖN CAO HƠN

242

Dịch lời của Johnson Oatman, Jr., 1856-1926.

Chas. H. Gabriel, 1898.

1. Lòng này nôm - nả Chúa ban cho mình Tiến trên thiên-trình thêm sức
 2. Dầu bị ma - quỉ bản tên rào - rạt, Vẫn mong sinh - hoạt vượt quá
 3. Lòng nguyện tranh tiến chốn cao tuyệt-vời, Ngắm xem trên trời quang-cảnh

ạnh chơn; Nhiệt-thành tâm khẩn, lướt sông băng ngàn; «Chúa giúp chơn càng
 phàm-nhơn; Nhờ lòng tin lớn, vâng nghe cung - đàn, Thánh-dân nhịp-nhàng
 điệu - chơn; Lòng hằng van-khẩn thẳng lên thiên-đàng: «Chúa giúp chơn càng

Điệp-khúc. —

lên chốn cao hơn.^a
 trên chốn cao hơn. Nguyễn Cha nâng bước, bước lên càng cao,
 lên chốn cao hơn.^b

Lòng tin không nao, chốn cao đạt chơn; Chỗ đã đạt rày, dám

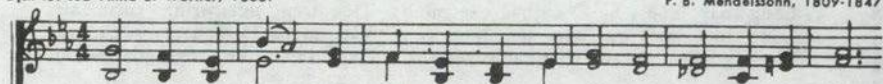
yên vui nào, Chúa đỡ chơn vào ngay chốn cao hơn. A - MEN.

248


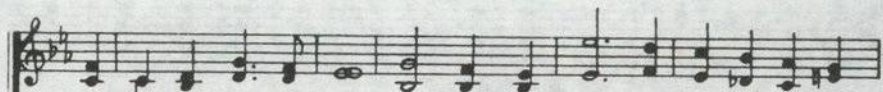
ƯỚC-AO NHÌN JÊSUS

Dịch lời của Anna B. Werner, 1858.

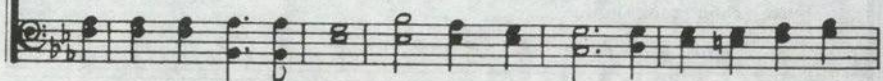

F. B. Mendelssohn, 1809-1847.




1. Ước - ao nhìn Jê - sus, trong khi màn đen bủa - vây, Dầy - đặc thêm mãi
2. Ước - ao nhìn Jê - sus, đây Thạch-Bàn to lớn thay, Nhờ hồng - ân Chúa
3. Ước - ao nhìn Jê - sus, bao nhiêu hào-quang trước tôi, Ngày ngày vui ngắm,
4. Ước - ao nhìn Jê - sus, đây nhu - cầu tôi trước nay, Được nhìn xem Chúa,

trên đời gang tặc tôi rày; Ước - ao nhìn Chúa, đề đức-tin tăng-cường
tôi hằng đặt vững chơn rày; Sống hay là chết, nhưt nhưt mưu sâu cùng
nay lẫn mờ - tối đi rồi; Dầu bao hạnh - phước lữ - thú tiêu-tan nào
vui-mừng, mạnh-khỏe hầu Ngài; Ước - ao nhìn Đấng chết, sống, đương biện-hộ

dây - dầy; Bạc-nhược nay hóa tranh-hùng trận chót ai tà.
kẻ dầy Làm gì tôi nếu tôi nhìn mặt Chúa đêm ngày.
tiếc đời, Vì rằng tôi sắp đi về cùng Chúa trên trời.
bấy rày, Từ - biệt ma chết, đêm t.rùng, mừng rước ban ngày. A-MEN.

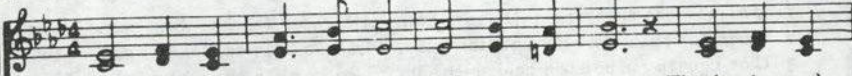


NGUYỄN CÀNG YÊU-THƯƠNG CHRIST

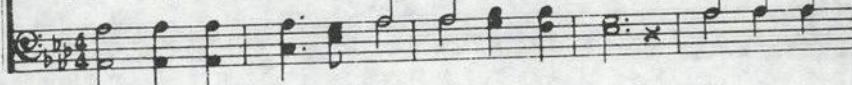
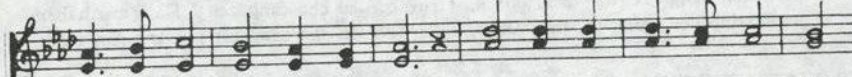
244

Dịch lời của Elizabeth P. Prentiss, 1869.



William H. Doane, 1832-1915.



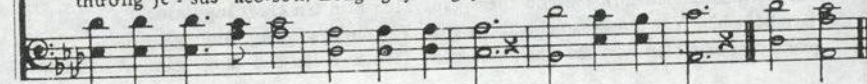
1. Lòng nguyện càng yêu Giê - sus, Mến - yêu Ngài thêm! Thành - tâm qui
 2. Mùi tục - trần xưa đeo-đuôi, Kiếm nơi bình - yên; Rày duy Ngài
 3. Nào ngại sấu - than, lao - lý, Đắng - cay biệt - ly, Vì muôn điều
 4. Hối ngọn đèn tôi sấp tắt, Vẫn khen-ngợi thôi; Điệu - nhạc lòng

xin chăm-chú, Mến - yêu Ngài thêm! Mỗi sở - ước chẳng chi hơn: Yêu-
 tôi theo-ruổi, Kiếm ơn thương-thiên. Nỗi khàn-thiết chẳng chi hơn: Yêu-
 kia theo ý Của Cha từ - bi; Giữa thử-thách hát cao hơn: Yêu-
 tôi rẻo - rắt, Tiếng ca mừng - vui, Vẫn củ khàn Chúa thêm ơn Yêu-

thương Giê - sus keo-sơn; Lòng nguyện ngày đêm Mến-yêu Ngài thêm!
 thương Giê - sus keo-sơn; Lòng nguyện ngày đêm Mến-yêu Ngài thêm!
 thương Giê - sus keo-sơn; Lòng nguyện ngày đêm Mến-yêu Ngài thêm!
 thương Giê - sus keo-sơn; Lòng nguyện ngày đêm Mến-yêu Ngài thêm! A - MEN.



GẮN THẬP-TỰ HƠN

Dịch lời của Fanny J. Crosby 1820-1915

Mrs. J. F. Knapp, 1839-1908

1. Ước-ao gắn thập-tự Giê-sus hơn, Tiến hơn lên cho thêm gần; Ước-
2. Muốn được gần hơn bên ngôi thi-ân, Tiến hơn lên cho thêm gần; Muốn
3. Ước-nguyện gần hơn bên ngôi thiên-ân, Tiến hơn lên cho thêm gần; Ước-

ao gắn thập-tự nơi nương thân, Tiến hơn lên cho càng gần; Gắn thập-tự
nuôi hồn bằng ma-na cam-trần, Tiến hơn lên cho càng gần; Càng mạnh thêm
mong tình-yêu trong ta sâu hơn, Tiến hơn lên cho càng gần; Càng gần gần-

Chúa chịu hình thâm-thiết, Càng gần bên suối tuôn-trào nước, huyết, Đến sát hông lưng Giê-
đức-tin lòng thấy rõ, Ngài vì ta phó sanh-mạng khôn-khó; Ước-mong gần Giê-sus
phút lo-buồn chấm dứt, Càng gần lên cõi vui-mừng não-nức, Sắp vui nhận mào vinh-

sus bội-phần, Tiến hơn lên cho thêm gần, Tiến hơn lên cho càng gần.
hơn bội-phần, Vẫn mong sao cho thêm gần, Vẫn mong sao cho càng gần.
quang dự phần, Tiến hơn lên cho thêm gần, Tiến hơn lên cho càng gần. A - MEN.

BIẾT NHIỀU HƠN VỀ JÊ-SUS

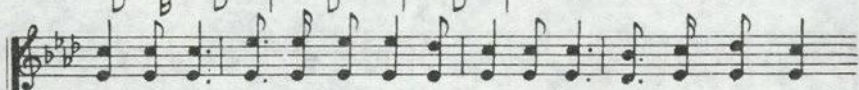
246

Dịch lời của E.E. Hewitt, s. 1851.

John R. Sweeney, 1887.



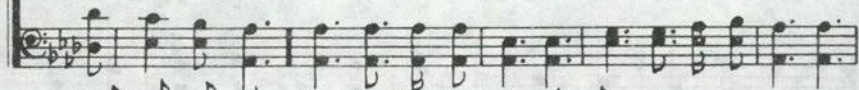
1. Ngày ngày càng tường-minh Jê - sus thêm, Cao - rao thiên - ân giúp
2. Ngày ngày học nhiều về Jê - sus thôi, Tôi mong am - tri thánh-
3. Càng thuộc nhiều lời Jê - sus ban trao, Luôn luôn thâm-giao với
4. Càng tường Jê - sus trên ngôi cao - sang, Vinh-quang trên thiên-quốc



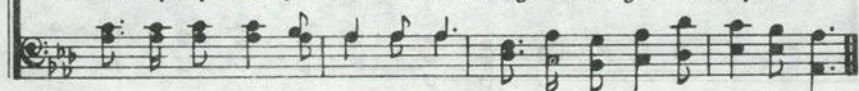
kẻ khác nỡ; Muốn rõ bửu-huyết cứu ta không thôi, Lòng yêu khiến Chúa
 ý giáo - hối; Sở - dĩ thấu - đáo tích hay ai ôi, Là do Giáo - sư
 Vua trên cao; Tai nghe Jê-sus khuyên-dạy ngọt-ngào, Thuộc tôi mấy câu
 chiếu-sáng-láng; Biết chắc nước Chúa lớn trong nhân-gian, Jê - sus đến đem

*Điệp-khúc. —*

chết thay vì tôi.
 Thánh-Linh dạy tôi. Biết nhiều hơn về Jê - sus, Mong sao biết rõ Jê - sus;
 Thánh-ngôn diệu sao.
 kỳ-nguyên bình - an.



Ước thấy huyết báu Jê - sus tuôn - rơi, Tường-minh Đấng đã chết thay vì tôi.



247

HÃY GIỜ TAY RA!

(Lu-ca 6: 6-11)

Dịch lời của A. B. Simpson, 1904.

A. B. Simpson, 1904.

1. Từ nghìn xưa Christ với linh-năng Ngài Đi qua bao chỗ, tiêu bịnh,
2. Christ hiện gần ta, Đấng không thay-dời, Ban cho ân-cứu, yêu-thương
3. Bạn bạc-nhược chẳng? nếu mong phục-cường, Jê - sus Christ sẽ ban năng-

trừ tà, Thường dùng một cầu phan như sau này: «Này giờ tay
trộn đây; Ngài vức hồn ta thoát - ly tội đời, Tật-bịnh, chết-
lực liền, Giục lòng mạnh tin, vững trong can-trường, Đều bạn ao-

ra, hãy giờ tay ra!" Lời Chúa phán đây nghe như lạ - lùng,
chóc, thầy tiêu - trừ ngay. Tại Ga - li - lê Chúa đi mọi làng,
ước Chúa cho được nên. Hãy tiếp - xúc tay Đấng ban sanh - mạng,

Dầu người bại kia co tay run - rầy, Mà phép linh kia được
Linh Ngài truyền ra, bịnh - tật tiêu - biến; Vậy trước khi Christ rời
Vùng đây đi đi, giường kia vác lầy; Chạy đến với Christ quyền-

HÃY GIỜ TAY RA! (Tiếp theo)

ững vô - cùng, Người vừa giờ tay thấy được lành ngay.
 đến thân bạn, Thì bạn giờ tay chớ nên trì - - diên.
 phép vô - hạn, Bạn giờ tay ra chắc được lành ngay.

Điệp-khúc. —

Ai là bịnh-nhân, hãy giờ tay ra,
 Ai là bịnh-nhân, hãy giờ tay ra,

Cầm chặt lời hứa sắt - đinh qui - hóa;
 Cầm thật chặt lời hứa sắt - đinh qui - hóa;

Thuận tiếng Chúa khuyên liền giờ bàn tay,
 Thuận tiếng Chúa khuyên giờ tay bai ra,

Nhiên - hậu Christ truyền lành ngay A - MEN.
 tri bịnh ngay.

CHRIST CHỮA BỊNH

Dịch lời của Godfrey Thring, 1823-1903.

Charles E. Gounod, 1818-1893.

1. Ôi Christ, xưa biết bao bệnh nguy-cùng Kêu xin ơn Chúa dẫu hoài công;
 2. Ôi, bao nhiêu nỗi đau - buồn, lo-phiền, Tuy to hay nhỏ, chung hoặc riêng;
 3. Hôm nay bao kẻ đau gần qua đời, Trông anh em giúp khi tàn hơi,
 4. Hôm nay con Chúa tay nguyện như lòng, Xin Cha ban chúng tôi làm xong
 5. Như kia đau - ốm, ô - tội, ưu - phiền Lui ra ngay trước sức quyền thiêng,

Tiếng quyền-phép Chúa nay vẫn ứng - linh, Cùng ai khốn-nguy cầu danh thánh;
 Dầu là hôm qua, ngày nay, mai đây, Dầu cho xây đến tận đây đây,
 Ước nhờ sức tiếp - trợ Chúa chúng tôi, Cùng ai đó gánh nặng phân - phối;
 Mỗi luật yêu-thương của Đấng chí - nhơn, Hầu an - ủi những người đau-đớn;
 Đến hồi kẻ thống - bi hóa thành-thời, Được ơn cứu, chữa lành thơ - thối,

Nguyên nghe chúng tôi hiệp cung-bái, Khàn-thiết nơi ngôi phước-ân Ngài.
 Quí ngay chúng tôi đồng cung-bái, Khàn-thiết quanh ngôi phước-ân Ngài.
 Nguyên dâng của - lễ hiệp - nghi mãi, Khàn-thiết nơi ngôi phước-ân Ngài.
 Nguyên dâng của - lễ hiệp - nghi mãi, Khàn-thiết nơi ngôi phước-ân Ngài.
 Cùng chư - thánh hát bài vô - giá, Nhóm với nhau tại chốn thiên-tòa. A - MEN.

DANH-Y ĐỘC-NHẤT

Dịch lời của Wm. Hunter, 1811-1877.

J.H. Stockton, 1813-1877.

1. Vui thay ta được hằng gần bên nơi Danh - y độc-nhất là Jê - sus;
 2. Bao nhiêu tội - tình đều được buông-thả, Mau nghe lời phán từ Jê - sus;
 3. Chiên Con Thiên-Phụ rày được tôn-vinh, Tôi tin nhận chính mình Jê - sus;
 4. Bao nhiêu kinh - sợ tội - ô quặng xa, Do tâm-hồn đã nhờ Jê - sus;

DANH-Y ĐỘC-NHẤT (Tiếp theo)

Tiếng Chúa khiến lòng buồn-bực tươi-vui, Mau nghe lời phán từ Giê - sus.
 Khoan-thai lên đường đồng về nhà Cha, Nâng kim-miền đứng cùng Giê - sus.
 Danh Giê - sus lòng này luôn hoan-nginh, Tôi yếu-chuộng mỹ - hiệu Giê - sus.
 Tôi vui nghe vịnh một bài thi - ca, Danh-y tuyệt - đối là Giê - sus.

Diệp-khúc. —

Nhạc thiên-sứ đồng-tấu ly - kỳ, Hòa tiếng thánh-đồ khắp năm châu, Hát
 nhịp-nhàng ngợi-khen danh - y Giê - sus, Chính mình Giê - sus. A - MEN

CHIỀU XƯA

250

Dịch lời của Henry Twells, 1823-1900.

Ludwig Van Beethoven, 1770-1827.

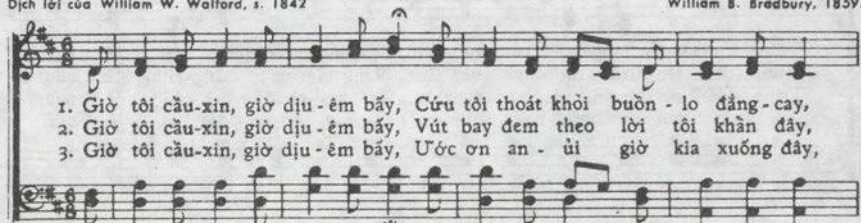
1. Chiều xưa, vừng ô sắp dạn non tây, Ôi quanh Giê - sus bao kẻ bệnh vầy;
2. Chiều nay, bầy con cũng họp nhau đây, Thân đau, hồn khổ, mong Chúa đặt tay;
3. Nguyên Giê-sus xưa hết bệnh trọng khinh, Đây đau thuốc - thê, kia khổ thuốc-linh;
4. Lạy Giê - sus, xưa đã làm hoàn-nhơn, Kinh-nghiệm rên-thủ, đau-khổ đời con;
5. Bàn tay quyền xưa hân rày còn luôn, Bao lời Ngài phán không phải lời suông;

Mình đây đau-thương, tâm-hồn khổ bấy, Ra về cảm thấy vui khỏe-mạnh thay!
 Dầu Ngài thiêng-liêng, mắt trần khó thấy, Nhưng lòng cảm biết nay Chúa ngự đây.
 Nay người xưa nay chưa hề kinh-mến, Kia người mắt đức yếu-mến đầu tiên.
 Ngài nhìn yêu-thương nhưng đã rõ thấu Tâm-bệnh xấu-hồ che-giấu từ lâu.
 Lạy Ngài, xin mau nhậm lời thiết-khẩn, Đem lòng bác-ái y-cứu hồn, thân. A - MEN

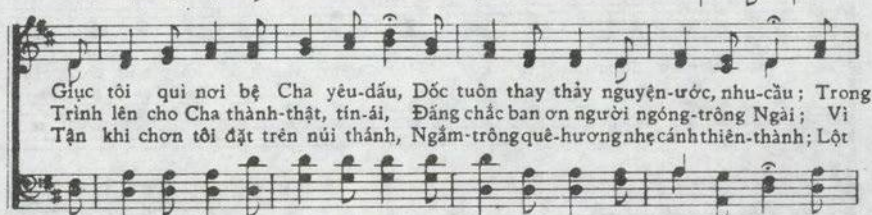
GIỜ DỊU-ÊM

Dịch lời của William W. Wolford, s. 1842

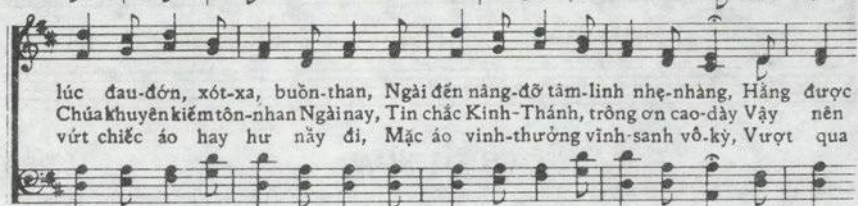
William B. Bradbury, 1859.



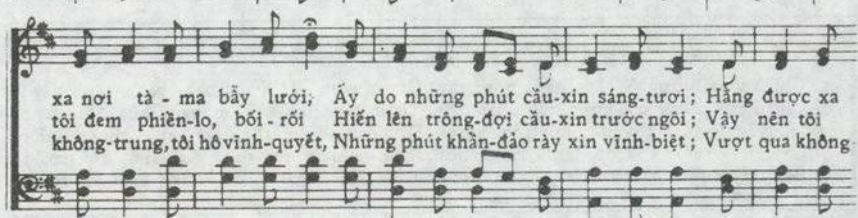
1. Giờ tôi cầu-xin, giờ dịu-êm bấy, Cứu tôi thoát khỏi buồn-lo đắng-cay,
 2. Giờ tôi cầu-xin, giờ dịu-êm bấy, Vút bay đem theo lời tôi khấn đây,
 3. Giờ tôi cầu-xin, giờ dịu-êm bấy, Ước ơn an- ủi giờ kia xuống đây,



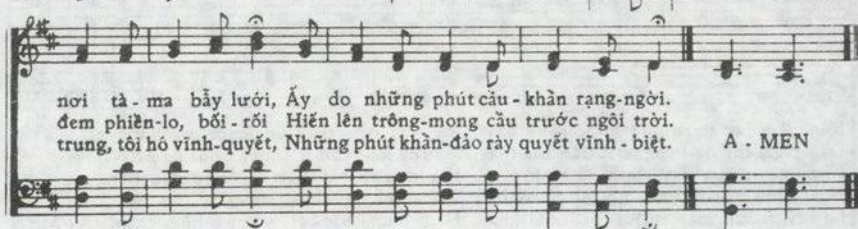
Giục tôi qui nơi bệ Cha yêu-dấu, Đốc tuôn thay thầy nguyện-ước, nhu-cầu; Trong
 Trình lên cho Cha thành-thật, tín-ái, Đấng chắc ban ơn người ngóng-trông Ngài; Vì
 Tận khi chơn tôi đặt trên núi thánh, Ngắm-trông quê-hương nhẹcánh thiên-thành; Lọt



lúc đau-đớn, xót-xa, buồn-than, Ngài đến nâng- đỡ tâm-linh nhẹ-nhàng, Hằng được
 Chúa khuyển kiểm tôn-nhan Ngài nay, Tin chắc Kinh-Thánh, trông ơn cao-dày Vậy nên
 vút chiếc áo hay hư này đi, Mặc áo vinh-thương vĩnh-sanh vô-kỳ, Vượt qua



xa nơi tà-ma bẫy lưới; Ấy do những phút cầu-xin sáng-tươi; Hằng được xa
 tôi đem phiền-lo, bối-rối Hiến lên trông-đợi cầu-xin trước ngời; Vậy nên tôi
 không-trung-tôi hô vĩnh-quyết, Những phút khấn-đạo rày xin vĩnh-biệt; Vượt qua không



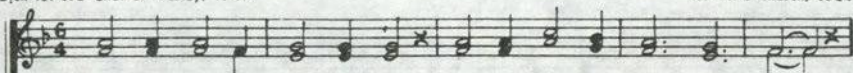
nơi tà-ma bẫy lưới, Ấy do những phút cầu-khấn rạng-ngời.
 đem phiền-lo, bối-rối Hiến lên trông-mong cầu trước ngời trời.
 trung, tôi hô vĩnh-quyết, Những phút khấn-đạo rày quyết vĩnh-biệt. A - MEN

JÊ-SUS ĐẲNG HÀNG YÊU-THƯƠNG TÔI

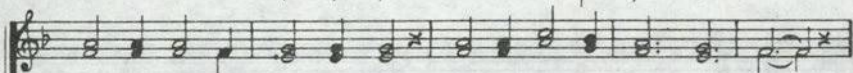
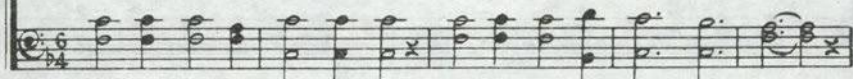
252

Dịch lời của Charles Wesley, 1740.

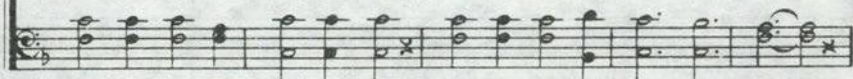
Simon B. March, 1834.



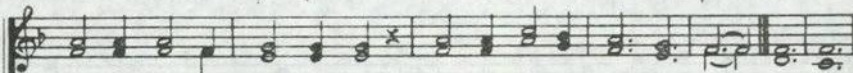
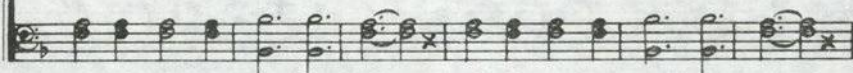
1. Jê - sus Đẳng hàng yêu-thương tôi, Tôi mong đến nghiêng trên ngực Ngài,
2. Há có chốn nào an-ninh hơn, Duy trong Chúa quyết không nao - sòn ;
3. Chúa có đủ cần-nhu cho tôi, Duy trong Chúa phước chan ơn đời ;
4. Ơn cao - sâu từ Jê - sus tôi, Ơn bồi - xóa khóa - lấp muôn tội ;



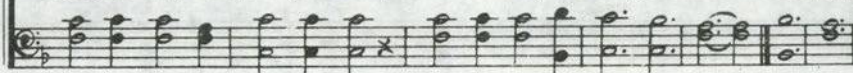
Lúc sóng bủa ãm bên chơn tôi, Trong khi bão - tố đang vang - dội,
 Chúa chớ bỏ mình tôi cô - đơn, Xin an - ủi, bồi-dưỡng tâm - hồn.
 Đỡ kẻ ngã, diu ai đang đuối, Nâng ai yếu, giúp kẻ suy - đời.
 Suối cứu - rồi nguyện xin tuôn sôi, Ban tôi sống thánh-khiết trọn đời.



Xin che tôi, xin giấu kín luôn, Cho qua cơn mưa ác, gió ôn ;
 Tôi trông mong nơi Chúa nhứt - tâm, Duy Jê - sus sung sức giúp thêm ;
 Danh Jê - sus cao - khiết chí - tinh, Riêng thân tôi dơ - bẩn đáng khinh,
 Jê - sus Christ sông nước sông tôi, Ban nhưng-không, tôi uống thỏa thôi ;



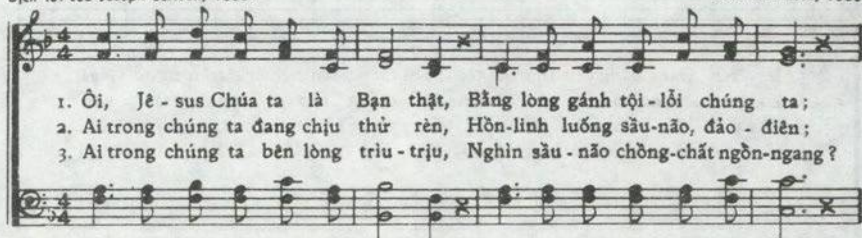
Thẳng đến bến bình-yên thiên-môn, Mong ơn Chúa tiếp-rước linh - hồn.
 Chỗ hiểm-yếu dầu tôi nan-kham, Xin thương lấy cánh phủ-che giùm.
 Ác - ửế chứa đầy trong tâm - linh, Nhưng Chân-Chúa có làm ơn lành.
 Khiến ở đáy lòng tôi phun - sôi, Tuôn lai-láng lưu-thông muôn đời. A-MEN.



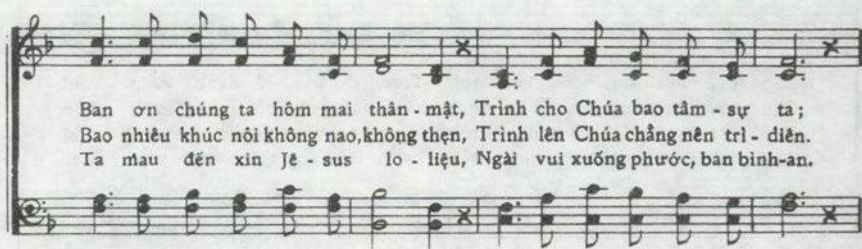
JÉSUS LÀ BẠN THẬT

Dịch lời của Joseph Scriven, 1855.

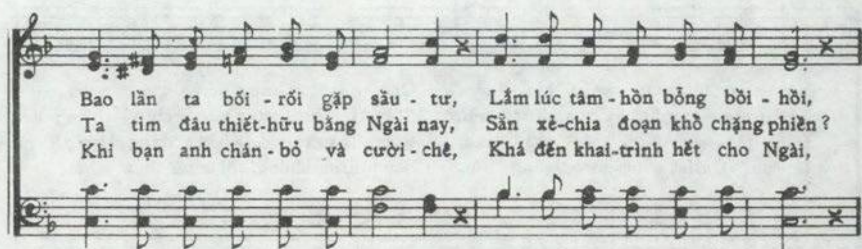
C. C. Converse, 1868.



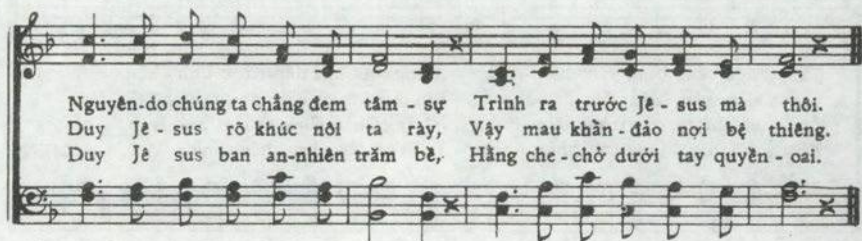
1. Ôi, Jê - sus Chúa ta là Bạn thật, Bằng lòng gánh tội-lỗi chúng ta;
 2. Ai trong chúng ta đang chịu thử rên, Hồn-linh lương sầu-não, đảo - điên;
 3. Ai trong chúng ta bên lòng triu-trữ, Nghìn sầu - não chằng-chất ngồn-ngang?



Ban ơn chúng ta hôm mai thân - mật, Trình cho Chúa bao tâm - sự ta;
 Bao nhiêu khúc nói không nao, không thẹn, Trình lên Chúa chằng nên tri - diện.
 Ta mau đến xin Jê - sus lo - liệu, Ngài vui xuống phước, ban bình-an.



Bao lần ta bối - rối gặp sầu - tư, Lắm lúc tâm - hồn bỗng bồi - hồi,
 Ta tìm đâu thiết-hữu bằng Ngài nay, Sẵn xẻ-chia đoạn khổ chằng phiền?
 Khi bạn anh chán - bỏ và cười - chê, Khá đến khai-trình hết cho Ngài,



Nguyên-do chúng ta chằng đem tâm - sự Trình ra trước Jê - sus mà thôi.
 Duy Jê - sus rõ khúc nói ta rày, Vậy mau khẩn - đảo nơi bệ thiêng.
 Duy Jê sus ban an-nhiên trăm bề, Hằng che - chở dưới tay quyền - oai.

NHU PHẬN TÔI, TUY HÈN-KHINH

254

Dịch lời của Elizabeth Codner, 1824-1919.

Wm.B. Bradbury, 1816-1868.

1. Tôi nghe nói hạnh-phước như mưa dào, Từ nơi Chúa đờ
 2. Tôi nguyện đũa dây - dây tâm ô - tội, Nguyện Cha chớ bỏ
 3. Lạy Chân-Chúa, đừng bỏ tôi cô - đơn, Nguyện khăng-khít luôn
 4. Thần-Linh hỡi, đừng lướt qua tôi nay, Ngài hay chữa kẻ
 5. Tinh-yêu Chúa, thuần-khiết, không sai - di, Quyền huyết báu muôn
 6. Nguyện Cha đoái người vốn luân-vong này, Rày kết với Je-

tuôn đường bao; Trận mưa thấm-nhuần đất đang khô - khan, Nguyện
 tôi mồ - côi; Dầu Cha có quyền bỏ tôi trăm phần, Nguyện
 trong Ngài hơn; Tôi khao-khát Ngài xuống cơn mưa dầm, Hỡi
 đôi nhìn ngay; Vị mình-chứng về Chúa Je - sus ôi, Dừng
 năm còn y, Và ân-diễn rộng lớn không chi tày, Nguyện
 sus một dây, Dòng sông sông tràn - chảy luôn đêm ngày, Nguyện

tôi hường đôi giọt Ngài ban. Như phận tôi, tuy hèn-
 thương-xót, giáng cho hồng ân. Như phận tôi, tuy hèn-
 kêu kẻ khác, xin gọi tôi. Như phận tôi, tuy hèn-
 chân lý thuyết phục lòng tôi. Như phận tôi, tuy hèn-
 soi rõ trong tôi hiện nay. Như phận tôi, tuy hèn-
 sông ấy chảy vô lòng ngay. Như phận tôi, tuy hèn-

khinh, Nguyện ban ít giọt phước thiên-đình.
 khinh, Nguyện thương-xót, dội xuống phước-lành.
 khinh, Nguyện nghe Chúa gọi đến tên mình.
 khinh, Nguyện Linh thuyết-phục suốt thiên-trình.
 khinh, Nguyện soi rõ hạnh-phước thiên-đình.
 khinh, Nguyện sông sông đầy - đầy tâm-tinh. A . MEN.

LÒNG TIN NGÓ CHÚA CHẴNG THÔI

Dịch lời của Ray Palmer. 1830.

Lowell Mason. 1832

1. Lòng tin ngó Chúa chẳng thôi, Gó - gó - tha, Chiên Con Trời. Thật
 2. Nguyễn xin Cứu:Chúa giáng ân, Bồi nhọc-diêm, bỏ tâm-thần, Mong
 3. Hỡi tôi nếm lăm đắng - cay, Đường đời rất tối - tăm này, Mong
 4. Dầu khi bóng chết phủ tôi, Mộng trần-thế sắp tan rồi, Lạnh-

là Chúa tôi; Xin nhậm lời tôi, Chúa ôi, Quảng mọi tội xa
 được phần-hưng; Xưa Ngài vì tôi, chết thay, Nay nguyện yêu-thương
 Ngài dặt tay; Cho ngày thay đêm tối nay, Lau dòng lụy xưa
 lũng lăm ôi! Xin đừng tình - yêu đuổi ngay Kinh-hoàng, hồ - nghi

khôi tôi, Quyết hiến cả thân, hồn này Thuộc về Chúa hoài.
 Chúa đây, Thánh-khiết chảy luôn không ngừng, Dường như lửa hừng.
 ráo ngay, Chớ để bước tôi lạc - loài, Lạc xa Chúa hoài.
 khỏi đây, Giúp - đỡ tôi lên trên trời, Vì Cha cứu rồi. A-MEN.

CHÚA ÔI, XIN DỪNG CHƠN LẠI GẦN TÔI

Dịch lời của Fanny J. Crosby. 1848

W.H. Doane. 1832-1915.

1. Chúa, xin đừng lia tôi phận cùng-nhân, Đang kêu-cầu van-khẩn; Lúc bao người
 2. Chúa, tôi luôn nguyện nơi ngôi hồng-ân, Tâm-linh được hưng-phấn Trước ngôi hiền-
 3. Chúa, tôi duy cậy công Ngài chuộc-mua, Trông-mong gặp mặtChúa, Vết đau-thương
 4. Chúa, Giê - sus nguồn úy - lạo đời tôi, Tôi yêu Ngài vô-đối; Ở trong đời

Diệp-khúc.—

được thăm gọi mừng-vui, Mong Ngài nhớ đến tôi.
 từ ăn - năn, cầu xin, Mong Ngài giúp đức-tin. Cứu - Chúa, hỡi Ngài! Nguyên nghe
 lòng tôi mong lành nay, Duy nhờ cứu-ân Ngài.
 nay hay tại trời cao, Duy Ngài có ai nào.

tiếng cầu tôi : Lúc bao người được thăm gọi mừng vui, Mong Ngài nhớ đến tôi. A-MEN.

XIN THẦN-LINH CẢM-HÓA

257

Dịch lời của Paul Rader. 1917

Paul Rader. 1917

1. Bảy chiến cùng nhóm nhau xin ơn lành, Thành-tâm chờ đây Cha thánh ời; Chúng
 2. Bảy chiến được hiển-vinh trong linh-quyền, Hồng-ân Ngài nay luôn tấn-dương; Cúi
 3. Nguyên khiêm-nhường cúi khấn Vua muôn đời, Giục tâm-hồn đây do đức-tin. Đê

tôi tin - cậy nơi Đấng nhơn-lành, Thương-yêu tuôn huyết cứu chúng tôi.
 xin Linh ngự trong chúng tôi liền, Như xưa Cha phán - hứa tinh-tường.
 chúng tôi nhận lời hứa trên trời, Thần quyền luôn lửa thánh muôn nghìn.

Diệp-khúc.—

Xin Thần-Linh Chúa cảm - hóa Bởi đức yêu - thương chan - hòa, Hà
 hơi quyền - năng cõ lai Cho các con Ngài. A - MEN.

258

ÔI CHÚA. ĐẲNG TÔI CẦN LUÔN

Dịch lời của Mrs. Annie S. Hawks, 1835-1918.

Robert Lowry, 1826-1899.



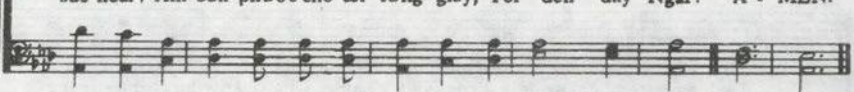
1. Ôi Chúa, Đấng tôi cần luôn, Duy Chúa nhơn-lành, Dịu - êm ấy duy lời Chúa
2. Ôi Chúa, Đấng tôi cần luôn, Xin Chúa luôn gần, Tà ma hết phương lừa - dối
3. Ôi Chúa, Đấng tôi cần luôn, Khi vui hay buồn, Đòi tôi nếu ra ngoài Chúa
4. Ôi Chúa, Đấng tôi cần luôn, Chân-thánh duy Ngài; Nguyên luôn khiến tôi thuộc Chúa,



Giúp tôi an - bình.
Khi Chúa ở gần.
Hư - hỏng luông-tuông. Mỗi phút cần Chúa giúp-đỡ tôi, Nương-nhờ cánh Jê-
Hỡi Chúa thiên - đài.



sus hoài; Xin ban phúc cho tôi từng giây, Tôi đến đây Ngài! A - MEN.



259

CANH-GIỮ KÊU-CẦU

Dịch lời của Thomas Hastings

Thomas Hastings, 1837



1. Jê - sus dạy tôi canh - giữ kêu - cầu, Dầu trường-hợp đang nguy-
2. Jê - sus dạy tôi canh - giữ kêu - cầu, Dường một kiện - binh trên
3. Jê - sus dạy tôi canh - giữ kêu - cầu, Vì gần giờ kêu mọi
4. Jê - sus dạy tôi canh - giữ kêu - cầu. Tron đời nguyên - xin phục



CANH-GIỮ KÊU CẦU (Tiếp theo)

cực; Ngài ban Thần-Linh thêm sức tranh-đấu, Giúp người cầu-
 đời; Lặng nghe Jê - sus khuyên ai tranh-đấu: Thắng nhờ cầu-
 người Lia ngay trần-gian, về quê yêu - dấu, Bước vào nhà
 Ngài, Từ nay Ngài ôi, đưa tôi thấu - đáo, Cuối cùng được

xin linh - lực, Hộ kẻ khần - xin linh - lực.
 xin vàng - lời, Toàn - thắng chỉ do vàng - lời.
 Cha trên trời, Cùng Chúa ở luôn trên trời.
 vô thiên - đãi, Cùng Chúa bước vô thiên - đãi.

A - MEN.

NGUYỄN JÊSUS CẦM TAY DẪN-DẮT TÔI

260

Dịch lời của Thomas A. Dorsey, 1932

Thomas A. Dorsey, 1933.

1. Nguyễn Jê - sus cầm tay dẫn - dắt tôi đi luôn vững, Trên thiên-
 2. Nguyễn Jê - sus gãn tôi lúc tối - tâm đang vậy - phủ, Hội ngọn

trình mệt - mê mọi chơn, Xin đưa đến chốn hiền-vinh, thoát hiểm-
 đèn đời tôi sắp lu; Tôi kêu Chúa kịp đoái-thương nắm lấy

nguy đềm phong - bão, Jê - sus hỡi, cầm tay dắt tôi về nhà.
 tôi e tôi ngã, Jê - sus hỡi, cầm tay dắt tôi về nhà.

TIN-CẬY VẮNG-LỜI

Dịch lời của J. H. Sammis, c. 1919

D. B. Townner, 1850-1919.

1. Cùng đi với Chúa mỗi ngày, Lời Kinh-Thánh sáng-soi đây, Được sự vinh-hiến
2. Tuyệt nhiên chẳng chút mây mù, Này không bóng tối ám - u, Nụ cười Christ đánh
3. Còn đâu phải gánh nặng - nề, Còn đâu khổ - ách đê - mê, Mọi việc ta Chúa
4. Phàm-nhơn chẳng thể suy-lường, Niềm vui của Đấng yêu-thương, Thực-nghiệm duy kẻ
5. Thân-Linh ẩn-chứng trong lòng, Cùng Giê-sus Christ giao-thông, Được Ngài vui ở

huy-hoàng Chúa muôn đời; Vì vầng ý Chúa trên trời, Ngài vui dẫn-dắt ta hoài,
 tan mọi lớp sương đời; Còn đâu thôn-thức bơ - thờ, Còn đâu khóc-lóc nghi-ngờ,
 toan đến - đáp rộng - ròi; Lòng không bối-rối, lo buồn, Mặt không nhăn-nheo thẹn-thường,
 vui lòng hiến trọn đời; Nhờ ân-diễn Chúa dạy bày, Sự vui - vẻ ấy chi tày,
 bên mình mãi không ròi; Ngài sai-khiến, quyết vầng hoài Dạ! tôi đây đang trông Ngài,

Điệp-khúc.—

Và cùng mọi kẻ hay tin - cậy vầng - lời.
 Hỡi mà ta quyết-tâm tin - cậy vầng - lời.
 Vì thật được phước do tin - cậy vầng - lời. Tin-cậy vầng - lời, Nào nhờ cách gì
 Thuộc mọi kẻ quyết-tâm tin - cậy vầng - lời.
 Nào hề sợ, cứ luôn tin - cậy vầng - lời.

trong đời, Muốn hưởng phước thiên-thương, ai ơi! Hằng duy tin-cậy vầng-lời. A-MEN.

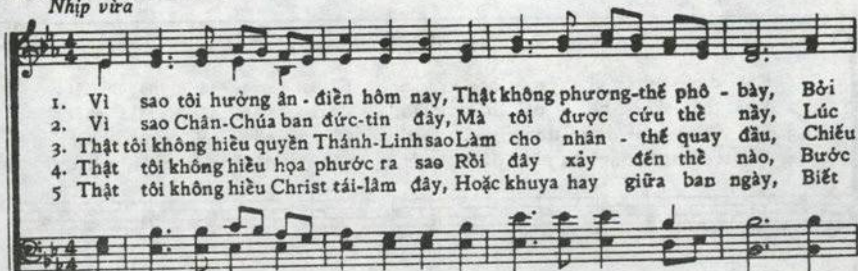
TÔI BIẾT ĐẮNG TÔI ĐANG TIN

262

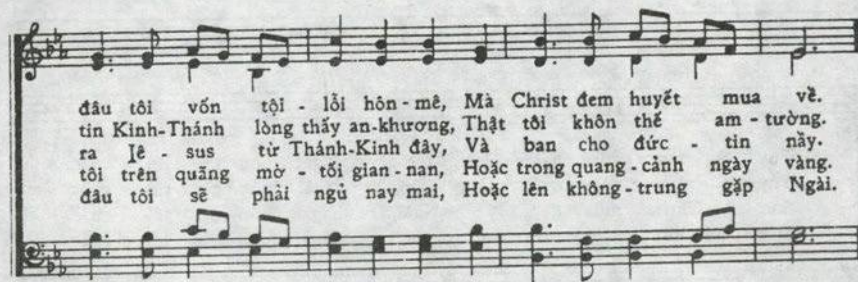
Dịch lời của Daniel W. Whittle (El Nathan), 1840-1901.

James McGranahan, 1883.

Nhịp vừa

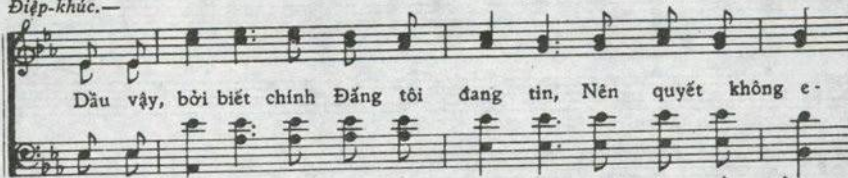


1. Vì sao tôi hưởng ân - điển hôm nay, Thật không phương-thế phò - bày, Bởi
 2. Vì sao Chân-Chúa ban đức-tin đây, Mà tôi được cứu thế này, Lúc
 3. Thật tôi không hiểu quyền Thánh-Linh sao Làm cho nhân - thế quay đầu, Chiều
 4. Thật tôi không hiểu họa phước ra sao Rồi đây xây đến thế nào, Bước
 5. Thật tôi không hiểu Christ tái-lâm đây, Hoặc khuya hay giữa ban ngày, Biết

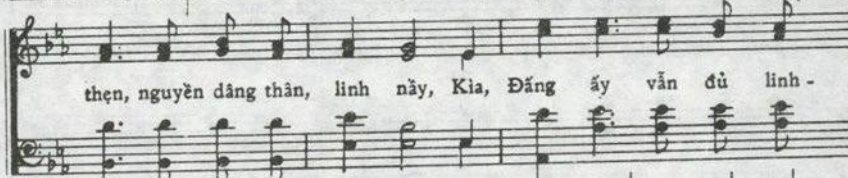


đâu tôi vốn tội - lỗi hôn-mê, Mà Christ đem huyết mua về.
 tin Kinh-Thánh lòng thấy an-khương, Thật tôi khôn thế am - tường.
 ra Giê - sus từ Thánh-Kinh đây, Và ban cho đức - tin này.
 tôi trên quăng mờ - tối gian-nan, Hoặc trong quang - cảnh ngày vàng.
 đâu tôi sẽ phải ngủ nay mai, Hoặc lên không - trung gặp Ngài.

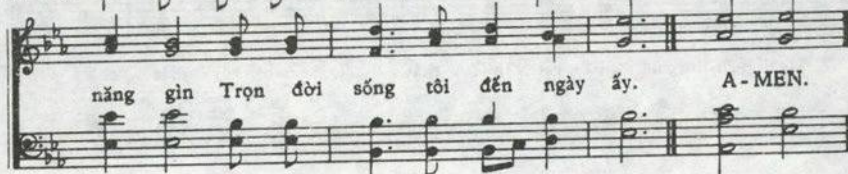
Điệp-khúc. -



Dầu vậy, bởi biết chính Đấng tôi đang tin, Nên quyết không e -



thẹn, nguyện dâng thân, linh này, Kia, Đấng ấy vẫn đủ linh -



năng gìn Trọn đời sống tôi đến ngày ấy. A - MEN.

CHRIST NẮM TAY TÔI THẬT CHẶT

Dịch lời của Ada R. Habershon.

Robert Harkness, 1908.

1. Khi đức - tin vì sợ hóa sòn, Christ nắm tôi thật chặt;
 2. Khi thấy khôn bề tự bảo thân, Christ nắm tôi thật chặt;
 3. Do Chúa tôi được trọng quý thay, Christ nắm tôi thật chặt;
 4. Christ chẳng buông hồn này đắm trôi, Christ nắm tôi thật chặt;

rall.
 Tuy Sa - tan mưu hại lắm cơn, Ngài luôn gìn tôi chắc.
 Tuy ái - tâm tôi nguội xuống làn, Ngài luôn gìn tôi chắc.
 Bao kẻ Christ mua đẹp ý Ngài, Ngài luôn gìn tôi chắc.
 Đem giá mua tôi trọn cả rồi, Ngài luôn gìn tôi chắc.

Điệp-khúc.— *a tempo*

Christ nắm tôi thật chặt, Christ nắm tôi thật chặt,
 rất chặt, rất chặt,
rall.
 Ngài yêu-thương tôi rất thiết - thật, Ngài nắm tôi thật chặt.

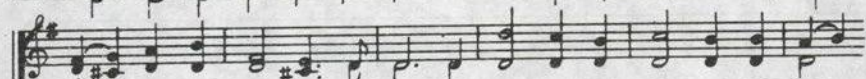
CĂN-CƠ KIÊN-CỐ

Dịch lời của George Keith, 1787.


Nhạc-điệu Đô-Đào-Nhà, 1751.




1. Căn - cơ nào kiên - cố bằng nền Chúa xưa đã xây, Cho môn đồ được
2. « Con ơi, đừng kinh-khiếp, vì này có ta ở với, Ta đây Thiên-Phụ
3. « Khi ta gọi con phải vượt dòng nước thăm-thăm sâu, Phong-ba sâu - muện
4. « Khi con bị trong lửa hừng-rèn-thử, đương khiếp-kinh, Ôn ta dư - dật
5. « Dân ta dầu cao tuổi càng tăng-trái, thêm hiệu-thông, Tuy sao đời vật
6. « Tâm - linh nào đã quyết dựa vào cánh tay của ta, Ta luôn binh-vực



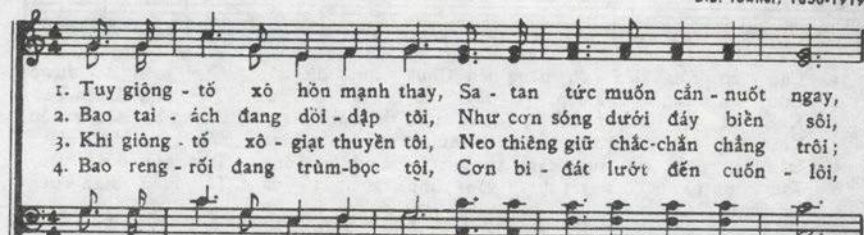
lập do đức - tin trên lời Thầy; Lời Chúa đã tuyên - hứa há sẽ phán
con, vui giúp con luôn trọn đời; Hằng đoái giúp thêm sức, giữ chỗ đứng
thật không thể xao con ngập đầu; Vì chính ta ban phước ở với con
hàng nâng- đỡ con được tịnh-bình; Hồn phách vẫn yên - ổn, chẳng chút sém
đôi, ân - ái ta luôn mạn-nông; Dầu tóc trắng như tuyết vẫn ở giữa
họ cho khỏi tay quân nghịch-tà, Quyền-thế cả âm - phủ khùng-bố cũng



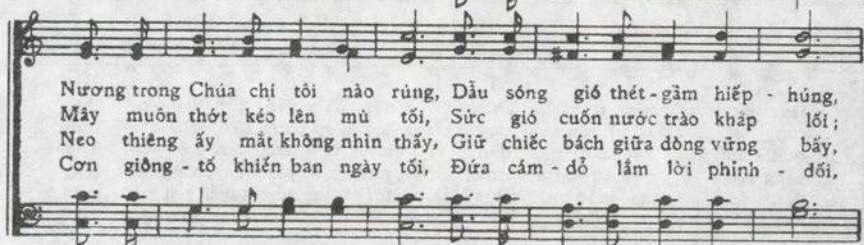
thêm chữ gì Cho ai đương núp trong hầm ần - náu Jê - sus Christ?
con vững - yên, Nâng con trên cánh tay mạnh-mẽ luôn không đảo - điên,
trong thử - rèn, Nhơn sự đau - đớn ta luyện con tiêu bao vết đen,
trong lửa hồng, Duy luyện sạch rét - ten được nên tinh - kim sáng-trong,
on dật đem, Coi như chiến nhò ta bồng - âm trong tay âm - êm,
không chuyên-dời, Ta cam-doan chẳng bao giờ quên người hay bỏ rơi,



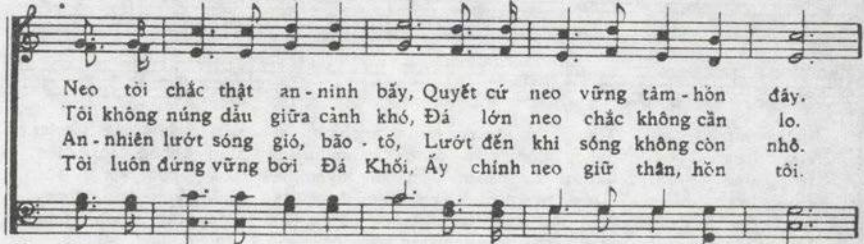
Cho ai nương thân tại hầm ần - náu Jê - sus Christ?
Nâng - đỡ con an - bản bằng chính cánh tay toàn - quyền.»
Nhơn khổ - đau con chịu ta phiếu trắng con toàn - vẹn.»
Duy chi thiêu sạch cặn, luyện thét con nên vàng ròng.»
Coi giống chiến con được bồng - âm giữa tay dịu - mềm.»
Ta chẳng xa lìa người, vui bảo - đảm đến đời đời.» A-MEN.



1. Tuy giông - tố xô hồn mạnh thay, Sa - tan tức muốn cắn - nuốt ngay,
 2. Bao tai - ách đang dòi - dập tôi, Như con sóng dưới đáy biển sôi,
 3. Khi giông - tố xô - giạt thuyền tôi, Neo thiêng giữ chắc-chắn chẳng trôi;
 4. Bao reng - rối đang trùm-bọc tôi, Con bi - đát lướt đến cuốn - lôi,

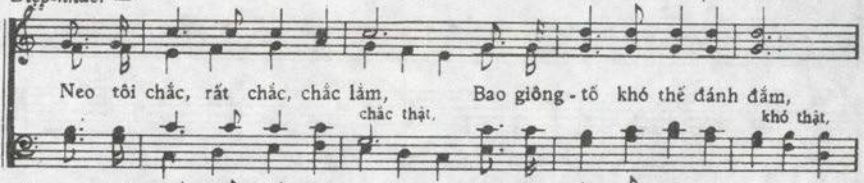


Nương trong Chúa chị tôi nào rùng, Dẫu sóng gió thét-gầm hiếp - húng,
 Mây muôn thốt kéo lên mù tối, Sức gió cuốn nước trào khắp lối;
 Neo thiêng ấy mắt không nhìn thấy, Giữ chiếc bách giữa dòng vững bầy,
 Con giông - tố khiến ban ngày tối, Đứa cám - dỗ lắm lời phỉnh - dối,

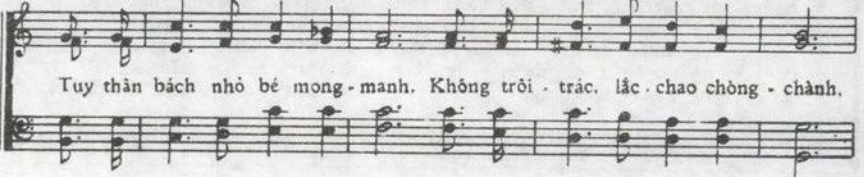


Neo tôi chắc thật an-ninh bấy, Quyết cứ neo vững tâm-hồn đáy.
 Tôi không núng dẫu giữa cảnh khó, Đá lớn neo chắc không cần lo.
 An-niên lướt sóng gió, bão - tố, Lướt đến khi sóng không còn nhỏ.
 Tôi luôn đứng vững bờ Đả Khối, Ấy chính neo giữ thân, hồn tôi.

Điệp-khúc. -



Neo tôi chắc, rất chắc, chắc lắm, Bao giông - tố khó thể đánh đắm,
 chắc thật. khó thật.



Tuy thân bách nhỏ bé mong-mạnh. Không trôi - trác. lác. chao chòng - chành.

NEO TÔI CHẮC, RẤT CHẮC (Tiếp theo)

Neo tôi chắc, chắc, chắc, chắc - chắn an - lành.
 Neo tôi chắc, thân bách tụy thật nhỏ bé, chắc - chắn an - lành. A-MEN.

HỒN TÔI CHỈ QUYẾT NEO TRONG HUYẾT JÊSUS 266

Dịch lời của E. Mote, 1836.

Wm. B. Bradbury, 1816-1868.

1. Hồn tôi chỉ quyết neo luôn trong nơi Công-nghĩa với huyết Jê - sus mà thôi;
 2. Dầu khi bóng tối khuất-lấp Thiên-nhan, Tôi quyết đứng vững trên ơn Ngài ban;
 3. Nhờ giao-ước với huyết báu tuôn - rơi, Tôi đứng vững giữa cơn ba - đào sôi;
 4. Kia khi Chúa đến với tiếng loa vang, Tôi sẽ đứng với Chúa trong hào-quang;

Thật tôi không dám ý sò - năng tôi, Duy đứng vững-chắc trên Jê - sus thôi.
 Dầu gặp giông - tố phong-ba kinh-thiên, Tôi quyết nắm chắc lấy neo bình-yên.
 Trời kia tụy cuốn, đất kia tiêu - tan, Tôi núp bóng Chúa luôn luôn bình-an.
 Minh tôi khoác áo trắng Chúa ban cho, Đứng trước Đấng Thánh tôi không sợ-lo.

Điệp-khúc. —

Nương trên Jê - sus như tảng đá khối, Các chỗ đứng khác đường
 cát lún trôi, Thật bao nơi kia giống như sa - bồi. A - MEN.

267

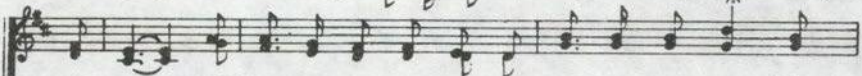
CHỖ KẼ ĐÁ VỮNG-AN

Dịch lời của Fanny J. Crosby. 1820-1915.

Wm J. Kirkpatrick, 1890.



1. Chỉ có Jê - sus siêu-phàm là chính Cứu-Chúa tôi, Cứu-Chúa thật lạ - lùng muôn
2. Chỉ có Jê - sus siêu-phàm là chính Cứu-Chúa tôi, Cắt gánh ác - khiên ra khỏi
3. Mỗi phút phước thiêng vô-tận Ngài đồ xuống biết bao, Mỗi phút ơn lành đường sống
4. Lúc cất lên cao tôi được cùng khoái áo trắng-tinh, Rước Chúa quang - lâm từ trên



muôn đời; Chỗ hóc Đá thiêng kia đem hồn, linh tôi yên giầu, Ở
 tôi rồi; Chúa đỡ-nâng tâm tôi không đời - lay, không nao-núng, Bờ
 tuôn dào, Bối thế trước ngôi tôn - vinh lòng tôi vui ca-xướng, Đấng
 thiên - đĩnh; Vói cả thiên - dân chung-hòa giọng hoan - ca cung - kính Cứu-

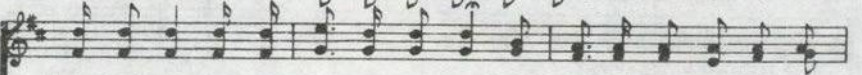
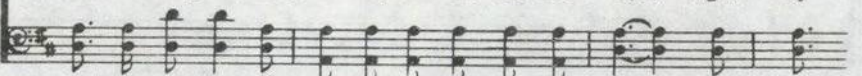


Điệp-khúc.

đây tôi vui xem sông linh - màu. Hồn tôi Jê - sus đem đặt chỗ
 thêm cho tôi linh - năng vô - cùng. yêu-thương mua tôi cách lạ - thường.
 ăn cao - siêu yêu-thương trọn tình.



hóc Đá vũng-an, Bóng linh-thạch che dài đất khô - hạn; Ngài lấy



ái - đức phủ tôi trong chỗ thâm-uyên thay, Cánh tay Jê - sus che an - ninh



rit.

nay,.... Cánh thiêng che trùm khiến bệnh tình thay. A - MEN

THỎA-THÍCH THAY TIN-CẬY CHÚA JÊSUS 268

Dịch lời của Mrs. Louisa M.R. Stead, Thế-kỷ 19

Wm. J. Kirkpatrick, 1838-1921.

1. Thỏa-thích thay tin - cậy Chúa Jê - sus! Lòng tôi quyết chỉ tin Ngài thôi,
2. Thỏa-thích thay tin - cậy Chúa Jê - sus! Nhờ huyết Chúa thứ - tha tội nay;
3. Thỏa-thích thay tin - cậy Chúa Jê - sus! Diệt tư - kỷ, lánh xa tội-khiên;
4. Thỏa-thích thay kinh-nghiệm tin-cậyNgài! Là Thiết - hữu của tôi từ lâu;

Nghi - yên trên bao lời hứa Ngài rày, Tin chắc Ngài phán ngay cùng tôi.
 Bồi đức - tin tôi dầm dưới sông hồng, Tâm thánh - sạch, ốm - đau lành ngay.
 Chúa cho tôi vui-mừng, sống an - bình, Trong cõi trần cũng như thượng-thiên.
 Vững tâm tin Ngài thuộc tôi mọi giờ, Trong cõi này cũng như đời sau.

Điệp-khúc. -

Jê - sus, Jê - sus, tôi cậy Chúa thôi, Tôi ném biết Jê - sus đời con,

Jê - sus, Jê - sus, quý-trọng tuyệt-vời, Ân-diễn nguyện giúp tin càng hơn.

269

NÀY LÀ TRUYỆN-KÝ TÔI

Dịch lời của Fanny J. Crosby, 1820-1915.

Mrs. Jos. F. Knapp, 1839-1908.



1. Chúa thuộc về tôi, tôi nguyện tin sắt - son, Tôi từng vui nếm trước phước
2. Tôi thuần-phục Giê - sus, lòng ưa biết bao, Tôi được chiêm-ngưỡng cảnh thú
3. Tôi thuần-phục Giê - sus, lòng luôn nghĩ - an, Vui-mừng thỏa-thích hưởng phước



vĩnh-sanh búi - ngon; Hưởng cơ-nghiệp cứu-rỗi, nhờ ơn hiểu - sinh, Sạch tội
vui nơi trời cao; Có thiên-thân đi ra truyền-rao bốn phương Về Cứu-
Chúa Cha hằng ban; Thức-canh chờ-mong, đêm ngày trông-ngóng luôn, Tinh-thương



Điệp-khúc. —



bởi huyết, tái-sanh bởi Thần-Linh.
Chúa Giê - sus đây-dây tinh-thương. Đây là truyện-ký tôi, bản hát của tôi,
phủ - lụt, ơn lành mãi tràn - tuôn.



Tôn-vinh danh Cứu-Chúa không khi nào thôi; Đây trang sử tôi, này bản ca



của tôi, Ngợi-khen Cứu-Chúa tôi, không lúc nào thôi. A - MEN.



JÉSUS HẰNG Ở BÊN TÔI

270

Lê-Đình-Tươi, c.1942.

Edmund S. Lorenz, s.1854

1. Đường đời lắm lúc trải bước chông - gai, Nhảm hồi thử - thách, giữa
2. Luồng sâu, sóng chết muốn phủ - che tôi, Quyền đời bóng tối hãm
3. Gập ngày tỏ sáng hay đêm u - minh, Nhảm hồi bối - rối hay

con bi - ai, Có tiếng qui - báu nhắc nhở không thôi: Jê-
xông không thôi, Có Chúa tiếp - cứu quyết không lo - âu, Jê-
khi an - ninh, Chí quyết lướt tới ngó Cha quang-minh, Nương

Điệp-khúc.

sus hằng ở bên tôi.
sus nào bỏ tôi đâu. Jê - sus cùng đi suốt đàng,
bóng toàn-thắng quang - vinh. suốt đàng

Tôi không buồn - lo, thờ - than, Biết chắc có Chúa tôi
thờ - than,

không bối - hồi, Jê - sus thương nhớ đến tôi. A - MEN.

Dịch lời của J. H. Gilmore, 1861.

Wm. B. Bradbury, 1864.



1. Phước thay trong lòng suy-nghĩ về lời: Jê - sus dẫn - dắt đường lối của
2. Dầu có khi gặp nguy-cảnh nghịch-thời, Cũng như lúc ở thuận-cảnh thú-
3. Ước - ao hằng cầm tay Chúa đồng-hành, Quyết không bối-rối, sầu - não, khiếp-
4. Đến khi công - việc trên đất vẹn-toàn, Bồi ơn Cứu-Chúa đạo khúc khải-



tôi! Ở đâu, làm gì, khi sáng hoặc tối, Có tay Jê - sus diu - dắt trọn đời.
vui, Khúc sông êm-lặng, nơi biển gầm sóng, Năm tay Jê - sus thật chẳng nao lòng.
kinh; Dầu phước hay họa, tôi vững lòng tiến, Có tay Jê - sus diu-dắt vẹn-tuyên.
hoàn, Chẳng nao từ-hà xao sóng nghịch chướng, Bồi tay Jê - sus diu-dắt mọi đường.



Điệp-khúc.—



Jê - sus dắt tôi, Jê - sus dắt tôi, Chính tay Jê - sus hằng dẫn-dắt tôi: Nguyễn



làm môn-đồ tin - trung suốt đời, Bồi tay Jê - sus diu-dắt không rời A-MEN.



Dịch lời của Fanny Crosby, 1820-1915.

Robert Lowry, 1826-1899.



1. Có Jê-sus dẫn-đưa luôn đời tôi, Lòng hân-nên buồn-bực lo-rối? Hôm nay có Chúa đêm ngày
2. Có Jê-sus dẫn-đưa luôn đời tôi, Dầu lối đi ghồ - ghề đen tối, Ban ân-diên giữa cơn rền-
3. Có Jê-sus dẫn-đưa luôn đời tôi, Thật Chúa tôi từ - bi vô-đối! Định-nghị hứa dẫn tôi vào



dắt chân, Tôi nên nghi-ngờ lòng Chúa chẳng? Ngày càng đi, đức - tin lại càng cao, Bình - an
 thú tôi, Cho ma-na ngày ngày chẳng thôi; Tuy mệt-mê lắm khi chơn trợt nghiêng, Lòng khao-
 nghi-ngợi Trong thiên-cung cực-kỳ thành-thời. Khi hồn tôi thoát - ly đời lăm - than, Vụt bay

sống cạnh Chúa tiêu-đạo; Lòng tin chắc dầu muôn sự đảo - điên, Quyết không ngoài linh-ý
 khát thêm nước thiêng-liêng, Nhìn vầng Đá trước tôi một suối thiêng, Chảy ra dòng vui-vẻ
 bỗng vào nước sáng-choang, Nảy điệp-khúc ý tôi nguyện hát vang, Chúa tôi hằng dẫn-dắt

ngheo-khuyển; Lòng tin chắc dầu muôn sự đảo - điên, Quyết không ngoài linh-ý ban truyền.
 vô - biên; Nhìn Vầng Đá trước tôi một suối thiêng, Chảy ra dòng vui-vẻ châu-tuyền.
 quang - đáng; Nảy điệp-khúc ý tôi nguyện hát vang; Chúa tôi hằng dẫn-dắt huy-hoàng.

NGƯỜI LÀM TÔI CHÚA PHƯỚC THAY

273

Dịch lời của Joseph Addison, 1672-1719.

Hugh Wilson, 1764-1824.

- Lạy Christ, người làm tôi Chúa phước thay! Nơi trú thân họ chẳng lay; Chúa
- Dầu thân binh-bồng, đất khách quê xa, Đầu có tai - họa xảy ra; Dầu
- Dầu cơn ba - đào trong biển nổi lên, Giông-tổ vang - dậy bốn bên; Đấng
- Cường phong quay cuồng, giông - tố khiếp thay, Vẳng tiếng Christ truyền dứt ngay; Biển
- Gập cơn tai - nạn, chết-chóc, Christ ôi! Tôi quyết tôn - thờ Chúa thôi; Hát
- Nguyện Christ hộ-trì tôi suốt nhưt-sinh, Tôi hiến thân làm tế - sinh; Quyết

đem linh - tài, linh - trí đỡ - nâng, Dắt - dắt tôi - tớ vững chân.
 qua nơi đây lam - chướng, uế-hôi, Có Ngài sẵn - sóc không thôi.
 hay nghe lời tôi - tớ khản nầy, Có quyền - năng cứu - vớt ngay.
 vẳng thiên-lệnh sôi sùng đảo-điên, Cũng liền vẳng Chúa nín yên.
 khen danh Ngài xưa xuống phước-ân, Ước rày thêm phước muôn phần.
 không nao - sờn thân phải chết nầy, Chết là vô nước Chúa ngay. A - MEN

ĐIỆU-VINH THAY BÌNH-AN!

Dịch lời của Marie Payne Ferguson.

W.S. Marshall



1. Từ ngày thần-Linh xuống nơi trần đây, Vui-mừng đây đường dòng sông dẫy, Ai
2. Ở, này từ khi Khách thiêng ngự-lai, Đem theo Ngài lạc, thọ, khương, thái, Xua
3. Kia, thật Thần-linh giáng - làm lòng tôi, Như mưa dổi từ trời tuôn - xối; Như
4. Dường ruộng phi-nhiều lắm hoa đẹp-xinh, Cây công-bình mọc chồi đâm nhánh; Như
5. Thật lạ-lùng thay, bởi ơn chuộc nay Quanh đêm ngày, nhìn Ngài vui bấy; Nơi



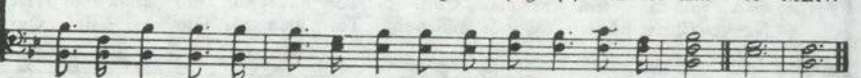
mời Ngài nay, Chúa vô lòng ngay, Tâm-hồn này nên đền Chúa xây.
 ngõ - vực ngay, đuôi hết sâu - cay, An - dật rày thay mệt - mỏi đây.
 mặt trời soi - sáng không hề thôi, Ôi, trọn đời vui thật quá vui. Điệu-vinh
 dòng trường-sanh tưới hoa màu-xanh, Sa-mạc thành phong-diễn Thánh-Linh.
 trọn - vẹn đây, chốn yên - tịnh đây, Vui-mừng này không hề đổi - thay.



thay bình-an! Thánh-khiết thay bình-an! Thân, hồn càng bình-tịnh tươi-sáng; Con ba-



đào tràn-lan, Chúa chúc cầu bình-an, Sông ma lạng bật, đêm tối tan. A - MEN.



CON SÔNG THÁI-AN

Dịch lời của Frances R. Havergal, 1836-1879.

J. Mountain.



1. Sự bình-an trong Giê - sus, Như trên một dòng thu, Thật là con sông
2. Đặt mình trong tay Giê - sus, Tiều - tan mọi sầu - u, Sa - tan không sao
3. Được mừng-vui hay bối-rối, Do Cha đời đời thôi; Mặt trời yêu-thương



CON SÔNG THÁI-AN (Tiếp theo)

thái - an, Long-lanh in trắng vàng; Sông kia ai hay đón - ngăn, Chảy mãi
 đổi tôi, Yêu ma dan xa rồi; Ta nay không lo - lắng chi, Ất chẳng
 chiếu rạng, Lao-đao hay an - nhàn; Ta tin Jê - sus mến-thương, Đã gánh

Điệp-khúc. — Tâm ta nương nơi Chúa Cha, Hưởng biết
 Điệp-khúc. — D.S.

thêm trong ngăn; Láng nước trông êm-đềm thay, Lớn suốt đêm luôn ngày.
 hoang-mang gì, Cũng chẳng đau-thương sâu-bi, Vững chí muôn muôn thì.
 vác trăm đường; Hết quyết tin theo Ngài luôn, Chắc sẽ không lo buồn. A-MEN.

FIN.

bao ơn lành; Chúa hứa ban cho lòng ta Sống thái-nhiên an-bình.

YÊN CHĂNG, ÊM CHĂNG?

276

Dịch lời của Edward H. Bickersteth, 1825-1906.

George T. Caldbeck, 1851-1912.

1. Yên chăng, êm chăng — trong ác - thế tối - tăm nay? Lòng
 2. Yên chăng, êm chăng — trong lúc vất - vả bâng - khuâng? Làm
 3. Yên chăng, êm chăng — khi bão - tố, lúc đau - thương? Ngục
 4. Yên chăng, êm chăng — khi cách - khuất kẻ yêu - thương? Nhò
 5. Yên chăng, êm chăng — u - ám bấy cảnh tương - lai? Lòng
 6. Yên chăng, êm chăng — sự chết phủ khắp ta nay? Jê.
 7. Yên thay, êm thay — tranh-chiến gấp dứt nay mai, Ngài

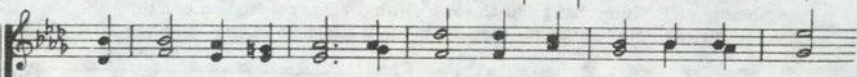
do huyết bấu ứng - đáp ngay, Yên - ninh hoài!
 theo ý Chúa, Đấng chí nhân, Yên - bội phần!
 Jê - sus ấy chỗ ta nương, Yên - ninh thương!
 Jê - sus giữ cho đôi đường, Yên - lạ đường!
 duy biết có Chúa trên ngai, Yên vui hoài!
 sus thẳng, sức nó tan ngay, Yên vui rày!
 kêu ta đến nơi lạc - đải, Yên - ninh hoài! A - MEN.

Dịch lời của H. G. Spofford, 1876.

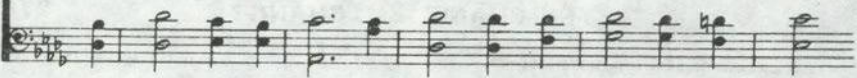
Philip P. Bliss, 1876.



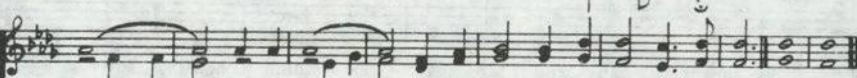
1. Khi tôi được bình-tĩnh dường sông chảy theo đường đời, Hoặc lâm thống-
 2. Sa - tan luôn giày-đạp, đời tôi trải cơn tập - rèn, Tôi vẫn vững
 3. Vinh thay tư - niệm này, thật tôi thỏa - vui mực nào, Christ xóa hết,
 4. Tôi mong mau được nhìn đều lòng vẫn tin xưa rày, Khi cuốn đám



bị như ba-đào sôi, Hoàn-cảnh dầu ra sao, Christ khuyên cứ
 tâm luôn không hề quên Rằng Christ biết tôi đây vô phương - sách
 không lưu một tội nao; Nhờ Chúa đóng đinh xưa, nay tôi thoát
 mây đen trên đời nay; Kèn trời tiếng trên không, Jê - sus Christ



nói sát - đĩnh: «Linh-hồn ôi, ta yên-ninh, thật yên-ninh!»
 đề thẳng hơn, Tuôn dòng huyết cứu - rồi bởi lòng khoan-nhơn.
 khỏi ách ma, Linh-hồn hỡi, chúc - tán Chúa chuộc - mua ta! Tâm-linh
 tái - lâm ngay, Linh-hồn hát: «Yên-ninh thay, bình-an thay!»



tôi yên-ninh thay! . . . Lòng tôi nay bình-an thay, bình-an thay! A-MEN.
 Tâm - linh tôi yên-ninh thay!



TAY CHÚA NẮM TÔI

278

Dịch lời của W. Macomber.

W. Macomber, 1891.

1. Êm thay, vui bấy chính chỗ tôi dựa yên, Không đau-thương nữa, chẳng bóng
 2. Tôi nghiêng bên Chúa má ướt đôi dòng châu, Êm - êm câu Chúa phán khiến
 3. Tuy mưa ma gió qui bốn bên gào vang, Nhưng không xâm-hãm nơi chỗ

quân thù xen; Ôi Giê-sus tôi yên-tĩnh thỏa-nguyện bấy! Thật nhờ tay
 người phiến-âu, Ngài rờ lòng này do cánh tay huyền-bí, Hiện thời còn
 tôi bình-an; Bao cơn tai-trong tôi chẳng tổn-hại chi, Thật bình-yên

Điệp-khúc.—

Chúa nắm tôi càng chắc đây.
 nắm giữ tôi từng bước đi. Vui thay cho tôi được yên-tĩnh lạ
 dưới cánh Giê-sus bắt-di.

lòng! Nương nơi Giê-sus tôi thấy ơn lành đầy lòng; Này, hằng ngày Ngài

an-ùi, phủ-che hồn tôi, Thật là tay Chúa nắm tôi chặt lắm ôi!

LÒNG TÔI ĐƯỢC AN-NINH

Dịch lời của Jean Saphia Pigott.

J. Mountain.



1. Jê - sus ôi, lòng tôi nay an - ninh, Ngài hằng lo - liệu cho phu - phi;
2. Lòng này duy cậy - trông Jê - sus thôi, Hằng nhìn-xem Ngài thật chăm-chú;
3. Nguyên mặt Ngài hằng nhìn-xem tôi - nay, Ngày ngày tôi chờ xem thiên-nhan;



Diệp-khúc.

Jê - sus ôi, lòng tôi nay an - ninh, Ngài hằng lo - liệu cho phu - phi;



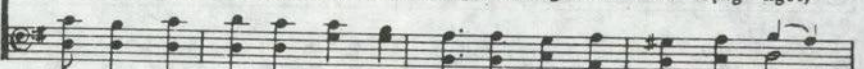
Tôi nhận thấy Chúa yêu tôi lâu - dài, Ngài vô - song từ - bi. Jê -
Tâm, tình của Chúa tôi không sai đời, Lòng hân-hoan nghìn thu; Trong
Nương cạnh Chúa, Đấng đương vui tươi cười. Văng mây đen liền tan; Ôi,



Tôi nhận thấy Chúa yêu tôi chân-thành, Ngài vô - song từ - bi.



sus gọi tôi ngắm dung-nhan Ngài, Dung-nhan Ngài chiếu tôi huy - hoàng;
tay Ngài yên - nghỉ vui-tươi hoài, Bao nhu - cầu Chúa ban dồi - dào,
vinh-diệu thay Chúa Cha trên trời, Dung-nhan Ngài chói - lói rạng - ngời,



Nhờ quyền-năng của Chúa đời mới tôi, Hộ tôi luôn bình - an.
Trọn đời tôi an - hưởng phúc lớn lao, Ngài khoan-nhân đường bao!
Trọn đời trông an - ninh ở Chúa thôi, Nguồn ơn không hề vơi.



JÊSUS NGUỒN VUI-VỀ CHO MỌI LÒNG

280

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.

Nhịp đời bởi J.D. Olsen.



1. Jê - sus, nguồn vui - vẻ cho mọi lòng, Văng ó hằng soi-
2. Nghìn thu nguồn chân - lý không sai đời, Chuộc ai thật ân-
3. Jê - sus, Ngài thật bánh muôn muôn đời, Lòng tôi từng vui
4. Dầu tôi hồn ngơ - ngán, thân đọa đày, Sầu tư cùng lao-
5. Jê - sus, nguyện luôn ở bên tôi rày, Đời tôi bình - an



sáng, suốt muôn đời; Phước thế - gian từ nay tôi không
 nản khăn kêu Ngài; Chúa rất nhơn - hiền đối ai cầu
 nếm, ước ăn hoà; Uống nước nơi Ngài, suốt thiêng từ
 khổ, quyết trông Ngài; Thờ thay khi nhìn Chúa mỉm cười
 luôn, sáng - tươi hoà; Đuổi tan đêm dài tối tăm tội

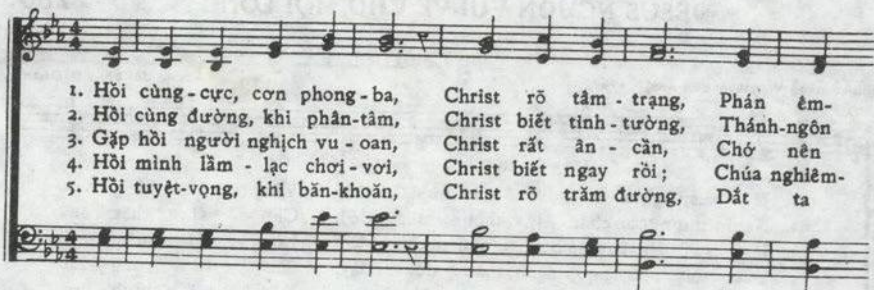


mòng, Lòng đây cầu Jê - sus xuống phước trời.
 vời, Còn ai gặp được Chúa phước lâu - dài.
 trời, Lòng tôi từ nay luôn thờ trong Ngài.
 rày, Lòng tin cầm tay Chúa phước - hạnh hoà.
 đây, Thần - quang hàng soi - sáng khắp nhơn - loài. A - MEN.

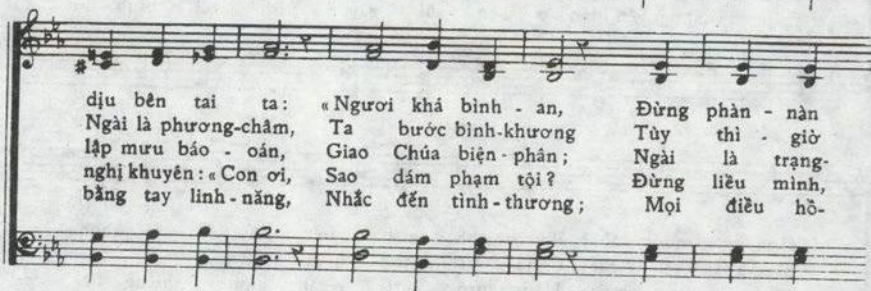


281

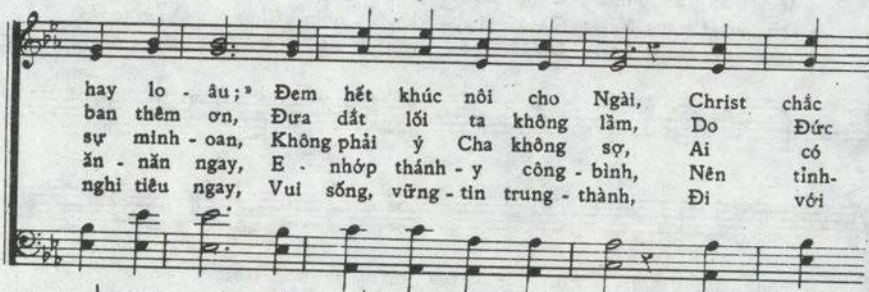
CHRIST RÓ TÂM-TRẠNG



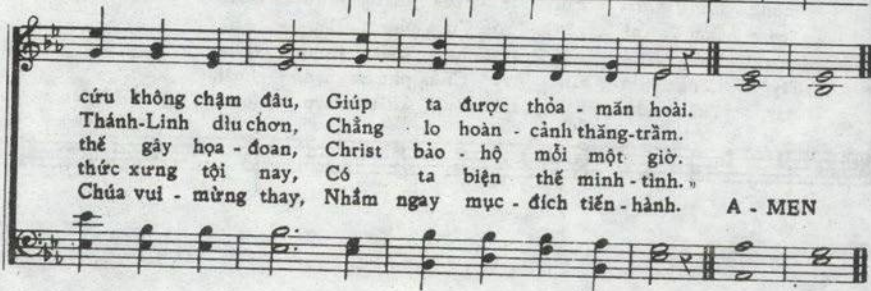
1. Hồi cùng-cực, cơn phong-ba, Christ rõ tâm-trạng, Phán ếm-
 2. Hồi cùng đường, khi phân-tâm, Christ biết tình-tường, Thánh-ngôn
 3. Gặp hồi người nghịch vu-oan, Christ rất ăn-cần, Chớ nên
 4. Hồi minh lâm-lạc chơi-vời, Christ biết ngay-rõ; Chúa nghiêm-
 5. Hồi tuyệt-vọng, khi bần-khoãn, Christ rõ trăm đường, Đất ta



dịu bên tai ta: « Người khá bình-an, Đừng phàn-nàn
 Ngài là phượng-châm, Ta bước bình-khương Tùy thì-giờ
 lập mưu báo-oán, Giao Chúa biện-phán; Ngài là trạng-
 nghị khuyển: « Con ơi, Sao dám phạm tội? Đừng liêu-minh,
 bằng tay linh-năng, Nhắc đến tình-thương; Mọi điều hồ-



hay lo-âu;» Dem hết khúc nói cho Ngài, Christ chắc
 ban thêm ơn, Đưa dắt lối ta không lầm, Do Đức
 sự minh-oan, Không phải ý Cha không sợ, Ai là có
 ăn-năn ngay, E-nhớp thánh-y công-bình, Nên tinh-
 nghi tiêu ngay, Vui sống, vững-tin trung-thành, Đi với



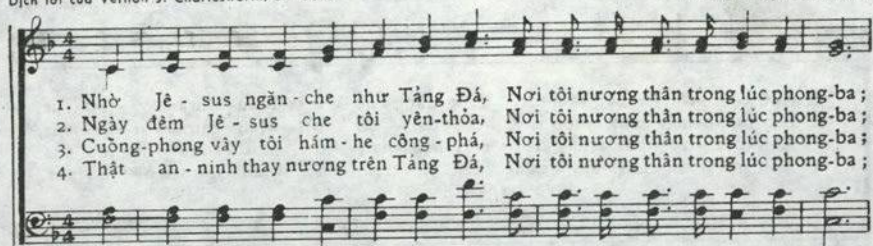
cứu không chậm đàu, Giúp ta được thỏa-mãn hoài.
 Thánh-Linh diu chơn, Chẳng lo hoàn-cảnh thăng-trầm.
 thể gây họa-đoan, Christ bảo-hộ mỗi một giờ.
 thức xưng tội nay, Có ta biện-thể minh-tinh.»
 Chúa vui-mừng thay, Nhắm ngay mục-đích tiến-hành. A - MEN

NƠI ẦN-NÚP LÚC PHONG-BA

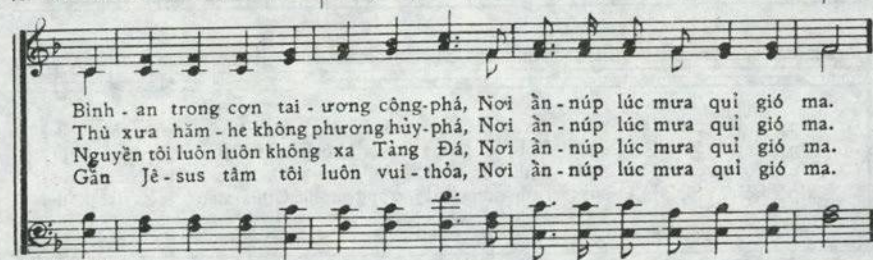
282

Dịch lời của Vernon J. Charlesworth, s. 1839.

Ira D. Sankey, 1840-1908.

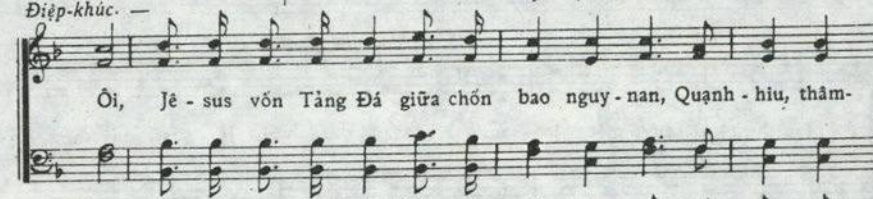


1. Nhờ Giê - sus ngăn - che như Tầng Đá, Nơi tôi nương thân trong lúc phong-ba ;
 2. Ngày đêm Giê - sus che tôi yên-thỏa, Nơi tôi nương thân trong lúc phong-ba ;
 3. Cường-phong vây tôi hăm - he công - phá, Nơi tôi nương thân trong lúc phong-ba ;
 4. Thật an - ninh thay nương trên Tầng Đá, Nơi tôi nương thân trong lúc phong-ba ;

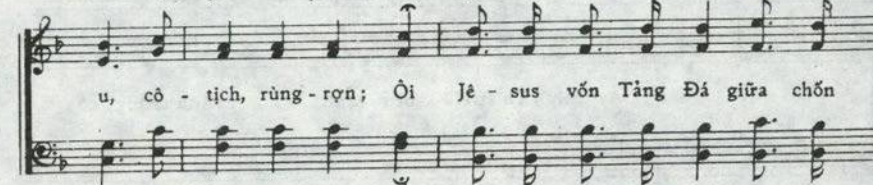


Bình - an trong cơn tai - ương công-phá, Nơi ần - núp lúc mưa qui gió ma.
 Thù xưa hăm - he không phương hủy-phá, Nơi ần - núp lúc mưa qui gió ma.
 Nguyên tôi luôn luôn không xa Tầng Đá, Nơi ần - núp lúc mưa qui gió ma.
 Gần Giê - sus tâm tôi luôn vui - thỏa, Nơi ần - núp lúc mưa qui gió ma.

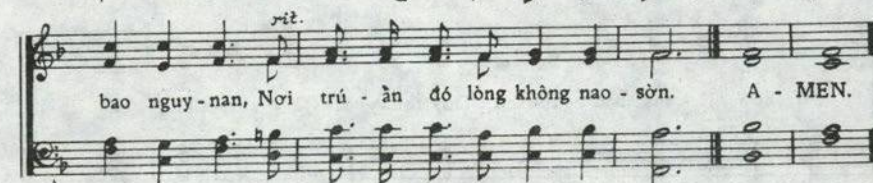
Điệp-khúc. —



Òi, Giê - sus vốn Tầng Đá giữa chốn bao nguy - nan, Quạnh - hiu, thâm-



u, cô - tịch, rùng - rợn; Òi Giê - sus vốn Tầng Đá giữa chốn



rit.
 bao nguy - nan, Nơi trú - ẩn đó lòng không nao - sồn. A - MEN.

288

MAU THƯA VỚI JÊSUS

Dịch lời của J.E. Rankin, 1828-1904.

E.S. Lorenz, 1888.



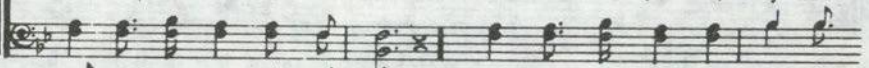
1. Anh có rồi - reng, tâm - trí đang nặng - nề ư? Mau thưa với Jê - sus,
2. Bao nước mắt anh tuôn láng - lai, dầm - dề ư? Mau thưa với Jê - sus,
3. Anh bối - rối khi trông đám mây hoạn-nạn ư? Mau thưa với Jê - sus,
4. Anh rối trí khi suy - nghĩ sẽ tử - trần ư? Mau thưa với Jê - sus,



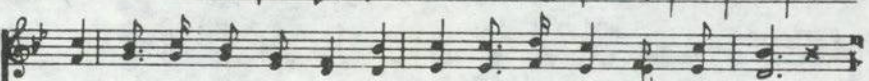
- kíp nói với Jê - sus; Anh há đờn - đau, đang mắt vui - mừng rồi ư?
 kíp nói với Jê - sus; Tội lỗi của anh không mắt ai nhìn được ư?
 kíp nói với Jê - sus; Anh bối - rối lo sau sẽ ra thế nào ư?
 kíp nói với Jê - sus; Anh nóng - nầy trông-mong Chúa mau trở lại ư?



Mau thưa với duy một Jê - sus. Mau thưa với Jê - sus, duy thưa



với Jê - sus Ấy chính Thiết-Hữu bên cạnh ta; Anh chẳng có



ai hơn Jê - sus bạn nghìn thu, Duy thưa với Jê - sus, Chúa ta.



NÀO VIỆC CHI JÊSUS KHÔNG THỂ LÀM

284

Dịch lời của A. B. Simpson, 1897.

A. B. Simpon, 1897.



1. Kia, đời phen tôi thấy như tuyết-vọng, Bỗng tai nghe phước - âm lạ - lùng,
2. Hồi gặp cơn đau - ốm, thân hao - mòn, Mắt rung rung chứa-chân lụy hường
3. Hồi đường tôi bao áng mây che sẫm, Đối-phương kia tấn - công bạo - tàn,
4. Hồi lòng tôi bao khó-khăn, lạc - lăm, Suối gian - lao chảy-tuôn đằm - đìa,
5. Nguyên thừa-nhận bao hứa ngôn-ngọc-vàng, Kíp kíp nhen đuốc thiêng gần - tàn,



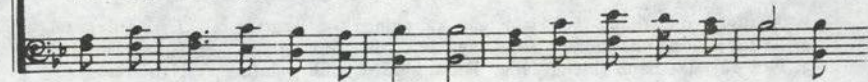
Dường một điệu-nhạc du-dương trong lòng, Giữa bầu trời mờ - ám hãi - hùng:
 Kia, lời ngọc từ xưa nay đương còn, Giống điệu-nhạc giục-thúc dưng-cường:
 Thì tại trận - tiền chợt nghe vang âm Khúc nhạc thần hùng-tráng khái - hoàn:
 Điệu-nhạc hùng được nghe do tín - tâm, Tiếng dội rền đường chiến-khúc kia:
 Hiệp cùng bạn mình tâm - linh hàn - hoan, Hát điệu-nhạc hùng tráng khái - hoàn:



Điệp-khúc. —



Nào việc chi Jê - sus không thể làm, Xưa nay ai bằng Jê - sus; Nào



việc chi Jê - sus không thể làm, Không người nào bằng Jê - sus. A - MEN.



285 NGƯỜI ĐANG HAO-MON LO-LẮNG CHẶNG ?

Dịch lời của J. M. Neale, 1862.

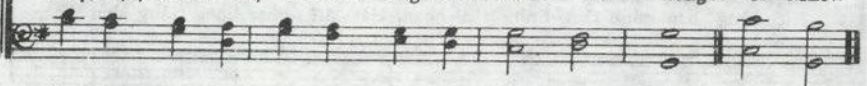
Henry Baker, 1868.



1. Người đang hao - môn, lo - lắng, khóc - la, Mè - man, suy-nhược chằng ?
2. Xưa Christ lưu lại ta dấu - tích chi, Hôm nay đưa đường không ?
3. Trông lên sơn-đỉnh Christ có điềm-trang Long-lanh vương-miền không ?
4. Tôi chăm theo Ngài vâng giữ phép-khuôn, Chúa thường chỉ hiện nay ?
5. Như tôi đang cầm tay Chúa chắc đây, Chung-qui được gì anh ?
6. Khi tôi kêu - cầu xin Chúa rước tôi, Chúa há không nhận sao ?
7. Nay tội theo - tim, canh - gác, dấu-tranh, Christ ban ơn gì không ?



Này, nghe Christ truyền : « Ai đến với Ta Không bán khoán. »
 Kia, nhìn chơn và tay có vết ghi Luôn nơi hông.
 Ủ, thật vương-miền, nhưng khác thế-gian, Duy gai chông.
 Này, lụy chan buồn - lo, đau - đớn luôn Quanh đêm ngày.
 Hoạn-nạn chung - tận, lao - khổ dứt ngay, Qua Giỏ đánh.
 Dầu trời qua Ngài không thể chối tôi, Không khi nào.
 Tuận-đạo, thánh - đồ, tiên - tri ứng-thanh : « Ơn vô song ! » A - MEN.



286

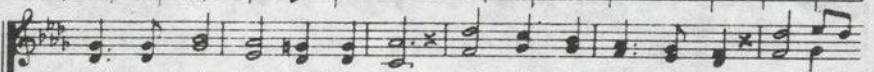
AI TUYỆT-VỌNG

Dịch lời của Thomas Moore, 1816.

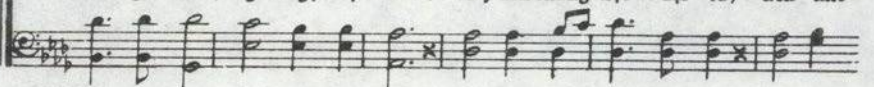
Samuel Webbe, 1792.



1. Ai tuyệt-vọng thống-tâm kia, gần xa trong thế - gian, Lại qui tại
2. Ai tuyệt-vọng hãy mau nương-cậy đây, vui thỏa thay, Người làm-lạc
3. Nơi đây là Bánh thiêng-liêng, là Sông nước vĩnh - sinh, Nguồn tràn từ



ngôi ơn-phước, nhiệt-thành nguyện-van; Tô mọi đau-thương trong lòng, đem nỗi
 được nhìn - thấy con đường về ngay; Đấng Ủy-lao đang êm - dịu tuyên - bố
 nơi ngôi Chúa, ngon-ngọt sạch-tinh; Hãy đến chung tiệc đại - từ, nên nhớ



AI TUYỆT-VỌNG (Tiếp theo)

khô - khô - trich, Dưới đất không tâm-bịnh nan - y cho thiên-đinh.
 cách đảnh - rành: Dưới đất không tâm-bịnh nan - y cho thiên-đinh.
 ghi đảnh - rành: Dưới đất không tâm-bịnh nan - y cho thiên-đinh. A-MEN.

CHÂN-CHÚA HẰNG NHỚ ĐẾN TÔI

287

Dịch lời của E. D. Mund.

E.S. Lorenz, s. 1854

1. Mọi sự thử-thách bủa - vây tôi nay, Đường đời hiểm - hóc vấp bao
 2. Đồi đây những mối khổ - tru nguy-kinh, Đường màn hắc - ám phủ - che
 3. Dầu màn hắc - ám cuốn lên hay buông, Hoặc đời sáng-láng hay u-

chông-gai, Sáng quắc trong tôi ý cao - siêu đây: Chân-Chúa hằng nhớ đến tôi!
 tâm-linh; Giữa cảnh âm - u nhắc tôi đĩnh-ninh, Chân-Chúa hằng nhớ đến tôi!
 minh luôn, Quyết cứ an - tâm nhớ câu kim-ngôn; Chân-Chúa hằng nhớ đến tôi!

Diệp-khúc. —

Tôi đây Jê - sus nhớ hoài, Jê - sus Christ luôn nhớ tôi, Chúa
 vui thay, vui thay,

ấp - yêu tôi quyết không bởi - hồi, Chân-Chúa hằng nhớ đến tôi! A - MEN.

288

DANH LẠ-LÙNG

Dịch lời của Mrs. Lydia Baxter, 1809-1874

W.H. Doane. 1832-1915.



1. Này ai sống trong lao-khổ, ưu - sầu, Nhờ danh Giê - sus mau kêu - cầu ;
2. Dầu sao cứ nhưn danh Chúa Giê - sus, Làm khiên che lẩn tên quân thù ;
3. Kia, danh Chúa Giê - sus quý vô - ngần, Thường giúp ta mừng-vui muôn phần ;
4. Nhờ danh Giê-sus ta đến nghiêng mình, Quí nơi chơn Ngài dâng tâm thành ;



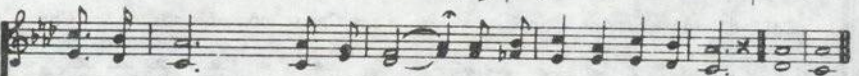
Lòng chắc sẽ được an - ủi thành-thời, Danh này chớ quên trong mọi nơi.
 Dầu Sa - tan nghìn muôn cám - dỗ ta, Kêu Ngài ắt nó lui chạy xa.
 Ngài đưa tay nhẹ - êm nâng - đỡ ta, Lưỡi này cất tiếng khen-ngợi Cha.
 Giờ lâm-chung nguyện hô danh Chúa luôn, Duy Ngài có vinh - danh độc - tôn.



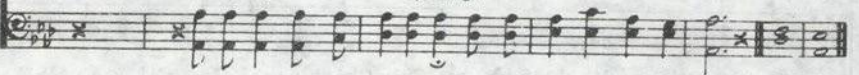
Điệp-khúc. —



Danh lạ - lùng, Danh dịu - dàng! Mừng-vui ở trời, nơi đất trồng;
 Danh lạ-lùng, Danh dịu-dàng!



Danh lạ - lùng, Danh dịu - dàng! Mừng-vui ở trời, đất hi-vọng. A-MEN.
 Danh lạ-lùng dịu-dàng!



KẾT-HỮU VỚI JÊ-SUS

289

Dịch lời của H. Bonar. 1808-1889.

Trích-sọan bởi May Agnew Stephens. 1903.

1. Jê - sus khuyên tôi lời rất thiết-tha ; «Hỡi con khá kíp lại đây,
Thật tôi mệt - mỏi, buồn-bã, rối-reng, Lắng nghe tiếng Chúa, lại đây ;

2. «Ngài kêu : «Này con, nguồn nước sống đây, Uống đi chẳng tốn bạc tiền ;
Thật tôi đang khát chạy đến Chúa đây, Suối Linh uống ngon - ngọt thay !

3. «Ngài kêu : «Ta đây sự sáng khiết-tinh, Chiếu trong ám - thế sàu - than,
Thật tôi nhìn Jê - sus, chính sao Mai, Thái-dương soi - rạng đường tôi ;

Đầu con mau nghiêng vào dưới cánh ta, Ất con được nghỉ - yên rày.»
Ngài ban ơn cho ngày tháng hát khen, Nghỉ-yên trong Chúa vui - vầy. }

Bằng con khao - khát chạy đến uống ngay, Uống vô, được vĩnh - sanh liền.»
Hồn tôi vui - tươi, lòng thấy thỏa ngay, Phước thay được sống trong Ngài. }

Nhìn ta, trong con bật ánh khai-minh, Tất-nhiên ngày con huy-hoàng.»
Nhìn theo chân-quang một bước không sai, Sống trong sự sáng trọn đời. }


Điệp-khúc.—

Kết - hữu với Jê - sus, Cảm-thông sâu-nhiệm thay! Tôi, Chúa tương-

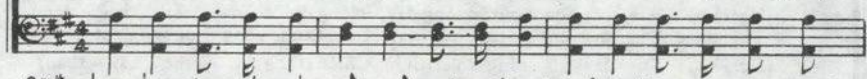
thần lòng thật phi - phu, Jê - sus là Bạn thiết tôi rày. A - MEN.

Dịch lời của E. A. Hoffman, 1839-1929.


A. J. Shawalter.




1. Phước bầy mỗi giao-thân, phước bầy mỗi vui thần, Giờ mà tôi dựa-nương tay
 2. Cứ tiến bước vững-an, lướt đến chốn thiên-đàng, Giờ mà tôi dựa-nương tay
 3. Chẳng khiếp, chẳng phân-vân, quyết cứ vững tinh-thần, Giờ mà tôi dựa-nương tay



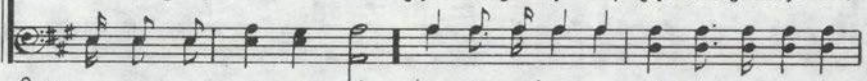
Chúa vĩnh-sinh; Lớn bầy chốn an - thân, lớn bầy phước siêu-trần, Giờ mà tôi
 Chúa vĩnh-sinh; Lối chánh Chúa sẵn ban, bước tới thấy huy-hoàng, Giờ mà tôi
 Chúa vĩnh-sinh; Phước-thái thấm tâm-thần lúc có Jê - sus gần, Giờ mà tôi



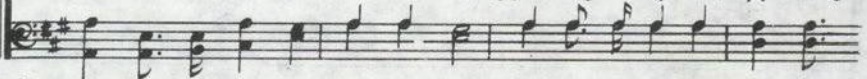
Điệp-khúc. —



dựa-nương tay Chúa vĩnh - sinh.
 dựa-nương tay Chúa vĩnh - sinh. Quyết nương, nương vào,
 dựa-nương tay Chúa vĩnh - sinh. Quyết nương trên Jê - sus, Quyết nương trên Jê - sus,



Bình - an vượt bao nguy-biến khiếp-kinh; Quyết nương, nương
 Quyết nương trên Jê - sus, quyết nương



vào, Giờ mà tôi dựa-nương tay Chúa vĩnh - sinh. A - MEN.
 trên Jê - sus,



ĐI TỪNG BƯỚC

291

Dịch lời của A.B. Simpson.

A.B. Simpson, 1897.

1. Nhẹ-nhàng thay bước theo chơn Giê - sus, Ngày đêm bước, bước đi vững-an;
 2. Cùng Giê - sus bước đi an-bình thay, Hằng nường sát cánh tay Giê - sus;
 3. Cùng Giê - sus bước đi không nhìn quanh, Từng giây - phút quyết vui bước theo;
 4. Nguyễn gần hơn với Giê - sus Ngài ơi, Ngày đêm bước, bước đi vững-an;

Hằng noi theo dấu chân Ngài chăm-chú, Đồng bước đi, bước đi suốt đàng.
 Ngài đưa đi đến đầu nguyên theo đây, Tuyệt chẳng vương ác-muru kẻ thù.
 Vượt đồi cao, dấu thân này không cánh, Từng bước tôi cứ thong-thả treo.
 Nhìn chăm chăm dấu chơn Ngài đi tới, Đồng bước đi, bước đi suốt đàng.

Điệp-khúc.—

Đi từng bước, bước bước đi, Theo Giê - sus tôi bằng sương,
 bằng sương, bằng sương,

Đêm ngày bước, bước bước đi, Theo gót Giê - sus trọn đàng. A - MEN.

292 HẰNG NƯƠNG TRONG CHÚA MUÔN ĐỜI

Dịch lời của Mrs. Will L. Murphy.

Mrs. Will L. Murphy.

1. Thật tôi có sự bình - an mà trần - thế không thể ban, Cũng
 2. Từ khi có sự bình - an dịu - dàng đến tâm của tôi, Cả
 3. Bình - an giống châu - ngọc kia, đây thân vốn đất sét đây, Lúc

không ai đoạt khỏi tâm tôi này; Dầu thử - thách trên đường
 thế - gian đường hát khen Vua Trời; Sự reng - rỏi trong lòng
 tôi đương còn trải qua đời này; Ngài sắp tái - lâm này

tôi đương một đám mây áng ngang, Giữa cảnh kia hàng thấy tâm
 tan, màn đêm biển nên sáng vui, Cứ hát khen - ngợi Cứu-Chúa
 mai gọi tôi cất lên đám mây, Đến có - gia miền thánh-quốc

Diệp-khúc. -
 an - thái thay!
 vinh-hiền thối.
 vinh-hiền thay!

Hàng nương trong Chúa
 Hàng nương trong Chúa muôn đời,

muôn
 hàng nương trong Chúa đời, Jê - - - - - sus, Chúa
 hàng nương trong Chúa muôn đời, Jê - sus, Jê - sus, Jê -

HÀNG NƯƠNG TRONG CHÚA MUÔN ĐỜI (Tiếp theo)

tôi ;
 sus, Cứu - Chúa tôi ;

Hàng..... nương trong Chúa
 Hàng nương trong Chúa muôn đời,

muôn đời, thỏa vui ngọt -
 hàng nương trong Chúa muôn đời, thỏa - vui, thỏa - vui ngọt

ngào ;
 ngào, vui ngọt - ngào ;

Christ ngày đêm luôn phán
 Christ ngày đêm luôn phán

êm dịu, «Quyết ta chẳng xa người.» Có
 êm - dịu luôn, phán êm - dịu, xa người.»

Chúa bên tôi suốt đời, Chiếc - đơn đầu nào! A - MEN.
 suốt đời, suốt đời, Chiếc - đơn, chiếc - đơn đầu nào!

DƯƠNG-QUANG THIÊN-QUỐC

294

Dịch lời của H. J. Zelly.

G. M. Cook.

1. Đường trời nay tôi đi, có mặt trời soi thấu, Qua núi non
 2. Dầu mù - mịt quanh tôi, ở trên đầu tâm - tôi, Không khuất Jê-
 3. Cùng đi trong chân-quang bước tôi hằng tươi-sáng, Mong sớm vó

u - tịch, dốc cao, vực sâu; Kia lời Jê - sus xưa hứa: "Ta
 sus được, Đấng đưa đường tôi; Ngài là Chân - Quang soi tỏa muôn
 thiên-đàng, chốn muôn hào - quang; Lòng này luôn vui tươi bước lên

hàng đi với, "Ôi, hứa-ngón muôn đời cao - quý tuyệt - vời.
 hào - quang ánh, Tôi bước đi theo Ngài như bóng theo hình.
 đường phơi-phới, Trông ánh yêu - thương trời vui - vẻ muôn đời.

Diệp-khúc.— D.S. Tôi có Jê - sus hoài, luôn hát khen Ngài.
 Dương-quang thiên-quốc này, Thần-quang chiếu đêm ngày, Ánh-sáng thánh tòa

soi ở linh-hòn mãi; Ha - lê - lu - gia! khiến tôi hằng khoan-khoái,
 D.S.

LUÔN MỖI PHÚT

Dịch lời của D. W. Whittle, 1840-1901.

May Whittle Moody, s. 1870.

1. Ngày đêm luôn chết với Je - sus, thật tôi chết, Sống chung cùng
 2. Hồi tôi lâm thử - thách, Je - sus nào xa bỏ, Gánh tôi nặng
 3. Tuyệt-nhiên không chút khổ-nào, bất - bình, rên - siết, Quyết không giệt
 4. Hồi tôi yếu - đuối có Je - sus hằng cảm - biết, Bất câu bịnh

Je - sus tân - sanh-mạng thuần-khiết; Nhìn Je - sus trông-mong khi
 nhưng Je - sus đêm ngày liệu - lo; Còn khi tâm tôi đau-thương,
 nước mắt hay ưu - sầu, buồn tiếc; Mọi gian-nguy Je - sus trên
 chi Je - sus y - trị lành hết; Rày tâm tôi không lo - âu

vinh-quang phát - tiết, Mỗi phút trong đời tôi luôn thuộc Chúa chân-thiệt.
 Je - sus băng - bó, Mỗi phút vui-mừng thay, tôi được Chúa hộ - phò.
 ngôi luôn rõ biết, Mỗi phút trên đường tôi, Je - sus nhớ đặc - biệt.
 hanh, truân, hung, kiết, Có Je - sus gần tôi, đêm ngày chẳng ly - biệt.

Diệp-khúc. —

Luôn mỗi phút ơn yêu-thương Ngài gìn châu - đảo. Luôn mỗi phút hưởng tìn-

LUÔN MỖI PHÚT (Tiếp theo)

sanh-mạng từ trên cao; Nhìn Giê - sus trông-mong khi chiếu ánh vinh-quang,

Mỗi phút trong đời tôi luôn thuộc Chúa châu - toàn. A - MEN.

JÊSUS ỒI, DẦU NAY CHỈ NIỆM NGÀI

296

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.

John B. Dykes, 1823-1876.

1. Giê - sus ời, dầu nay chỉ niệm Ngài, Mà lòng còn thỏa - vui thay! Hướng
2. Không vấn-chương nào, không ký-lực ai, Tường-thuật đợc Chúa vinh-oại; Quyết
3. Ời Sờng vui-mừng. ời Suối cây-trờng, Gọi lòng từ - tổn bi-thương; Với
4. Aihwan-nghinh Ngài, ơn-phước đờng bao, Đời đời miệng, bút nan - miếu; Ấi-
5. Duy Giê - sus nguồn vui- về lòng tôi, Cùng là phần-thường tương-lại; Chỉ

đến lúc vô thiên-cung gặp Ngài, Lại càng vui - thỏa chi tày.
 chẳng có danh chi so danh Ngài, Giê - sus, Chân-Chúa hơn-loài.
 kẻ sầy chơn ra ơn khoan-hồng, Cùng người kêu kiếm, đoái-thương.
 đức Chúa tôi cao-sâu mực nào, Tường-tận duy kẻ Chúa yêu.
 Chúa hiển-vinh cho tôi hiện thời, Đời đời vinh-hiền không hai. A-MEN.

THẬT HẠNH-VINH THAY!

Dịch lời của Avis M. Burgeson, 1918.

Haldor Lillenas.

1. Thật hạnh-vinh thay đi bên Đấng mua-chuộc tôi bởi huyết quý-báu bấy, Khiến tôi
2. Thật hạnh-vinh thay khi tâm - tôi tôi nhận-biết có Cứu-Chúa ở với, Phước bấy
3. Thật hạnh-vinh thay khi tôi đến thiên-đàng, đi với Chúa bước sáng-láng, Chúa với

luôn luôn vui - trời thỏa - lòng này; Trọn đường tôi luôn luôn vui - về thiên-thượng
 tâm đơn - sơ tin Chúa trọn đời; Mừng thay khi không-gian tươi-sáng từng-bừng,
 tôi đi song song chỗ bờ vàng; Thật hạnh-vinh cho tôi trong nước trên trời

vi Chúa ở với sớm tối, Ngợi-khen Đấng ban vinh-hạnh đời sống
 tôi ẩn dưới cánh Chúa thánh, Thật tôi ở trong Giê - sus đây hiển-
 được sống với Chúa thỏa bấy, Ngài luôn ở bên tôi, thật hạnh - phước

Điệp-khúc. -

tôi!
 vinh. Thật hạnh-vinh đồng đi cùng Chân-Chúa tôi, Thật hạnh-vinh đồng
 thay!
 Chân-Chúa tôi,

đi bên Chúa chẳng thôi; Ngài gìn chơn tôi đi trung-chính, Vượt hãm
 đi chẳng thôi;

THẬT THẠNH-VINH HAY! (Tiếp theo)

sâu lên nơi sơn-đỉnh, Phước bấy cho tôi đi cùng Thần vinh-sinh!
Thần vinh-sinh!

VUI-THÚ THỂ-GIAN MAU TÀN

298

Dịch lời của Jane C. Bonar, 1843.

Théodore E Perkins, s. 1831.

1. Vui - thú thể - gian mau tàn, Giê - sus thuộc tôi; Dày văn-vương xưa
2. Xin chớ để tôi lạc-loài, Giê - sus thuộc tôi; Tôi muốn ở luôn
3. Xin vinh-quyết giặc-mộng trần, Giê - sus thuộc tôi; Vui đắm trong dương-
4. Xa chốn vinh - hoa tạm-thời, Giê - sus thuộc tôi; Vui đến thiên - cung


li - đoạn, Chúa thuộc tôi rồi; Đồng-vắng, rừng hoang âm-u, Không chốn nghỉ
trong Ngài, Chúa thuộc tôi rồi; Vật đất bụi mau tan thay, Nay có mai
quang hừng, Chúa thuộc tôi hoải; Vật báu lòng tôi lưu-luyến, Nay đã hóa
đời đời, Chúa thuộc tôi rồi; Mừng-rỡ gặp người yêu-dấu, Lên chốn yên

yên trong đời; Duy Chúa ban ơn hộ - phù, Chúa thuộc tôi rồi.
không bao hồi, Mau thoát - ly tâm tôi rày, Chúa thuộc tôi rồi.
ra đê - tôi, Duy Chúa khiến tôi tạì-nguyên, Chúa thuộc tôi rồi.
vui vô - hồi, Ngực Chúa yêu-đương nghiêng đầu, Chúa thuộc tôi rồi. A - MEN.



CÀNG YÊU CHÚA HƠN

Dịch lời của William Ralf Featherstone, 1842-1870.

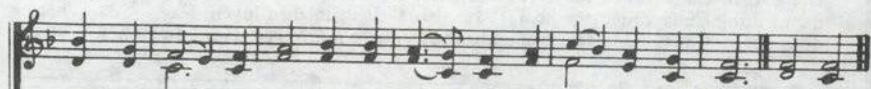

A. J. Gordon, 1873.



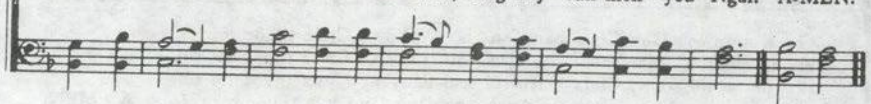
1. Lòng tôi kính - mến Jê - sus, biết nay Ngài thuộc tôi; Vì Chúa, quyết bỏ
2. Lòng tôi mến Chúa bởi Ngài mến tôi thật từ lâu; Vì tôi huyết Chúa
3. Lòng tôi mến Chúa, dầu tại đất hay về nhà Cha; Đòi tôi tán - mĩ
4. Lòng tôi rất thỏa - thích vì sấp vô miền lạc-khương, Là nơi nước sáng-



hết mọi ác - khiến, Jê - sus ôi! Nguyên luôn kính-mến Jê - sus là Cứu -
đồ, thật cứu - ân Ngài rộng sâu; Lòng yêu Chúa thêm mãi hơn Ngài đã
Chúa nguyên hát vang bài thân - ca; Dầu khi ốm - đau, lúc trên giường sấp
láng hằng chúc-tôn thờ Hoàng-Vương; Mừng - vui cứ hát-xướng luôn đội mào



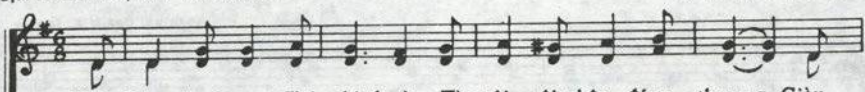
Chúa khoan-hồng, Từ trước đã kính-mến Ngài, nay mến-yêu càng nồng.
đính mào gai; Từ trước đã kính mến Ngài, nay vẫn kính yêu hoài.
trút hơi tàn, Từ trước đã mến Chúa rày yêu - mến thêm nồng-nàn.
hiên-vinh hoài, Từ trước đã mến Chúa, lòng nay vẫn mến - yêu Ngài. A-MEN.



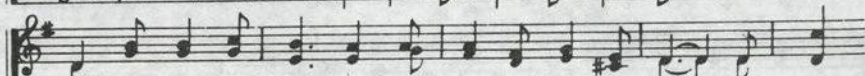
KÌA, LÒNG YÊU-THƯƠNG CHÚA PHI-THƯỜNG 300

Dịch lời của W. Spencer Walton, 1894.

A. J. Gordon 1836-1895.



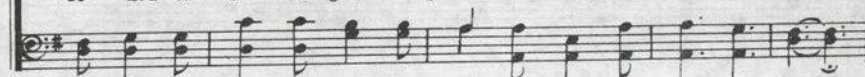
1. Kìa, lòng yêu-thương Chúa phi-thường Tim tôi, tội-nhân đáng thương, Giàu
2. Rượu, dầu xoa nơi vết - thương tôi, Hồn mê - mệt nay tinh - hồi; Đây
3. Ngài sẽ tôi xem dấu - đinh tay, Vì tôi Ngài tuôn huyết đây, Là-
4. Ngồi gần bên Christ, ngắm tinh-tường Thần-nhan lạ hơn thái - dương; Vào
5. Lịch thời-gian qua, suốt bao ngày, Giờ đây bình-yên thỏa thay! Chờ-



lòng ái - truất vác lên vai, Đem tôi về nơi chuồng Ngài; Thần - sứ
 lời báo - đảm vững tâm tôi: "Nay con thuộc Ta đây rồi." Lời quý
 lòng chiếc mào kết những gai, Christ cam đội trên đầu Ngài; Thăm nghĩ
 giờ lẽ - bái cảm - xúc thay, Tôi vui thuật ơn lạ này; Đường cõi
 đọi Sao Mai sớm phát quang, Mãi n tia bình-minh huy - hoàng; Rồi Chúa



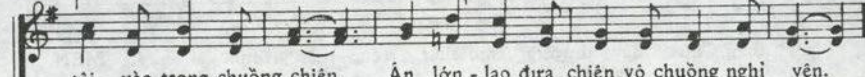
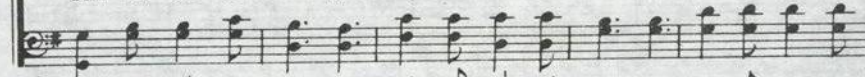
hát vang, Ha - l - lu - gia. Thiên - đình rền tiếng hoan - ca nhịp hòa.
 ấy tôi chưa nghe ai truyền, Nghe được hàn gấm vết thương-tâm liền.
 chẳng xứng-đáng chi thân này, Christ liều mạng báu mạng đau-thương đây.
 vĩnh - viễn cũng không bao dài, Chưa gọi là thỏa cho ta ngợi Ngài.
 sẽ kêu ta lên bên Ngài, Không còn tí - vít nên tân-nương Ngài.



Diệp-khúc.—



Tim tôi do ái - tâm Ngài, Chuộc mua tôi, huyết tuôn dài, Ân-điền đã đưa




tôi vào trong chuồng chiên. Ân lớn - lao đưa chiên vô chuồng nghỉ yên.





Lê-đình-Tươi, 1939.



Trích-sọn bởi Daniel B. Townner.




1. Thần-nhân Giê - sus thương-yêu chúng-sinh vô - ngần, Lia ngôi cao - sang,
 2. Nguyên yêu Giê - sus nhưn Chúa trước đã thương tôi, Nhờ Ngài nay tôi
 3. Lạy Giê - sus ôi, tôi nay đáng chi Chúa yêu, Mà Ngài hi - sinh,
 4. Kia nọ yêu-thương, ta há dám lánh gian - lao, Truyền-rao công-lao


vui giáng - sanh nơi hồng - trần, Đền tội cho ta, thân Chúa, phải cam
 thoát tử - vong, ó - tội rồi, Cùng ban thêm ơn, vui - vẻ, thỏa-thích,
 thân bầu phải đau-thương nhiều, Trời cao bao nhiêu, nhân - ái của Chúa
 của Chúa ra cho đồng bào, Hầu ai tin theo danh Chúa cả sáng


hi - sinh, Hỡi ôi, huyết thánh tràn-tuôn láng - lai ở trên thập-hình.
 an - bình, Chúa ôi, phúc ấy từ hồng lũng thần Chúa trên thập-hình.
 bấy nhiêu, Cứu tôi nên Chúa chịu gai, giáo, đinh khổ đau trăm chiều.
 hiển-vinh, Chút lòng báo đáp tình-thương Chúa xưa phải mang thập - hình.




Điệp-khúc. —



Ôi tình-thương! ôi tình-thương! Tình-thương khiến Chúa hi - sinh, Thế



tôi thân Chúa đây thương, cam chết trên thập - hình. A - MEN.

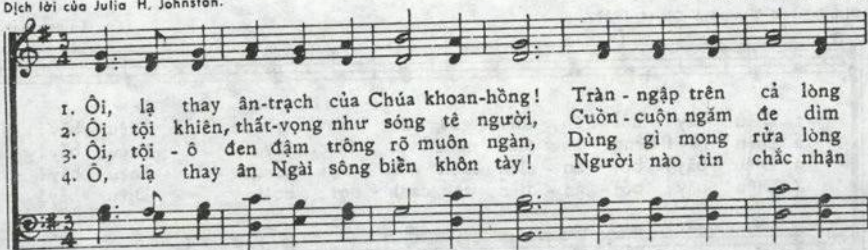


ÂN-HỒNG CỨU-ÂN!

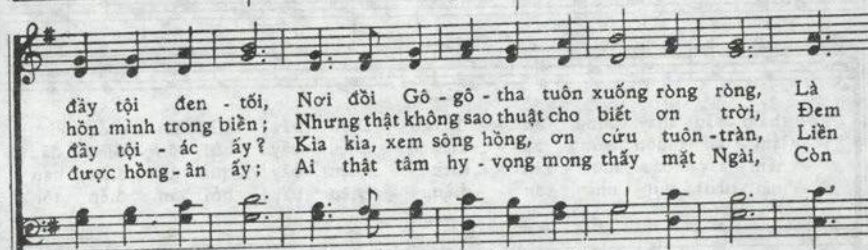
302

Dịch lời của Julia H. Johnston.

Daniel B. Townner, 1910.

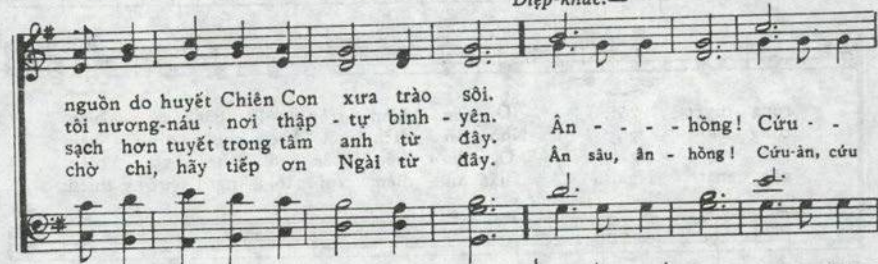


1. Ôi, lạ thay ân-trạch của Chúa khoan-hồng! Trần - ngập trên cả lòng
 2. Ôi tội khiến, thất-vọng như sóng tề người, Cuồn - cuộn ngấm đe dim
 3. Ôi, tội - ô đen đậm trông rõ muôn ngàn, Dừng gì mong rửa lòng
 4. Ô, lạ thay ân Ngài sông biển khôn tày! Người nào tin chắc nhận

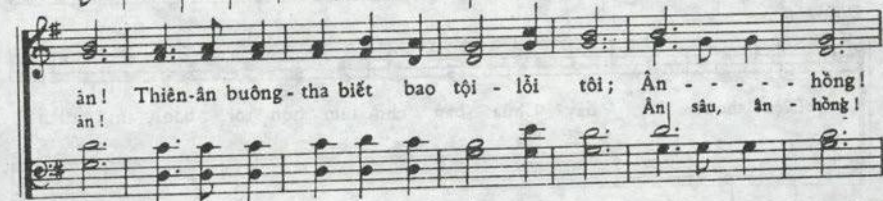


đầy tội đen - tối; Nơi đời Gô - gô - tha tuôn xuống rờng rờng, Là
 hồn mình trong biển; Nhưng thật không sao thuật cho biết ơn trời, Đem
 đây tội - ác ấy? Kia kia, xem sông hồng, ơn cứu tuôn - tràn, Liên
 được hồng - ân ấy; Ai thật tâm hy - vọng mong thấy mặt Ngài, Còn

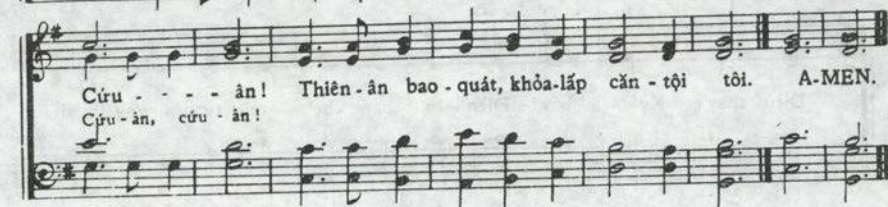
Điệp-khúc. —



nguồn do huyết Chiên Con xưa trào sôi.
 tôi nương-náu nơi thập - tự bình - yên. Ân - - - hồng! Cứu - -
 sạch hơn tuyết trong tâm anh từ đây. Ân sâu, ân - hồng! Cứu-ân, cứu
 chờ chi, hãy tiếp ơn Ngài từ đây.




ân! Thiên-ân buông - tha biết bao tội - lỗi tôi; Ân - - - - hồng!
 ân! Ân! Ân sâu, ân - hồng!



Cứu - - - ân! Thiên-ân bao - quát, khóa-lấp căn - tội tôi. A-MEN.
 Cứu-ân, cứu-ân!


Dịch lời của Richard J. Oliver, 1921.

Ca-đạo Anh.

- 
1. Diệu bẩy! núi ân - điền cao, cao vượt trời, Diệu bẩy!
 2. Diệu bẩy! tiếng ân - điền nghe vui lạ - kỳ, Diệu bẩy!
 3. Diệu bẩy! bởi ân - điền tuôn vui vượt trần, Diệu bẩy!
 4. Diệu bẩy! bởi ân - điền tôi canh - đợi hoài, Diệu bẩy!




thăm - sâu thay dòng ân - điền, Diệu bẩy! biển ân - điền kia
láng - lai muôn trùng ân - điền; Diệu bẩy! bởi ân - điền đâu
nắm say bao mùi ân - điền; Diệu bẩy! quả ân - điền ban
mãi tươi - vui nhờ ân - điền, Diệu bẩy! bởi ân - điền tôi

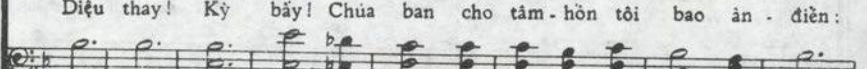


rộng tuyệt vời, Ô, ân - điền trên tôi thật vô - biên.
công - lao gì, Nhờ ân - điền tôi được chuộc, bình - yên.
cho vô - - ngàn, Ô, ân - điền trên tôi thật vô - biên.
gặp mặt Ngài, Thật ân - điền xui tôi ngợy trường-thiên.

Điệp-khúc. —



Diệu thay! Kỳ bẩy! Chúa ban cho tâm-hồn tôi bao ân - điền:



Diệu thay! Kỳ bẩy! Điền - ân ban cho tôi từ thượng-thiên.

LÒNG LUÔN TƯỜNG CON TRỜI

804

Vô-danh.

Jno. R. Sweney, 1879.



1. Lòng luôn tưởng Con Trời thương thế-gian, Đã giáng - sanh chịu bao khổ - nạn ;
2. Tội nhân - thế trăm ngàn xưa Chúa mang, Cứu những ai lòng tin vững-vàng ;
3. Kia, hồng huyết xưa vì ta đổ ra, Để tẩy - thanh tội - ô ác - tà ;
4. Cùng ai đó đôi lời khuyên khá nghe, Tỉnh-thức canh nhìn quanh bốn bề ;



Thập - tự - giá thân Jê - sus huyết chan, Bởi chính tôi Ngài bỏ mạng vàng.
 Nhìn - xem chỗ hồng Ngài xưa huyết chan, Chữ tín-trung nguyên giữ vẹn - toàn.
 Ngài luôn gõ, mong vào tâm-khảm ta, Tiếp Chúa mau, đừng cứ dãn - dà.
 Đừng như kẻ đêm ngày luôn ngủ mê, Chúa tái - lâm Ngài rước ta về.



Điệp-khác.—



Ôi, ân - diễm bởi Thượng-Đế nhân-lành, Nhắc đến ơn, càng yêu Chúa thánh!



Thập - tự - giá dâng mình thay chúng-sinh, Bởi có tôi Ngài phải chịu hình.



Diệt lời của Paul Rader.

Paul Rader, 1920.

1. Ôi, nguồn ân-điền tuôn vô ngập - tràn Tâm - địa tôi đây trông-
 2. Tôi cần duy Chúa Giê - sus khoan - hồng, Không Ngài, thay thầy ào.
 3. Tôi nguyện xin chết mang thập - tự này, Do Ngài hi - sinh cứu
 4. Xin Giê - sus Christ mau mau lâm - trần, Đem quyền - uy Vua đến

rông, khô - khan; Trong, ngoài, trên, dưới, xin tràn khắp cả, Nguồn sông
 cảnh hư-không; Muôn ngàn ơn - phước trong Ngài sung cả, Mọi cần-
 sông tôi đây; Muôn sự đời coi như phù - vân cả, Từ đây
 trên muôn dân: Vui cùng dân thánh cai - trị chung cả, Gặt thâu

Điệp-khúc. -

nước sông bởi Gò - gô - tha.
 nhu ở cả Gò - gô - tha. Xin chày vô lòng đây, Xin
 duy kẻ có Gò - gô - tha.
 bông - trái của Gò - gô - tha.

tuôn - chày đây - đây, Hỡi ân - điền Gò - gô - tha chan - hòa, Thành con


sông huyết chuyết tội vô - giá, Phát-nguyên từ đỉnh đồi Gò - gô - tha. A-MEN.

THẮNG NHỜ ÂN-ĐIỀN


306

Dịch lời của Fenny J. Crosby, 1820-1915

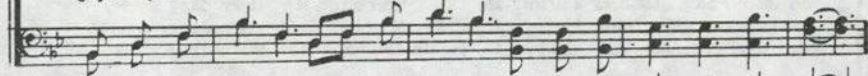
John R. Sweney, 1837-1899.




1. Kia, hiện đặc-thắng đây còn đặc-thắng đây, Ngựa Vua lướt qua oai - hùng thay!
 2. Kia, hiện đặc-thắng đây còn đặc-thắng đây, Này xin hỏi, Vua kia là ai?
 3. Kia, hiện đặc-thắng đây còn đặc-thắng đây, Ngài cai-quản trên muôn loài nay;



Cầm đao binh tin-trung đẹp quân ác-vương, Cùng hăng-hái xông-pha sa - trường;
 Hùng-đội kia ở đâu Ngài đang chỉ - huy, Tụng danh hiển-vinh nghe ly - kỳ?
 Quyền-vị muôn đế-vương trần - gian thay tan, Đền, cung hiển-vinh ra tro tàn;




Kia, nhìn họ mạnh-dạn đi tiên-phong, Nhưng-trang phơi-phới người anh-dũng,
 Ngài là Người chuộc tội, Vua muôn vua, Là Nguồn hồng-ân, là Chân-Chúa;
 Dẫu vậy, đội - binh theo Vua giao-tranh, Muôn năm không thay lòng trung-chánh,



Hoan-hô danh Đấng lãnh-đạo thánh-binh, Dậy vang chiến-khúc ca đồng - thịnh:
 Binh kia, tinh - tú muôn đời hiển-vang, Tại thiên-quốc chiếu bao hào - quang.
 Khi cơn chiến-tranh qua, họ nghỉ an Tại thiên-quốc hiển-vinh, lạc - hoan.

D.S.— Nhưng ai theo Chúa trung-thành nhất-tâm, Nhờ ân-điền thắng-quân ngoại - xâm.
 Điệp-khúc.—

D.S.



Trừ được địch-quân không do sức-mạnh, Người được cuộc đua không bởi lạnh.

307

ÂN-ĐIÊN CỨU-CHÚA

Dịch lời của John Newton, 1779

Thomas A. Arne, 1762

1. Ân - diên cứu - rồi sâu - rộng lạ-lùng, Chuộc tội vốn đũa gian-hung! Trước
 2. Ân - diên trước khiến tôi sợ tội-hình, Rồi sau dứt mối tâm-kinh; Nhó
 3. Nghìn cảnh bẫy lưới, tai-ương, gian-lao, Từng vượt hết tôi không nao; Ấy
 4. Lời hứa Chúa khiến hi-vọng đầy-tràn, Đều cao-quí Chúa vui ban; Chúa
 5. Kia, mắt sắp nhắm, tìm hầu ngưng rày, Đòi hay chết chãm-dứt ngay; Ất

tôi đuối, nay sáng do Chiên Con, Ngày xưa mắt, hôm nay còn.
 xưa khi tôi mới tin thiên - ân, Lòng được thỏa-vui vô-ngăn.
 do thiên - ân dắt-đưa khương-an, Dịu tôi bước lên thiên-đàng.
 luôn che tôi giống như khiên, can, Phần tôi chính Chúa thiên-đàng.
 tôi tươi - vui hát câu khương-an, Nghìn thu sống trên thiên-đàng. A - MEN.

308

RỘNG LỚN THAY ÂN-TRẠCH CHÚA JÊSUS

Dịch lời của Frederick W. Faber, 1854

Lizzie S. Tourjée, s. 1858.

1. Rộng-lớn thay ân-trạch Chúa vô-cương, Biền đong khôn so được một ly; Ngài hình-
 2. Ngài sẵn hoan-nghinh tội-nhân biết bao, Đờ ơn thiêng dồi-dào tâm-linh; Từ - bi
 3. Thật huyết Jê-sus quyền - phép rất cao, Cứu ta trong - sạch tội - ô nay; Thật bởi
 4. Lòng Cháu khoan-nhân huyền-bí siêu-cao, Trí ta không đo-lường được đâu; Sự nhân-
 5. Ồ, ước chỉ tâm này hết hoang-mang, Đờ tôi tin lời Ngài hân-hoan; Đờ tôi

phạt vắn dồi-dào tình-thương, Ồi, ân - diên ta hằng nhớ - ghi.
 vượt bề rộng tốt trời cao, Linh-năng huyết chữa bệnh chúng-sinh.
 Đâu đã chịu những phiền-lao, Nên chi - thể vui - mừng, phúc thay.
 từ Giê - hô - va đường nao, Không ai hiểu bao dài mấy sáu.
 hằng chói-rạng tia thần-quang Trong nhân-đức Jê - sus chữa - chan. A - MEN.

TA THẮNG NHỜ ĐỨC-TIN

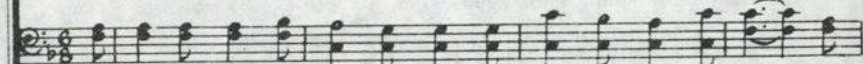
309

Dịch lời của John H. Yates.

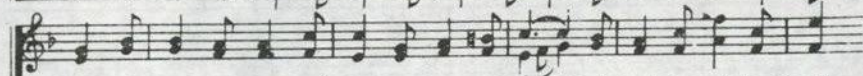
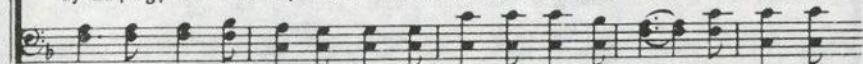
Ira D. Sankey, 1840-1908



1. Chiến - sĩ thập - tự bảy lâu chân - chò, Nền xông trận-tuyển bảy giờ, Trước
2. Christ phát-cờ tinh - ái nơi trận- tiền, Gươm đây Lời Chúa linh-huyền; Nhảm
3. Biết mây cường-địch phủ-vây trại mình, Dương oai hùng hồ đáng kính; Hãy
4. Chúa phán: "Người nào thắng quân thù-nghịch, Ta ban một áo trinh-bạch; Kê



lúc trời tà giao-tranh cực hùng, Gươm thiêng diệt kẻ thù chung; Ta đem toàn
dầu tiên-đồ, bước không ngại-hà, Noi tiên - hiền, khai-hoàn-ca. Xưa kia họ
kịp đẹp trại thành-thời đọc đường, Xông vô phòng-tuyển địch-phương. Mau mau đời
ấy được gọi chính tên họ mình Trước các thiên-sứ diệu-vinh." Nhon danh Jê-



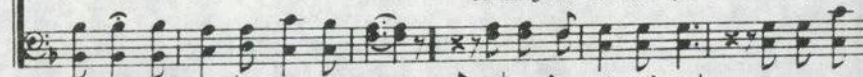
lực xuống trung-giao-phong, Dẫu kẻ thù mạnh và đông; Kinh - nghiệm ta thấy nhờ đức-
nhờ chỉ đức - tin thôi. Đã quét thù-nghịch, tội - khỏi; Do lòng tin ấy họ thắng
vào mào cứu - ân đây, Lấy lễ thật nít lưng ngay, Vang dội đây đó hành-khúc
sus, Đấng thẳng ma-vương, Nóng-này vì tình yêu-thương, Bằng đời quang-đăng, rượt đánh

*Điệp-khúc.*

tin đây, Thắng hơn toàn thế-gian này.
âm - ti, Đối ta là thuận hiện-thì.
quân ta, Tiến binh động-rúng sơn-hà.
âm-bình, Bởi tin phần thắng thuộc mình.

Ta... thắng nhờ đức-tin đây! Ta... thắng nhờ

Ta thắng nhờ đức-tin đây! Ta thắng nhờ



đức-tin đây! Ó, ta cứ đắc - thắng vinh thay! Thắng luôn trên thế-gian này.
đức-tin đây!



310

ĐỨC-TIN, TRÔNG-CẬY, YÊU-THƯƠNG

Phan-dình-Liệu, 1929.

H.P. Danks, c. 1903.

1. Lòng tôi vẫn tin Chúa Trời thánh, Là Cha ái - từ chân - thành ;
 2. Lòng tôi chỉ trông nước Trời thánh, Là nơi bất - dạ thiên - thành ;
 3. Lòng tôi mãi thương những người thánh, Là con của một Cha lành ;

Trời, sao, đất, sông, núi, bề khơi, Làm ra bởi quyền - năng Trời.
 Ngàn muôn thuở Chân-Chúa sáng - soi, Vào đây phi tinh vui hoài.
 Lòng thương-tưởng cho đến mãi luôn, Hồi vui - vẻ, hồi lo - buồn.

Tin Giê - sus lia bỏ ngôi vàng, Thương nhân-gian đành chết huyết
 Nay Giê - sus gần tái - lâm rồi, Tôi trông-mong ngày Chúa của
 Anh em ta đồng ý chung tình, Giao - thông trong một Đức Thánh-
 (1) Tin Giê - sus lia bỏ ngôi vàng, Thương nhân-gian đành


chan, Tôi tin chắc Đức Thánh-Linh lâm trần, Cả ba hiệp một Chân-Thần.
 tôi Mau mau đến cất chúng ta lên trời, Sống thanh-bình ngàn muôn đời.
 Linh, Khi đau-đớn, lúc hiểm-nguy thương cùng, Chúa lai-hồi được trong-phùng.
 chết huyết chan, Đức Thánh-Linh lâm-trần, một Chân-Thần.

CA-LÉP TRÔNG CHÚA

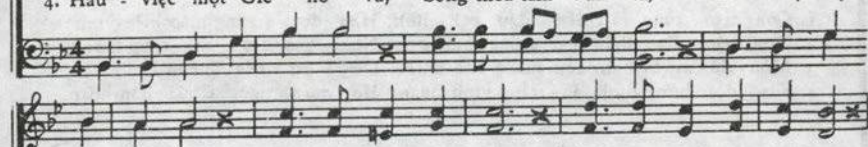
811

Dịch lời của Anna E. Richards.

Mable Johnston Camp, 1930.



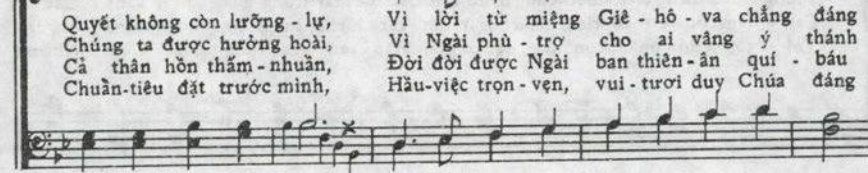

1. Nhìn người giềnh-giàng hiên-ngang, Mấy gã kia hoang-mang; Ca - lép trông
 2. Người nào gìn vẹn đức - tin, Giống Ca - lép như in, Thực-hành lời
 3. Phàm người nào còn phân-tâm, Chẳng nếm ơn cao-thâm, Còn người theo
 4. Hầu - việc một Giê - hô - va, Sống thỏa tâm Vua ta, Nhìn một mục-



Chúa linh-nàng, Đức-tin thêm khăng khăng; Chúa hứa-tuyên há vô - bằng,
 Chúa ban sai, Không nghi-nan như ai, Ất Chúa ban phước lâu - dài,
 Chúa tin-trung, Cha ban ơn dinh - sung; Phước Chúa vui-hường vô-cùng,
 đích chăm chăm, Không đi theo tư - tâm, Chúa dẫn ta chẳng sai-lầm,

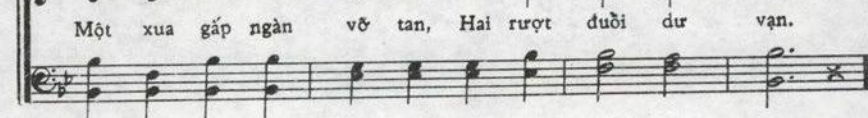


Quyết không còn lưỡng - lự, Vì lời từ miệng Giê - hô - va chẳng đáng
 Chúng ta được hưởng hoài, Vì Ngài phù - trợ cho ai vâng ý thánh
 Cả thân hồn thắm - nhuần, Đòi đòi được Ngài ban thiên-ân quý - báu
 Chuẩn-tiêu đặt trước mình, Hầu-việc trọn - vẹn, vui - tươi duy Chúa đáng

tin ư?
 không sai.
 vô - ngần.
 tôn - vinh.

Điệp-khúc.—
 Mỗi một bước ta không ly, Vững lòng tiến lên đi;

Một xua gấp ngàn vỡ tan, Hai rượt đuổi dư vạn.

812

CON TRỜI XÔNG RA CHIẾN-ĐẤU

Dịch lời của Reginald Heber. 1827.

H. S. Cutler, 1872.



1. Con trời xông ra chiến - đấu oai - linh, Hào đoạt vương-mão hiền-vinh ;
2. Xưa tuấn đạo nhân mắt giống chim ưng Nhìn qua âm - phủ sáng trưng,
3. Môn - đồ mười hai, đầu chẳng bao nhiêu, Được ơn riêng Thánh-Linh kêu,
4. Kia, đội hùng-binh áo - trắng vinh-quang Hẹp quanh ngôi Chúa hân-hoan,



Kia, huyết thấm tươi trên cây cờ hồng: Ai người theo Ngài xung-phong? Kẻ
Trông Chúa đứng trên thiên-cung đàn-rành, Kêu Ngài trong giờ hi - sanh; Bất
Can - đảm bước theo tia hi-vọng minh, Lửa hừng, thập-tự coi khinh; Đứng
Tôi - tớ, chủ - nhân, con thơ, người già, Rập - rập ca - tụng danh Cha: Những



uống chén đau-thương mình hoàn-toàn, Vui chịu hoạn - nạn mọi đàng, Thập-
chước Chúa xưa khi chịu nhục-hình, Tha tội người thù-nghịch mình, Họ
trước lưỡi gươm vương-hầu tàn-bạo, Miệng hùm rùng-rợn mực nào, Họ
bước khôn - nguy, lao -碌, tù - rạc, Đưa họ vào miền cực lạc: Nguyễn



CON TRỜI XÔNG RA CHIẾN-ĐẤU (Tiếp theo)

tự hăng mang, hồ - nhục coi khinh, Duy kẻ ấy theo đoàn linh.
 vì cứu - nhân khần-đào khăng-khăng: Ai dám theo gương họ chẳng?
 đều tận - trung cảm - tử xung-phong: Ai dám theo chơn họ không?
 Ngài ban ơn giúp sức hôm nay, Cho chúng tôi theo họ ngay. A-MEN.

PHƯỚC-ÂM JÊ-SUS MUÔN THUỜ CÒN NGUYÊN 313

Dịch phỏng theo lời của Frederick W. Faber, 1849.

Trích soạn bởi J. G. Walton, 1871.

1. Phước-âm Jê - sus muôn thuờ còn nguyên, Lửa, gươm, lao - tù không hề lay-
2. Thánh-dân xưa tuy lao - lý, đôn roi, Lương-tâm thanh-sạch, tinh-thần khoan-
3. Bởi phước-âm ta tranh-đấu hiện nay, Không phân bạn, thù, yêu-thương thay
4. Phước-âm ta nguyện tranh đấu vì người, Khiến muôn dân đều qui - phục người

chuyên, Mỗi hoan-tâm tôi chỉ sánh kịp đây, Khi nghe ai truyền rõ Thánh-đạo này.
 khoái; Chúng ta hôm nay con cháu thuộc-linh, Ước như họ được chết cho Tin-lành.
 thay; Phước-âm ta nay yêu-mến truyền ra, Nói năng ôn-hòa, ở - ăn thật-thà.
 thời; Chỉ do nơi nguồn chân - lý Trời ban, Cả nhân-loại được phồng-thích vẹn-toàn.

Hát khúc Phước-âm muôn thu tươi mới, Dầu chết ta nguyện trung-tín với người!

Dịch lời của S. Baring Gould, 1865.

Arthur Sullivan, 1871.

1. Tinh-binh Jê - sus tiến lên! Xung-phong vào trận-tuyến, Cờ thập - tự Chúa
 2. Như tinh-binh anh - dũng kia, Ta nay Hội-Thánh Christ, Rập chơn noi dấu
 3. Xưa nay bao phen bề dẫu, Trên muôn nghìn đế - quốc, Mà Hội-Thánh Chúa
 4. Ôi, muôn dân vui tiến mau, Tham-gia đoàn tranh-đấu, Đồng thanh ta hát

Jê - sus, Phát lãnh - đạo binh thiêng; Kia, Đại-Tướng Christ trước ta,
 thánh xưa, Thăng tiến cùng nhau đi; Trong ta chỉ hiệp nhứt thân,
 Jê - sus Đứng vững nghìn thu suốt; Địa-ngục dẫu găm - thét vang,
 với nhau Khúc khải - hoàn hòa tâu; Tôn-vinh, chúc - tụng, tán - dương

Thêm can - đảm ta tiến; Nhứt-tâm nhìn-xem lá cờ, Quyết xông-pha trận-tiền!
 Yêu-thương lẫn tâm - chí, Đức-tin, cậy-trông, tin-điều, Thầy chung nhau một nghì.
 Không sao thắng Hội-Thánh; Biết bao lời tuyên-hứa vàng, Chúa yêu ta trọn thành.
 Vua Jê - sus vạn - tuế! Chúng ta cùng thiên-sứ thường Hát khúc hoan - lạc hề!

Điệp-khúc. —


Xông lên tinh - binh Jê - - sus! Đi như xông trận - tuyến.

Cờ thập-giá luôn phát cao, Quyết tiến ra trận - tiền. A - MEN.


TINH-BÌNH CỦA QUÂN THẬP-TỰ MAU ĐỨNG LÊN 315

Dịch lời của G. Duffield, 1858.


G. J. Webb, 1837.




1. Này tinh-bình của quân thập-tự, Vâng lệnh trên mau đứng lên!
 2. Này tinh-bình Chúa hãy vững-vàng, Nghe kèn vang mau tiếng sang!
 3. Này tinh-bình Chúa hãy vững-vàng, Năng-lực duy mong Chúa ban;
 4. Này tinh-bình Chúa hãy vững-vàng, Cơn giặc không lâu sẽ thôi;



Cờ thiêng ta quyết dương cao hoài, Ra trận xông giáo lướt tên:
 Tiên-phong ta quyết không nao-sồn, Ô ngày đăc-thắng vinh-quang:
 Phàm ai nương cánh tay nhân-loại, Chắc bị ma-qui đánh tan:
 Ngày nay tranh-chiến trên sa-tràng, Khải-hoàn mai hát khắp nơi:



Đẹp tan quân thù ta cứ tiến, Trông Christ lãnh-đạo tấn-công;
 Cùng nhau nương-cậy Jê-sus Christ, Cương-quyết đánh bại Sa-tan;
 Kia, giáp Tin-Lành mau khóc lầy, Tinh-thức, khản-nguyên đêm ngày;
 Kia, ai thắng được mưu qui dữ, Sẽ lãnh kim-miền ở trời,



Kỳ cho đến lúc ca khải-hoàn, Christ làm Chấn-Chúa vô-sông.
 Gặp gian-nguy chẳng nao can-tràng, Tin-cậy ơn sức Chúa ban.
 Dầu Christ sai đến đâu không nài, Vâng-lời ta quyết đi ngay.
 Cùng Vua vinh-hiền trên thiên-đài Cai-trị vinh-hiền muôn đời. A - MEN

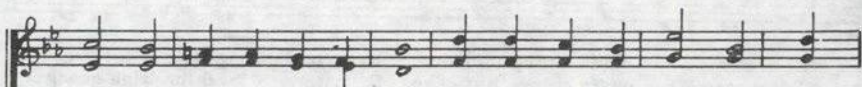
THẬP-TỰ CHRIST ĐI ĐẦU

Dịch lời của R. Kelso Carter, 1893.

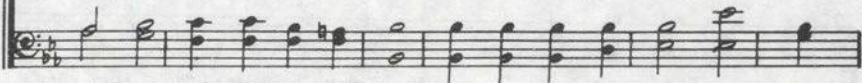
R. Kelso Carter.



1. Ta xông ra nơi linh-trận, Thập-tự Christ đi đầu; Nên tranh-đấu hăng
2. Không khoe-khoang, không kiêu-ngạo, Vinh-hoa kẻ như thừa; Ta tranh-đấu như
3. Thiên-ân kia quân-trang ta, Cương-kiên vẫn khiêm-nhường; Tuy tranh-đấu nhưng
4. Bao anh em trên thiên-đàng, Đờng như đám mây vầy, Tiên-tri, các thánh
5. Theo chơn Giê-sus đi kia, Không noi bước xiên-tà, Con yêu-dấu Vua



thêm lên, Trông cây thập-tự cao; Thánh-chiến đấu cây "sức người, Đắc
 Giê-sus Treo nơi thập-tự xưa; Chiến-đấu khi dờng thất-bại, Đắc
 an-nhiên, Yếu-đuối nhưng lực-lượng; Nhút-nhát nhưng hùng-tráng thật, Gieo
 sứ-đồ Treo gương khuyên-giục đây; Cả thầy hô mạnh, "Tiên lên!" Vững
 muôn vua Luôn luôn đi cùng ta; Chiến-đấu đến giờ cuối-cùng, Năm



thắng bởi Giê-sus; Hãy tiến theo Vị Lãnh-tự, Đắc thắng muôn nghịch thù.
 thắng giữa khổ-thống, Thù-thách, hăm-dọa mỗi ngày, Giữa lửa thiêu bẽn lòng.
 ra nhưng thâu-lai; Dầu đóng đinh cùng Giê-sus, Vẫn sống luôn cùng Ngài.
 chí quyết chiến-đấu, Đã có thập-tự lãnh-đạo, Chủ-Tướng Christ cầm đầu.
 khí-giới của Chúa, Đến lúc thập-tự dẫn vào, Lãnh mào do huyết mua.



THẬP-TỰ CHRIST ĐI ĐẦU (Tiếp theo)

Điệp-khúc. —

Nguyện thập-tự Christ đưa ngay Ta xông nơi thánh - chiến, Quyết tiến
 rit.
 trông huy - hiệu này, Thằng mãi do thân - quyền. A - MEN.

TÔI CÓ PHẢI CHIẾN-BINH ĐOÀN THẬP-TỰ 317

Dịch lời của Isaac Watts, 1724.

Thomas A. Arne, 1762.

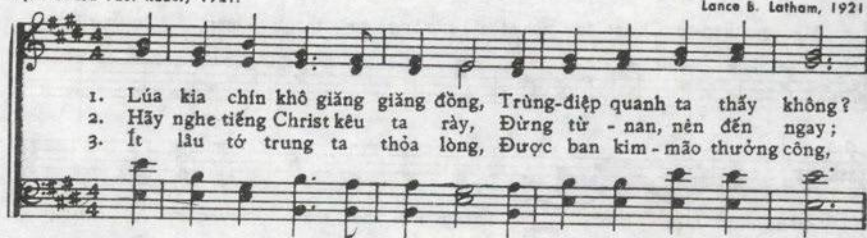
1. Tôi có phải chiến-binh đoàn thập - tự, Người theo gót Chiến Con ư? Giảng
 2. Tôi há cứ mãi vui cùng nệm giường, Chờ được rước lên thiên-đường Lúc
 3. Tôi há cứ bó tay nhìn nghịch đồ, Đành xem sóng gian tham nhỏ? Thế
 4. Vì phải chiến-đấu cho được đồng tri, Nguyên Ngài giúp tôi kiên - trì, Dầu

danh Je - sus hồ - người hay sao? Vì danh Chúa, vững không nào?
 bao anh em huyết tuôn châu rơi, Hầu được lãnh thưởng trên trời?
 gian đầu quan-thiết chỉ thiên - ân, Hồng cho Chúa với tôi gần?
 bao gian - lao, quyết nương Kim-ngôn, Được nâng-dỡ vững tâm - hồn. A - MEN.

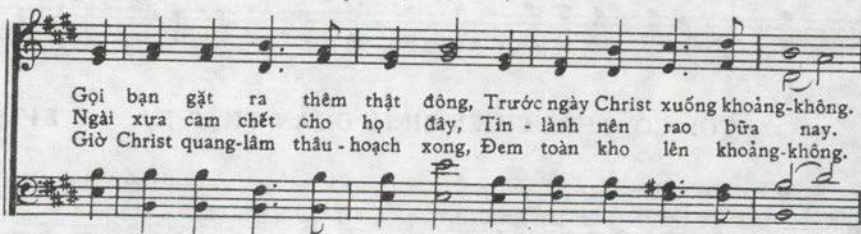
MÙA GẶT

Dịch lời của Paul Rader, 1921.

Lance B. Latham, 1921.

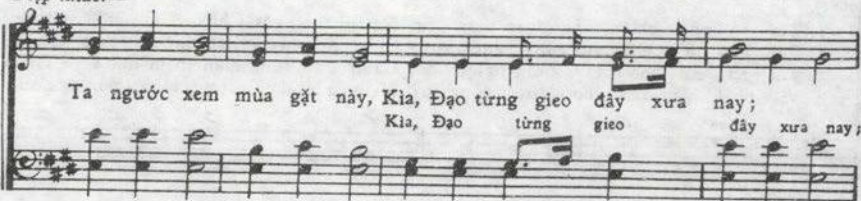


1. Lúa kia chín khô giăng giăng đồng, Trùng-diệp quanh ta thấy không?
2. Hãy nghe tiếng Christ kêu ta rày, Đứng từ - nan, nèn đến ngay;
3. Ít lâu tớ trung ta thỏa lòng, Được ban kim - mào thưởng công,

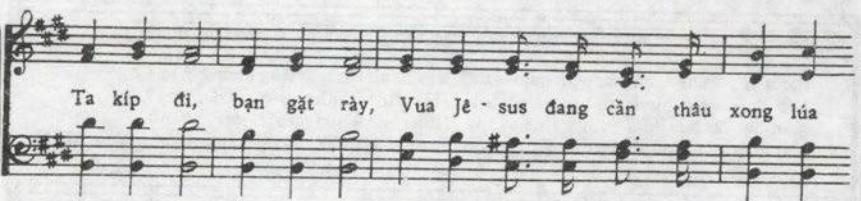


Gọi bạn gặt ra thêm thật đông, Trước ngày Christ xuống khoáng-không.
Ngài xưa cam chết cho họ đây, Tin - lành nèn rao bữa nay.
Giờ Christ quang-lâm thâu - hoạch xong, Đem toàn kho lên khoáng-không.

Điệp-khúc.—



Ta ngược xem mùa gặt này, Kia, Đạo từng gieo đây xưa nay;
Kia, Đạo từng gieo đây xưa nay;



Ta kíp đi, bạn gặt rày, Vua Jê - sus đang cần thâu xong lúa



Ngài ngay; Không mấy lâu Christ tái - lai, Từ trời Ngài nghinh Tân-nương

MÙA GẶT (Tiếp theo)

đây, Thỏa thay! thỏa thay! vui bấy!
 Thỏa thay! thỏa thay! vui bấy!

LO LÀM VIỆC MAU, ĐÊM ĐẾN KIA

319

Dịch lời của Anna L. Coghill, 1860

Lowell Mason, 1864.

1. Lo làm việc mau, đêm đến kia, Làm việc hồi vừng đông ửng;
 2. Lo làm việc mau, đêm đến kia, Làm hồi mặt trời cao kia;
 3. Lo làm việc mau, đêm đến kia, Làm hồi trời chiều le - lói;

Lo làm việc khi sương lấp - lạnh, Hồi hoa nở tung - bưng;
 Nên tận - lực đang khi giữa trưa, Giờ yên - nghỉ kia kia.
 Lo làm việc trong giây chót đây, Tịch dương khuất non đồi;

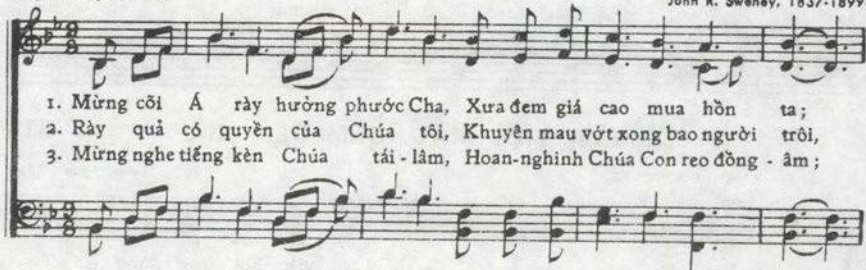
Chuyên-tâm khi kim - ô bóng cao, Siêng-năng đang khi nắng chói;
 Quang - âm như thoi đưa chóng qua, Mong lưu linh-công sáng - chói;
 Làm việc vì hoàng - hôn búa - giăng, Mau mau gia-công kéo tới:

Lo làm việc mau, đêm đến kia, Mọi công - tác xong rồi.
 Lo làm việc mau, đêm đến kia, Mọi công - tác xong rồi.
 Lo làm việc mau, đêm đến kia, Mọi công - tác xong rồi. A-MEN.

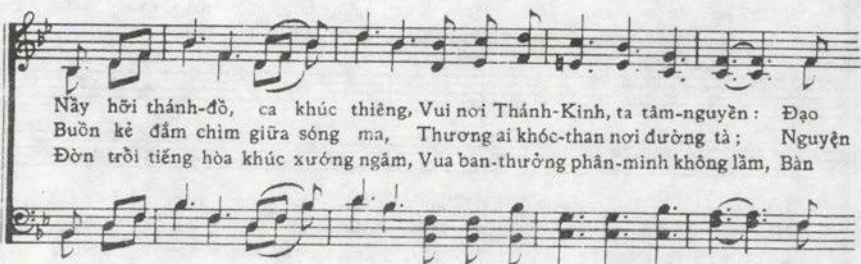
820 MỪNG CỐI Á RÀY HƯƠNG PHƯỚC CHA

Ông-vân-Huyền, 1930.

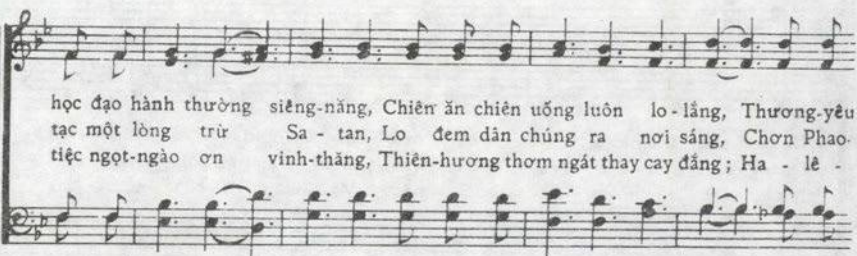
John R. Sweney, 1837-1899.



1. Mừng cối Á rày hương phước Cha, Xưa đem giá cao mua hồn ta;
2. Rày quả có quyền của Chúa tôi, Khuyên mau vớt xong bao người trôi,
3. Mừng nghe tiếng kèn Chúa tái-lâm, Hoan-nghinh Chúa Con reo đồng - âm;



Này hỡi thánh-đồ, ca khúc thiêng, Vui nơi Thánh-Kinh, ta tâm-nguyên: Đạo
Buồn kẻ đắm chìm giữa sóng ma, Thương ai khóc-than nơi đường tà; Nguyệt
Đòn trời tiếng hòa khúc xướng ngâm, Vua ban-thượng phân-minh không lầm, Bàn



học đạo hành thường siêng-năng, Chiên ăn chiên uống luôn lo-lắng, Thương-yêu
tạc một lòng trừ Sa-tan, Lo đem dân chúng ra nơi sáng, Chơn Phao-
tiệc ngọt-ngào ơn vinh-thắng, Thiên-hương thơm ngát thay cay đắng; Ha - lê -



Điệp-khúc.—
chiên, nâng mưa quyết theo, Trèo non núi đầu nạy hùm beo.
lô dôi theo ở ai, Trèo non núi chi nạy đường gai. Ngày khai-
lu - gia! đại - thắng nay, Ngồi bên Chúa luôn vui mừng thay.

MỪNG CÔI Á RÀY HƯƠNG PHƯỚC CHA (Tiếp theo)

ca, kia hôn-yến bày, Hòa điệu-nhạc phùng-nghinh thánh thay! Ôn ban khen thưởng

cho tớ ngay, Đội kim-mão, vinh thay ngày nay! A - - MEN.

LẠY CHÚA HÃY PHÁN VỚI TÔI

321

Dịch lời của Frances R. Havergal, 1836-1879.

Robert Schumann, 1839.

1. Lạy Chúa, hãy phán với tôi từng tiếng, Hỡi tôi rao ra tiếng vang Ngài truyền; Ngài đã
2. Nguyện Chúa chỉ giáo để tôi rõ với, Hỡi tôi đem rao-báo cho người đời; Nguyện tiếng
3. Cầu Chúa đỡ sức, giúp tôi ngày tháng, Mạnh-dạn trong tay Chúa trên Thạch-Bàn, Hỡi có
4. Cầu Chúa đỡ đẩy đức dư - dật thánh, Trần ngập trong tôi, khiến tâm nhiệt-thành; Thần-trí
5. Đẹp ý Chúa muốn khiến-sai truyền-bào, Dừng tôi đi đâu, bắt câu giờ nào; Kịp đến

kiếm, ấy đề tôi cùng kiếm Mọi con bơ - vơ sắp sa hồ diêm.
 nói có cánh bay mạnh - mẽ Vào tận thâm-tâm của muôn người nghe.
 thể lấy cánh tay từ - ái, Vực người trong thương-hải đang sâu - ai.
 sáng-suốt, lưỡi môi hực cháy, Truyền đạo yêu-thương, hát khen Ngài nay.
 nước Chúa, Thánh-nhan triều-bái, Nhận phần vinh - quang, nghỉ-yên rày mai. A-MEN.

322 LÒNG ƯA THUẬT CHUYỆN-TÍCH RẤT HAY

Dịch lời của Katherine Henkey, 1866.

William G. Fischer, 1869.

1. Lòng ưa thuật chuyện-tích rất hay, Bao nhiêu việc ần trên trời, Về Christ thật
2. Lòng ưa thuật chuyện-tích rất hay, Đem so mọi giấc-mộng vàng, Toàn không đều
3. Lòng ưa thuật chuyện-tích rất hay, Tôi vui được nhắc đêm ngày, Mọi khi thuật
4. Lòng ưa thuật chuyện-tích rất hay Cho ai đâu đã tưởng rồi, Đường như còn

vinh-hiền ai tày, Về Chúa quý-mến hơn tôi. Tôi ưa ôn mãi những tích ấy, Đứng chỉ đáng so - tày, Truyện-tích khác hẳn trần-gian. Tôi ưa ôn mãi những tích ấy, Rát tôi thấy tâm này Mừng-rỡ thỏa-thích dường say! Tôi ưa ôn tích ấy chẳng thôi, Đề khao-khát nghe rày, Về tích quý nhất đời tôi. Khi vô trong nước Chúa hiển-vinh, Sẽ

hết chẳng sai mảy may, Đã làm thỏa-mãn nguyện-vọng này, Ngoài ra nào có chi hay. giúp ích cho chính mình, Nên hiện tôi luôn thuật chuyện này, Hầu anh được rõ ngọn-ngành. giúp kẻ chưa biết Ngài, Mong họ nghe sứ-mạng chuộc tội, Từ trong lời Chúa thiên-đài. hát khúc ca mới này, Tuy là chuyện xưa thuật đành-rành, Càng thuật càng thấy vui-vầy.

Điệp-khúc. —

Hằng ngày tôi ưa kể chuyện này, Dầu vào nước Chúa vẫn kể đây, luôn

kể tích cũ từ trước nay, Giê - sus yêu - mến tôi thay! A-MEN.

LO VỰC NGƯỜI LUÂN-VONG

828

Dịch lời của Fanny J. Crosby, 1870.

W. H. Doane, 1870.

1. Lo vực người đang luân-vong, Sẵn vớt kẻ giữa dòng, Vì thương-xót giúp chúng thoát
 2. Tuy họ làm ngõ xây tai, Chúa vẫn thương, trông hoài, Chờ-đợi hoan-nghinh ai hối-
 3. Muốn lòng bị Sa - tan lôi cuốn giáo-linh chôn vùi, thoát gặp thiên-ân đưa đến,
 4. Lo vực người luân-vong nay, Ất Chúa vui ta rày, Hầu việc do linh - ân sẽ

ác, xa mộ - phần; Tuôn lụy vì ai long - đong, Đỡ - nâng ai tuyệt-vọng, Truyền
 cái, tin-nhận Ngài; Nên tận-tình khuyên ai ai, Cứ thiết-tha khuyên-nài, Ngài
 nhen lên lại hừng; Khi chạm bàn tay yêu-thương, Cảm-xúc tâm khoan-hường, Nhịp
 hanh-thông muôn phần; Tuy gặp thời không, không nao, Dẫn chúng đường hẹp vào, Truyền

Điệp-khúc.—

danh Jê - sus ban cứu - ân cho tội - nhân.
 bằng lòng tha ai quả quyết tin Ngài ngay. Kíp lo vớt kẻ linh-đỉnh, Cứu
 đờn lòng xưa gãy đứt, nay lên từng-tưng.
 cùng mọi phương, Christ đã chết thay tội-nhân.

ai sắp bỏ mình; Jê - sus giàu lòng thương-xót, Chắc cho trùng-sinh. A - MEN.

824

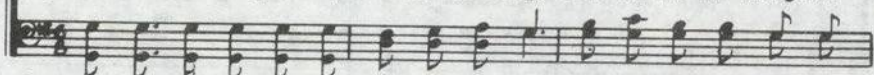
MAU QUĂNG DÂY CỨU-SANH

Dịch lời của Edward S. Ufford.

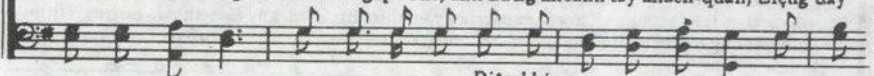
Trích-segò bởi Geo. C. Stebbins.



1. Luồng sóng hắc-ám sao, cần quăng dây cứu-sanh, Kia, làm anh em đang chơi
2. Này kíp lấy cánh tay mạnh quăng dây cứu-sanh, Sao cứ khoanh tay đứng ngó
3. Kia, làm kẻ đắm nguy cần quăng dây cứu-sanh, Ôi, chúng đang đau-khò, quá
4. Mùa cứu-vớt chúng-sinh rày mai sắp tắt-chung, Bên bên mê kia chúng mãi



vơi trên dòng xanh; Hoặc kẻ ấy vốn thân thuộc ai trong chúng ta, Kia ai
ngần-ngờ vậy anh? Người sắp chết đuối kia, cần quăng dây xuống ngay, Thuyền linh
sức tư - nghị anh; Ngọn gió căm - dỡ, ba - đào tai - ương phủ-vây, Hàng lối
mãi chịu diệt-vong; Giờ khắc gấp - rút, anh đừng khoanh tay khách-quan, Liệng dây

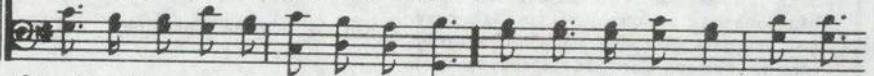


Điệp-khúc.—

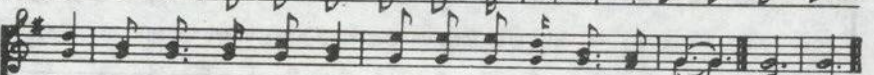


dám quăng dây cứu-sanh để vớt họ a?
cứu-sanh đâu! mau chèo ra vớt liền tay!
cuốn chúng xuống nơi vực sâu mặt-mù thay.
cứu - cấp kẻ đắm trong bến mê làm-than.

Mau quăng dây cứu - sanh! Mau quăng



dây cứu-sanh! Ai kia đang ba chìm, ba nổi; Mau quăng dây cứu-



sanh! Mau quăng dây cứu-sanh! Kíp vớt kẻ đắm trôi dập - dồi. A - MEN.



GÁNH LÚA VỀ

325

Dịch lời của Knowles Shaw.

George A. Minor

1. Ban mai hăng - hái lên đường, Ta đem theo giống thiên-thượng, Luôn ban
 2. Hạnh-thông hay chẳng gặp thời, Chuyên-tâm gieo khắp phương trời, Tuy cơn
 3. Ra đi nước mắt tuôn dài, Ta gieo cho Chúa thiên - đài; Đồi khi

trưa, trái ban chiều, đến tối gieo cùng phương; Rồi trông cho lúa chín vàng,
 mưa nắng đông hè, giá tuyết không hề ngại; Mùa đay hoa-quả ẽ - hề,
 lao - khổ mệt - nhọc, lắm lúc tuôn mò - hôi; Chờ khi than-vãn qua rồi,

Vui đem lưỡi hái lên đàng, Gặt rồi bao bó lúa kia, vui-mừng gánh ngay về.
 Công-lao ta hết nặng - nề, Gặt rồi bao bó lúa kia, vui-mừng gánh ngay về.
 Jẽ - sus nghênh-tiếp lên trời, Gặt rồi bao bó lúa kia, vui-mừng gánh ngay về.

Diệp-khúc.—

Cùng nhau ta hát vang, gặt lúa cánh đồng vàng, Lòng từ nay
 Cùng nhau ta hát vang, gặt lúa cánh đồng vàng, Hè cùng nhau

khoan-khoái thay, Bó lúa đem về đày. Đem nộp hết trong kho.
 gánh lúa vô, Đem nộp hết trong kho.

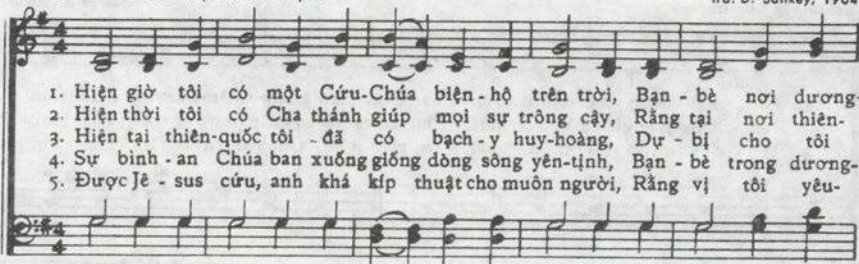
lần thứ 1. D.S. lần thứ 2.

328

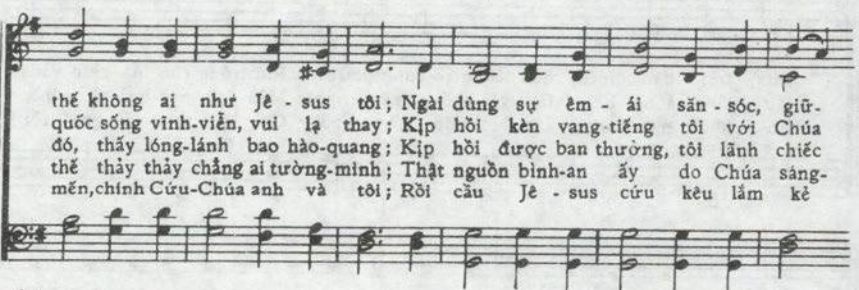
VÌ ANH TÔI CỨ KÊU-NÀI

Dịch lời của Samuel O'Maley Cluff, Thế-kỳ 19.

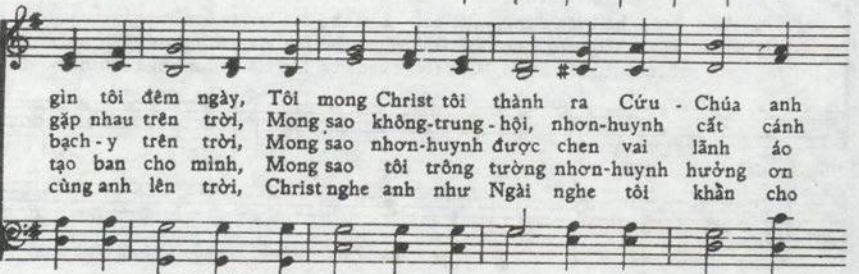
Ira. D. Sonkey, 1904.



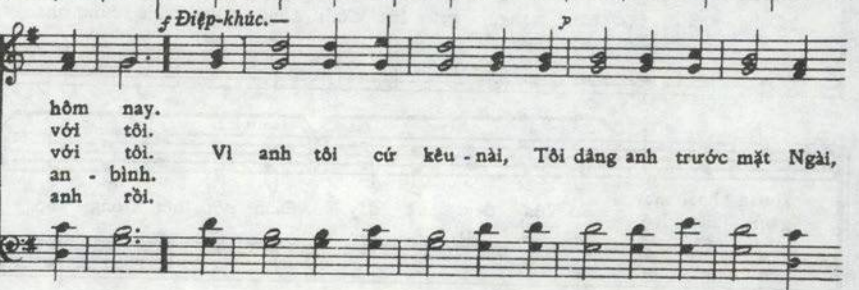
1. Hiện giờ tôi có một Cứu-Chúa biệ-n - hộ trên trời, Bạ-n - bè nơi đư-ơng-
2. Hiện thời tôi có Cha thánh giúp mọi sự trông cậy, Rằ-ng tại nơi thiên-
3. Hiện tại thiên-quốc tôi đã có bạ-ch - y huy-hoàng, Dự - bị cho tôi
4. Sự bình - an Chúa ban xuống giống dòng sông yên-tĩnh, Bạ-n - bè trong đư-ơng-
5. Đư-ợc Jê - sus cứu, anh khá kịp thuật cho muôn người, Rằ-ng vị tôi yêu-



thể không ai như Jê - sus tôi; Ngài dùng sự êm - ái săn - sóc, giữ-
quốc sống vinh-viễn, vui lạ thay; Kịp hồi kèn vang-tiếng tôi với Chúa
đó, thấy lóng-lánh bao hào-quang; Kịp hồi đư-ợc ban thương, tôi lãnh chiếc
thể thấy thấy chẳng ai tương-minh; Thật nguồn bình-an ấy do Chúa sáng-
mến, chính Cứu-Chúa anh và tôi; Rồi cầu Jê - sus cứu kêu lăm kẻ

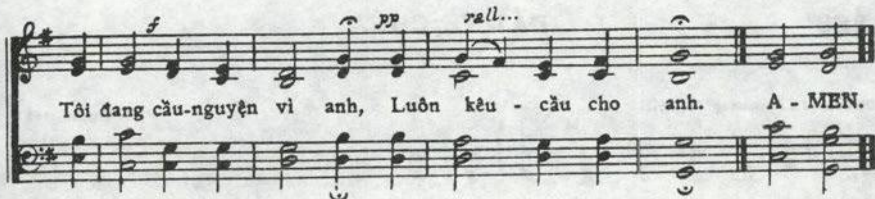


gin tôi đêm ngày, Tôi mong Christ tôi thành ra Cứu - Chúa anh
gặp nhau trên trời, Mong sao không-trung - hội, nhưn-huynh cất cánh
bạ-ch - y trên trời, Mong sao nhưn-huynh đư-ợc chen vai lãnh áo
tạo ban cho mình, Mong sao tôi trông tường nhưn-huynh hưởng ơn
cùng anh lên trời, Christ nghe anh như Ngài nghe tôi khẩn cho



f *Điệp-khúc.* - *p*

hôm nay.
với tôi.
với tôi. Vì anh tôi cứ kêu - nài, Tôi dâng anh trước mặt Ngài,
an - bình.
anh rồi.



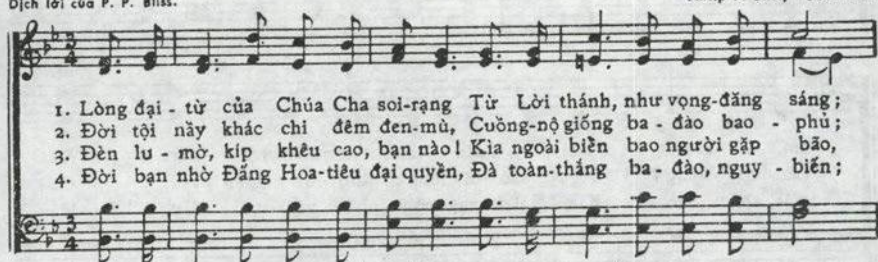
Tôi đang cầu-nguyện vì anh, Luôn kêu - cầu cho anh. A - MEN.

HÃY CHIẾU GIỐNG HẢI-ĐĂNG

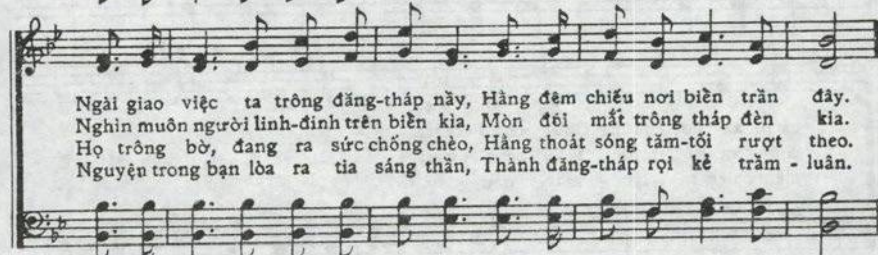
327

Dịch lời của P. P. Bliss.

Philip P. Bliss, 1838-1876.

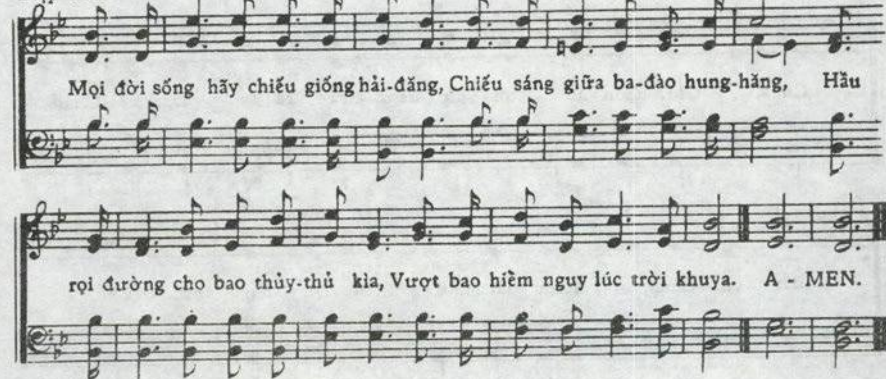


1. Lòng đại - từ của Chúa Cha soi-rạng Từ Lời thánh, như vầng-đăng sáng;
2. Đòi tội này khác chi đêm đen-mù, Cuồng-nộ giống ba - đào bao - phủ;
3. Đèn lu - mờ, kip khêu cao, bạn nào! Kia ngoài biển bao người gặp bão,
4. Đòi bạn nhờ Đăng Hoa-tiểu đại quyền, Đà toàn-thắng ba - đào, nguy - biển;



Ngài giao việc ta trông đăng-tháp này, Hàng đêm chiếu nơi biển trần đây.
 Nghìn muôn người linh-định trên biển kia, Mòn đôi mắt trông tháp đèn kia.
 Họ trông bờ, đang ra sức chông chèo, Hàng thoát sóng tăm-tối rượt theo.
 Nguyện trong bạn lòa ra tia sáng thần, Thành đăng-tháp rọi kẻ trầm - luân.

Điệp-khúc. —



Mọi đời sống hãy chiếu giống hải-đăng, Chiếu sáng giữa ba-đào hung-hăng, Hầu
 rọi đường cho bao thủy-thủ kia, Vượt bao hiểm nguy lúc trời khuya. A - MEN.

Dịch lời của Alexcand Thomas.

W. A. Ogden. 1885.

1. Kia, Người chẵn bầy cắt tiếng đau-thương, Ngoài đồng cô - tịch, hắc-
 2. Người nào vui lòng giúp Đấng chẵn chiến, Tìm nhiều chiến còn rài-
 3. Còn nhiều chiến lạc - mắt vẫn kêu vang, Ngoài đồng, trên rừng, hải-

ám, thê - lương, Gọi bầy chiến lạc - mắt khắp trên đất, Đã
 rác đi riêng? Người nào vui lòng giúp - đỡ chiến với, Cứu
 giác, thăm - san, Kia, Ngài đương còn phán với ta đây, *Hãy

Duetto.—
 cách xa nơi chuông Chúa chơn - thật.
 chúng xa nơi lạnh - lẽ chơi - vui. Dắt về Chúa, dắt về
 kiếm chiến ta lạc - mắt đau đây.*

Chúa, Giữa chốn ác - tội kịp đem chiến ra; Dắt về Chúa,

dắt về Chúa, Ráng dắt những chiến lạc đến nơi Cha.

BÁO TIN-LÀNH

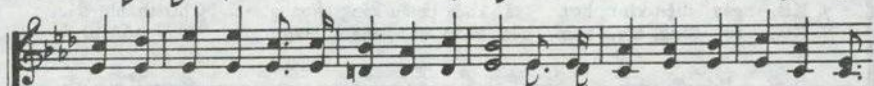
329

Phan-Giánh-Liệu 1928.

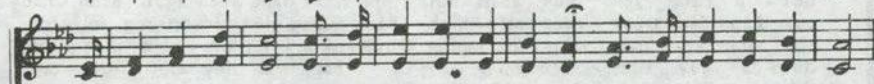
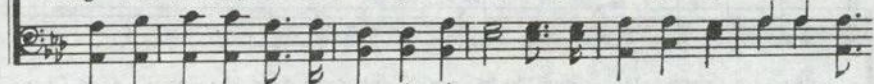
Frank M. Davis, 1839-1890.



1. Người đời ham vui trong thế-gian, Thần-hồn phân-vân, bắt - an, Lòng ta đau-
2. Dầu mà ta lên trên núi cao, Dầu vượt qua nơi biển sâu, Dầu khi băng
3. Hồn người bên kia đương khóc la, Dầu này kêu-rên thiết-tha, Vì đương luân-



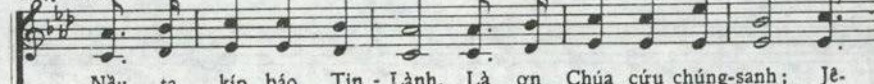
thương khôn xiết kể, Nước mắt tuôn dầm ú - ê ; Người trời Jê - sus, Con Chúa Cha, Động
qua trong lửa cháy, Vững-chí ta nào đổi thay ; Dầu mà quân-binh đương phủ-vi, Quyền
vong nơi khô-hải, Nào chỉ đau lòng lắm ai ; Người người đương trông phương thoát-ly, Ngo.



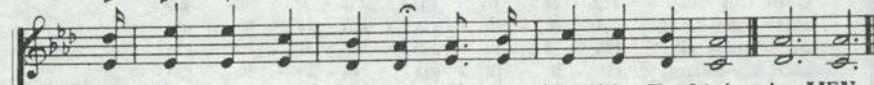
lòng thương-yêu chúng ta, Hi-sinh đồ huyết thay dân mình ; Này ta kịp báo Tin - lành.
đời hăm ta giết đi, Tâm-can vững-chắc không kinh gì, Vì lo cứu kẻ đương - thì.
Jê - sus không phép chí, Nên ta quyết giăng rao trung-thành, Về ân cứu bởi Tin - Lành.



Điệp-khúc.



Này ta kịp báo Tin - Lành, Là ơn Chúa cứu chúng-sanh ; Jê-



sus đồ huyết thay dân mình ; Này ta kịp báo Tin-Lành. A - MEN.




880

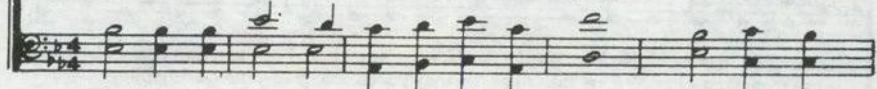
CÁC THÁNH ĐÁ NGHĨ-YÊN

Dịch lời của William Welshem How, 1823-1897.

Joseph Barnby, 1838-1896.



1. Nhưn cuộc phiến - lao qua, các thánh đã nghi - ngơi, Là kẻ bởi
2. Christ là Đại-năng, nơi Chiến-lũy, Khỏi Đá linh, Là Thống-Tướng
3. Quân - đội Ngài nay mong đồng-cảm, giữ tín - trung, Đường các chiến-
4. Ôi, thượng-hạ tương-thông, phước bấy mới cảm - giao! Trên hiền - hách,
5. Khi trường-kỳ giao-binh, chiến-đấu quá khó - khăn, Kia, khúc chiến-
6. Khi mặt trời chen non, ừng đó cả mái tây, Bao chiến - sĩ
7. Kia, ngày diệu-vinh hơn sẽ khởi chiếu sáng-choang, Chư-thánh đác-
8. Kia, từ đông, tây, nam, bắc, khắp cả thế - gian, Vô - số thánh-




đức - tin xưng Je - sus khắp nơi, Chính danh đáng khen-ngợi, danh Chân-
của thánh-dân trong cuộc chiến-chinh, Thánh-quang giữa đêm trường, soi tâm
sĩ xưa, vui nai - nịt kiếm-cung, Quyết tranh - thú kim - miện theo gương
dưới đây tuy lâm - trận núng nao; Cả hai vẫn duy một trong tay
thắng reo, linh - lực được bỏ tăng, Phấn-hưng chí anh-hùng, ta giao-
tín - trung nay được về nghỉ đây; Chiến-tranh đã qua rồi, lên thiên-
thắng bước ra khỏi mồ về - vang, Thánh-Vương ở thiên-đàng quang - lâm
bình bươn qua cửa ngọc về - vang, Chúc Cha với Con và Linh trên




Chúa muôn đời. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
chúng quang-minh. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
cờ - anh-hùng. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
Chúa Chí - cao. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
chiến thêm hăng. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
quốc vui - vầy. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
cách huy-hoàng. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia!
cõi thiên-đàng. Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! A - MEN.



BUỔI MAI RỰC-RỠ

381

Dịch lời của A.B. Simpson.

A.B. Simpson, 1897.

1. Buổi mai rực-rỡ của ngày soi, Còn đâu dăm trong đêm mờ - tối,
 2. Lúc ban ngày ấy sẽ hiện ra, Tận-chung cảnh phân - ly buồn - bã,
 3. Chính trong giờ thê hư - hoại đây Mặc ngay thê vinh - quang đẹp bầy;
 4. Chúng ta thời ấy không lụy chan, Vì gian - ác, tai - ương tận - tán;
 5. Chính trong ngày ấy lưỡi miệng ta Thuật tích Chúa yêu - thương lạ quá;
 6. Buổi mai rực-rỡ, thỏa lòng thay, Hỡi ta thấy Thánh - nhan đẹp bầy;

Buổi mai rực-rỡ khi mà tôi Vùng thức trong ngày sáng đẹp - tươi.
 Đến cửa trời tấu khải - hoàn ca, Gặp - gỡ tươi-cười không hề xa.
 Những danh-hiệu chẳng ra gì nay, Được hưởng danh-hiệu uy-quyền thay.
 Chúa cai - trị bốn biển bình-an, Dời cảnh thiên-đàng xuống trần-gian.
 Với thiên - thần chúng ta đồng ca, Ngợi Chúa Cha ha - lê - lu - gia!
 Chúa vui - mừng, tiếp rước vào ngay, Nghin thuở ta cùng sum-vầy đây.

Điệp-khúc.—

Ờ, này ta chờ-mong tia sáng ban mai mau thực-hiện, Thật ta ngóng

trông sao cho tia bình-minh mọc lên; Chúng tôi nguyện: "Ngày cực-lạc ơi,

xin kíp đến, Hỡi ban mai, đến mau, ý Cha được nên! A-MEN.

382

VINH THAY CHO TÔI

Dịch lời của Ches. H. Gabriel.

Ches. H. Gabriel, 1900.

1. Hồi thử - thách lao - lực đời này đều chung - tất, Chính tôi cặp
 2. Giờ Cứu-Chúa đem ân - huệ dày rộng lại - láng, Cấp cho phần
 3. Lòng thỏa-mãn thay khi gặp bạn - bè thân - ái, Nổi vui-mừng

bến thiên-đàng hiển - vinh an - dật, Vui-mừng gần Jê - sus, Đấng yêu
 của tôi một chỗ trên thiên-đàng, Đây được nhìn mặt Chân-Chúa ngày
 giống sông dài chảy quanh tôi hoài, Đây thoát nhìn Jê - sus mỉm cười

tôi duy - nhất, Vinh-hiền thay cho tôi, thật hiển-vinh muôn đời.
 ngày tươi-sáng, Vinh-hiền thay cho tôi, thật hiển-vinh muôn đời.
 đây khoan-khoái, Vinh-hiền thay cho tôi, thật hiển-vinh muôn đời.

Diệp-khác. — Mau hơn

Vinh thay cho tôi, vinh-diệu vô - đối! Vinh thay cho
 Vinh thay cho tôi, vinh thay cho tôi,

tôi, vinh - hiền đời tôi! Lúc bởi ơn Ngài tôi sẽ thấy
 Vinh thay cho tôi, vinh thay cho tôi,

rit... > > >

mặt Ngài đây, Phút vinh-diệu lạ bấy, ấy vinh-diệu mãi đây A - MEN.

MẶT GẶP MẶT

333

Dịch lời của Mrs. Frank A. Brock,

Grant Celfox Tuller.

Nhịp vừa

1. Khi tôi đối mặt cùng Cứu-Chúa tôi, Phút hân-hoan kia thuật sao rồi?
 2. Tôi xem Chúa tôi đường ngắm bóng nay, Giữa Chúa tôi một màn đen dày;
 3. Ôi, sung-sướng thay hồi thấy Chúa tôi, Lúc đau-thương, lo buồn qua rồi,
 4. Ôi, khi đối mặt Ngài phước biết bao, Đối mặt Jê - sus tưởng mực nào;

Ôi, vui - vẻ thay nhìn Chân-Chúa kia, Jê - sus Christ chết thế tôi kia.
 Nhưng vui bấy một ngày ơn-phước kia, Vinh-quang Ngài thấy rõ muôn tia.
 Khi muôn lối quanh-quẹo trang thẳng-bằng, Mọi sự mờ - ám rõ vô-ngần.
 Ôi, tôi đối mặt cùng Cứu-Chúa rày, Yêu tôi trời bề sánh khôn tày.

Điệp-khúc.

Khi tôi đối mặt cùng Ngài vui bấy, Xa tít bên kia tinh-cầu này;

Ôi, tôi đối mặt Ngài đây vinh-hiền, Mặt gặp mặt hưởng phước vô-biên. A - MEN.

884

RẤT AN-NINH TRONG CÁNH CHRIST

Dịch lời của Fenny J. Crosby, 1820-1915.

W. H. Doane, 1832-1915.

1. Rất an-ninh tại trong cánh Christ, Êm bầy trên ngực Ngài nay,
 2. Rất an-ninh tại trong Chúa tôi, Tâm chẳng hoang-mang, phiền-âu,
 3. Chỗ tôi nương-nhờ duy Je-sus, Xưa đã chết thay tội tôi;

Điệp-khúc.—

Rất an-ninh tại trong cánh Christ, Êm bầy trên ngực Ngài nay,

FINE.

Bóng yêu-thương Ngài bao - phủ kín, Ất tâm - linh an - lạc thay!
 Thế - gian không còn mong phỉnh dối, Ác-khiên không phượng hại đầu.
 Quyết nương trên Bàn-Thạch an - trú, Ấy nơi tôi trông - cậy thôi.

Bóng yêu-thương Ngài bao - phủ kín, Ất tâm - linh an - lạc thay!

Kìa, thiên-sứ hoan - ca thi - thánh, Reo trong tôi nhạc-điệu hay, Trông
 Bao nhiêu nỗi tai-ương tiêu - tán, Tâm không nghi-nan sâu-khủng; Tuy
 Đầy tôi quyết trông-mong kiên-nhẫn, Đến lúc tối - tâm tàn hẳn, Dương-

Điệp-khúc.— D. C.

quang-cảnh thiên-quốc hiển - vinh, Tại bên biển sáng ngời đây.
 nay trải đời chút thờ - than, Dòng châu cũng sắp tận - chung.
 quang sớm mai chiếu hi - hân, Bờ thiên-quốc ánh vàng giăng.

AI ĐÓ KHOÁC BẠCH-Y RỠ-RÀNG

385

Dịch lời của Henry Alford, 1810-1871.

J. B. Dykes, 1823-1876.

1. Ai đó khoác bạch - y rỡ - ràng, Như số dư vạn dư ngàn? Đây
 2. Vui bấy, khúc ha - lê - lu - gia Rco khắp thiên - địa sơn - hà! Muốn
 3. Nơi bến Ca - na - an tái-phùng, Ôi phút hoan - lạc vô - cùng! Nay
 4. Chiên thánh bởi tội - nhân chết thay, Mau đến đem hồng - ân rày, Xin

là người thánh được cứu hân-hoan, Nhóm trên đường chiếu hào-quang; Mọi
 vắn cầm sắt rền tiếng vang xa, Báo trước giờ khai-hoàn - ca; Ngày
 được gặp - gỡ bạn thiết xưa kia, Dứt ngay tình - cảnh chia - lia; Sầu
 lựa đây số vàng tuyên-dân Ngài, Đề cai - trị cách quyền-oai; Nguyễn

con tranh - hùng nay đã mất, Chết-chóc, tội - ờ đà tan, Hồng - môn
 kia ôi, vật, dân thầy cả Duy chỉ vì người tạo ra; Phạm ai
 xưa châu lụy lau khó ráo, Nay hóa đẹp tươi đường bao! Nghìn thu
 tia Hi - vọng muôn nước tỏa, Dân khổ - đầy ước hồi gia, Điem lạ

tư day luôn luôn mở đây, Rước quân đại - thắng vui - vầy.
 ngày nay đau-thương vương-vấn, Thường ban ngày ấy muôn phần.
 cùng nhau hân - hoan nơi đây, Trẻ coi, vợ góa vui - vầy.
 dự - ngôn mong cho mau tới, Tới mau, Hoàng-Tử muôn đời! A - MEN.

336

GIỜ DANH-SÁCH TUYÊN-ĐỘC

Dịch lời của J. M. Black.

J. M. Black, 1893.

1. Thời - gian sẽ chấm - dứt lúc tiếng loa rao tin Chúa lai - lâm
 2. Bình-minh rõ rõ lúc kẻ chết trong Giê - sus sống bước ra
 3. Từ mai sớm đến lúc sẩm tối ta luôn hằng - hải chăm lo

từ trời, Bình - minh sẽ chiếu ánh mãi mãi sáng-choang đẹp - tươi;
 mộ-phần, Được vinh-hiền giống Chúa đã sống chẳng sai một phần;
 việc Ngài, Truyền ra ái - đức Chúa đoái đến chúng ta lạ thay;

Mọi dân đặc - cứu dưới đất, lúc bay lên vui nhóm bên kia
 Mọi con cái Chúa cứu, thầy nhóm nhau hân - hoan ở thiên-cung
 Đòi nay kết - thúc, ấy lúc chấm - dứt công - lao khiến bao phen

bờ rồi, Giờ danh - sách khởi xướng, mừng nghe Giê - sus gọi tôi.
 rạng-ngời, Giờ danh - sách khởi xướng, mừng nghe Giê - sus gọi tôi.
 lệ hòa, Giờ danh - sách khởi xướng, mừng nghe Giê - sus gọi ta.

Điệp-khúc.—

Giờ danh-sách tuyên-độc, vui quá vui! Khi danh-
 Khi danh - sách nghe Giê - sus kêu tôi,

GIỜ DANH-SÁCH TUYÊN-ĐỘC (Tiếp theo)

sách tuyên-độc, vui quá vui! Giờ danh-sách xưng
 Khi danh - sách nghe Jê - sus kêu tôi, Khi danh sách
 lên thật mừng-vui! Lúc danh-sách khởi xưng, mừng nghe Jê-sus gọi tôi. A-MEN.

TÔI HÁ PHẢI ĐƯA ĐẾN NƠI THIÊN-TÒA CHĂNG? 387

Dịch lời của Charles Wesley, 1708-1788.

Joseph Barnby, 1838-1896.

1. Tôi há phải đưa đến nơi thiên - tòa, Đối-chất trước ngòì toàn - năng
 2. Thật những chỗ sâu kín trong tâm này Chẳng bao lâu sẽ lộ ngay,
 3. Như thế chính tôi đáng nên e gìn Chính tâm-tư ngòn - hành nay;
 4. Lay Đấng nắm chết sống trong tay Ngài, Giúp sức thức - canh đợi nay,
 5. Ngày thăm-phán kia nếu không xa rày, Chúa cho tôi am - tường nay;

Về mọi tâm-tư hư-không, gian-trá, Với hư - ngòn sinh-thời chằng?
 Tùy việc hôm nay tôi cư - xử đấy, Chúa ban khen hay phạt đấy.
 Vì ngày tương-lai tôi khôn giấu kín Trước ngòì tôn-nghiêm trình-khai.
 Hầu hành-ngòn tôi luôn luôn không sai, Giúp bước tôi trên đường ngay.
 Nguyễn được hòa-thân trong Cha nhân-ái, Trước khi tôi ra tòa đấy. A-MEN.

388 THÀNH GIÊ-RU-SA-LEM BẰNG VÀNG

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.

Alexander Ewing, 1853.

1. Thành Giê - ru - sa - lem bằng vàng, Được ơn sửa quí, mặt ong, Chỗ ngồi
 2. Si - òn sừng-sừng vui mực nào, Dậy vang tiếng hát hùng - oai, Ánh muôn
 3. Kia, ngôi Đa - vít ở nơi này, Vào đây thoát cảnh sầu-than; Khái - ca
 4. Này què thật mến - yêu trên trời, Thoạt nghe cảm - xúc lệ rơi, Thức thâu
 5. Này què đây phước-ôn ngọt-ngào, Là què kẻ Chúa chọn đây; Ấy què-

chưa biết bao kỳ - quan, Lắm kẻ ước - ao thêm mong; Thật ta hiện
 muôn thiên - binh cùng bao, Thánh tuân-tiết xưa rạng - soi. Hoàng-Tử ngự
 reo lên vang - dội thay, Với tiếng hát nơi tiệc ban. Kia, bao người
 năm canh không hề ngơi, Ước tưởng thấy danh lành người. Vừa nghe thuật
 hương tươi - vui đường bao, Lắm kẻ ước mong về ngay! Nguyên ơn Ngài

chưa sao biết thấu, Hạnh-phước ở người tuyệt-vời, Có chỉ sánh
 luôn giữa các thánh, Lòa ánh - sáng trong tuyết-vời, Điem trang khắp
 theo Nguyên-Soái trước, Từng chiến-thắng quân hùng-cường, Chúa ban thường
 vinh-quang người, khiến Đường uống thuốc như xoa dầu, Thấy tâm thêm
 đem tôi lên chính Thành thánh nghỉ yên lâu - dài, Hỡi Christ vốn

với người được đâu, Chói - sáng, hiển - vinh đời đời.
 cỏ tươi đồng xanh, Cõi phước thánh - dân đời đời.
 suốt muôn đời được Khoác áo trắng - tinh lạ - thường.
 yêu-thương, bình - yên Với sức sống vui nhiệm-mầu.
 với Cha và Linh, Đáng chúc - tán ca - tụng hoà. A - MEN.

BẤT-ĐẠ-THÀNH

389

Dịch lời của John R. Cléments. s.1868.

H. P. Denks, c.1903.

1. Tại miền kia, nơi bất - dạ ấy, Thành vương - vực lập nơi này;
 2. Tại thành vương muôn sắc lòe sáng, Mười hai cửa ngọc huy-hoàng;
 3. Thành-môn kia không lúc nào đóng, Thành vương bốn mùa xuân nồng;
 4. Tại thành vương muôn thú lòe - chói, Là nơi chẳng cần mặt trời;

Thành tinh - kim muôn thú sáng tươi, Thành-danh bất - dạ trên trời.
 Đường tinh - kim giăng sáng khắp nơi, Thành-danh bất - dạ trên trời.
 Dòng trường-sinh trong vắt sáng tươi, Thành-danh bất - dạ trên trời.
 Vì Chiên Con soi - sáng khắp nơi, Thành-danh bất - dạ trên trời.

Diệp-khúc. *mf*

Chiên Con lau sạch nước mắt tôi, Đây không đau, già, chết như đời,
 Chiên con lau sạch nước mắt tôi, Đây không đau, già, chết như đời,

Không ai tính tháng, tính năm chi, Bởi đây nào còn đếm gì.
 Không ai tính tháng, tính năm, tính năm chi, Bởi đây nào còn đếm gì.

840

VUA ANH-MINH

Dịch lời của A. J. Gordon, 1893.

A. J. Gordon, 1893.

1. Rồi đây mắt tôi ngắm-xem Vua Anh-minh, Tại nơi thiên-đàng muôn thuở hiển
 2. Hỡi chiêm-ngưông Vị Trưởng trên muôn muôn người, Thi lòng tôi đây sung-sướng vui.
 3. Giờ gặp - gỡ mừng - rỡ chẳng thề tả ra, Giờ Cha tiếp đàn con - cái vô
 4. Kia, trong đám người nhóm quanh ngai tôn-vinh, Nào ai xa lạ chưa biết Vua
 5. Rồi tôi sẽ nhìn thấy Vua tôi nay mai, Liền được hóa hình nên giống như

vinh, Là khi bức màn mờ - ám cuốn mất đi, Bóng tối biến nên ban ngày
 tươi; Kia, Chiên Con là sự sáng chốn hiển-vang, Ấy cả phước trên thiên-đàng
 nhà; Nhìn Chiên Con ngự - tọa giữa ngai vinh-quang, Các thánh tỏ ra tâm đầy
 mình; Thoạt trông-thấy, họ liền biết chính Chúa Con, Bởi những dấu đing chơn Ngai
 Ngai; Này thân - thể đây tội - lỗi rất đáng khinh, Bỗng biến-hóa như Jê - sus

Điệp-khúc.

quang-huy.
 vinh-quang.
 hân - hoan. Tôi sẽ thấy Vua đây về hiển - vinh, Chiên Con xưa đã hi-
 còn son.
 quang-vinh.

sinh; Tôi sẽ vui thuật sự - tích này ra, Đề thánh - dân cùng vui - thỏa;

VUA ANH-MINH (Tiếp theo)

Ha - lê - lu - gia, Ha - lê - lu - gia ! Khen Chiến Con tuôn huyết quí - giá ;

Ha - lê - lu - gia, Ha - lê - lu - gia, Ha - lê - lu - gia ! A-MEN.

VỀ NHÀ CHA

841

Vô-danh.

Quyết hướng về cố - gia, về nhà Cha, Lìa vinh - hoa thế - gian.

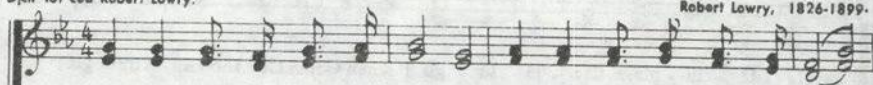
Quyết hướng về cố - gia, về nhà Cha, Phước thế - gian không màng.

342

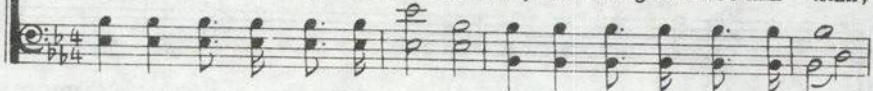

TA SẼ CHUNG NHÓM Ở THIÊN-HÀ

Dịch lời của Robert Lowry.

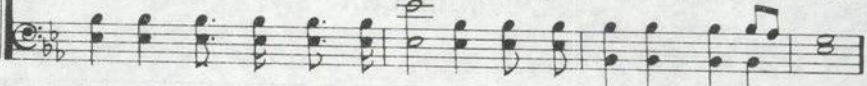
Robert Lowry, 1826-1899.




1. Phải chăng sau này họp trên sông vàng, Nơi muôn thiên-sứ hay lai - vãng;
 2. Kla, song song bờ vàng nơi thiên-hà, Tua lên muôn ức tia bạc tỏa;
 3. Trước khi lên bờ sông quang-huy này, Bao nhiêu lo-lắng quẳng thay thay;
 4. Khi ta qua dòng sông nước sáng ngời, Như gương soi ảnh Christ tươi - cười;
 5. Nay mai lên bờ sông muôn muôn hình, Nay mai chung-kết bước linh - trình;



Sông kia tuôn dòng lưu - ly muôn đời, Lưu ra từ ngôi Đức Chúa Trời?
 Chơn ngoan - du, lòng tôn-vinh hát vang, Bên ngai Thần trong ánh ngày vàng.
 Thiên-ân cho hồn ta được thanh-nhàn, Ban kim-miền với áo rỡ - ràng.
 Nơi đây dân Ngài được hưởng vĩnh-sinh, Âu - ca về ân - điển cứu mình.
 Bên sông kia lòng ta luôn sáng-ngời, Thiên thanh-bình reo suốt muôn đời.



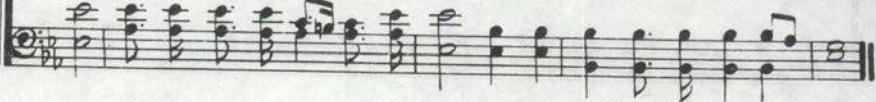
Điệp-khúc.—



Vâng, ta sẽ chung nhóm ở thiên - hà, Là sông đẹp-xinh, đẹp-xinh khôn thể thuật

ra; Sông đây nơi họp của thánh-dân muôn đời, Sông tràn từ ngôi Đức Chúa Trời.



THỂ CẢNH GIỐNG THOI ĐƯA

348

Dịch lời của Anne R. Cousin, 1824-1906.

Hòa-điệu bởi Edward F. Rimbault, 1816-1876.

1. Cảnh-thế giống thoi đưa lệ-làng, Rồi thấy buổi mai rõ-ràng, Là
 2. Ái-đức của Christ như mạch dào, Ngọt mát bấy khi uống vào! Tôi
 3. Chúa lấy ái, nghiêm thù dệt thành Đời sống của tôi tốt-lành, Gặp
 4. Áp-tốt, Ái-nương đầu nhìn nào, Nhìn chính Ái-lang tuần-hào; Nàng

buổi sáng-tươi, hơi xuân nồng, Bấy lâu hàm-mộ ngóng-trông; Ờ, đâu
 sẽ uống luôn trên thiên-đàng, Thỏa tâm hơn nguồn thế-gian; Từ Ngài
 cảnh thông-tâm như sương bạc, Ánh yêu-thương Ngài chiếu (bật); Thành-thật
 chẳng ngắm-xem dung-quang nàng, Ngó chăm Vua đây phước-quang, Nào nhìn

hồi trời khuya tối bấy, Càng gần giờ hừng đông đây, Đây nơi vinh-
 tràn dòng chân-bác-ái, Dồi-dào vượt mọi dương-hải, Đây nơi vinh-
 ngự bàn tay đất-dân, Cùng lòng trừ-biện minh-mẫn, Đây nơi vinh-
 hoàng-miền Vua tứ-sùng, Bèn nhìn vào bàn tay (bật) lũng: Ờ, Chiến Con,

hiên yên vui thay: Đất Em-ma-nu-ên!
 hiển yên vui thay: Đất Em-ma-nu-ên!
 hiển bên ngôi Thần: Đất Em-ma-nu-ên!
 ấy vinh-quang trên Đất Em-ma-nu-ên! A - MEN.

344

MIỀN VINH-HIỀN

Dịch lời của S. Filmore Bennett, 1836-1898.

Joseph P. Webster, 1819-1875.

1. Miền vinh-hiền kia rạng - soi hơn ô - vàng, Nhờ lòng tin ta trông-thấy cảnh
 2. Bờ bên đó ta cùng nhau reo nhịp-nhàng Điệu thiên - ca du-dương của kẻ
 3. Cùng nhau hiến thiên trường-ca ta tụng-ngợi, Đồng tâu lên Cha nhân - ái chốn

hiền-vinh; Vì Cha ở bên kia mong ta trọn đàng, Ngài đang sắm cho phần
 hiến-vinh; Tại nơi đó không sầu - bi hay cơ - hàn, Lòng hoan - hỉ, môi miệng
 cao - sang, Về ân - điển do tình - yêu Cha đời đời, Làm nên thánh bao ngày

Điệp-khúc. -

ta nơi đẹp-xinh.
 ca ơn trường-sinh. Trong chốn ấy rất êm - diệu, Bờ bên
 ta trong trần - gian. Trong chốn ấy rất êm - diệu,

đó thỏa-mãn bấy ta gặp nhau; Trong chốn ấy rất êm-
 ta gặp nhau Trong chốn ấy

địu, Bên bờ đẹp nơi chúng ta mong gặp nhau. A - MEN.
 rất êm - diệu

NƠI VĨNH-PHƯỚC

345

Dịch lời của E.E. Hewitt, s. 1851.

Mrs. J. G. Wilson.

1. Je - sus nhân - ái, từ - bi vô-ngần, Ta nên khen-ngợi ân - điển Ngài ;
 2. Nay ta hằng-hái lãn trên thiên-trình, Tuy mây đen - mịt giăng khắp trời ;
 3. Ta nên tin Chúa tận-trung, chân-thành, Chuyên-tâm hầu - việc luôn mỗi ngày ;
 4. Ta nên bước tới phần thưởng thiên-đàng, Nay mai nhìn mặt vinh-hiền Ngài :

Nay Chúa sẵn dành trên chốn phước - ân, Nhà sống-láng cho ta ở mãi.
 Nhưng hết thánh-trình, Chân-Chúa tiếp-nghinh, Từ đây không than-phiền tâm-tối.
 Khi thoát thấy Je - sus, Đấng hiển-vinh, Bù - đắp nỗi lao - lực đời nay.
 Kia, cửa bích-ngọc thiên-quốc mở toang, Cùng nhau lên đường vàng khoan-thai.
 (1) cho ta ở mãi.

Điệp-khúc. —

Hỡi dân thánh thầy cất lên trời, Là ngày ta thông-dong vui-tươi
 Hỡi dân thánh Là ngày ta

đầy sung-sướng ; Cùng chiêm-bái Vua muôn đời, Khải-
 thông-dong vui - tươi đầy sung - sướng ; Cùng chiêm - bái

hoàn - ca reo vang đèn Thiên-Vương A - MEN.
 hoàn - ca reo vang đèn Thiên-Vương, Thiên-Vương.

Dịch lời của D.W.C. Huntington.

Tullius C. O'Kane.

1. Kia, trông lên thiên-cung, chính quê-hương, Gần bên sông lưu - ly
 2. Kia, xem bao anh-em chí - thân ta, Tạm chia tay vinh-qul
 3. Giờ đây trên thiên-cung có Christ ta, Bận thân ta luôn an-
 4. Nhà trên thiên-cung ta đến nay mai, Đồi này qua, ta vô

soi - sáng như gương, Là nơi các thánh sống mãi
 vui bước bốn - ba, Họ luôn thỏa - mãn hát khúc
 cư mãi xứng - ca, Nguyễn ta sớm lánh cảnh khờ-
 ngay nước tương - lai, Bà con, thiết - hữu chốn ấy

Ồ bên kia,

vui phi-thường, Khoác áo trắng - xóa thiên-quốc hội - đường.
 vui sum - hòa, Chính chỗ ấy Chúa Cha thiết ngự - tòa.
 não gian - ngoa, Hơn hờ cát cánh lên thẳng quê nhà.
 mãi sum - vầy, Vẫn thức để ngóng-trông chúng ta đây.

Ồ bên kia.

Ồ bên kia, kia bên ấy,
 Ồ bên kia, kia bên ấy,
 Ồ bên kia, kia bên ấy,
 Ồ bên kia, kia bên ấy,

Ồ bên kia, kia bên ấy,
 Mơ-tưởng bước đến
 Khi nhớ đến cổ-
 Nay ở chỗ đó
 Ta sẽ đến chính

THIÊN-CUNG CHÍNH QUÊ-HƯƠNG (Tiếp theo)

nơi chính quê ta; ở bên kia, lúc qua bờ
nhân đã qui thiên; Có nhân ta, ở thiên-đàng,
đương có Christ ta; Có Christ ta, ở bên kia,
quê đó không lâu; Chính quê ta, nơi thiên-đàng,
Ồ bên kia;Ồ bên kia,

chính chỗ ấy, Ước-mong sao Ta mau bước vô nhà.
cảnh phước bấy, Nhớ kẻ bước trước ta ước về liền.
cảnh phước bấy, Cảnh phước bấy khiến ta hưởng quê nhà.
cảnh phước bấy, Thỏa-thích bước đến quê thánh sang-giàu. A - MEN.

TẠI NHÀ CHÚA TA CÒN XA NHAU ĐẤU

847

Dịch lời của Mrs. E. W. Chapman.

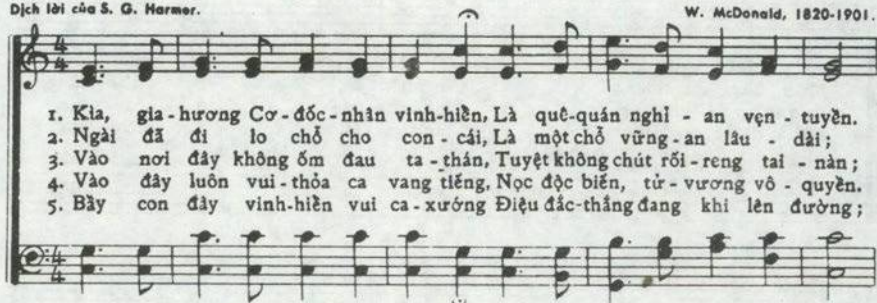
J. H. Tenney.

Tại nhà Chúa ta còn xa nhau đâu, Nào còn xa nhau cách nhau,
xa nhau,
Nơi ấy mãi nghe hoan-ca, hòa-tấu, Đâu còn cách nhau lia nhau. . . .

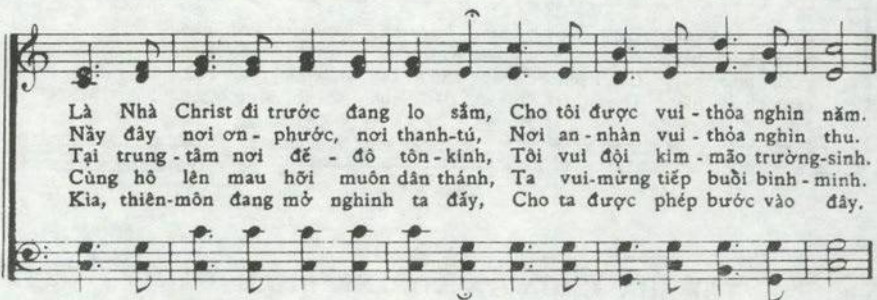
GIA-HƯƠNG CƠ-ĐỐC-NHÂN

Dịch lời của S. G. Harmer.

W. McDonald, 1820-1901.

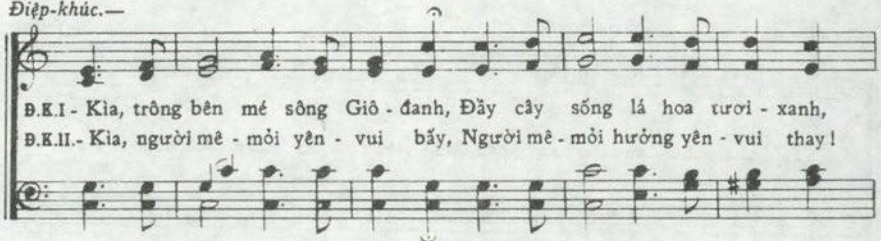


1. Kia, gia-hương Cơ-đốc-nhân vinh-hiền, Là quê-quán nghỉ - an vẹn - tuyền.
 2. Ngài đã đi lo chỗ cho con - cái, Là một chỗ vững - an lâu - dài;
 3. Vào nơi đây không ốm đau ta - thán, Tuyệt không chút rối - reng tai - nản;
 4. Vào đây luôn vui - thỏa ca vang tiếng, Nọc độc biển, từ - vương vô - quyền.
 5. Bầy con đây vinh-hiền vui ca - xướng Điệu đặc-thắng đang khi lên đường;

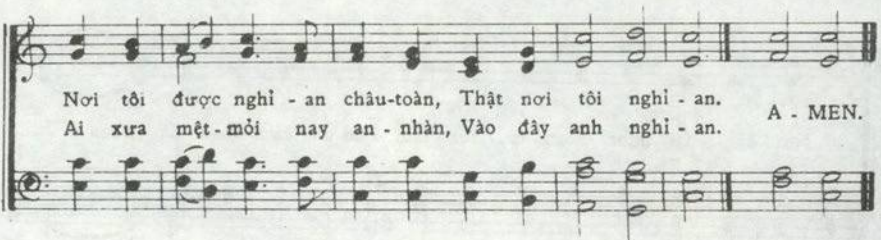


Là Nhà Christ đi trước đang lo sắm, Cho tôi được vui - thỏa nghìn năm.
 Này đây nơi ơn - phước, nơi thanh-tú, Nơi an-nhàn vui - thỏa nghìn thu.
 Tại trung - tâm nơi để - đồ tôn-kính, Tôi vui đội kim - mào trường-sinh.
 Cùng hô lên mau hỡi muốn dân thánh, Ta vui-mừng tiếp buổi bình-minh.
 Kia, thiên-môn đang mở nghinh ta đấy, Cho ta được phép bước vào đây.

Điệp-khúc.—



B.K.I - Kia, trông bên mé sông Giô - đanh, Đây cây sồng lá hoa tươi - xanh,
 B.K.II - Kia, người mê - mồi yên - vui bấy, Người mê - mồi hưởng yên - vui thay!



Nơi tôi được nghỉ - an châu-toàn, Thật nơi tôi nghỉ - an. A - MEN.
 Ai xưa mệt-mỏi nay an - nhàn, Vào đây anh nghỉ - an.

JÉSUS CỨU

349

Dịch lời của Fiacille J. Owens, 1829-1899.

Wm. J. Kirkpatrick, 1838-1921.

1. Này lời vui, lời ta nghe hát: Je - sus cứu! cứu tội - nhân!
 2. Nguyên truyền trên đại-đương man-mác, Je - sus cứu! cứu tội - nhân!
 3. Nguyên đồng-ca hồi đang giao-chiến: Je - sus cứu! cứu tội - nhân!
 4. Này lời vui, truyền tung trên gió, Je - sus cứu! cứu tội - nhân!

Nguyên truyền cho mọi dân trên đất: Je - sus cứu! mau tin - nhận!
 Đôn Đạo cho tội - nhân khao-khát: Je - sus cứu! mau tin - nhận!
 Nhờ Ngài chết, phục - sanh vinh-hiền, Je - sus cứu! mau tin - nhận!
 Toàn - cầu nên mừng-reo đây đó, Je - sus cứu! mau tin - nhận!

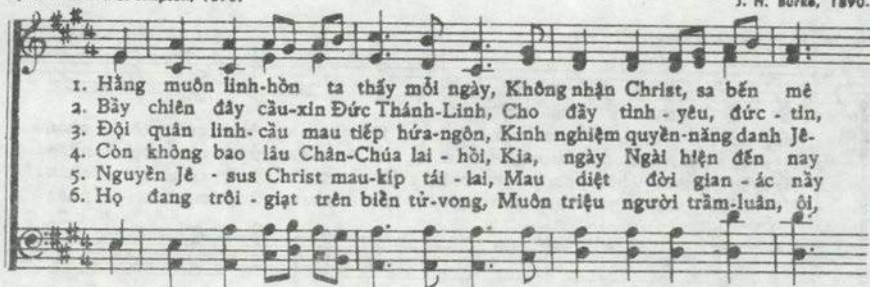
Kìa, Đạo Chúa khá giăng phò - biển, Từ sơn - đĩnh cho đến hải - tân,
 Nguyên tại các hải - đảo khá hát, Vực sâu khá vang tiếng hi - hân,
 Hồi mờ - tối khá hát nhỏ - nhẹ, Lòng ta đang khao - khát cứu - ân,
 Đạo toàn - cứu quyết giăng sốt - sáng, Từ sơn - đĩnh cho đến hải - tân,

rit.
 Ta nghe đây lệnh Ngài hô «Tiến!» Je - sus cứu! mau tin - nhận!
 Hoan - ca lên, mọi người trên đất: Je - sus cứu! mau tin - nhận!
 Ca vang trên phần-mộ vui - vẻ: Je - sus cứu! mau tin - nhận!
 Ta hoan - ca một bài đặc-thắng: Je - sus cứu! mau tin - nhận! A - MEN.

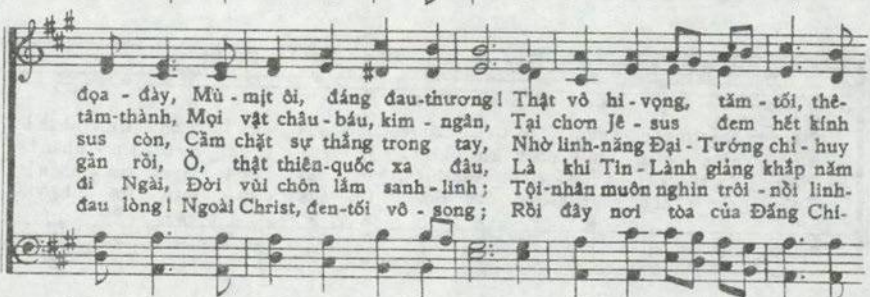
850 VẠN ỨC SANH-LINH NGÀY NGÀY TRẦM-LUÂN

Dịch lời của A. B. Simpson, 1890.

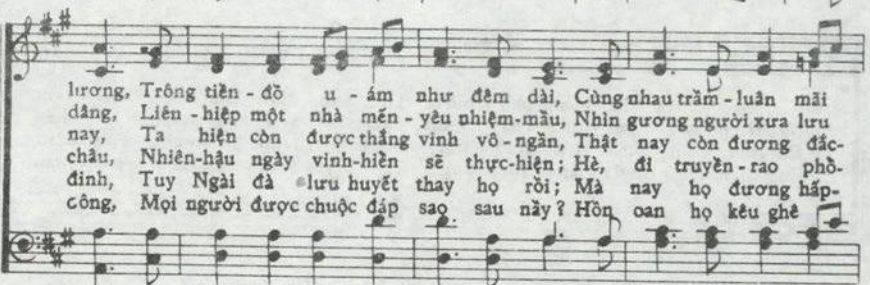
J. M. Burke, 1890.



1. Hằng muôn linh-hồn ta thấy mỗi ngày, Không nhận Christ, sa bển mê
 2. Bầy chiến đày cầu-xin Đức Thánh-Linh, Cho đầy tình - yêu, đức - tin,
 3. Đội quân linh-cầu mau tiếp hứa-ngòn, Kinh nghiệm quyền-năng danh Giê-
 4. Còn không bao lâu Chân-Chúa lai - hồi, Kia, ngày Ngài hiện đến nay
 5. Nguyễn Giê - sus Christ mau-kíp tái - lai, Mau diệt đời gian - ác này
 6. Họ đang trôi - giạt trên biển tử-vong, Muôn triệu người trầm-luân, ôi,

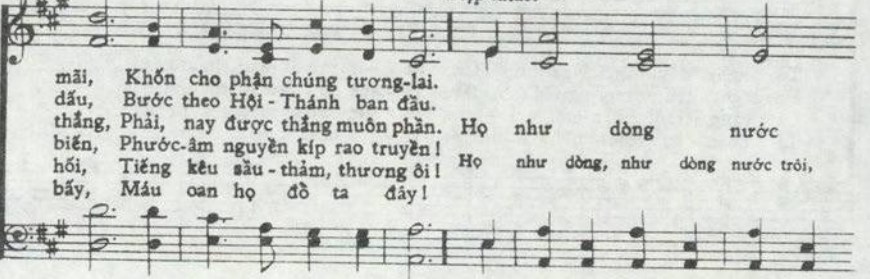


đọa - đày, Mù - mắt ôi, đáng đau-thương! Thật vô hi - vọng, tăm - tối, thê-
 tâm-thành, Mọi vật châu - báu, kim - ngân, Tại chơn Giê - sus đem hết kính
 sus còn, Cầm chặt sự thắng trong tay, Nhờ linh-năng Đại - Tướng chỉ - huy
 gần rồi, Ô, thật thiên-quốc xa đâu, Là khi Tin - Lành giáng khắp năm
 đi Ngài, Đời vui chơn lăm sanh-linh; Tội-nhân muôn nghìn trôi - nổi linh-
 đau lòng! Ngoài Christ, đen-tối vô - song; Rồi đây nơi tòa của Đấng Chí-



lương, Trông tiền - đồ u - ám như đêm dài, Cùng nhau trầm-luân mãi
 dâng, Liên - hiệp một nhà mến - yêu nhiệm-mầu, Nhìn gương người xưa lưu
 nay, Ta hiện còn được thắng vinh vô-ngân, Thật nay còn đương đắc-
 châu, Nhiên-hậu ngày vinh-hiền sẽ thực-hiện; Hè, đi truyền-rao phồ-
 đình, Tuy Ngài đã lưu huyết thay họ rồi; Mà nay họ đương hấp-
 công, Mọi người được chuộc đáp sao sau này? Hồn oan họ kêu ghê

Điệp-khúc.—



mãi, Khốn cho phận chúng tương-lai.
 dấu, Bước theo Hội - Thánh ban đầu.
 thẳng, Phải, nay được thẳng muôn phần. Họ như dòng nước
 biển, Phước-âm nguyện kíp rao truyền! Họ như dòng, như dòng nước trời,
 hối, Tiếng kêu sầu - thảm, thương ôi!
 bấy, Máu oan họ đổ ta đây!

VẠN ỨC SANH-LINH NGÀY NGÀY TRĂM-LUẬN (Tiếp theo)

trời đi hoài hoài, Vạn ỨC sanh - linh ngày ngày Cùng nhau trăm-
nước trời

luân mãi mãi, Khốn cho phận chúng tương - lai. A - MEN.

JÊSUS SÉ CAI-TRỊ

351

Dịch lời của Isaac Watts, 1719.

John Halton, 1790.

1. Phạm mọi nơi dương-quang chiếu sáng nay, Mai kia Christ tái - lâm cai - trị hoài ;
2. Lời cầu-nguyện luôn nghi-ngút trước ngài, Dâng bao ca-khúc gia-quang tôn Ngài ;
3. Mọi dân muôn nước ở khắp thế-gian, Trong yêu-thương của Christ ca dịu-dàng ;
4. Tà - nhân hoan - ca xích sắt tháo tung, Nơi Christ cai-quản phước-ân vô-cùng ;
5. Mọi vật, muôn dân, trên dưới khắp nơi, Tôn-vinh Vua Thánh oai-nghi muôn đời ;

Nước Chúa bao - hàm bốn biển quy - tôn, Còn đâu trăng khuyết hay đêm trăng tròn.
Phương danh Christ cùng của lễ ban - mai, Mùi hương thơm-ngát tỏa lên thiên - đài.
Các trẻ - con đây tiếng nói thơ-ngây, Truyền ơn-phước Chúa tuổi thơ vui - vầy.
Kẻ moi - mọt được nghỉ yên muôn đời, Bầy con thiếu thốn hưởng ơn tuyệt-vời.
Thánh - sứ trên trời hát xướng vang lên, Người trên khắp đất đáp vang, « A-men ! »

Phan-đình-Liệu, 1927.

Âm-điệu Gellois.

1. Mạng-linh duy-nhứt do Chân-Thần, Bào ta truyền-đạo cho các dân;
 2. Nhiệm-vụ ta lãnh nơi tay Ngài, Dưới trên nặng-nề cả hai vai;
 3. Nguyên truyền ơn Chúa khắp xa gần, Tâm thân hèn-mọn xin quyết dâng;
 4. Nghiệm lời Kinh-ứng-linh hiện-thời, Dấu Tin-Lành truyền ra khắp nơi;

Người người say-đắm trong mộng trần, Đời tám-tối khổ-đau muôn phần;
 Nguyên rền chuông tinh mê-hồn dậy, Càng khua mở thức ai lạc-loài;
 Trèo đèo, leo núi đầu ngai-ngân, Vượt sông, lướt biển không nao-thần;
 Ngày Giê-sus tái-lâm gần rồi, Kèn thiên-sứ sẽ vang trên trời;

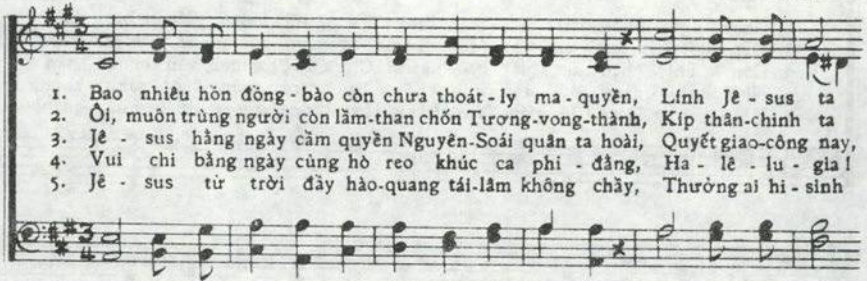
Miệt-mài đường mê xa lẽ chân, Bao người quan-tâm đến cứu-ân;
 Tội càng tràn-lan gây thâm-tai, Nhân-loại càng thêm khổ-thống thay;
 Tội tù, đôn roi, bao quân thân, Tuy gặp thời hay không cú vàng,
 Ai là tội con trung-tín nay, Kim-miền tương-lai lãnh trước ngài;

Nhứt quyết ta dâng mình cho Chúa, Vực tội-nhân, trả xong nợ-nần.
 Nếu chúng ta không truyền ơn Chúa, Thời bị mang huyết oan-hồn ấy.
 Nhứt quyết đem Tin-Lành rao khắp, Làm trọn thiên-chức nơi hồng-trần.
 Muốn chóng ứng-nghiệm lời Kinh-Thánh, Nguyên cùng nhau giảng rao Đạo Ngài.

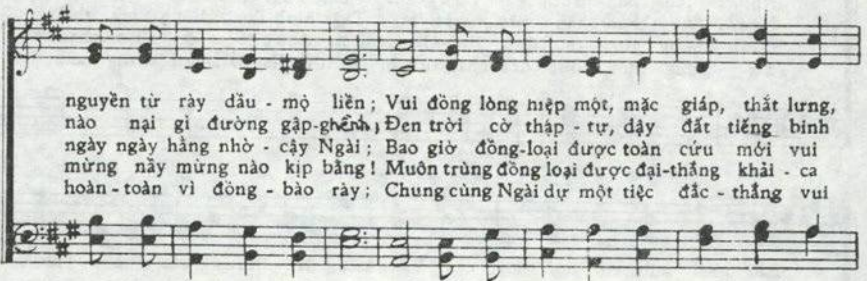
BAO NHIÊU HỒN CHƯA THOÁT-LY MA-QUYỀN 353

Ông-vân-Huyền, 1930.

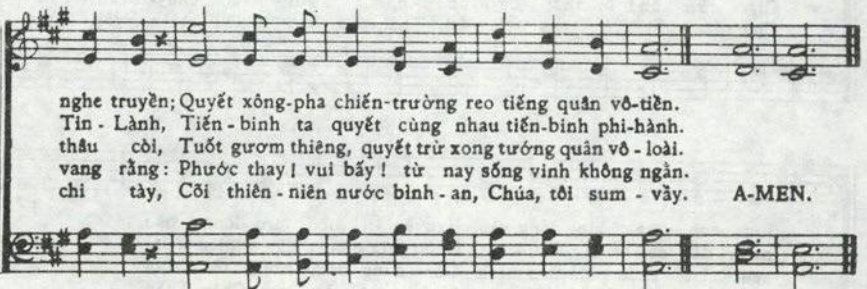
Lowell Mason, 1830.



1. Bao nhiêu hồn đồng - bào còn chưa thoát - ly ma - quyền, Linh Giê - sus ta
2. Ôi, muôn trùng người còn lầm-tham chốn Tương-vong-thành, Kíp thân-chinh ta
3. Giê - sus hằng ngày cầm quyền Nguyễn-Soái quân ta hoài, Quyết giao-công nay,
4. Vui chi bằng ngày cùng hò reo khúc ca phi - đặng, Ha - lê - lu - gia!
5. Giê - sus từ trời đầy hào-quang tái-lâm không chầy, Thường ai hi - sinh



nguyên từ rày đầu - mộ liền; Vui đồng lòng hiệp một, mặc giáp, thắt lưng,
 nào nại gì đường gặp-gheo; Đen trời cờ thập - tự, dậy đất tiếng binh
 ngày ngày hàng nhờ - cậy Ngài; Bao giờ đồng-loại được toàn cứu mới vui
 mừng này mừng nào kịp bằng! Muôn trùng đồng loại được đại-thắng khải - ca
 hoàn - toàn vì đồng - bào rày; Chung cùng Ngài dự một tiệc đặc - thắng vui



nghe truyền; Quyết xông-pha chiến-trường reo tiếng quân vô-tiền.
 Tin - Lành, Tiến - binh ta quyết cùng nhau tiến-binh phi-hành.
 thâu còi, Tuốt gươm thiêng, quyết trừ xong tướng quân vô - loài.
 vang rảng: Phước thay! vui bấy! từ nay sống vinh không ngần.
 chi tày, Cõi thiên - niên nước bình - an, Chúa, tôi sum - vầy. A-MEN.

354

MUÔN DÂN THỜ-THAN

Ban Nhuận-chính, 1949.

Lowell Mason, 1823.

1. Chạnh nghe muôn dân thờ-than hoà, Trong tội-khiên rất bi-ai;
 2. Gần ta Trung-hoa với Mên, Lào, Tây-tạng, Mông-cổ, Mãn-châu,
 3. Còn Phi-châu kia, biết bao người Chưa được chuộc, vẫn chơi-vơi;
 4. Nhờ linh-quang soi tòa linh-hồn, Ta được thông-suốt sáng khôn,
 5. Nhìn gương Phao-lô giảng Tin-Lành, Leo đèo, vượt biển, qua ghềnh,

Người Việt ta rên-siếc kêu-nài, Chờ-đợi cứu-ân tự-lai;
 Nhìn qua Nam-dương với Lưu-câu, Nhật, Phi giữa bao cù-lao,
 Người Âu khoe tân-tiến tuyệt-vời, Thật hình-thức không mà thời;
 Đành không giờ cao đức linh-hàng, Rồi đưa kẻ đi lạc chằng;
 Từ vùng thôn-qué đến châu-thành, Miền duyên-hải, nơi rừng xanh,

Bao phải anh em dốc núi cao, Vang tiếng đau-thương kêu-gào; Tài-
 Diển, Ấn, Xiêm-la cùng Mã-lai, Vô-số sanh-linh lạc-loại; Toàn
 Tuy Mỹ-châu thịnh-cường nổi danh, Bao kẻ đương trông Tin-Lành; Nhìn-
 Ôi, cứu-ân! ôi thật cứu-ân! Ân ấy vui rao chuyên-cần, Tận
 Cho đến khi Giê-sus tái-lai, Thâu-góp bao nhiêu chiến Ngài, Cùng

lực ai ta kịp dâng vào, Truyền ân-diễn cứu đồng-bào.
 nhân-dân châu Á kêu-nài, Chờ mong cứu-ân thiên-đài.
 xem Úc-châu phía nam mình Còn đang đắm trong tội-tình.
 khi ai ai khắp xa gần Nhận tin Giê-sus Chân-Thần.
 lên không-trung hát một bài, Dự tiệc cưới trên thiên-đài. A-MEN.

QUYẾT RAO TIN-LÀNH

355

Dịch lời của A.B. Simpson, 1904.

Margaret Simpson, 1904.

1. Giờ đây tôi quyết đi đến chốn xa - xăm mịt - mù, Là nơi chưa
2. Nguyễn đi nơi Chúa sai, dầu khó - khăn trong mọi đường, Nào đâu quan-
3. Bạn ơi, sao phi - hao sức tráng-niên trong ngày vàng, Miệt-mài truy-
4. Còn bao chiến cách xa, Chúa đang lo đem về rày, Căn ta rao

ai truyền danh Jê - sus; (Jê-sus;) Nguyễn lấy cớ-tích hay truyền cho kẻ
tâm về sự vui-sướng; (vui-sướng;) Trần-thế dầu coi tôi người mộng-ảo,
hoan mừng-mơ chớp-nhoáng; (chớp-nhoáng;) Hãy kíp thoát cảnh mê, lòng tư - kỷ,
Tin-Lành cho chiến ấy; (chiến ấy;) Hiện Chúa khiến tôi đi cùng nơi góp-

chưa am-tường Tin - Lành đạo ân - diên, nguồn yêu-thương. (yêu-thương.)
tên diên - cường, Miên được đẹp lòng Chúa Jê - sus luôn. (luôn luôn.)
con diên - gân, Đi truyền đạo ân - diên cùng nhân - gian. (nhân-gian.)
thâu chiến về, Vô chuông được âu - yếm hằng no - nê. (no - nê.)

Điệp-khúc.

Này tôi quyết rao Tin-Lành, Miền xa-xăm, vùng hẻo-

Này tôi quyết rao Tin-lành, Miền xa-xăm,
lánh, Đê muôn dân nhận cứu-ân, Nhờ Chân-

vùng hẻo-lánh, Đê muôn dân nhận cứu-ân
Chúa chuộc hồn, thân. A - - MEN.

Nhờ Chân-Chúa hồn, thân.

Dịch lời của Elisha A. Hoffman.

Elisha A. Hoffman, 1839-1929.

1. Kia, trông vực sâu đờng lồi-cuốn hằng bao linh-hồn, Đèn linh kia. . . .
 2. Muốn triệu người hiện đang tha-thiết chờ-mong Tin-lành, Đèn linh kia. . . .
 3. Je-sus truyền ta rao cho mỗi người nghe Tin - Lành, Đèn linh kia. . . .
 4. Ta tình-nguyện đi nonh danh Chúa Je - sus trên trời, Đèn linh kia. . . .

Đèn linh kia
 mau chiếu lên! Sao ta đành ngờ tai bưng mắt mặc ai kêu dờn,
 mau chiếu lên! Mau đi tìm họ, ta lo - lừng trì - đần sao đành,
 mau chiếu lên! Nay được chuộc rồi, sao ta chối lệnh Christ ban-hành?
 mau chiếu lên! Rao-truyền tình yêu-thương, ơn cứu-chuộc cho muôn người,

mau chiếu lên

Mau chiếu sáng, soi - rạng bốn bên!
 Mau chiếu sáng, soi - rạng bốn bên!
 Mau chiếu sáng, soi - rạng bốn bên!
 Mau chiếu sáng, soi - rạng bốn bên!

Mau chiếu

Mau chiếu sáng, soi - rạng bốn bên!

ra cho người xem Phước-âm-quang! Mau chiếu ra cho
 Mau chiếu ra Mau chiếu ra

người trong tối mê-man! Họ rên-siếc trong biển mệnh-mông lênh-bềnh,
 Họ rên-siếc

MAU CHIẾU RA (tiếp theo)

Trông-ngóng ta kêu đèn thánh lên. A - MEN.
Trông-ngóng ta kêu đèn thánh lên.

TA SAI NGƯỜI ĐI ĐÁNH LƯỚI TỘI-NHƠN 857

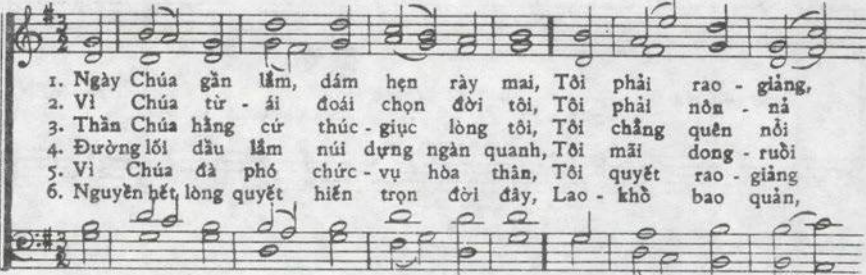
Dịch lời của Harry D. Clarke, 1927.

Âm-điệu : Harry D. Clarke, 1927.

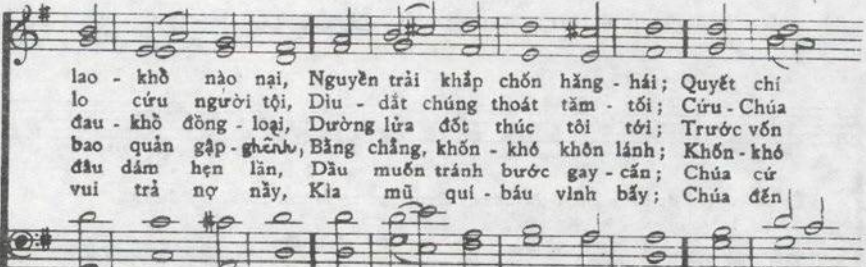
Ta sai người đi đánh lưới tội-nhơn, Đem bao tội-nhơn qui chơn diệt tà; Ta sai

người đi đánh lưới tội-nhơn, Nếu người phục-tùng ta. Vực tội-nhơn gần xa, Lìa

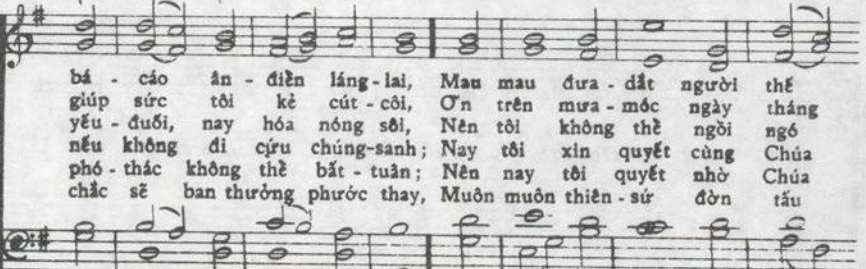
tay chúng ác ma, Ta sai người đi đánh lưới tội-nhơn, Nếu người phục-tùng ta.



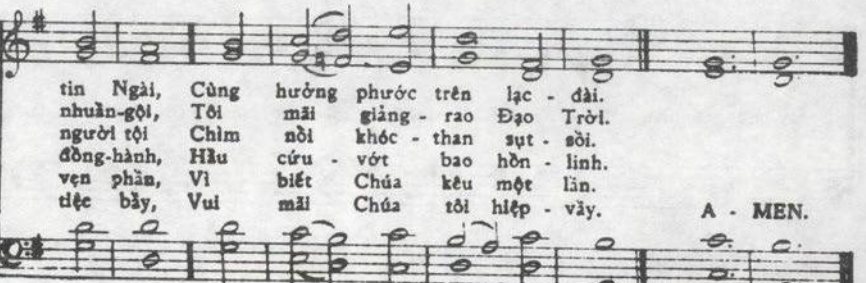
1. Ngày Chúa gần lắm, dám hẹn rày mai, Tôi phải rao - giảng,
 2. Vì Chúa từ - ái đoái chọn đời tôi, Tôi phải nòn - nà
 3. Thần Chúa hằng cứu thúc - giục lòng tôi, Tôi chẳng quên nỗi
 4. Đường lối dầu lắm núi dựng ngàn quanh, Tôi mãi dong - ruid
 5. Vì Chúa đã phó chức - vụ hòa thân, Tôi quyết rao - giảng
 6. Nguyên hết lòng quyết hiến trọn đời đây, Lao - khổ bao quân,



lao - khổ nào nại, Nguyên trái khắp chốn hằng - hái; Quyết chi
 lo cứu người tội, Diu - dắt chúng thoát tâm - tối; Cứu - Chúa
 đau - khổ đồng - loại, Dường lửa đốt thúc tôi tới; Trước vốn
 bao quân gặp - ghênh, Bằng chẳng khôn - khó khôn lãnh; Khôn - khó
 dầu dám hẹn lần, Dầu muốn tránh bước gay - cần; Chúa cứu
 vui trả nợ này, Kia mũ qui - báu vinh bầy; Chúa đến



bá - cáo ân - đền láng-lai, Mau mau đưa - dắt người thể
 giúp sức tôi kẻ cút - côi, Ôn trên mưa - móc ngày tháng
 yếu - đuối, nay hóa nóng sôi, Nên tôi không thể ngồi ngó
 nếu không đi cứu chúng-sanh; Nay tôi xin quyết cùng Chúa
 phó - thác không thể bắt - tuàn; Nên nay tôi quyết nhờ Chúa
 chắc sẽ ban thưởng phước thay, Muôn muôn thiên - sứ đôn - tâu



tin Ngài, Cùng hưởng phước trên lạc - dài.
 nhuần-gội, Tôi mãi giảng - rao Đạo Trời.
 người tội Chìm nổi khóc - than sụt - sùi.
 đồng-hành, Hầu cứu - vớt bao hồn - linh.
 vẹn phần, Vì biết Chúa kêu một lần.
 tặc bầy, Vui mãi Chúa tôi hiệp - vầy.

A - MEN.

Ở SI-ÔN ƠI, MAU LÊN NGƯƠI

359

Dịch lời của Mary A. Thomson, 1870.

James. Welch, 1876.

1. Ở Si - ôn ơi, làm trọn thiên-chức, mau lên ngươì, Giảng Jê - sus là Sự
 2. Ưc triệu sanh-linh hiện còn đang đắm trong u - minh, Mỗi dây ô - tội buộc.
 3. Hãy truyền mau cho mọi ngườì muốn nước nghe đĩnh-ninh, Đấng ban cho họ động
 4. Chính phận-sự ngươì là vực bao kẻ đang luân-vong, Jê - sus vì họ chịu
 5. Hiên hậu-tự ngươì đặng truyền ra Phước-âm quang-vinh, Cũng đem bạc tiền hầu

Sáng soi cho mọi ngườì; Ngài dùng quyền-năng dựng-nên muôn nước muôn dân,
 trói giữa nơi ngục-hình; Tuyệt chưa ai rao Jê - sus tuôn huyết ban ơn lành,
 sống, ấy Cha nhân-lành; Vì vật dựng-nên, Ngài hi - sinh xuống nơi đê - hèn,
 chết huyết tuôn ròng ròng; Trọng nhiệm nhà ngươì không nên bê - trễ e cho rằng
 giúp chúng trên lộ trình; Và cầu-nguyện luôn hầu họ giao-chiến không nao - sòn,

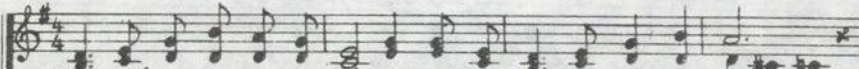
Diệp-khúc.—

Ngài thật không muốn nhìn-thấy một ai trầm - luân.
 Ngài xưa cam chết hầu kẻ tin được trùng-sanh. Giảng tin bình - an này, Tin
 Thập - tự cam chết vực chúng sống vui thượng-thiên.
 Làm roi viên bích - ngọc, đính mào Jê - sus chăng.
 Đều ngươì dâng dấy Ngài sẽ trả muôn phần hơn.

vui-mừng bấy: Tin Jê - sus chí - nhân, Chúc tội, ân - xá muôn dân. A - MEN.


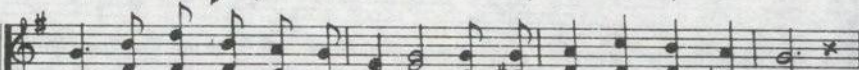
Phỏng-dịch theo lời của A. B. Simpson.

A. B. Simpson, 1843-1919

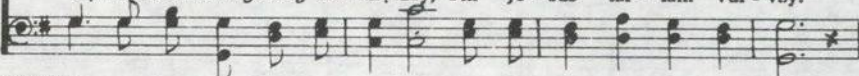


1. Cùng truyền cho chúng-sinh đang trầm luân, Tin - Lành từ trời ban cứu - ân ;
2. Này là thiên-chức Cơ - đốc - đồ ơi, Vângtheolệnh Christ, không nghi-ngợi,
3. Đồng-bào Nam, Bắc, Trung đang trầm-luân, Hăm lăm triệu người mong cứu-ân ;
4. Kia, Lào, Mên, Ân, Nam-dương, Nhật, Hoa, Xiêm, Tây-tạng, toàn lân-quốc ta ;
5. Ngài hợp - thâu giữa thế - gian một dân Cho danh Ngài, máu da chẳng phân ;
6. Nguyên cùng nhau giảng-rao Tin-Lành ngay, Cho toàn - cầu tội - nhân rõ hay,


(1) cứu ân ;

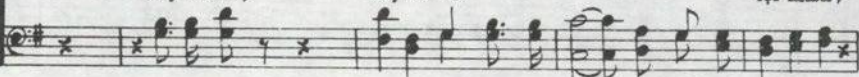

Nào Âu, Á, Úc, Mỹ, Phi, mọi dân, Tận hồi Christ tái - lâm nơi trần.
 Giục nhau quyết rao Tin-Lành cùng nơi, Rằng Ngài chết thế cho muôn người.
 Rừng sâu núi cao kia còn nhiều dân, Nhiệm-vụ ta quyết lo chuyên - cần.
 Hè, đem cứu - ân rao cho gần xa, Dầu gặp lao - khổ không ngại - hà.
 Ngày ân-diễn chưa qua, ta nguyện dâng Trọn đời rao giảng cách chuyên-cần.
 Tận khi diêm-trang xong Tân-Phụ đây, Thì Jê - sus tái - lâm vui - vầy.




Điệp-khúc. —



Hãy đi nói, nói ra cùng các dân, Jê-sus Christ chết thay tội-nhân ;
 Hãy đi nói, hãy đi nói tội-nhân ;

Truyền cùng nhau đi rao cho các dân, Ngày phục-lâm Chúa Jê - sus gần A-MEN.
 rất gần.




AI LÊN THƯỢNG-DU CỨU NAY



361

Lê-dinh-Tươi, 1940


E. S. Lorenz, s. 1854.



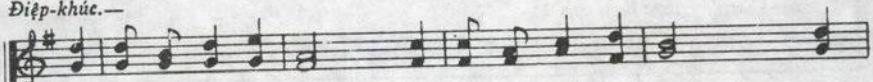
1. Đồng-bào thiêu - số ở nơi non sanh, Cùng một huyết-tánh khác chi tôi,
 2. Kia tình-cảnh ấy có ai đau-thương, Đồng lòng quyết chí kíp lên sơn-
 3. Đồng-bào thiêu - số khóc-kêu than-van, Minh được Chúa cứu, ở yên sao
 4. Thi-giờ cứu-rỗi sắp hết nay mai, Đọa Trời chữa giảng khắp dân sơn-
 5. Bằng mình năn - nã trẻ - nãi hôm mai, Đồng-bào thiêu - số dầm trôi loi-



anh, Sống dưới bóng tối, tương-lai u - minh, Quanh-quần rừng núi mờ - sinh-
 cương, Cứu kẻ bơ - vơ, tối - tăm lạc đường, Đưa - dắt vào chốn an-khương ?
 đang, Đốt đuốc linh đi khắp nơi lâm - san, Bao - quanh đờng-sá gian - nan.
 nhai, Cửa - cài, tâm, thân Chúa ban cho ai, Dâng cứu người thoát nguy-tai.
 nhoi, Sắp chết giữa biển thẳm - sâu vô - nhai, Ta phải chịu máu oan ai ?




Diệp-khúc.—



Ai lên thượng-du cứu này? Bao linh-hồn đang dầm - say, Nửa
 cứu này? dầm - say,

sống nửa chết, khổ đau hằng ngày, Ta nhờ ngài đó khoan tay! A - MEN.



Dịch lời của Geo. Bernard.

Geo. Bernard, 1911

1. Hãy nghe tiếng êm - ái kia Chủ mùa gặt truyền: "Có ai muốn đi giúp việc
2. Than hồng xưa chạm nơi miệng của tiên - tri Ngài, Khiến Ê - sai được thánh-sạch
3. Biết bao kẻ hấp - hối vì ác - khiên dọa - dầy, Hãy nghe chúng rên - siết gào
4. Nay hoặc mai rồi đây mùa thâu-hoạch tận-cùng, Chúng ta sẽ thâu lúa vào

ta đây liền? Ai nguyện đi diu - nâng người hấp-hối vắn - vợ, Ai vui chỉ trong tâm-hoài; Khi Ngài ban truyền, «Ai vì ta cắt bước ngay?», Tiên - tri đáp: kêu đêm ngày; Anh chị ơi, cùng nhau chạy đi vót chúng ngay, Mau mau đáp: kho tròn tròn; Mong được trông nụ tươi-cười nơi Chúa chúng ta, Mong nghe Chúa

Điệp-khúc.—

chúng biết chân - lý bây giờ.
 «Có chính tôi, hãy sai rày!» Cúi xin Ngài ban lệnh sai,
 «Có chính tôi, hãy sai rày!» Cúi xin Ngài ban lệnh sai,
 ban khen, «Được lắm, con à!»

Lòng này nguyện vâng tiếng Ngài gọi thân-ái; Cúi xin Ngài vui
 quyết vâng lệnh Ngài; cúi xin Ngài

sai - phái, Thưa: «Dạ, có tôi đây, xin Chúa sai rày.» A-MEN.
 sai tôi rày..

JÉSUS YÊU TÔI

803

Dịch lời của Anne B. Warner, 1820-1915.

Wm. B. Bradbury, 1816-1868.

1. Chúa yêu tôi lòng tôi vui thay! Kia, Kinh-Thánh đã tỏ cho hay:
 2. Chúa yêu tôi Ngài hằng yêu-đương, Tuy tôi yếu-đuối, vẫn yêu-thương;
 3. Huyết Jê - sus vì yêu tôi tuôn, Thiên-môn bởi đó mở toang luôn;
 4. Chúa yêu tôi, hằng ngự bên tôi, Luôn nâng- đỡ, dẫn - dắt không thôi,

Các con thơ thuộc Jê - sus đây, Chúng yếu, nhưng Ngài khỏe-mạnh này.
 Nơi thập - tự Ngài chịu hi - sinh, Để cứu tôi sạch hết tội - tình
 Tuổi thơ tin nhận Ngài hôm nay, Chúa khiến bao tội - lỗi sạch rày.
 Bởi tôi xưa Ngài chịu gai đinh, Quyết nhưt sinh hầu Chúa trung-thành.

Điệp-khúc. —

Jê - sus yêu tôi lắm, Phải, tôi được Chúa yêu; Jê - sus

yêu tôi lắm, Chính trong Lời Chúa dạy nhiều.

JÊSUS HẰNG YÊU-MẾN TÔI

Dịch lời của Philip P. Bliss.

Philip P. Bliss, 1838-1876

1. Hằng ngày lòng này thật mừng vì Cha minh-chánh, Ôn yêu-thương cao - sâu
 2. Lòng thường dặn lòng đừng hỏi nào quên yêu Chúa, Nhơn Jê - sus yêu tôi
 3. Dầu lòng này từng bội - bạc, lia xa Chân-Chúa, Tuy bao phen tôi lư-
 4. Lòng thăm-nguyện chọn một bài về Cha nhân - ái, Khi trong vinh-quang tôi

Ngài Sách Thánh ghi-tương; Mọi điều lạ - lùng từng tìm được trong Kinh-Thánh,
 đành chết thế tôi rồi; Ngài vì loài người chịu nhục-hình trên cây gỗ;
 lạc Chúa cứ yêu hoài; Giờ mà lòng này hỏi - niệm tình - yêu muôn thuở,
 được thấy chính mặt Ngài; Đây là bài mà đời đời lòng hoan - ca mãi,

Điệp-khúc. —

Duy Jê - sus yêu tôi là quý-báu phi-thường.
 Ôi, Jê - sus yêu tôi, Ngài cứ mến - yêu hoài. Jê - sus yêu tôi, Chúa
 Tôi vui quay ngay nương-dựa dưới cánh tay Ngài.
 Ôi, sao Jê - sus yêu được kẻ khốn-nạn này!

mến tôi trọn đời, Ngài đây lòng yêu, Ngài yêu tôi mãi: Jê - sus yêu

JÊ-SUS HẰNG YÊU-MẾN TÔI (Tiếp theo)

tôi, khiến tôi vui - mừng hoài, Jê - sus hằng yêu - mến tôi.

ĐƯỢC LÀM BẠN CÙNG JÊ-SUS

365

Vô-danh.

H.P. Main.

1. Ta thật là con thơ - dại, Miệng còn hôi sữa kia; Nhưng có phép khàn - xin
2. Được làm bạn cùng Jê - sus, Là đều vui-thích rày; Kính-Thánh phán-hứa muôn
3. Được làm bạn cùng Jê - sus, Được đồng đi với Ngài; Jê - sus áp - yêu ta
4. Ta lòng dạn lòng đêm ngày Thành-thật yêu mến Ngài; Sau chắc - chắn lên thiên-

Điệp-khúc.—

hoài Đieu Jê - sus hứa kia.
đời, Là ơn thật quý thay. Nếu sớm biết kiếm Jê - sus, Nếu nay qui-
hoài, Hằng vô đầu nắm tay. đài, Cùng vui - vầy trước ngài.

phục hoài, Được làm bạn thiết với Chúa Jê - sus, Y như hứa-ngôn Ngài.

866 JÊ-SUS NHƯ NGƯỜI CHẶN CHIÊN DẮT TÔI

Dịch lời của Dorothy A. Thrupp, 1838.

Wm. B. Bradbury, 1816-1868.

1. Jê - sus như người chăn chiên dắt tôi, Lòng tôi nguyện Chúa chăn-nuôi hoài ;
 2. Tôi nay thuộc Ngài, nguyện chẵn-giữ tôi, Cầu Ngài đừng để tôi lũng-tuồng ;
 3. Tuy tôi đê hèn, tội - ô đáng khinh, Mà Jê - sus hứa tiếp tôi rày,
 4. Tuy thanh xuân, nguyện tim ân-diên Ngài, Gin mình trong thánh-ý Chúa hoài ;

Đem tôi ra vào trong nơi cỏ tươi, Dòng binh - tịnh thóa - thích lâu - dài.
 Xin luôn đưa đường chiến đi khỏi sai, Từ rừng - rậm dẫn đưa về chuồng.
 Ban ơn tha tội tôi, nâng đỡ tôi, Và dùng quyền phóng-thích thân này.
 Hỡi Cứu-Chúa Jê - sus vô-dối tôi, Lòng tôi càng sát - son yêu Ngài.

Jê - sus ơn-phước ! Jê-sus ơn-lành ! Ngài từng dùng huyết mua tôi rồi ; Jê-
 Jê - sus ơn-phước ! Jê-sus ơn-lành ! Xin nghe lời thiết - tha chân-tình ; Jê-
 Jê - sus ơn-phước ! Jê-sus ơn-lành ! Đương xuân-thời quyết tâm theo Ngài ; Jê-
 Jê - sus ơn-phước ! Jê-sus ơn-lành ! Tôi xin Ngài cứ yêu tôi hoài ; Jê-


sus ơn-phước ! Jê - sus ơn-phước ! Từ nay tôi quyết dâng trọn đời.
 sus ơn-phước ! Jê - sus ơn-phước ! Nguyện Ngài vui đoái tấc tâm-thành.
 sus ơn-phước ! Jê - sus ơn-phước ! Đời thanh-xuân quyết tâm theo Ngài.
 sus ơn-phước ! Jê - sus ơn-phước ! Cầu-xin Chúa cứ yêu tôi hoài.

ĐĂNG CHẶN CHIÊN HIÊN-LÀNH

367

Nguyễn-văn-Vạn, 1949.

John J. Husband, 1760-1925

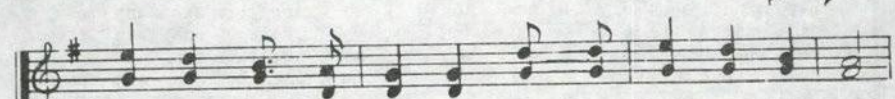


1. Đản chiến thơ ta nay, Nhờ Jê - sus chần - nuôi đày, Được
 2. Người Chấn yêu-thương ta, Lia nơi thiên-cung nguy - nga, Tim
 3. Nguyễn Jê - sus ban ơn, Hầu ta yêu Jê - sus hơn, Nguyễn
 4. Kia, trông lên non cao, Còn bao nhiêu chiến lao - nhao, Ngày
 5. Vậy, ta mong không lâu Toàn chiến ta trong năm châu Được


Điệp-khúc.



an - ninh trong cánh tay Của Chúa ta, vui thay!
 chiến bô - vợ cách xa, Lướt núi non xông - pha.
 đem thân, linh, tuổi non, Hiến Đấng Chấn khoan-nhơn. Ta xin
 đem nguy - nan biết bao, Há Đấng Chấn yên sao?
 tay Jê - sus góp thù, Mãi mãi yêu-thương nhau.



quyết theo Đấng Chấn hiên - lành, Nuôi ta nước trong cỏ xanh:-



Khi mừng - sôi kia lăm - le giựt - giành. Nương cánh Chúa an - bình.

JÊ-SUS TRUYỀN BẠN MÌNH SOI-SÁNG

Dịch lời của Anna B. Warner, 1820-1915.

E.O. Excell, 1884

1. Jê - sus truyền bạn mình soi - sáng luôn luôn ra, Giống một ngọn
 2. Jê - sus truyền bạn mình soi - sáng ra danh Cha, Nếu ngọn đèn
 3. Jê - sus truyền bạn mình soi - sáng cho ai ai, Giúp mọi người
 4. Jê - sus truyền bạn mình luôn sáng soi đêm thâu, Đắt người tội

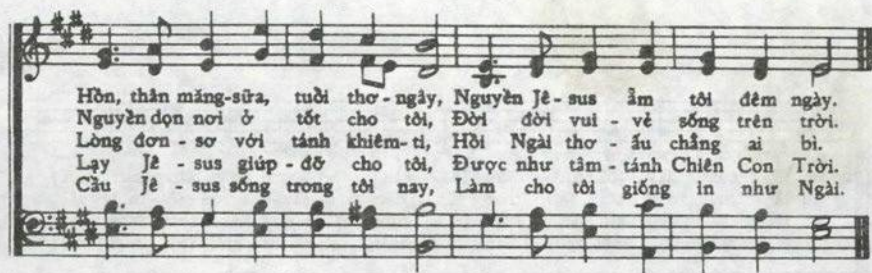
đèn lòa trong đêmมืด - mù tâm - tối; Nơi thế - gian u - minh
 lò - mờ, Jê - sus từ trời soi đoái; Ta khá mau khêu ngọn
 buồn-bực trong nơi tối - mù tâm - tối; Nơi thế - gian ó - tội
 về Ngài, mau xa - lia đường tăm - tối, Ta sáng - soi luôn luôn

này phải soi - lòa, Tại nhà tôi, tôi soi - sáng, chốn anh, anh soi-
 đèn mãi rạng - lòa, Tại nhà tôi, tôi soi - sáng, chốn anh, anh soi.
 cần phải soi hoải, Tại nhà tôi, tôi soi - sáng, chốn anh, anh soi.
 nhờ Chúa thêm dầu, Tại nhà tôi, tôi soi - sáng, chốn anh, anh soi.

TÔI ĐỨNG CÁCH KHIÊM-CUNG

1. Tại đây tôi đứng cách khiêm-cung, Lạy Jê - sus, hãy đoái-thương cùng;
 2. Hằng ngày tôi đến với Jê - sus, Cầu xin Chúa dẫn tới Thiên - Phụ;
 3. Lạy Chiên Con thánh trên thiên - đài, Đòi tôi ao - ước noi gương Ngài;
 4. Nguyên theo chơn Cứu - Chúa không sai, Lòng tôi đầy sẵn vàng - phục Ngài;
 5. Lạy Chiên Con, Đấng vẫn thương tôi, Hồn, thân tôi hiến Chúa trọn đời;

TÔI ĐỪNG CÁCH KHIÊM-CUNG (tiếp theo)

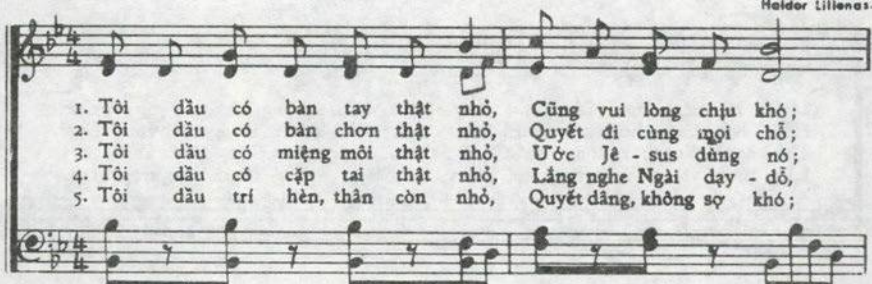


Hồn, thân mắng-sửa, tuổi thơ - ngày, Nguyễn Jê - sus ấm tôi đêm ngày.
 Nguyễn dọn nơi ở tốt cho tôi, Đòi đòi vui - vẻ sống trên trời.
 Lòng đơn - sơ với tánh khiêm-tì, Hỡi Ngài thơ - ấu chẳng ai bì.
 Lạy Jê - sus giúp - đỡ cho tôi, Được như tâm - tánh Chiên Con Trời.
 Cầu Jê - sus sống trong tôi nay, Làm cho tôi giống in như Ngài.

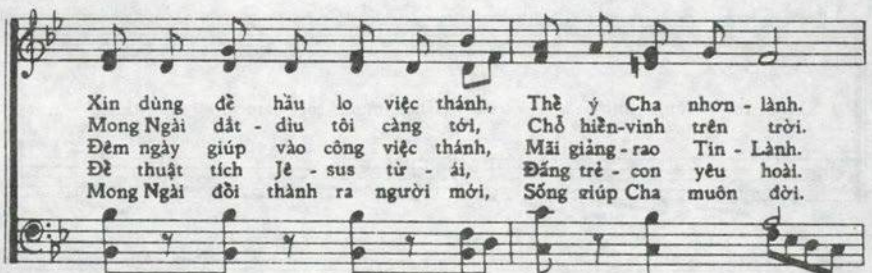
TÔI DẦU NHỎ

870

Haldor Lillenas.

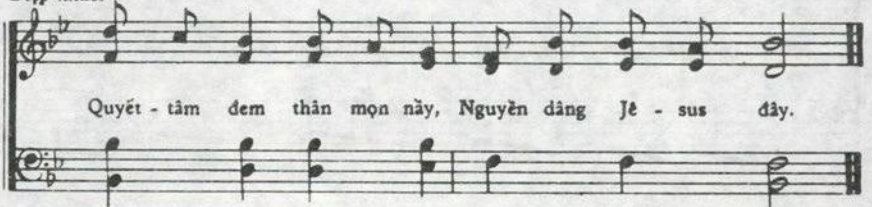


1. Tôi dầu có bàn tay thật nhỏ, Cũng vui lòng chịu khó;
 2. Tôi dầu có bàn chơn thật nhỏ, Quyết đi cùng mọi chỗ;
 3. Tôi dầu có miệng môi thật nhỏ, Ước Jê - sus dùng nó;
 4. Tôi dầu có cặp tai thật nhỏ, Lắng nghe Ngài dạy - dỗ,
 5. Tôi dầu trí hèn, thân còn nhỏ, Quyết dâng, không sợ khó;



Xin đừng dè - hủ lo việc thánh, Thề ý Cha nhơn - lành.
 Mong Ngài dắt - dìu tôi càng tới, Chỗ hiển-vinh trên trời.
 Đêm ngày giúp vào công việc thánh, Mãi giảng - rao Tin - Lành.
 Đề thuật tích Jê - sus từ - ái, Đấng trẻ - con yêu hoài.
 Mong Ngài đổi thành ra người mới, Sống giúp Cha muôn đời.

Điệp-khúc. —

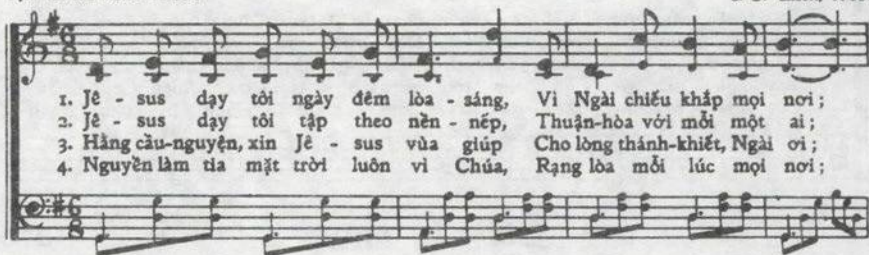


Quyết - tâm đem thân mọn này, Nguyễn dâng Jê - sus đây.

MỘT TIA SÁNG

Dịch lời của Nellie Telbot.

E. O. Excell, 1900.

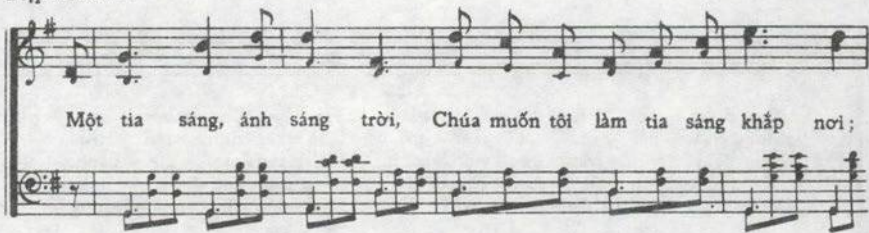


1. Je - sus dạy tôi ngày đêm là - sáng, Vi Ngài chiếu khắp mọi nơi;
 2. Je - sus dạy tôi tập theo nền - nếp, Thuận-hòa với mỗi một ai;
 3. Hằng cầu-nguyện, xin Je - sus vùa giúp, Cho lòng thánh-khiết, Ngài ơi;
 4. Nguyên làm tia mặt trời luôn vì Chúa, Rạng là mỗi lúc mọi nơi;



Mọi sự mọi nơi làm vui lòng Chúa, Nhà trường, chốn ở, nơi chơi.
 Hoặc học, hoặc chơi, hoặc ăn, hoặc nói, Tô mình xứng danh con Ngài.
 Thường thường rọi ra lòng nhân - từ Chúa, Rạng - là Cứu - Chúa khắp nơi.
 Làm được việc chi, nguyên vui làm hết, Rồi cùng Chúa sống trên trời.

Điệp-khúc. —



Một tia sáng, ánh sáng trời, Chúa muốn tôi làm tia sáng khắp nơi;



Một tia sáng ánh sáng trời, Quyết vì danh Chúa soi trọn đời.

CHÂU-BÁU VUA JÊSUS-CHRIST

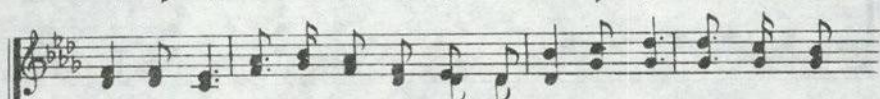
872

Dịch lời của William M. Runyan.

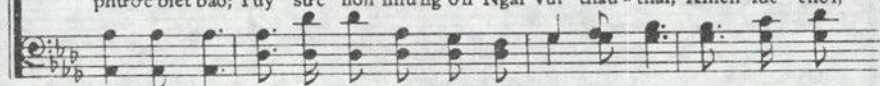
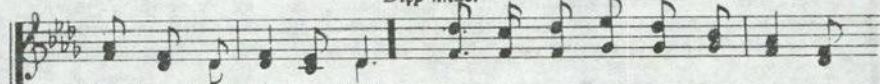
Daniel S. Towner, 1850-1919.



1. Ta thiếu - niên chính châu-ngọc Vua Christ nay, Christ đã cho chúng ta điều
2. Trai phải trong sạch, thật - thà, trai đáng trai, Thân gái công, dung, ngôn, hạnh
3. Ta thiếu - niên chính châu-ngọc Vua Chí - cao, Nay hiến thân lo việc Ngài,



rất tốt đây: Cho tiếng trong-trẻo luôn bản chơn hăng-hái, Tiếng hát khen
chớ kém ai, Ôn Chúa ban tuổi xuân càng thêm tươi-sáng. Đất trở nên
phước biết bao; Tuy sức non nhưng ơn Ngài vui thâu - thái, Khiến lúc chơi,

*Điệp-khúc.*

Vua, chơn lần bước theo Ngài.
Ê - - đen, nhà hóa thiên-đàng.
khi học đều sáng danh Ngài.

Ta là châu - báu Vua Jê - sus Christ



đây, Vui-mừng reo hát ơn yêu - thương cao-đầy; Tâm, hồn, thân ta nguyện



dâng cho Ngài sai-khiến, Hết thầy ta đây, châu - ngọc Chúa nhơn-hiên.



VINH-QUANG, VINH-QUANG !

Dịch lời của Anne H. Shepherd, 1835.

Henry E. Matthews, 1854.

1. Kia, trên thiên-đàng bao trẻ nhóm nhau, Vui - vẻ vòng quanh ngai thánh,
 2. Kia, bao nhi - đồng khoác áo thướt - tha Nghìn muôn hào-quang lấp - lánh,
 3. Nhờ Giê - sus Christ tuôn huyết báu ra, Làm cho tội - nhân nên thánh,
 4. Kia, bao nhi - đồng xưa mến Chúa ta, Ngày đêm tìm ơn - phước thánh,

Ơn Chúa thứ - tha, tâm chúng trắng-phau, Sung-sướng ca vang thiên - thành,
 Vui - vẻ sống trong vinh-hiến nước Cha, Muốn thuở ca vang thiên - thành,
 Nay thiếu - nhi tin, ơn Chúa thứ - tha Trên đất như trên thiên - thành,
 Nay trước Chiên Con mặt chúng như hoa, Vui - vẻ ca vang thiên - thành,

Điệp-khúc. —

Hát rằng: «Vinh-quang, vinh-quang, Duy Cha Thánh đáng hưởng vinh-quang!»

MAU DĂNG CHO CHÚA BAO ĐIỀU TỐT NHỨT 374

Dịch lời của H. B. G.

Charlotte Allington Barnard, 1830-1869

1. Mau dâng cho Chúa bao điều tốt nhất, Thời thanh-xuân luôn cả năng - lực ;
 2. Mau dâng cho Chúa bao điều tốt nhất, Điều cao hơn hết của tâm - lực,
 3. Mau dâng cho Chúa bao điều tốt nhất, Nào chi so nhân-ái Chúa được,

D.K. Mau dâng cho Chúa bao điều tốt nhất, Thời thanh-xuân luôn cả năng - lực ;

FINE.

Đem tâm tươi-mới luôn bầu máu nóng, Giảng Tin-Lành, chẳng nao lòng.
 Bao nhiêu công-tác, trước vì Chúa Thánh, Hãy dâng vẹn - về trung-thành ;
 Cam tâm xa chốn thiên-dàng chói-sáng, Cứu anh Ngài bỏ thân vàng.

Mang nhung-trang cứu-rỗi nhờ sức thánh, Đấu-tranh vì lẽ Tin - Lành.

Jê - sus Christ xưa treo gương lạ - lùng, Rất mực can - đảm, rất anh - hùng ;
 Vì nếu anh dâng, ơn Cha trả dôi, Chúa vì ta phó Con Một rồi ;
 Ngài chẳng thờ-than vui chịu nhục-hình, Đề chuộc anh thoát - ly tội - tình ;

rall. *D.C.*
 Bạn khá dâng tâm yêu-thương chẳng phai, Dâng điều chi tốt nhất cho Ngài.
 Lòng biết ơn nên lo phục - sự hoài, Dâng điều chi tốt nhất cho Ngài.
 Vậy hãy dâng tâm - linh thờ Ngài hoài, Dâng điều chi tốt nhất cho Ngài.

SẢN - SÀNG

Dịch lời của S. E. L.

Charlie D. Tillman.

1. Sản nếm trải mọi gian - lao tai - ương, Sản chịu luyện - tập trăm đường ;
 2. Sản đề khởi-hành không nao truân-chuyên, Sản-sàng canh - giữ, khần - nguyện ;
 3. Sản đề giảng-luận hay suy - tư đầy, Sản-sàng thân, tâm, não này ;
 4. Sản đề cảnh - cáo hay rao Kim - ngôn, Sản vực muôn muôn linh - hồn ;

Sản nghỉ ở nhà, lo cho ai đi, Sản phục linh - ý mọi khi.
 Sản nghỉ đề nhường cho ai thay tôi, Sản chờ Cha mở đường thôi.
 Sản đứng vững-vàng nơi Cha ưa vui, Sản chịu đau - khổ nào lui.
 Sản sống, sản chết, luôn luôn an - tâm, Sản-sàng nghinh Chúa phục - lâm.

Điệp-khúc.—

Sản tiến sản thoái theo ơn Cha sai, Sản tròn phận tôi - tờ Ngài ;

Sản . đề gánh trách-nhiệm tuy tôn hay ti, Sản phục linh - ý mọi khi.

KHÔNG NÊN KHUẤT-KẾ SATAN

Dịch lời của H. R. Palmer.

H. R. Palmer, 1834-1907



1. Không nên khuất-kế Sa-tan, Nghe theo ác mang tội; Một lần xua quân
 2. Nên xa tởn-hữu luôn luôn, Tôn danh Đức Chúa Cha, Đừng phạm-thương hay
 3. Ai dắc-thắng, về-vang thay, Cha ban thưởng kim-miền; Dầu từng nghiêng-ngã



ngịch tan Thêm kinh-nghiệm một mỗi; Hỡi chiến-sĩ, hãy tiên-khu, Gươm thiêng giết
 phù-ngôn, Không buông lời gian-trá; Luôn luôn sốt-sắng lo-ầu, Thêm nhân-ái
 sâu-cay, Nhưng tin lại quyết-chiến; Cứu-Chúa xuống ơn cao-sâu, Ban thêm sức



tư-dục; Nguyên nhìn-xem Chúa Giê-sus, Đấng giúp anh nâng-lực.
 chân-thực, Nguyên nhìn-xem Chúa Giê-sus, Đấng giúp anh nâng-lực.
 không mực, Nguyên nhìn-xem Chúa Giê-sus, Đấng giúp anh nâng-lực.



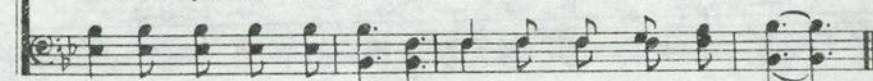
Điệp-khúc.—



Cầu-nguyện Giê-sus phò-hộ anh, Khuyên-lon, tiếp-trợ, an-ùi anh;



Có Chúa Giê-sus bênh-vực anh, Giúp sức anh luôn thắng vinh.



TẠI CHỖN TRẬN-TIỀN

Dịch lời của Mrs. C. H. Morris.

Mrs. C. H. Morris, 1862-1929.

1. Đòi tôi nay đã tình-nguyện ký tên gia - nhập thập - tự - đoàn,
 2. Cờ yêu-thương nhuộm giọt hồng, phát tung lên rợp một vùng trời,
 3. Nay xin hỏi, thật bạn đã ký tên gia - nhập thập - tự - đoàn,

Dầu giao - chiến còn trường-kỳ, dầu tranh - đấu gay - go, nguy - nan;
 Lòng hăng - hái truyền đạo trời cho muôn kẻ luân - vong trong đời;
 Cùng quân thánh đồng một lòng tận - trung với Giê - sus vẹn - toàn?

Mặc áo giáp nịt gọn - gàng, tuốt gươm thần thẳng tiến, quyết-chiến,
 Dầu địch-quân mạnh bực nào, lướt tên đạn quyết tiến, quyết-chiến,
 Bạn theo tôi, nhập đội này, trước Chúa cùng kết - ước quyết-chiến,

Nếu anh tìm, ắt sẽ thấy tôi tại chốn trận - tiền.
 Nếu anh tìm, ắt sẽ thấy tôi tại chốn trận - tiền.
 Nếu ai tìm, ắt thấy chúng ta tại chốn trận - tiền.

TẠI CHỖN TRẬN-TIÊN (Tiếp theo)

Điệp-khúc.—

Tiếng chon rầm-rập quân ta mạnh mẽ vô - cùng, Xua đối-phương tan ròi, ca-
 đi rầm - rập! đi rầm - rập! đi rầm - rập!

khúc thẳng oai-hùng; Tiếng chon rầm-rập quân ta mạnh-mẽ vô - cùng, Nổi
 đi rầm - rập! đi rầm - rập! đi rầm - rập!

khúc thẳng-ca nơi tận - trung; ... Vinh-diệu thay tên tôi liệt vào quân thánh
 ha - lê - lư - - - gia! đi rầm - rập! đi

đây, Giê - hô - va vạn-quân giúp tôi mạnh-mẽ đây! Vinh-diệu thay tên tôi
 rầm - rập! đi rầm-

liệt vào quân linh-chiến, Muốn kiếm tôi, anh phải đi ngay vào chốn trận - tiên.
 rập! đi rầm-rập!

Dịch lời của Frances R. Havergal, 1836-1879.

Geo. C. Stebbins, 1890.

1. Trung, thành, tín, nghĩa, bầy tôi con hứa-nguyện vương tròn, Nhờ ơn Vua
 2. Trung, thành, tín, nghĩa, phận quân-nhân quyết tạc tâm - hồn, Lạy Vua vinh
 3. Trung, thành, tín, nghĩa, nguyện Chân-Chúa chứng-minh tâm-hồn, Từ đây xin
 4. Ơn Giê - sus dắt - diu ta sấp nghĩ - yên, trông kia, Cờ thiêng chói

Thánh giúp chúng tôi vẹn lòng son; Trông cờ pháp - phối, đội binh thiêng
 hiển, nay xin vàng-phục Ngài luôn; Do lòng yêu - mến, tình-nguyện vâng
 Chúa đem linh - năng cai - trị luôn; Xưa chiếu theo cảm - tình tư - ý
 lối pháp - phối trên khung trời kia; Anh chị em hỡi, cùng nhau tạ

đứng chờ nghe lệnh, Nhờ linh - năng Giê - sus, chiến - tranh cho thiên-đình.
 huân-lệnh Vua truyền, Ngày đêm tươi - vui, can - đảm xông - pha trận - tiền.
 cử cây thiên - tài, Từ nay xin hứa nhất - quyết luôn luôn phục Ngài.
 ngược mặt lên trời, Hòa - thanh ca khúc can - đảm yêu-thương đời đời.

Điệp-khúc.—

Khâu - hiệu ta quyết hô, Xin đừng nên nín thính. Hát khúc tự - do
 Khâu - hiệu Xin đừng Hát khúc

THUỘC JÊSUS THỎA-VUI (Tiếp theo)

Ngài nay, vui thỏa thay! Tôi vui bấy! Tôi vui bấy! thỏa

The first system of music features a treble and bass staff in B-flat major (two flats) and 4/4 time. The melody is in the treble clef, and the accompaniment is in the bass clef. The lyrics are written below the treble staff.

thay! thỏa thay! Ôi, tôi thuộc Jê - sus thỏa - vui chí tày!

The second system continues the melody and accompaniment from the first system. The lyrics are written below the treble staff.

QUYẾT SỐNG CHO CHRIST

381

Quyết sống cho Christ, Quyết sống cho Ngài, Vì Ngài đã cứu linh - hồn tôi.

The first system of music for 'QUYẾT SỐNG CHO CHRIST' is in D major (two sharps) and 4/4 time. The melody is in the treble clef, and the accompaniment is in the bass clef. The lyrics are written below the treble staff.

Quyết sống cho Christ, Quyết sống cho Ngài, Vì Ngài đã cứu linh - hồn rồi.

The second system continues the melody and accompaniment from the first system. The lyrics are written below the treble staff.

882 MỪNG VUI THAY, THANH-NIÊN TA HÁT

Heldor Lillenas.

1. Mừng vui thay, thanh-niên ta hát vang-lừng cho thấu đến nước sáng-láng, Tung-
2. Ngôi bên Cha, Jê - sus thay chúng ta nài-xin Thánh-Chúa giáng phước mới, Ban
3. Rồi đây không bao lâu Jê - sus trở lại, muôn nước thấy Chúa chí - ái, Danh

hò danh Jê - sus tôn-qui muôn vàn; Kia, Chiến Con xưa cam tuôn huyết ra
 ơn cho ta đang dong-ruổi đang trời, Cùng kêu xin ơn Cha tha - thứ muôn
 Jê - sus tôn cao trên khắp muôn loài, Làm Vua trên muôn vua muôn Chúa, danh

vi nhơn - thể đấm-đuối thâm bẫy, Thần Cứu-Chúa gánh bao nhiêu tội - ác đây.
 tội xưa giống sóng bờ gió cuốn; Ơn Cứu-Chúa chúng ta dạn lòng nhớ luôn.
 Ngài tôn - qui bầy, sáng-láng bầy! Xin kịp đến, chúng tôi mong-đợi Chúa đây.

Điệp-khúc. —

Kia, Jê - sus ngày xưa vì ta chết thay, Hiện nay đang ngồi bên

hữu Chúa đêm ngày, Rồi nay mai Jê - sus ta đến, Ngài làm
 luôn đêm ngày,

Vua, muôn dân yêu-mến, Chúc-tán Vua Jê - sus, ta cùng hát lên.

xướng hát lên.

384

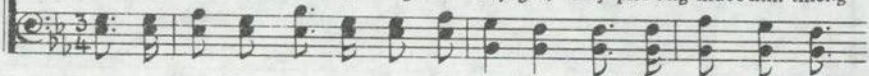
TUY TÔI CÓ CẢ THIÊN-HẠ

Dịch lời của Anna Olander.

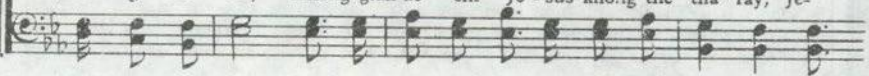
Điệu Thụy-Điền.



1. Tuy tôi có cả thiên-hạ nhưng mắt Giê-sus, Vui chẳng sống bơ - ơ
2. Tuy tôi có trong tay đũa châu-báu ngọc-ngà, Trăm muôn kẻ yêu, danh-
3. Nay tôi sống ở trên đời gian-ác ưu-sầu, Ôi, không có Giê-sus
4. Vui thay có muôn muôn sự trong Chúa bây giờ, Đầy phượng thuộc linh-thiêng



một ngày vô chủ? Tâm khao-khát an-ninh và yên-ùi đêm ngày, Nhưng
vọng lừng vang cả, Nhưng thân bách vô-hi-vọng cặp bên thiên-hạ, Linh-
thật là mộng-ảo! Tương-lai đến nơi vô-tận thăm-thăm đen-mù, Đau-
rứt lòng tan-vỡ; Không gian-ác chỉ Giê-sus không thể tha-rày, Giê-



trong thế-gian đây tìm được gì nay? Nếu có thế-gian mà mắt Chúa muốn
dinh mãi trông thiên-ngân mặt-mù xa. Nếu có thế-gian mà mắt chính Vua
thương, khóc-than, ân-hận nghìn nghìn thu. Có thể nay sanh-hoạt thiếu Giê-sus
sus cảm-thương hết mọi lòng sầu-cay. Nếu có Giê-sus, thật có Chúa Giê-



muôn thi, Vinh-hoa ấy đâu cần đời tranh-đấu nhĩ? Các thú-vui trong
thiên-dàng Xưa lưu huyết thay tôi, thập-hình không quân, Thử hỏi cả thiên-
Con Trời, Nhưng trong phút lâm-chung rồi ra sao hỡi; Đứng trước cảnh den-
sus rồi, Không chi đáng kể trong cuộc đời mây nổi, Lúc ấy muốn muốn



TUY TÔI CÓ CÁ THIÊN-HẠ (Tiếp theo)

trần - thể há dem so bằng Đòi giây phút yên-vui đời dầy Christ chẳng?
 hạ há thấy nơi an bằng Cho tôi núp khi ba - đào lồi - cuốn chẳng?
 mờ có Giê - sus đâu nào, Ôi, không Chúa muôn thu rừng - rợn biết bao!
 sự có cả trong Giê - sus, Vui thay thỏa thay thân, hồn tôi phi - phu.

HƯ KHÔNG

385

Nguyên-bản của Bác-sĩ Tổng-thượng-Tiết.

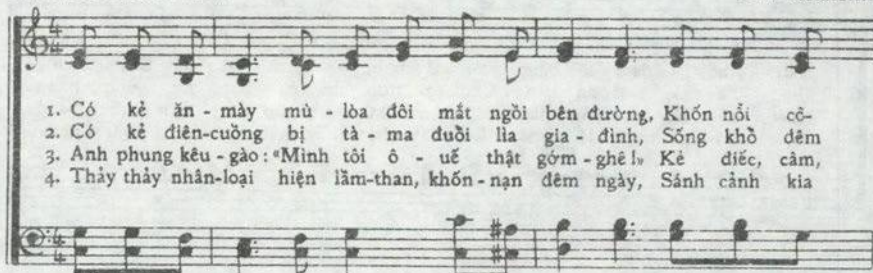
Đông hư-không, tây hư-không! Nam hư
 Đông hư - không, tây hư - không!
 Đông hư-không, hư-không,
 không, bắc hư - không! Thay thay
 hư-không, hư - không, hư-không, hư - không! luôn hư-không,
 lưỡng hư - không; Chỉ linh - - - công còn hoài.
 hư - không; linh-công, chi linh - công

886

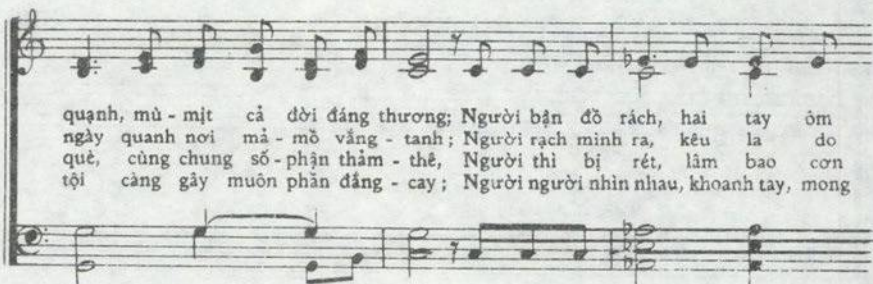
KHI JÊ-SUS QUA

Dịch lời của Oswald J. Smith.

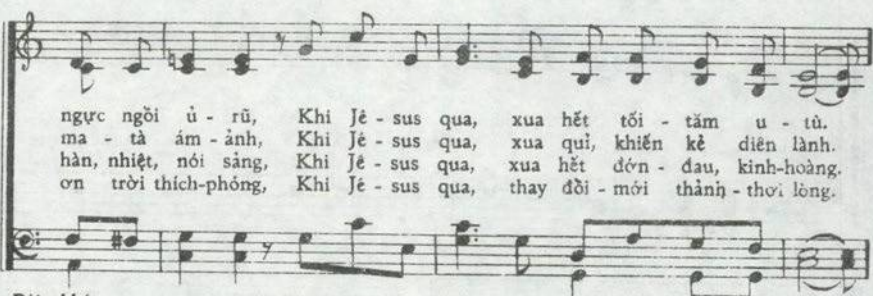
Homer Rodsheaver.



1. Có kẻ ăn - mày mù - lòe đời mắt ngồi bên đường, Khốn nỗi cõ-
 2. Có kẻ điên-cuồng bị tà - ma đuổi lia gia - đình, Sống khổ đêm
 3. Anh phung kêu - gào: "Minh tôi ò - ể thật góm - ghé" Kẻ điếc, câm,
 4. Thầy thầy nhân-loại hiện lâm-than, khốn - nạn đêm ngày, Sánh cảnh kia

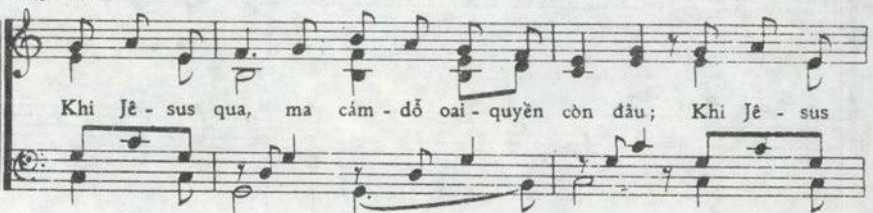


quạnh, mù - mịt cả đời đáng thương; Người bận đồ rách, hai tay ôm
 ngày quanh nơi mà - mồ vắng - tanh; Người rách mình ra, kêu la do
 què, cùng chung số - phận thảm - thê, Người thì bị rét, làm bao cơn
 tội càng gây muôn phần đáng - cay; Người người nhìn nhau, khoanh tay, mong



ngực ngồi ủ - rũ, Khi Jê - sus qua, xua hết tối - tăm u - tù.
 ma - tà ám - ảnh, Khi Jê - sus qua, xua qui, khiến kẻ điên lành.
 hàn, nhiệt, nói sáng, Khi Jê - sus qua, xua hết đớn - đau, kinh-hoàng.
 ơn trời thích-phóng, Khi Jê - sus qua, thay đời - mới thành - thời lòng.

Điệp-khúc.—



Khi Jê - sus qua, ma cám - dỗ oai - quyền còn đâu; Khi Jê - sus

KHI JÊSUS QUA (Tiếp theo)

qua, lau ráo hết nước mắt sâu; Ngài xua tâm - tối, đời được rạng-
 ngời hơn gấm thêu, Khi Chúa dừng chơn, thay - đổi hết cả muôn điều.

The musical score consists of two systems. Each system has a vocal line on a treble clef staff and a piano accompaniment line on a bass clef staff. The lyrics are written below the vocal line. The first system ends with a double bar line, and the second system ends with a double bar line and repeat dots.

MUÔN TỘI LẶN XA

887

Vô-danh.

Muôn tội lặn xa, tâm đầy nước sống; Vui-mừng trong suối Thánh-Linh,
 Mạch nước thiêng-liêng dồi xuống nhưng-không, Đề ta hưởng phúc vĩnh-sinh.

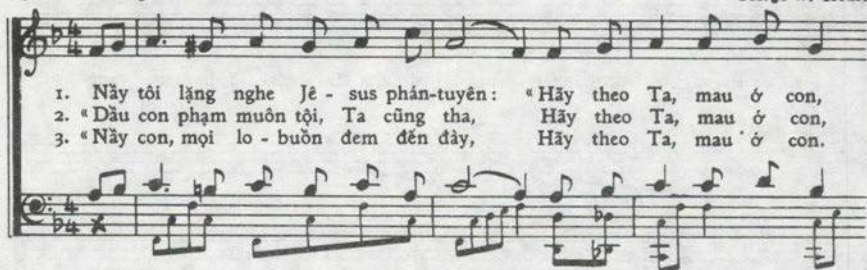
The musical score consists of two systems. Each system has a vocal line on a treble clef staff and a piano accompaniment line on a bass clef staff. The key signature is one sharp (F#) and the time signature is 3/4. The lyrics are written below the vocal line. The first system ends with a double bar line, and the second system ends with a double bar line and repeat dots.

388

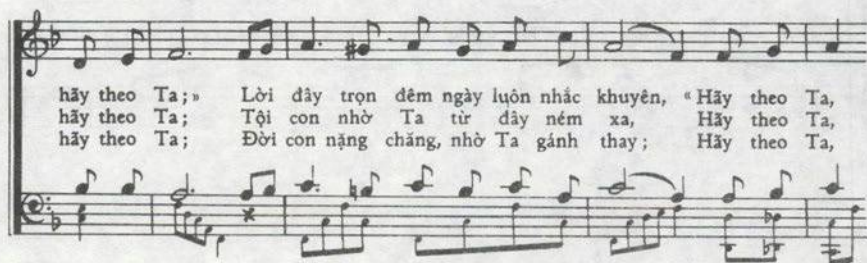
HÃY THEO TA

Dịch lời của George D. Watson.

George W. Cooke.



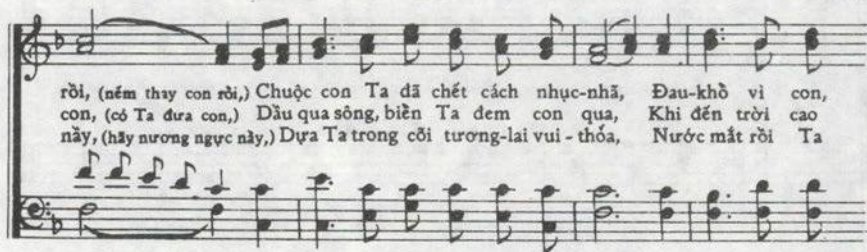
1. Này tôi lắng nghe Jê - sus phán-tuyên: "Hãy theo Ta, mau ở con,
2. "Đầu con phạm muôn tội, Ta cũng tha, Hãy theo Ta, mau ở con,
3. "Này con, mọi lo - buồn đem đến đây, Hãy theo Ta, mau ở con.



hãy theo Ta;» Lời đây trọn đêm ngày luôn nhắc khuyên, "Hãy theo Ta,
hãy theo Ta; Tội con nhờ Ta từ đây ném xa, Hãy theo Ta,
hãy theo Ta; Đời con nặng chằng, nhờ Ta gánh thay; Hãy theo Ta,



mau ở con, hãy theo Ta; Ta ném mùi cay-dắng thay con
mau ở con, hãy theo Ta; Trên bước đường trời-nổi Ta đưa
mau ở con, hãy theo Ta; Con chớ sợ chi, hãy nương ngực



rồi, (ném thay con rồi,) Chúc con Ta đã chết cách nhục-nhã, Đau-khổ vì con,
con, (có Ta đưa con,) Dầu qua sông, biển Ta đem con qua, Khi đến trời cao
này, (hãy nương ngực này,) Dựa Ta trong cõi tương-lai vui - thỏá, Nước mắt rồi Ta

HÃY THEO TA (Tiếp theo)

trả xong nợ tội, Hãy theo Ta, mau ở con, hãy theo Ta.»
 phước Ta hằng còn, Hãy theo Ta, mau ở con, hãy theo Ta.»
 sẽ lau khô ngay, Hãy theo Ta, mau ở con, hãy theo Ta.»
 (1) trả xong nợ tội,

THEO CHÚA

389

Dịch lời của William O. Cushing, 1823-1902.

Robert Lowry, 1826-1899.

Theo Chúa! theo hoài! tôi quyết tâm luôn theo Ngài! Dẫu đường nào, hay
 nơi nao, xin theo Chúa hôm mai! Theo Chúa! theo hoài! tôi quyết tâm
 luôn theo Ngài! Ngài đưa đi nơi nao tôi quyết theo luôn không nài!

390

CHIM SẼ MẮT CHÚA VẮN CHÚ VÀO

Dịch lời của Mrs. C. D. Martin.

Chas. H. Gabriel, 1856-1932.

1. Khi có Jê - sus, Bận vô - đối Ngày đêm khăng-khít với tôi,
 2. Nghe tiếng yêu-đương Ngài khuyên lơn, «Đừng nên bối - rối, ó con!»
 3. Trong lúc chung-quanh đây mây tối, Hồi Sa - tan cám - dỗ tôi;

Sao tôi còn chán, còn nghi - ngờ. Sao tôi còn e mây mờ, Sao
 Tôi nương vào cánh từ - bi Ngài, Không nghi-sợ chi, vui hoài; Tuy
 Dầu khi giọng hát thành tiếng than, Khi hi - vọng ra tro tàn, Tôi

thấy lòng những quạnh-hiu nay, Mong-ước về cõi trời ngay? Chim
 biết Ngài suốt đường đưa tôi, Tôi thấy từng bước một thôi; Chim
 quyết càng đến gần Jê - sus, Nhờ Chúa đẹp nỗi phiến - ưu; Chim

sẽ mất Chúa vắn chú vào, Về phần tôi Jê-sus bỏ sao? Chim
 sẽ mất Chúa vắn chú vào, Về phần tôi Jê-sus bỏ sao? Chim
 sẽ mất Chúa vắn chú vào, Về phần tôi Jê-sus bỏ sao? Chim

CHIM SÈ MẮT CHÚA VẮN CHÙ VÀO (Tiếp theo)

sẽ mắt Chúa vắn chú vào, Thi Ngài há quên tôi khi nào?
 sẽ mắt Chúa vắn chú vào, Thi Ngài há quên tôi khi nào?
 sẽ mắt Chúa vắn chú vào, Thi Ngài há quên tôi khi nào?

Điệp-khúc. —

Lòng đầy thơ-thái hằng mừng hát, Lòng đầy vui-sướng mừng hát; Bởi
 hằng mừng hát, mừng hát; mừng hát;

rall.
 giống sẽ mắt Chúa vắn chú vào, Thi Ngài há quên tôi khi nào?

NGẮM JÊSUS ĐỪNG XAO

301

Ta cứ tiến bước ngắm Jê-sus đừng xao, Lâm cơn tranh-chiến không hề nao;

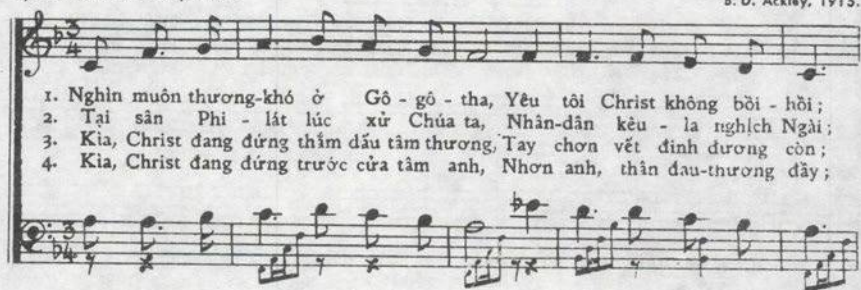
Chúa vù . giúp, chớ sợ, chỉ tin-cậy vâng-lời, Ta thắng nhờ Vua muôn đời.

392

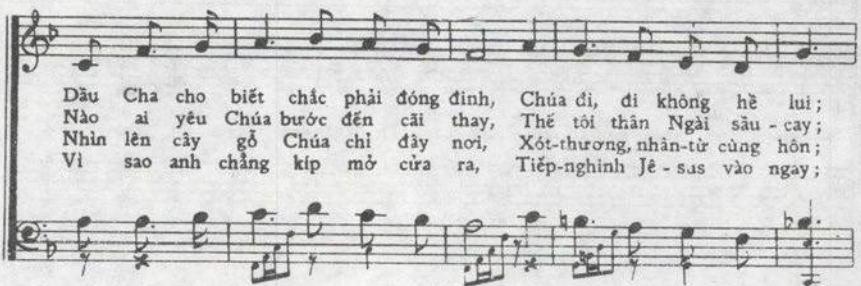
GỖ - GỖ - THA

Dịch lời của A. D. Ackley, 1915.

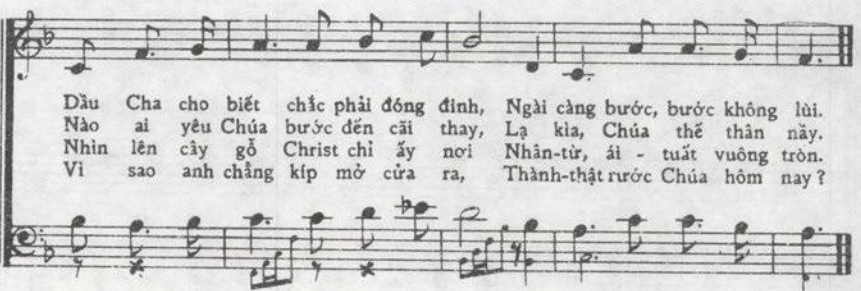
S. D. Ackley, 1915.



1. Nghìn muôn thương-khó ở Gô - gô - tha, Yêu tôi Christ không bồi - hồi ;
 2. Tại sân Phi - lát lúc xử Chúa ta, Nhân-dân kêu - la nghịch Ngài ;
 3. Kia, Christ đang đứng thắm dấu tâm thương, Tay chơn vết đinh dương còn ;
 4. Kia, Christ đang đứng trước cửa tâm anh, Nhơn anh, thân đau-thương đây ;



Dầu Cha cho biết chắc phải đóng đinh, Chúa đi, đi không hề lui ;
 Nào ai yêu Chúa bước đến cái thay, Thế tôi thân Ngài sâu - cay ;
 Nhìn lên cây gỗ Chúa chỉ đây nơi, Xót-thương, nhân-tử cùng hôn ;
 Vì sao anh chẳng kịp mở cửa ra, Tiếp-nghinh Giê - sas vào ngay ;



Dầu Cha cho biết chắc phải đóng đinh, Ngài càng bước, bước không lùi.
 Nào ai yêu Chúa bước đến cái thay, Lại kia, Chúa thế thân này.
 Nhìn lên cây gỗ Christ chỉ ấy nơi Nhân-tử, ái - tuất vương tròn.
 Vì sao anh chẳng kịp mở cửa ra, Thành-thật rước Chúa hôm nay ?

TRÔNG ĐẮNG CHẶN CHIÊN KHOAN-NHƠN

898

Dịch lời của Phillip Doddridge, 1702-1751.

William V. Wallace, 1814-1865.

1. Trông lên kia Đấng chẵn chiên khoan - nhơn, Đầy vẻ
 2. Christ khuyên: «Nên đề chiên con theo ta, Dầu bé
 3. Christ ôi, tôi dất đưa chiên thơ - ngây, Thành - kính

cười tươi thăm ơn, Yêu-thương âu - yếm nhóm các
 đừng nên bỏ qua; Nguyên-do Ta đến chúc - phước
 nguyên dăng Chúa đây; Tôi nay thuộc Chúa rất thỏa-

chiên con, Ấm lên, bông - bẽ vương tròn.
 ai đây, Giống như lòng trẻ - con này."
 vui thay, Cháu, con, nguyên cũng thuộc Ngài! A - MEN.

394

LẠY TỪ-PHỤ

Dịch lời của E. Embree Moss, s. 1849.

Peter C. Lutkin, s. 1858.

1. Lạy Từ-phụ, Chân-Thần, Vua nhân-ái, Rày chúng tôi đem con dâng trước Ngài; Mong
 2. Ô, dẫu trời đất này qua thay thay, Lời hứa Cha muôn muôn thu vững hoài, Bao-
 3. Nguyên nhậm lời xin, đùng ơn thăm-viếng Hỡi chúng tôi đang chuyên-tâm khấn-nguyên, Xin
 4. Nguyên Ngài nhận con này trong ơn mới, Dùng Thánh-Linh luôn chăn-nuôi suốt đời, Đem
 5. Ngày mù-mịt xin Ngài luôn soi-sáng, Dịu nó đi trong Kim-ngôn suốt dâng; Xin

ném lời Cha đã hứa dụ - ếm, Quyết tin, cậy-trông, yêu-thương một niềm.
 quát từ tiên-tổ đến tự - tôn, Giao-ước Ngài muôn muôn năm hằng còn.
 đoái nhìn con trẻ hiển Ngài đây, Nhơn danh Jê - sus cho con thuộc Ngài.
 sức toàn-năng đưa suốt đường linh, Cho con vượt bao quanh-co gặp-gình.
 giữ - gìn cho đến hết đời nay, Cha đưa về thiên-cung vui sum - vầy. A-MEN.

395

ÔI CHA THANH-KHIẾT

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1940

H. Percy Smith, 1825-1898.

1. Ôi Cha thanh - khiết, ân - hậu trọn đầy, Xin vui thâu-nhận đưa trẻ dâng đây,
 2. Xin Cha ban Thánh-Linh gìn hồn này, Luôn tuân luật Ngài, cứ bước thẳng-ngay;
 3. Anh em tôi nhóm trước Ngài giờ này, Hân-hoan dự phần hiến trẻ con đây;
 4. Xin ban cho nó trung-thành trọn đời, Đi theo chơn Ngài sáng - sửa vui - tươi;

Che-chở cho thoát ác - uế gian - ô, Xin ơn từ - ái giữ hồn ngây-ngó.
 Xin lấy chơn-ly, tín-kinh, đức-hạnh Điem trang lòng trẻ tủa màu xuân xanh.
 Xin Chúa ban phúc giúp trẻ an-toàn, Thần thêm tâm-thước, trí càng khôn-ngoa.
 Xin Chúa y hứa giúp nó hân-hoan, Chuyên đoạt phần thưởng muôn đời vinh-quang. A-MEN.

VIÊN NGỌC ĐẸP RÒNG

308

Dịch lời của Wm. O. Cushing, 1823-1902.

Geo. F. Root, 1820-1895.

1. Kia Je - sus ta, kia Je - sus ta Đến thâu viên ngọc đẹp này,
 2. Ngài vui thâu nay, Ngài vui thâu nay Nhưng viên ngọc đẹp ròng này.
 3. Bầy chiên thơ - ngày, bầy chiên thơ - ngày Mến yêu Je - sus mền - mòi,

Ngọc Ngài yêu-đương, ngọc Ngài yêu - đương, Ấy ngọc thuộc về Ngài.
 Ngọc tinh - anh thay, ngọc quang-huy thay, Ấy ngọc thuộc về Ngài.
 Là ngọc - châu đây, là ngọc châu đây, Ấy ngọc thuộc về Ngài.

Điệp-khác.—

Lóng-lánh như tia sáng sao mai, Mũ Ngài đầy ngọc soi - chói ;

Những viên ngọc rực - rỡ quanh ngài, Ấy bửu - ngọc thuộc Ngài.

897

BÁP-TÊM TRONG JÊSUS

Vô-danh.

William H. Havergal, 1846.

1. Đồng chịu báp-têm, chết trong Jê-sus, Lòng tôi quyết chết từ nay;
 2. Dầu tại bên hữu ngôi Cha đêm ngày, Ngài được vinh-hiền lạ thay,
 3. Nguyên được nhân-ái, tín-tâm tuyệt-vời, Vượt đời gian-ác phù-hoa;
 4. Nguyên đời khôn kéo chúng tôi trụ-lạc, Nhờ Ngài thêm sức vụt bay,

Sống với Jê-sus thoát lối hư-phù, Cùng Ngài thiên-quốc cao bay.
 Cũng vẫn xưng mình Anh cả ta rày, Vị tiên-khu của ta nay.
 Quyết chừa muôn-vàn châu-báu trên trời, Lòng này luôn hướng nước Cha.
 Bồi hấp-lực Ngài cho chúng tôi đạt Được phần ban-thường vinh thay. A-MEN.

898

THEO GƯƠNG CHÚA CHỊU BÁP-TÊM

Dịch lời của Samuel Frederick Coffman, s.1872.

Thomas Hastings, 1784-1872.

1. Ngợi-khen danh Jê-sus Chúa chí-tôn, Tụng-chúc Cứu-Chúa từng ban thánh-ngôn,
 2. Lễ xưa xin tuân-hành đúng Thánh-Kinh, Như chính Cứu-Chúa tại sống Giô-đanh;
 3. Nhờ danh Cha, Con và Đức Thánh-Linh, Chịu lễ báp-têm hiệp theo Thánh-Kinh;
 4. Bồi ơn tôi được nhận-lãnh Thánh-Linh, Gọi Chúa chí-thánh là Cha vĩnh-sinh;

THEO GƯƠNG CHÚA CHỊU BÁP-TÊM (Tiếp theo)

Vâng ý Chúa Cha, bước theo công-bình, Giê - sus treo cao một gương chân-chính.
 Đây nước chứng-minh đức-tin chân-thành, Tỏ ra tâm vâng-phục Ba Ngôi thánh.
 Do huyết Giê - sus, lương-tâm yên-lành, Nghi trong yêu-thương, bình-an Cha-Thánh.
 Ơn ấy khiến tôi vui dâng trọn đời, Nguyện yêu-thương duy một Giê-sus thôi. AMEN.

TRUY-NIỆM CHÚA

399

Dịch lời của James Montgomery, 1771-1854

Hugh Wilson, 1764-1824.

- Thành-tâm vâng - lời Chân-Chúa phán-tuyên, Cung-kính tôi dự thánh-diên, Chúa
- Vì tôi xưa Ngài thân nát huyết chan, Đây bánh chén từ Chúa ban, Nhắc-
- Hồi truy-niệm Ngài đã chết thế tôi, Ân - ái cao-dày, Chúa ôi; Dầu
- Giờ sắp qua đời, môi cứng, lưỡi đơ, Tâm-tri mơ-hồ, ngàn-ngờ; Ở

ôi, khi cùng chung bánh, chén đây, Cảm lòng nhớ Chúa hôm nay.
 nhớ tôi một giao - ước quý thay, Cảm lòng nhớ Chúa hôm nay.
 khi hơi tàn, tim yếu, mắt hoa, Vẫn còn nhớ Chúa thiết-tha.
 trên thiên-dàng xin nhớ đến tôi, Hỡi Giê - sus Christ, Chúa ôi! A-MEN.

400

TIỆC THÁNH

Nguyễn-vân-Vọng, 1949

C. G. Liender.

1. Tiệc thánh Chúa ban mọi sứ - đồ, Truyền đời đời nên ghi - nhớ,
 2. Thập - giá Chúa xưa chịu khổ - hình, Đờ - đê, Phụ - thân xa lánh;
 3. Cầm bánh nhớ thân Ngài vỡ rời, Thật vì tội ta nên nài;
 4. Lạy Chúa, thứ - tha mọi lỗi - lầm, Từng phạm điều Cha răn - cấm;
 5. Tiệc thánh nhắc ta ngày phước-hạnh, Ngày dự tiệc Chiên Con Thánh;

Rằng Chúa chết thay vì chúng - sinh, Thân báu phải chịu thập - hình.
 Nhục - nhã, đón - đau nào thờ - than, Thân nát, huyết hồng giọt tràn.
 Cầm chén nhắc ta giọt huyết rơi, Ban giá cứu - chuộc mọi người.
 Nguyên lấy huyết bôi sạch cả đây, Cho xứng - đáng dự tiệc này.
 Lòng nóng - nảy trông Ngài tái - lầm, Chung kết cõi đời lạc - lầm.

Điệp-khúc. —

Hồi-niệm thân Chua huyết tuôn vì ta, Nay rao - truyền sự chết Chúa ra.

CHÚC HÔN-LỄ

401

Dịch ra tiếng Việt, 1949.

Philipp Nicolai, 1599.

1. Lạy Đấng xưa lập hôn - lễ trước - tiên, Cho Ê - va với A - đam
 2. Kia, lứa đôi nguyện-trước trước Chúa Cha, Hằng vâng theo Chúa yêu nhau

kết - duyên, Nguyện Chúa Chủ-hôn trong giờ này Nhìn xuống đôi bạn đang
 thiết - tha, Nguyện cánh tay Cha, ban ơn lành; Dạy - dỗ đôi bạn ăn-

đứng trước đây, Đồng ra mắt Chúa, cúi xin ân - ban, Nguyện xuống phước đôi
 ở khiết-thanh, Tinh đẹp duyên thâm, sống vui trăm năm, Dường lứa đương nhen,

bên vẹn - toàn; Gái trai, Sánh vai, Thắm-tươi hòa hai, Trước sau nào
 trắng đường rằm; Thánh-Linh Huấn-minh, Tín-trung, thuận-trình, Đúng theo lời

sai, Ái - ân lâu - dài, Kết tóc xe tơ trăm năm duyên hải.
 Kính, Kính yêu vẹn tình, Đến lúc chung vui hôn - diên thiên-đình. A-MEN.

402

NGUYỄN BA NGÔI CHÚNG HÔN-LỄ

Ban Nhuận-chính, 1949.

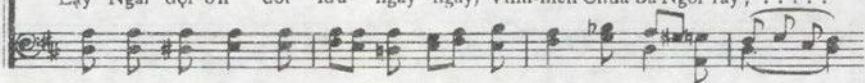
Sọan riêng bốn giọng bởi J. D. Olsen.



1. Thật lạ - lòng thay hôn - lễ ban - đầu, Nguyên-chỉ Chúa Cha nhiệm mầu ;
2. Kia, Ca - sa xưa hôn - lễ lạ - lòng, Vui có Chúa Con dự cùng ; ..
3. Lời vàng còn ghi, hôn - lễ đạo thương, Do chính Thánh-Linh dạy tường ; ..
4. Mừng giờ thành-hôn, reo khúc kim-cầm, Nay Hội-thánh ta nguyện thắm, ..



Từ vườn Ê - đen muôn thuở lưu-truyền, Tơ tóc kết xe linh-huyền
 Tiệc bỏ - đào kia chung hưởng ơn hồng, Ai nấy chén vui thêm nồng
 Chồng đầu vợ thân, yêu kính một niềm, Khi nắng lúc mưa không hiểm
 Lay Ngài đời ơn đời lừa ngày ngày, Vinh-hiền Chúa Ba Ngôi rày ;



Xương thịt do Chúa liên - hiệp tri tri, Ân - ái trăm năm trọn nghì ;
 Hôn nay xin Chúa vui ngự - làm đây, Ban phúc cho đôi bạn này,
 Christ và Hội-thánh tương-hiệp tương-thông, Chân-lý kia, gương vợ chồng ;
 Ân - ờ soi - sáng Tin - Lành nơi nơi, Bông-trái như sao trên trời,



Hậu - tự nhiều như cát biển, sao trời, Vinh-hiền Chúa Cha đời đời.
 Đồng đồng tạc - ghi non nước một lời, Vinh-hiền Chúa Con đời đời.
 Chồng vợ ngày nay vàng giữ như lời, Vinh-hiền Thánh-Linh đời đời.
 Tận hồi tiệc Chiến trên khoảng-không này, Chung hưởng xướng-ca vui - vầy,

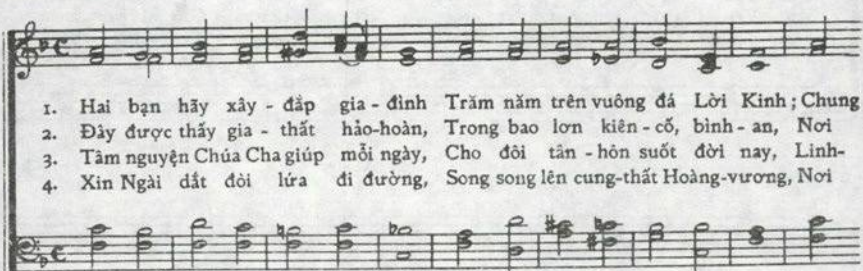


CHÚC MỪNG GIA-ĐÌNH MỚI

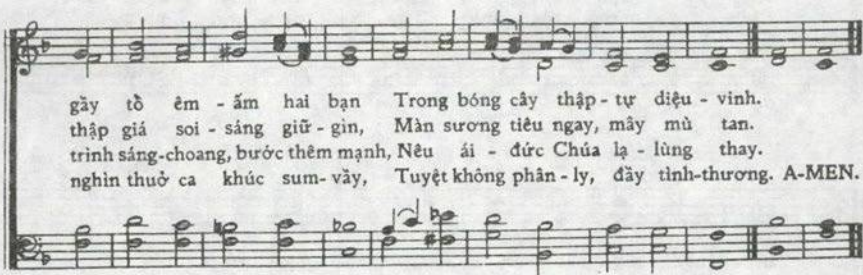
408

Ban Nhuận-chánh, 1949.

Carl M. Von Weber, 1826.



1. Hai bạn hãy xây - đắp gia - đình Trăm năm trên vương đá Lời Kinh ; Chung
 2. Đầy được thấy gia - thất hảo-hoàn, Trong bao lơn kiên - cố, bình - an, Nơi
 3. Tâm nguyện Chúa Cha giúp mỗi ngày, Cho đôi tân - hôn suốt đời nay, Linh-
 4. Xin Ngài dắt đôi lứa đi đường, Song song lên cung-thất Hoàng-vương, Nơi



gầy tồ ẽm - ảm hai bạn Trong bóng cây thập-tự diệu - vinh.
 thập giá soi - sáng giữ - gìn, Mãn sương tiêu ngay, mây mù tan.
 trình sáng-choang, bước thêm mạnh, Nêu ái - đức Chúa lạ - lùng thay.
 nghìn thuở ca khúc sum-vầy, Tuyệt không phân - ly, đây tình-thương. A-MEN.

404

TRONG CHRIST YÊN-GIÁC

Dịch lời của Margaret Mackey, 1832.

William B. Bradbury, 1863.

1. Trong Christ yên - giác, trông Sao Mai mọc, Chờ giờ vùng
 2. Yên thay! yên - giác trong Christ vui kỳ, Đây là một
 3. Yên thân trong Christ nay an - bình - thật, Giờ được lại
 4. Trong Christ yên - giác, tôi coi vinh - hạnh, Tiêu - diêu bên

thức không còn than - khóc; Yên thay! êm thay! ngàn thu
 giác êm - đềm cao - quý; Ta hoan - ca do lòng tin
 sống hân - hạnh trước nhất; Không ưu - tư, tai - họa làm
 Chúa vui - mừng khôn sánh; Tuy thân chôn nơi phần mộ

an - nghi, Đâu có rối - reng thù - nghịch tứ - vi.
 thanh - khiết, Ôi tử - vong, nay nọc mây tiêu - diệt.
 u - ám, Khi Chúa phò ra quyền - lực siêu-phàm.
 đầu đầy, Khi Chúa tái - lâm Ngài gọi ta dậy. A - MEN.

VÙN-VỤT NĂM CŨ NAY ĐÃ QUA

405

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.

Ludvig M. Lindeman, 1812-1887.

1. Vùn - vụt năm cũ nay đã qua rồi, Năm mới chúng
 2. Nguyễn cùng Đức Chúa Con, Đấng muôn đời, Cai - quản với
 3. Nguyễn hộ cho chúng tôi thoát tội trần, Lên lớp cao
 4. Nguyễn từ nay sống danh Chúa vẻ - vang, Hay sớm tiêu

tôi thâm - tạ Ba Ngôi Đã dắt - đưa qua một năm
 Cha muôn sự mọi nơi, Dắt - dẫn, chăn - nuôi bấy chiến
 hơn, tinh - sạch mười phần; Khuyết-diễm năm qua nguyện qua
 điều thiên - thành bình - an; Chúa đến, phước thay cùng nhau

vẹn - toàn, Bao khúc khó - khăn, sầu - khổ, tai - nạn.
 đại - khờ Trong cả tân - niên, mọi phút mọi giờ.
 sạch ngần, Ơn mới suốt năm đây đây tâm - thân.
 phục - hoạt, Muôn thuở ở thiên - đàng sống hoan - lạc. A-MEN.

Dịch lời của Annie Johnson .Flint

Điệu Thánh-ca Gellois

1. Mời Jê - sus - Christ vui bước vô nhà, Chúc tuổi tân-
 2. Tặng-phẩm tay Ngài đem đến vô - vãn, Có bánh ma-
 3. Ngạch cửa xuân này chưa có ai vào, Kính rước Jê-

xuân phước chan-hòa, Nguyện cửa xuân phùng nghinh Khách thiên-dàng, Ước
 na, phước thiên-dàng; Nhờ Jê - sus hôn, thân tráng - kiện rày, Chúa
 sus, Khách thiên-trào; Đòi gót vô nhà, đem tri, đồng, lạc, Giúp

trước nhứt nghe tiếng dụ - dàng. Bửu-Khách đem theo mọi phước xuân-
 ấp - yêu, nâng - đỡ đêm ngày. Sống thỏa - vui trong ơn phước Cha
 đỡ tôi ngày tháng hạnh-đạt. Chúa hỡi, tâm tôi đang mở toang

hi, Nhà Khách đến, ấy nơi yên - nghỉ; Nguyện Chúa đem mọi ơn
 ban, Đường tâm - tối Chúa luôn soi - sáng; Đòi dầu như phù-vãn,
 đây, Nguyện đồ an - ninh hằng đây - đây; Thượng-Khách Jê - sus, tôi

NĂM MƠI MỜI CHÚA VÔ NHÀ (Tiếp theo)

thăm phước dào, Bửu - Khách ôi, xin hỡi bước vào.
 vãn, mong Ngài Lấy ái - ân trang điểm tôi hoài.
 kính xin Ngài Bước đến tâm này, ở lâu - dài. A-MEN.

PHƯỚC THAY MỖI DÂY KẾT THÂN

407

Dịch lời của J. Fawcett, 1772.

H. G. Negeli, 1768-1836.

1. Phước thay mỗi dây kết thân Xấu lòng ta bằng ái - ân; Trong hời
 2. Chúng ta trước ngôi Chúa Cha, Một lòng kêu - cầu thiết-tha, Hi - vọng
 3. Sớm hôm gánh nặng có nhau, Đêm ngày chia nỗi đón-đau; Ta nguyện
 4. Lúc ta phải từ - giã đây, Tuy tình-thương thật khó khuây; Nhưng hằng

trương-giao bởi tình - yêu thánh, Khác nào trên miền thiên - thành.
 hay mục - đích cả kinh-khủng Lấn sâu - tư - đều chung - cùng.
 trương-liên trên đời vãn - cầu, Cảm lòng chia - xé lụy sâu.
 tâm - giao trước Je - sus mãi, Hi - vọng tương-ngộ một ngày. A-MEN.

XIN CHA ĐƯA ANH

Dịch lời của Jeremiah H. Rankin. 1828-1904.

Willam G. Tomer, 1833-1896.

1. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Cứ dẫn - dắt cứ giáo - huấn
 2. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Giờ tay linh-năng luôn che
 3. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Khi làm tai ương xui anh
 4. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Phá sóng biển chết rúng nhấc

thủy-chung, Chấn-nuôi anh an - ninh trong ơn hồng, Nguyên Ngài dắt anh
 anh cùng, Ban cho ma - na - nê vui lòng, Nguyên Ngài dắt anh
 nao lòng, Xin tay Cha linh-năng luôn ôm - bồng, Nguyên Ngài dắt anh
 hăm xông, Đem yêu-thương tung ra như hương nồng, Nguyên Ngài dắt anh

Điệp-khúc.—

kip khi ta trùng-phùng. Từ rày chớ đến lúc trùng-phùng đôi ta, Dưới

chơn Christ chúng ta trùng - phùng; Từ rày cho đến lúc
 ta trùng-phùng;

trùng-phùng đôi ta, Chúa dẫn - đưa anh tận khi ta trùng-phùng. A-MEN.

ƠN TRỜI CAO-SÂU

409

Ông-văn-huyền, 1930.

Lowell Mason, 1864.

1. ƠN TRỜI CAO-SÂU KHÔNG GIỚI-CƯƠNG, DẦU HÈN MÀ NGÀI YÊU-THƯƠNG ;
 2. MÓN-ĐỒ JÊ-SUS TA, Ở AI, BÊN LÒNG NHỜ NGÀI HỒM MAI ;
 3. CHẶN BẦY JÊ-SUS GIAO CHÚNG TA, ĐỪNG HIỀM TRÒ ĐỜI GIAN NGOA ;
 4. MUỐN VẠN SANH-LINH KÊU-RÉO AI, ĐÀNH LÒNG NÀO NGỒI BỤNG TAI ;

Trong lòng mẹ kêu ta đũa ương, Quyền Ngài ai đo lường ; Ngày
 Lo làm lợi ta - lằng gắp hai, ĐỪNG RẰNG ĐÊM CÒN DÀI ; HẰNG
 Khêu đèn thập-tự luôn chiếu ra, Diu bầy xa đường tà ; DỪNG
 Mau thừa mạng JÊ-SUS PHÁN SAI, Thì - giờ chẳng bao dài ; ĐỪNG

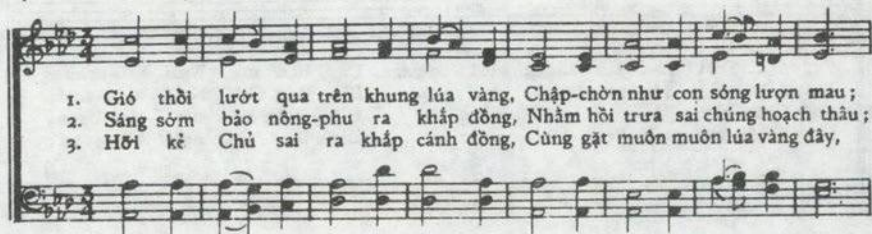
ngày Thần Ngài khuyến - khích luôn, Kêu ta mau mau qui hướng ;
 ngày Ngài cùng ta tiến hoài, Cho ta luôn thêm hăng - hái ;
 vàng, bạc, đừng đem rơm - rạ, Chăm lo xây trên Tầng Đá ;
 dân - dà mà vương máu ai, Nên luôn chuyên tâm hăng - hái ;

Vui lòng chọn ta nên đồng-lương, Nguyên hăng theo trọn đường.
 Mau truyền mạng JÊ-SUS PHÁN SAI, Nhờ Ngài ban năng - tài.
 Chuyên lòng được nên theo ý Cha, ĐỜI ĐỜI vui một nhà.
 Lo trọn khi JÊ-SUS TÁI-LAI, Cùng Ngài cai-trị hoài. A-MEN.

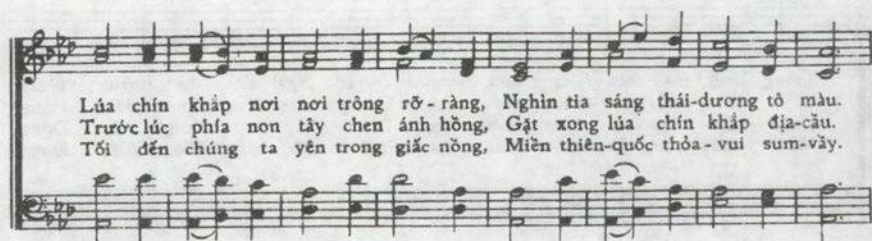
TIẾNG GỌI CON GẶT

Dịch lời của J O Thompson.

J. E. O. Clemm

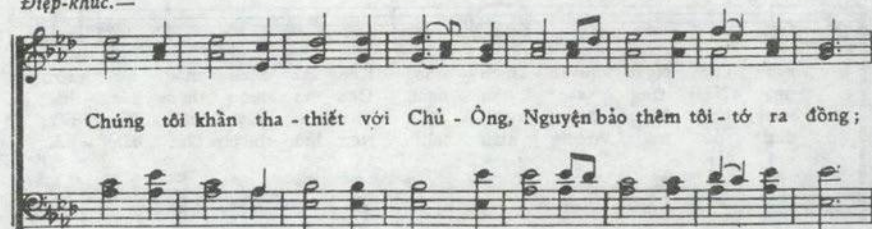


1. Gió thổi lướt qua trên khung lúa vàng, Chập-chờn như con sóng lượn mau ;
 2. Sáng sớm bão nông-phụ ra khắp đồng, Nhắm hời trưa sai chúng hoạch thâu ;
 3. Hỡi kẻ Chủ sai ra khắp cánh đồng, Cùng gặt muôn muôn lúa vàng đây,

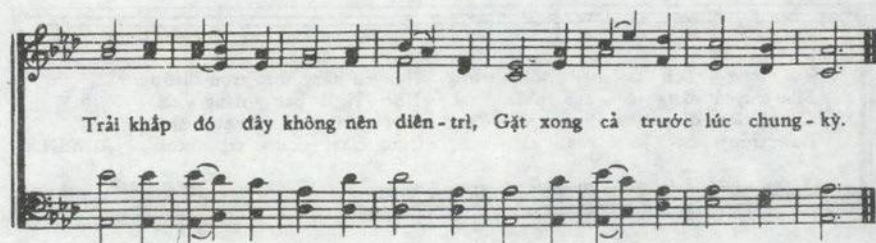


Lúa chín khắp nơi nơi trông rõ-ràng, Nghìn tia sáng thái-dương tô màu.
 Trước lúc phía non tây chen ánh hồng, Gặt xong lúa chín khắp địa-cầu.
 Tối đến chúng ta yên trong giấc nồng, Miền thiên-quốc thỏa-vui sum-vầy.

Điệp-khúc.—



Chúng tôi khản tha - thiết với Chủ - Ông, Nguyễn bảo thêm tôi - tớ ra đồng ;



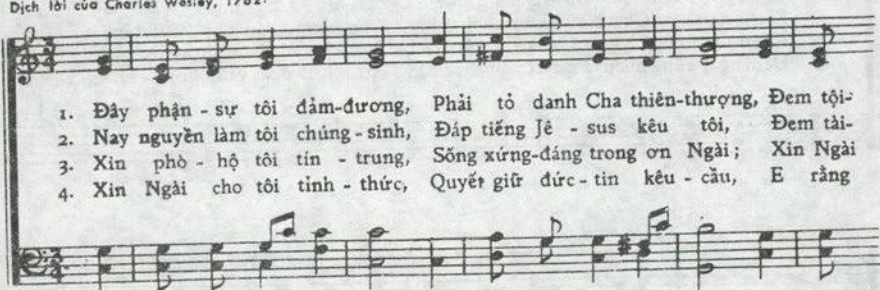
Trái khắp đó đây không nên diên-trị, Gặt xong cả trước lúc chung-kỳ.

ĐÂY PHẬN-SỰ TÔI ĐẢM-ĐƯƠNG

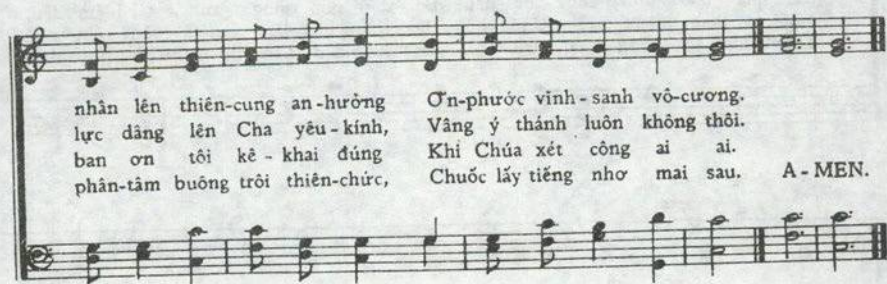
411

Dịch lời của Charles Wesley, 1762.

Lowell Mason, 1830.



1. Đây phận - sự tôi đảm-đương, Phải tỏ danh Cha thiên-thượng, Đem tội-
 2. Nay nguyện làm tôi chúng-sinh, Đáp tiếng Jê - sus kêu tôi, Đem tài-
 3. Xin phò - hộ tôi tin - trung, Sống xứng-dáng trong ơn Ngài; Xin Ngài
 4. Xin Ngài cho tôi tinh - thức, Quyết giữ đức - tin kêu - cầu, E rằng



nhân lên thiên-cung an-hương
 lực dâng lên Cha yêu-kính,
 ban ơn tôi kê - khai đúng
 phân-tâm buống trời thiên-chức,
 Ôn-phước vinh-sanh vô-cương.
 Vâng ý thánh luôn không thôi.
 Khi Chúa xét cộng ai ai.
 Chúc lấy tiếng nhớ mai sau. A - MEN.

412

VIỆT-NAM-CA

Ban Nhuận-Chính, 1949.

Hành-khúc

F. Paclius

1. Ta cùng hân-hoan khen Đấng Tạo-Hóa, Xây-dựng đất nước Việt ta: Từ
 2. Khen-ngợi ơn Cha ban phước nài giống, Con hồng cháu Lạc vầy đồng, Dầu
 3. Khen-ngợi ơn Cha ban sản - vật quý, Sơn - kỳ hải - trăn nghèo chỉ: Gạo,
 4. Đêm ngày cùng nhau ta quyết nguyện-khấn, Xin Ngài đoái giúp đồng - nhân Được

Bắc vô Nam, non hùng bề sâu, Một cõi đông - nam miền Đại - Á - châu,
 trải qua bao nhiêu cuộc bề dâu, Bồi - đáp non sông, anh - tài hiếm dàu,
 muối, tơ, than, quặng, đường Chúa cho, Ngày tháng hăm-lăm triệu cũng ấm no;
 Thánh-Linh soi, công - nhận cứu - ân, Việt-quốc-dân nên thiên-thượng quốc-dân,

Hoa cỏ tô màu, non sông thêu gấm, Co-nghiệp trải bao ngàn năm.
 Văn-hóa, công-nghệ ngày thêm tân - tiến, Thêm lò nước non hùng-thiêng.
 Thương lâm linh-hồn còn trong tâm - tối, Tin-Lành chữa nghe Ngài ời!
 Đờng trời kim-cầm ngợi Ba Ngôi Thánh, Vui-vầy hưởng phước trường-sanh!

NGÔI DANH JÊSUS

418

Dịch lời của Edward Perronet, 1779.

James Ellor, 1819-1899.

1. Ngôi danh Giê-sus vinh - hiển quyền - oai ! Thiên-thần cùng qui - lạy mãi,
 2. Kia, ai yêu Chúa xưa đã liều thân, Ở tại bàn-thờ cầu - khẩn,
 3. Này ai được tuyền trong Ys - ra - ên, Ai được chuộc do ân - điển,
 4. Tội - nhân xưa đã đau - khổ sầu - cay, Nay được chuộc-mua, xin hãy
 5. Mọi dân, muôn phái trong ngũ - đại - châu, Hãy về tòng-phục một Chủ,
 6. Nguyên ta chung với chư-thánh một mai, Vui cùng qui bên Vua mãi,

Cung-kính cúi dâng vương-miền, Tôn Đấng Chúa-Tê trên đất, trời, biển.
 Xin hãy chúc Nhánh Giê - sê, Tôn Đấng Chúa-Tê trên đất, trời, biển.
 Xin hãy chúc Chúa oai-quyền, Tôn Đấng Chúa-Tê trên đất, trời, biển.
 Đem chiến-thắng-phẩm dâng liền, Tôn Đấng Chúa-Tê trên đất, trời, biển.
 Tôn Đấng phép-tắc uy-quyền, Tôn Đấng Chúa-Tê trên đất, trời, biển.
 Luôn trời khúc hát thiên - thu, Tôn Đấng Chúa-Tê danh thánh Giê-sus.

Khá gia - miện Chúa Thánh

Cùng gia-miền, gia-miền, gia-miền, gia-miền, gia - miện Chúa Thánh trên
 Khá gia - miện Chúa Thánh

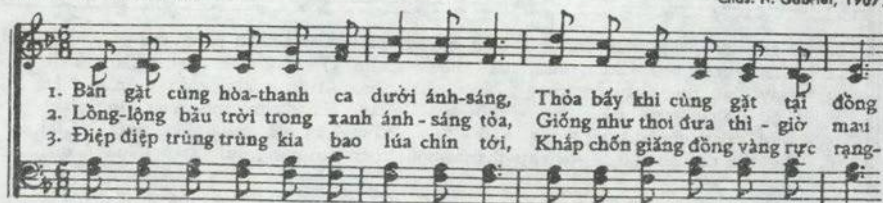
Cùng gia-miền, gia-miền, gia-miền, gia -
 trên ngài,
 ngài, trên Tung - hô Chúa - Te của muôn muôn loài !
 trên miện Chúa-Tê của muôn muôn loài.

414

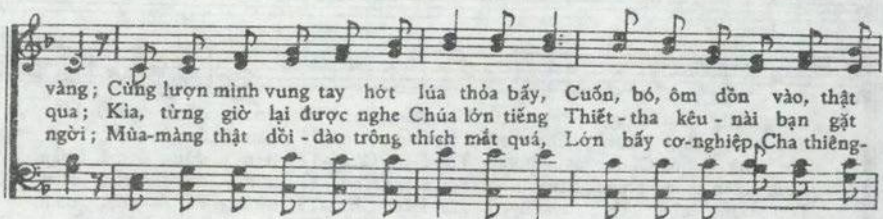
MÙA GẶT ĐÁ ĐẾN

Dịch lời của C. H. Gabriel

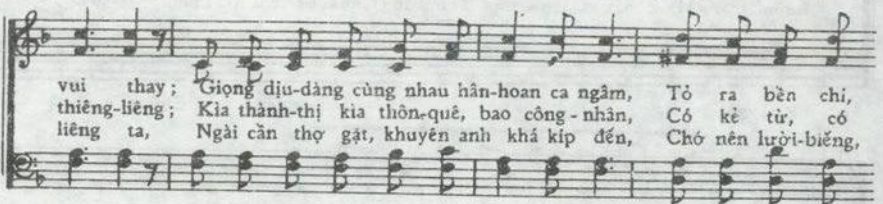
Chas. H. Gabriel, 1907.



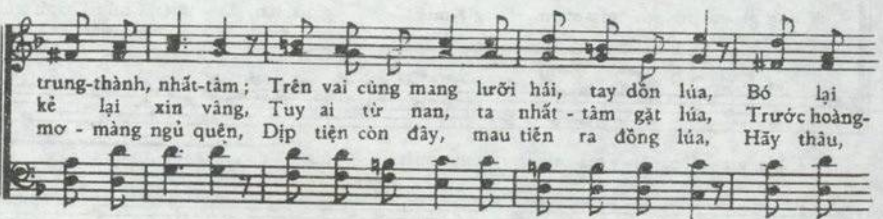
1. Bàn gặt cùng hòa-thanh ca dưới ánh-sáng, Thỏa bấy khi cùng gặt tại đồng
2. Lồng-lộng bầu trời trong xanh ánh - sáng tỏa, Giống như thoi đưa thì - giờ mau
3. Điệp điệp trùng trùng kia bao lúa chín tới, Khắp chốn giăng đồng vàng rực rạng-



vàng; Cũng lượn mình vung tay hót lúa thỏa bấy, Cuốn, bó, ôm đồn vào, thật
qua; Kia, từng giờ lại được nghe Chúa lớn tiếng Thiết-tha kêu - nài bạn gặt
ngồi; Mùa-màng thật dãi - dào trông thích mắt quá, Lớn bấy cơ-nghiệp, Cha thiêng-

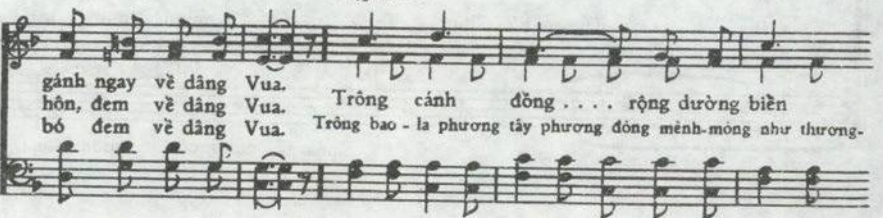


vui thay; Giọng dịu-dàng cùng nhau hân-hoan ca ngâm, Tỏ ra bền chí,
thiên-kiêng; Kia thành-thị kia thôn-quê, bao công-nhân, Có kẻ từ, có
liêng ta, Ngài cần thợ gặt, khuyên anh khá kịp đến, Chớ nên lười-biếng,



trung-thành, nhất-tâm; Trên vai cùng mang lưỡi hái, tay dòn lúa, Bó lại
kẻ lại xin vàng, Tuy ai từ nan, ta nhất - tâm gặt lúa, Trước hoàng-
mơ - màng ngủ quên, Dịp tiện còn đây, mau tiến ra đồng lúa, Hãy thâu,

Điệp-khúc.—



gánh ngay về dâng Vua.
hòn, đem về dâng Vua. Trông cánh đồng . . . rộng dường biển
bó đem về dâng Vua. Trông bao - la phương tây phương đóng mành-màng như thương-

MÙA GẶT ĐÃ ĐẾN (Tiếp theo)

sóng xao Nghìn muôn mẫu lúa đã chín, sai
 ha ló - nhỏ đang xao

Nghìn nghìn mẫu lúa kia vàng chín, hãy cùng nhìn.

trú xinh biết bao; Mặt trời lên cao ngó kia bầu trời
 Mặt trời lên cao ta hãy cùng nhìn kia kia bầu trời

quang - đặng thay, Vùng dậy, mau cùng nhau
 trông quang - đặng vui thay xinh thay, Vùng dậy, mau, mau mau cùng nhau

đi, Mùa gặt thiêng - liêng đã đến đây; Đồng lúa chín
 đi, đi, đi. Đồng lúa đang đua chín

Câu 1 và 2. Riêng câu 3.

tôi, Hãy thức mau mau đi gặt này. Cùng đi vui - về bấy.
 tôi, chín tôi,

ƠN JÊSUS CAO-SÂU LÂM THAY

Dịch lời của Haldor Lillenas

Haldor Lillenas, 1918.

1. Ơn Jê - sus cao - sâu lâm thay, Xóa sạch gian - ác tôi rày;
 2. Ơn Jê - sus cao - sâu lâm thay, Xúc-dộng ai lưu - lạc rày;
 3. Ơn Jê - sus cao - sâu lâm thay, Xúc-dộng tâm hư - hoại rày;

Thật miệng này trường-thuật khôn thấu, Lấy tiếng nào khen ơn mầu,
 Hiện giờ tội - tình được dung - xá, Chính bởi hồng - ân thiên - hà;
 Toàn-quyền hành-dộng làm nên mới, Khiến kẻ tội nên con Trời;

Cho tâm - linh tôi nay trắng-phau, Tươi - vui, thông-thả trăm đường,
 Dây vương-mạng xưa tung vút xa, Tâm nay thông-thả phi - thường,
 Ban cho tâm yên vui thành-thời, Muôn muôn năm ở thiên-đường,

Điệp-khúc. -
 Do ơn lớn lạ - lùng Cứu-Chúa Jê - sus Christ đoái-thương.
 Do ơn lớn lạ - lùng Cứu-Chúa Jê - sus Christ đoái-thương. Lạ - lùng
 Do ơn lớn lạ - lùng Cứu-Chúa Jê - sus Christ đoái-thương.

thay ơn Jê - sus sâu - rộng ai dò, sâu - rộng ai dò,
 ai dò, Dầu đại - dương

ƠN JÊ-SUS CAO-SÂU LÂM THAY (Tiếp theo)

sâu - thăm lai - láng khôn so lai - láng khôn so; Ân - - - -
 Còn cao, cao hơn

diễn lạ thay, có đủ ban cho người
 núi cao, hết con sông lóng - lánh tuôn, ơn đư - ật cho kẻ ác như tôi

gian-ác giống tôi nay, Dài rộng bao - la hơn cả vi - phạm tôi
 nay, vi-phạm

rày, Thật vượt trên gian - ác, trên xấu - xa tôi; Ô,
 tôi đây, trên xấu - xa tôi;

khá lớn tiếng chúc-tấn danh Jê - sus, kính-khen danh Ngài thôi! A-MEN.

CHÚA LÀ VUA

Bản Nhuận-chính dịch, 1949.

1. Ôi, Chúa của chúng ta, chính là Vua muôn vua, Đất hãy hoan - ca
 2. Ôi, Chúa của chúng ta, chính là Vua linh - năng, Chúa phán một lời
 3. Ôi, Chúa của chúng ta, chính là Vua duy - tôn, Sống bao lâu ta

Đất hãy hoan-ca một bài ngợi
 Chúa phán một lời lập thành muôn
 Sống bao lâu ta nguyện làm rạng

một bài ngợi ơn móc mưa; Sông, núi, biển khá tôn Chúa là Đấng quyền-
 lập thành muôn muôn quốc dân; Do ý - chỉ Chúa muôn Chúa, trời đất định-
 nguyện làm rạng danh Chúa luôn; Ca-xướng, tán-mỹ Vua thánh, là Đấng thủy-

ơn móc mưa;
 muôn quốc dân;
 danh Chúa luôn,

oai, Trời cao kia, khá hát kính-khen Vua một bài: Jê - sus, Vua Thánh độc-
 yên, Vâng theo tiếng Chúa phán, sóng gió êm - lặng liền; Ngợi Chúa công-nghĩa, toàn-
 chung, Vui rao khắp ái - đức Chúa lớn-lao lạ - lùng; Này đất nên chúc-tụng

Jê-
 Kia,
 Này

nhất, quân - cai đất, trời, chúng-sinh. Ôi, ca - khen
 thánh, chí - nhân dầy - dầy cứu - ân, Vui canh - tân
 Chúa, thánh-dân hãy cùng tấu - ca! Thân, tâm, linh

sus quân - cai
 Chúa công-nghĩa
 đất, thánh - dân

đất, trời, chúng-sinh. Ôi ca-khen uy-danh
 dầy-dầy cứu - ân, Vui canh-tân muôn ác-
 chúc Chúa tấu - ca! Thân, tâm, linh luôn châu

CHÚA LÀ VUA (Tiếp theo)

uy - danh Chúa muôn thu quang - vinh, Quyền-năng đặc-thắng bất - di trên ngôi
muôn muôn ác - nhân nên linh - nhân; Lượng nhân-ái của Chúa cao - sâu khôn
luôn châu báu vui dâng Vua ta, Nguyễn tin Vua, quyết sống tôn-vinh Vua

Chúa muôn thu quang-vinh,
nhân nay nên linh - nhân;
báu vui dâng Vua ta,

siêu - trác, (ngôi siêu - trác,) Duy Chúa, Cứu-Chúa ta, hẳn chẳng có Đấng
mô - tả, (khôn mô - tả,) Ta vốn đã chết, nay sống hưởng phước qui
mãi mãi, (tôn Vua mãi,) Duy hết ý hết sức kính - mến Chúa chí-

Bất-di trên ngôi siêu - trác, Duy Chúa Cứu-Chúa,
Cao sâu ta khôn mô - tả, Ta chết, nay sống,
Quyết tôn-vinh Vua mãi mãi, Hết ý kính mến,

Điệp-khác.—

khác!
hóa.
ái.
Ha - lê - lu - gia! Ha - lê - lu - gia! Hát chúc-tán Chúa, hát

Ha - lê - lu - gia! Ha-lê - lu gia!

kính-khen Chúa! Vua ta duy Chúa, Vua ta duy Chúa! Ha - lê - lu - gia! A-MEN.

417

TRÔNG-MONG ƠN CHÍ-CAO

Dịch lời của G. M. J.

James McGranahan, 1840-1907.

1. Đong thiếng ai kia đang gặt thâu hoa - màu, Ươn-yếu, thừa-thớt đến dàu,
 2. Dầu ta bao phen bị mệt-nhọc nao-lòng, Thêm nổi thân-thể long-dong,
 3. Mừng lên nay Jê - sus gần bên ta hoài, Cho đến nhắm mắt tắt hơi,

Lại ngay nơi Jê - sus quyền-năng nương-náu, Ất linh - lực thêm dồi - dào.
 Đừng quên ta tin Jê - sus Christ đang sống, Nổi chi mà như tuyệt-vọng.
 Nhìn lên nơi cao kia cùng chạy hăng - hái, Chúa ban mọi ơn rộng - ròi.

Điệp-khúc.—

Kia, Chúa hứa giúp sức cho người nào trông-mong ơn . . .
 Kia. Chúa hứa giúp sức cho ai tin không nao,

chí - cao, Như chim ưng lướt tung mây tung trên không,
 trông-mong ơn chí - cao, bay lướt tung mây

TRÔNG-MONG ƠN CHÍ-CAO (Tiếp theo)

rit. *a tempo*

Bay cao khôn mỏi cánh hồng; Dầu chạy mấy . . . sức vẫn dẻo
lực - lượng thật dồi-

dài, . . . Bước luôn không mệt, càng hăng - hái; Dầu chạy
đào chạy đường dài, Cứ bước luôn không mệt, lòng càng hái;

mấy . . . sức vẫn dẻo - dài, . . . Bước đi, đi luôn chơn mạnh
Luôn vui - tươi tuy xông-pha hôm mai, Bươn trên đường trời

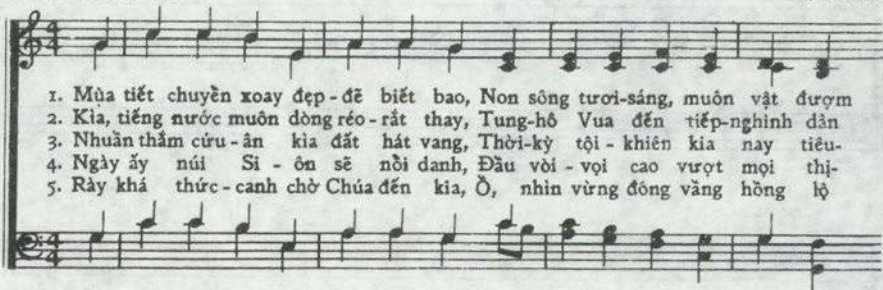
hoài; Dầu chạy mấy sức kém suy đâu nào, Bước luôn sức thêm dào. A-MEN.
xông-pha vinh - oai;

418

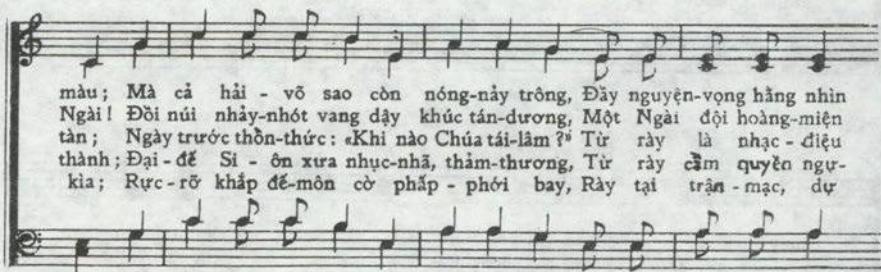
VUA ĐẼN

Dịch lời của E. S. Elliott

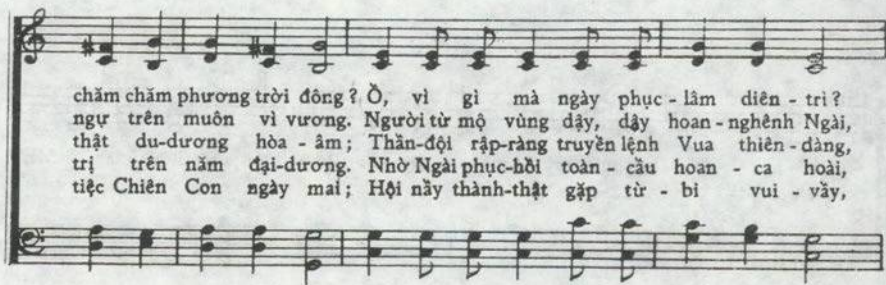
E. S. Elliott



1. Mùa tiết chuyển xoay đẹp - dễ biết bao, Non sông tươi-sáng, muôn vật đượm
 2. Kia, tiếng nước muôn dòng réo - rắt thay, Tung-hồ Vua đến tiếp-nghinh dân
 3. Nhuận thấm cứu - ân kia đất hát vang, Thời-kỳ tội - khiên kia nay tiêu-
 4. Ngày ấy núi Si - ôn sẽ nổi danh, Đầu vôi - vôi cao vượt mọi thị-
 5. Rày khá thức - canh chờ Chúa đến kia, Ồ, nhìn vừng đông vàng hồng lộ



màu; Mà cả hải - vũ sao còn nóng-nảy trông, Đầy nguyệt-vọng hằng nhìn
 Ngài! Đồi núi nháy-nhót vang dậy khúc tán-dương, Một Ngài đội hoàng-miền
 tàn; Ngày trước thôn-thức: «Khi nào Chúa tái-lâm?» Từ rày là nhạc - điệu
 thành; Đại-đế Si - ôn xưa nhục-nhã, thâm-thương, Từ rày cầm quyền ngự-
 kia; Rực-rỡ khắp đế-môn cờ phấp - phới bay, Rày tại trận - mạc, dự



chăm chăm phương trời đông? Ồ, vì gì mà ngày phục - lâm diên - tri?
 ngự trên muôn vì vương. Người từ mộ vùng dậy, dậy hoan - nghênh Ngài,
 thật du-dương hòa - âm; Thần-đội rập-ràng truyền lệnh Vua thiên - dăng,
 trị trên năm đại-dương. Nhờ Ngài phục-hồi toàn - cầu hoan - ca hoài,
 tiệc Chiên Con ngày mai; Hội này thành-thật gặp từ - bi vui - vầy,

VUA ĐẾN (Tiếp theo)

Còn chừng nào thành - lập nước hiền - huy, Trời đất hát hoan-ngheh già ngự
 Reo lên thiên - ca hôn - yến hiền - oai, Quyền hắc-ám hân tiêu - biễn từ
 Toàn-cầu hòa-bình, dạy khúc thái - an, Gành-thác vô tay, cây - cò mừng
 Tôn - vinh Con Vua Đa - vít hiền - oai, Dòng nước sống băng qua cánh đồng
 Ca - khen Chiến Con xưa chết thể đây; Rày khốn khó bao, sau phước-hạnh

Điệp-khúc.—

kia, Ấy, đến khi nào Vua tái-lâm kia?
 đây: Hiền-vinh đường nào, Vua tái-lâm này!
 thay: Hiền-vinh đường nào, Vua tái-lâm này! Mừng nào bằng mừng ngày châu
 đây: Hiền-vinh đường nào, Vua tái-lâm này!
 bấy: Hiền-vinh đường nào, Vua tái-lâm này!

Vua rày, Vua tôn-vinh thay, Vua minh-chánh thay! Hoàng-Đế giáng-lâm chốn khoáng
 Hoàng - Đế

không, Các nước âu - ca, muôn dân đại - đồng. A-MEN.
 giữa khoáng-không,
 giáng

410

HỒN TA HẰNG KHEN CHÚA

Phỏng dặt theo Thi-thiên 103.

A. L. Skoog

1. Hồn ta hằng khen Chúa, hồn ta hằng khen Chúa, Chớ quên các ân - huệ

Ngài. Tội người Chúa tha sạch rồi, Đau-ốm Chúa cho mạnh-lành, Hường ơn

hồng trường-sanh. Đức khoan-nhân rộng, dài, Chúa gia-quan từ-ái, Chớ nên

quên ân - huệ Ngài: Các thức ngon người hằng nếm, Hường phước mới chẳng thể

đếm, Tuổi-tác cứ phơi-phới xuân. Chúa chí-thánh vốn có tâm từ - mẫn,

HỒN TA HẰNG KHEN CHÚA (Tiếp theo)

Luôn ban ân-phước quý-báu xuống khắp chôn thế-gian, Chậm giận, sẵn tha,

tuôn ra suối ơn nhân - từ lai - láng. Mọi tội ác, Giê - hô - va chẳng chấp-

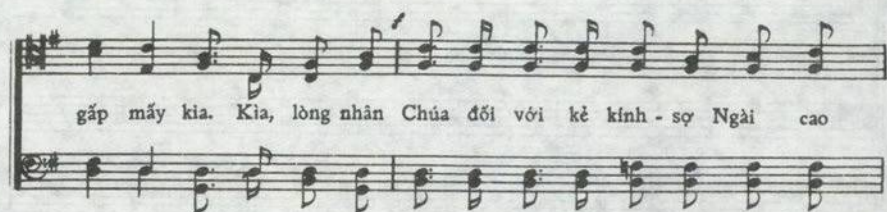
trách người, Dầu giận nhưng Thánh Chúa chẳng ghi-nhớ hoài; Giê - hô - va không

chiếu lỗi người gia - hinh, Không khứng lấy ác trả ác theo nhân - tình.

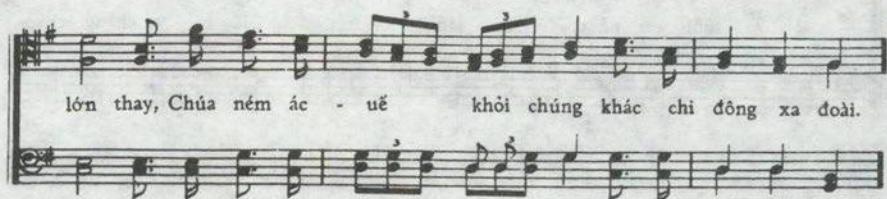
Ngài chí - nhơn; Trời dẫu cao, đức ái - nhân Ngài nghìn trùng hơn; Ô,

trông lên vùng không bát - ngát bao - la, kia, Song ái - đức Chúa rộng so

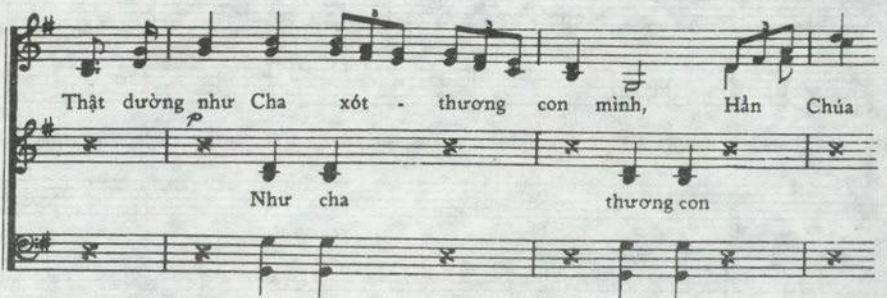
HỒN TA HẰNG KHEN CHÚA (Tiếp theo)



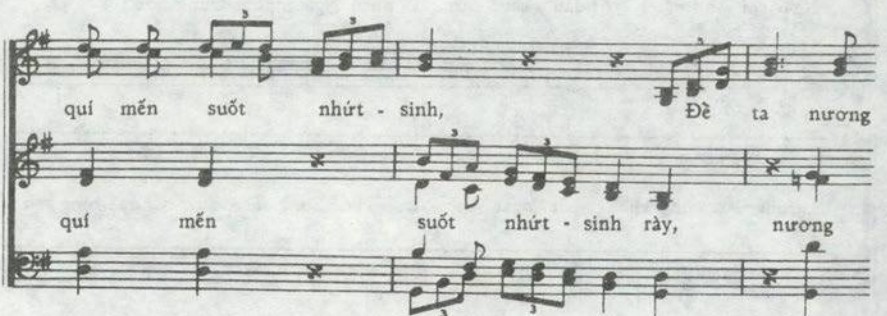
gặp mấy kia. Kia, lòng nhân Chúa đối với kẻ kính - sợ Ngài cao



lớn thay, Chúa ném ác - uế khỏi chúng khác chi đông xa đoài.



Thật dường như Cha xót - thương con mình, Hân Chúa
Như cha thương con



quí mến suốt nhứt - sinh, Đè ta nương
quí mến suốt nhứt - sinh rày, nương

HỒN TA HẰNG KHEN CHÚA (Tiếp theo)

cánh Ngài hết lòng, Phải, ta tôn - kính danh Ngài thủy-chung.

cánh hết lòng, Tôn-kính Ngài thủy-chung.

Hồn ta hằng khen Chúa, hồn ta hằng khen Chúa; Kê kính-mến Chúa ắt

không lay-chuyển, Chúa thương dất - đưa châu-tuyền, châu - tuyền, Ca đến

cháu-chít phước-ân vui hưởng, Chúng dâng thân, hồn kính-mến Vua miên-trường.

TÔN-VINH BA NGÔI ĐỨC CHÚA TRỜI

Ban Nhuận-chính, 1949.

Trích-sọn bởi M. J. Sturgeon, 1898.

Tôn-vinh thay Chúa Cha! Danh xưng Ngài là Tạo - Hóa muôn loài, Hằng cầm
 quyền thống-trị, và lòng nhân Ngài thật rộng - lớn vô-nhai! Tôn-vinh thay
 Chúa Con! Oai-nghi, năng-quyền đồng với Cha Ngài; Mà Ngài dành giảng-trần,
 đem thân báu hi - sinh đặng cứu ai ai. *Tình - nguyện thay*
Tình - nguyện
 người, Ngài chịu treo trên cây gỗ khô - hình, Chết, chôn trong
 thay người, khô - hình,

TÔN VINH BA NGÔI ĐỨC CHÚA TRỜI (Tiếp theo)

mồ trợn ba ngày; Nhờ Thần-linh Cha ban, khiến sống lại rất
trong mồ ba ngày;

vinh. Hằng thay - thế người đang khấn - nài tại bên cạnh
Hằng thay thế người

nữ Chúa Cha, Sấp tãi - lăm trong vinh - hiển tiếp - rước các môn - đồ.

Lúc ấy ai nấy ca - xướng vang hòa; Rồi được cùng Ngài cai - trị nghìn
Năm này thật mừng vô - hạn. VI

muôn thu tôi Chúa vui sum - vầy. Tôi đời đời cùng khen-ngợi Thần-Linh
Ba Ngôi Chân-Chúa ban ơn đây, Trong lời lạ - lùng vô - ngần, Từ Thánh

là Ngôi thứ ba quyền - oai, (Ngôi quyền-oai,) Dắt tôi vào mọi lối công-
Kính muôn thuở lưu - truyền đây, (lưu - truyền đây,) Đáng tin, không một nét sai-

bình : Chúa Cha, Chúa Con, luôn Thần-Linh siêu-hình, Ba Vị hiệp một muôn muôn
 đời, Chúa bao bính thiêng nuôi hồn tôi trọn đời; Vây, hội cả đồng - đời tán-
 thu, quyền-năng như-nhau, Đấng đời đời tụng - vinh.
 sinh, đồng - thanh khải - ca, Tân - - - - - mỹ Chúa Ba Ngôi !

421

ĐOẠN THIÊN - CA

Dịch ra tiếng Việt, 1949.

Edgren

- Đoạn thiên - ca vô - song, âm - điệu réo - rất khoái - trá thay, Linh-khúc tụng -
- Hùng oai thay thiên - ca như nghìn suối nước cất tiếng vang, Ôi, đây giống
- Chỉ tại Cha ban ơn nên người mới đứng trước Thánh-Vương, Chung hát hòa-

ca Chúa vinh-quang rày; Dầu tâm tôi luôn vui nghe đời tiếng trũng
 linh-khúc trên thiên-dàng, Hằng muôn muôn thiên dân đang ngợi chúc Đấng
 thanh khúc ca thiên-đường; Từn tin Jê - sus Christ, Thần độc nhứt, Chúa
 núi hát vang, Thật khó so kịp tuyệt - khúc thánh - ca trên thiên-dàng.
 Cứu - thế đây, Đây - đây vui-mừng dậy vang khúc - ca êm - dịu này.
 Cứu - thế đây, Thật ấy tân - phụ được trông Thánh-nhan, ca vui - vầy.

ĐOÀN THIÊN - CA (Tiếp theo)

Điệp-khúc. -

Điệu bấy, . . . khúc thiên-ca . . . chúc Hoàng-Vương . . . tiếng trăm bông,
 Điệu bấy khúc thiên-ca chúc Hoàng-Vương trăm bông,
 Trong lúc các thiên-binh . . . hát hòa-thịnh khen
 hát hòa-thịnh khen ơn hồng. A-MEN.

KHUYA NAY TRÊN ĐỈNH NÚI Ô-LI-VE

422

Dịch lời của William B. Tappan, 1822.

Wm. B. Bradbury, 1853.

1. Khuya nay trên đỉnh núi Ô - li - ve Sao thưa lu-
 2. Khuya nay Giê - sus lánh xa nhân - gian, Cô - đơn giao-
 3. Khuya nay do gánh ác muôn muôn dân, Châu rơi pha
 4. Khuya nay vắng - vắng, ở trên thình-không Thiên-ca duy

li cảnh trông đê - mê, Giữa lâm - viên thâm - u đêm
 tranh với bão nguy - nan, Chính môn - sinh thân - yêu nay
 huyết ở "Thống - khổ - nhân" Dầu Giê - sus đau-thương thấu
 thiên - sứ nghe tinh - thông, Thế - gian đâu ai am - tri

hiu - quạnh Giê - sus đau - thương cầu - nguyện một mình.
 vô - tình, Nào hay tâm - thương, lụy sầu Thầy mình.
 đêm dài, Mà Cha yêu - thương nào đành lia Ngài.
 giai - vận Làm êm thương - tâm Giê - sus vài phần. A-MEN.

428

CHÚA CHÍ-THÁNH CẢ SÁNG BẦY !

Vô-danh

Geo. C. Stebbins, 1888.

1. Đêm âm - u kia đang bủa - giăng, Đòi Đa - vít vàng bóng, tiếng,
 2. Theo anh em chân chiến, ở ai, Cùng vui đến với Âu - Chúa,
 3. Ai đang đau-thương, đang khiếp-kinh, Nhìn ngay máng cỏ kịp đến,

Giữa cảnh ấy có mấy gã chần, Lặng - yên thức giữ nhóm chiến.
 Nói gót Bắc - sĩ bước chớ sai, Đồng đem của báu hiến Vua.
 Khá kính-mến Chúa, hiến nhưt-sinh, Cùng muôn thiên - sứ hát lên.

Điệp-khúc. —

Kìa, tiếng thiên - binh hát vang trời, Réo - rất khúc ca diệu thay :

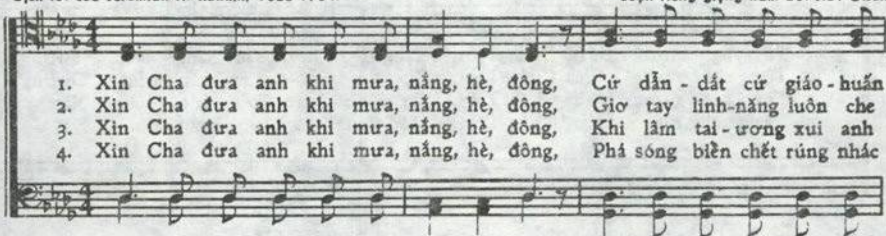
« Chúa chí - thánh sáng danh muôn muôn đời ! Chúa chí - thánh cả sáng bầy ! »

XIN CHA ĐƯA ANH

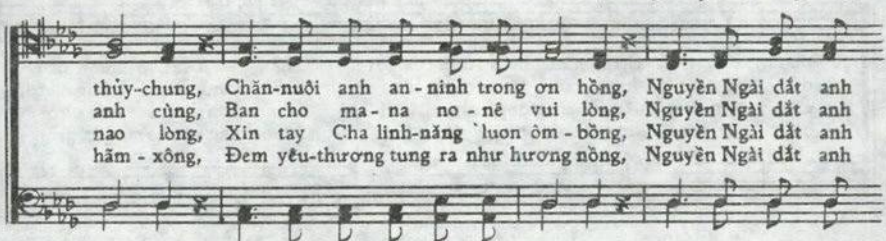
424

Dịch lời của Jeremiah H. Rankin, 1828-1904.

Soạn riêng giọng nam bởi J.D. Olsen

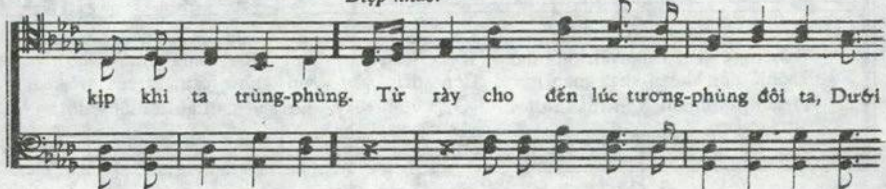


1. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Cứ dẫn - dắt cứ giáo - huấn
 2. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Giơ tay linh-năng luôn che
 3. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Khi lâm tai - ương xui anh
 4. Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông, Phá sóng biển chết rúng nhắc

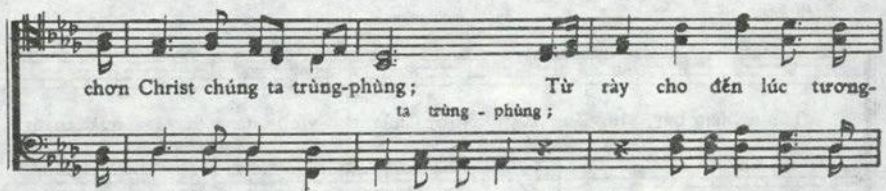


thủy-chung, Chăn-nuôi anh an-ninh trong ơn hồng, Nguyên Ngai dắt anh
 anh cùng, Ban cho ma-na no-nê vui lòng, Nguyên Ngai dắt anh
 nao lòng, Xin tay Cha linh-năng luôn ôm-bồng, Nguyên Ngai dắt anh
 hăm-xông, Đem yêu-thương tung ra như hương nồng, Nguyên Ngai dắt anh

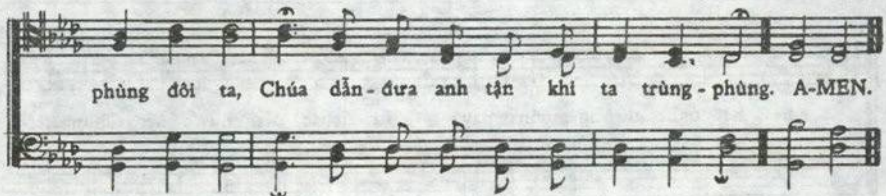
Điệp-khúc.—



kịp khi ta trùng-phùng. Từ rày cho đến lúc tương-phùng đôi ta, Dưới



chơn Christ chúng ta trùng-phùng; Từ rày cho đến lúc tương-
 ta trùng - phùng;



phùng đôi ta, Chúa dẫn-đưa anh tận khi ta trùng-phùng. A-MEN.

NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Dịch lời của F. A. F White

Mark M. Jones

1. Từng nghe nước Đức Chúa Trời, Rạng-lòa hơn sao sáng - soi, Trường
 2. Từng nghe nước Đức Chúa Trời, Cực - kỳ vinh-quang khắp nơi, Đường
 3. Từng nghe nước Đức Chúa Trời, Tự mình Chiên Con sáng soi, Nào
 5. Từng nghe nước Đức Chúa Trời, Một dòng sông lưu khắp nơi, Đầy

thành xây trần-châu, kim-bích trong ngời; Hiền - vinh muôn muôn đời,
 thì xây tinh - kim xinh tốt tuyệt - vời; Cửa xung-quanh trong ngời,
 cần tam quang thiên-nhiên giống như đời; Vì ban đêm qua rồi;
 bờ cây xanh-tươi sai trái tư thời; Mọi đau - thương qua rồi,

Lạ - lùng kinh - đô Chúa tôi, Là Giê - ru - sa - lem mới trên trời.
 Toàn ngọc - châu nguyên khối thời, Kỳ - quan thay nơi Vua Chúa muôn đời.
 Thành-môn khoan-khai khắp nơi, Còn đâu yên - vui như cánh trên trời.
 Thật ngàn muôn thu thành-thời, Ờ, vinh thay, nơi yên - nghỉ muôn đời,

Điệp-khúc. —

Tôn-nghiêm bấy, sáng-láng bấy! Nước Chúa ta vinh-quang thay! Thuật chẳng

hề hết nghe dường muốn bay; Ta chắc đến nước ấy, Chung trị-

NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI (Tiếp theo)

vi cùng Ngài, Này ta đến, đến cùng nhau hát thơ này. A-MEN.

YÊN CHĂNG, ÊM CHĂNG ?

426

Dịch lời của Edward H. Bickersteth, 1825-1906

George T. Coldback, s.1851

1. Yên chăng, êm chăng — trong ác - thế tối tăm nay? Lòng
2. Yên chăng, êm chăng — trong lúc vất - và đắng-khuâng? Làm
3. Yên chăng, êm chăng — khi bão - tố, lúc đau-thương? Ngực
4. Yên chăng, êm chăng — khi cánh-khuất kẻ yêu-thương? Nhờ
5. Yên chăng, êm chăng — u - ám bấy cảnh tương - lai? Lòng
6. Yên chăng, êm chăng — sự chết phủ khắp ta nay? Jê-
7. Yên thay, êm thay — tranh - chiến sắp dứt nay mai, Ngài

do huyết báu ứng - đáp ngay, Yên - ninh hoà!
 theo ý Chúa, Đấng chí - nhân, Yên bội phần!
 Jê - sus ấy chỗ ta nương, Yên - ninh thương!
 Jê - sus giữ cho đôi đường, Yên lạ đường!
 duy biết có Chúa trên ngài, Yên vui hoà!
 sus thẳng, sức nó tan ngay, Yên vui rày!
 kêu ta đến nơi lạc - đài, Yên - ninh hoà! A-MEN.

427

NEO TÔI CHẮC, RẤT CHẮC

Dịch lời của W. C. Merrin

C. B. Towner, 1850-1919.

1. Tuy giông - tố xô hồn mạnh thay, Sa - tan tức muốn cắn nuốt ngay,
 2. Bao tai - ách đang đời - đập tôi, Như con sóng dưới đáy biển sôi,
 3. Khi giông - tố xô giạt thuyền tôi, Neo thiêng giữ chắc - chân chàng trôi;
 4. Bao reng - rồi đang trùm bọc tôi, Con bi - đát lướt đến cuốn lôi,

Nương trong Chúa chí tôi nào rúng, Dầu sóng gió thét - gầm hiếp - húng,
 Mây muôn thớt kéo lên mù - tối, Sức gió cuốn nước trào khắp lối;
 Neo thiêng ấy mắt không nhìn thấy, Giữ chiếc bích giữa dòng vũng bầy,
 Con giông - tố khiến ban ngày tối, Đưa cảm - dỗ lăm lời phỉnh - dối,

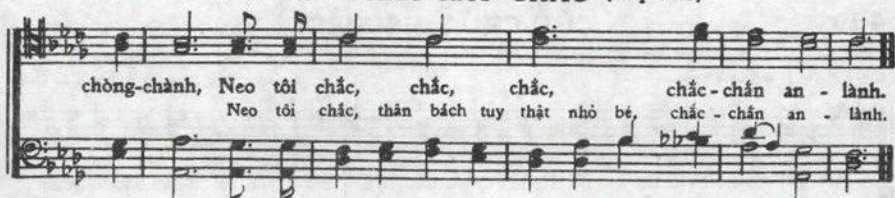
Neo tôi chắc thật an - ninh bấy, Quyết cứ neo vững tâm - hồn đây.
 Tôi không núng dẫu giữa cảnh khó, Đá lớn neo chắc không cần lo.
 An - nhiên lướt sóng gió, bão - tố, Lướt đến khi sóng không còn nhỏ.
 Tôi luôn đứng vững bởi Đá Khỏi, Ấy chính neo giữ thân, hồn tôi.

Điệp-khúc.—

Neo tôi chắc, rất chắc, chắc lăm, Bao giông - tố khó thể đánh
 chắc thật,

đám, Tuy thân bích nhỏ bé mong-manh, Không trời - trác, lác - chao
 khó thật,

NEO TÔI CHẮC RẤT CHẮC (Tiếp theo)



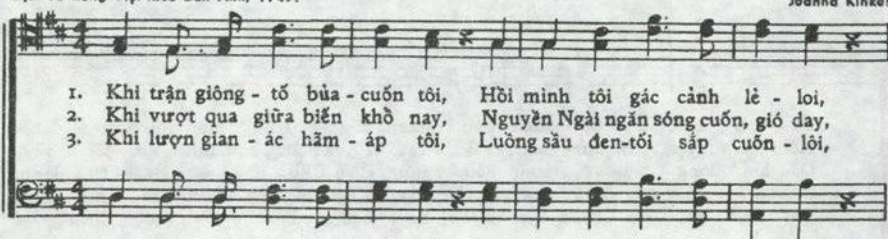
chông-chành, Neo tôi chắc, chắc, chắc, chắc - chắn an - lành.
Neo tôi chắc, thân bách tụy thật nhỏ bé, chắc - chắn an - lành.

NGUYỄN NGÀI NHỚ TÔI

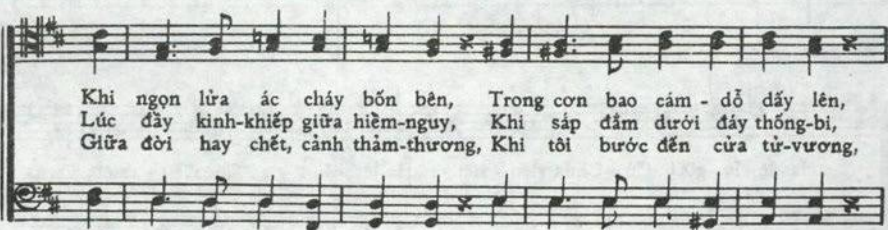
428

Dịch ra tiếng Việt theo bản Anh, 1949.

Joanna Kinker

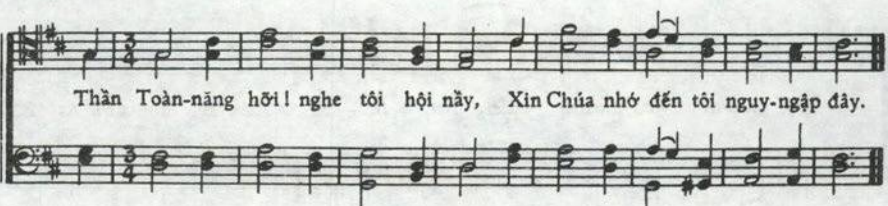


1. Khi trận giông - tố bủa - cuốn tôi, Hồi mình tôi gác cành lê - loi,
2. Khi vượt qua giữa biển khờ nay, Nguyễn Ngài ngăn sóng cuốn, gió dầy,
3. Khi lượn gian - ác hãm - áp tôi, Luồng sâu đen-tối sập cuốn - lói,



Khi ngọn lửa ác cháy bốn bên, Trong cơn bao cảm - dỗ dấy lên,
Lúc đây kinh-khiếp giữa hiểm-nguy, Khi sập dầm dưới đáy thông-bì,
Giữa đời hay chết, cảnh thâm-thương, Khi tôi bước đến cửa tử-vương,

Điệp-khúc.—



Thần Toàn-năng hồi! nghe tôi hội này, Xin Chúa nhớ đến tôi nguy-ngập đây.

420

CỨU-CHỨA SIÊU-VIỆT

Dịch lời của J. Wilbur Chapman

Sọan riêng giọng nam bởi J. D. Olsen



1. Jê - sus, Bạn thiết của muôn tội - nhân, Jê - sus yêu tôi ngàn muôn phần ;
2. Jê - sus, Thần-năng kẻ suy-nhược nay, Suốt nhứt-sinh tôi nguyện nương Ngài ;
3. Jê - sus, Nguồn nâng-đỡ, bao sầu - tâm, Giúp tôi khi ba đào vang - ầm ;
4. Jê - sus, Thần năng-đỡ, đưa đường tôi, Ở giữa cơn ba - đào dập - dờn ;
5. Jê - sus, giờ tôi tiếp-nghinh Ngài đây, Chính Chúa nơi tôi nhận ơn đây ;



Bè - bạn lừa tôi ác - nhân phục quanh, Chúa giữ tôi luôn được vẹn lành.
 Hồi rên - luyện, cơn thử - thách sầu - cay, Chúa thẳng, ban linh - lực tôi rày.
 Dầu khi lòng tan - vỡ, muôn sầu sanh, Cứu-Chúa Jê - sus Ngài rít lành.
 Nhờ tay Jê - sus lái con thuyền đây, Khỏi tố-giông đêm mù - mịt này.
 Thật tôi nhờ ơn Christ tha tội nay, Christ của tôi, tôi thuộc Christ rày.



Điệp-khác. —



Ha - lê - lu - gia ! Cứu-Chúa siêu - việt ; Ha - lê - lu - gia ! Chúa, Bạn thiết ; Cứu-



rồi, giúp-đỡ, yêu-thương chẳng rời, Jê - sus ở bên tôi trọn đời. A-MEN

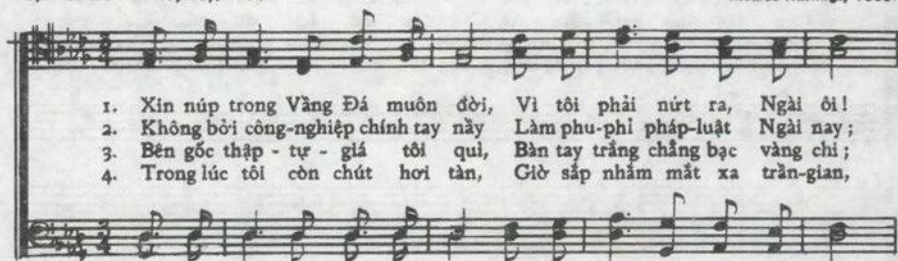


481

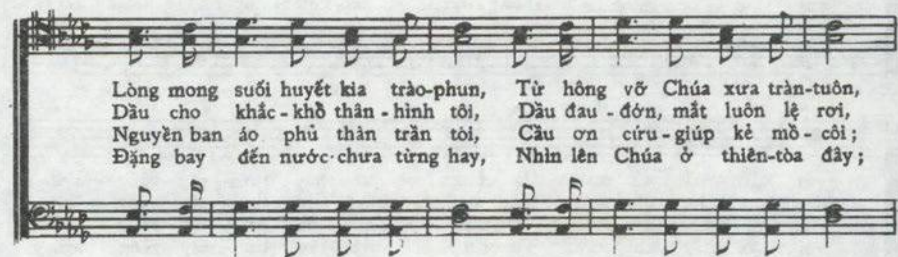
VÀNG ĐÁ MUÔN ĐỜI

Dịch lời của A.M. Topleady, 1776.

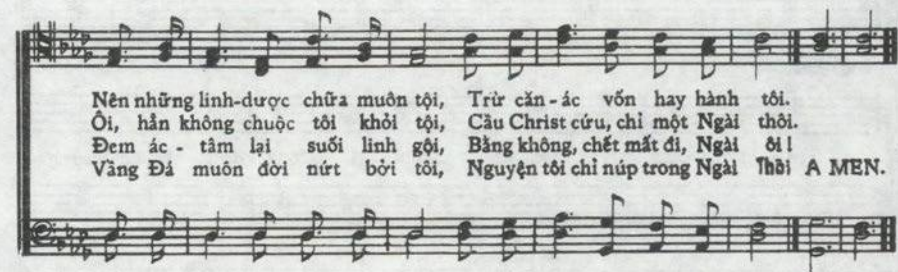
Thomas Hastings, 1830.



1. Xin núp trong Vàng Đá muôn đời, Vì tôi phải nứt ra, Ngài ôi!
 2. Không bởi công-nghiệp chính tay này, Làm phu-phi pháp-luật Ngài nay;
 3. Bên gốc thập - tự - giá tôi qui, Bàn tay trắng chẳng bạc vàng chi;
 4. Trong lúc tôi còn chút hơi tàn, Giờ sắp nhắm mắt xa trần-gian,



Lòng mong suốt huyết kia trào-phun, Từ hồng võ Chúa xưa tràn-tuôn,
 Dầu cho khắc-khổ thân-hình tôi, Dầu đau-đớn, mắt luôn lệ rơi,
 Nguyên ban áo phủ thân trần tôi, Cầu ơn cứu-giúp kẻ mồ-côi;
 Đặng bay đến nước-chưa từng hay, Nhìn lên Chúa ở thiên-tòa đây;



Nên những linh-dược chữa muôn tội, Trừ căn-ác vốn hay hành tội.
 Ôi, hân không chuộc tôi khỏi tội, Cầu Christ cứu, chỉ một Ngài thôi.
 Đem ác-tâm lại suốt linh gọi, Bằng không, chết mất đi, Ngài ôi!
 Vàng Đá muôn đời nứt bởi tôi, Nguyện tôi chỉ núp trong Ngài Thì A MEN.

XIN CHÚA MỜ MẮT TÔI

482

Thi-thiên 119: 18, 89, 105

DC

Paul E. Carlson

Xin Chúa mờ mắt tôi, Xin Chúa mờ mắt tôi, Đấng tôi thấy

FINE.

sự lạ - lùng trong luật-pháp của Ngài. Hỡi Đức Chúa Trời, Lời Ngài

được vững lập đời đời trên trời... được vững lập đời đời trên trời.

Nên Lời Chúa là Ngọn Đèn... Ngọn Đèn cho chơn của tôi, là

DC

Ánh - Sáng cho đường - lối của tôi, Sáng luôn cho đường - lối tôi.

GIÊ-HÔ-VA LÀ Đấng GIỮ TÔI

Thi-thiên 23

Paul E. Carlson

Đức Giê - hô - va là Đấng chăn - giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu - thốn

gì. Ngài khiến tôi an - nghỉ nơi đồng cỏ xanh-tươi, Dẫn tôi đến

mé nước bình - tĩnh. Ngài bỏ lại linh-hồn tôi, Dẫn tôi vào các

lối công - bình, vì có danh Ngài, vì có danh Ngài.

Dẫu khi tôi đi trong trũng bóng chết, Tôi sẽ chẳng sợ tai - họa

nào; vì Chúa ở cùng tôi, vì Chúa ở cùng tôi: Cây trượng và

GIÊ-HÔ-VA LÀ Đấng CHẶN GIỮ TÔI (Tiếp theo)

cây gậy của Chúa an - ủi tôi. Chúa dọn bàn cho tôi Trước mặt kẻ

thù-nghịch tôi; Ngài xúc dầu cho đầu tôi, Chén tôi đầy tràn, thật chén

Chén
tôi đầy tràn, Quả thật, trọn đời của tôi Phước-hạnh và sự thương-

xót sẽ theo tôi luôn, sẽ theo tôi luôn; và tôi sẽ ở trong

nhà, Nhà Đức Giê - hô - va tôi Cho đến lâu dài, cho

đến lâu dài. Ha - lê - lu - gia! A - men. Ha - lê - lu - gia! A - men.

CHÚA LÀ HÒN ĐÁ CỦA TÔI

Ma-thi-ơ 7: 26, 27; I Cô-rinh-tô 3: 11; Ma-thi-ơ 7: 24-25; Thi-thiên 71: 3.

P. E. Carlson

Kẻ nào nghe lời ta phán đây mà không làm theo khác nào như
 người đại cát nhà mình trên đất cát. Có mưa sa, có nước chảy,
 có gió lay, xô - động nhà ấy, thì nó bị sập, hư - hại rất
 nhiều, bị sập, hư - hại rất nhiều. Vì chẳng ai có thể lập một
 nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê - sus Christ, là Đức
 Chúa Jê - sus Christ. Vậy, kẻ nào nghe và làm, làm theo lời ta

D. S.

FINE.

CHÚA LÀ HÒN ĐÁ CỦA TÔI (Tiếp theo)

phán đây, thì giống như một người, một người khôn-ngoan, cất nhà mình

trên hòn đá, cất nhà mình trên hòn đá. Có mưa sa, có nước

chảy, có gió lay, xô - động nhà ấy, song nó chẳng sập đâu, vì

đã cất trên hòn đá, vì đã cất trên hòn đá. Xin Chúa làm

hòn đá dùng làm chỗ ở cho tôi, hầu tôi được vào đó luôn

luôn, hầu tôi được vào đó luôn luôn. Chúa đã ra lệnh, ra lệnh

CHÚA HÒN LÀ ĐÁ CỦA TÔI (Tiếp theo)

D. S.

đặng cứu - rỗi tôi, Kia, Chúa là hòn đá, hòn đá và đờn - lủy tôi.

485

KHÁ NGỢI-KHEN CHÚA

Thi-thiên 103: 1-4

Paul E. Carlson

Hỡi linh - hồn ta, khá ngợi-khen Đức Giê - hô - va, Mọi điều chi ở

trong ta hãy ca - tụng danh thánh của Chúa Giê - hô - va, Hãy ca

tụng danh thánh của Ngài. Chúa cứu - chuộc mạng - sống người khỏi chốn

hư - nát, Lấy sự nhơn - từ và sự thương-xót làm mào triều đội

KHÁ NGỌI-KHEN CHÚA (Tiếp theo)

cho người. Ngài thương-xót kẻ kính-sợ Ngài. Hỡi linh-hồn ta, hãy

ngợi-khen Giê - hô - va, Chớ quên các ân - huệ của Chúa. Chớ quên

các ân - huệ của Ngài. Vì Ngài không đải chúng tôi theo tội - lỗi

chúng tôi. Ha - lê - lu - gia, ngợi-khen Chúa, Ha - lê - lu - gia, khen -

ngợi Ngài! Vì không báo - trả chúng tôi tùy sự gian-ác chúng tôi.

D. G.

HỜI NHỮNG KẺ MỆT-MỎI

Ma-thi-ơ 11: 28, 29

Paul E. Carison

D.C.

Hỡi những kẻ mệt - mỏi và gánh nặng, hãy đến, hãy

đến cùng Ta; hãy đến, hãy đến cùng Ta, thì Ta sẽ cho các

Tới đây lần thứ hai thì hát CODA.

người được yên - nghỉ. Ta có lòng nhu - mi khiêm-nhường, Ta có

lòng nhu - mi khiêm-nhường; Nên hãy gánh lấy ách của Ta. và

học theo Ta, học theo Ta, thì linh - hồn các người sẽ được

D.C. CODA

FINE.

yên - nghỉ, yên - nghỉ của Ta đời đời. Được yên - nghỉ A - - - men.

ĐỨC CHÚA TRỜI YÊU-THƯƠNG THẾ-GIAN 487

Giọng 3: 16

Paul E. Carlson

Vi Đức Chúa Trời yêu - thương thế-gian... Đức Chúa Trời yêu-thương

thế - gian, Đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, là Je - sus;

Hầu cho hễ ai tin.... hễ ai tin... hễ ai tin Con

ấy, Không bị hư - mất bao giờ.... Không bị hư - mất bao giờ,

Mà được sự sống, được sự sống, sự sống đời đời. A - men.

488

CHÚNG TA NHƯ CHIÊN ĐI LẠC

Ê-sai 53: 6

Paul E. Carlson

Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc ai theo đường nầy; Chúng ta

thấy đều như chiên đi lạc mà Con Người đã đến, Chúa Giê - sus

đến, đang tìm và cứu kẻ bị mất, là người bị mất linh - hồn.

ĐÃ LĂN XA

489

Dịch lời của W. D. K.

R. R. Brown

Đã lăn xa, lăn rất xa, lăn xa bầy, Bao nhiêu ác - tích,

Cứu-Chúa xua sạch lòng đây; Đã lăn xa, lăn rất xa, lăn xa

bầy, Bao nhiêu ác - tích, Cứu-Chúa xua sạch lòng đây. Sông huyết tuôn

trôi mọi tội, Trôi đi xa, sạch rồi; Đã lăn xa, lăn rất xa,

lăn xa bầy, Bao nhiêu ác-tích, Cứu-Chúa xua sạch lòng đây.

440

HÃY TIN JÊSUS-CHRIST

Hãy tin Cứu-Chúa Jê - sus Christ, Hãy tin Cứu-Chúa Jê-
 Hãy tin Hãy tin Hãy tin

sus Christ, Hãy tin Cứu-Chúa Jê-sus Christ, Chắc Chúa cứu-chuộc ngay
 Hãy tin

441

ĐỜI MỚI TÂM TÔI

Nhờ Chúa đời mới tâm tôi, Từ nay trắng-trong tuyệt vời;
 Nhờ Chúa Từ nay

Xin hiến thân này cho Đấng yêu-thương, Quyết vâng ý thiêng mọi đường.

ƠN CAO SÂU RỘNG

442

Dịch lời của C. A. M.

C. Austin Miles, 1914.

Ồi, cao, cao hơn thiên - đàng, Rộng, rộng vượt đại-dương lai - láng,

Sâu như vực không đáy, Là tình - yêu Cứu - Chúa tôi nay; Chúa-

vốn biết tôi lạc - loài, Mà còn nhận làm con thân - ái, Do

lời Kinh-Thánh chi-minh, Tôi tưởng tình - yêu Je - sus chẳng lọt - phai.

CHÚA NHẬN LỜI

Đoàn-ca xứ Pondoland, Nam Phi-Châu.

Tôi tin hễ cầu - xin Ngài nhận, Tôi chắc hễ cầu Ngài ban

ân, Tôi từng - trải cầu thì Ngài khứng, Je - sus danh linh - ứng.

444

LÒNG TÔI VUI-VỀ

Dịch lời của G. W. C.

Geo. W. Cooke

Lòng tôi vui - về, vui, vui, vui, vui, vui, vô - cùng, Hón-

hờ muôn tràng, hờn - hờ lạ - lùng, Vì ân - điển Chúa cứu

tôi, Nên tôi vui vô - hồi, Hờn - hờ khen Ngài chẳng thôi.

QUA ĐỜI SẼ ĐẾN ĐÂU ?

445

Vô-danh

J. H. Stockton, 1813-1877.

Giờ này qua đời anh sẽ đến đâu? Về cõi phước hay vực sâu?

Nên nhớ khánh-phước, tai-ương luôn còn, Giờ này anh khá mau chọn.

MẾN-YÊU JÊ-SUS

446

Mến-yêu Jê - sus đêm ngày, Càng yêu thiết-tha từ nay; Yêu Ngài

thành-thật chân-chứa, Lòng tôi từ nay xin hứa: Mến - yêu Jê - sus

đêm ngày, Càng yêu thiết - tha từ nay; Vì Chúa đã mến tôi đây.

447

DANH QUI-TRỌNG

Jê-sus là danh qui-trọng nay! Jê-sus nghìn thu không đổi-thay! Jê - sus,

Thiệt-Hữu công-bình bấy! Ha - lê - lu - ga, đời tôi xin dâng Cứu-Chúa đây!

448

TRÊN ĐƯỜNG HẸP CỦA CHÚA

Cùng nhau ta bước trên đường hẹp của Chúa, Chậm-chú tiến bước

cho xong cuộc chạy đua; Cùng nhau lên nơi chân-quang lòa, Cùng nhau

lánh thế - giới ta - bà, Cùng nhau tiến trên đường hẹp thập - tự - giá.

XIN VÔ TÂM-HỒN

449

Dịch lời của Harry D. Clarke

Harry D. Clarke

Xin vô tâm - hồn, Xin vô tâm - hồn, Xin Chúa kíp vô lòng, Chúa chí - tôn!

Xin hỏi đến ngay, Ngự trong tôi nay, Ngự vào lòng tôi suốt cả đêm ngày.

ĐỪNG SỢ CHI

450

Đừng sợ chi, hãy tin Ngài, Đừng suy - nghĩ đến
Đừng sợ chi, hãy tin Ngài,

thế - gian hay thân mình; Quyết cứ nhìn - xem Chúa, chăm-nhìn
nhìn-xem Chúa,

hoài, Ngài sẽ đưa vào nơi trường - sinh.
chăm - nhìn hoài, nơi trường - sinh

451

CHÚA KÍP ĐẾN

Chúa kíp đến, tôi mong Ngài! Lạy Chúa kíp đến lòng tôi.

Chúa kíp đến, đêm ngày cai - quản tâm - linh này, Ngài ôi!

452

THƯA JÊSUS VÀI CẬU

Thưa Jê - sus vài câu ất muôn muôn sự được thỏa bầy!

Thưa Jê - sus vài câu ất muôn muôn sự được thỏa thay!

Ôi, tôi vui tạ ơn Chúa, Trong muôn muôn sự muôn thừa,

Hề thưa Jê - sus ít câu muôn muôn sự được thỏa rày!

DẶN LÒNG TRUNG-TÍN

453

Dịch lời của A. B. Simpson

A. B. Simpson

Dặn lòng Ta trung - tín, trung-tín, Anh em hô chính khâu-hiệu ta trung - tín, ta trung - tín.

này, Ta trung - tín, Tận-trung gìn lòng tín, ta trung - tín, ta trung - tín, Tận-

trung theo Vua vinh - hiển này ; Ta trung - tín, Dặn lòng ta trung - tín,

Chính-trung một lòng, trung - tín, Tuy anh em dối ta gạt thầy, Dầu ta trung - tín, ta trung - tín,

trường-hợp nghịch bầy, nên nương Ngài từng giây, Nguyễn Chúa thấy ta tín-trung đây.

454

TÔI MẾN NGÀI

Jê - sus ôi, tôi mến Ngài, Khiến lòng hân - hoan này, Lòng

từ - ái của Ngài cao thay, Tôi thật không thể phô - bày.

455

VẺ TƯƠI ĐẸP CỦA CHRIST

Dịch lời của Albert Osborn

Trích-sọn bởi E. Edwin Young, 1930.

Ước mỗi vẻ tươi-đẹp của Christ lộ ra trong tôi, Với cả ái - tâm

và thánh-đức đẹp - đẽ chẳng thôi; Xin Chúa Thánh-Linh từ nay Luyện-thét

chính tâm - hồn đây, Tận khi thấy thánh-dung trong tôi rực - rỡ đêm ngày.

SỰ THƯƠNG-YÊU LA-LÙNG

456

Khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ
vì chúng ta chịu chết. - Rô-ma 5 : 8

Paul Rader

1. Jê - sus người đương ở trước tôi, Tôi nhìn Ngài ngạc-nhiên lắm ôi,
2. Jê - sus vườn xưa khàn thiết-tha, Xin nài rằng : "Được nên ý Cha".
3. Nhơn-tôi ngày xưa, khổ Chúa thay, Trên trời tường-tận thiên-cứ hay,
4. Khi nghe kèn vang chốn khoáng không, Dân Ngài cùng gặp đồng quá đồng,


Lòng tự nghiệm yêu sao la - lùng thay! Không kể đến đổi - giá của tôi
Hình-thập-tự cam tâm nại gì đâu, Thương thiết hữu huyết đồ cứu ta.
Trần-tục tội ô, thiên-thương lia xa, Lương hữu xuống viếng cảnh khổ ta.
Đồng ngợi sự yêu-thương la-lùng thay, Ai nầy nờn - hờ hát, vô tay.

Điệp-khúc :

Rất mới-mè thay ! rất đến đổi hay, Ca thi-thiên thích chí vô tay,
A ! rất A ! rất

Rất mới-mè thay ! rất đến đổi hay ! Phương-pháp cứu-rỗi, may ôi là may !
A ! rất A ! rất

ÂN-ĐIỀN CỦA CHÚA



1. Lòng hơn - hờ thay, bởi nay sạch tội rồi, Mừng
 2. Người cũ của tôi phải luôn chịu ngục hình, Mà
 3. Xiềng xích thườ xưa, giữ tôi chặt dị thường, Rày
 4. Lòng lương những luôn thức canh đợi gặp Ngài, Chiều,



bốn biển chung nhau một ân - điền, Hồn vĩnh - viễn vui
 Chúa đã hi - sinh, chịu xong cả, Rày mới tha ra
 dứt cả phương khôn buộc tội - khổ, Nhờ Chúa tỏ ân
 sớm chẳng hay, nên chực cho sẵn, Thì chắc hẳn, nơi




hát khen-ngợi tận trời, Rày được thành-thời, sau lại vinh - hiển.
 khỏi nơi buộc chặt mình, Vì được tái sanh, xa tội nguyên tồ.
 điền sâu rộng lạ - lùng, Mừng dâng nấu-nướng bên cạnh hồng Chúa.
 không trung gặp mặt Ngài, Hằng ngợi thánh thay ! muôn miệng vui hát.

Điệp-khúc :



Diệu thay, kỳ bẩy ! Bởi tin xưng công-bình, tại ân - điền ấy,




Diệu thay, kỳ bẩy ! Cõi tàn thiên khi sau đồng trị luôn.

DANH DIU-DÀNG HƠN HẾT



458

Người sẽ sanh một trai, người khố đặt tên là Jê-sus, vì chính con
trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội - Ma-thi-ơ 1 : 21


Wm. B. Bradbury




1. Từ xưa nay chẳng ai được truyền danh Diu-dàng, tôn qui như Chúa ta,
2. Ngày Jê - sus chết trên thập - tự kia, Họ để tên Chúa nơi bảng treo,
3. Ngày nay đương ở trên ngự đài cao, Thật quyền trên cả, ai thắng đâu,
4. Hằng nhưn danh Chúa, tôi nguyện điều chi, Thì Ngài ban phước trong mọi khi,



Đặt « Jê - sus » trước khi Ngài hạ sanh, Lạ - lùng thay ! có ai rõ đâu ?
Là Jê - sus đó muôn vạn người coi, Đoan trường thay ! hỡi Vua Chúa tôi !
Ngài thương-yêu kẻ trông đợi mừng vui, Ngài là Vua Chúa, danh « Jê - sus ».
Từ hôm qua, bữa nay, đời đời luôn, Jê - sus không đời thay chút chi.



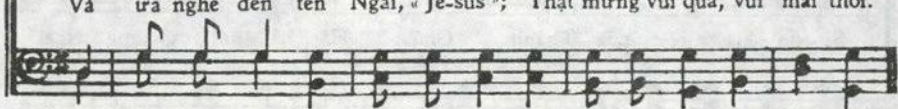
Điệp-khúc :




Ta thích hát xưng Christ ta là Vua, Ưa nói đến danh « Jê - sus » hoài,

Và ưa nghe đến tên Ngài, « Jê-sus » ; Thật mừng vui quá, vui mãi thôi.



Robert Lowry



1. Yêu Chúa, ta hiệp chung nhau, Ca hát, mừng kính khen Vua. Xin
 2. Thờ thánh dân ngoại không vui, Nhơn bởi người chẳng biết Christ. Song
 3. Nay chúng ta được yêu-thương, Ta ném ngàn món linh - lương. Chừa
 4. Nên chúng ta ngợi - khen vui, Con mắt đừng nhỏ châu rơi ; Nay




hãy vui nhóm đề ca - tụng Ngài, Xin hãy vui nhóm đề ca - tụng
 những con - cái của Vua tại trời, Song những con-cái của Vua tại
 ở nơi hơn - hờ trên ngự đường, Chừa ở nơi hơn hờ trên ngự
 vẫn đương ruổi bước lên thiên-thành, Nay vẫn đương ruổi bước lên thiên




Ngài; Thờ Jê sus chánh-đáng thay! Hân Jê - sus đáng thờ thay!
 trời; Lòng vui thay, hát xướng luôn. Hát khen Chơn Chúa độc tôn.
 đường, Dầu chưa lên cỏi về-vang, Cũng luôn luôn ném ngọt ngon.
 thành. Thiết khi sau sẽ đến ngay, Chón vinh-quang Chúa dành cho.



Thờ Jê - sus chánh-đáng thay! Hân Jê - sus đáng thờ thay!



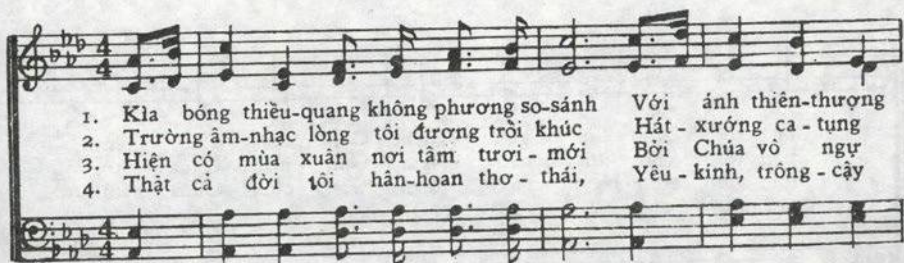
ĐIỆP - KHÚC.
 Hỡi chúng đi Si - ôn rày, Chỗ ấy là chỗ hiền vinh đẹp - đẽ ; Tới
 Hỡi chúng đi đến Si - ôn rày



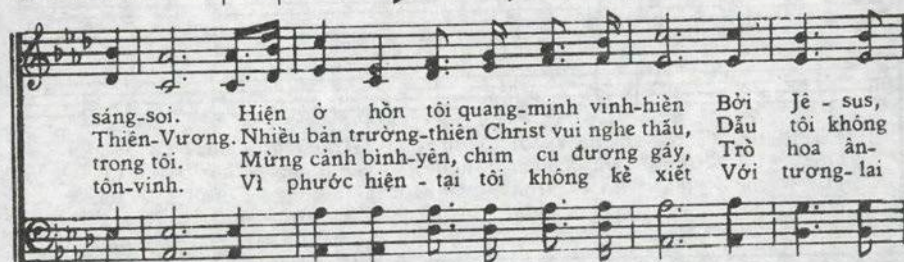
Si - ôn kia, nước của Thánh Chúa, Hát, hát hát ca - tụng Ngài
 Thánh Chúa, Thánh Chúa



ÁNH SÁNG TRONG TÂM-HỒN

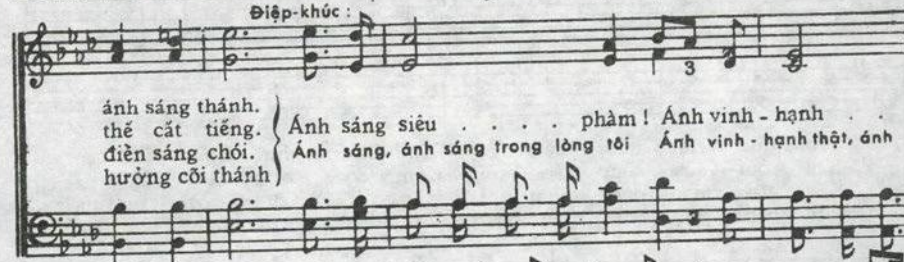


1. Kla bóng thiếu-quang không phương so-sánh Với ánh thiên-thượng
 2. Trường âm-nhạc lòng tôi đương trời khúc Hát - xướng ca - tụng
 3. Hiện có mùa xuân nơi tâm tươi - mới Bởi Chúa vô nộ
 4. Thật cả đời tôi hân-hoan thơ - thái, Yêu - kính, trông - cậy

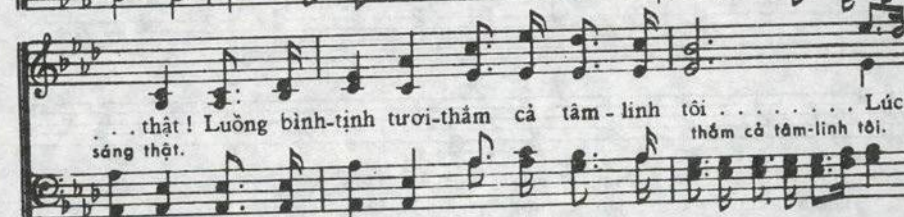


sáng-soi. Hiện ở hồn tôi quang-minh vinh-hiền Bởi Jê - sus,
 Thiên-Vương. Nhiều bản trường-thiên Christ vui nghe thấu, Dầu tôi không
 trong tôi. Mừng cảnh bình-yên, chim cu đương gáy, Trỏ hoa ân-
 tôn-vinh. Vì phước hiện - tại tôi không kể xiết Với tương-lai

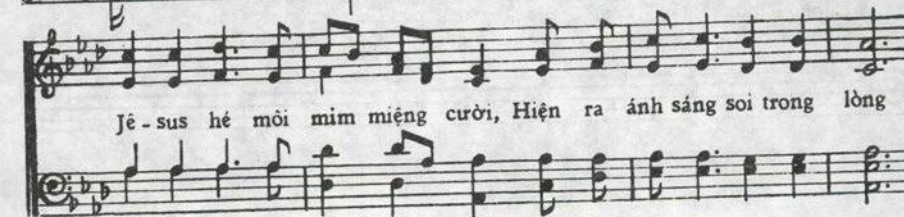
Điệp-khúc :



ánh sáng thánh. } Ánh sáng siêu phàm ! Ánh vinh - hạnh
 thể cất tiếng. } Ánh sáng, ánh sáng trong lòng tôi Ánh vinh - hạnh thật, ánh
 diên sáng chói.
 hường cõi thánh)



... thật ! Luồng bình-tịnh tươi-thắm cả tâm - linh tôi Lúc
 sáng thật. thắm cả tâm-linh tôi.

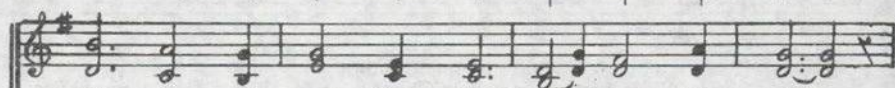


Jê - sus hé môi mím miệng cười, Hiện ra ánh sáng soi trong lòng

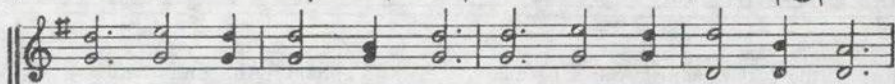
GÀN CÙNG CHÚA TÔI



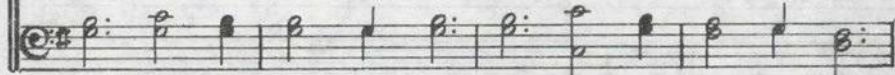
1. Chúa tôi, cho tôi gần Ngài, Gàn bên Chúa hơn.
 2. Chúa tôi, cho tôi gần Ngài, Gàn nơi Chúa tôi.
 3. Muốn gần cùng Ngài cả đời, Gàn cùng Chúa tôi.
 4. Chúa tôi, cho tôi gần Ngài, Ở nơi vắng vẻ,

Đức tin tôi mong - đợi được Gàn cùng Chúa luôn.
 Giữ tôi trong cơn hiềm - nghèo, Gàn cùng Chúa tôi.
 Dắt tôi lên nơi trọn lành, Gàn cùng Chúa tôi.
 Ngó thấy ở gần ngôi Ngài, Cửa trời mở ra.

Trong lúc gian - nan, thật nguy, Kinh-khiếp như sóng lên cao,
 Khi qui dữ xông vào tôi, Cám - dỗ tôi sa vào tội,
 Sa - tan muốn nuốt hồn tôi, Nhưng Chúa yêu - thương cứu tôi,
 Các thánh - đồ đi rào bước, Vui hát khen danh Jê - sus




Hãy giữ tôi luôn gần Ngài, Gàn cùng Chúa tôi.
 Chúa cho tôi gần cùng Ngài, Gàn cùng Chúa tôi.
 Luôn luôn gần cùng Jê - sus, Gàn cùng Chúa tôi.
 Chúa tôi cho tôi gần Ngài, Gàn cùng Chúa tôi.



CÁNH CHÚA HẰNG SỐNG

462

A. J. Showalter



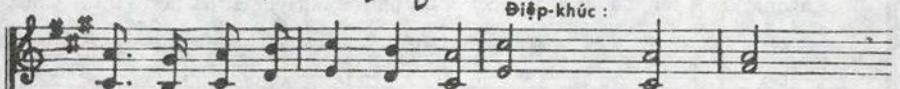
1. Dưới bóng Chúa hiền-vinh, chỗ ấy rất vui tình, Giờ mà tôi dựa nương cánh
2. Phấn chí quyết nhưt sanh ruỗi bước đến thiên-thành, Vì là tôi dựa nương ở
3. Quyết chí cứ thẳng xông, rung nhác chằng nao lòng, Vì là tôi dựa nương ở



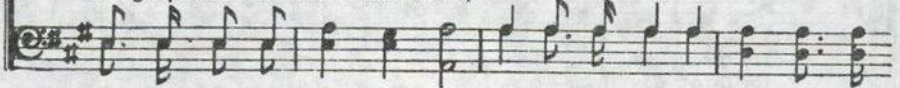
Chúa vĩnh sanh. Huyết báu bôi chày tuôn, đánh đổ hết cơn buồn, giờ mà
cánh vĩnh sanh. Ánh sáng Chúa rõ soi, nhảm lối thánh theo hoài, Vì là
cánh vĩnh sanh. Chúa giáng phước ập yêu, quyến-luyến đến tôi nhiều, Lòng này



Điệp-khúc :



tôi dựa-nương cánh Chúa vĩnh-san. } Cánh kia, nghiêng
tôi dựa-nương phải cánh vĩnh-san. } cánh kia, tôi nghiêng vào, cánh kia tôi,
mong dựa luôn ở cánh vĩnh-san. }



vào, Còn e sợ sao? Có Đấng chỉ - cao. Cánh kia,
nghiêng vào, Cánh kia, tôi nghiêng vào,



nghiêng vào, Đồi đời tôi được nương ở cánh vĩnh-san.
Cánh kia, tôi nghiêng vào.




THIỆT-NGHĨA JÊSUS

Nhưng ta đã gọi các người là bạn-hữu ta . . .
Giăng 15 : 5.


May Agnew Stephens




1. Nay tôi đã lắng nghe tiếng Chúa khuyên : «Đến ở đây người được bình.
2. Lòng tôi đã có dơ - dáy xấu - xa, Đến đổi lương tâm thiệt buồn.
3. Nay tôi đã lắng nghe tiếng Chúa khuyên : «Nước vinh-sanh ta đứng đây.
4. Nay tôi đã đến nên uống mãi luôn, Nước vinh-sanh này thiệt là

yên, «Dầu đau, hãy đến, ta giúp - đỡ cho, «Đến ở trong cánh
thay; Vậy tôi phải đến xin Chúa chữa cho, Chúa đã cho phước
luôn, «Vậy ai hề khát nên đến uống ngay, «Uống sẽ cho sống
ngon; Vậy tôi đã khát nay có phước thay, Hón - hờ theo Chúa


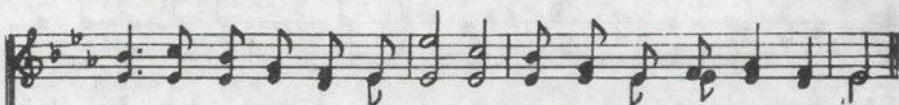


Điệp-khúc :




tay được liền. }
tôi được đây. }
không chịu tiền. }
phước hạnh hoài. }

Thiệt-nghĩa thay Jê - sus ! Hi - hà thay được vui !

Vinh-phước của tôi thiệt được thành-thời, Biết Jê - sus bạn tôi thiệt rồi.



ĐI TỪ BƯỚC VỚI CHÚA

464

Rev. A.B. Simpson

1. Trường nhật tôi với Je - sus gặp nhau, Đi mỗi
 2. Minh được đi với Je - sus, sợ chi, Chờ bước
 3. Từ một giây phút, Je - sus gặp theo, Theo mỗi
 4. Ngày một giây phút, Je - sus Ngài ôi, Xin mỗi

bước không phân trước sau ; Ngày được theo dấu
 vãng, khỏi cơn hiểm - nguy ; Ngày một, tôi náu-
 bước, chỗ ngay, khúc co ; Dầu là không cánh,
 bước dẫn tôi đến nơi ; Hầu kịp chơn Chúa

chơn, vui - vẻ bấy ! Qua hết cả khi - khu thế - đồ.
 nương trong cánh Chúa, Nay Chúa dẫn không kinh - hãi gì.
 tôi bay bông tôi, Chơn Chúa dẫn đi, thong - thả trèo.
 đi theo mãi mãi. Cho hết nẻo minh - mông cõi đời.

Điệp-khúc :

Đi từ bước, bước thẳng đi, Có Chúa nữa, không can chi,
 can, không can chi

Đi từ bước, Chúa cũng đi, cho đến mãi, vô tận kỳ.

JÊSUS CỨ NGƯỜI TA

Đức Chúa Jêsu-Christ đã đến trong thế-gian để cứu-vớt kẻ có tội. Ấy là lời chứng chắc-chắn, đáng đem lòng tin trọn-vẹn mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó, ta là đầu. — 1 TI-mô-thê 1, 15.

1. Mừng lòng thay vì tôi nghe hát, Chúa Cứu - Thế cứu người ta.
 2. Dầu làm sao đừng nên quên hát, Chúa Cứu - Thế cứu người ta.
 Đường ngàn tên càng nên la lớn, Chúa Cứu - Thế cứu người ta.

Truyền lời ra hầu vui cho khắp, Christ cứu chúng, nay cứu rồi.
 Đón lời cho người ăn - năn lỗi, Chúa cứu hết, nay cứu rồi.
 Ngài đã thay vì ta cam chết. Mới cứu - vớt cho mỗi người.

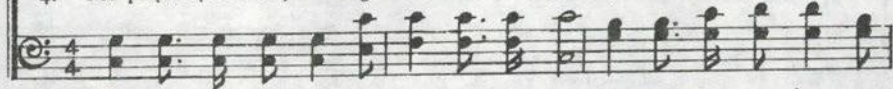
Này lời Chúa "Khá kíp tân - tới, Trèo non - núi, sông lướt biển sâu,
 Đều kỳ bấy! Các đảo khá hát, Hầu vang tiếng nơi đáy biển sâu,
 Nhắm hồi tôi khá hát ri - rã, Nhắm cơn sáng, khi muốn Chúa tha,

Đem tin vui cùng tội muôn nước, Christ cứu hết, nay cứu rồi.
 Nơi nơi vui vì được thờ - thái, Christ cứu hết, nay cứu rồi.
 La lên nơi phần mộ vui hát: Christ chắc cứu, nay cứu rồi.

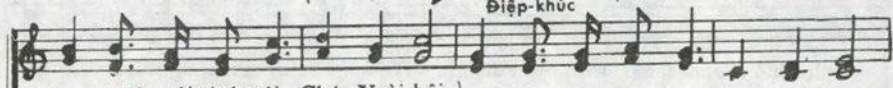
TÔI LÀ NGƯỜI TỘI



1. Ông lành từ trên xuống, đoái tôi đấng ác-nhân, Tâm-hồn tôi đơ-bàn, Chúa
2. Xưa tình-dục che khuất, tôi đen mắt bần-tâm, Nên lia xa chơn Chúa, đuổi
3. Xưa còn tội tôi khóc, khóc tôi đấng ác-nhân, Nay nhờ Giê - sus cứu, quét
4. Tôi phạm tội ô - uế, đáng chi dám kể công, May nhờ ơn Chơn-Chúa, xót

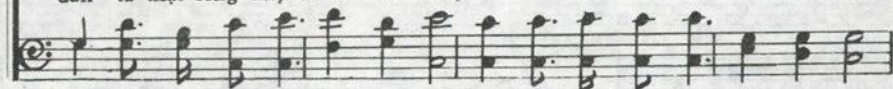


thương rửa sạch ngăn, Treo mình vào cây gỗ, huyết hồng đánh dờ, Biết
theo lối lạc lầm, Nay nhờ lượng minh-thánh, dẫn về đường chánh, Thứ
thanh khỏi tội trần, Linh hồn ngợi - khen mãi, Chúa Trời từ - ái, Hỡi
thương nhỏ giọt hồng, Công đền tội xong cả, chỗ thập - tự - giá, Chúng



Điệp-khúc

bao nhiêu tội-tình tôi, Chúa Ngài bói.
tha ngay tội-tình đi, Chúa từ - bi.
than ôi, vì tội tôi, huyết Ngài trôi. } Tôi sanh trong thế-gian, người ô - uế
dân ta thật lòng tin, Chúa liền tha.



Lòng ngu - si xấu - xa, không sao kể. Đấng giá chu tôi đâu, dỗi-



trá tham - lam luôn, Mà sao Chúa lại hoài - đoái. Chúa lòng nhơn.



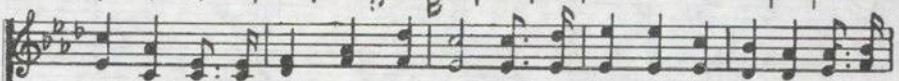
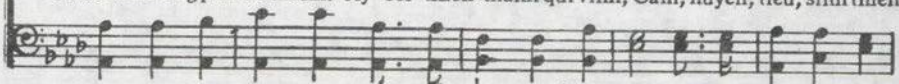
Frank M. Davis.



1. Làm giàu trăm muôn không ích chi, Ngân vàng tiêu-hao mất đi, Này tôi
2. Liều mình Jê - sus cam đồng đình, Nhờ Ngài thương tuôn huyết ra, Lòng tôi
3. Kìa thành nguy-nga xinh quá xinh, Lầu-đài trong như thủy-tinh, Người tiêu



duy mong ở với Chúa, Quyết thể chung lòng gân-ghi, Người Trời Jê-sus Con
hôi đơ những ác tướng. Huyết Chúa thay lòng xấu-xa, Nguyên cùng cao minh Cha
điều vui hưởng phước thánh. Ấy cõi thiên-thành qui vinh, Cầm, huyền, tiêu, sinh thiên-



thánh ôi, Động lòng thương-yêu đến tôi. Tên tôi có chép hay không Ngài, Vào nơi
thánh ôi, Nhờ Ngài thương-yêu đến tôi, Cho tôi biết rõ Ngõ chơn Thần, Lòng tôi
sứ ca, Châu Ngài Jê - sus, Chúa ta, Tên tôi có chép hay không Ngài, Vào nơi



Điệp-khúc:



sờ sống trên trời? }
thỏa-thích muôn phần. } Vào nơi sờ sống trên trời, Là nơi sách qui-báu
sờ sống trên trời? }

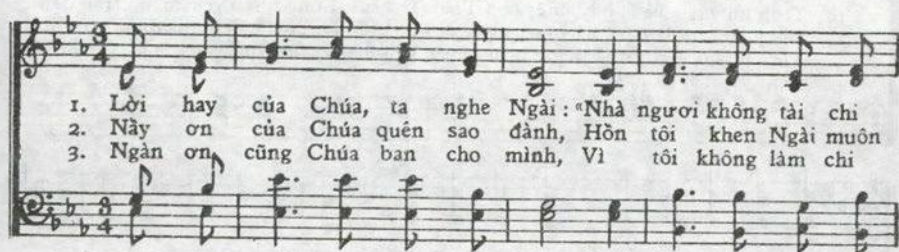


kia, Tên tôi có chép hay không Ngài, Vào nơi sờ sống trên trời?

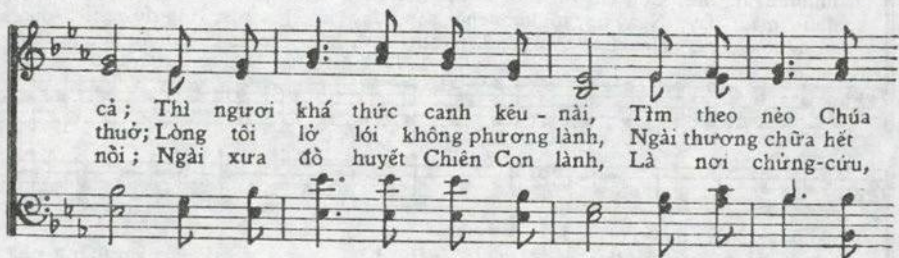


JÊSUS ĐÈN TỘI

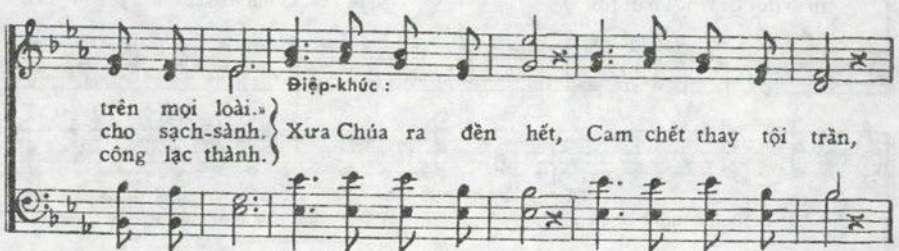
Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu-chuộc
bởi huyết Ngài được tha tội...
Ê-phê-sô 1 : 7.



1. Lời hay của Chúa, ta nghe Ngài : «Nhà người không tài chi
2. Này ơn của Chúa quên sao đành, Hồn tôi khen Ngài muôn
3. Ngàn ơn, cũng Chúa ban cho mình, Vì tôi không làm chi

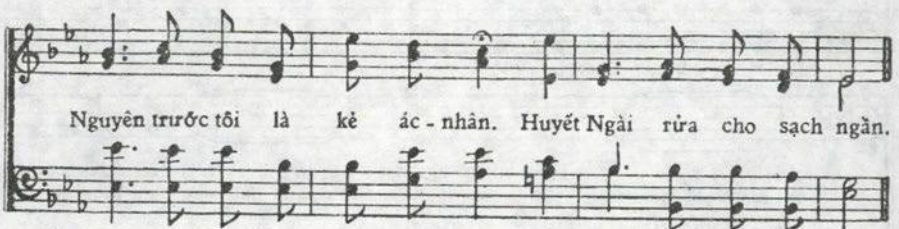


cả ; Thì người khá thức canh kêu - nài, Tìm theo nẻo Chúa
thươ; Lòng tôi lờ lói không phương lành, Ngài thương chữa hết
nỗi ; Ngài xưa đổ huyết Chiên Con lành, Là nơi chứng-cứ,



Điệp-khúc :

trên mọi loài... }
cho sạch-sành. } Xưa Chúa ra đèn hết, Cam chết thay tội trần,
công lạc thành. }



Nguyên trước tôi là kẻ ác - nhân. Huyết Ngài rửa cho sạch ngần.

CỨU CHÚA TÔI

1. Tinh tôi vui - về bầy, biết con Trời Giê - sus, Lòng nhân yêu-mến, trải đến
 2. Ngày xưa tôi lẩn-tri, hết phương ngồi khoanh tay, Trời cao thăm-thẳm, có cánh
 3. Từ Giê-sus giáng-thế thẳng hơn quyền yêu ma, Vì thương-yêu phải dò huyết

muôn ngàn thu; Còn chi vui-thỏa nữa, Chúa chán hồn linh tôi, Là ban yêu-thương,
 đau mà bay; Ngày nay tôi khỏi chết, sống đây là Giê - sus, Hồn được tiêu-diêu,
 trong lòng ra; Ngày ban ơn-điền lớn, cứu linh-hồn cho ta; Trần tội buông-tha,

không đề tôi mờ - côi, } **Điệp-khúc :**
 vui - về muôn ngàn thu. } Nay ta nên hát khúc cảm thanh-nhã
 theo dõi Chơn-Thần tôi. } khúc cảm thanh nhã ca, Nay ta nên

ca, Mừng thay Chúa Cha sai Con Ngài làm
 hát khúc cảm thanh nhã ca sai Con Ngài làm thế; Mừng thay Chúa Cha

thế; Thần-nhơn giao - tế nẻo đường linh
 sai con Ngài làm thế Nẻo đường linh mở ra, Thần-nhơn

CỨU CHÚA TÔI (Tiếp theo)

mờ ra, Từ tâm bác - ái, cứu linh diệt tà
 giao-tế nẻo đường linh mở ra, cứu linh diệt tà, cứu linh diệt tà.

NƯỚC VĨNH-SANH


470

Nàng vừa được Ngài ban nước vĩnh-sanh vui-mừng đời đời. Ban trưa đi
 ra giếng, thấy Cứu-Chúa cho uống nước vĩnh-sanh. Cất tiếng hát tôn - vinh,
 dẫn-dắt đám đông. Đến uống nước vĩnh-sanh Jê-sus ban cho cả loài người.



QUAY ĐẾN JÊSUS

Ta sẽ đứng dậy, trở về cùng Cha.— Lu-ca 15: 18


Wm. J. Kirkpatrick




1. Thật đáng thảm thương, tôi đã lạc đường, Nay quay đến Jê - sus.
 2. Ngày trước đã buồn-lung cả mọi đường, Nay quay đến Jê - sus.
 3. Lạc lối gẫm đau thương cảnh đoạn-trường, Nay quay đến Jê - sus.
 4. Hồn vói quả tim tôi thảm lạ thường, Nay quay đến Jê - sus.



Tội-lỗi vẩn-vương, xây bỏ đạo thường, Nay quay đến Jê - sus.
 Thật cảm cảnh, ăn - năn, nhỏ lụy hương, Nay quay đến Jê - sus.
 Lời bác - ái kêu tôi khỏi lạc đường, Xin quay đến Jê - sus.
 Ngài bỏ sức cho tôi giữa chận đường, Xin quay đến Jê - sus.




Điệp-khúc :



Biên khò sâu, tôi quay đầu, Còn dám lỗi - lầm đâu ;

LạyThánh-Chúa, thương-yêu kẻ tội này, Giăng tay tiếp - rước đây.



SỰ YÊU THƯƠNG LỚN LAO

Và, Đấng Christ cũng vì tội-lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình - I Phi-e-rơ 3: 18

1. Lòng luôn trông Con Trời thương thế-gian, Bời lỗi tôi Ngài tuôn huyết tràn ;
 2. Trần-gian khô, trăm ngàn xưa Chúa mang, Cứu những ai, lòng tin vững-vàng.
 3. Lòng sâu cảm nơi Ngài tuôn huyết ra, Rửa lỗi xưa, hằng trong trắng ngà,
 4. Cùng ai ngò đôi lời khuyên khá nghe. Tình thức canh, nhìn quanh bốn bề.


Lòng nhơn - ái, ai nào so-sánh ngang, Bời quá thương, Ngài bỏ mạng vàng.
 Nhìn xem chỗ hồng Ngài xưa huyết chan, Chữ hiểu trung, lòng phải dạn lòng.
 Ngày đêm gõ, mong vào nơi cửa ta, Kịp mở ra, mời Chúa trị nhà.
 Đứng như kẻ đêm ngày luôn ngủ mê, Lúc tái - lâm, cùng-Chúa dựa kê.

Điệp-khúc :

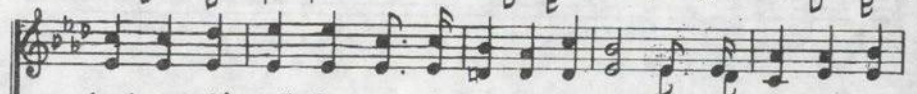
Ơn trên thăm khắp hoàn vũ xa gần, Nhắc đến ơn, lòng thêm tưởng Chúa ;

Vi thương bỏ ngôi trời, toan cứu dân, Bời lỗi tôi Ngài phải hạ trần.

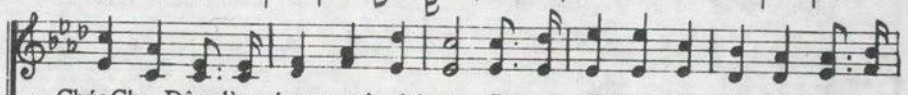
Frank M. Davis



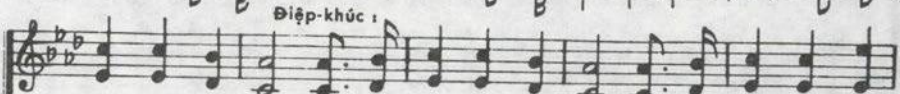
1. Người đời ham vui trong thế-gian, Hồn người sa nơi bến mê ; Lòng tôi
2. Dầu mà tôi lên trên núi cao, Dầu mà qua nơi biển sâu, Dầu tôi
3. Hồn người bên kia đờng khóc la, Dầu này kêu rên thiết-tha, Vì đờng



đau thương chẳng biết kè, Nước mắt tuôn dầm ù - ê. Người trời Giê - sus, Con
đi qua trong nước lửa, Vững chí tôi sòn ngã đầu. Dầu mà quân binh đờng
luân-vong nơi khô - hải, Nào chỉ đau lòng lắm a ! Người đời đờng trông phương




Chúa Cha, Động lòng thương-yêu chúng ta, Cam tâm đồ huyết thay cho người, Này ta
phủ vi, Quyền đời hãm tôi giết đi, Tâm can vững chắc không kinh gì, Vì lo
thoát ra, Ngoài Ngài Giê - sus có đâu, Nên ta quyết chí đi rao truyền, Rằng ơn



Điệp-khúc :

kip báo Tin-lành. }
cứu kẻ đờng thì. } Này ta kíp báo Tin - lành, Là ơn Chúa cứu chúng-
cứu bởi Tin-lành. }



sinh ; Giê - sus đồ huyết thay cho người, Này ta kíp báo Tin - lành.

Ở GÔ-GÔ-THA

1. Bao năm tôi bỏ mình ở nơi bến mê, Không quan - tâm
 2. Sau nhân nghe Lời Christ lòng cảm xấu - xa, Bất kinh-khiếp
 3. Nay xin đem cả đời của tôi hiến Christ, Rất khoái - tri
 4. Ôi! nghĩa sâu! Ngài ngự sẵn lo cứu tôi, Ôi ơn cao!

Jê - sus đã bị đóng đinh, Không hay đau bởi tôi tôi
 bởi giây - đập luật pháp nghiêm, Tâm - linh tôi run sợ khàn-
 tôi nay phục - tùng Chúa tôi, Nay tâm tôi mãn - nguyện chỉ
 Jê - sus bỏ mạng huyết rơi. Ôi vũng cả rọng Christ vượt

Christ chết thay trên Gô - gô - tha. } Điệp-khúc:
 xin Chúa tha ở Gô - gô - tha. }
 tra hát khen Chúa Gô - gô - tha. } Xót-thương lớn cùng ân-
 qua thế tôi trên Gô - gô - tha. }

diên vô - hạn Christ, Chúa tha - thứ rộng quá cho mình chôn đó,

Tâm - hồn khôn tôi Chúa buông-tha hoàn - toàn ở Gô - gô - tha.

BỜÌ TÍN-ĐỒ : Vui-vẻ vì được cứu.

475

JÊSUS RẤT QUÍ

Vì Ngài làm cho lòng khao-khát được thỏa-thích
Thi-thiên 107 : 9.

Jno. R. Swensy



1. Dầu ai mắng ham giàu-sang thế - gian, Biển khổ mơ-màng trong giấc trần.
2. Nay tôi lãnh riêng phần vinh quý hơn, Lúc hiểm-nguy lòng tôi chẳng sờn.
3. Trần gian khổ, tôi nào lo- lắng chi, Lúc tái lâm, hòng mong đến kỳ.
4. Lòng tôi vẫn xin phần Chơn Chúa tôi, Cứ vững tin, Ngài thay chết rồi.



Lòng tôi vẫn xin phần nơi vinh-sanh, Đấng Christ tôi là Chúa thật lành.
Dầu cơn biển, ba - đảo nên khiếp kinh, Có Thánh-Linh Ngài bảo hộ mình.
Lời Chơn Chúa khen rằng : tôi tin - trung, Quý báu hơn phù thế vạn trùng.
Lời Kinh-thánh lưu-truyền đâu có sai, Hễ thức canh thì chắc gặp Ngài.



Điệp-khúc :



Cao sâu thế, quá trời, bề muôn phần, Rất cảm ơn, lòng nhơn của Chúa.



Ngài vô cố, sao người ta đóng đinh, Ấy bởi tôi Ngài phải chịu hình.



1. Từ Giê - sus cứu, vòng tội buông-dong, Chốn như bụi hồng, giống
 2. Trời cao che khuất, vì tội trong tôi, Chúa tha sạch rồi, mới
 3. Lòng tôi vui bầy vì gặp Giê - sus, Cảnh sao mặc dầu, các

ở trời cao ; Dầu cho trăm khổ, ngàn cực không thôi, Biết Giê - sus
 đến gần ngay ; Ngày nay tôi có, Trời ngự trong tâm, Chúa cai - trị
 tia chời tranh, Dầu qua sông lớn, trèo cụm non xanh, Có Giê - sus

Điệp-khúc :

rồi, phước thay cho tôi !
 lòng đến muôn muôn năm. } A - lê - lu - gia, khác nơi trời
 thì phước thay cho tôi ! }

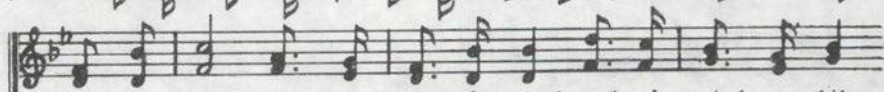
đâu, Giê - sus tha hết, vừng chí mừng thay ! Dầu cho trên

núi, rừng rậm chông gai, Có Giê - sus thì phước thay ! vui thay !

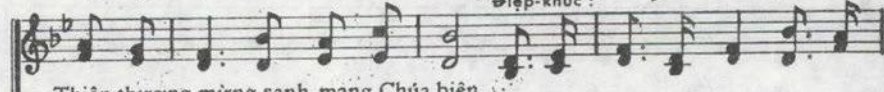
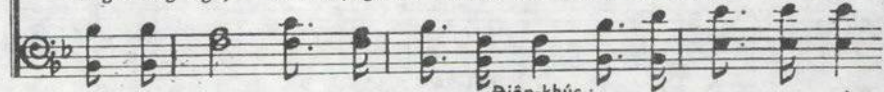
James M. Kirk



1. Lòng thật khôn kể phước, phước bởi nay bình-yên, Danh, lợi, quyền, dầu
2. Bình-tịnh vui - về bấy, chốn của Vua đại-vinh, Tôi thật tỉnh nhờ
3. Rày được an - ủi đến, cứ ở trong lòng tôi, Cai - trị rồi, tình
4. Bình-tịnh nay bởi Chúa, đến ở nơi lòng luôn, Vui hoặc buồn, hèn

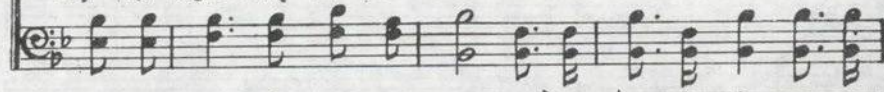


ai ruồi bước. Tôi một lòng hưởng phước xuống ở nơi thượng thiên,
 ơn diên ấy. Đêm trọn ngày chỉ thấy phước lẫn khương, thọ, ninh,
 khôn cảm chán, Tai - họa đều phải tránh, chỉ vẫn vui hoài thời;
 sang chẳng ngó, Con động trời chuyền gió đứng vững như cù - lao,

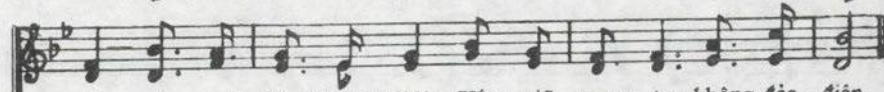
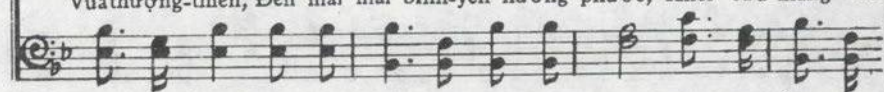


Điệp-khúc :

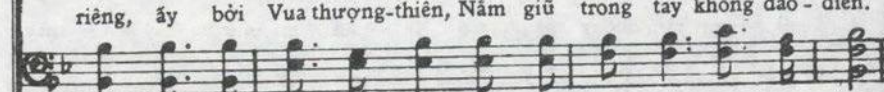
Thiên thượng mừng sanh-mạng Chúa biên.
 Sanh-mạng mình vui chịu Thánh-Linh. } Kia được sanh-mạng biên, Sách của
 Khộng dập - dồi sanh-mạng của tôi. }
 Tay mặt Ngài vâng hệ phủ - bao.



Vua-thượng-thiên, Đến mãi mãi bình-yên hưởng phước, Khôi cru-mang sâu



riêng, ấy bởi Vua thượng-thiên, Năm giũ trong tay không đảo - diên.



CHÚA JÊSUS LÀ NƠI YÊN NGHỈ TÔI

478

W. H. Doane

1. Chúa cho linh-hồn vui sướng nghỉ-ngơi, Xin chi đi theo tìm nơi;
 2. Chúa tha tội rồi, tôi khỏi khổ cay, Yên-nghỉ thay cho hồn tôi;
 3. Chúa Giê - sus hộ tôi qua chỗ nguy, Tôi vững thay trong lòng tôi;

Điệp khúc { Chúa Giê - sus là nơi yên nghỉ tôi, Tôi chỉ nương nơi Ngài thôi.

Há tôi nay còn vui về đâu nữa? Chắc hẳn Giê - sus đưa hồn tôi
 Chúa hy-sinh rồi, thay lỗi tôi hết. Huyết đồ ra cho tôi lòng trong;
 Qui Sa - tan tài chi khỏi tay Chúa, Chúa giữ tôi luôn, tôi mừng thay!

Há tôi nay còn mong-mỏi chi nữa? Có chỗ Giê - sus yên lòng thôi.

Đi trong nẻo Giê - sus soi sáng; Ấy bởi Chúa thương tôi lai - láng.
 Xin dâng cả thân tôi cho Chúa, Dưới bóng Chúa tôi xin giao-phó.
 Giê - sus giữ tôi nên tôi thẳng, Rất đáng kính khen thay danh-Chúa.

Jê - sus dẫn tôi đến Chúa Cha, Đường xa thay! thế mà không xa.
 Giê - sus biết tôi yếu-đuối thay, Ngài thương tôi - tớ Ngài không thôi.
 Trong khi Chết, tôi chẳng khiếp-kinh, Lòng vui thay. cứ nhờ Giê - sus.

CHÚA BIẾT RÕ

1. Nhắm hồi cùng - khò nguy-nan, Chúa rõ tâm - sự. Đến
 2. Hồi cùng đường, khi phân-tâm, Chúa biết tình - tường. Đến
 3. Gặp người bạc - đãi vu - oan, Chúa cảm-thương tình, Đến
 4. Hồi mình lạc bước sa chơn, Chúa biết rõ - ràng. Tiêng
 5. Hồi tuyệt-vọng, khi phân-vân, Chúa thấu rõ lòng. Lầy

khuyên - dạy ta, yên - ủi, Với tiếng dịu - dàng : Đừng phân-
 ban lời yêu chỉ - dẫn, Dắt tới đường ngay. Tùy thi-
 khuyên đừng toan báo-oán, Đê Chúa biện - phân. Ngài làm
 nghiêm - nghị Christ phán hỏi : Sao dám phạm tội ? Đừng liều
 tay quyền - năng bảo-đảm, Nhắc đến tình-thương ! Mọi điều

nàn, hay lo - toan, Mau tỏ khúc - nói cho Ngài, Christ
 giờ ban thêm ân, Soi - sáng giúp ta thấy đường. Khiến
 mình ra công minh, Không phải ý Chúa chớ sợ. Ai
 mình, mau ăn - năn, Không đê nhớp áo công-bình, Khá
 hồ - nghi tiêu - tan, Yên sống, vững tin, trông - cậy Đi

chắc cứu không làm ngo, Giúp ta vừa ý, thỏa lòng.
 Đức Thánh - Linh hộ ta, Chẳng đê một bước sai - lầm.
 có thể toan hại ta ! Christ bảo - hộ ta mỗi giờ.
 tình - thức hạ mình ngay, Có Đấng Trung-bảo giúp mình.
 với Chúa vui-mừng thay ! Nhắm xem mục - đích tiến - hành.

TÔI SỐNG CHO CHÚA

480

Nếu ai hữu việc ta, thì phải theo ta
Giăng 12 : 26.

C.R. Dunbar.

1. Đời sống tôi phó nhờ Chúa cai - quản, Là
2. Lòng dốt tin chắc Ngài rước tôi hẳn, Ngài
3. Ồ! Chúa đã chết ngoài Gò - gô - tha; Hồn

Điệp-khúc :

Nguyên sống cho Đấng bị đóng đinh chết, Vây

Chiến chàng vit đã thay lỗi tôi; Hàng muốn trung-
xưa đã chết, đề tôi sống đây. Nhờ Chúa cho
tôi thỏa bầy, bởi ân thứ - tha! Vì Chúa, tôi

tôi sẽ hơn - hờ, vui - vẻ thay! Nguyên sống cho

tin với Chúa không thôi, Hỡi Jê - sus, Chúa trên trời.
đến mãi mãi không thôi, Hỡi Jê - sus, Chúa tôi ôi!
quyết hiến cả thân tôi, Bởi Jê - sus, cứu tôi rồi.

Đấng chết thế tôi nay. Hỡi Jê - sus, Chúa tôi ôi!

J.E. Gould.

1. Jê - sus, xin Ngài dẫn tôi trọn đời, Sóng biển
 2. Cách của tay mẹ dỗ con đại mình, Chúa biều
 3. Lúc sấp qua đời đến nơi thiên - đàng, Giữa có

trái qua, tôi được vui; Biển linh - đĩnh nhiều trận thương
 biển yên như vậy luôn. Đương cơn ba - đào lạng liên
 biển mình - mông hạn ngan, Tôi nghe ba - đào mạnh tràn

qua, Con phong - ba dỗi - dập ghinh, lao, Chúa quân
 đi, Nhơn vãng theo Christ, Ngài truyền - dạy, Jê - sus
 ra, Xin cho tôi kê ngực Ngài luôn; Dám ngừa

son - hà khắp nơi địa - cầu, Jê - sus dẫn đi, tôi sợ đau.
 trên trời tỏ danh la - lũng Jê - sus dẫn luôn, tôi bình yên.
 xin Ngài phán cho lời này: « Chúa sẽ dẫn người, không sợ chi »

ĐĂNG CHẶN-GIỮ TÔI

482

R.E. Hudson.

1. Giòng binh-tịnh kia dẫn - đưa mình tận nơi hoài, Chấn chiến hơi
 2. Vì đường hẹp - hời Chúa ôi, phù - hộ con rày, Cho Con đủ
 3. Dầu mà gặp-ghinh, chốn lo buồn một thân này, Con dầu hoảng


Chứa, tôi cậy Ngài, Đồng cỏ rất xanh, kỳ lạ, ngon thay, Thật
 sức theo kịp Ngài, Vì cỏ bởi danh Ngài chịu đưa con, Thân
 hốt, luôn cậy Ngài, Vì cỏ bởi danh Ngài chịu đưa tôi, Gậy

Diệp-khúc :

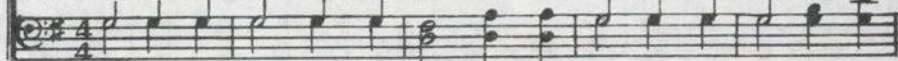
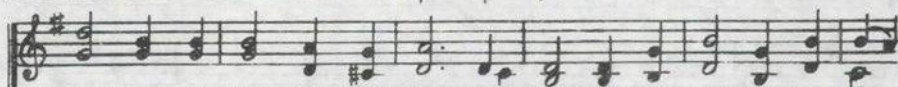
Ngài ban nhiều phước nay,)
 hờn con ngợi Chúa luôn.)
 cùng roi trượng dẫn ngay.)
 Quanh đêm luôn ngày, lạ thay,

Chúa dẫn - dắt tôi! Thật tôi tin Ngài, thật tôi nhận Ngài, Nặng-

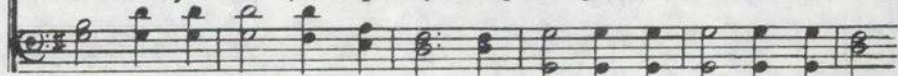

nề khi trước nay khỏi vai nhẹ-nhàng, Và cực khô nay đã thôi.





1. Mỗi ngày, Chon-Chúa, tôi khấn thiết cầu-nguyện trên trời, Một mình Giê - sus
2. Kia thật, trên Chúa Cha vẫn đã phò - hộ tôi nhiều, Từ trời Cha phán
3. Kia bạch y trắng tinh, giống tuyết màu thật xinh kỳ, Một ngày kia sẽ
4. Một ngày kia, Chúa ban phước lớn Ngài chuộc anh rồi, Thi thuật cho chúng



rất thương tôi, không bạn nào thương. Ngài bằng lòng thương xót luôn hết mỗi
hứa ơn riêng trông-cày về sau. Một thì - giờ kia chắc tôi với Chúa
thấy trên thiên cung đẹp thay. Điện - mạo mình thay đổi ra cách sáng
biết ơn Giê - sus lạ - lùng thay! Cùng cầu-nguyện năn - ni xin Cứu-Chúa


người thật khiêm-nhường, Tôi trông-mong Giê - sus tôi, cũng Cứu-Chúa của anh.
cùng gặp trên trời, Tôi xin anh đừng chậm chon, hãy kịp đến với tôi.
lòa và vinh diệu, Tôi trông-mong hiện thời anh cũng có áo giống tôi.
điu họ lên trời, Như tôi thay vì cầu - xin Chúa Cứu-thể giúp anh.

Tôi đã khấn Chúa giúp anh, Ban cho anh những ơn lành, Tôi

chuyên tâm cầu - nguyện luôn, Khấn - thiết kêu nài Cha thánh.



HÃY TRUNG TÍN

484

Hãy trung tín, trung tín Anh em hô lên khẩu hiệu
ta trung tín ta trung tín,

nay Hãy trung tín làm trọng trách Trung
ta trung tín ta trung tín làm trọng trách

tín theo Vua vinh-hiền mãi Hãy trung tín trung tín
ta trung tín ta trung tín, ta trung tín,

ta trung tín Tuy anh em gần xa, phình gạt Dầu gặp tình
ta trung tín ta trung tín

cảnh khó, cứ nghiêng vào lòng Chúa, Nguyễn Chúa thấy ta tín trung luôn.

VINH THAY CHO TÔI

1. Thật khi thử-rèn và nhọc-nhân đều qua hết, Phước biết bao đã
 2. Nhờ ân-diên dồi-dào, dày-rộng Ngài ban-phát, Chắc sau tôi có
 3. Nào ai tả được lòng mình gặp người yêu-dầu? Nỗi vui như khúc

ghé vào bên kia bình-tĩnh! Gắn-giữ, nhìn xem rõ Chúa Giê-sus yêu-dầu,
 chỗ ở trên Thiên-đàng Ngài. Nguyện-vong được thành, xem-ngắm dung-nhan của Chúa,
 sông chảy xiết bao-bọc mình. Dầu vậy, được nụ cười tươi trên môi Cứu-Chúa,

Điệp-khúc :

Ồ ! Tôi reo lên : . . . « Vinh thay cho

Tôi chắc sẽ ca: « Vinh thay cho tôi » muôn đời... } Ô ! Tôi reo lên :
 Tôi chắc sẽ ca: « Vinh thay cho tôi » muôn đời... } Ô ! Tôi reo lên : . . . « Vinh thay cho
 Tôi chắc sẽ ca: « Vinh thay cho tôi » muôn đời... }

tôi Vinh thay cho tôi! Vinh thay cho tôi! . . . Chính lúc bởi ơn, tôi sẽ

Vinh thay cho tôi! . . . Vinh thay cho tôi! . . Vinh thay cho tôi! . . . Chính tôi sẽ
 tôi! Vinh thay cho tôi! Vinh thay cho tôi! . . . Chính lúc bởi ơn, tôi sẽ

thấy mặt của Chúa, Tôi ca: « Vinh-diệu bầy! Ô! Vinh-diệu cho tôi!

KIA, CHÚA ĐẾN!

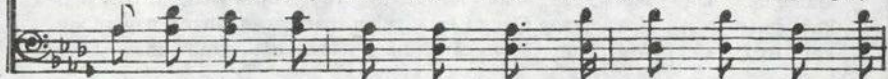
486



1. Hàng cầu-nguyên, tinh-thức, mở mắt xem, Bầu trời rung - rinh
2. Hàng gin lời Christ đã hứa với ta, Tội được tha, gia-
3. Lạy Jê - sus, Chiên Con khiêm - tốn kia, Cao - trọng thay, Sự-
4. Này người tội, mau đến với Chúa ngay, Ngài mời anh, thương



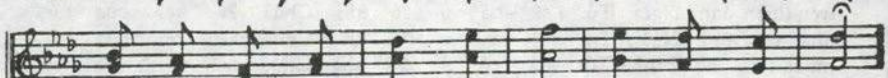
khi Christ giáng - lâm. Hãy chiếu sáng đèn linh, châm dầu thêm,
 thêm ăn - tử lạ. Áo phiêu trắng trong huyết Chiên, mặc đi,
 từ của Giu - đã! Hỡi Đấng Thánh, Vợ Trinh đương đợi - trông,
 anh khản - thiết thay. Hãy kịp đến, vì khi đời này qua,



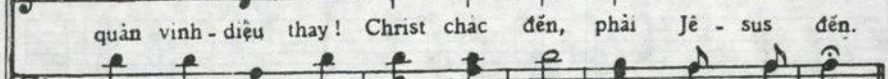
Sắp-sửa rước Vua hiển-vinh hiện ra. }
 Kịp tinh-thức rao-giảng Tin - Lành ra. } Kia! Chúa đến, phải Jê - sus
 Khoác áo trắng vui rước Tân - Lang ta. }
 Ăn - điền hết, oan - uổng cơ - hội hay. }



đến, Kia, Chúa đến, vinh - hiển oai - quyền thay! Kia, Chúa đến, cai-



quản vinh - diệu thay! Christ chắc đến, phải Jê - sus đến.





1. Khi Thiên-sứ Đấng Christ đến với loa vang, đêm tối - tăm
2. Ban mai sáng-láng, các Thánh chết xưa kia nay sống lại
3. Anh em hãy quyết gánh ách Jê - sus từ buổi sáng đến



không hề lại, Ban mai chói-lói, sáng rõ, vinh-viễn, tươi-đẹp
khỏi phần mộ, Vinh-quang Đấng Christ chiến-thắng, các Thánh nay cùng
khi trời tà, Anh em hãy cất tiếng lớn hát kinh khen hồng-



thay! Khi muốn ức Thánh-Chúa đã cứu xưa nay vui nhóm
chia. Khi trên cõi phước quá tri chúng ta anh em nhóm
ân! Khi tranh-đấu hết, khúc chiến - thắng vang xa trên đất



trên thiên-đàng Ngài, Tôi sẽ có ở đó khi Chúa kêu tên của tôi.
nhau ca - tụng Ngài, Tôi sẽ có ở đó khi Chúa kêu tên của tôi.
muốn nam hòa-bình, Tôi sẽ có ở đó khi Chúa kêu tên của tôi.



KHI CHÚA KÊU TÊN, TÔI SẼ Ở ĐÓ (Tiếp theo)

Khi Đấng Christ tuyên danh-sách qui thay ! Khi Đấng
 Khi Đấng Christ tuyên danh-sách qui thay ! Tôi ở đó,

Christ tuyên danh-sách qui thay ! Khi Đấng Christ
 Khi Đấng Christ tuyên danh sách qui thay ! Tôi ở đó, Khi Đấng Christ

tuyên danh-sách qui thay, Tôi sẽ có ở đó khi Chúa kêu tên của tôi.

VỀ NHÀ CHÚA

488

Hãy kíp về ! Mau mau về ! Lạc lối mãi làm chi ?
 Đức Chúa Cha mong anh về nhà, Dăng tay tiếp-rước anh !

MÀN SƯƠNG TIÊU-TAN



1. Kia, màn sương âm u tiêu-tan, dãy núi-non cao kia
2. Ngần lằn tôi đau trong tâm-linh, đuối sức đương khi đi
3. Quả thật, anh em ta hân hoan nhóm hết chung-quanh ngôi



phò vẻ tươi, Sông quanh-co trong-trẻo như pha lê phản-chiếu
trên nẻo gài, Thân gian lao trong nơi u-minh, ruộng xa-xăm
vinh-quang kia, Bao vây ta, vui thay, kẻ yêu-thương ta reo



muôn tia sáng Thái-dương! Ta sức nhớ tiếng Chúa hứa lúc nhìn
lo gieo, nước mắt tuôn, Nhưng lời Chúa phán: "Hãy đến! Hỡi người
lên, ta biết rõ nhau! Cung đàn thánh-thốt với khúc hát trăm



bụi nước óng- ánh sắc cái mộng: Chính lúc sương âm-u tiêu-
trung-tin sẽ thương cả công-khó. Chính lúc sương âm-u tiêu-
bồng khen Giê-sus, Chúa Cứu-thế Chính lúc sương âm-u tiêu-



tan, thì anh em sẽ biết Chúa rõ hết. }
tan, thì anh em sẽ biết Chúa rõ hết. } Tôi sẽ biết... giống Chúa
tan, thì anh em sẽ biết Chúa rõ hết. } Tôi sẽ biết



MÀN SƯƠNG TIÊU-TAN (Tiếp theo)

biết tôi Nay cô-đơn sẽ có Chúa luôn
 giống Chúa biết tôi Nay cô-đơn sẽ có Chúa luôn

Buổi mai rất sáng-láng, rất phước-hạnh, hừng-dông hoan-hò Jê - sus đến,

Chính lúc sương âm - u tiêu - tan, thì anh em sẽ biết Chúa rõ hết.

CHÚA NHẬM LỜI KHÀN-NGUYỆT! 490

Tôi tin chắc Chúa hay nhậm lời khàn - nguyệt! Tôi

biết chắc Chúa hay nhậm lời khàn-nguyệt! Tôi trải biết

Chúa hay nhậm lời khàn - thiết! Vinh thay danh Cứu - Chúa!

1. Ánh sáng ta đợi chờ kia ban mai. Khi chúng ta tiếp - kiến vua
 2. Ánh sáng ta đợi chờ kia ban mai. Do biến - động vinh-hiền của
 3. Ánh sáng ta đợi chờ kia ban mai. Khi chúng ta sẽ nghe hiệu
 4. Ánh sáng ta đợi chờ kia ban mai. Khi Chúa cùng ta sẽ đồng

Jê - sus Muốn mắt trông cảnh đời bình-minh kia Phước
 ản - điền Giây - phút xin hàng hầu việc Vua ta Ỗ
 kèn vang Lúc ấy hát khen-ngợi Ngài luôn luôn Chúa
 trị luôn Kê cách xa Ngài ta hằng khuyến - lon Đền

lành Chúa đồ xuống trên ta Điệp-khúc :
 Ngài quyết hân cứ vàng mãi }
 hàng chiếu vinh-hiền trên ta } Xin Chúa mau từ Thiên - đàng
 mau, Chúa sẽ cứu, vinh - hiền } Đền, đền

lại không - trung. Con - cái Chúa ca nghinh Thánh - giá đây
 Con cái

Lời lạ - lùng Chúa hứa đĩnh-ninh đâu nào có sai.
 Lời lạ-lùng Chúa

ÁNH SÁNG TA ĐỢI-CHỜ KÌA BAN MAI (Tiếp theo)

Ngài chắc kíp tái làm hiền-hách đề làm Vua
Ngài chắc kíp tái

GIỐNG NHƯ CỨU-CHÚA TÔI

492

Giống như Cứu-Chúa tôi. Giống Cứu Chúa Christ mãi Chúa cho tâm-

linh tôi thánh-khiết luôn luôn, Cúi xin Đức Thánh-linh giáng phước quý-

báu luôn! Hình - ảnh Cứu - Chúa xin ghi - tạc vào lòng.

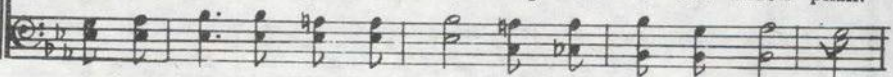
H. P. Danks



1. Thành vinh-hiên, nơi sáng và thánh, Thành sang bốn mùa xuân nồng ;
2. Thành vinh-hiên, nơi phước và thánh, Thành sang ở trời, vui kỳ
3. Thành vinh-hiên quê của người thánh, Làm tỉnh những vàng xanh ngần;



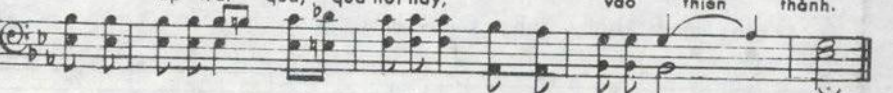
Thành vinh-hiên, ta có rõ không? Là nơi phi tinh, vui lòng.
 Hào-quang của Chơn Chúa rõ soi, Thành xuân cõi trời, vui hoài.
 Thành vinh-hiên, vô giá báu trân, Hằng vui - về tình muôn phần.



Vui vui thay, dầu ở nơi trần Ta vui luôn, dầu phải khổ thân,
 Muôn thiên bình đờn hát vui vầy, Không chi vui bằng Chúa ở đây.
 Ô Sa - lem, thành thánh nơi trời, Ta mong thay vào ở chỗ người,
 Vui vui thay, dầu ở nơi trần, Ta vui luôn, dầu phải khổ thân



Ta trông mãi kíp trải qua nơi này, Hết khổ nắn, vào thiên thành.
 Jê - sus sáng chói rõ thay thiên thành, Sống chỗ này thì yên lành.
 Ca khen Chúa, Đấng chủ người trên trời, Ở chỗ này lòng vui đời.
 kíp trải qua, qua nơi này, vào thiên thành.



ĐẾN THIÊN-ĐƯỜNG

THIÊN-ĐÀNG

494

Mrs. J. G. Wilson

1. Jê - sus yêu rất kỳ - lạ, nên hát khen Ngài, Cho ta ân - hậu, ngoài ra
 2. Đương nay nơi thế hạ mà xem chốn thiên-đàng, Mây che đen kịt trời kia
 3. Đem tâm can quyết định hằng ăn ở ngay lành, Nên luôn luôn trọn đạo vững
 4. Nên đi luôn đề được phần ban thưởng trên này, Không bao lâu mặt Ngài ta

chàng có ai ; Trong nước Chúa ta ơn phước hiển-vinh, Nơi Chúa sẵn sẵn
 chàng về-vang, Khi đã tới thiên môn nước hiển vang, Nơi sáng - láng sẽ
 giữ nghĩa danh; Khi thấy Chúa trong nơi qui - bầu kia, Vui thấy Chúa thường
 cũng thấy ngay; Lâu nữa mở toang ra cửa bích - châu. Ta rất vui sẽ

Điệp-khúc:

ta ở mãi.
 vui thỏa-mãn.
 cho cửa bầu.
 đi cửa ấy.
 sẵn ta ở mãi


Ngày tôi bước đến cửa thiên-thành.

Ngày tôi bước


Vui thay, Chúa đở phước thượng-thiên xuống, Là khi
 Vui thay, Chúa đở phước thượng-thiên xuống,

thấy Jê-sus rồi. Sẽ tôn Cứu-Thể Chúa vinh-hiền mãi.
 Là khi thấy Cứu Thể Chúa vinh-hiền mãi.

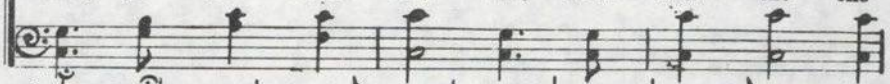
MỆT MỎI ĐƯỢC YÊN-NGHỈ



1. Thật vui thay, chỗ vinh - quang Chúa, Xưa đã
 2. Giê - sus đi, sắm cho ta trước, Sau sẽ
 3. Vậy nơi tôi ở không hư nát, Nơi ấy
 4. Vậy anh em đáng nên khen hát, Nay đã



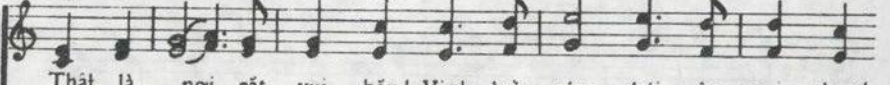
hứa sắm tôi một nhà; Vậy nên vui - vẻ trông
 rước chúng ta về cùng, Đặng ngao - du chốn yên
 hơn - hờ vui lạ kỳ; Được giao - thông mãi nơi
 thẳng qui ma trọn rồi, Kla, thiên nên mở cho



mau đến, Khá kíp mau lên chốn bình - yên.
 vui thánh, Chỗ rất vinh - quang đến đời - đời.
 ngôi Chúa, Khá kíp bốn - ba đến tận nơi.
 ta đến, Quả hẳn trong đây phước nhiều thay!



Điệp-khúc :



Thật là nơi rất vui bấy! Vinh hiển, sáng chói, yên vui thay!



Chúa hứa cho kẻ yếu - đuối đây, Thi người ở đó luôn.

SUỐI HUYẾT

1. Rày đã thấy sông cho sạch tâm linh, Suối ấy thăm thăm sâu
2. Rày mãi bước theo con đường chơn quang, Ấc-tướng hẳn phải tiêu
3. Nhờ bửu huyết kia, sâu gọi thiên - ân, Dầu chốn khô cằn Thiên

rộng. Quyền chứng cứu Jê - sus cầm đinh-ninh, Suối ấy chỉ
 tàn. Lòng lẫn áo, luôn thanh bạch không nhân, Bởi Chúa vẫn
 đàng, Là bởi Chúa hy - sinh vì tôi xưa, Hứa chắc kè


Điệp-khúc :

hông chịu hình. }
 cai trị lòng. } Sạch tâm linh tôi, phước bầy sông kia, Tôi
 tôi ban Ngài. }

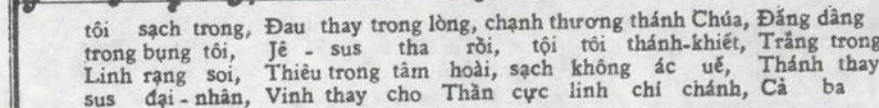
liên lặn xuống, bỗng trắng trong ngay. Ngợi khen Jê - sus hát

thánh thay luôn, Luôn sạch - sẽ, phải, sạch - sẽ luôn luôn.

Mrs. M. J. Harris



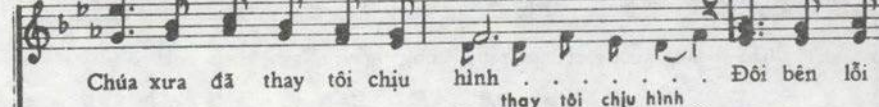
1. Khi tôi thấy tuôn giọt hồng rất thánh, Đè đèn - trả lỗi
 2. Đi trong nẻo cọi hẹp hòi thái quá, Thế mà rất thỏa
 3. Bao nhiêu ý sai nhờ Ngài cứu - chữa, Chúa dùng lửa Thánh
 3. Khen thay Chúa Cha, thật là Chúa Thánh, Với Thần - Tử Jê-

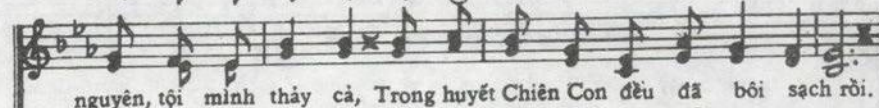
tôi sạch trong, Đau thay trong lòng, chạnh thương thánh Chúa, Đấng dâng
 trong bụng tôi, Jê - sus tha rồi, tội tôi thánh-khiết, Trắng trong
 Linh rạng soi, Thiêu trong tâm hoài, sạch không ác ử, Thánh thay
 sus đại - nhân, Vinh thay cho Thần cực linh chí chánh, Cả ba




minh, thế ta chịu hình. } Điệp-khúc :
 dường tuyệt không ngại gì. }
 Thượng-Đế, nên tụng Ngài. } Khen thay Chúa ôi, khen thay Chúa ôi.
 đều Thánh duy một Thần. }

Chúa xưa đã thay tôi chịu hình thay tôi chịu hình . . . Đồi bên lối

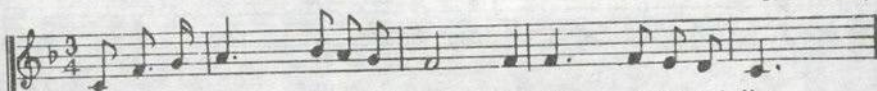
nguyên, tội mình thay cả, Trong huyết Chiên Con đều đã bôi sạch rồi.



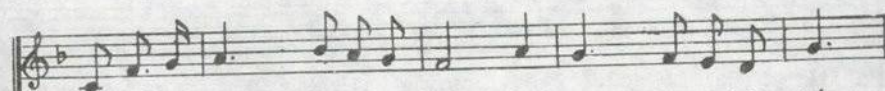
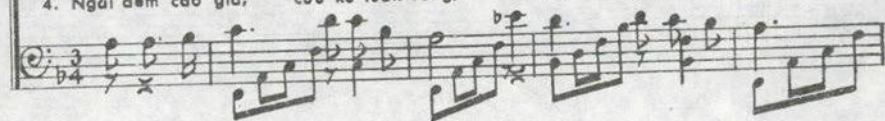
NƠI GÔ-GÔ-THA

Đức Chúa Jêsus vác thập tự giá mình... tại nơi
gọi là cõi Sọ, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-tha
Giăng 19 : 17

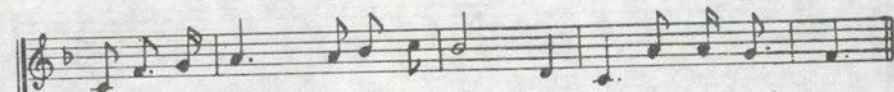
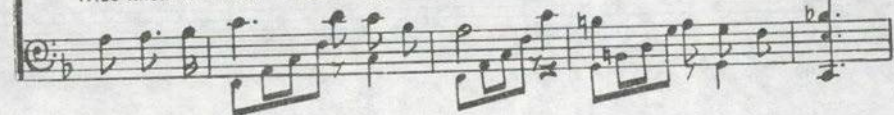
B. D. Ackley



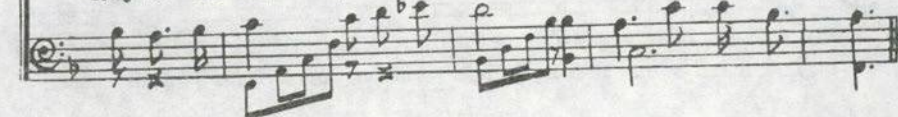
- | | | | |
|---------------------------|----------------------|----------|-------------------------|
| 1. Chạnh thương thân Chúa | xuống cõi nhơn-gian, | Thay cho | A-đam mọi đàng. |
| 2. Lòng luôn ghi chốn | Chúa đã hy - sinh, | Gô - gô | tha xưa chịu hình. |
| 3. Lòng không quên thờ | Chúa đã quyền-sinh, | Jê - sus | thương tôi nhiệt-thành, |
| 4. Ngài đem cao giá, | cứu kẻ luân-vong, | Jê - sus | yêu tôi thật lòng! |



- | | | | |
|------------------------|--------------------|----------|------------------------|
| Lìa ngôi vinh-hiền, | ném kiền tân-toan; | Cứu tử | không ngại gì khổ, |
| Mình trên cây gỗ, | máu đỏ mông-minh, | Lắm kẻ | chê, nhạo, cười, giễu, |
| Trần-gian nhơ-nhuốc | sá quản hôi-tanh, | Đến đờ | tiêu - diệt nguồn lối; |
| Triều-thiên vinh-hiền, | thế mào gai-chông! | Khiến kẻ | tin được hồn rỗi; |



- | | | | |
|------------------------|-----------------------|---------------------|-------------|
| Sầu xưa muôn chuỗi, | thân thể Chúa mang, | Nhọc nhàn khổn khó, | chẳng than. |
| Ngài thương dân-chúng, | nên phải đóng đinh | Chạnh lòng nhớ Chúa | hiền vịnh. |
| Dầu xưa tôi khô, | khôn nổi trớ - tránh, | Tội trần huyết Chúa | trả thanh. |
| Lòng tôi đơ - bần, | nay dồi trắng trong, | Dặn lòng nhớ Chúa | thí chung. |



TÔI ĐẾN THẬP-TỰ GIÁ

Còn như tôi, tôi hẳn chẳng khoe mình, trừ ra khoe và
thập-tự-giá của Đức Chúa Jê-sus Christ ...

Ga-la-ti 6 : 14

William G. Fischer

1. Thập - tự - giá tôi nay đứng bên, Tôi khôn
2. Từ tôi thấy hư không của tôi, Nền tôi
3. Đây tôi đến đem luôn của tôi, Bao nhiêu
4. Đây tôi đến đi theo Chúa ngay, Trong nơi

Điệp-khúc :

Mình tôi hiến nơi chơn Chúa Cha, Chiến Con

kẻ xiết những ơn trên, Nghèo, đui, rách như
phải đến chỗ Vua tôi, Jê - sus phán êm
của quý cũng dâng luôn, Hồn tôi cũng dâng
có huyết đỏ không phai, Thờ Vua cách khiêm

Chúa ở Gô - gô - tha, Thập - tự - giá, vinh

tôi khốn thay, Thật tội - tình - tôi Chúa đã tha,
êm với tôi : Thật tội - tình người đã trang trong .
cho Chúa luôn, Thật trọn đời tôi đến mãi luôn.
cung dưới ngài, Thập - tự Ngài tôi quyết đến ngày.

thay ! thánh thay ! Tội nặng - nề, ơn Chúa gánh ngay.

D.C

NHÌN XEM CHÙA CỨU-THỂ

500

Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ đóng đinh
Ngài trên cây thập-tự tại đó...

Lư-ca 23 : 33

Hugh Wilson

1. Nhìn cây thập - tự, găm Chúa Jê - sus ! Phải
2. Kia xem mặt trời phải tối ban trưa, Cả
3. Ngài thay tội người, giải cứu xong - xuôi, Cả
4. Kia Christ, thiết Ngài hân Đấng quang - minh, Hỡi

đóng đinh chịu khò thay ! Hỡi Jê - sus, vì sao
thế - gian đều tối - tăm ; Chánh trong Điện thờ, nơi
tiếng kêu rằng : « Hỡi Cha ! Muốn giao lại hồn Con
chết ôi ! mây phải lui ; Bè then địa - ngục, ai

huyết tuôn ra, Khò hình bởi có thương .ta.
rất tôn - vinh, Bức màn phải xé hai ra.
ở trong tay, Cúi đầu hân trút linh ra.
sánh Jê - sus, Sóng lại, hiện qui vinh vang.

TÔI TIN CHÚA JÊSUS

Vả, không có đức-tin, thì chẳng hề có
thờ nào ở cho đẹp ý Ngài...

Hê-bơ-rơ 11 : 6

1. Trong đời nay không tay nào giúp - đỡ, Song
2. Con độc - sanh thay tôi chịu khốn - khổ, Linh
3. Khi lòng tôi đau thương liền ngược mắt, Linh-
4. Bấy giờ xin cho tôi được thấy Chúa, vui

Điệp khúc Trong lòng tôi nay tin - cậy quả - quyết, Christ

nhờ Cha giải - cứu tôi ; Thảm - thiết tôi thay,
hồn tôi sẽ sống luôn ; Trước lúc tôi chưa
hồn tôi phải khát - khao ; Hỡi Chúa, căn nguyên
mừng thay, thỏa chí tôi ; Hỡi Chúa, cho tôi

vì tôi đổ huyết ra ; Miễn nhớ luôn luôn

chẳng biết đi đâu, Nếu Christ đi quá khỏi tôi.
đề, Chúa thương tôi, Bời có tôi, Chúa khờ thay !
của đức - tin tôi, Bỏ đức - tin, cứu - rỗi tôi.
hiều tiếng Christ luôn, Hân ném - ơn Chúa chẳng thối.

bừu huyết jê - sus, Lỗi của tôi át rửa xong.

D. C.

CHỨC MỪNG HÔN-LỄ

502

Stephen C. Foster, 1826 - 1864.

Trích-sọn bởi Daniel B. Towner

1. Mừng thay hôn-nhân đôi lứa bởi Chúa đính duyên. Vườn Ê - Đen kia
 2. Lời giao đính-ninh đôi lứa có Chúa chứng-minh. Tình yêu-thương nhau
 3. Trời cao bao nhiêu ân-ái khằng - khít bấy nhiêu. Cầu Cha ban ơn

nghe tiếng Chúa Cha rao truyền. Mừng thay hôn-nhân đôi lứa bởi Chúa
 kia đôi núi cao sông dài. Lời giao đính-ninh đôi lứa có Chúa
 êm - ấm ở trong gia - đình. Trời cao bao nhiêu ân - ái khằng-khít

đính duyên, Chúng ta khá hát hòa thanh chúc cho gái xuân trai lành.
 chứng-minh, Đến khi trắng tóc môi da gái trai chẳng nên sai lời.
 bấy nhiêu, Trăm năm quyết chí tình thương từ sanh thủy-chung song toàn.

Diệp-khúc :

Thanh-bình thay! vui mừng thay! Mừng thay phúc lớn Chúa ban, Bữa

nay trai gái thành - hôn cả hai phi - duyên vui tình.

1. Anh em ta chia tay, mong sẽ gặp nhau. Yêu-thương
 2. Anh em ta chia tay, mong sẽ gặp nhau. Mong sao
 3. Anh em ta chia tay, chung tiếng cầu xin. Cha Thiêng-

không phai, tâm - linh giao cảm ; Xin Cha chăn-nuôi anh em
 anh em thêm ơn đư - dật, Xông hương kêu - xin Vua trên
 liêng thêm ơn cho ta hoài, Không bao lâu anh em ta

ta cả ! Nguyễn nguồn phước-thiên đượm-nhuần linh-hồn hoài !
 thiên-đàng, Hàng diu - dật che - chờ bày chiến của Ngài.
 vui-mừng Lại gặp - gỡ nhau, hộp mặt khen - ngợi Ngài.

Điệp-khúc :

Nơi Chơn Chúa sẽ thấy nhau ! Thấy nhau luôn cho
 Nơi chơn Chúa l sẽ thấy nhau, thấy nhau

thỏa lòng này Nơi chơn Chúa sẽ
 Thỏa lòng này Nơi chơn Chúa sẽ

CHÚA Ở CÙNG ÔNG BÀ (Tiếp theo)

thấy nhau Dấu ta chia tay tạm biệt nhưng lại gặp.
 thấy nhau, thấy nhau

BIỆT-LỄ.CA : Hôn-lễ.

ĐÔI NHẠN BAY CAO

504

1. Lời Thánh-Chúa trong vườn Ê - đen, Hiệp uyên-ương, cánh liền cánh.
2. Hiện có Đấng Chơn-Thần Ba - Ngôi, Cùng cho đôi - lứa hưởng phước
3. Dầu đá nát, chứng đạo phu-thê, Tình yêu-thương tốt - đẹp mãi.
4. Lạy Đức Chúa Cha, này tân-nương Cùng tân - lang trước mặt Chúa :

Kết tóc xe tơ, hãy hát mừng Ông cao - quý Chúa ban luôn.
 Kết ước đính - ninh, nghĩa đá - vàng Muôn năm vững-chắc, không phai,
 Khóm quế xinh - tươi với gốc hoè Rung-rinh trước gió xuân vui.
 Dưới bóng oai nghi, Chúa giữ - gìn Nhân-duyên thánh-khiết, cao-siêu.

5. Lạy Đức Chúa Con, này, hai tay
 Cùng giơ lên khẩn nguyện Chúa ;
 Chúa nắm hai tay, chúc phước lành,
 Cho gương tiết-nghĩa treo cao.

6. Lạy Đức Thánh-Linh, cặp uyên non
 Quì xin ơn Chúa phủ khắp !
 Chín trái thiêng-liêng rất tốt-lành,
 Như hương thấm suốt gia-môn.

7. Nguyễn cánh Chúa nhơn-từ bao-phủ!
 Hiện-minh nuốt bóng mờ tối !
 Bước đến đền-thờ Đấng Chi-thiện,
 Phu-thê kinh-ngưỡng thiên-ân.

8. Vợ hiến trái tim vàng cho Cha,
 Chồng hy-sinh, sống vì Chúa !
 Dốc chí đi theo Đấng cứu mình.
 Mai sau đến nước vinh-quang.

505

J. M. Black

1. Trời thanh sao sáng, người lặng im trang, Bỗng đầu mục - đồng đoái
 2. Thành tên Đa - vit này thiết không sai, Hỡi bầy mục - đồng, kíp
 3. Bình yên cho đất, trời được vang danh, Bữa ăn-trạch này khắp

thấy hào-quang, Lòng dương kinh-hải, hời - hớp không an, Có ngôi thiên-
 đén mà coi, Kia Con thơ - bé đùm - bọc trong khăn, Vốn Con trên
 côi người ta. Ngàn muôn thiên-sứ vầy - hiệp hoan - ca, Hát tôn danh

thần báo tin đĩnh - ninh. } **Điệp-khúc:**
 trời xuống thăm trần - gian. } A - lê - lu - gia! hát lên mừng
 Ngài bữa nay sinh ra. }

thay! Jê - sus, Con Chúa, giáng - thế ngày nay. Trời cao sa

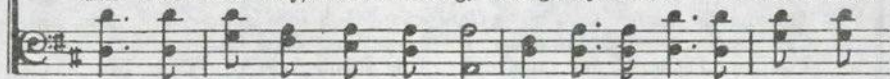
xuống, trần - tục đem lên, Ở anh em mình, hát vui « No - el. »



1. Mừng thay No-el ; Đêm thánh Đấng Christ giáng-sanh, Đồng tinh thiên-
2. Mừng thay No-el ; Con Thánh bữa nay giáng - lâm, Tại Bết - lê-
3. Bọn chăn chiên kia, bôn - ba tới máng cỏ hoang ; Lăn theo Sao
4. Mừng thay No-el ; Đêm thánh chiếu sáng vinh-quang ; Hạnh thay muôn



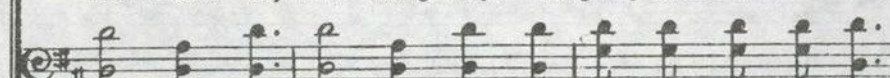
binh thiên - sứ hát rao Tin - lành. Mừng thay No - el ; Đêm thánh Đấng
 hem nơi máng cỏ kia Christ năm. Mừng thay No - el ; Con Thánh bữa
 Mai bác - sĩ viếng thăm Nhi-Đông Lòng tôn kính Con đem qui lễ
 dân Vinh hiển thay, Vua thiên-đàng; Mừng thay No-el ; Đêm thánh chiếu



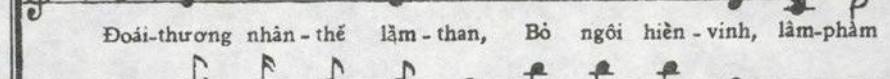
Christ giáng-sanh. Ấy đêm thánh Chúa tìm ta giải nguy, thoát - ly khô-hình
 nay giáng - lâm, Thánh thay; Chúa-tê toàn năng bỏ ngôi hiển-vinh, lâm-phạm
 dăng trước chơn. Thảm thương Con Thánh vì ai giáng-lâm ở nơi đê - hèn
 sáng vinh-quang. Ấy đêm ân-điền bình-an, thế-gian hưởng ân Thiên-Hoàng.



Thanh - bình thay ! vui mừng thay ! Mừng thay Chúa thánh chí tôn,



Đoái-thương nhân - thế lâm - than, Bỏ ngôi hiển - vinh, lâm-phạm



ĐÊM THÁNH THAY !



1. Đêm thánh thay, rực - rỡ quang minh ! Ấy Con hiền-vinh lâm-phàm
2. Thiên - sứ rao cùng kẻ chần chiền Thức đêm giữ canh chiến-minh
3. Ngôi Sao Mai đù - dắt bác - sĩ Đến nơi Con Trai lạ - lùng
- 4.Ơn - đền lưu - truyền khắp thế - gian, Sáng danh Chúa Cha đại - quyền



Thương thế - gian, từ - bỏ Ngôi cao, dành cam giáng-sanh nơi hèn.
 Con trẻ - thơ nằm máng cỏ kia là Cha Chí - tôn Thiên-đình.
 Tôn qui Con qui xuống lễ dâng thành tam với Đấng Mưu luận.
 Hãy giáng-sanh rồi sẽ tái - lâm làm Vua thiên niên thái - bình.



Điệp-khúc :



Chúa chí - thánh, Đấng Christ, Con trời hôm nay sanh ra cứu ta




Hát ! hát ! hát ! hát xướng ! kính tôn danh Ngài, là Vua Chúa ta.





LÀ NGAI BẦU XƯỚNG MÁNG CỎ

508



A. Metherzell (1818)




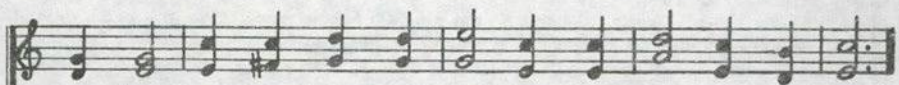
1. Mừng Chúa Giê - sus từ trời hiện ra ở nơi rất thấp-hèn!
 2. Hằng nhớ ơn sâu, giờ này quí nơi ngày xưa Chúa giáng trần,
 3. Nào, hỡi anh em lòng còn buồn - lo, ngày nay hãy kíp lại,
 4. Nào những ai tôn - thờ Ngài rồi, nên truyền tin - tức tốt-lành,


Ngài thương, chẳng quản gì máng cỏ tồi - tàn cùng nơi cô - thôn.
 Nhìn xem vẻ đẹp Hải - Nhi, cảm động lạ - lùng trong tâm-linh.
 Cùng nghiêng mình thờ Ngài, tiếp - nhận Ngài, là Nguồn ơn cao - sâu.
 Lo dất - đưa người về máng cỏ tồi - tàn Nhìn xem Giê - sus.

Tâm - hồn tôi đây như máng cỏ chơ - vơ, mà Giê - sus không nỡ
 Ô này, tâm linh tôi giống như tâm - linh Ngài, xinh tươi như lúc
 Coi kia, vinh - quang trong máng cỏ chơ - vơ còn trông mong soi sáng
 Theo Hải - Nhi sinh trong Bết - lê - hem, xưa lia ngôi vinh-quang chốn

coi khinh, Chính chỗ đó, Cứu-Chúa đã giáng - thế, đã giáng - thế.
 xuân sang, Sớm tiếp-rước Chúa Cứu - thế, ấy phước lớn, phước lớn!
 anh em, Cứu-Chúa mới giáng-thế, hãy kíp đến, hãy kíp đến.
 Thiên-cung, Có bắt - chước mây gã chân chiến lúc Chúa giáng - thế.



NĂM MỚI:

509

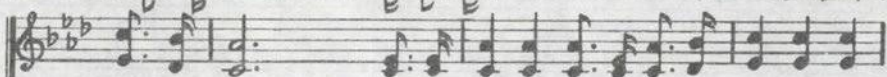
NGÀY GIỜ QUA

Ông-vân-Huyền, 1950

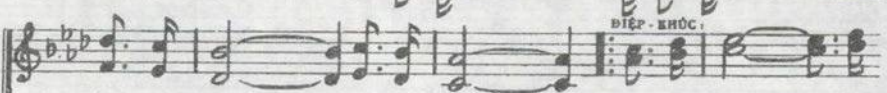
Chas. H. Gabriel



1. Ngày giờ qua, qua, qua dường như tên bánchóng quá, Nước chảy ra...
2. Bầu trời đông mông lung ngày nay đâu có thấy bóng, Chúa từ: vong...
3. Ngày hùng thiêng, non sông hùng thiêng, vui hát lớn tiếng, Khắp hải xuyên...
4. Kia vườn lan tươi xanh, kia sương mai chiếu lóng-lánh, Cảnh tú thanh...



Bóng cũ xa Kia một năm qua, đâu còn lụa giấy phút nấn ná,
 hét ruồi dong; Bầu trời xuân minh-mông nghìn muôn tia lớp, lớp sóng;
 hưởng phúc thiêng; Nguyên cùng nhau trên con đường thiêng năm mới cũ tiến,
 ánh vịnh - sanh; Cùng mừng xuân ta vui hòa thanh ca khúc phúc-khánh,



Cảnh cũ qua	hết thấy qua.	} Kia tân xuân đến
Phước mãn song,	rất thỏa mong.	
Bước chông nghiêng,	đứng vững yên.	
Chúa vịnh - sanh,	rất sáng danh.	} Cùng nhau ta sống



kia, chim ca hoa nghinh, Khắp non sông báo tin bình-
 vui trong ơn quang - vinh, Chúc cho



minh báo tin bình-minh Chúc cho nhau khúc ca vịnh-sinh
 khúc ca vịnh-sinh



BÀI KINH-THÀNH ĐỌC ĐỐI-ĐÁP

01 ĐẰNG TẠO HÓA 510

Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất.

Và, đất là vô-hình và trống-không, sự mờ-tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận-hành trên mặt nước.

Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng.

Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt-lành, bèn phân sáng ra cùng tối.

Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày, sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhứt.

Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng-không ở giữa nước đặng phân-ré nước cách với nước.

Sáng. 1 : 1-6.

Ai đã lấy lòng bàn tay mà lường biển, lấy gang tay mà đo các tầng trời? Ai đã lấy dấu mà đóng bụi đất? Ai đã dùng cân mà cân núi, và dùng thăng-bằng mà cân gò?

Các người không biết sao? Vậy thì các người không nghe sao? Người ta há chưa dạy cho các người từ lúc ban đầu? Các người há chẳng hiểu từ khi dựng nên đất?

Ấy là Đấng ngự trên vòng trái đất này, các dân-cư trên trái đất như cào-cào vậy. Chính Ngài là Đấng giương các tầng trời ra như cái màn, và giương ra như trại để ở.

Họ mới trồng, mới gieo, cây mới chớm rễ trong đất, hơi Đức Giê-hô-va thổi qua, thì khô-héo; này, gió lốc đùa hết đi như rơm-rác.

Đấng Thánh phán rằng: Vậy thì các người sánh ta cùng ai? Ai sẽ bằng ta?

Người không biết sao, không nghe sao? Đức Chúa Trời hằng sống, là Đức Giê-hô-va, là Đấng đã dựng nên cácđầu-cùng đất, chẳng mỏi chẳng mệt; sự khôn-ngoan Ngài không thê dò.

Ês. 40 : 12, 21, 21, 24, 25, 28.

02 ĐIỀU - RĂN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI 511

Bấy giờ, Đức Chúa Trời phán mọi lời này, rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đã rút người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ.

(I) Trước mặt ta, người chớ có các thần khác.

(II) Người chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia,

hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất.

Người chó qui lạy trước Các hình-tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, tức là Đức Chúa Trời kỳ-tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhơn tội tồ-phụ phạt lại con-cháu đến ba bốn đời, và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu-mến ta và giữ các điều-răn ta.

(III) Người chó lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vớ-tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.

(IV) Hãy nhớ ngày nghỉ đặng làm nên ngày thánh. Người hãy làm hết công-việc mình trong sáu ngày; nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái, tôi trai tớ gái, súc-vật của người, hoặc khách ngoại-bang ở trong nhà người, đều chó làm công-việc chi hết.

Vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh.

(V) Hãy hiếu-kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho.

(VI) Người chó giết người.

(VII) Người chó phạm tội tà-dâm.

(VIII) Người chó trộm-cướp.

(IX) Người chó nói chứng dối cho kẻ lân-cận mình.

(X) Người chó tham nhà kẻ lân-cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân-cận người.

Xuất. 20 : 1-17.

Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người hãy hết lòng, hết linh-hồn, hết ý mà yêu-mến Chúa, là Đức Chúa Trời người.

Ấy là điều-răn thứ nhứt và lớn hơn hết.

Còn điều-răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân-cận như mình. Hết thầy luật-pháp và lời tiên-tri đều bởi hai điều-răn đó mà ra.

Ma. 22 : 37-40.

03 HAI ĐƯỜNG-LỐI 512

Phước cho người nào chẳng theo mưu-kẻ của kẻ dữ, chẳng đứng trong

đường tội-nhơn, không ngời chỗ của kẻ nhạo-báng ;

Song lấy làm vui-vẻ về luật-pháp của Đức Giê-hô-va, và suy-gẫm luật-pháp ấy ngày và đêm.

Người ấy sẽ như cây trồng gần dòng nước, sanh bông-trái theo thì-tiết,

Lá nó cứng chẳng tàn-héo ; mọi sự người làm đều sẽ thành-vượng.

Kẻ ác chẳng như vậy đâu ; nhưng chúng nó khác nào rơm-rác gió thổi bay đi.

Bởi có ấy kẻ ác chẳng đứng nổi trong ngày đoán-xét, tội-nhơn cũng không được vào hội người công-bình.

Vì Đức Giê-hô-va biết đường người công-bình, song đường kẻ ác rồi bị diệt-vong.

Thi. 1.

Chúng ta thay đều như chiên đi lạc, ai theo đường nầy : Đức Giê-hô-va đã làm cho tội-lỗi của hết thay chúng ta đều chết trên người.

Ês. 53 : 6.

Hãy vào cửa hẹp, vì cửa rộng và đường khoáng-khoát dẫn đến sự hư-mất, kẻ vào đó cũng nhiều.

Song cửa hẹp và đường chật dẫn đến sự sống, kẻ kiếm được thì ít.

Ma. 7 : 13-14.

Vậy, Đức Chúa Jê-sus đáp rằng : Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống ; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha.

Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai nghe lời ta mà tin Đấng đã sai ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán-xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống.

Gi. 14 : 6 ; 5 : 24.

04 LOÀI NGƯỜI LÀ GÌ? 513

Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, danh Chúa được sang-cả trên khắp trái đất biết bao ; sự oai-nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời !

Nhơn vì các cừu-địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đương bú mà lập nên năng-lực Ngài, đặt làm cho người thù-nghịch và kẻ báo-thù phải nín-lặng.

Khi tôi nhìn-xem các tầng trời là công-việc của ngón tay Chúa mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt,

Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến ? Con loài người là chi, mà Chúa thăm-viêng nó ?

Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh-hiến và sang-trọng.

Chúa ban cho người quyền

cai-trị công-việc tay Chúa làm,
 Khiến muôn vật phục dưới chơn
 người:

Cả loài chiên, loài bò, đến
 đổi các thú rừng,
 Chim trời và cá biển, cùng phạm vật
 gì tội đi các lối biển.

Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa
 chúng tôi, danh Chúa được
 sang-cả trên khắp trái đất
 biết bao!

Thi. 8.

**05 SỰ VINH-HIỂN CỦA ĐỨC
 CHÚA TRỜI** 514

Các tầng trời rao-truyền sự vinh-
 hiển của Đức Chúa Trời, bầu trời
 giải-tỏ công-việc tay Ngài làm.

Ngày này giảng cho ngày
 kia, đêm này tỏ sự tri-thức
 cho đêm nọ.

Chẳng có tiếng, chẳng có lời nói;
 cũng không ai nghe tiếng của chúng
 nó.

Dây đo chúng nó bủa khắp
 trái đất, và lời nói chúng
 nó truyền đến cực-địa.

Nơi chúng nó Ngài đã đóng trại cho
 mặt trời; mặt trời khác nào người
 tân-lang ra khỏi phòng huê-chúc, vui-
 mừng chạy đua như người đồng-sĩ.

Mặt trời ra từ phương trời
 này, chạy vòng giáp đến
 phương trời kia; chẳng chi

tránh khỏi hơi nóng mặt
 trời được.

Luật-pháp của Đức Giê-hô-va là
 trọn- vẹn, bổ linh-hồn lại;

Sự chứng-cớ Đức Giê-hô-va
 là chắc-chắn, làm cho kẻ ngu-
 dại trở nên khôn-ngoaan.

Giềng-mối của Đức Giê-hô-va là
 ngay-thẳng, làm cho lòng vui-mừng;

Điều-răn của Đức Giê-hô-va
 trong-sạch, làm cho mắt
 sáng-sủa.

Sự kính-sợ Đức Giê-hô-va là trong-
 sạch, hằng còn đến đời đời;

Các mạng-lệnh của Đức Giê-
 hô-va là chơn-thật, thay đều
 công-bình cả.

Các điều ấy quý hơn vàng, thật báu
 hơn vàng ròng; lại ngọt hơn mật,
 hơn nước ngọt của tàng-ong.

Các điều ấy dạy cho kẻ tội-
 tớ Chúa được thông-hiểu;
 ai gìn-giữ lấy, được phần
 thưởng lớn thay.

Ai biết được các sự sai-làm mình?
 Xin Chúa tha các lỗi tôi không biết.

Xin Chúa giữ kẻ tôi-tớ Chúa
 khỏi cố-ý phạm tội; nguyện
 tội ấy không cai-trị tôi,

Thì tôi sẽ không chò trách được, và
 không phạm tội trọng.

Hỡi Đức Giê-hô-va là hòn đá
 tôi, và là Đấng cứu-chuộc
 tôi, nguyện lời nói của miệng

**tôi, sự suy-gảm của lòng tôi
được đẹp ý Ngài !**

Thi. 19.

06 ĐẰNG CHẶN GIỮ TÔI 515

Đức Giê-hô-va là Đấng chặn-giữ
tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì.

Ngài khiến tôi an-nghi nơi
dòng cỏ xanh-tươi, dẫn tôi
đến mé nước bình-tịnh.

Ngài bỏ lại linh-hồn tôi, dẫn tôi vào
các lối công-bình, vì có danh Ngài.

Dẫu khi tôi đi trong trùng
bóng chết, tôi sẽ chẳng sợ
tai-họa nào ;

Vì Chúa ở cùng tôi: cây trượng và
cây gậy của Chúa an-ủi tôi.

Chúa dọn bàn cho tôi trước
mặt kẻ thù-nghịch tôi ;

Chúa xúc dầu cho đầu tôi, chén tôi
đầy tràn.

Quả thật, trọn đời tôi phước-
hạnh và sự thương-xót sẽ
theo tôi ; tôi sẽ ở trong nhà
Đức Giê-hô-va cho đến lâu-
dài.

Thi. 23.

07 VUA VINH-HIỀN 516

Đất và muôn vật trên đất, thế-gian
và những kẻ ở trong đó, đều thuộc
về Đức Giê-hô-va.

Vì Ngài đã lập đất trên các
biển, và đặt nó vững trên
các nước lớn.

Ai sẽ được lên núi Đức Giê-hô-va ?
Ai sẽ được đứng nổi trong nơi thánh
của Ngài ?

Ấy là người có tay trong-
sạch và lòng thanh-khiết,
chẳng hướng linh-hồn mình
về sự hư-không, cũng chẳng
thề-nguyện giả-dối.

Người ấy sẽ được phước từ nơi
Đức Giê-hô-va, và sự công-bình
từ nơi Đức Chúa Trời về sự cứu-
rỗi người.

Ấy là dòng-dõi của những
người tìm-kiếm Đức Giê-hô-
va, tức là những người tìm-
kiếm mặt Đức Chúa Trời
của Gia-cốp.

Hỡi các cửa, hãy cất đầu lên ! Hỡi
các cửa đời đời, hãy mở cao lên thì
Vua vinh-hiến sẽ vào.

Vua vinh-hiến này là ai ? Ấy
là Đức Giê-hô-va có sức-lực
và quyền-năng, Đức Giê-hô-
va mạnh-dạn trong chiến-trận.

Hỡi các cửa, hãy cất đầu lên ! Hỡi các
cửa đời đời, hãy mở cao lên, thì
Vua vinh-hiến sẽ vào.

Vua vinh-hiến này là ai ?
Ấy là Đức Giê-hô-va vạn-
quân, chính Ngài là Vua
vinh-hiến.

Thi. 24.

**08 SỰ AN-NINH CỦA KẸ TÍN
CÂY ĐỨC CHÚA TRỜI 517**

Người nào ở nơi kín-đáo của Đấng Chí-Cao, sẽ được hằng ở dưới bóng của Đấng Toàn-Năng.

Tôi nói về Đức Giê-hô-va rằng : Ngài là nơi nương-náu tôi, và là đồn-lύy tôi ; cũng là Đức Chúa Trời tôi, tôi tin-cậy nơi Ngài.

Ngài sẽ giải-cứ người khỏi bầy chim, và khỏi dịch-lệ độc-hại.

Ngài sẽ lấy lông Ngài mà che-chở người, và dưới cánh Ngài, người sẽ được nương-náu mình ; sự chơn-thật Ngài là cái khiên và cái can của người.

Người sẽ chẳng sợ hoặc sự kinh-khiếp ban đêm, hoặc tên bay ban ngày,

Hoặc dịch-lệ lây ra trong tối-tăm, hay là sự tàn-diệt phá-hoại đương lúc trưa.

Sẽ có ngàn người sa-ngã bên người, và muôn người sa-ngã bên hữu người ; song tai-họa sẽ chẳng đến gần người.

Người chỉ lấy mắt mình nhìn-xem, và sẽ thấy sự báo-trả cho kẻ ác.

Bởi vì người đã nhờ Đức Giê-hô-va làm nơi nương-náu mình, và Đấng Chí-Cao làm nơi ở mình.

Nên sẽ chẳng có tai-họa gì xảy đến người, cũng chẳng có ôn-dịch nào tới gần trại người.

Vì Ngài sẽ ban lệnh cho thiên-sứ Ngài, bảo gìn-giữ người trong các đường-lối người.

Thiên-sứ sẽ nâng người trên bàn tay mình, e chơn người vấp nhảm hòn đá chằng.

Người sẽ bước đi trên sư-tử và rắn hổ-mang ; còn sư-tử sợ và con rắn, người sẽ giầy-đạp dưới chơn.

Bởi vì người trứu-mến ta, nên ta sẽ giải-cứ người ; ta sẽ đặt người lên nơi cao, bởi vì người biết danh ta.

Người sẽ kêu-cầu ta, ta sẽ đáp lời người ; trong sự gian-truân, ta sẽ ở cùng người, giải-cứ người, và tôn-vinh người.

Ta sẽ cho người thỏa lòng sống lâu, và chỉ cho người thấy sự cứu-rỗi của ta.

Thi. 91.

**09 ÂN-HUỆ CỦA ĐỨC CHÚA
TRỜI 518**

Hỡi linh-hồn ta khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va ! Mọi điều gì ở trong ta hãy ca-tụng danh thánh của Ngài !

Hỡi linh-hồn ta, hãy ngợi-khen Đức Giê-hô-va, chớ quên các ân-huệ của Ngài.

Ấy là Ngài tha thứ các tội-ác người, chữa lành mọi bệnh-tật người.

Cứu-chuộc mạng sống người khỏi chốn hư-nát, lấy sự nhơn-từ và sự thương-xót mà làm máo triều đội cho người.

Ngài cho miệng người được thỏa các vật ngon, tuổi đang- thì của người trở lại như cửa chim phụng-hoàng.

Đức Giê-hô-va thi-hành sự công-bình và sự ngay-thẳng cho mọi người bị hà-hiếp.

Ngài bày-tỏ cho Môi-se đường-lối Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên biết các công-việc Ngài.

Đức Giê-hô-va có lòng thương-xót, hay làm ơn, chậm nóng-giận, và đầy sự nhơn-từ.

Ngài không bắt tội luôn luôn, cũng chẳng giữ lòng giận đến đời đời.

Ngài không đả chúng tôi theo tội-lỗi chúng tôi, cũng không báo-trả chúng tôi tùy sự gian-ác của chúng tôi.

Vì hề các tầng trời cao trên đất bao nhiêu, thì sự nhơn-từ Ngài càng lớn cho kẻ nào kính-sợ Ngài bấy nhiêu.

Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, thì Ngài đã đem sự vi-phạm chúng tôi khỏi xa chúng tôi bấy nhiêu.

Đức Giê-hô-va thương-xót kẻ kính-sợ Ngài, khác nào cha thương-xót con-cái mình vậy.

Vì Ngài biết chúng tôi nần nèn bởi giống gì, Ngài nhớ lại rằng chúng tôi bằng bụi đất.

Đời loài người như cây cỏ; người sanh-trưởng khác nào bông hoa nơi đồng;

Gió thổi trên bông hoa, kia, nó chẳng còn, chỗ nó không còn nhìn-biết nó nữa.

Song sự nhơn-từ Đức Giê-hô-va hằng có đời đời cho những người kính-sợ Ngài, và sự công-bình Ngài dành cho chất-chất của họ,

Tức là cho người nào giữ giao-ước Ngài, và nhớ lại cái giềng-mối Ngài đặt làm theo.

Đức Giê-hô-va đã lập ngôi Ngài trên các tầng trời, nước Ngài cai-trị trên muôn vật.

Hỡi các thiên-sứ của Đức Giê-hô-va, là các đấng có sức-lực làm theo mạng-lệnh Ngài, hãy vâng theo tiếng Ngài, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va !

Hỡi cả cơ-binh của Đức Giê-hô-va, là tôi-tớ Ngài làm theo ý-chỉ Ngài, hãy ca-tụng Đức Giê-hô-va !

Hỡi các công-việc của Đức Giê-hô-va, trong mọi nơi nước Ngài, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va ! Hỡi linh-hồn ta,

hãy ngợi-khen Đức Giê-hô-va!

Thi. 103.

10 ĐƯỜNG PHƯỚC 519

Phước cho những người trọn- vẹn trong đường-lối mình, đi theo luật-pháp của Đức Giê-hô-va!

Phước cho những người gìn giữ chứng-cớ Ngài, và hết lòng tìm-cầu Ngài!

Họ không làm trái phép công-bình, nhưng đi trong các lối Ngài.

Chúa đã truyền cho chúng tôi các giảng-mỗi Chúa, hầu cho chúng tôi cần-thận giữ lấy.

Ồ! chớ chi đường-lối tôi được vững-chắc, để tôi giữ các luật-lệ Chúa!

Khi tôi chăm-chi về các điều-răn Chúa, thì chẳng bị hồ-thẹn.

Khi tôi học các đoán-ngữ công-bình của Chúa, thì tôi sẽ lấy lòng ngay-thẳng mà ngợi-khen Chúa.

Tôi sẽ giữ các luật-lệ Chúa; xin chớ bỏ tôi trọn.

Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường-lối mình được trong-sạch? Phải cần-thận theo lời Chúa.

Tôi hết lòng tìm-cầu Chúa, chớ để tôi lạc các điều-răn Chúa.

Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng tôi, để tôi không phạm tội cùng Chúa.

Hỡi Đức Giê-hô-va, đáng ngợi-khen Ngài; xin dạy tôi các luật-lệ Ngài.

Tôi lấy môi thuật lại các mạng-lịch miêng Chúa phán ra.

Tôi vui-mừng về đường chứng-cớ Chúa, như thể vui-mừng về của-cải hiếm-hiếm.

Tôi sẽ suy-gẫm về giảng-mỗi Chúa, chăm-xem đường-lối của Chúa.

Tôi ưa-thích luật-lệ Chúa, sẽ chẳng quên lời của Chúa.

Thi. 119: 1-16.

11 SỰ THỜ PHƯỢNG

VUI-VẺ 520

Ha-lê-lu-gia! Hỡi linh-hồn ta, hãy ngợi-khen Đức Giê-hô-va!

Trọn đời sống tôi sẽ ngợi-khen Đức Giê-hô-va; hễ tôi còn sống chừng nào, tôi sẽ hát-xương cho Đức Chúa Trời tôi chừng nầy.

Chớ nhờ-cậy nơi các vua-chúa, cũng đừng nhờ-cậy nơi con loài người, là nơi không có sự tiếp-trợ.

Hỡi thờ tắt đi, loài người bèn trở về bụi đất mình; trong chính ngày đó các mưu-mô nó liền mất đi.

Phước cho người nào có Đức Chúa Trời của Gia-cốp giúp-đỡ mình, để lòng trông-cậy nơi Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình!

Ngài là Đấng dựng nên trời đất, biển, và mọi vật ở trong đó; Ngài giữ lòng thành-thực đời đời,

Đoán-xét công-bình cho kẻ bị hà-hiếp, và ban bánh cho người đói. Đức Giê-hô-va giải-phóng người bị tù;

Đức Giê-hô-va mở mắt cho người đui; Đức Giê-hô-va sửa ngay lại những kẻ cong-khom; Đức Giê-hô-va yêu-mến người công-bình;

Đức Giê-hô-va bảo-hộ khách lạ, nâng-đỡ kẻ mồ-côi và người góa-bụa; nhưng Ngài làm cong-quẹo con đường kẻ ác.

Đức Giê-hô-va sẽ cai-trị đời đời. Ở Si-ôn, Đức Chúa Trời người làm vua đến muôn đời! Ha-lê-lu-gia!

Thi. 146.

Ha-lê-lu-gia! Hãy ngợi-khen Đức Giê-hô-va trong nơi thánh Ngài! Hãy ngợi-khen Ngài trên bầu trời về quyền-năng Ngài!

Hãy ngợi-khen Ngài vì-các việc quyền-năng Ngài! Hãy ngợi-khen Ngài tùy theo sự oai-nghi cả-thê của Ngài!

Hãy thổi kèn ngợi-khen Ngài, gảy đờn sắt, đờn cầm mà ca-tụng Ngài!

Hãy đánh trống côm và nhảy-múa mà hát ngợi-khen Ngài!

Hãy gảy nhạc-khí bằng dây và thổi sáo mà ca-tụng Ngài!

Hãy dùng chập-chửa dội tiếng, mà-la kêu rền mà ngợi-khen Ngài!

Phàm vật chi thờ, hãy ngợi-khen Đức Giê-hô-va! Ha-lê-lu-gia!

Thi. 150.

12 SỰ CẢM TẠ 521

Hãy cảm-tạ Đức Giê-hô-va, vì Ngài là thiện; sự nhơn-từ Ngài còn đến đời đời.

Nguyện Y-sơ-ra-ên nói rằng: Sự nhơn-từ Ngài còn đến đời đời!

Nguyện nhà A-rôn nói rằng: Sự nhơn-từ Ngài còn đến đời đời!

Nguyện những người kính-sợ Đức Giê-hô-va nói rằng: Sự nhơn-từ Ngài còn đến đời đời!

Trong gian-truân tôi cầu-khẩn Đức Giê-hô-va; Đức Giê-hô-va bèn đáp lời tôi, để tôi nơi rộng-rãi,

Đức Giê-hô-va binh-vực tôi, tôi chẳng sợ; loài người sẽ làm chi tôi?

Đức Giê-hô-va binh-vực tôi, thuộc trong bọn kẻ giúp-đỡ tôi; nhơn đó tôi sẽ vui thấy kẻ ghét tôi bị báo.

Thà nương-náu mình nơi Đức Giê-hô-va còn hơn tin-cậy loài người.

Thà nương-náu mình nơi Đức Giê-hô-va còn hơn tin-cậy vua-chúa.

**Các nước đã vây tôi ; tôi
hủy-diệt chúng nó như danh
Đức Giê-hô-va.**

Chúng nó đã vây tôi, phải, đã vây
tôi ; tôi hủy-diệt chúng nó như
danh Đức Giê-hô-va.

**Họ vây tôi khác nào đoàn
ong ; họ bị tắt như ngọn lửa
gai ; tôi hủy-diệt chúng nó
như danh Đức Giê-hô-va.**

Người có xô ta mạnh dạn cho ta
ngã, nhưng Đức Giê-hô-va giúp-đỡ ta.

**Đức Giê-hô-va là sức-lực và
là bài ca của ta ; Ngài trở
nên sự cứu-rỗi ta.**

Trong trại người công-bình có tiếng
vui-mừng cứu-rỗi : tay hữu Đức
Giê-hô-va làm việc cả-thể.

**Tay hữu Đức Giê-hô-va giơ
cao lên, tay hữu Đức Giê-
hô-va làm việc cả-thể.**

Tôi sẽ chẳng chết đâu, nhưng được
sống, thuật lại những công-việc Đức
Giê-hô-va.

**Đức Giê-hô-va đã sửa-phạt
tôi cách nghiêm-trang, nhưng
không phó tôi vào sự chết.**

Hãy mở cho tôi các cửa công bình,
tôi sẽ vào ngợi-khen Đức Giê-hô-va.

**Đây là cửa của Đức Giê-hô-
va ; những người công-bình
sẽ vào đó.**

Tôi sẽ cảm-tạ Chúa, vì Chúa đã đáp
lời tôi, trở nên sự cứu-rỗi cho tôi.

Thi. 118 : 1-21.

13 SỰ NGỢI-KHEN 522

Ha-lê-lu-gia ! Từ các tầng trời hãy
ngợi-khen Đức Giê-hô-va ! Hãy ngợi-
khen Ngài trong nơi cao-cả !

**Hỡi hết thầy các thiên-sứ
Ngài, hãy ngợi-khen Ngài !
Hỡi cả cơ-binh Ngài, hãy
ngợi-khen Ngài !**

Hỡi mặt trời, mặt trăng, hãy ngợi-
khen Ngài ! Hỡi hết thầy ngôi sao
sáng, hãy ngợi-khen Ngài !

**Hỡi trời của các tầng trời,
hỡi nước trên các tầng trời,
hãy ngợi-khen Ngài !**

Cả thầy khá ngợi-khen danh Đức
Giê-hô-va ; vì Ngài ra lệnh, thầy bèn
được dựng nên.

**Ngài lập cho vững các vật ấy
đến đời đời vô-cùng ; cũng
đã định mạng, sẽ không có
ai vi-phạm mạng ấy.**

Hỡi các quái-vật của biển, và những
vực sâu, hãy ngợi-khen Đức Giê-
hô-va từ nơi đất.

**Hỡi lửa và mưa đá, tuyết
và hơi nước, gió bão vâng
theo mạng Ngài,**

Các núi và mọi nổng, cây trái và
mọi cây hương-nam,

**Thú rừng và các loài súc-
vật, loài côn-trùng và loài
chim,**

Những vua thế-gian và các dân-tộc,
công-hầu và cả quan-xét của thế-gian,

Gã trai-trẻ và gái đồng-trinh,
 người già-cả cùng con nhỏ :
 Cả thấy khá khen-ngợi danh Đức
 Giê-hô-va ! Vì chỉ danh Ngài được
 tôn cao-cả ; sự vinh-hiến Ngài trở
 cao hơn trái đất và các tầng trời.

Ngài đã cắt cái sừng của
 dân-sự Ngài lên, là sự ngợi-
 khen của các thánh Ngài,
 tức của dân Y-sơ-ra-ên, là
 một dân ở gần bên Ngài.
 Ha-lê-lu-gia !

Thi. 148.

14 SỰ KHÔN-NGOAN
 QUÍ-BÁU THAY! 523

Người nào tìm được sự khôn-ngoan,
 và được sự thông-sáng, có phước
 thay !

Vì thà được nó hơn là được
 tiền-bạc, hoa-lợi nó sanh ra
 tốt hơn vàng ròng.

Sự khôn-ngoan quý-báu hơn châu-
 ngọc, chẳng một bửu-vật nào con
 ưa-thích mà sánh kịp nó được.

Tay hữu nó cầm sự trường-
 thọ, còn trong tay tả, có sự
 giàu-có và vinh-hiến.

Các nẻo nó vốn là nẻo khoái-lạc và
 các lối nó cả đều bình-an.

Nó là cây sự sống cho ai
 nắm lấy nó ; người nào cầm-
 giữ nó đều được phước-hạnh.

Đức Giê-hô-va dùng sự khôn-ngoan
 lập nên trái đất ; nhờ sự thông-
 sáng mà sắp-đặt các tầng trời.

Do sự hiểu-biết Ngài các
 vực sâu mở ra, và mây đặt
 ra sương-mốc.

Hỡi con, khá gìn-giữ sự khôn-ngoan
 thật và sự đẽ-đặt, chớ để nó lìa xa
 mắt con ,

Thì nó sẽ là sự sống của
 linh-hồn con, và như đồ
 trang-sức cho cò con.

Con sẽ bước đi vững-vàng trong
 đường con, và chơn con không vấp-
 ngã.

Khi con nằm, chẳng có điều
 sợ-hãi ; phải, con sẽ nằm
 được ngủ ngon giấc.

Chớ sợ sự kinh-khiếp xảy đến
 thành-linh, cũng đừng kinh-hãi lúc
 sự tàn-hại giáng trên kẻ ác ;

Vì Đức Giê-hô-va là nơi
 nương-cậy của con, Ngài sẽ
 gìn-giữ chơn con khỏi mắc
 bẫy.

Hãy hết lòng tin-cậy Đức Giê-hô-
 va, chớ nương-cậy nơi sự thông-
 sáng của con ;

Phàm trong các việc làm
 của con, khá nhận-biết Ngài,
 thì Ngài sẽ chỉ-dẫn các nẻo
 của con.

Châm. 3 : 13-26, 5, 6.

15 QUẢN-GIA
 THUỘC-LINH 524

Hãy hết lòng tin-cậy Đức Giê-hô-va,
 chớ nương-cậy nơi sự thông-sáng
 của con ;

Phàm trong các việc làm của con, khá nhận-biết Ngài, thì Ngài sẽ chỉ-dẫn các nẻo của con.

Hãy lấy tài-vật và huê-lợi đầu mùa của con mà tôn-vinh Đức Giê-hô-va.

Châm. 3 : 5, 6, 9.

Các người hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương-thực trong nhà ta, và từ nay các người khá lấy điều này mà thử ta, Đức Giê-hô-va vạn-quân phán, xem ta có mở các cửa sổ trên trời cho các người, đổ phước xuống cho các người đến nỗi không chỗ chứa chẳng !

Mal. 3 : 10.

Hãy biết rõ điều đó, hễ ai gieo ít thì gặt ít, ai gieo nhiều thì gặt nhiều.

Mỗi người nên tùy theo lòng mình đã định mà quyên ra, không phải phàn-nàn hay là vì ép-uông; vì Đức Chúa Trời yêu kẻ thí của cách vui lòng.

Đức Chúa Trời có quyền ban cho anh em đủ mọi thứ ơn đầy-dẫy, hầu cho anh em hằng đủ điều cần-dùng trong mọi sự, lại còn có rỗi-rộng nữa để làm các thứ việc lành.

II Cô. 9 : 6-8.

Nhứt là trong vòng anh em phải có lòng yêu thương sốt-sắng; vì sự yêu-thương che-đậy vô-số tội-lỗi.

Người này người khác phải tiếp-đãi nhau, chớ có cần-rắn.

Mỗi người trong anh em hãy lấy ơn mình đã được mà giúp lẫn nhau, khác nào người quản-lý trung-tín giữ các thứ ơn của Đức Chúa Trời.

I Phi. 4 : 8-10.

16 LỜI DỰ-NGÔN VỀ

ĐẮNG CHRIST 525

Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái.

Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn-ngoan và thông-sáng, thần mưu-toan và mạnh sức, thần hiểu-biết và kính-sợ Đức Giê-hô-va.

Ngài lấy sự kính-sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán-xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán-định.

Nhưng Ngài sẽ dùng sự công-bình xét-đoán kẻ nghèo, và xử lè ngay-thẳng cho kẻ nhu-mi trên đất. Ngài sẽ đánh thế-gian bằng cây gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác.

Sự công-bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành-tín sẽ làm dây ràng hông.

Này, đây-tớ ta đây, là kẻ ta nâng-dỡ, là kẻ ta chọn-lựa,

là kẻ mà linh-hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công-bình cho các dân ngoại.

Người sẽ chẳng kêu-la chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường-phổ nghe tiếng mình.

Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đá giập, và chẳng dụt tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công-bình.

Người chẳng môn-nôi, chẳng ngả lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công-bình trên đất; các cù-lao sẽ trông-đợi luật-pháp người.

Hãy đi qua, bởi cửa thành đi qua; hãy ban bằng đường của dân; hãy đắp đường, hãy đắp đường cái; bỏ hết đá; dựng một cờ-xí cho các dân-tộc.

Này, Đức Giê-hô-va đã rao-truyền ra đến đầu-cùng đất rằng: Hãy bảo con gái Si-ôa rằng: Này, sự cứu-rỗi người đến! Phần thưởng đi theo Ngài, và sự thưởng đi trước Ngài.

Ês. 11 : 1-5 ; 42 : 1-4 ; 62 : 10, 11.

Đức Giê-hô-va phán: Này, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ dựng lên cho Đa-vít một Nhánh công-bình. Ngài sẽ cai-trị làm vua, lấy cách

khôn-ngoan mà ăn-ở, làm sự chánh-trực công-bình trong đất.

Đương đời vương đó, Giu-đa sẽ được cứu; Y-sơ-ra-ên sẽ ở yên-ổn, và người ta sẽ xưng danh Đấng ấy là: Đức Giê-hô-va sự công-bình chúng ta!

Giê. 23 : 5, 6.

Nhưng về phần các người là kẻ kính-sợ danh ta, thì mặt trời công-bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các người sẽ đi ra và nhảy-nhót như bò tơ của chuồng.

Mal. 4 : 2.

17 LỜI MỜI ÂN - CẦN 526

Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền-bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá.

Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công-lao mình đòi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm-chi nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh-hồn các người vui-thích trong của béo.

Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh-hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người

một giao-ước đời đời, tức là sự
nhon-từ chắc-thật đã hứa cùng Đa-
vít.

**Này, ta đã lập người lên làm
chứng-kiến cho các nước,
làm quan-trưởng và quan-
trưởng cho muôn dân.**

Này, người sẽ kêu-gọi nước mà
người chưa hề biết, và nước chưa
hề biết người sẽ chạy đến cùng
người, vì có Giê-hô-va Đức Chúa
Trời người, và Đấng Thánh của
Y-so-ra-ên, là Đấng đã làm vinh-
hiến người.

**Hãy tìm-kiếm Đức Giê-hô-
va đang khi mình gặp được ;
hãy kêu-cầu đang khi Ngài
ở gần !**

Kẻ ác khá bỏ đường mình, người
bất-nghĩa khá bỏ các ý-tưởng ; hãy
trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài
sẽ thương-xót cho, hãy đến cùng
Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài
tha-thứ dồi-dào.

**Đức Giê-hô-va phán : Ý-
tưởng ta chẳng phải ý-
tưởng các người, đường-lối
các người chẳng phải đường-
lối ta.**

Vì các tầng trời cao hơn đất bao
nhiều, thì đường-lối ta cao hơn
đường-lối các người, ý-tưởng ta
cao hơn ý-tưởng các người cũng
bấy nhiêu.

**Và, như mưa và tuyết
xuống từ trên trời và không**

**trở lại nữa, mà được-nhuần
đất-đai, làm cho sanh ra và
kết nụ, dặng có giống cho
kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn,**
Thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra
từ miệng ta, thì chẳng trở về
luống-nhưng, mà chắc sẽ làm trọn
điều ta muốn, thuận-lợi công-việc ta
đã sai-khiến nó.

**Vì các người sẽ đi ra vui-
vẻ, được đưa đi trong sự
bình-an. Trước mặt các
người, núi và đồi sẽ trỗi
tiếng ca-hát, mọi cây-cối
ngoài đồng sẽ vỗ tay.**

Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi
gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho
gai-gốc ; điều đó sẽ làm cho biết
danh Đức Giê-hô-va, và là một
dấu đời đời không hề diệt.

Ês. 55.

18 CÁC PHƯỚC LÀNH 527

Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân
đông, bèn lên núi kia ; khi Ngài
đã ngồi, thì các môn-đồ đến gần.

**Ngài bèn mở miệng mà
truyền-dạy rằng :**

Phước cho những kẻ có lòng khó-
khăn, vì nước thiên-dàng là của
những kẻ ấy !

**Phước cho những kẻ than-
khóc, vì sẽ được yên-ûi !**

Phước cho những kẻ nhu-mì, vì sẽ
hưởng được đất !

Phước cho những kẻ đói-khát sự công-bình, vì sẽ được no-đủ!

Phước cho những kẻ hay thương-xót, vì sẽ được thương-xót!

Phước cho những kẻ có lòng trong-sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời!

Phước cho những kẻ làm cho người hòa-thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời!

Phước cho những kẻ chịu bắt-bớ vì sự công-bình, vì nước thiên-đàng là của những kẻ ấy!

Khi nào vì có ta mà người ta mắng-nhiếc, bắt-bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước.

Hãy vui-vẻ và nức lòng mừng-rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm;

Bởi vì người ta cũng từng bắt-bớ các đấng tiên-tri trước các người như vậy.

Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại?

Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chơn.

Các người là sự sáng của thế-gian; một cái thành ở

trên núi thì không khi nào bị khuất được:

Cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chơn-đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà.

Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các người, và ngợi-khen Cha các người ở trên trời.

Ma. 5 : 1-16.

19 CỬA BẤU THẬT 528

Các người chớ chứa cửa-cài ở dưới đất, là nơi có sâu-mối, ten-rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy;

Nhưng phải chứa cửa-cài ở trên trời, là nơi chẳng có sâu-mối, ten-rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy.

Vì chưng cửa-cài người ở đâu, thì lòng người cũng ở đó.

Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người này mà yêu người kia, hoặc trọng người này mà khinh người kia. Các người không thể làm tôi Đức Chúa Trời, lại làm tôi Ma-môn nữa.

Vậy nên ta phán cùng các người rằng: Đừng vì sự sống mình mà lo

đồ ăn- uống ; cũng đừng vì thân-thể mình mà lo đồ mặc.

Sự sống há chẳng quý-trọng hơn đồ ăn sao, thân-thể há chẳng quý-trọng hơn quần-áo sao?

Hãy xem loài chim trời : chẳng có gico, gặt, cũng chẳng có thâu-trữ vào kho-tàng, mà Cha các người trên trời nuôi nó.

Các người há chẳng phải là quý-trọng hơn loài chim sao?

Vả lại, có ai trong vòng các người lo-lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không ?

Còn về phần quần-áo, các người lại lo-lắng mà làm chi? Hãy ngắm-xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thè nào ; chẳng làm khó-nhọc, cũng không kéo chi ;

Nhưng ta phán cùng các người, đầu vua Sa-lô-môn sang-trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó.

Hỡi kẻ ít đức-tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thè ấy thay, huống chi là các người!

Ấy vậy, các người chớ lo-lắng mà nói rằng : Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì?

Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các người ở trên trời vốn biết các người cần-dùng những điều đó rồi.

Nhưng trước hết, hãy tìm-kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công-bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các người mọi điều ấy nữa.

Vậy, chớ lo-lắng chi về ngày mai ; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó-nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.

Ma. 6 : 19-21, 24-34.

20 NHIỆM-MẠNG TRỌNG-YẾU CỦA TÍN-ĐỒ

529

Mười một môn-đồ đi qua xứ Ga-li-lê, lên hòn núi mà Đức Chúa Jê-sus đã chỉ cho.

Khi môn-đồ thấy Ngài, thì thờ-lạy Ngài ; nhưng có một vài người nghi-ngờ.

Đức Chúa Jê-sus đến gần, phán cùng môn-đồ như vậy : Hết cả quyền-phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta.

Vậy, hãy đi dạy-dỗ muôn dân, hãy nhơn danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh-Linh mà làm phép báp-têm cho họ,

Và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này,

ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận-thế.

Ma. 28 : 16-20.

Ngài phán : Có lời chép rằng Đấng Christ phải chịu đau-đớn đường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại,

Và người ta sẽ nhơn danh Ngài mà rao-giảng cho dân các nước sự ăn-năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem.

Các người làm chứng về mọi việc đó ; ta đây, sẽ ban cho các người điều Cha ta đã hứa.

Còn về phần các người, hãy đợi trong thành cho đến khi được mặc lấy quyền-phép từ trên cao.

Lu. 24 : 46-49.

Vậy, những người nhóm tại đó thưa cùng Ngài rằng : Lạy Chúa, có phải trong lúc này Chúa sẽ lập lại nước Y-sơ-ra-ên chăng ?

Ngài đáp rằng : Kỳ-hạn và ngày-giờ mà Cha đã tự quyền định lấy, ấy là việc các người chẳng nên biết.

Nhưng khi Đức Thánh-Linh giáng trên các người, thì các người sẽ nhận lấy quyền-phép,

Và làm chứng về ta tại thành Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến cùng trái đất.

Ngài phán bấy nhiêu lời rồi, thì được cất lên trong lúc

các người đó nhìn-xem Ngài, có một đám mây tiếp Ngài khuất đi, không thấy nữa.

Công. 1 : 6-9.

Tôi mắc nợ cả người Gờ-réc lẫn người đả-man, cả người thông-thái lẫn người ngu-dốt.

Ấy vậy, hể thuộc về tôi, thì tôi cũng sẵn lòng rao Tin-lành cho anh em, là người ở thành Rô-ma.

Thật vậy, tôi không hổ-thẹn về Tin-lành đâu, vì là quyền-phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đá, sau là người Gờ-réc.

Rô. 1 : 14-16.

21 TÌNH YÊU - THƯƠNG

CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI 530

Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất, mà được sự sống đời đời.

Vả, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế-gian, chẳng phải để đoán-xét thế-gian đâu, nhưng hầu cho thế-gian nhờ Con ấy mà được cứu.

Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán-xét đâu ; ai không tin thì đã bị đoán-xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời.

Vả, sự đoán-xét đó là như vậy : sự sáng đã đến thế-gian, mà người ta ưa sự tối-tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu-xa.

Bởi vì phạm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công-việc của mình phải trách-móc chẳng.

Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày-tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Ai tin Con, thì được sự sống đời đời ; ai không chịu tin Con, thì chẳng thấy sự sống đâu, nhưng cơn thanh-nộ của Đức Chúa Trời vẫn ở trên người đó.

Gi. 3 : 14-21, 36.

Hỡi kẻ rất yêu-dấu, chúng ta hãy yêu-mến lẫn nhau ; vì sự yêu-thương đến từ Đức Chúa Trời, kẻ nào yêu, thì sanh từ Đức Chúa Trời và nhìn-biết Đức Chúa Trời.

Ai chẳng yêu, thì không biết Đức Chúa Trời ; vì Đức Chúa Trời là sự yêu-thương.

Lòng Đức Chúa Trời yêu chúng ta đã bày-tỏ ra trong điều này : Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài

đến thế-gian, dựng chúng ta nhờ Con được sống.

Này, sự yêu-thương ở tại đây : ấy chẳng phải chúng ta đã yêu Đức Chúa Trời, nhưng Ngài đã yêu chúng ta, và sai Con Ngài làm của-lễ chuộc tội chúng ta.

I Gi. 4 : 7-10.

22 JÉSUS LÀ ĐĂNG CHẶN HIỀN-LÀNH 531

Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào chẳng bởi cửa mà vào chuồng chiên, nhưng trèo vào từ nơi khác, thì người đó là trộm-cướp.

Nhưng kẻ bởi cửa mà vào, là người chăn chiên.

Người canh cửa mở cho, chiên nghe tiếng người chăn ; người chăn kêu tên chiên mình mà dẫn ra ngoài.

Khi người đã đem chiên ra hết, thì đi trước, chiên theo sau, vì chiên quen tiếng người.

Nhưng chiên chẳng theo người lạ ; trái lại, nó chạy trốn, vì chẳng quen tiếng người lạ.

Đức Chúa Jêsus lại phán cùng họ rằng : Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, ta là cửa của chiên.

Hết thầy những kẻ đến trước ta đều là quân trộm-cướp ; nhưng chiên không nghe chúng nó.

Ta là cái cửa: nếu ai bởi ta mà vào, thì sẽ được cứu-rỗi; họ sẽ vào ra và gặp đồng cỏ.

Kẻ trộm chỉ đến để cướp giết và hủy-diệt; còn ta đã đến, hầu cho chiên được sự sống, và được sự sống dư-dật.

Ta là người chăn hiền-lành; người chăn hiền-lành vì chiên mình phó sự sống mình.

Kẻ chăn thuê chẳng phải là người chăn, và chiên không phải thuộc về nó, nếu thấy muông-sói đến, thì nó bỏ chiên chạy trốn; muông-sói cướp lấy chiên và làm cho tản-lạc.

Ấy vì nó là kẻ chăn thuê, chẳng lo-lắng chi đến chiên.

Ta là người chăn hiền-lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta,

Cũng như Cha biết ta, và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống mình.

Ta còn có chiên khác chẳng thuộc về chuồng này; ta cũng phải dẫn nó về nữa, chiên đó sẽ nghe tiếng ta, rồi sẽ chỉ có một bầy và một người chăn mà thôi.

Chiên ta nghe tiếng ta, ta quen nó, và nó theo ta.

Ta ban cho nó sự sống đời đời; nó chẳng chết mất bao giờ, và chẳng ai cướp nó khỏi tay ta.

Gi. 10 : 1-5, 7-16, 27, 28.

23 CÂY NHO VÀ NHÁNH 532

Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho.

Hết nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tia-sừa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn.

Các người đã được trong-sạch, vì lời ta đã bảo cho.

Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được.

Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ, thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được.

Nếu ai chẳng cứ ở trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy.

Vì bằng các người cứ ở trong ta và những lời ta ở trong các người, hãy cầu-xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó.

Này, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn-đồ của ta vậy.

Như Cha đã yêu-thương ta thế nào, ta cũng yêu-thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu-thương của ta.

Nếu các người vâng-giữ các điều-răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu-thương ta, cũng như chính ta đã vâng-giữ các điều-răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu-thương Ngài.

Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui-mừng của ta ở trong các người, và sự vui-mừng các người được trọn- vẹn.

Điều-răn của ta đây này : Các người hãy yêu nhau, cũng như ta đã yêu các người.

Chẳng có sự yêu-thương nào lớn hơn là vì bạn-hữu mà phó sự sống mình.

Vì thử các người làm theo điều ta dạy, thì các người là bạn-hữu ta.

Gi. 15 : 1-14.

24 SỰ CỨU-CHUỘC Ở

TRONG Đấng CHRIST 533

Vậy, chúng ta đã được xưng công-bình bởi đức-tin, thì được hòa-thuận với Đức Chúa Trời, bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta.

Là Đấng đã làm cho chúng ta cậy đức-tin vào trong ơn này, là ơn chúng ta hiện

đương đứng vững ; và chúng ta khoe mình trong sự trông-cậy về vinh-hiền Đức Chúa Trời.

Nào những thế thôi, nhưng chúng ta cũng khoe mình trong hoạn-nạn nữa, vì biết rằng hoạn-nạn sanh sự nhịn-nhục,

Sự nhịn-nhục sanh sự rèn-tập, sự rèn-tập sanh sự trông-cậy.

Vả, sự trông-cậy không làm cho hổ-thẹn, vì sự yêu-thương của Đức Chúa Trời rải khắp trong lòng chúng ta bởi Đức Thánh-Linh đã được ban cho chúng ta.

Thật vậy, khi chúng ta còn yếu-duối, Đấng Christ đã theo kỳ hẹn chịu chết vì kẻ có tội.

Vả, họa mới có kẻ chịu chết vì người nghĩa, dễ thường cũng có kẻ bằng lòng chết vì người lành.

Nhưng Đức Chúa Trời tỏ lòng yêu-thương Ngài đối với chúng ta, khi chúng ta còn là người có tội, thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết.

Hưởng chi nay chúng ta đã nhờ huyết Ngài được xưng công-bình, thì sẽ nhờ Ngài được cứu khỏi cơn thạnh-nộ là đường nào !

Vì nếu khi chúng ta còn là thù-nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà đã được hòa-

thuận với Ngài bởi sự chết của Con Ngài, thì hưởng chi nay đã hòa-thuận rồi, chúng ta sẽ nhờ sự sống của Con ấy mà được cứu là dường nào !

Nào những thế thôi, chúng ta lại còn khoe mình trong Đức Chúa Trời bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta, nhờ Ngài mà chúng ta hiện nay đã được sự hòa-thuận.

Cho nên, như bởi một người mà tội-lỗi vào trong thế-gian, lại bởi tội-lỗi mà có sự chết, thì sự chết đã trải qua trên hết thảy mọi người như vậy, vì mọi người đều phạm tội.

Vậy, như bởi chỉ một tội mà sự đoán-phạt rải khắp hết thảy mọi người thế nào.

Thì bởi chỉ một việc công-bình mà sự xung công-bình, là sự ban sự sống, cũng rải khắp cho mọi người thế ấy.

Vì, như bởi sự không vâng-phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng-phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công-bình.

Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán-phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jê-sus-Christ

Rô. 5 : 1-12, 18, 19 ; 8 : 1.

25 AN-TÂM DO XÁC-TÍN 534

Vì hết thảy kẻ nào được Thánh-Linh của Đức Chúa Trời dặt-dấn, đều là con của Đức Chúa Trời.

Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần-trí của tôi-mọi đặng còn ở trong sự sợ-hãi ; nhưng đã nhận lấy thần-trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng : A-ba ! Cha !

Chính Đức Thánh-Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con-cái Đức Chúa Trời.

Lại nếu chúng ta là con-cái, thì cũng là kẻ kế-tự : kẻ kế-tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế-tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau-đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh-hiền với Ngài.

Vả, tôi tưởng rằng những sự đau-đớn bây giờ chẳng đáng so-sánh với sự vinh-hiền hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta.

Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý-muốn Ngài đã định.

Đã vậy, thì chúng ta sẽ nói làm sao ? Nếu Đức Chúa Trời vùa-giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta ?

Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng

ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Ai sẽ phân-rẽ chúng ta khỏi sự yêu-thương của Đấng Christ? có phải hoạn-nạn, khốn-cùng, bất-bớ, đói-khát, trần-trường, nguy-hiểm, hay là gươm-giáo chăng?

Trái lại, trong mọi sự đó, chúng ta nhờ Đấng yêu-thương mình mà thắng hơn bội phần.

Vì tôi chắc rằng bất-kỳ sự chết, sự sống, các thiên-sứ, các kẻ cầm quyền, việc bây giờ, việc hầu đến, quyền-phép,

Bề cao, hay là bề sâu, hoặc một vật nào, chẳng có thể phân-rẽ chúng ta khỏi sự yêu-thương mà Đức Chúa Trời đã chứng cho chúng ta trong Đức Chúa Jê-sus-Christ, là Chúa chúng ta.

Rô. 8 : 14-18, 28, 31, 32, 34, 37-32.

26 PHỤC-SỰ CHÚA 535

Vậy, hỡi anh em yêu-dấu của tôi, hãy vững-vàng, chớ rung-động, hãy làm công-việc Chúa cách dư-dật luôn, vì biết rằng công-khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô-ích đâu.

I Cô. 15 : 58.

Cho nên chúng ta dầu ở

trong thân-thè này, dầu ra khỏi, cũng làm hết sức để được đẹp lòng Chúa.

II Cô. 5 : 9.

Vì trước mặt Đức Chúa Trời, là Cha, chúng tôi nhớ mãi về công-việc của đức-tin anh em, công-lao của lòng yêu-thương anh em, sự bền-đỡ về sự trông-cậy của anh em trong Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta.

I Tê. 1 : 3.

Vì tình yêu-thương của Đấng Christ cảm-động chúng tôi, và chúng tôi tưởng rằng nếu có một người chết vì mọi người, thì mọi người đều chết,

Lại Ngài đã chết vì mọi người, hầu cho những kẻ còn sống không vì chính mình mà sống nữa, nhưng sống vì Đấng đã chết và sống lại cho mình.

Vậy, chúng tôi làm chức khâm-sai của Đấng Christ, cũng như Đức Chúa Trời bởi chúng tôi mà khuyên-bào. Chúng tôi nhờ danh Đấng Christ mà nài-xin anh em : hãy hòa-thuận lại với Đức Chúa Trời.

II Cô. 5 : 14, 15, 20.

Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau ; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm.

Và, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời ;

anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây.

Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn-thận về sự mình xây trên nền đó.

Vì chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus-Christ.

Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu-thạch, gỗ, cỏ khô, rơm-rạ mà xây trên nền ấy,

Thì công-việc của mỗi người sẽ bày-tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ-tường công-việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công-việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra.

Vì bằng công-việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình.

Nếu công-việc họ bị thiêu-hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy.

I Cô 3 : 8-15.

27 TÌNH YÊU-THƯƠNG 536

Dầu tôi nói được các thứ tiếng loài người và thiên-sứ, nếu không có tình yêu-thương, thì tôi chỉ như đồng kêu lên hay là chấp-chỏa vang tiếng.

Dầu tôi được ơn nói tiên-tri, cùng biết đủ các sự mầu-nhiệm và mọi sự hay-biết, dầu tôi có cả đức-tin đến nỗi dời núi được, nhưng không có tình yêu-thương, thì tôi chẳng ra gì.

Dầu tôi phân-phát gia-tài để nuôi kẻ nghèo-khó, lại bỏ thân mình để chịu đốt, song không có tình yêu-thương, thì điều đó chẳng ích chi cho tôi.

Tình yêu-thương hay nhịn-nhục; tình yêu-thương hay nhơn-từ; tình yêu-thương chẳng ghen-tị, chẳng khoe mình, chẳng lên mình kiêu-ngạo,

Chẳng làm điều trái phép, chẳng kiêu-tư-lợi, chẳng nóng-giận, chẳng nghi-ngờ sự dữ,

Chẳng vui về điều không công-bình, nhưng vui trong lẽ thật.

Tình yêu-thương hay dung-thứ mọi sự, tin mọi sự, trông-cậy mọi sự, nín-chịu mọi sự.

Tình yêu-thương chẳng hề hư-mất bao giờ. Các lời tiên-tri sẽ hết, sự ban-cho nói tiếng lạ sẽ thôi, sự thông-biết hầu bị bỏ.

Vì chưng chúng ta hiểu-biết chưa trọn-vẹn, nói tiên-tri cũng chưa trọn-vẹn;

Song lúc sự trọn-lành đã đến, thì sự chưa được trọn-lành sẽ bị bỏ.

Khi tôi còn là con trẻ, tôi nói như con trẻ, tư-tưởng như con trẻ, suy-xét như con trẻ; khi tôi đã thành-nhơn. bèn bỏ những điều thuộc về con trẻ.

Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương, cách mập-mò: đến bảy giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau; ngày nay tôi biết chưa hết: đến bảy giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy.

Nên bây giờ còn có ba điều này: đức-tin, sự trông-cậy, tình yêu-thương; nhưng điều trọng hơn trong ba điều đó là tình yêu-thương.

I Cô. 13.

28 LUẬT ĐĂNG CHRIST 537

Hỡi anh em, ví bằng có người nào tội-hờ phạm lỗi gì, anh em là kẻ có Đức Thánh-Linh, hãy lấy lòng mềm-mại mà sửa họ lại; chính mình anh em lại phải giữ, e cũng bị đổ-dành chăng.

Hãy mang lấy gánh nặng cho nhau, như vậy, anh em sẽ làm trọn luật-pháp của Đấng Christ.

Vì, nếu có ai, dầu mình không ra chi hết, mà cũng tưởng mình ra chi, ấy là mình dối lấy mình.

Mỗi người phải thử xét việc làm của mình, thì sự khoe mình chỉ tại mình thôi, chớ chẳng phải tại kẻ khác.

Vì ai sẽ gánh lấy riêng phần này.

Kẻ nào mà người ta dạy đạo cho, phải lấy trong hết thầy của-cải mình mà chia cho người dạy đó.

Chớ hề dối mình; Đức Chúa Trời không chịu khinh-dể đâu; vì ai gieo giống chi, lại gặt giống ấy.

Kẻ gieo cho xác-thịt, sẽ bời xác-thịt mà gặt sự hư-nát; song kẻ gieo cho Thánh-Linh, sẽ bời Thánh-Linh mà gặt sự sống đời đời.

Chớ mệt-nhọc về sự làm lành, vì nếu chúng ta không trễ-nãi, thì đến kỳ, chúng ta sẽ gặt.

Vậy, đương lúc có dịp-tiện, hãy làm điều thiện cho mọi người, nhưt là cho anh em chúng ta trong đức-tin.

Nguyễn xin sự bình-an và sự thương-xót giáng trên hết thầy những kẻ noi theo mẫu-mục này, lại giáng trên dân Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa Trời nữa!

Hỡi anh em, nguyên xin ân-diễn của Đức Chúa Jesus-Christ chúng ta ở với tâm-thần anh em! A-men.

Ga. 6: 1-10, 16, 18.

29 GIÁP-TRỤ CỦA TÍN-ĐỒ 538

Và lại, anh em phải làm mạnh-dạn trong Chúa, nhờ sức toàn-năng của Ngài.

Hãy mang lấy mọi khi-giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu-kế của ma-qui.

Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ-quyền, cùng thế-lực, cùng vua-chúa của thế-gian mờ-tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy.

Vậy nên, hãy lấy mọi khi-giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn-nạn, anh em có thể cự-địch lại, và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững-vàng.

Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công-bình,

Dùng sự sẵn-sàng của Tin-lành bình-an mà làm giày-dép.

Lại phải lấy thêm đức-tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ.

Cùng hãy lấy sự cứu-chuộc làm máo-trụ, và cầm gươm của Đức Thánh-Linh, là lời Đức Chúa Trời.

Hãy nhờ Đức Thánh-Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu-nguyện

và nài-xin. Hãy dùng sự bền-đờ trọn-vẹn mà tinh-thức về điều đó, và cầu-nguyện cho hết thầy các thánh-đồ.

Êph. 6 : 10-18.

Đem đá khuya, ngày gần đến; vậy, chúng ta hãy lột bỏ những việc tối-tăm mà mặc lấy áo giáp sáng-láng.

Hãy bước đi cách hân-hoi như giữa ban ngày. Chớ nộp mình vào sự quá-độ và say-sưa, buồn-tuồng và bậy-bạ, rầy-rà và ghen-ghét;

Nhưng hãy mặc lấy Đức Chúa Jê-sus - Christ, chớ chăm-nom về xác-thịt mà làm cho phi lòng dục nó.

Rô. 13 : 12, 13, 14.

30 ĐỒNG TÂM - TÌNH VỚI Đấng CHRIST 539

Vậy, nếu trong Đấng Christ có điều yên-ùi nào, nếu vì lòng yêu-thương có điều cứu-giúp nào, nếu có sự thông-công nơi Thánh-Linh, nếu có lòng yêu-mến và lòng thương-xót,

Thì anh em hãy hiệp ý với nhau, đồng tình yêu-thương, đồng tâm, đồng tư-tưởng mà làm cho tôi vui-mừng trọn-vẹn.

Chớ làm sự chi vì lòng tranh-cạnh hoặc vì hư-vinh, nhưng hãy khiêm-nhường, coi người khác như tôn-trọng hơn mình.

Mỗi một người trong anh em chớ chăm về lợi riêng mình, nhưng phải chăm về lợi kẻ khác nữa.

Hãy có đồng một tâm-tình như Đấng Christ đã có,

Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình-đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nãm-giữ ;

Chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tôi-tớ và trở nên giống như loài người ;

Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng-phục cho đến chết, thậm-chí chết trên cây thập-tự.

Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh,

Hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jê-sus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều qui xuống,

Và mọi lưỡi thảy đều xưng Jê-sus-Christ là Chúa, mà tôn-vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Vì ấy chính Đức Chúa Trời cảm-động lòng anh em vừa muốn vừa làm theo ý tốt Ngài.

Phàm làm việc gì, chớ nên làm-bầm và lưỡng-lự, hầu cho anh em ở giữa

dòng-dôi hung-ác ngang-nghịch, được nên con-cái của Đức Chúa Trời, không vít, không tì, không chỗ trách được, lại giữa dòng-dôi đó, giữ lấy đạo sự sống, chiếu sáng như đuốc trong thế-gian ;

Cho đến nỗi tới ngày của Đấng Christ, tôi có thể khoe mình rằng chẳng đã chạy vô-ích và khó-nhọc luống công.

Phil. 2 : 1-11, 13-16.

31 ĐIỀU RĂN MỚI 540

Hỡi con-cái bé-mọn ta, ta viết cho các con những điều này, hầu cho các con khỏi phạm tội. Nếu có ai phạm tội, thì chúng ta có Đấng cầu thay ở nơi Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Jê-sus-Christ, tức là Đấng công-bình.

Ấy chính Ngài làm của-lễ chuộc tội-lỗi chúng ta, không những vì tội-lỗi chúng ta thôi đâu, mà cũng vì tội-lỗi cả thế-gian nữa.

Này tại sao chúng ta biết mình đã biết Ngài, ấy là tại chúng ta giữ các điều-răn của Ngài.

Kẻ nào nói : Ta biết Ngài, mà không giữ điều-răn Ngài, là người nói dối, lẽ thật quyết không ở trong người.

Nhưng ai giữ lời phán Ngài, thì lòng kính-mến Đức Chúa Trời thật

là trọn- vẹn trong người ấy. Bởi đó, chúng ta biết mình ở trong Ngài.

Ai nói mình ở trong Ngài, thì cũng phải làm theo như chính Ngài đã làm.

Hỡi kẻ rất yêu-dấu, ấy chẳng phải là điều-răn mới mà ta viết cho anh em, bèn là điều-răn cũ anh em đã nhận lấy từ lúc ban đầu; điều-răn cũ này tức là lời anh em đã nghe.

Song le, ta cũng viết cho anh em điều-răn mới, là điều chơn-thật trong Chúa và trong anh em, vì sự tối-tâm đã tan rôi, và sự sáng thật đã soi sáng.

Kẻ nào nói mình ở trong sự sáng, mà ghét anh em mình, thì còn ở trong sự tối-tâm.

Ai yêu-mến anh em mình, thì ở trong sự sáng, nơi người đó chẳng có điều chi gây cho vấp-phạm.

Nhưng ai ghét anh em mình, thì ở trong sự tối-tâm, làm những việc tối-tâm, và không biết mình đi đâu, vì bóng tối-tâm đã làm mù mắt người.

Chớ yêu thế-gian, cũng đừng yêu các vật ở thế-gian nữa; nếu ai yêu thế-gian, thì sự kính-mến Đức Chúa Cha chẳng ở trong người ấy.

Vì mọi sự trong thế-gian, như sự mê-tham của xác-thịt, mê-tham của

mắt, và sự kiêu-ngạo của đời, đều chẳng từ Cha mà đến, nhưng từ thế-gian mà ra.

Và, thế-gian với sự tham-dục nó đều qua đi, song ai làm theo ý-muốn của Đức Chúa Trời thì còn lại đời đời.

I Gi. 2 : 1-11, 15-17.

Ta ban cho các người một điều-răn mới, nghĩa là các người phải yêu nhau; như ta đã yêu các người thế nào, thì các người cũng hãy yêu nhau thế ấy.

Nếu các người yêu nhau, thì ấy là tại điều đó mà thiên-hạ sẽ nhận-biết các người là môn-đồ ta.

Gi. 13 : 34, 35.

32 ĐỨC - TIN 541

Và, đức-tin là sự biết chắc vững-vàng của những điều mình đương trông-mong, là bằng-cớ của những điều mình chẳng xem thấy.

Ấy là nhờ đức-tin mà các đấng thuở xưa đã được lời chứng tốt.

Bởi đức-tin, chúng ta biết rằng thế-gian đã làm nên bởi lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến.

Bởi đức-tin, A-ben đã dâng cho Đức Chúa Trời một tế-lễ tốt hơn của Ca-in, và được xưng công-bình, vì

Đức Chúa Trời làm chứng về người rằng Ngài nhậm lễ-vật ấy ; lại cũng nhờ đó, dẫu người chết rồi, hãy còn nói.

Bởi đức-tin, Hê-nóc được cất lên và không hề thấy sự chết ; người ta không thấy người nữa, vì Đức Chúa Trời đã tiếp người lên. Bởi chưng trước khi được tiếp lên, người đã được chứng rằng mình ở vừa lòng Đức Chúa Trời rồi.

Và, không có đức-tin, thì chẳng hề có thể nào ở cho đẹp ý Ngài ; vì kẻ đến gần Đức Chúa Trời phải tin rằng có Đức Chúa Trời, và Ngài là Đấng hay thương cho kẻ tìm-kiếm Ngài.

Bởi đức-tin, Nô-ê được Chúa mách-báo cho về những việc chưa thấy, và người thành-tâm kính-sợ, đóng một chiếc tàu để cứu nhà mình ; bởi đó, người định tội thế-gian, và trở nên kẻ kẻ-tự của sự công-bình đến từ đức-tin vậy.

Bởi đức-tin, Áp-ra-ham vâng lời Chúa gọi, đi đến xứ mình sẽ nhận làm cơ-nghiệp : người đi mà không biết mình đi đâu.

Bởi đức-tin, người kiều-ngụ trong xứ đã hứa cho mình như trên đất ngoại-quốc, ở trong các trại, cũng như Y-sác và Gia-cốp, là kẻ đồng kẻ-tự một lời hứa với người.

Vì người chờ-đợi một thành có nền vững-chắc, mà Đức Chúa Trời đã xây-cất và sáng-lập.

Cũng bởi đức-tin mà Sa-sa dẫu có tuổi, còn có sức sanh con-cái được, vì người tin rằng Đấng hứa cho mình điều đó là thành-tín.

Cũng vì đó mà chỉ một người, lại là một người già-yếu, sanh ra muôn-vàn con - cháu, đông như sao trên trời, như cát bãi biển, không thể đếm được.

Hết thấy những người đó đều chết trong đức-tin, chưa nhận-lãnh những điều hứa cho mình ; chỉ trông thấy và chào-mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ-hành trên đất.

Những kẻ nói chur thế, tỏ rõ rằng mình đương đi tìm nơi quê-hương.

Ví thử họ đã tưởng đến nơi quê-hương mà mình từ đó đi ra, thì cũng có ngày trở lại

Nhưng họ ham-mến một quê-hương tốt hơn, tức là quê-hương ở trên trời ; nên Đức Chúa Trời không hồ-thẹn mà xưng mình là Đức Chúa Trời của họ, vì Ngài đã sẵn sẵn cho họ một thành.

Hết thấy những người đó dẫu non đức-tin đã được chứng tốt, song

chưa hề nhận-lãnh điều đã được hứa cho mình.

Vì Đức Chúa Trời có sẵn điều tốt hơn cho chúng ta, hầu cho ngoại chúng ta ra, họ không đạt đến sự trọn-vẹn được.

Hê. 11 : 1-16, 39, 40.

33 SỰ YÊN - ỦI 542

Đức Chúa Trời của các người phán rằng : Hãy yên-ủi, hãy yên-ủi dân ta.

Hãy nói cho thấu lòng Giê-ru-sa-lem, và rao rằng sự tranh-chiến của nó đã trọn ; tội-lỗi nó đã được tha ; nó đã chịu gập hai từ tay Đức Giê-hô-va vì các tội mình.

Bây giờ, hỡi Gia-cốp ! Đức Giê-hô-va là Đấng đã dựng nên người, hỡi Y-sơ-ra-ên ! Ngài là Đấng đã tạo-thành người, phán như vậy : Đừng sợ, vì ta đã chuộc người. Ta đã lấy tên người gọi người ; người thuộc về ta.

Khi người vượt qua các dòng nước, ta sẽ ở cùng ; khi người lội qua sông, sẽ chẳng che-lấp. Khi người bước qua lửa, sẽ chẳng bị cháy, ngọn lửa chẳng đốt người.

Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, Cứu-Chúa người. Ta ban

Ê-díp-tô làm giá chuộc người, Ê-thi-ô-bi và Sê-ba làm của thay người.

Vì ta đã coi người là quý-báu, đáng chuộc, và ta đã yêu người, nên ta sẽ ban những người thế người, và các dân-tộc thay mạng sống người.

Đừng sợ, vì ta ở cùng người : ta sẽ khiến dòng-dôi người đến từ phương đông, và nhóm-hợp người từ phương tây.

Ta sẽ bảo phương bắc rằng : Hãy buông ra ! và bảo phương nam rằng : Chớ cầm lại làm chi ! Hãy đem các con trai ta về từ nơi xa, đem các con gái ta về từ nơi đầu-cùng đất.

Ês. 40 : 1, 2 ; 41 : 1-6.

Chúc-tạ Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta, là Cha hay thương-xót, là Đức Chúa Trời ban mọi sự yên-ủi,

Ngài yên-ủi chúng tôi trong mọi sự khốn-nạn, hầu cho hơn sự yên-ủi mà Ngài đã yên-ủi chúng tôi, thì chúng tôi cũng có thể yên-ủi kẻ khác trong sự khốn-nạn nào họ gặp !

Vì như những sự đau-dớn của Đấng Christ chan-chứa trong chúng tôi thế nào, thì sự yên-ủi của chúng tôi bởi Đấng Christ mà chứa-chan cũng thế ấy.

Như vậy, hoặc chúng tôi gặp hoạn-nạn, ấy là cho anh em được yên-ùi và được rồi; hoặc chúng tôi được yên-ùi, ấy là cho anh em được yên-ùi, mà sự yên-ùi đó được hiện ra bởi anh em chịu cách nhẹn-nhục, những sự đau-đớn mà chúng tôi cùng chịu.

II Cô. 1 : 3-6.

34 SỰ CẦU-NGUYỆN 543

Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.

Bởi vì, hễ ai xin thì được; ai tìm thì gặp; ai gõ cửa thì được mở.

Trong các người có ai, khi con mình xin bánh, mà cho đá chẳng?

Hay là con mình xin cá, mà cho rắn chẳng?

Vậy, nếu các người vốn là xấu, còn biết cho con-cái mình các vật tốt thay, huống chi Cha các người ở trên trời lại chẳng ban các vật tốt cho những người xin Ngài sao?

Song khi người cầu-nguyện, hãy vào phòng riêng, đóng cửa lại, rồi cầu-nguyện Cha người, ở nơi kín-nhiệm đó; và Cha người, là Đấng thấy trong chỗ kín-nhiệm, sẽ thưởng cho người.

Ma. 7 : 7-11 ; 6 : 6.

Đức Giê-hô-va ơi ! xin hãy nghiêng tai qua, nhậm lời tôi; vì tôi khốn-cùng và thiếu-thốn.

Xin hãy làm vui-vẻ linh-hồn kẻ tôi-tớ Chúa; vì, Chúa ơi ! linh-hồn tôi ngưỡng-vọng Chúa.

Chúa ơi ! Chúa là thiện, sẵn tha-thứ cho, ban sự nhơn-từ dư-dật cho những người kêu-cầu cùng Chúa.

Hỡi Đức Giê-hô-va, xin hãy lắng tai về lời cầu-nguyện tôi, dù nghe tiếng nài-xin của tôi.

Trong ngày gian-truân tôi sẽ kêu-cầu cùng Chúa; vì Chúa nhậm lời tôi.

Chúa ơi ! trong vòng các thần không có ai giống như Chúa; cũng chẳng có công-việc gì giống như công-việc Chúa.

Hết thảy các dân mà Chúa đã dựng nên sẽ đến thờ-lạy trước mặt Chúa, và tôn-vinh danh Chúa.

Vì Chúa là rất lớn, làm những sự lạ-lùng: Chỉ một mình Chúa là Đức Chúa Trời mà thôi.

Xin Chúa ra một dấu-hiệu chỉ về ơn Chúa đối cùng tôi, hầu cho kẻ ghét tôi được thấy dấu ấy, và bị hổ-thẹn; vì Đức Giê-hô-va ơi, chính Ngài đã giúp-đỡ và an-ủi tôi.

Đức Giê-hô-va đã nghe sự nài-xin ta. Ngài nhậm lời cầu-nguyện ta.

Thi. 86 : 1, 4-10, 17 ; 6 : 9.

35 GHIỀN RƯỢU GÂY

HOẠ DƯỜNG NÀO! 544

Rượu khiến người ta nhạt-báng, đồ uống say làm cho hôn-hào ; phàm ai dùng nó quá-độ, chẳng phải là khôn-ngoa.

Ai bị sự hoạn-nạn ? Ai phải buồn-thảm ? Ai có sự tranh-cạnh ? Ai than-siết ? Ai bị thương-tích vô-cớ ? Ai có con mắt đỏ ?

Tất những kẻ nán trễ bên rượu, đi ném thử rượu pha.—

Chớ xem-ngó rượu khi nó đỏ hồng, lúc nó chiếu sao trong ly, và tuôn chảy dễ-dàng ;

Rốt lại, nó cần như rắn, chích như rắn lục.

Châm. 20 : 1 ; 23 : 29-32.

Khốn thay cho kẻ dậy sớm đặng tìm-kiếm rượu, chày đến ban đêm, phát nóng vì rượu !

Khốn thay cho, kẻ mạnh uống rượu, có sức-lực đặng pha các thức uống hay say,

Vì hối-lộ mà xưng kẻ có tội là công-bình, và cướp lấy

sự công-bình của người nghĩa ! Ês. 5 : 11, 22, 23.

Khốn thay cho kẻ pha đồ độc cho người lân-cận mình uống, làm cho nó say, đặng xem sự lỏa-lồ nó !

Ha. 2 : 15.

Anh em há chẳng biết mình là đèn-thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh-Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao ?

Vì có ai phá-hủy đèn-thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá-hủy họ ; vì đèn-thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đèn-thờ. I Cô. 3 : 16, 17.

Vậy, tôi nói rằng : Hãy bước đi theo Thánh-Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa-muốn của xác-thịt.

Vì xác-thịt có những điều ưa-muốn trái với những điều của Thánh-Linh. Thánh-Linh có những điều ưa-muốn trái với của xác-thịt ; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn làm.

Nhưng, vì bằng anh em nhờ Thánh-Linh chỉ-dẫn, thì chẳng hề ở dưới luật-pháp.

Vả, các việc làm của xác-thịt là rõ-ràng lắm : ấy là gian-dâm, ô-ử, lường-tuồng,

Thờ hình-tượng, phù phép, thù-oán, tranh-đấu, ghen-

ghét, buồn-giận, cãi-lây, bất-bình, bè-dăng, Ganh-gổ, say-sưa, mê ăn-uống, cùng các sự khác giống như vậy.

Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã nói rồi: hễ ai phạm những việc thế ấy thì không được hưởng nước Đức Chúa Trời.

Ga. 5 : 16-21.

36 ĐẠO TRÒ NÊN

XÁC THẬT 545

Ban đầu có Ngôi-Lời (1), Ngôi-Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi-Lời là Đức Chúa Trời.

Ban đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời.

Muôn vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài.

Trong Ngài có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.

Sự sáng soi trong tối-tăm, tối-tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Có một người Đức Chúa Trời sai đến, tên là Giảng.

Người đến để làm chứng, là làm chứng về sự sáng, hầu cho bởi người ai nấy đều tin.

Chính người chẳng phải là sự sáng, song người phải làm chứng về sự sáng.

Sự sáng này là sự sáng thật, khi

(1) Ngôi-Lời tức là Đạo.

đến thế gian, soi sáng mọi người.

Ngôi-Lời ở thế-gian, và thế-gian đã làm nên bởi Ngài; nhưng thế-gian chẳng từng nhìn-biết Ngài.

Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy.

Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài,

Lá kẻ chẳng phải sanh bởi khí-huyết, hoặc bởi tình-dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Ngôi-Lời đã trở nên xác-thịt, ở giữa chúng ta, đầy ơn và lễ thật; chúng ta đã ngắm-xem sự vinh-hiền của Ngài, thật như vinh-hiền của Con một đến từ nơi Cha.

Gi. 1 : 1-14.

37 CHÚA GIẢNG - SANH 546

Lúc ấy, Sê-sa Au-gút-tơ ra chiếu-chỉ phải lập sổ dân trong cả thiên-hạ.

Ai nấy đều đến thành mình, khai tên vào sổ.

Vì Giê-rép là dòng-dõi nhà Đa-vít, cho nên cũng từ thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, lên thành Đa-vít, gọi là Bết-lê-hem, xứ Giu-đê,

Đề khai vào sổ tên mình và

tên Ma-ri, là người đã hứa
gả cho mình, đương có thai.

Đang khi hai người ở nơi đó, thì
ngày sanh-đẻ của Ma-ri đã đến.

Người sanh con trai đầu
lòng, lấy khăn bọc con
mình, đặt nằm trong máng
cỏ, vì nhà quán không có
đủ chỗ ở.

Vả, cũng trong miền đó, có mấy kẻ
chăn chiên trú ngoài đồng, thức
đêm canh-giữ bầy chiên.

Một thiên-sứ của Chúa đến
gần họ, và sự vinh-hiền của
Chúa chói-lòa xung-quanh,
họ rất sợ-hãi.

Thiên-sứ bèn phán rằng : Đừng sợ
chí ; vì này, ta báo cho các người
một tin lành, sẽ là một sự vui-mừng
lớn cho muôn dân ;

Ấy là hôm nay, tại thành
Đa-vít đã sanh cho các
người một Đấng Cứu-thế,
là Christ, là Chúa.

Này là dấu cho các người nhìn-nhận
Ngài : Các người sẽ gặp một con
trẻ bọc bằng khăn, nằm trong máng
cỏ.

Bỗng-chức có muôn-vàn
thiên-binh với thiên-sứ đó
ngợi-khen Đức Chúa Trời
rằng :

Sáng danh Chúa trên các tầng trời
rất cao, bình-an dưới đất, ân-trạch
cho loài người !

Sau khi các thiên-sứ lia họ
lên trời rồi, bọn chăn chiên
nói với nhau rằng : Chúng
ta hãy tới thành Bết-lê-hem,
xem việc đã xảy đến mà
Chúa cho chúng ta hay.

Vậy, họ vội-vàng đi đến đó, thấy
Ma-ri, Giô-sép, và thấy con trẻ đang
nằm trong máng cỏ.

Đã thấy vậy, họ bèn thuật
lại những lời thiên-sứ nói
về con trẻ đó.

Ai nấy nghe chuyện bọn chăn chiên
nói, đều lấy làm lạ.

Còn Ma-ri thì ghi-nhớ mọi
lời ấy và suy-nghĩ trong
lòng.

Bọn chăn chiên trở về, làm sáng
danh và ngợi-khen Đức Chúa Trời
về mọi điều mình đã nghe và thấy, y
như lời đã bảo trước cùng mình.

Lu. 2 : 1, 3-20.

Khi Đức Chúa Jê-sus đã
sanh tại thành Bết-lê-hem,
xứ Giu-đê, đang đời vua
Hê-rốt, có mấy thầy bác-sĩ
ở đông-phương đến thành
Giê-ru-sa-lem,

Mà hỏi rằng : Vua dân Giu-đa mới
sanh tại đâu ? Vì chúng ta đã thấy
ngôi sao Ngài bên đông-phương
nên đến đặng thờ-lạy Ngài...

Mấy thầy nghe vua phán
xong, liền đi. Kìa, ngôi sao
mà họ đã thấy bên đông-

phương, đi trước mặt cho đến chừng ngay trên chỗ con trẻ ở mới dừng lại.

Ma. 2 : 1, 2, 9.

38 CHÚA VÀO THÀNH

GIÊ-RU-SA-LEM 547

Khi tới gần thành Giê-ru-sa-lem, bên làng Bê-pha-giê và làng Bê-tha-ni, ngang núi Ô-li-ve, Đức Chúa Jê-sus sai hai môn-đồ đi, và phán rằng :

Hãy đi đến làng ngay trước mặt các người : vừa khi vào đó, thấy một con lừa con đương buộc, chưa có ai cỡi ; hãy mở nó ra, dắt về cho ta.

Hoặc có ai hỏi các người rằng : Vì sao làm điều đó ? hãy đáp lại : Chúa cần-dùng nó, tức-thì họ sẽ cho dắt lừa về đây.

Hai người đi, thì thấy lừa con đương buộc ở ngoài trước cửa, chỗ đường quẹo, bèn mở ra.

Có mấy kẻ trong những người ở đó hỏi rằng : Các người mở lừa con đó làm chi ?

Hai người trả lời theo Đức Chúa Jê-sus đã dặn, thì họ đề cho đi.

Hai người dắt lừa con về cho Đức Chúa Jê-sus, lấy áo mình trải trên nó ; rồi Ngài cỡi lên.

Nhiều người trải áo mình trên đường ; lại có kẻ rải

nhánh cây chặt trong đồng-ruộng.

Người đi trước, kẻ theo sau đều la lên rằng : Hô-sa-na ! Đáng khen-ngợi cho Đáng nhơn danh Chúa mà đến !

Phước cho nước đến, là nước vua Đa-vít, tồ-phụ chúng ta ! Hô-sa-na ở trên nơi rất cao ! Đức Chúa Jê-sus vào thành Giê-ru-sa-lem, đến nơi đến-thờ.

Mác 11 : 1-11.

39 CHÚA BỊ ĐÓNG ĐINH 548

Người đã bị người ta khinh-dể và chán-bỏ, từng-trải sự buồn-bực, biết sự đau-ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem ; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì.

Thật người đã mang sự đau-ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn-bực của chúng ta ; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn-khở.

Nhưng người đã vì tội-lỗi chúng ta mà bị vệt, vì sự gian-ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa-phạt người chịu chúng ta được bình-an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh.

Chúng ta thay đều như chiên đi lạc, ai theo đường nầy : Đức Giê-hô-va đã làm cho

tội-lỗi của hết thầy chúng ta đều chất trên người.

Ês. 53 : 3-6.

Bấy giờ, Phi-lát bắt Đức Chúa Jêsus và sai đánh đòn Ngài.

Bọn lính đương một cái mão triều băng gai, đội trên đầu Ngài, và mặc cho Ngài một cái áo điều.

Đoạn, họ đến gần, nói với Ngài rằng : Lạy Vua dân Giu-đa ! Họ lại cho Ngài mấy cái vả.

Phi-lát lại ra một lần nữa, mà nói với chúng rằng : Đây này, ta dẫn người ra ngoài, để các người biết rằng ta không tìm thấy người có tội-lỗi chi.

Vậy, Đức Chúa Jêsus đi ra, đầu đội mão triều gai, mình mặc áo điều ; và Phi-Lát nói cùng chúng rằng : Kia, xem người này !

Nhưng khi các thầy tế-lễ cả và các kẻ sai thấy Ngài, thì kêu lên rằng : Hãy đóng đinh hẳn trên cây thập-tự, hãy đóng đinh hẳn trên cây thập-tự !

Phi-lát nói cùng chúng rằng : Chính mình các người hãy bắt mà đóng đinh người ; bởi vì về phần ta không thấy người có tội-lỗi chi hết.

Người bèn giao Ngài cho chúng đặt đóng đinh trên thập-tự-giá. Vậy, chúng bắt Ngài và dẫn đi.

Đức Chúa Jêsus vác thập-tự-giá mình, đi đến ngoài thành, tại nơi gọi là cái Sợ, tiếng Hê-bơ-rơ gọi là Gô-gô-tha.

Ấy đó là chỗ họ đóng đinh Ngài, lại có hai người khác với Ngài, mỗi bên một người, còn Đức Chúa Jêsus ở chính giữa.

Phi-lát cũng sai làm một tấm bảng, rồi treo lên trên thập-tự-giá.

Trên bảng đó, có đề chữ rằng : JÊSUS NGƯỜI NA-XA-RÉT, LÀ VUA DÂN GIU-ĐA.

Gi. 19 : 1-6, 16-19.

40 CHÚA PHỤC-SANH 549

Sau ngày Sa-bát, ngày thứ nhứt trong tuần-lễ, lúc tảng-tưng sáng, có Ma-ri Ma-đo-len và Ma-ri khác đến thăm mộ.

Và này, đất rung-động dữ-dội, vì có thiên-sứ của Chúa ở trên trời xuống, đến lăn hòn đá ra mà ngồi ở trên.

Hình-dong của thiên-sứ giống như chớp-nháng, và áo trắng như tuyết.

Vì đó, những lính canh sợ-hãi run-rày, trở nên như người chết.

Song thiên-sứ nói cùng các người đờn-bà đó rằng : Các người đừng sợ chi cả ; vì ta biết các người tìm Đức Chúa Jêsus, là Đấng bị đóng đinh trên thập-tự-giá.

Ngài không ở đây đâu ;
Ngài sống lại rồi, như lời
Ngài đã phán. Hãy đến xem
chỗ Ngài đã nằm ;

Và hãy đi mau nói cho môn-đồ Ngài
bay rằng Ngài đã từ kẻ chết sống
lại. Đây này, Ngài đi trước các người
qua xứ Ga-li-lê ; ở đó, các người
sẽ thấy Ngài. Ấy, ta đã bảo các
người.

Hai người đờn-bà đó bèn
vội-vàng ra khỏi mộ, vừa
sợ vừa cả mừng, chạy báo
tin cho các môn-đồ.

Này, Đức Chúa Jêsus gặp hai người
đờn-bà đó, thì phán rằng : Mừng
các người ! Hai người cùng đến gần,
ôm chơn Ngài, và thờ-lạy Ngài.

Đức Chúa Jêsus bèn phán
rằng ; ĐỪNG SỢ CHI CẢ ; hãy đi
báo cho anh em ta đi qua
xứ Ga-li-lê, ở đó sẽ thấy ta.

Ma. 28 : 1-10.

Buổi chiều nội ngày đó, là ngày thứ
nhứt trong tuần-lễ, những cửa nơi
các môn-đồ ở đều đương đóng lại,
vì sợ dân Giu-đa, Đức Chúa Jêsus
đến đứng chính giữa các môn-đồ mà
phán rằng : Bình-an cho các người !

Nói đoạn, Ngài giơ tay và
sườn mình cho môn-đồ xem.

Các môn-đồ vừa thấy Chúa,
thì đầy sự mừng-rỡ.

Cách tám ngày, các môn-đồ lại nhóm
nhau trong nhà, có Thô-ma ở với.

Khi cửa đương đóng, Đức Chúa
Jêsus đến, đứng chính giữa môn-đồ
mà phán rằng : Bình-an cho các người !

Đoạn, Ngài phán cùng Thô-
ma rằng : Hãy đặt ngón
tay người vào đây, và xem
bàn tay ta ; cũng hãy giơ
bàn tay người ra và đặt
vào sườn ta, chớ cứng lòng,
song hãy tin !

Thô-ma thưa rằng : Lạy Chúa tôi và
Đức Chúa Trời tôi !

Đức Chúa Jêsus phán : Vì
người đã thấy ta, nên người
tin. Phước cho những kẻ
chẳng từng thấy mà đã tin
vậy !

Gi. 20 : 19. 20, 26-29.

ĐỪNG SỢ CHI, ta là Đấng trước hết,
và là Đấng sau-cùng,

Là Đấng Sống, ta đã chết,
kia nay ta sống đời đời,
cầm chìa-khóa của sự chết
và Âm-phủ.

Khải. 1 : 17 b, 18.

41 CHÚA PHỤC SANH XÁC CHỨNG THÂN - THỂ

TA CŨNG SỐNG LẠI 550

Nhưng bây giờ, Đấng Christ đã từ
kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu
mùa của những kẻ ngủ.

Và, vì chưng bởi một người
mà có sự chết, thì cũng bởi
một người mà có sự sống
lại của những kẻ chết.

Như trong A-đam mọi người đều chết, thì cũng một lẽ ấy, trong Đấng Christ mọi người đều sẽ sống lại,

Nhưng mỗi người theo tự-riêng của mình : Đấng Christ là trái đầu mùa ; rồi tới ngày Đấng Christ đến, những kẻ thuộc về Ngài sẽ sống lại.

Kể đó, cuối-cùng sẽ đến, là lúc Ngài sẽ giao nước lại cho Đức Chúa Trời là Cha, sau khi Ngài đã phá-diệt mọi đê-quốc, mọi quyền cai-trị, và mọi thể-lực ;

Vì Ngài phải cầm quyền cho đến chừng đặt những kẻ thù-nghịch dưới chơn mình.

Kẻ thù bị hủy-diệt sau-cùng, tức là sự chết.

Vinh-quang của mặt trời khác, vinh-quang của mặt trăng khác, vinh-quang của ngôi sao khác ; vinh-quang của ngôi sao này với vinh-quang của ngôi sao kia cũng khác.

Sự sống lại của kẻ chết cũng như vậy. Thân-thể đã gieo ra là hay hư-nát, mà sống lại là không hay hư-nát ;

Đã gieo ra là nhục, mà sống lại là vinh ; đã gieo ra là yếu, mà sống lại là mạnh ;

Đã gieo ra là thể huyết-khí, mà sống lại là thể thiêng-liêng. Nếu đã có thể huyết-khí, thì cũng có thể thiêng-liêng ;

Ấy vậy, có lời chép rằng : Người thứ nhất là A-đam đã nên linh-hồn sống, A-đam sau hết là thần ban sự sống.

Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất, người thứ hai bởi trời mà ra.

Người thuộc về đất thề nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thề ấy ; người thuộc về trời thề nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thề ấy.

Như chúng ta đã mang ảnh-tượng của người thuộc về đất, thì chúng ta cũng sẽ mang ảnh-tượng của người thuộc về trời.

Và, thề hay hư-nát này phải mặc lấy sự không hay hư-nát, và thề hay chết này phải mặc lấy sự không hay chết.

Khi nào thể hay hư-nát này mặc lấy sự không hay hư-nát, thể hay chết này mặc lấy sự không hay chết, thì được ứng-nghiệm lời Kinh-Thánh rằng : Sự chết đã bị nuốt mất trong sự thắng.

Hỡi sự chết, sự thắng của mày ở đâu ? Hỡi sự chết, cái nọc của mày ở đâu ?

Cái nọc sự chết là tội-lỗi, sức mạnh tội-lỗi là luật-pháp.

Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời đã cho chúng ta sự thắng,

nhờ Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta.

I Cô. 15 : 20-26, 41-45, 47-49, 53-57.

42 CHÚA HỨA BAN

THÁNH LINH 551

Nếu các người yêu-mến ta, thì giữ-gìn các điều-răn ta.

Ta lại sẽ nài-xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên-ùi khác, để ở với các người đời đời,

Tức là Thần lễ thật, mà thế-gian không thể nhận-lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người.

Ta không hề cho các người mồ-côi đâu, ta sẽ đến cùng các người.

Còn ít lâu, thế-gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống, thì các người cũng sẽ sống.

Nội ngày đó, các người sẽ nhận-biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người.

Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu?

Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa-chan sự phiền-não.

Dẫu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích-lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên-ùi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến.

Khi Ngài đến, thì sẽ khiến thế-gian tự cáo về tội-lỗi, về sự công-bình và về sự phán-xét.

Về tội-lỗi, vì họ không tin ta; về sự công-bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy ta nữa; về sự phán-xét, vì vua-chúa thế-gian này đã bị đoán-xét.

Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người.

Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ-bày cho các người những sự sẽ đến.

Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao-bào cho các người.

Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình-yên trong ta. Các người sẽ có sự hoạn-nạn trong thế-gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế-gian rồi!

Gi. 14 : 15-20; 16 : 5-14, 33.

43 THÁNH LINH
GIÁNG LÂM 552

Đến ngày lễ Ngũ-tuần, môn-đồ nhóm-hợp tại một chỗ.

Thình-linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào-ào, đầy khắp nhà môn-đồ ngồi.

Các môn-đồ thấy lưới rời-rạc từng cái một, như lưới bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình.

Hết thầy đều được đầy-dẫy Đức Thánh - Linh, khởi - sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh - Linh cho mình nói.

Vả, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên-hạ đến, ở lại thành Giê-ru-sa-lem.

Lúc tiếng ấy vang ra, dân-chúng chạy đến, ai nấy đều sững-sờ vì mỗi người đều nghe các môn-đồ nói tiếng xứ mình.

Chúng đều sợ-hãi và lấy làm lạ mà rằng : Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao ?

Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh-đê ?

Ai ai đều sợ-hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng : Việc này là nghĩa làm sao ?

Nhưng có kẻ nhạo-báng rằng : Họ say rượu mới đó.

Bấy giờ, Phi-e-rô đứng ra cùng mười một sứ-đồ, cất tiếng nói với dân-chúng rằng : Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta.

Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày.

Nhưng ấy là điều đấng tiên-tri Giô-ên đã nói tiên-trí rằng :

Đức Chúa Trời phán : Trong những ngày sau-rốt, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt ; con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên-tri, bọn trai-trẻ sẽ thấy điềm lạ, và các người già-cả sẽ có chiêm-bao.

Phải, trong những ngày đó, ta sẽ đổ Thần ta khắp trên các đầy-tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên-tri ;

Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ-lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất ; tức là máu, lửa, và luồng khói ;

Mặt trời sẽ biến nên tối-tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh-hiến của Chúa chưa đến,

Và lại ai cầu-khẩn danh
Chúa thì sẽ được cứu.

Công. 2 : 1-8, 12-21.

44 CHÚA TÁI-LÂM 553

Hỡi anh em, chúng tôi chẳng muốn anh em không biết về phần người đã ngủ, hầu cho anh em chớ buồn-rầu như người khác không có sự trông-cậy.

Vì nếu chúng ta tin Đức Chúa Jêsus đã chết và sống lại, thì cũng vậy, Đức Chúa Trời sẽ đem những kẻ ngủ trong Đức Chúa Jêsus cùng đến với Ngài.

Vả, này là điều chúng tôi nhờ lời Chúa mà rao-báo cho anh em : chúng ta là kẻ sống, còn ở lại cho đến kỳ Chúa đến, thì không lên trước những người đã ngủ rồi.

Vì sẽ có tiếng kêu lớn và tiếng của thiên-sứ lớn cùng tiếng kèn của Đức Chúa Trời, thì chính mình Chúa ở trên trời giáng xuống ; bấy giờ những kẻ chết trong Đấng Christ sẽ sống lại trước hết.

Kẻ đến chúng ta là kẻ sống, mà còn ở lại, sẽ cùng nhau đều được cất lên với những người ấy giữa đám mây, tại nơi không-trung mà gặp Chúa, như vậy, chúng ta sẽ ở cùng Chúa luôn luôn.

Thế thì, anh em hãy dùng lời đó mà yên-ủi nhau.

Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em ;

Vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy.

Khi người ta sẽ nói rằng : Bình-hòa và an-ổn, thì tai-họa thành-linh vụt đến, như sự đau-dớn xảy đến cho người đồn-bà có ghen, và người ta chắc không tránh khỏi đâu.

Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối-tăm, nên nỗi ngày đó đến thành-linh cho anh em như kẻ trộm.

Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mò-tối.

Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh-thức và dè-giữ.

Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm.

Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè-giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu-thương, lấy sự trông-cậy về sự cứu-rỗi làm mào-trụ.

Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thanh-nộ, nhưng cho được sự giải-cứu bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta,

Là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài.

I Tê. 4 : 13-18 ; 5 : 1-10.

45 SỰ ẶN NẶN 554

Đức Chúa Trời ôi ! xin hãy thương-xót tôi tùy lòng nhơn-từ của Chúa ; xin hãy xóa các sự vi-phạm tôi theo sự từ-bi rất lớn của Chúa.

Xin hãy rửa tôi cho sạch hết tội gian-ác, và làm tôi được thanh-khiết về tội-lỗi tôi.

Vì tôi nhận-biết các sự vi-phạm tôi, tội-lỗi tôi hằng ở trước mặt tôi.

Tôi đã phạm tội cùng Chúa, chỉ cùng một mình Chúa thôi, và làm điều ác trước mặt Chúa ; hầu cho Chúa được xưng công-bình khi Chúa phán, và được thanh-sạch khi Chúa xét-đoán.

Kìa, tôi sanh ra trong sự gian-ác, mẹ tôi đã hoài-thai tôi trong tội-lỗi.

Này, Chúa muốn sự chơn-thật nơi bề trong ; Chúa sẽ làm cho tôi được biết sự khôn-ngoa trong nơi bí-mật của lòng tôi.

Xin hãy lấy chum kinh-giới tẩy sạch tội-lỗi tôi, thì tôi sẽ được tinh-sạch ; cầu Chúa hãy rửa tôi, thì tôi sẽ nên trắng hơn tuyết.

Hãy cho tôi nghe sự vui-vẻ mừng-rỡ, đề các xương-cốt mà Chúa đã bẻ gãy được khoái-lạc.

Xin Chúa ngảnh mặt khỏi các tội-lỗi tôi, và xóa hết thảy sự gian-ác tôi.

Đức Chúa Trời ôi ! xin hãy dựng nên trong tôi một lòng trong-sạch, và làm cho mới lại trong tôi một thần-linh ngay-thẳng.

Xin chớ từ-bỏ tôi khỏi trước mặt Chúa, cũng đừng cắt khỏi tôi Thánh-Linh Chúa.

Xin hãy ban lại cho tôi sự vui-vẻ về sự cứu-rỗi của Chúa, dùng thần-linh sẵn lòng mà nâng-dỡ tôi.

Bấy giờ tôi sẽ dạy đường-lối Chúa cho kẻ vi-phạm, và kẻ có tội sẽ trở về cùng Chúa.

Hỡi Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Trời về sự cứu-rỗi tôi, xin giải tôi khỏi tội làm đồ huyết, thì lưỡi tôi sẽ hát ngợi-khen sự công-bình của Chúa.

Chúa ơi, xin mở môi tôi, rồi miệng tôi sẽ truyền ra sự ngợi-khen Chúa.

Vì Chúa không ưa-thích của-lẽ, bằng vậy, tôi chắc

đã dâng ; của-lẽ thiêu cũng không đẹp lòng Chúa ;

Của-lẽ đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là tâm-thần đau-thương : Đức Chúa Trời ơi ! lòng đau-thương thống-hối Chúa không khinh-dể đâu.

Thi. 51 : 1-17.

Người thâu thuế đứng xa xa, không dám ngược mắt lên trời, dấm ngực mà rằng : Lạy Đức Chúa Trời, xin thương-xót lấy tôi, vì tôi là kẻ có tội !

Lu. 18 : 13.

46 SỰ TÁI SANH 555

Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai-trị dân Giu-đa.

Ban đêm, người này đến cùng Đức Chúa Jê-sus mà nói rằng : Thưa Thầy, chúng tôi biết Thầy là giáo-sư từ Đức Chúa Trời đến ; vì những phép lạ Thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được.

Đức Chúa Jê-sus cất tiếng đáp rằng : Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời.

Ni-cô-đem thưa rằng : Người đã già thì sanh lại làm sao

được ? Có thể nào trờ vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao ?

Đức Chúa Jê-sus đáp rằng : Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh-Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời.

Hể chi sanh bởi xác-thịt là xác-thịt ; hể chi sanh bởi Thánh-Linh là thần.

Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người : Các người phải sanh lại.

Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động ; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu, và cũng không biết đi đâu. Hể người nào sanh bởi Thánh-Linh thì cũng như vậy.

Ni-cô-đem lại nói : Điều đó làm thế nào được ?

Đức Chúa Jê-sus đáp rằng : Người là giáo-sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu-biết những điều đó sao ?

Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy ; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta.

Ví bằng ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay ; huống chi ta nói

**những việc thuộc về trời,
thì các người tin sao được?**

Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời.

Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng-văng thè nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy,

Hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất, mà được sự sống đời đời.

Gi. 3 : 1-16.

47 SỰ DÂNG MÌNH

CHO CHÚA 556

Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương-xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân-thể mình làm của-lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ-phượng phải lẽ của anh em.

Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến-hóa bởi sự đổi mới của tâm-thần mình, đề thù cho biết ý-muốn tốt-lành, đẹp lòng và trọn-vẹn của Đức Chúa Trời là thè nào.

Rô. 12 : 1,2.

Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời.

Hãy ham-mến các sự ở trên trời, đừng ham-mến các sự ở dưới đất;

Vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời.

Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh-hiễn.

Vậy, anh em là kẻ chọn-lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu-dấu của Ngài, hãy có lòng thương-xót. Hãy mặc lấy sự nhơn-tử, khiêm-nhường, mềm-mại, nhịn-nhục.

Nếu một người trong anh em có sự gì phàn-nàn với kẻ khác, thì hãy nhường-nhịn nhau và tha-thứ nhau : như Chúa đã tha-thứ anh em thè nào, thì anh em cũng phải tha-thứ thè ấy.

Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu-thương, vì là dây liên-lạc của sự trọn-lành.

Nguyên xin sự bình-an của Đấng Christ cai-trị trong lòng anh em, là bình-an mà anh em đã được gọi đến đặng hiệp nên một thè ; lại phải biết ơn.

Nguyễn xin lời của Đấng Christ ở đây trong lòng anh em, và anh em đừng đặt mọi sự khôn-ngoan. Hãy dùng những ca-vịnh, thơ thánh, bài hát thiêng-liêng mà dạy và khuyên nhau, vì được đầy ơn Ngài, nên hãy hết lòng hát khen Đức Chúa Trời.

Mặc dầu anh em nói hay làm, cũng phải nhơn danh Đức Chúa Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Côl. 3 : 1-4, 12-17.

48 SỰ PHỤC HƯNG 557

Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối-cải, ai nấy phải nhơn danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban-cho Đức Thánh-Linh.

Vì lời hứa thuộc về các người, con-cái các người, và thuộc về hết thảy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa, là Đức Chúa Trời chúng ta, sẽ gọi.

Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên-lơn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng-dôi gian-tà này!

Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-têm; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội-thánh.

Vả, những người ấy bền lòng giữ lời dạy của các sứ-đồ, sự thông-công của anh em, lễ bẻ bánh, và sự cầu-nguyện.

Mọi người đều kính-sợ, vì có nhiều sự kỳ phép lạ làm ra bởi các sứ-đồ.

Phàm những người tin Chúa đều hiệp lại với nhau, lấy mọi vật làm của chung,

Bán hết gia-tài diên-sản mình mà phân-phát cho nhau, tùy sự cần-dùng của từng người.

Ngày nào cũng vậy, cứ chăm-chỉ đến đền-thờ; còn ở nhà, thì bẻ bánh và dùng bữa chung với nhau cách vui-vẻ thật-thà,

Ngợi-khen Đức Chúa Trời và được đẹp lòng cả dân-chúng. Mỗi ngày Chúa lấy những kẻ được cứu thêm vào Hội-thánh.

Phi-líp cũng vậy, xuống trong thành Sa-ma-ri mà giảng về Đấng Christ tại đó.

Đoàn dân nghe người giảng và thấy các phép lạ người làm, thì đồng lòng lắng tai nghe người nói;

Vì có những tà-ma kêu lớn tiếng lên mà ra khỏi nhiều kẻ bị ám, cùng kẻ bại và què được chữa lành cũng nhiều.

Tại có đó, trong thành được vui-mừng khôn xiết.

Công. 2 : 38-47 ; 8 : 5-8.

49 HỘI THÁNH 558

Phao-lô, theo ý-muốn Đức Chúa Trời, làm sứ-đồ của Đức Chúa Jê-sus-Christ, gửi cho các thánh-đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung-tín trong Đức Chúa Jê-sus-Christ :

Nguyện xin ân-diên và sự bình-an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus-Christ !

Ngợi-khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus-Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thiêng-liêng ở các nơi trên trời.

Trước khi sáng-thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, đặt làm nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời,

Bởi sự thương-yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus-Christ, theo ý tốt của Ngài,

Đề khen-ngợi sự vinh-hiền của ân-diên Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng-không trong Con yêu-dấu của Ngài !

Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu-chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư-dật của ân-diễn Ngài,

Mà Ngài đã rải ra đầy-dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn-ngoaan thông-sáng, Khiến chúng ta biết sự mầu-nhiệm của ý-muốn Ngài, theo ý-định mà Ngài đã tự lập-thành trước trong lòng non-từ Ngài —

Đề làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn — hội-hiệp muốn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất.

Dường ấy, anh em chẳng phải là người ngoại, cũng chẳng phải là kẻ ở trọ nữa, nhưng là người đồng-quốc với các thánh-đồ, và là người nhà của Đức Chúa Trời.

Anh em đã được dựng lên trên nền của các sứ-đồ cùng các đấng tiên-tri, chính Đức Chúa Jê-sus-Christ là đá góc nhà,

Cả cái nhà đã dựng lên trên đá đó, sắp-dặt cách hân-hoi, để làm nên một đền-thờ thánh trong Chúa.

Ấy, anh em cũng nhờ Ngài mà được dựng phần vào nhà đó, dựng trở nên nhà ở của Đức Chúa Trời trong Thánh-Linh.

Êph. 1 : 1-10 ; 2 : 19-22.

50 KINH THÁNH 559

Người trẻ tuổi phải làm sao cho đường-lối mình được trong-sạch ? Phải cẩn-thận theo lời Chúa.

**Tôi hết lòng tìm-cầu Chúa,
chớ để tôi lạc các điều-răn
Chúa.**

Tôi đã giấu lời Chúa trong lòng
tôi, để tôi không phạm tội cùng
Chúa.

**Xin Chúa mở mắt tôi, để
tôi thấy sự lạ-lùng trong
luật-pháp của Chúa.**

Chứng-cớ Chúa thật lạ-lùng; cho
nên lòng tôi giữ lấy.

**Sự bày-giải lời Chúa soi
sáng cho, ban sự thông-hiểu
cho người thật-thà.**

Thi. 119 : 9-11, 18, 129, 130.

Cả Kinh-thánh đều là bởi Đức
Chúa Trời soi-dẫn, có ích cho sự
dạy-dỗ, bẻ-trách, sửa-trị, dạy người
trong sự công-bình,

**Hầu cho người thuộc về
Đức Chúa Trời được trọn-
vẹn và sẵn sàng để làm mọi
việc lành.**

Hãy chuyên-tâm cho được dẹp lòng
Đức Chúa Trời như người làm
công không chỗ trách được, lấy
lòng ngay-thẳng giảng-dạy lời của
lẽ thật.

II Ti. 3 : 16, 17 ; 2 : 15.

**Vì chẳng hề có lời tiên-tri
nào là bởi ý một người nào
mà ra,**

Nhưng ấy là bởi Đức Thánh-Linh
cảm-dộng mà người ta đã nói bởi
Đức Chúa Trời.

II Phi. 1 : 21.

**Vì lời của Đức Chúa Trời
là lời sống và linh-nghiệm,
sắc hơn gương hai lưới,
thấu vào đến đối chia hồn,
linh, cốt, tủy, xem-xét tư-
tướng và ý-định trong lòng.**

Hê. 4 : 12.

51 THANH NIÊN 560

Trong buổi còn thơ-ấu hãy tưởng-
nhớ Đấng Tào-Hóa người, trước
khi những ngày gian-nan chưa đến,
trước khi những năm tới mà người
nói rằng : Ta không lấy làm vui
lòng ;

**Trước khi ánh sáng mặt
trời, mặt trăng, và các ngôi
sao chưa tối-tăm, và mây
chưa lại tuôn đến sau cơn
mưa ;**

Trong ngày ấy kẻ giữ nhà run-rẩy,
những người mạnh sức cong-khom,
kẻ xay cối ngừng lại bởi vì số ít,
những kẻ trông-xem qua cửa sổ đã
làng mất,

**Hai cánh cửa bên đường
đóng lại, và tiếng xay mòn
lần ; lúc ấy người ta nghe
tiếng chim kêu bèn chờ-dậy,
và tiếng con gái hát đều hạ
hơi ;**

Lại người ta sợ-sệt mà lên cao, và
hài-hùng lúc đi đường ; lúc ấy cây
hạnh trở bông, cào-cào trở nên nặng,
và sự ước-ao chẳng còn nữa ;

Vì bấy giờ người đi đến nơi ở đời đời của mình, còn những kẻ tang-chế đều đi vòng quanh các đường-phố.

Lại hãy tưởng - nhớ Đấng Tạo-Hóa trước khi dầy bạc đứt, và chén vàng bể, trước khi vỡ ra bên suối, và bánh xe gãy ra trên giếng ;

Và bụi-tro trở vào đất y như nguyện-cứ, và thần-linh trở về nơi Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó.

Chúng ta hãy nghe lời kết của lý-thuyết này : Khá kính-sợ Đức Chúa Trời và giữ các điều-răn Ngài ; ấy là trọn phận-sự của người.

Vì Đức Chúa Trời sẽ đem đoán-xét các công-việc, đến đối việc kín-nhiệm hơn hết, hoặc thiện hoặc ác cũng vậy.

Truyền 12 : 1-7, 13, 14.

52 THIẾU NHI 561

Khi ấy, người ta đem các con trẻ đến, đặt Ngài đặt tay trên mình và cầu-nguyện cho chúng nó ; môn-đồ quả-trách những người đem đến.

Song Đức Chúa Jêsus phán rằng : Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn-trở ; vì nước Thiên-đàng thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy.

Ngài bèn đặt tay trên chúng nó, rồi từ đó mà đi.

Trong lúc đó, môn-đồ lại gần Đức Chúa Jêsus, mà hỏi rằng : Ai là lớn hơn hết trong nước Thiên-đàng ?

Đức Chúa Jêsus gọi một đứa trẻ đến, để ở giữa môn-đồ, mà phán rằng :

Quả thật, ta nói cùng các người, nếu các người không đổi lại và nên như đứa trẻ, thì chẳng được vào nước Thiên-đàng đâu.

Vậy, hễ ai trở nên khiêm-nhường như đứa trẻ này, sẽ là lớn hơn hết trong nước Thiên-đàng.

Hễ ai vì danh ta chịu tiếp một đứa trẻ thè này, tức là chịu tiếp ta.

Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ này dẫm tin ta sa vào tội-lỗi, thì thà buộc đá vào cò mà quăng nó xuống đáy biển còn hơn

Hãy giữ mình đừng khinh-dè một đứa nào trong những đứa trẻ này ; vì ta bảo các người, các thiên-sứ của chúng nó trên trời thường thấy mặt Cha ta, là Đấng ở trên trời.

Ma. 19 : 13-15 ; 18 : 1-6, 10.

Hỡi Y-sơ-ra-ên ! hãy nghe : Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta là Giê-hô-va có một không hai.

Người phải hết lòng, hết ý, hết sức kính-mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người.

Các lời mà ta truyền cho người ngày nay sẽ ở tại trong lòng người ;

Khá ân-cần dạy-dỗ điều đó cho con-cái người, và phải nói đến, hoặc khi người ngồi trong nhà, hoặc khi đi ngoài đường, hoặc lúc người nằm, hay là khi chỗi dậy.

Phục. 6 : 4-7.

53 SỰ CHỮA BỊNH 562

Khi Đức Chúa Jêsus ở trên núi xuống, có đoàn dân đông lắm theo Ngài.

Này, có một người phung đến gần, lạy Ngài, mà thưa rằng : Lạy Chúa, nếu Chúa khứng, chắc có thể làm cho tôi sạch được.

Đức Chúa Jêsus giơ tay rờ người, mà phán rằng : Ta khứng, hãy sạch đi. Tức-thì người phung được sạch.

Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng người rằng : Hãy giữ, chớ nói cùng ai ; song hãy đi tỏ mình cùng thầy cả, và dâng của-lễ theo như Môi-se dạy, để làm chứng cho họ.

Khi Đức Chúa Jêsus vào thành Ca-bê-na-um, có một thầy đội đến cùng Ngài, mà xin rằng :

Lạy Chúa, đưa đầy - tớ tôi mắc bệnh bại, nằm liệt ở nhà tôi, đau-đớn lắm.

Đức Chúa Jêsus phán rằng : Ta sẽ đến chữa cho nó được lành.

Thầy đội thưa rằng : Lạy Chúa, tôi chẳng đáng rước Chúa vào nhà ; xin Chúa chỉ phán một lời, thì đầy-tớ tôi sẽ được lành.

Vì tôi ở dưới quyền người khác, tôi cũng có quân-lính dưới quyền tôi nữa ; tôi biểu tên này rằng : Hãy đi ! thì nó đi ; biểu tên kia rằng : Hãy đến ! thì nó đến ; và dạy đầy-tớ tôi rằng : Hãy làm việc này ! thì nó làm.

Đức Chúa Jêsus nghe lời đó rồi, lấy làm lạ, mà phán cùng những kẻ đi theo rằng : Quả thật, ta nói cùng các người, ta chưa hề thấy ai trong dân Y-sơ-ra-ên có đức-tin lớn dường ấy.

Ta cũng nói cùng các người, có nhiều người từ đồng-phương, tây-phương sẽ đến, ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước Thiên-đàng.

Nhưng các con bần-quốc sẽ bị liệt ra chốn tối-tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc-lóc và nghiến răng.

Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng thầy đội rằng : Hãy về, theo như điều người tin, thì sẽ được thành vậy. Và

chính trong giờ ấy, đũa đầy-tớ được lạnh.

Đến chiều, người ta đem cho Đức Chúa Jê-sus nhiều kẻ bị qui ám, Ngài lấy lời nói mà đuổi qui ra ; cũng chữa được hết thảy những người bệnh.

Vậy cho được ứng-nghiệm lời của đấng tiên-tri Ê-sai đã nói rằng : Chính Ngài đã lấy tội-nguyên của chúng ta, và gánh bệnh-hoạn của chúng ta.

Ma. 8 : 1-13, 16, 17.

Trong anh em có ai đau-ốm chẳng ? hãy mời các trưởng-lão Hội-thánh đến, sau khi nhơn danh Chúa xúc dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng-lão hãy cầu-nguyện cho người.

Sự cầu-nguyện bởi đức-tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy ; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha.

Vậy, hãy xưng tội cùng nhau, và cầu-nguyện cho nhau, hầu cho anh em được lành bệnh : người công-bình lấy lòng sốt-sắng cầu-nguyện, thật có linh-nghiệm nhiều.

Gia. 5 : 14-16.

54 THIÊN ĐÀNG 563

Kẻ đó, tôi nhìn-xem, này, một cái cửa mở ra trên trời ; và tiếng thứ

nhứt mà tôi đã nghe nói với tôi, vang rầm như tiếng loa, phán cùng tôi rằng : Hãy lên đây, ta sẽ cho người thấy điều sau này phải xảy đến.

Tức-thì tôi bị Thánh-Linh cảm-hóa, thấy một ngôi đặt tại trên trời, trên ngôi có một Đấng đương ngồi đó.

Đấng ngồi đó rực-rỡ như bích-ngọc và mã-nã ; có cái móng dáng như lục-bửu-thạch bao chung-quanh ngôi.

Chung-quanh ngôi lại có hai mươi bốn ngôi ; trên những ngôi ấy tôi thấy hai mươi bốn trưởng-lão ngồi, mặc áo trắng và đầu đội mão triều-thiên vàng.

Đoạn, tôi thấy trời mới và đất mới ; vì trời thứ nhứt và đất thứ nhứt đã biến đi mất, và biển cũng không còn nữa.

Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa-soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang-sức cho chồng mình.

Tôi nghe một tiếng lớn từ nơi ngai mà đến, nói rằng : Này, đền-tạm của Đức Chúa Trời ở giữa loài người ! Ngài sẽ ở với chúng, và chúng sẽ làm dân Ngài ; chính Đức Chúa Trời sẽ ở với chúng.

Ngài sẽ lau ráo hết nước mắt khỏi mắt chúng, sẽ

không có sự chết, cũng không có than-khóc, kêu-ca, hay là đau-đớn nữa ; vì những sự thứ nhứt đã qua rồi.

Rồi tôi được Thánh-Linh cảm-động, thiên-sứ đó đưa tôi đến trên một hòn núi lớn và cao, và chỉ cho tôi thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, rực-rỡ vinh-hiến của Đức Chúa Trời.

Sự chói-sáng của thành ấy giống như của một viên bửu-thạch, như bích-ngọc sáng-suốt.

Ở đó, tôi không thấy đèn-thờ nào ; vì Chúa, là Đức Chúa Trời toàn-năng, và Chiên Con đều là đèn-thờ của thành,

Thành cũng không cần mặt trời, mặt trăng để soi sáng ; vì vinh-hiến của Đức Chúa Trời chói-lói cho, và Chiên Con là ngọn đèn của thành.

Các dân sẽ đi giữa sự sáng thành đó và các vua trên đất sẽ đem vinh-hiến mình vào đó.

Chẳng còn có sự nguyên-rủa nữa ; ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con sẽ ở trong thành ; các tôi-tớ Ngài sẽ hầu-hạ Ngài ;

Chúng sẽ được thấy mặt Chúa, và danh Chúa sẽ ở trên trán mình.

Đêm không còn có nữa, và chúng sẽ không cần đến ánh sáng đèn hay ánh sáng mặt trời, vì Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ soi sáng cho ; và chúng sẽ trị-vì đời đời.

Khải 4 : 1-4 ; 21 : 1-4, 10, 11, 22-24 ; 22 : 3-5.

55 NĂM MỚI 564

Lạy Chúa, từ đời này qua đời kia Chúa là nơi ở của chúng tôi.

Trước khi núi-non chưa sanh ra, đất và thể-gian chưa dựng nên, từ trước vô-cùng cho đến đời đời Chúa là Đức Chúa Trời.

Chúa khiến loài người trở vào bụi-tro và phán rằng : Hỡi con-cái loài người, hãy trở lại.

Vì một ngàn năm trước mặt Chúa khác nào ngày hôm qua đã qua rồi, giống như một canh của đêm.

Bởi cơn giận của Chúa, các ngày chúng tôi đều qua đi ; năm chúng tôi tan mất như hơi thở.

Tuổi-tác của chúng tôi đến được bảy mươi, còn nếu mạnh-khoẻ, thì đến tám mươi : song sự kiêu-căng của nó bất-quá là lao-khò và buồn-thảm, vì đời sống chóng qua, rồi chúng tôi bay mất đi.

Cầu-xin Chúa dạy chúng tôi biết đếm các ngày chúng tôi, hầu cho chúng tôi được lòng khôn-ngoa.

Ôi ! xin Chúa cho chúng tôi buổi sáng được thỏa dạ về sự nhơn-từ Chúa, thì trọn đời chúng tôi sẽ hát mừng vui-vẻ.

Nhưng, Đức Giê-hô-va ơi, Ngài hằng có mãi mãi, kỷ-niệm Ngài lưu từ đời này sang đời kia.

Tôi tâu rằng : Đức Chúa Trời tôi ơi ! các năm Chúa còn đến muôn đời, xin chớ

cất lấy tôi giữa chừng số các ngày tôi.

Thuở xưa Chúa lập nền trái đất, các tầng trời là công-việc của tay Chúa.

Trời đất sẽ bị hư-hoại, song Chúa hằng còn, trời đất sẽ cũ mòn hết như áo-xống ; Chúa sẽ đổi trời đất như cái áo, và nó bị biến-thay ;

Song Chúa không hề biến-cải, các năm Chúa không hề cùng.

Thi. 90 : 1-4, 9, 10, 12, 14 ;

102 : 12, 24-27.

BÀI TÍN - ĐIỀU CÁC SỨ - ĐỒ

Tôi tin Đức Chúa Trời Toàn-năng là Cha, là Đấng dựng nên trời đất.

Tôi tin Jêsus-Christ là Con độc-sanh của Đức Chúa Trời, và Chúa chúng ta ; Ngài được đầu-thai bởi Thánh-Linh, sanh bởi nữ-đồng-trinh Ma-ri, chịu thương-khó dưới tay Bôn-xơ Phi-lát, bị đóng đinh trên Thập-tự-giá, chịu chết và chôn ; Ngài xuống âm phủ ; đến ngày thứ ba, Ngài từ kẻ chết sống lại ; Ngài thăng-thiên , ngồi bên hữu Đức Chúa Trời Toàn-năng là Cha ; từ đó Ngài sẽ trở lại để xét-đoán kẻ sống và kẻ chết.

Tôi tin Thánh-Linh. Tôi tin Hội-Thánh phổ-thông, sự cảm-thông của thánh-đồ, sự tha tội, sự sống lại của thân thể, và sự sống đời đời.

A-MEN

BÀI CẦU NGUYỆN
« LẠY CHA CHÚNG TÔI »

Lạy Cha chúng tôi ở trên trời ! Danh Ngài được tôn thánh ; nước Ngài được đến ; ý Ngài được nên ở đất như trời. Hôm nay cho chúng tôi đồ ăn đủ dùng ; xin tha tội chúng tôi, như chúng tôi tha kẻ phạm tội cùng chúng tôi ; chớ để chúng tôi bị cám dỗ, song cứu chúng tôi khỏi ác. Vì nước, quyền, vinh-hiền đều thuộc về Ngài, đời đời vô cùng. A-MEN

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHỨT

A

Bài số :

Ai đó khoác-bạch rõ-ràng	335
Ai tin thành-thực câu Kinh-Thánh đây	77
Ai tuyệt-vọng, thống-tâm kia	286
Anh có rối-ren, tâm-trí đang nặng-nề ư?	283
Anh em ta chia tay, mong sẽ gặp nhau	503
Ánh sáng ta đợi-chờ kia ban mai	491

Â

Ân-ái Jê-sus kêu tôi về	159
Ân-điền cứu-rỗi sâu-rộng lạ-lùng	307

B

Ba Ngôi hỡi, xin nghe tôi cầu	27
Bạn gặt cùng hòa-thanh ca dưới ánh sáng	414
Ban mai hăng-hái lên đường	325
Bạn thân tôi, ấy Jê-sus-Christ	81
Bánh Trường-sanh xin cấp-phân	29
Bao cường-quốc vương-bá ngã-đại-châu	147
Bao năm tôi bỏ mình ở nơi bến mê	474
Bao năm tôi trụy-lạc	172
Bao nhiêu hờn-đồng-bào còn chưa thoát-ly ma-quyền	353
Bao nhiêu tư-niệm mình đã treo nơi cây gỗ	234
Bầy chiên cùng nhóm nhau xin ơn lành	257
Bên ngôi Thiên-Phụ	115
Bọn chặn giữa ban đêm trên đồi xanh	64
Bóng xế sắp khuất non đòai nay	36
Bữa ấy, giữa trưa trời ủ-ê	110
Buổi mai rục-rỡ của ngày soi	331

C

Ca-khen Jê-sus vinh-hiền vô-song	173
Căn-cơ duy-nhứt Jê-sus thời	146
Căn-cơ nào kiên-cố bằng nền Chúa xưa đã xây	264
Cảnh kim-sanh mệt-mê này	134
Cảnh-thế giống thoi đưa lạ-làng	343

MỤC-LỤC THEO ĐỒNG THỨ NHỨT

Cầu Thần-Linh luôn tín-thành ời.	137
Cầu-xin Chúa Christ hà hơi Linh-Thần	141
Có Jêsus dẫn-đưa luôn đời tôi	272
Có kẻ ăn-mày mù-lòa đời mắt	386
Con Trời xông ra chiến-đấu oai-linh	312
Cùng chờ-đợi, nhìn lên, chur-thánh ời	121
Cùng đến chúc-tôn Thầy Tế-lễ ta	118
Cùng đi với Chúa mỗi ngày	261 và 430
Cùng nhau ta bươn trên đường hẹp của Chúa	448
Cùng truyền cho chúng-sinh đang trầm-luân	360

CH

Chẳng có ai khiêm-ti như Jêsus, Bạ hiền	80
Chạnh nghe muôn dân thở-than hoài	354
Chạnh thương thân Chúa xuống cõi nhơn-gian	498
Chỉ chăm xem Jêsus.	177
Chỉ có Jêsus siêu-phàm là chinh Cứu-Chúa tôi	267
Chiến-sĩ thập-tự bấy lâu chân-chờ	309
Chiều xưa, vừng ỏ sắp lặn non tây	250
Chính chỗ thập-tự xưa Jêsus treo mình	187
Chôn sâu dưới mả u-minh	103
Chúa cho linh-hồn vui-sướng nghĩ-ngời	478
Chúa hỡi, ở cùng tôi lúc kim-ô lặn rồi.	32
Chúa kịp đến, tôi mong Ngài.	451
Chúa tôi, cho tôi càng gần	240
Chúa qui hơn chinh sanh-mạng này	293
Chúa thuộc về tôi	269
Chúa tôi, cho tôi gần Ngài	461
Chúa vốn bức thành kiên-cố ta rầy	41
Chúa, xin đừng lia tôi, phận cùng-nhân	256
Chúa yêu tôi, lòng tôi vui thay!	363
Chúc cho Đấng ngồi trên ngai	26
Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc	438

D

Danh chi danh là « Thống-khồ-nhân »	91
Danh Chúa Jêsus thật rất dịu-dàng.	16
Dẫn lòng trung-tín	453
Dầu ai đua-tranh giàu-sang thế-gian	212

MỤC-LỤC THEO DÒNG THƠ NHỨT

Dầu ai mắng hăm giàu-sang thế-gian	475
Dầu thù-nghịch càng thêm đánh đố hơn	151
Diệu bấy ! núi ân-diên cao, cao vượt trời	303
Dòng bình-tĩnh nguyện Chúa đưa bày chiến đến hoài	52
Dưới bóng Chúa hiển-vinh	462
Dựa tiền-môn, Viễn-Khách đang chờ	167
Dương-quang tâm-hồn duy Chúa chi-thân	33
Duy một cửa vô thiên-đàng	379

D

Đã lẩn xa, lẩn xa bấy	439
Đàn chiến thơ ta nay	367
Đáng ngợ thập-tự bàn-an	194
Đầu Chúa tôi sao trông gục nghiêng ?	98
Đầu Jê-sus xưa cam đinh mả gai	117
Đầy phận-sự tôi đảm-đương	411
Đầy tâm, tay, tiếng chúng tôi	7
Đêm âm-u kia đang bữa-giăng.	423
Đêm thánh thay	507
Đêm vắng, trời thanh, canh khuya, sao sáng	70
Đêm yên-lặng ! Đêm thánh này	59
Đẹp thay dung-quang nơi trán Chúa tôi.	12
Đoạn thiên-ca vô-song	421
Đồng-bào thiếu-số ở nơi non xanh.	361
Đồng chịu báp-têm, chết trong Jê-sus	397
Đồng hư-không, tây hư-không.	385
Đồng lòng ca-tụng, tán-mỹ Jê-sus	101
Đồng ngợ-khen Đấng quân-làm muôn đời	20
Đồng thiêng ai kia đang gặt thâu hoa-màu	417
Đời người ngắn-ngủ vì thế hoa rơi	164
Đời sống hiển Christ.	238
Đời sống tôi phó nhờ Chúa cai-quản	480
Đời tôi lắm lúc trải bước chông-gai.	270
Đời tôi lấy thập-tự làm hiển-vinh.	199
Đời tôi nay đã tinh-nguyện.	377
Đờn vàng reo, dậy vang tiếng du-dương.	122
Đức Giê-hô-va là Đấng chặn-giữ tôi.	433
Đừng sợ chi.	450
Đương cơn sóng lo-buồn lớp lớp tuôn.	155
Đường trời nay tôi đi, có mặt trời soi thấu.	294

Ê

Êm thay, vui bấy, chính chỗ tôi dựa yên.	278
--	-----

G

Gặp được Thiết-Hữu, thỏa-thích tôi thay.	206
--	-----

GH

Ghết-sê-ma-nê, tối ấy ai-bi.	96
--------------------------------------	----

GI

Giê-hô-va ôi, sự thành-tin Chúa rất lớn thay!	43
Giê-hô-va, xin dẫn tôi trọn đường.	51
Gió thổi lướt qua trên khung lúa vàng.	410
Giòng bình-tĩnh kia dẫn-đưa mình tận nơi hoài	482
Giờ bạn gặp gian-truân, chớ hoang-mang.	49
Giờ đây tôi quyết đi đến chốn xa-xăm mịt-mù.	355
Giờ được chiêm ngưỡng Thập-giá qui-hóa.	95
Giờ Jê-sus hiện ra ban thương mơn-đồ đây.	127
Giờ này ngày gần tàn rồi.	34
Giờ này qua đời, anh sẽ đến đâu?	445
Giờ rất vui-mừng, thật vui nào sánh tày.	107
Giờ tôi cầu-xin, giờ dịu-êm bấy.	251
Giữa giòng-tổ, sóng biển kia簸 đờn.	47
Giữ mọi chuông trời «đỉnh đồng».	213

H

Ha-lê-lu-gia ! Ha-lê-lu-gia !	106
Ha-lê-lu-gia ! Ha-lê-lu-gia ! Khá hương tâm lên trời.	109
Hai bạn hãy xây-đắp gia-đình.	403
Hằng cầu-nguyện, tỉnh-thức, mở mắt xem	486
Hàng muôn linh-hồn ta thấy mỗi ngày.	350
Hằng ngày lòng này thật mừng vì Cha minh-chánh	363
Hầu việc Jê-sus, Đấng sống nay.	111
Hãy kịp về !	488
Hãy nghe tiếng êm-ái.	362
Hãy tin Cứu-Chúa Jê-sus-Christ.	440
Hãy trung-tin	484
Hiện giờ tôi có một Cứu-Chúa biện-hộ trên trời.	326
Hiện tôi nghe rõ tiếng Cứu-Chúa tuyên.	230

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỜ NHỚT

Hoặc giữa khi rạng đông	119
Hô-sa-na ! Đáng kính khen	65
Hồi cùng-cực, cơn phong-ba.	281
Hồi thử-thách, lao-lực đời này đều chung-tất.	332
Hôm nay Chúa oai-quyền phục-sinh	105
Hồn tôi chỉ quyết neo luôn trong nơi	266
Hồn ta hằng khen Chúa.	419
Hỡi Bết-lê-hem, tiêu-thôn cô-quạnh	62
Hỡi Giê-hô-va, xin dắt tôi rày	46
Hỡi Jêsus, nguyện dẫn đạo cùng	86
Hỡi linh-hồn ta, khá ngợi-khen Đức Giê-hô-va	435
Hỡi môn-đồ trung-tín	55
Hỡi những kẻ mệt-mỏi	436
Hỡi Thánh-Linh, bay đậu trên tôi ngay	136
Hỡi Thánh-Linh, tôi cúi xin Ngài	139
Hỡi Thánh-Vương, kip ngự-lai	1
Huyết Jêsus thật cao-quí kia.	186

J

Jêsus, Bạn thiết của muôn tội-nhân	21 và 429
Jêsus chết chuộc tội tôi đây.	216
Jêsus-Christ yêu tôi, vui bỏ Thiên-đài	380
Jêsus dạy tôi canh-giữ, kêu-cầu	259
Jêsus dạy tôi ngày đêm lòa sáng.	371
Jêsus đang êm-dịu, tha-thiết kêu-gọi	160
Jêsus, Đáng hằng yêu-thương tôi	252
Jêsus đương đứng khuyên-lơn tôi hoài	163
Jêsus giữ tôi gần Thập-tự	193
Jêsus khuyên tôi, lời rất thiết-tha	289
Jêsus là danh qui-trọng nay.	447
Jêsus, nguồn vui-vẻ cho mọi lòng	280
Jêsus người đang ở trước tôi	456
Jêsus nhân-ái, từ-bi vô-ngần	345
Jêsus như người chẵn chiên dắt tôi	366
Jêsus ôi, tôi mến Ngài	454
Jêsus ôi, dầu nay chỉ niệm Ngài	296
Jêsus ôi, lòng tôi nay được an-ninh	279
Jêsus phục-làm nay mai chẳng còn nghi	128
Jêsus phục-sinh đĩnh-ninh	112
Jêsus tái-làm rày mai	133

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Jêsus thất-tín đầu	204
Jêsus truyền bạn mình soi sáng luôn luôn ra	368
Jêsus từng hà hơi các thánh xưa	140
Jêsus, xin Ngài dẫn tôi trọn đời.	481
Jêsus yêu rất kỳ-lạ.	494

K

Kẻ nào nghe lời Ta phán đây	434
Kìa, áo Chúa thơm không chỉ sánh kịp được	82
Kìa, bóng thiều-quang không phương so-sánh.	460
Kìa, chín mươi chín con nằm bình-yên	87
Kìa, cửa cứu-rỗi ta vào tự-do	179
Kìa, gia-hương, nhà Cơ-đốc-nhân vinh-hiến	348
Kìa, Gò-gô-tha tối-tăm vô-hồi.	195
Kìa, đòi phen tôi thấy như tuyết-vọng	284
Kìa, hiện đặc-thắng đây, còn đặc-thắng đây	306
Kìa, Jêsus đã chết vì nhân-loại	120
Kìa, Jêsus ta	396
Kìa, lòng yêu-thương Chúa phi-thường	300
Kìa, màn sương âm-u tiêu-tan	489
Kìa, Người chặn bầy cất tiếng đau-thương	328
Kìa, nhìn Vua ngự xa-giá thăng-thiên.	114
Kìa, ta vui trong quang-cảnh tuyết-vời	116
Kìa, thật hồng-ân Cha mệnh-mông như biển lớn-lao	223
Kìa, thiên-binh cùng vang tiếng hát	53
Kìa, tiếng Chúa kêu dụ-dàng	170
Kìa, tình yêu-thương Chúa khôn suy-lường	42
Kìa, tôi thấy sông sâu-rộng, mệnh-mông	192
Kìa, trên Thiên-đàng bao trẻ nhóm nhau	373
Kìa, trông lên Thiên-cung, chính quê-hương	346
Kìa, trông suốt thiêng huyết báu tuôn đầy	181
Kìa, trông vực sâu đương lối-cuốn hàng bao linh-hồn.	356
Kìa, xem ngọn đồi xanh ở chơn trời	90
Kìa, vừng trời đồng	66

KH

Khi các giáo-hữu nghe danh Jêsus	14
Khi có Jêsus, Bạn vô-đối	390
Khi dương-quang soi lòa trong buổi mai	124
Khi đức-tin vì sợ hóa sòn	263

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Khi thiên-sứ Đấng Christ đến với loa vang	487
Khi tôi đối mặt cùng Cứu-Chúa tôi	333
Khi tôi được bình-tịnh dường sông chảy.	277
Khi tôi ngắm-xem nơi dòng huyết báu	19
Khi tôi thấy tuôn giọt hồng rất thánh	497
Khi trận giông-tổ bủa cuốn tôi	428
Khi trước tôi là tội-nhơn	221
Không nên khuất kế Sa-tan	376
Khuya nay trên đỉnh núi Ô-li-ve.	89 và 422

L

La-lùng thay, đời tôi nay nhờ ân-điền được đổi-thay.	215
Làm giàu tôi không ham	175
Làm giàu trăm muôn không ích chi.	467
Lạy Christ, người làm tôi Chúa phước thay.	273
Lạy Chúa, hãy phán với tôi từng tiếng.	321
Lạy Chúa, tôi nay thuộc Ngài	235
Lạy Đấng xưa lập hôn-lễ trước-tiên	401
Lạy Jê-sus-Christ, tôi sống đêm ngày.	131
Lạy Jê-sus, tôi ước thân, hồn nên thánh vẹn-tuyên	228
Lạy Thần đời đời ban ân-phước	4
Lạy Từ-Phụ, Chân-Thần, Vua nhân-ái	394
Lo biệt giờ nên thánh ra	226
Lo làm việc mau, đêm đến kia	319
Lo vực người đang luân-vong	323
Lòng đại-từ của Chúa Cha soi rạng	327
Lòng hớn-hở thay, bởi nay sạch tội rồi.	457
Lòng luôn an-ninh do nương trong cánh Christ	48
Lòng luôn tưởng Con Trời thương thế-gian.	304
Lòng này nôn-nả, Chúa ban cho mình	242
Lòng nguyện càng yêu Jê-sus	244
Lòng thật khôn kể phước	477
Lòng tin ngó Chúa chẳng thôi	255
Lòng tôi kính-mến Jê-sus, biết nay Ngài thuộc tôi	299
Lòng tôi nay sao cho trắng băng	182
Lòng tôi ưa-thích trời khúc hoan-ca	214
Lòng tôi vẫn tin Chúa Trời thánh	310
Lòng tôi vui-vẻ.	444
Lòng tôi yêu Giáo-hội thay.	148
Lòng ưa thuật truyện-tích rất hay	322

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHỨT

Lời ân-diễn với yêu-thương chan-hòa	99
Lời hay của Chúa, ta nghe Ngài	468
Lời Thánh-Chúa trong vườn Ê-đen	504
Lúa kia chín khô giăng giăng đồng	318
Lúc anh nghe Chúa gọi cách chân-thành.	166
Luồng sóng hắc-ám xao, cần quăng dây cứu-sanh.	324
Luồng thanh-quang Chúa chiếu giữa đêm mịt.	45

M

Mạng-linh duy-nhứt do Chân-Thần	352
Mau dâng cho Chúa bao điều tốt nhứt	374
Mau đến theo Jê-sus, sao trẻ-nãi hoài ?	165
Mến-yêu Jê-sus đêm ngày	446
Miền vinh-hiền kia rạng-soi hơn ô-vàng	344
Mọi sự thử-thách bủa-vây tôi nay	287
Mọi tội-nhân Chúa chờ tiếp nay	161
Mỗi ngày, Chơn-Chúa, tôi khấn-thiết cầu-nguyện trên trời	483
Một đêm kia, Ni cô-đem đến thăm Jê-sus.	222
Một Jê-sus-Christ là Chân-sứ-mạng	156
Một ngày xưa, Thiên-cung ca-chúc Jê-sus	85
Một ngọn đèn ban đêm.	130
Một thiên-sứ đương đêm lặng, canh thâm	69
Mời Jê-sus-Christ vui bước vô nhà	406
Mùa, tiết chuyển-xoay đẹp-đẽ biết bao !	418
Mục-tử lúc canh trường thức giữ chiên.	67
Muôn dân trên hoàn-cầu nên ca-xướng	5
Muôn sự nay tôi có thấy do Chúa thiên-thượng	218
Muôn tội lẫn xa, tâm đầy nước sống	387
Mừng cõi Á rày hưởng phước Cha	320
Mừng Chúa Jê-sus từ trời hiện ra	508
Mừng khôn xiết vì Con Thánh mới sanh ra	71
Mừng lòng thay, vì tôi nghe hát	465
Mừng thay hôn-nhân, đôi-lừa bởi Chúa đình duyên	502
Mừng thay Noël	506
Mừng-vui thay, thanh-niên ta hát vang-lừng	382

N

Nàng vừa được Ngài ban nước vĩnh-sanh	470
Nào ai sống trong lao-khổ, ưu-sầu	288
Nào phòng đẹp chốn cao-lầu	63

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Nay Chúa khuyên-mời	157
Nay tôi xin Thánh-Linh giáng vào lòng đầy tràn.	142
Nằm yên trong máng chiến kia.	58
Này anh đến với Jêsus, nhận quyền huyết chi-thánh.	184
Này anh đang trông-mong thiên-ân dư-dật	203
Này bạn mệt-mỏi lắng nghe Christ khuyên	158
Này truyện hay tôi thích ca chẳng thôi.	219
Này danh yêu-quí	18
Này đêm Chúa Trời ban ơn lành	68
Này là kim-ngôn Chúa hứa đời đời.	200
Này lời vui, lời ta nghe hát	349
Này Si-ôn, thành Chúa muôn đời ơi !	149
Này tinh-bình của quân Thập-tự	315
Này tôi đã lắng nghe tiếng Chúa khuyên	463
Này tôi lắng nghe Jêsus phán-tuyên.	388
Nền Hội-Thánh trên Bàn-thạch kiên-cố	145
Nô-ên đầu-tiên	73
Nơi Bết-lê-hem, trong Giu-đa	75

NG

Ngày Chúa gần lắm, dám hẹn rày mai.	358
Ngày đêm luôn chết với Jêsus	295
Ngày giờ qua	509
Ngày nay Chúa phục-sanh phước bấy	104
Ngày ngày càng tăng-minh Jêsus thêm.	246
Ngày ngày ngợi danh Chúa hiển-vinh	15
Ngày nghỉ rất phước-hạnh, khương-bình.	37
Ngày trước cách Cha, tôi đã lạc đường	168
Ngày vui hơn hết, ngày tôi tin Chúa	210
Nghe tiếng Jêsus tuyên.	241
Nghĩn muôn thương-khó ở Gò-gò-tha.	392
Ngợi danh Jêsus rất oai-quyền thay.	8
Ngợi danh Jêsus vinh-hiền quyền-oai.	413
Ngợi Giê-hô-va Thánh-Đế	3
Ngợi-khen Cha thiêng-liêng	220
Ngợi-khen Cứu-Chúa đã chuộc tôi nay	11
Ngợi-khen danh Jêsus, Chúa Chi-tôn	398
Người đang hao-mòn, lo-lắng, khóc-la	285
Người đời ham vui trong thế-gian	320
Người đời ham vui trong thế-gian	473
Người tội nên vội quay bước bữa nay	162

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Nguyễn cung-hiến Chúa cả đời tôi	231
Nguyễn cùng nhau lại ca danh Jê-sus thân-ái.	30
Nguyễn đêm nay Christ hà phước tinh-an	35
Nguyễn đưa tôi đi, hồi Đức Chúa Cha.	50
Nguyễn đời tôi dâng Chúa thủy-chung	236
Nguyễn Jê-sus cầm tay dẫn-dắt tôi đi luôn vững.	260
Nguyễn tâm tôi tôn-vinh Chúa linh-năng.	17
Nguyễn Thánh-Linh chiếu ánh chân-quang.	138
Nguyễn tình yêu thương-giới giáng-làm ngay.	224
Nguyễn tụng-mỹ Chúa linh-năng.	2
Nguyễn tụng-ngợi Chiên Con thánh	10

NH

Nhằm hồi cùng-khổ, nguy-nan	479
Nhẹ-nhàng thay, bước theo chơn Jê-sus.	291
Nhìn cây Thập-tự, gắm Chúa Jê-sus.	93
Nhìn cây Thập-tự, gắm Chúa Jê-sus.	500
Nhìn người giềnh-giàng hiên-ngang	311
Nhờ Chúa đổi mới tâm tôi.	441
Nhờ Jê-sus cứu, hồn sạch ác-khiên	211
Nhờ Jê-sus ngăn-che như Tầng Đá	282
Nhơn cuộc phiền-lao qua, các thánh đã nghĩ-ngợi	330

O

O Bết-lê-hem, ấp nhỏ này	61
O lạ-lùng đường nào	74
Ôi, cao, cao hơn Thiên-đàng.	442
Ôi, Cha thánh-khiết, ân-hậu trọn đầy	395
Ôi, Chúa của chúng ta, chính là Vua muôn vua.	416
Ôi Chúa, Đấng tôi cần luôn.	215
Ôi, Chúa Jê-sus đành mang thập-hình.	100
Ôi Christ, xưa biết bao bịnh nguy-cùng.	248
Ôi, Jê-sus, Chúa ta, là Bạn thật.	253
Ôi, Jê-sus, Đấng không chút biến-canh	76
Ôi, Jê-sus đẹp thay.	13
Ôi, Jê-sus đứng trước cửa tâm.	169
Ôi, lạ thay, ân-trạch của Chúa khoan-hồng	302
Ôi, lạ Chúa, nguyên Đấng giúp tôi mãi	44
Ôi, nguồn ân-điền tuôn vô ngập-tràn	305
Ôi, Nhân-thần Chúa nguyên Thiên-Đạo	153

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Ôi, tôi ngạc-nhiên khi đứng trước ngai Jêsus.	79
Ôi, tôn-vinh thay, Cha Chí-thánh.	25
Ôi, trong nhân-gian, trên Thiên-đình.	24

Ơ

Ơ Si-ôn ơi, làm trọn thiên-chức ngươi mau mau.	359
Ơn Jêsus cao-sâu lắm thay.	415
Ơn lành từ trên xuống, đoái tôi đưa ác-nhơn.	466
Ơn trời cao-sâu không giới-cương.	409

PH

Phải chăng sau này họp trên sông vàng.	342
Phàm mọi nơi dương-quang chiếu sáng nay.	351
Phước-âm Jêsus muôn thuở còn nguyên.	313
Phước bấy mỗi giao-thần.	290
Phước cho nhân-loại! Chúa ta ra đời.	54
Phước nguyên từ trời, xin chảy vào lòng.	28
Phước thay, mỗi dây kết thân.	407
Phước thay, trong lòng suy-nghĩ về lời.	271

Q

Quyết hướng về cố-gia.	341
Quyết sống cho Christ.	381

R

Ra khỏi xiềng-xích, đau-thương, đêm mơ-màng.	180
Rày đã thấy sông cho sạch tâm-linh.	496
Rất an-ninh tại trong cánh Christ.	334
Réo-rất bấy, khúc kim-cầm.	113
Rồi đây chung-kết cảnh đêm trường.	125
Rồi đây Cứu-Chúa từ tầng trời cao tái-làm.	132
Rồi đây mắt tôi ngắm xem Vua anh-minh.	340
Rộng-lớn thay, ân-trạch Chúa vô-cương.	308

S

Sẵn nếm-trải mọi gian-lao, tai-ương.	375
Sự bình-an trong Jêsus.	275

T

Ta cho người lòng như tuyết bạch	176
Ta cùng hân-hoan khen Đấng Tạo-Hóa	412
Ta cứ tiến bước ngắm Jêsus đứng xao	391
Ta hi-sinh vì con hết	92
Ta lo báo tin mừng ngay	135
Ta nay được ơn cứu không nhờ chi, bạc hay là vàng.	190
Ta sai người đi đánh lười tội-nhơn	357
Ta thật là con thơ-dại	365
Ta thiếu-niên, chính châu-ngọc Vua Christ nay	372
Ta xem Kinh-Thánh là ngọn đèn lừa.	152
Ta xông ra nơi linh-trần	316
Tại cõi lòng này dương-quang đơng chói	207
Tại đây tôi đứng cách khiêm-cung	369
Tại miền kia, nơi bất-dạ ấy.	339
Tại nhà Chúa, ta còn xa nhau đâu	347
Tại Thập-giá, bình-yên, thỏa lòng.	198
Tâm-linh ai kia đơng mong thoát gánh ác-cần	183
Tâm-linh ơi, vùng lên này	185
Tâm tôi rày văng-vẳng linh-âm giai-điệu	217
Tia sáng ban mai ta chờ-mong đây	126
Tiệc thánh Chúa ban mọi Sứ-đồ	400
Tiếng chuông lòng vui-vẻ mà bạn hồng nghe reo vang	209
Tiếng chuông lưng vang đón	56
Tinh-bình Jêsus tiến lên	314
Tinh tôi vui-vẻ bấy, biết Con Trời Jêsus	469
Toàn dân trên đất đắm trong tội	84
Tôi có phải chiến-bình đoàn Thập-tự.	317
Tôi dầu có bàn tay thật nhỏ	370
Tôi há phải đưa đến nơi thiên-tòa	337
Tôi hân-hoan ngợi-khen dòng huyết báu.	188
Tôi nay đang đứng trên mọi lời Vua Christ hứa-phán	201
Tôi nghe tiếng Christ đang truyền	174
Tôi nghe nói hạnh-phước như mưa rào	254
Tôi nguyện dâng tất-sanh	229
Tôi nguyện theo ý Cha.	237
Tôi nguyện thuộc về Jêsus hoài.	232
Tôi thấy Đấng treo thân trên Thập-tự.	94
Tôi tin hễ cầu-xin, Ngài nhận	443

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Tôi vững - vàng	205
Tôi xin anh hãy ca thêm lên đi	154
Tôi xin gió Thành-Linh	143
Tôn-vinh Cha, lòng nhân-ái khôn tày.	39
Tôn-vinh Chân-Thần.	23
Tôn-vinh thay Chúa Cha !	420
Tôn Vua Jêsus ngự-quản nhất-sanh	239
Tuần vừa qua thay-thầy chúng tôi	38
Tuy giòng-tổ xô hồn mạnh thay	265 và 427
Tuy tôi có cả thiên-hạ, nhưng mất Jêsus	384
Tuyệt-nhiên không cách chi bàu-chữa tôi.	178
Từ Ghết-sê-ma-nê khởi-hành.	88
Từ Jêsus cứu, vòng tội buồng-dong	476
Từ ngày Thần-Linh xuống nơi trần đày.	274
Từng nghe nước Đức Chúa Trời	425
Từ nghìn xưa Christ với linh-năng Ngài	247
Từ trời dội một cơn mưa phước lành	202
Từ xưa nay chẳng ai được truyền danh.	458

TH

Thành Giê-ru-sa-lem bằng vàng	338
Thánh thay, thánh thay, thánh thay	40
Thành-tâm tôn Vua Thánh	6
Thành-tâm vàng lời Chân-Chúa phán-tuyên	399
Thành vinh-hiền, nơi sáng và thánh.	493
Thần-nhân Jêsus thương-yêu chúng-sinh vô-ngần	301
Thần-quyền từ Thần-Phụ ban	225
Thập-tự Jêsus vác đi lao-đao	233
Thập-tự-giá tôi nay đứng bên	499
Thật đáng thăm-thương, tôi đã lạc đường	471
Thật hạnh-vinh thay, đi bên Đấng mua-chuộc tôi	297
Thật khi thử-rèn và nhọc-nhẫn đều qua hết	485
Thật lạ-lùng thay, hôn-lẽ ban đầu	402
Thật tôi có sự bình-an	292
Thật vui thay, chỗ vinh-quang Chúa.	495
Theo Chúa, theo hoài	389
Thiên-đàng chung vui Con Chúa ra đời	72
Thiên-thần xuống, kia, ánh sáng huy-hoàng	57
Thỏa-thích thay, tin-cậy Chúa Jêsus	268
Thoạt đến xưa lúc yên-tĩnh đêm nọ.	60
Thời-gian sẽ chấm dứt lúc tiếng loa rao tin	336

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHỨT

Thưa Jê-sus vài câu	452
Thương vì Vua tôi thân-hình đẫm máu	102

TR

Trong Christ an giấc, trông Sao Mai mọc	404
Trong đời nay không tay nào giúp-đỡ	501
Trông lên các tinh-tú kia trên trời	150
Trông lên, kia, Đấng chần chiên khoan-nhơn	393
Trời thanh, sao sáng	505
Trung, thành, tin, nghĩa.	378
Trường-nhặt tôi với Jê-sus cặp nhau	464

U

Ước-ao gần Thập-tự Jê-sus hơn	245
Ước-ao nhìn Jê-sus	243
Ước chi tôi thuật truyện tuyệt-đối ra	9
Ước mỗi vẻ tươi-đẹp của Christ lộ ra trong tôi	455

V

Vàng rực thiên-không ánh mai	31
Vàng đá trước mộ thiên-sứ lẫn rời	108
Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian	437
Vì lòng yêu-thương, Jê-sus đã đến	208
Vì sao tôi hưởng ân-điền hôm nay	262
Vì tội-nhân, Jê-sus chết kia rồi	97
Vì tôi, vì tôi	191
Vua chí-nhân, Vua chần-nuôi tôi rày.	78
Vui bấy, nay mai Jê-sus-Christ chắc tái-lai	129
Vui thay, ta được hằng gần bên nơi Danh-y độc-nhất.	249
Vui-thú thế-gian mau tàn	298
Vùn-vụt năm cũ nay đã qua rồi.	405
Vượt qua bao giai-điệu trong đời này	196

X

Xa xa trên ngọn núi miền đông kia.	123
Xem ơn vô-lượng vô-biên	189
Xin Cha đưa anh khi mưa, nắng, hè, đông	408 và 424
Xin Chúa mở mắt tôi	432
Xin dâng hết thầy cho Jê-sus tôi.	383
Xin Linh Giê-hô-va muôn thuở đến ngự tâm đây.	144

MỤC-LỤC THEO DÒNG THỨ NHẤT

Xin núp trong Vầng Đá muôn đời	171 và 431
Xin vô tâm-hồn	449
Xưa Jêsus chết trên cây Thập-tự	197
Xưa Jêsus hạ-giáng cách an-bình.	83
Xưa từng chăm ơn-phước hoài.	227

Y

Yên chăng, êm chăng	276 và 426
Yêu Chúa, ta họp tại đây	22
Yêu Chúa, ta hiệp chung nhau.	459

MỤC-LỤC BÀI KINH-THÁNH ĐỌC ĐỐI-ĐÁP

	Bài số :
An-tâm do xác-tin	534
Ấn-huệ của Đức Chúa Trời.	518
Các phước lành.	527
Cây nho và nhánh.	532
Cửa qui thật	528
Chúa bị đóng đinh.	548
Chúa giáng-sanh.	546
Chúa hứa ban Thánh-Linh	551
Chúa phục-sanh.	549
Chúa phục-sanh xác-chứng thân-thể ta cũng sống lại.	550
Chúa tái-lâm	553
Chúa vào thành Giê-ru-sa-lem.	547
Đạo trở nên xác-thịt.	545
Đấng chân-giữ tôi	515
Đấng Tạo-Hóa	510
Điều-răn của Đức Chúa Trời	511
Điều-răn mời	540
Đồng tâm-tinh với Christ	539
Đường phước	519
Đức-tin	541
Giáp-trụ của tin-đồ.	538

MỤC-LỤC BÀI KINH-THÁNH ĐỌC ĐỐI-ĐÁP

	ĐỐI SỐ 1
Giiền rượu gây họa đường nào.	544
Hai đường-lối	512
Hội-Thánh	558
Jésus là Đấng chặn hiền-lành.	531
Kinh-Thánh.	559
Loài người là gì?	531
Lời dụ-ngôn về Christ	525
Lời mời ân-cần	526
Luật của Christ.	537
Năm mời	564
Nhiệm-mạng yếu-trọng của tin-đồ.	529
Phục-sự Chúa	535
Quản-gia thuộc-linh.	524
Sự an-ninh của kẻ tin-cậy Đức Chúa Trời	517
Sự ăn năn	554
Sự cảm-tạ	521
Sự cầu-nguyện	543
Sự chữa bệnh	562
Sự cứu-chuộc ở trong Christ.	533
Sự dâng mình cho Chúa.	556
Sự khôn-ngoa qui-báu thay !	523
Sự ngợi-khen	522
Sự phục-hưng	557
Sự tái-sanh	555
Sự thờ-phượng vui-vẻ	520
Sự vinh-hiền của Đức Chúa Trời	514
Sự yên-ủi	542
Tình yêu-thương.	536
Tình yêu-thương của Đức Chúa Trời.	530
Thánh-Linh giáng-làm	552
Thanh-niên.	560
Thiên-đàng.	563
Thiếu-nhi	561
Vua vinh-hiền	516

THÁNH CA

NHÀ XUẤT BẢN THUẬN HÓA

Chịu trách nhiệm xuất bản : VÕ NGUYỄN

In 5000 cuốn khổ 14,5 x 20,5cm tại Nhà máy in Trần Phú - TP. Hồ Chí Minh theo QĐ xuất bản số 712XB/TH cấp ngày 24-4-1994, giấy đăng ký in số : 24CT/TH-CXB cấp ngày 8-4-1994. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3-1995.